

Thuyết anh hùng thùy thị anh hùng

— 怒拔劍 —

HỆ
LIỆT
NHẬT
BẠCH
ĐÀM
KIẾM

Ôn
Thụy
An
溫
瑞
安



vh

nhà xuất bản văn học

Nhất Nộ Bạt Kiếm

Tác giả: Ôn Thụy An

Ebook tạo bởi: EbookTruyen.VN

Giới thiệu:

"Nhất nộ bạt kiếm" là quyển thứ II trong bộ "Thuyết anh hùng, thù thị anh hùng" của Ôn Thụy An. "Nhất nộ bạt kiếm" là phần sau của truyện "Ôn Nhu nhất đao", và là phần trước của truyện "Kinh diễm nhất thương".

Tóm tắt nội dung truyện:

Vương Tiểu Thạch và Bạch Sầu Phi đã trở thành phó lâu chủ của thế lực giang hồ lớn nhất Kinh thành, Kim Phong Tế Vũ lâu, song mỗi người mỗi chí: Vương Tiểu Thạch xa rời danh lợi, trở về Sầu Thạch trai chữa bệnh cứu người, vui đùa cùng đám bạn hữu giang hồ; còn Bạch Sầu Phi, tham vọng và quyết liệt, ngày một khuếch trương thế lực trong tổ chức, thậm chí phần nào lấn lướt cả lâu chủ Tô Mộng Châm.

Trong khi đó, các thế lực trong triều đình cũng bắt đầu rục rịch những âm mưu mới hòng tiêu diệt nhân sĩ giang hồ. Cạm bẫy tung ra, móc vào Vương Tiểu Thạch. Rồi các nhân vật đầu não của một tổ chức giang hồ khác, Phát Mộng nhị đẳng, bỗng nhiên bị ám toán trúng độc, để rồi quyền sinh quyền sát lọt vào tay đám ưng khuyển ở bộ Hình....

Vậy là, hai gã trẻ tài cao chí cả, giờ không chung chí hướng, liệu còn có thể chung đường?

Hảo hán giang hồ vốn tiêu điều tự tại, nay thời vận xoay vần, có khi nào lại cúi mình khuất phục những thế lực triều đình hung hiểm?

Và khi Vương Tiểu Thạch buộc phải từ bỏ cuộc sống thanh nhàn lạc thú, "nhất nộ bạt kiếm" tranh đấu cùng những âm mưu xấu xa nhằm vào quần hùng võ lâm, liệu thế cục có được xoay chuyển?

Mục lục:

Chương 1: Gặp Tuyết Càng Xanh Tươi, Trái Sương Thêm Diễm Lệ

Chương 2: Mai Độc

Chương 3: Sự Xuất Hiện Của Vịt Què Chân

Chương 4: Ba Thanh Dao Vung Lên

Chương 5: Đời Như Cõi Mộng, Hiện Thực Chẳng Là Mơ

Chương 6: Hậu Quả Khi Bước Vào Sầu Thạch Trai

Chương 7: Kẻ Sĩ Không Thể Không Kiên Định

Chương 8: Ai Là Mối Nguy

Chương 9: Phải Giết Gia Cát

Chương 10: Kết Cục Của Trương Nham

Chương 11: Lời Của Dầu Chân

Chương 12: Trộm Sách

Chương 13: Tin

Chương 14: Người Sống Đến Thế, Có Thể Chết Được Rồi

Chương 15: Muốn Cười Thành Ra Khóc

Chương 16: Tuyết Ý Lạnh Lùng

Chương 17: Từng Đóm Tuyết Rơi

Chương 18: Tuyết, Mưa, Cờ, Kiếm, Tên

Chương 19: Lão Thiên Gia

Chương 20: Quan Tài, Lại Thấy Quan Tài

Chương 21: Phi Tiên Bất Động

Chương 22: Rượu Và Nữ Nhân

Chương 23: Song Diệp

Chương 24: Đại Khai Thiên, Tiểu Phích Địa

Chương 25: Thực Nhân Gian Yên Hòa

Chương 26: Ai Dám Không Ăn?

Chương 27: Hán Tử Ấy

Chương 28: Khí Kiếm, Thế Kiếm

Chương 29: Nghìn Vàng Thái Dương Trong Tay

Chương 30: Người Vừa Già, Vừa Xấu, Vừa Ốm Lại Vừa Rất Kiêu

Ngạo

Chương 31: Chặn Đứng Chiến Cuộc

Chương 32: Bát Đại Dao Vương Chín Thanh Dao

[Chương 33: Tính Số? Món Nợ Này Làm Sao Tính?](#)

[Chương 34: À, Bát Đại](#)

[Chương 35: Phi Ngựa Lên Cây](#)

[Chương 36: Con Muỗi Bay Lên Cành Cây](#)

[Chương 37: Tượng Đồng Biết Đi](#)

[Chương 38: Ngón Tay Của Thần](#)

[Chương 39: Thiên Y Chờ Chết](#)

[Chương 40: Xông](#)

[Chương 41: Quân Bất Kiến Hoàng Hà Chi Thủy Thiên Thượng Lai](#)

[Chương 42: Loạn!](#)

[Chương 43: Quân bất kiến cao đường minh kính bi bạch phát](#)

[Chương 44: Thương Xót](#)

[Chương 45: \(cuối\): Nhất Diệp Kinh Thu](#)

-----oOo-----

Chương 1: Gặp Tuyết Càng Xanh Tươi, Trái Sương Thêm Diễm Lệ

Nguồn: EbookTruyen.VN

Đầu xuân năm nay, Lôi Thuần ra khỏi Lâm Âm, vòng qua Trường Đình, liền thấy một tòa lầu cao xanh thẫm dưới tầng không. Ngạo nghễ đứng giữa trời, soi bóng xuống nước biếc, tòa lầu này toát lên một khí thế độc bộ thiên hạ chẳng ai lay động nổi. Nhưng Lôi Thuần biết kẻ ở trong đó là ai. Nàng phải báo thù, nàng phải giết chết kẻ đang ốm o bệnh tật ở trong đó. Kẻ đó chính là Tô Mộng Châm. Chính là Tô Mộng Châm, kẻ đã giết phụ thân của nàng và suýt chút nữa thì thành trượng phu của nàng.

Dung mạo của Lôi Thuần đúng là gặp cơn tuyết xanh càng thêm xanh, trải qua sương gió, lại càng diễm lệ muôn phần.

Năm xưa nàng khải đàn trên sông...

Còn nay lòng nàng đã đứt dây tơ.

“Nhu nhi vẫn chưa chịu về sao?”

“Chao ôi, đứa bé này thật sự chẳng ra sao cả. Tôi đã nhờ ba người đi gọi nó về rồi, cuối năm ngoái nó về một lần, con người thay đổi hẳn, lẳng lặng ít nói, râu rĩ ủ dột, ăn tết xong lại đòi đến Kinh thành, mẹ nó cứ than thở, tôi cũng không quản được nó nữa.”

“Năm xưa nó rời khỏi Tiểu Hàn Sơn, tôi tưởng nó về đây thăm hai vị, không ngờ... nếu nó thật sự đến Kinh thành tìm Mộng Châm cũng tốt, có điều, thằng bé Mộng Châm này dã tâm lớn, chí khí cao, đã dính dáng với các thế lực ngoài sáng trong tối ở Kinh thành, đấu đến nổi nước sôi lửa nóng, Nhu nhi chưa hiểu việc đời, mới bước vào chốn phồn hoa, lại thêm ở Kinh thành đầy sóng gió, kẻ lừa người gạt, chỉ sợ nó đã chịu thiệt thòi cũng không dám lên tiếng.”

“Đó là tại nó chẳng biết cầu tiến, chẳng nghe lời dạy dỗ, cũng không thể trách ai được, sự thái khôi cần lo lắng cho nó, đứa trẻ này, đâu có cái phúc ấy! Trải qua rèn luyện cũng tốt... cứ mãi che chở cho nó cũng chẳng phải là cách hay.”

“Nhưng võ công mưu lược của lệnh cao đồ Tô Mộng Châm, đúng là một bậc anh tài trên đời, chỉ cần hắn để ý chiếu cố cho Nhu nhi vài phần, chắc ở Kinh thành không ai dám không nể mặt hắn.”

“Mộng Châm võ công đúng là cao cường lại giàu tâm cơ, bẩm sinh đã có khí khái lãnh tụ quần hùng, có điều, bảo rằng do ta dạy dỗ, thì đó chỉ là lão ni mặt dày giành phần mà thôi. Hoàng Hôn Tế Vũ Hồng Tụ đao pháp của nó đã tự thành một phái riêng biệt, có lẽ bởi từ nhỏ thể chất của nó đã yếu đuối, nên nó có thể dồn hết tiềm lực sinh mệnh ra ngoài, vì thế đao pháp thâm diệu mà quỷ dị, nhanh mà lẳng lẹ, đã hơn hẳn Hồng Tụ đao pháp của bản ni rồi.”

“Đúng là danh sư xuất cao đồ, thật đáng chúc mừng.”

“Đại nhân chê cười rồi, bản ni nói như thế chỉ là tìm có gỡ tội cho bản thân thôi.”

“Bần ni dạy ra được một tên đồ đệ như hấn, để rồi gây ra gió tanh mưa máu, chỉ e thả cọp dễ bắt cọp khó, bần ni cũng không thể thu xếp được cục diện nữa rồi.”

“Thần ni nặng lời mất rồi. Tô Mộng Chằm tuy là lâu chủ của Kim Phong Tế Vũ lâu, lãnh tụ của một thế lực dân gian trong Kinh thành, nhưng trên thực tế Tô công tử là người chủ trì chính nghĩa, trừ bạo giúp yếu, quản chế thuộc hạ cực nghiêm, quyết chẳng làm chuyện sai trái, cậy thế làm bậy, vả lại thế lực của hấn có thể dần dần lớn mạnh cũng phải được triều đình cho phép. Quân Kim đang đánh vào, thế nước lâm nguy, phe chủ chiến trong triều đình đang cần sự giúp đỡ của hào kiệt khắp nơi, Tô Mộng Chằm chính là đang đối kháng đại địch, kết giao hào kiệt, cùng triều đình giải quyết nguy nan. Điểm này thật đáng kính đáng phục. Cho nên cuộc chiến giữa hấn với Lục Phân Bán đường thoát nhìn bên ngoài có vẻ như là cuộc đối đầu giữa thế lực dân gian trong Kinh thành, song thật ra lại là cuộc quyết chiến giữa phái chủ chiến và phái nghị hòa. Nay thế nước đang lúc yếu vậy mà có những kẻ chủ hòa, tham luyến phú quý, chỉ ham được sống yên thân cho qua ngày đoạ thán, muốn dâng mảnh giang sơn tươi đẹp này cho giặc thù. Hành vi của Tô công tử đúng là chấn động lòng người, không hổ là người hiệp nghĩa.”

“Quý hóa thay lời khen của đại nhân dành cho tộ đồ. Mộng Chằm tính tình hiếu thắng cố chấp, sát khí lại quá nặng, chuyện khác thì không biết, nhưng trách nhiệm với việc hưng vong của quốc gia thì nó chưa hề ngại ngần. Ai cũng biết trong Kinh thành Mê Thiên Thất thánh là phe chủ hàng, nghe đồn đã cấu kết với ngoại tặc làm chuyện hại nước. Lục Phân Bán đường là phái chủ hòa đình chiến, sợ chiến họa sẽ khiến cho cục thế yên bình tạm thời không giữ được. Chỉ có Kim Phong Tế Vũ lâu là chủ trương hy sinh thân mình tưới bầu máu nóng, giải mối nguy cho nước, đánh lui ngoại địch. Kể ra, mười mấy năm trước, Kinh thành là thiên hạ của Mê Thiên Thất thánh, còn nay việc đời biến đổi, đột nhiên trở nên khó lường rồi.”

“Tính ra lệnh đồ Tô Mộng Chằm thật sự là một bậc nhân kiệt. Cả kiêu hùng như Lôi Tồn cũng mất mạng trong tay hấn. Năm xưa Mê

Thiên Thất thánh độc bộ kinh sư, ai mà không sợ? Ai dám chống đối? Lục Phân Bán đường tuy có thể đối kháng nhưng cũng chỉ có sức chống đỡ, hoàn toàn không thể trả đòn. Năm xưa Lục Phân Bán đường đường chủ Lôi Chấn Lôi đặc biệt trọng dụng hai đại tướng, một là Lôi Trận Vũ, một là Lôi Tồn. Lôi Trận Vũ không chấp nhận việc hàng trăm năm qua Thục Trung Đường môn lợi dụng uy lực hỏa khí hỏa dược của Lôi gia mà chế tạo ra ám khí độc bộ thiên hạ, đã trở ngược lại uy hiếp cao thủ Đường môn, tăng công hiệu hỏa dược của đệ tử Lôi gia lên gấp bội phần; Lôi Tồn thì cho rằng võ công của Lôi gia quá chú trọng chỉ pháp và nội kinh, lại đắm chìm ham mê hỏa khí và cổ pháp, y cảm thấy Lôi gia nên mở rộng tầm nhìn, khuếch trương môn hộ, bởi vậy đã gắng sức tu tập Khoái Mạn Cửu Tự Quyết, đổ thêm nguyên khí mới vào trong võ công của Lôi môn, để khổ tu đạt được thành tựu, tuy y mất ba ngón tay, nhưng vẫn kiên trì không nao núng, cuối cùng đã phát huy được tuyệt kỹ Lâm Bình Đẩu Giả Giai Trận Liệt Tại Tiền đến mức tận cùng... Công lao của hai con người này đối với Lục Phân Bán đường và Lôi môn thật không nhỏ.”

“Nhưng, sau đó, Lôi Tồn lại mượn đao giết người, xúi giục Lôi Trận Vũ đấu với Quan Thất của Mê Thiên Thất thánh, kết quả Lôi Trận Vũ thành phế nhân, Quan Thất cũng trở nên tàn phế. Lôi Tồn lại đứng ra giảng hòa, biến can qua thành ngọc bạch, cưới muội muội của Quan Thất là Quan Chiêu Đệ làm thê tử, Lục Phân Bán đường liên kết với Mê Thiên Thất thánh, nhờ đó thanh thế lớn mạnh, Lôi Tồn trở thành lãnh tụ thực sự, sau đó y bức tử Lôi Chấn Lôi trước, rồi đuổi Quan Chiêu Đệ đi sau, ngoài ra còn âm thầm tăng tị với con gái duy nhất của Lôi Chấn Lôi là Lôi Mỹ. Đúng là vô độc bất trượng phu.”

“Bởi y quá tàn nhẫn, kết quả mới gặp phải báo ứng, nếu không, với khả năng chịu đựng hơn người, hẳn có cơ hội là phát động ngay, thời cơ chưa tới, thì quyết vẫn ẩn nhẫn chờ như Lôi Tồn, thật khó mà đào tận gốc, tróc tận rễ cho được! Y đã đánh bại Lôi Trận Vũ, quật ngã Quan Thất, giết chết Lôi Chấn Lôi, từng bước dẹp bỏ hết tất cả chướng ngại... trong khi ấy, lão lâu chủ của Kim Phong Tế Vũ lâu là Tô Già Mạc đã chết, cao đồ Tô Mộng Châm nắm giữ đại cục,

khiến Kim Phong Tế Vũ lâu vẫn đứng vững trước mưa gió, khí thế bức người, đủ khả năng đối chọi với Lục Phân Bán đường, thế mà Lôi Tồn vẫn có thể im lặng, âm thầm sắp xếp, bề ngoài tỏ vẻ nhún nhường như không hề đủ sức chống trả. Tô Mộng Chằm tương kế tựu kế, từng bước lần tới, mau chóng quyết thắng thua với Lục Phân Bán đường. Lôi Tồn làm bộ nhát gan sợ sệt, cứ mãi lùi bước, thật ra là âm thầm phát động công kích trước ngày quyết chiến, nhưng Tô Mộng Chằm đã đoán ra, phát binh trước, đánh thẳng vào Lục Phân Bán đường...”

“Nhưng Lôi Tồn cũng lường trước được điều này.”

“Đúng vậy. Vì thế trước mặt Tô Mộng Chằm, Lôi Tồn diễn một màn ‘bị giết thân vong’, y để tâm phúc thân tín Địch Phi Kinh đứng đằng sau ám toán chính mình, sau đó y nhảy vọt vào cổ quan tài mà người ta chỉ ngỡ rằng y dùng để chứa ám khí và cao thủ, cổ quan tài nổ tung. Trên thực tế, cũng trong lúc này y đã trốn xuống địa đạo. Rồi nhân lúc địch nhân lơ là, mở tiệc mừng công, y lại dắt cả đám cao thủ nhất đẳng của Lục Phân Bán đường, đột kích toàn diện, đáng tiếc là...”

“Đáng tiếc là hoàn toàn thất bại, y đã gây ra nghiệt chướng, giờ đây báo ứng tuần hoàn cũng là lẽ đương nhiên. Thì ra Lôi My lại chính là Đông Quách Thần, đứng đầu trong Tứ Đại Thần Sát dưới trướng Tô Mộng Chằm. Trong thời điểm then chốt nhất, nàng ta đã đâm một kiếm giết chết y.”

“Lần này thì Lôi Tồn chết thật rồi.”

“Nhưng Lục Phân Bán đường vẫn không sụp đổ.”

“Đây chính là chỗ cao minh của Lôi Tồn, cũng là tầm nhìn bao quát toàn cuộc của y. Y để lại Địch Phi Kinh canh giữ đại bản doanh, bản thân y tuy mất mạng nhưng Địch Phi Kinh vẫn có thể lãnh đạo đệ tử Lục Phân Bán đường duy trì cục diện, nằm gai nếm mật trả thù.”

“Mọi sự đều phải để lại đường rút lui, đó chính là ưu điểm nổi bật

nhất của Lôi Tồn.”

“Lời xưa có nói: nhỏ cỏ không nhỏ tận gốc, gió xuân thổi đến cỏ lại lên. Đây cũng là vết thương chí mạng của Lôi Tồn, bằng không, Lôi My cũng đâu giết y mà trả thù được.”

“Có điều, Lôi Tồn vẫn dùng đúng một người.”

“Địch Phi Kinh?”

“Đúng. Kẻ này tuy trẻ tuổi nhưng tâm cơ hơn người, lại tuyệt đối trung thành đối với Lôi Tồn, sau khi Lôi Tồn chết, ai cũng tưởng y sẽ kéo đệ tử Lục Phân Bán đường rầm rộ trả thù, nào ngờ y vẫn án binh bất động, đúng là cao thâm khó lường. Ai cũng biết y quyết chí trả thù, nhưng không ai biết y sẽ trả thù bằng cách nào. Đã qua một năm rồi, có một thời gian, trong Kinh thành có tin Tô Mộng Chằm buộc phải chặt chân, hơn nữa đã chứng thực đây là sự thật, vậy mà Địch Phi Kinh vẫn án binh bất động, sau đó trong võ lâm còn đồn đãi Tô Mộng Chằm thể lực yếu ớt, đã đến lúc nguy cấp, Địch Phi Kinh vẫn không hề có động tĩnh. Không ai biết rốt cuộc y có ý gì?”

“Có lẽ y đang đợi.”

“Đợi?”

“Đợi cơ hội tốt, cơ hội tốt hơn.”

“Nhưng người trong võ lâm đều cho rằng: Cơ hội chỉ thoáng qua trong chớp mắt, cứ tiếp tục đợi có còn cơ hội hay không?”

“Có lẽ y đang quan sát, nhớ năm xưa hầu như chẳng ai biết Địch Phi Kinh rốt cuộc có biết võ công hay không, nhiều người còn cho rằng xương cổ của y đã gãy. Cho đến khi Tô Mộng Chằm phá Lôi Cồn và Lâm Ca Ca đi giết y, mới biết rõ ràng võ công của y cao thâm khó lường.”

“Lần đó Địch Phi Kinh chẳng những không chết lại còn kiếm được

hai trợ thủ võ công cao cường, Phương Hận Thiếu và Thiên Y Hữu Phùng, nghe nói Thiên Y Hữu Phùng do ngài phái tới? Không biết có việc này hay không?”

“Đúng vậy. Thiên Y Hữu Phùng vốn không phải là con cá trong ao, khi hắn xin tôi đến Kinh thành rước Nhu nhi về là tôi biết không thể giữ được hắn nữa. Tổng cộng tôi phái ba người đến Kinh thành, trong đó có Đường Bảo Ngưu trong Thất đại khẩu, cũng một đi không trở về. Chỉ có xá đệ Ôn Văn coi như bắt được đứa con gái ngang bướng đó về, nhưng về đến nhà nó vẫn không chịu nghe lời, tựa như ba hồn đã mất chỉ còn bảy vía. Tôi nghĩ cứ để nó tiếp tục xông pha giang hồ, trải nghiệm việc đời cũng tốt, cho nên đành mặc kệ nó vậy.”

“Chuyện này có lo cũng chẳng được, may rằng lệnh ái tướng mạo sáng sủa, tuệ phúc sâu dày, có gặp nguy nan cũng không có gì hung hiểm. Đại nhân vừa nhắc đến Địch Phi Kinh lấy tĩnh chế động, âm thầm quan sát... phải chăng có ý nhắc đến việc y đang chú ý đến sự ly ly hợp hợp giữa Tô Mộng Chằm với hai nghĩa đệ Bạch Sầu Phi và Vương Tiểu Thạch?”

“Về điểm này, suy nghĩ của tôi là: Tô Mộng Chằm may mắn, trước khi quyết chiến với Lôi Tồn đã gặp được hai người trẻ tuổi có bản lĩnh: Bạch Sầu Phi và Vương Tiểu Thạch. Nhờ vậy mà đã chiếm hết ưu thế. Nay Địch Phi Kinh muốn đánh bại Tô Mộng Chằm, trước tiên phải phá vỡ mối quan hệ của họ. Vả lại, sau khi Tô Mộng Chằm tàn phế, sự vụ đa phần đều giao cho Dương Vô Tà, Bạch Sầu Phi, Quách Đông Thần, Vương Tiểu Thạch thụ lý. Vương Tiểu Thạch không mẫn mà với kiểu đấu tranh biến ảo khó lường giữa các bang hội cho nên cũng không muốn ở đây; còn Bạch Sầu Phi lại quá nhiệt tình, việc gì cũng háp tấp vội vàng, khiến Kim Phong Tế Vũ lâu rơi vào tình trạng có tiến tới nhưng không cân bằng, đoàn kết nhưng không hài hòa. Địch Phi Kinh vốn là con người thông minh, dĩ nhiên y phải lắng lắng ngồi chờ sự biến đổi.”

“Bản ni lại cảm thấy việc tệ đồ gặp Vương Tiểu Thạch không phải là vấn đề may hay không may, mà là tính cách xui khiến. Lôi Tồn xưa

nay xảo quyệt đa nghi, ngoại trừ Địch Phi Kinh, y không dễ dàng tin bất cứ ai, cho nên cũng không dễ gì dùng được nhân tài; Tô Mộng Chằm xưa nay không nghi ngờ huynh đệ của mình, cho nên trong trận chiến quan trọng này, đã bị thuộc hạ của mình là Mạc Bắc Thần ám toán. Nhưng cũng được thân tín Quách Đông Thần tương cứu. Đây là nhân quả, mỗi bên đều dựa vào tu vi của mình.”

“Thần ni nói phải lắm. Như thế, đối tượng mà Lục Phân Bán đường hận đến thấu xương, phải tiêu diệt cho bằng được, đầu tiên tất nhiên là Tô Mộng Chằm, nhưng đối với kẻ phản bội Lôi My, tự nhiên họ cũng hận đến thấu xương. Chỉ e đây là hai người Lục Phân Bán đường phải giết cho bằng được.”

“Điều đó vẫn chưa quan trọng, có điều, gần đây khuynh hướng chủ hòa trong triều đình đang vươn lên chiếm ưu thế, cứ để vậy, e rằng cục diện trong Kinh thành sẽ có thay đổi, việc dời đô sợ đã thành định cục.”

“Hừ, chúng ta vừa mới thắng trận, lẽ ra phải đuổi quân Kim về xứ, sao trong triều lại có kẻ tham sống sợ chết, một dải sơn hà khó khăn lắm mới giành được, nay lại sắp sửa dâng lên cho người. Nếu là như thế... ta đành phải liều chết can ngăn.”

“Đại nhân dâng lời can gián vì nước vì dân, bản ni thật vô cùng bội phục, nhưng thế nước đã yếu hèn khó mà lật ngược lại được, kẻ nắm quyền coi thường nỗi khổ của trăm họ, đại cục khó mà cứu vãn, nghe nói trong thành có câu ca dao: Đại ca nhị ca tam ca, đổi đổi ngôi vị ngôi ngời ngời, thiên hạ lại loạn thành một nồi. Lại có tin rằng Phương tiểu hầu gia, Long Bát thái gia, Chu hình tổng, Thái tướng gia trong Kinh thành đều muốn nhúng tay vào chuyện này, cả nhân vật lợi hại như Thiên Hạ Đệ Thất cũng tiềm phục ở Kinh thành, Mê Thiên Quan Thất cũng muốn quật khởi trở lại... Từ nay thiên hạ sẽ lắm chuyện, lệnh ái ở lại Kinh thành, thật sự không phải là chỗ an toàn.”

“Nói vậy thì, ta thực sự nên nhờ Văn đệ đi một chuyến nữa, trói đũa ngang ngạnh đó đem về đây rồi.”

“E rằng bần ni cũng phải đến Kinh thành một phen, thử xem đũa đồ đệ chẳng nên thân kia nay đã như thế nào rồi.”

“Thật quý hóa thay, thần ni tuy đã vào chốn Không môn nhưng vẫn quan tâm đến nỗi khổ của trăm họ, cầm kiếm vệ đạo, thật là một tấm lòng Bò tát phổ độ chúng sinh.”

“Việc này thì bần ni thật không dám nhận, chỉ là duyên trần chưa hết, lúc hành đạo vẫn thấy có điều chưa ổn, tuy nói tứ đại giai không, nhưng lúc nào chẳng có những việc vướng mắc trong lòng. Mong đại nhân chớ cười.”

Cuối xuân năm nay, ở thành cổ Lạc Dương, Hồng Tụ thần ni của Tiểu Hàn Sơn ngàn dặm xa xôi đã đến gặp Tung Dương Thiết Thủ Ôn Vãn, nói ra những lời này.

Bấy giờ, triều chính rối loạn, quốc sự đa đoan, quân giặc đến gần, trăm họ lầm than, những người có chí, bất luận trong triều ngoài nội đều muốn dốc hết sức mình vì nước nhà, cứu vãn tình thế, duy chỉ có gian thần và thiên tử cấu kết với nhau, bóc lột trăm họ để mình xa hoa dâm dật, toàn những kẻ bất tài vô tướng, chẳng ngó ngàng đến việc nước, khiến cho cục diện ngày một tệ hại.

Đầu đông năm nay, Lôi Thuần ngồi kiệu đi qua phố Đông Lục Bắc, từ xa nhìn thấy Kim Phong Tế Vũ lâu đứng sừng sững giữa trời cao lồng lộng, trông thật nguy nga vững chãi, lại có vẻ gì đó cao ngạo khinh đời... Có cách nào có thể khiến nó sụp đổ? Biến thành bùn, biến thành tro, biến thành bụi.

Lôi Thuần ngược nhìn bầu không mỗi ngày một lạnh giá.

Bàn tay thon như búp măng, nhưng trắng hơn cả tuyết.

Tựa như người được làn hương thoang thoang của hoa mai.

Đúng là gặp cơn tuyết đổ, xanh càng thêm xanh, trải qua sương gió,

lại càng điểm lệ muôn phần.

Nỗi đau của Tô Mộng Châm, là đông lạnh hay xuân sớm.

Kẻ đã từng là người nàng nhớ nhung sâu sắc ấy, chỉ có thể bệnh, nhưng không thể chết, bởi vì nàng phải giết y, tự tay giết chết y.

Con đường từ Kim Phong Tế Vũ lâu đến hoàng cung phải đi ngang qua Tiểu Giới đình. Lúc này đang là đầu đông. Vãn lai thiên dục tuyết, gió lạnh thổi qua khiến ai cũng rụt cổ.

Cảnh vật ở Tiểu Giới đình thật tiêu điều, ngoài đình có cây cầu nhỏ, dưới cầu nước chảy róc rách, nhưng chẳng bao lâu nữa, dòng nước này cũng sẽ đóng thành băng.

Đột nhiên tiếng vó ngựa nổi lên, đó là đoàn xe ngựa của Tô Mộng Châm đang vội vã từ Tam Thập Lục Phường trở về Kim Phong Tế Vũ lâu giữa lúc hoàng hôn chưa hẳn là hoàng hôn, mặt trời cũng ngập ngừng chưa muốn xuống núi.

Từ khi Kim Phong Tế Vũ lâu đánh bại Lục Phân Bán đường, Lôi Tôn bị giết chết ở Khoát Hải Phi Thiên đường trong Hồng lâu, Dịch Phi Kinh vẫn chủ trì đại cục ở Lục Phân Bán đường, thế quyết chiến đến cùng với Kim Phong Tế Vũ lâu, nhưng đại thế trong Kinh thành đã do Kim Phong Tế Vũ lâu nắm giữ, Lục Phân Bán đường vẫn ở trong thế hạ phong.

Có điều, thời thế thay đổi biến ảo khó lường, Kim Phong Tế Vũ lâu xưa nay vẫn chủ trương chiêu binh mãi mã, dốc toàn lực chống quân Kim, nhưng, Thái Kinh lại được phong tướng lần nữa, thế của phe chủ hòa dâng cao ngùn ngụt, Kim Phong Tế Vũ lâu thành ra mất đi sự ủng hộ của triều đình, vẫn không chịu thỏa hiệp cúi đầu. Ròng bay trên trời còn khó tránh khỏi rơi vào thế tiến thoái lưỡng nan, cứng quá thì dễ gãy, bản thân Kim Phong Tế Vũ lâu cũng có cảm giác nghẹt thở như trước lúc mưa gió kéo đến.

Mùa đông vừa mới bắt đầu, tuyết chưa rơi, cái lạnh nơi phố phường

vẫn chưa đến mức tận cùng.

Đời người liệu có tận cùng hay không?

Trên dưới Kim Phong Tế Vũ lâu đều sợ Tô lâu chủ đi đến tận cùng của cuộc đời.

Ở trên Lục lâu, trong cuộc hội nghị, trong kiệu, trong xe ngựa... những nơi khác nhau, những tình cảnh khác nhau... họ đều nghe thấy tiếng ho của Tô Mộng Chằm, chẳng khác gì gió bắc đang đến gần, từng tiếng dội vào tâm can phế phủ mỗi người.

Mấy tháng gần đây, bệnh tình của Tô Mộng Chằm rõ ràng càng nghiêm trọng hơn.

Từ khi Tô Mộng Chằm bị gãy chân, thân phận của Bạch Sầu Phi và Dương Vô Tà ở Kim Phong Tế Vũ lâu ngày càng thêm quan trọng.

Thời thế tuy đã thay đổi, song bệnh của Tô Mộng Chằm vẫn phải dựa vào Thụ đại phu; nhưng ngự y Thụ đại phu lại không thể tự tiện rời cung như trước, Tô Mộng Chằm đành đến chỗ ông ta.

Cho nên số lần Tô Mộng Chằm đến hoàng cung càng nhiều, càng cho thấy bệnh tình của y đang trở nên nguy kịch.

Có điều, hôm nay tiếng ho của Tô Mộng Chằm tựa như bớt đi rất nhiều... là bệnh ho đã được trị khỏi hay chẳng còn hơi sức để ho nữa? Trong lòng Cát Tường Như Ý đều nghĩ như thế.

Cát Tường Như Ý không phải một lời chúc mừng, cũng không phải là thành ngữ, thậm chí không phải là một câu.

Mà là tên người.

Tên của bốn con người.

Nhất Liêm U Mộng Lợi Tiểu Cát.

Tiểu Văn Tử Tường Ca Nhi.

Cao thủ của Ngụy Lệ Bát Xích Môn, Chu Như Thị.

Vô Vĩ Phi Đà Âu Dương Ý Ý.

Đây là tên của tứ đại cao thủ vừa mới vào Kim Phong Tế Vũ lâu. Để cho may mắn, mới đem mỗi chữ trong tên của mỗi người ghép lại thành Cát Tường Như Ý. Tứ đại cao thủ này đều trẻ tuổi, tài giỏi, võ công vừa độc đáo vừa độc nhất, chẳng những vậy lại hết sức trung thành, biểu hiện xuất sắc. Chu Như Thị và Âu Dương Ý Ý đều là cao thủ do Bạch Sầu Phi dẫn kiến, Tường Ca Nhi là hảo bằng hữu của Vương Tiểu Thạch. Lợi Tiểu Cát là người Dương Vô Tà đặc biệt giới thiệu, họ đều được Tô Mộng Chằm trọng dụng.

Bốn người đi theo Tô Mộng Chằm, giữa tiết trời sắp có tuyết gió ập đến này, chỉ nghe người bệnh trong xe ngựa không còn ho nữa, trong lòng họ rất cuộc là mừng hay lo?

Đây là một cỗ xe bốn ngựa kéo, mái che bằng da, thùng xe phủ bằng tơ lụa, chạm rồng thêu phượng, sang trọng chói ngời, cho dù là ách xe, trục xe, càng xe, khung xe, bầu xe, nan xe... tất cả đều được sơn vàng dát bạc, rực rỡ phi phàm.

Có hai người đánh xe, một là Tường Ca Nhi, một là Chu Như Thị; Lợi Tiểu Cát và Âu Dương Ý Ý chia nhau ở hai bên, đứng áp sát vào thùng xe.

Phía trước có bốn thớt ngựa mở đường, hai người hông đeo trường kiếm, hai người tay cầm trường kích, phía sau có ba thớt ngựa đoạn hậu, tất cả đều là tráng hán hông đeo cung, tay cầm đại đao.

Những người này, đều là những hảo thủ mới gia nhập Kim Phong Tế Vũ lâu.

“Người ta nói Lôi Tôn có chín cái mạng, chết rồi vẫn có thể trở mình,

nhưng rốt cuộc y vẫn chết bởi sự sắp đặt của Tô Mộng Châm,” Tiểu Hầu Gia Phương Ứng Khán, kẻ ở chốn triều đình và trên giang hồ đều mang thân phận bí ẩn như nhau, đã từng cười cười mà nói như thế này: “Chỉ có Tô Mộng Châm là không giết được. Trừ phi tự y muốn chết, nếu không chẳng ai giết nổi y.”

Giết được hay không giết được là một chuyện.

Nhưng bao giờ cũng có người muốn giết Tô Mộng Châm.

Khi đoàn xe sắp qua cầu, chợt nghe “ôi chao” một tiếng, một ông già dáng đi lụm cùm bỗng rơi tòm xuống sông.

Lúc này trên sông đã có những mảng băng dày từ thượng du trôi xuống, lại thêm gió bắc tràn về, nên càng thêm buốt giá.

-----oOo-----

Chương 2: Mai Độc

Nguồn: EbookTruyen.VN

Đoàn xe ngựa ngừng lại.

Lợi Tiểu Cát đã chuẩn bị nhảy xuống sông cứu ông già.

Đúng lúc đó, người trong xe hỏi: “Chuyện gì?”

Chu Như Thị trả lời ngay: “Một ông già, bị rơi xuống sông.”

Người trong xe không cần nghĩ ngợi, lập tức nói: “Đi tiếp.”

Đây là mệnh lệnh.

Không ai được ngừng lại.

Thậm chí cũng không được cứu người.

Bọn Lợi Tiểu Cát chỉ đành trơ mắt nhìn ông già chấp chới giữa dòng sông lạnh lẽo, tuy thấy nhẫn tâm, nhưng cũng không dám chống lệnh.

Xe đi qua cầu gỗ.

Đột nhiên, dưới sông trời lên một người, trong tay cầm một cây Bát Trượng Trường Mâu, từ dưới gầm cầu đâm qua ván cầu, đâm vào gầm xe rồi xuyên qua mũi xe!

Lợi Tiểu Cát lạc giọng kêu lên hoảng hốt: “Công tử!”

Sắc mặt Tường Ca Nhi lập tức thay đổi: “Đồ khốn kiếp!”

Bên kia bờ sông đã có một người hai tay cầm một thanh Long Hành Đại Dao nặng ít nhất hai trăm cân gầm rú lao tới. Thân hình y khôi vĩ, mặt nần nần thịt, môi dày như hai miếng thịt sống, râu mọc tua tủa như gai, dưới chân nước bắn tung tóe. Y chạy ngược hướng ánh sáng, thoạt trông tựa hồ như khắp người tỏa ra hàng trăm tia sáng bàng bạc.

Khí thế lao sầm sập tới ấy, không ai cản nổi.

Cùng lúc ấy, ở phía bờ sông còn lại cũng có một người, tựa hồ đạp trên mặt nước lướt tới như trên đất bằng, thân pháp linh động cực kỳ, trong tay múa một sợi xích màu bạc cực mảnh, nếu không nhờ sắc nước làm nổi bật lên, lại phát ra tiếng rít veo veo, không ai biết được trong tay y lại có một món binh khí như thế.

Hai người lao tới tạo thành thế gong kìm, trong nháy mắt đã áp lại gần đoàn xe ngựa.

Bốn người phía trước đoàn xe gặp nguy mà không loạn, lập tức ghì cương lại, hai người bên trái, hai người bên phải, nâng kích rút kiếm, chuẩn bị nghênh chiến.

Ba kỵ sĩ ở phía sau cũng ngưng thần giới bị.

Ngay lúc này, đột nhiên, một người bật dậy từ trong ngôi miếu Thổ địa bên cạnh cây cầu.

Đây cơ hồ như một người khổng lồ.

Một người khổng lồ bằng thép.

Khi bước đi, hấn giống hệt một pho tượng đồng biết cử động.

Một pho tượng đồng lớn như vậy, lúc đầu lại có thể khom mình ẩn trong ngôi miếu Thổ địa nhỏ bé, thật khiến người ta không sao tưởng tượng nổi.

Trên tay pho tượng ấy là một cây búa lớn có hai lưỡi.

Khi y di chuyển, cây búa lớn đã mau chóng biến dài ra.

Thân hình y cao lớn, nhưng động tác cực nhanh!

Y vừa hiện thân, vốn đã áp sát cây cầu, mà y còn hành động rất nhanh, cây búa trong tay lại dài, cây búa quét một vòng, trúng vào móng chân của ba thớt ngựa, sáu móng gãy, tức thì người nghiêng ngựa ngã, quét búa lần thứ hai thì chém rụng đầu ba người, quét búa lần thứ ba thì chém bay đầu ngựa.

Sau đó y mau chóng áp sát lại gần cỗ xe!

Cũng trong khoảnh khắc ấy, kỵ sĩ cầm kiếm và cầm kích tất cả đều chết trong tay người cầm đao và kẻ sử dụng ngân tiên, máu tuôn trào từ các thi thể, làn nước sông cũng dập dềnh mấy vạt đỏ hồng tanh tưởi!

Lúc này, ông già bị ngã xuống sông cũng mau chóng phóng vọt lên bờ, chặn ngay đầu cầu, hai tay vẫn giấu trong ống tay áo, toàn thân

ướt đẫm, nhưng lão đứng đó, trông chẳng khác gì một vị đại tướng chỉ huy mười vạn đại quân vô địch chốn sa trường.

Thích khách cầm mâu giữa dòng sông, tung một đòn đả đắc thủ, cũng nhảy vọt lên trụ cầu.

Nếu như nói: Thích khách mai phục dưới sông là trung tâm điểm, người múa đại đao từ bên trái xông tới, người sử ngân tiên từ bên phải lao tới, đại hán dùng búa lớn ở phía sau, ông già chặn ở phía trước, tổng cộng có năm người, vừa khéo hình thành một trận thế ác độc tăt sát, giống như hình một bông hoa mai. Trận thế tăt ám này được gọi là: “Mai Độc”.

Tự ái tân mai hảo,

Hành tâm nhất kính tà.

Bất giáo nhân tảo thạch,

Khục tồn lạc lai hoa. 1

Sau tháng Chạp, trước xuân mới, hương hoa thoang thoảng, đó là lúc hoa mai khoe sắc.

Đẹp lạnh lùng.

Càng lạnh càng ngạo nghệ, càng lạnh càng đẹp.

Nếu không trải qua cái lạnh thấu xương, làm sao biết hoa mai nức mùi hương?

Người ta nói lúc Lôi Tồn còn sống, chỉ yêu ba thứ.

Yêu nữ nhân, bao gồm con gái cưng của lão.

Yêu nhân tài, nhất là Địch Phi Kinh.

Yêu quyền lực, cho nên mới xây dựng Lục Phân Bán đường.

Thật ra lão còn yêu một thứ nữa:

Lão yêu hoa mai.

Lão thích thưởng mai, vịnh mai, vì yêu mai, cho nên mới từng sắp đặt một kế hoạch để ám sát “kẻ địch lão ưa thích nhất”, Tô Mộng Châm.

Chỉ cần Tô Mộng Châm vẫn mang bệnh.

Chỉ cần y có một ngày đi qua cây cầu nhỏ này.

Chỉ cần lão có thể triệu tập được năm người: Lôi Thăng, Lôi Phách, Lôi Đăng, Lôi Minh, Lôi Sơn.

Bây giờ, họ quả nhiên đã đến rồi.

Đến từ Giang Nam Phích Lịch đường.

Mục đích của họ chỉ có một: thực hiện kế hoạch Mai Độc.

Trả thù cho Lôi Tồn.

“Phải giết Tô Mộng Châm!”

Trường mâu đã đâm xuyên qua mũi xe, chắc chắn người trong xe khó mà thoát nổi.

Nhưng năm người này không hề lùi mà tiến tới.

Họ phải đuổi tận giết tuyệt, còn phải lôi xác của Tô Mộng Châm ra, phanh thây muôn mảnh.

Lôi Tồn là đệ tử xuất sắc nhất của Giang Nam Phích Lịch đường, lão nắm đại quyền ở kinh sư, kết giao với triều thần, đối với Lôi môn

đương nhiên cũng có lợi, Giang Nam Lô gia chế tạo thuốc nổ, buôn lậu hỏa khí, nếu không được triều đình chấp nhận và ủng hộ, chắc chắn sẽ không được thuận tiện. Lô Tồn vừa chết, đại quyền của Lục Phân Bán đường liền rơi vào tay Địch Phi Kinh, họ càng căm hận Tô Mộng Châm đến thấu xương.

Họ là huynh đệ của Lô Tồn.

Lô Tồn từng nâng đỡ họ.

Họ quyết tâm trả thù cho Lô Tồn.

Lợi Tiểu Cát, Tường Ca Nhi, Chu Như Thị, Âu Dương Ý Ý cũng dốc toàn tâm toàn lực bảo vệ cỗ xe, cho dù Tô Mộng Châm ở trong xe đã mất mạng, nhưng họ vẫn phải giữ lại cái xác của y.

Có điều binh khí của kẻ địch thật sự quá dài, quá mãnh liệt, quá khó ứng phó.

Nếu không muốn cùng tan xương nát thịt với cỗ xe thì phải lách người tránh đòn tấn công của những món binh khí dài này.

Chỉ có Lợi Tiểu Cát vẫn còn trên xe bởi lúc Lô Sơn ở dưới gầm cầu, cây trường mâu trên tay y đã đâm vào trong xe.

Lô Sơn chỉ có hai tay không, vừa nhảy vọt đã lên tới nơi, tung ra một loạt đòn tấn công dồn dập, Lợi Tiểu Cát thấy chiêu phá chiêu, nửa bước cũng không nhường.

Lô Sơn móc ra hai viên Lô Chấn Tử định ném vào trong xe, Lợi Tiểu Cát tức thì chuyển thủ thành công, tấn công liên tiếp khiến Lô Sơn không có cơ hội ném Lô Chấn Tử.

Lúc này, chợt nghe một tiếng hú chói tai.

Ông già ngã sông khi nãy, đã phi thân từ đầu cầu lướt tới phía trước cỗ xe, Lợi Tiểu Cát toan cản trở, nhưng lão đã tung cước hất y ra

xa, tay trái vén rèm, tay phải toan bỗ xuống, đột nhiên...

Lão thét lớn một tiếng.

Thân ngã ngửa ra sau.

Trên trán có một dấu ấn đỏ.

Dấu ấn đỏ nhỏ xíu, vô cùng nhỏ.

Khi lão ngã xuống, dấu ấn đỏ đột nhiên loang rộng, vàng trán toác ra, ánh máu chợt hiện, ầm một tiếng, Lôi Chấn Tử trên người lão nổ tung, sau đó, mọi người mới thấy một ngón tay.

Ngón giữa.

Ngón giữa trắng trẻo, thon dài.

Ngón tay này, thò ra từ bên trong rèm xe, giờ đang từ từ thu về.

Ngón tay này chẳng những lấy mạng Lôi Thăng mà còn khiến toàn thể những người có mặt ở hiện trường đều chấn động.

Cuộc đấu khựng lại.

Ai cũng nhìn kỹ ngón tay ấy.

Ngón tay đã thu về.

Mọi người đành nhìn rèm xe.

Vải rèm xe rất dày, lại còn thêm phượng hoàng kỳ lân, không ai nhìn rõ sự vật phía sau nó.

Lôi Sơn áo quần ướt nhem, không biết bởi nước sông, hay là mồ hôi.

Y gầm lớn một tiếng, tung mình lên vung quyền, đánh thẳng vào mũi xe.

Thân hình Lô Sơn cao lớn, dồn sức tấn công như vậy, chắc cả cỗ xe cũng bị y đâm vỡ.

Nhưng cỗ xe không vỡ.

Mà thân thể y lại vỡ.

Sống mũi y vỡ rồi, thân người y bay ra ngoài xa hơn trượng, rơi tồm xuống nước, máu tươi lập tức loang ra mặt nước, y không thể nào trở dậy được nữa.

Nơi rèm xe lại thò ra một ngón tay.

Lần này là ngón cái.

Một ngón cái vểnh lên thành một hình cung mỹ lệ, tựa như đang khen ngợi chiến tích của ai đó.

Lôi Phách cầm Long Hành Đại Dao, Lôi Minh múa ngân tiên, và người khổng lồ Lôi Đằng hét như pho tượng đồng đột nhiên cảm thấy cổ họng đắng nghét, toàn thân lạnh run bần bật.

Tiết trời đầu đông, khiến người ta lạnh lẽo, mùa xuân sang năm vẫn còn xa lắm.

Âu Dương Ý Ý, Chu Như Thị, Tường Ca Nhi nhìn họ, thần sắc giống như nhìn ba ngôi mộ. Cuối cùng, vẫn là Lôi Đằng gầm giọng quát lớn: “Người không phải là Tô Mộng Châm! Người là...”

Xe ngựa đột nhiên chuyển động.

Lợi Tiểu Cát đã nhảy xuống khỏi xe ngựa, cỗ xe tự động lăn đi, lao về phía Lôi Đằng.

Lôi Đằng gầm lớn, quyết tâm liều mạng, vung búa xông lên, một búa chém vỡ cổ xe ngựa làm đôi.

Xe ngựa đổ xuống sau nhát búa, lăn ào xuống sông.

Trong xe không có ai, chỉ có một đoạn mâu gãy.

Lôi Đằng ngẩng đầu thì phát hiện một chuyện:

Hai huynh đệ còn lại của y, Lôi Minh và Lôi Phách đều đã nằm ngửa dưới sông, trên cổ họng đều có một cái lỗ, nước sông tràn vào, rồi cùng máu đỏ chảy ngược ra.

Một người áo gấm, thản nhiên đứng trên xác của họ, lần này y thò ra hai ngón tay.

Một trái một phải.

Đều là ngón út.

Ngón tay trắng muốt, thon dài nhỏ nhắn.

Ngón tay không hề dính một giọt máu.

Lôi Đằng gầm lớn, vung búa, tụt bẻ gãy đôi, trở tay chém hai lưỡi búa vào hai bên huyệt thái dương của mình.

“Bạch Sâu Phi... người của Lục Phân Bán đường và Lôi gia... nhất định sẽ tính... tính với người mỗi huyết hải thâm thù này!”

Người áo gấm thấy y chết như thế, có vẻ rất luyến tiếc, sau đó nói với giọng thương cảm: “Khiêng họ về, hậu táng cho họ.”

Chu Như Thị đáp: “Vâng!”

“Hiếm thấy, không ngờ họ có thể trung thành liều chết vì Lôi Tồn như thế,” Bạch Sâu Phi tựa như cảm thán. “Người trung thành nên

được chôn cất tử tế.”

Lợi Tiểu Cát không kìm được bèn hỏi: “Bạch phó lâu chủ, sao người trong xe lại là ngài?”

Bạch Sầu Phi thản nhiên hỏi ngược lại: “Lẽ nào không thể là ta?” Lợi Tiểu Cát nhất thời cứng họng.

“Muốn giết Tô lâu chủ?” Bạch Sầu Phi lạnh lùng “hừ” khẽ một tiếng, đưa hai bàn tay lên, ngắm nghía từng ngón tay: “Trước tiên phải giết được ta!”

Vậy là, từ ngày hôm đó, lời đồn “Muốn giết Tô Mộng Châm, phải diệt Bạch Sầu Phi” lan khắp Kinh thành, ai ai cũng biết, không lâu sau, cả giang hồ hắc bạch lưỡng đạo cũng đồn đãi ầm ĩ:

“Muốn giết Tô, phải giết Bạch.”

“Bạch chết, Tô khó sống.”

Thế nhưng trận chiến này lại có hai người quan sát ở cự ly tương đối gần, nhưng tuyệt đối không ai phát giác.

Hai người này, một người chính là Địch Phi Kinh đang nắm giữ đại cục của Lục Phân Bán đường, người kia là Lâm Ca Ca từng phản bội Lục Phân Bán đường.

Địch Phi Kinh chấp tay sau lưng, cúi đầu, tựa như thưởng thức phong cảnh.

Lâm Ca Ca đứng sau lưng y.

Y đứng một mình với phản đồ Lâm Ca Ca, chẳng lẽ không sợ gã sinh lòng khác, mưu toan ám sát hay sao?

Địch Phi Kinh rốt cuộc đang nghĩ gì?

Lâm Ca Ca cũng không biết.

Y đang đợi.

Y đợi Địch Phi Kinh hỏi.

Y biết Địch Phi Kinh nhất định có điều muốn hỏi.

Quả nhiên Địch Phi Kinh đã cất tiếng: “Là người cung cấp tin tức, nói cho Lôi môn Ngũ Đại Thiên Vương biết Tô Mộng Châm chắc chắn sẽ đi qua cây cầu nhỏ này?”

“Đúng vậy.”

“Vậy tại sao người muốn bọn chúng làm thế?”

“Lôi môn Ngũ Đại Thiên Vương từ Giang Nam xa xôi tới đây, mục đích là muốn trả thù cho Lôi tổng đường chủ, họ thấy chúng ta không chịu công kích, sớm sinh lòng bất mãn, chi bằng cứ để họ đi thử, thành công đương nhiên là tốt, thất bại cũng chẳng sao.”

“Còn người?”

“Ta?”

“Đối với việc lâu nay Lục Phân Bán đường không có hành động phản công, người có ý kiến thế nào?”

“Ta không dám nói là mình biết rõ sách lược của Địch đại đường chủ, nhưng ít nhất ta có thể tin rằng, đại đường chủ chắc chắn đã có tính toán, hơn nữa, bây giờ thời cơ vẫn chưa chín muồi, chắc chắn sẽ hy sinh oan uổng đánh cỏ động rắn, xem ra, những chuyện vô ích uổng công thế này, Địch đại đường chủ quyết chẳng nhúng tay làm đâu.”

“Nhưng vì tin tức bí mật của người cung cấp, Lôi môn Ngũ Đại Thiên Vương đều chết ở cây cầu nhỏ này, người không sợ người của

Giang Nam Phích Lịch đường trừng phạt sao?”

“Ta là người của Lục Phân Bán đường, muốn phạt, phải do Lục Phân Bán đường phạt ta, ta cam tâm tình nguyện, chẳng nói lời nào. Kỳ thực, Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi 2, ta đã bảo với họ rồi, mạo hiểm ám sát Tô Mộng Chằm chỉ có chuốc lấy cái chết mà thôi, họ lại không chịu nghe, chẳng trách được ta.”

“Không phải là không trách được người, mà là chết hết cả rồi, muốn trách cũng không thể.”

“Muốn làm việc thì không thể sợ người trách, đây là lời tổng đường chủ năm xưa thường nhắc nhở.”

“Người đã không còn là tên tép riu năm xưa, Kim Phong Tế Vũ lâu lẽ ra phải nhìn người bằng con mắt khác mới phải.”

“Cũng nhờ đại đường chủ ta mới có thể sống đến ngày hôm nay, nếu ta không biết sửa lỗi lúc trước, thì sẽ phụ ơn đại đường chủ tha mạng, cũng phụ cả sự hậu ái của tổng đường chủ năm xưa.”

“Toàn là lời thừa thãi, người vốn là nhân tài, sống bừa qua ngày thì chỉ uổng phí cuộc đời. Con người có thể có lỗi với kẻ khác, nhưng không thể có lỗi với bản thân, trước đây người toàn làm những chuyện tự hủy hoại mình, coi như đã uổng phí nửa đời rồi.”

“Phải.”

“Người có biết Lôi môn Ngũ Đại Thiên Vương vì có gì mà thất bại thân vong hay không?”

“Bọn họ quá chủ quan, suy nghĩ thiếu chu đáo, khinh địch cho nên mất mạng. Bọn họ đánh giá sai Tô Mộng Chằm, lại bỏ quên Bạch Sâu Phi. Ngoài ra kế hoạch Mai Độc của Lôi tổng đường chủ cũng có... chút...”

“Người cứ việc nói.”

“Ba tháng nay ta đã tra cứu hết các quyển tư liệu, hành động Mai Độc mà Lôi tổng đường chủ sắp đặt rất giống với chuyện năm xưa Thẩm Hồ Thiên ám sát Sát Thủ Vương Tinh Vô Danh ở Tùng Lâm Khê, Tâm Nguyệt kiều.”

“Ồ?”

“Tinh Vô Danh là trưởng lão có vai vế cao nhất ở Hải Nhân bang. Mười lăm tuổi, Thẩm Hồ Thiên đã hạ chiến thư, nhưng Tinh Vô Danh không hề khinh địch, đề phòng nghiêm ngặt. Có một hôm, lão dẫn hơn bảy mươi vệ sĩ đi qua Tâm Nguyệt kiều, dưới cầu đột nhiên có một cây ngân thương đâm lên, xuyên vào kiệu, kẻ đột kích còn chưa kịp buông tay, thì Tinh Vô Danh cải trang thành một tên hộ vệ đã lao tới, có điều, lão không ngờ... cú đột kích ấy chỉ là đòn hòe, kẻ đó chính là Đường Bảo Ngưu. Thẩm Hồ Thiên thật sự ẩn mình dưới nước, khi lão vọt xuống, đã lập tức phóng lên, Tinh Vô Danh rất cuộc vẫn chết dưới đao của Thẩm Hồ Thiên. Phục kích dưới gầm cầu, cách này rất giống với chuyện Thẩm Hồ Thiên giết Tinh Vô Danh, Tô Mộng Chằm không thể không cảnh giác.”

“Vậy đối với việc Bạch Sầu Phi một hơi giết chết năm đại cao thủ, người có ý kiến gì?”

“Thật ra Tô Mộng Chằm không đáng sợ, kẻ đáng sợ là Bạch Sầu Phi. Tô Mộng Chằm võ công đâu có cao mấy đi chăng nữa cũng chỉ là cạp què một chân, còn Bạch Sầu Phi lại là con báo đã mọc cánh. Hiện nay trong Kim Phong Tế Vũ lâu, Tô Mộng Chằm ngã bệnh, Vương Tiểu Thạch không màng sự vụ trong lâu, Dương Vô Tà lo tổ chức, chỉ có Bạch Sầu Phi từng bước đi lên, uy tín nổi bật, địa vị ngày một vươn cao, hơn nữa kẻ này còn có thủ đoạn phi thường.”

“Cho nên muốn hủy Kim Phong Tế Vũ lâu trước tiên phải giết chết Tô Mộng Chằm, muốn giết chết Tô Mộng Chằm cần phải trừ Bạch Sầu Phi?”

“Phải.”

“Suy đoán của người xem ra có tiến bộ rất nhiều, nhưng vẫn thiên lệch.”

“Ta lớn gan nói nhiều như thế thật sự là muốn được đại đường chủ ban dạy.”

“Những điều người vừa nói, thật ra không phải chỉ là ý kiến bình thường mà là suy luận thành bại. Thông thường, khi có sự việc gì đó xảy ra, thường có những ý kiến hậu tri hậu giác, nói rằng bản thân sớm đã đoán được việc này, luận điểm của người vừa rồi cũng có thể tạm coi là tinh tế chính xác, miễn cưỡng có thể liệt vào loại hậu tri tiên giác. Nhưng hãy thử nghĩ xem: giả sử lần này Lôi môn Ngũ Đại Thiên Vương đắc thủ, sau này người trên giang hồ sẽ nghĩ thế nào? Rất có thể sẽ nói: sĩ khí khả dụng, hóa bi thương thành sức mạnh, Lôi môn Ngũ Đại Thiên Vương kế thừa di chí của Lôi Tổn, báo được thâm thù. Cũng có thể nói: sau khi Tô Mộng Châm giết Lôi Tổn, vì quá sơ ý, tưởng Địch mỗ không dám phản kích, nào ngờ người của Lôi môn Giang Nam Phích Lịch đường không sợ chết, mới phải mất mạng. Giả sử trong trận này Bạch Sầu Phi bị giết, kẻ lắm điều lại nói: Bạch Sầu Phi không biết tự lượng sức mình, muốn làm Tô Mộng Châm thứ hai, kết quả, bị Tô Mộng Châm dùng kế ‘ly miêu tráo thái tử’ đưa ra làm vật hy sinh. Tóm lại, cho dù như thế nào, kẻ nghị luận đều có lý, biết thấy gió bẻ đà, mượn gió chuyền hướng, cho nên, đây không phải là bàn đúng hay sai mà là thành bại luận anh hùng. Thành, những điều đã làm sẽ trở thành sự chọn lựa sáng suốt; bại, nhất cử nhất động đều trở thành cái cớ cho người ta chê cười, những lời này không thể nghe được.”

“Đại đường chủ nói phải, khi ta đang đưa ra bình luận, đích xác là có chịu ảnh hưởng của kết quả thành bại trước mắt, làm trở ngại khả năng phân biệt.”

“Con người ai cũng thế, chuyện này không thể trách được người, có điều có hai điểm, cho dù thành bại, đều phải chú ý: thứ nhất, Lôi Sơn, Lôi Đăng, Lôi Thăng, Lôi Minh, Lôi Phách đích xác là hảo huynh đệ của tổng đường chủ. Cho dù Lôi tổng đường chủ chết rồi,

họ cũng không quên ân tình của ông ta. Một người nếu không có huynh đệ cùng trải hoạn nạn thì rất dễ có thái độ tự cho mình thanh cao hơn người, cố viện cớ làm ra vẻ không cần những chuyện kết nghĩa liên minh nhằm nhí, nhưng sự thực là, những kẻ đó muốn cũng không được, căn bản không hề biết trên đời này có huynh đệ chân chính, cũng giống như được tri âm vậy, chỉ có thể gặp chứ không thể cầu.

Ta không hề kết bái với bất cứ kẻ nào, cho nên nói ra những lời này cũng là tự máng mình, có thể coi là công bằng rồi. Bởi thế, chúng ta không thể xem thường lực lượng này. Nếu Tô Mộng Châm và Bạch Sầu Phi, Vương Tiểu Thạch cũng có mối giao tình ấy, thì tuyệt đối không thể nào coi thường được, bởi Vương Tiểu Thạch và Bạch Sầu Phi, bất luận mưu lược hay võ công, đều hơn hẳn Lôi môn Ngũ Đại Thiên Vương.”

“...”

“Thứ hai, tuy hôm nay Bạch Sầu Phi đại thắng, nhưng ít nhất y đã phạm phải hai sai lầm. Một là y ra tay quá sớm, ta thấy bốn người Cát Tường Như Ý, chưa chắc đã không đối phó được với Lôi môn Tứ Đại Thiên Vương, Bạch Sầu Phi vội ra tay, chắc chắn là có mục đích riêng. Phải chăng y muốn khoe tài? Tại sao phải khoe tài cho bốn thủ hạ xem? Thực sự khiến người ta khó hiểu. Hai là, Bạch Sầu Phi không nên hậu táng năm người của Lôi gia, bởi vì làm như thế thì ai ai cũng biết y là hung thủ, sau này người của Lôi gia ở Giang Nam quyết không tha cho y, làm thế chẳng khác gì kết mối thâm thù với Lôi môn.”

“Ý của đại đường chủ là...”

“Bạch Sầu Phi làm như thế, chắc chắn có nguyên do của y, y không phải là kẻ ngốc.”

“Theo ý của thuộc hạ, mối quan hệ giữa ba người Tô, Bạch, Vương không hề tốt như người ta nghĩ.”

“Sao lại nói thế?”

“Nếu họ thật sự can đảm tương chiếu, cùng trải gian nguy, Vương Tiểu Thạch thật sự không cần rời bỏ Kim Phong Tế Vũ lâu trong lúc dầu sôi lửa bỏng, đến Kim Thạch phường vừa bán tranh vừa nắn xương cho người ta. Vương Tiểu Thạch đương nhiên cũng không phải là kẻ ngốc.”

“Kẻ ngốc trong Kinh thành càng lúc càng ít rồi, những kẻ có tư chất hơi kém đều chìm ngấm, chỉ còn lại kẻ mạnh vươn lên, quá nhiều người vươn lên, chèn ép lẫn nhau, giẫm đạp nhau để dành một chỗ đứng.” Địch Phi Kinh thông thả nói: “Tô Mộng Chằm cũng từng sai Dương Vô Tà đến thuyết phục, điều kiện là trao cho ta chiếc ghế thứ tư, đồng thời vẫn nắm giữ Lục Phân Bán đường, nhưng phải giải quyết Lôi Tồn trước. Lúc đó, ta giả vờ chấp thuận, để tiện cho tổng đường chủ thực hiện đại kế phản kích. Trong tình hình đó, ta có gia nhập hay không đối với y là điều rất quan trọng, nhưng Tô Mộng Chằm vẫn chỉ để ta làm lão tử, từ đây, có thể thấy y coi trọng hai người này thế nào. Nếu Vương Tiểu Thạch thật sự không có chí ở đây thì đã không lưu lại trong thành rồi, thiên hạ to lớn, nếu muốn bán chữ bán tranh, nắn gân trị thương, có chỗ nào mà không làm được? Cho nên ta cảm thấy muốn hủy Kim Phong Tế Vũ lâu, trước tiên phải giết Tô Mộng Chằm. Muốn giết Tô Mộng Chằm, trước tiên phải diệt Bạch Sầu Phi. Muốn diệt Bạch Sầu Phi trước tiên phải giải quyết Vương Tiểu Thạch.”

Khi y luận đoán tình hình, lý lẽ rõ ràng, có đầu có đuôi, giọng điệu cũng ôn tồn bình tĩnh, giống như kể một câu chuyện chẳng liên quan gì đến mình vậy. “Tô Mộng Chằm giống như Tử Vi tinh đứng đầu trong Bắc Đẩu tinh, lãnh tụ quần hùng, hùng tài đại lược; Bạch Sầu Phi là Thất Sát tinh, phá ải công thành cho y, hơn nữa lại có thể một mình gánh vác một phương; Vương Tiểu Thạch thì tựa như Phá Quân tinh, xung phong trận tiền, uy chấn biên cương, Dương Vô Tà là Thiên Tướng tinh, giúp y nắm giữ quyền bính, trừ mưu lập kế, còn Quách Đông Thần, Đào Nam Thần lại như Tả Phù, Hữu Bật, hộ vệ hô ứng. Bởi vậy, tổ hợp bốn con người này là những mắt xích nối tiếp liền mạch vô cùng, phòng hộ nghiêm ngặt, trước khi chưa phát

hiện được nhược điểm của họ mà liều lĩnh phát động tấn công thì cho dù hùng tài đại lược, võ công trùm đời như tổng đường chủ, cũng thất bại như thường.”

Lâm Ca Ca rụt rè hỏi: “Vậy, bây giờ chúng ta chỉ đành lẳng lặng đợi thời cơ sao?”

“Một mặt đợi, mặt khác lại đốt lửa, đào đất, tưới nước, Kim Phong Tế Vũ lâu tựa như một đám cây cối mọc chung với nhau, cho dù có vững chãi đến mấy cũng không chống chọi nổi sự bào mòn lâu dài, chúng ta cứ tiếp tục đợi, khi đối thủ hết kiên nhẫn, sơ hở sẽ lộ ra, đồng thời, cục thế cũng rất có thể sẽ chuyển biến có lợi cho chúng ta.” Địch Phi Kinh dứt hai tay vào ống tay áo, động tác đó rất giống với thói quen của Lô Tồn thuở còn sinh tiền, nói: “Huống chi, bây giờ sẽ có người tìm đến Vương Tiểu Thạch, Vương Tiểu Thạch cũng sẽ đi gây chuyện phiền phức cho kẻ khác.”

Từ sau lần bại trận một năm trước, Lâm Ca Ca trở nên rụt rè, chuyện gì cũng cẩn thận xử lý, không hỏi điều không nên hỏi, khi nên hỏi thì nhất định hỏi, cho nên sau khi cân nhắc, y mới thành thật hỏi: “Ai gây phiền phức cho Vương Tiểu Thạch?”

Y đoán rằng, Địch Phi Kinh nói vậy, chính là để cho y hỏi.

Nếu hỏi rồi, ắt Địch Phi Kinh sẽ nói.

Quả nhiên Địch Phi Kinh đáp: “Long bát thái gia.”

Lâm Ca Ca không khỏi thấy lòng mình sáng bừng lên: bất cứ ai dấy dựa với Long bát thái gia, cả đời này sợ rằng cũng không dám gây phiền phức nữa, thậm chí là không thể gây phiền phức được nữa. Ai cũng biết đằng sau Long bát thái gia có kẻ nào chống lưng. Trên dưới triều đình đều có lời rằng: thà đắc tội với hoàng đế còn hơn đắc tội với người này.

Lâm Ca Ca cảm thấy rất may mắn.

Y biết mình hỏi đúng.

Vương Tiểu Thạch đã gây ra phiền phức lớn như vậy, Địch Phi Kinh tự nhiên rất sẵn lòng nói cho người khác biết.

Bởi vậy, y lại hỏi thêm: “Vương Tiểu Thạch định đi tìm ai gây phiền phức?”

Nụ cười bí hiểm trên gương mặt khiến Địch Phi Kinh trông có vẻ tà khí hơn.

Lần này câu trả lời của y chỉ có hai chữ: “Tiên sinh.”

Địch Phi Kinh mỉm cười, trong lòng chợt sực nhận ra: mình đã theo Lôỉ tổng đường chủ quá lâu, vẫn quen là một người quan sát, khi Lôỉ tổng đường chủ hỏi ý kiến, y mới luận đoán, đưa ra kiến giải, nhưng giờ khi Lôỉ Tôn không còn nữa, y lại vô thức tạo ra cục diện thuộc hạ thỉnh giáo ý kiến mình, rồi mới chịu nói ra một số kiến giải độc đáo.

Thế tức là sao?

Để bộ hạ hiểu nhiều về mình, sẽ mang đến điều lợi gì?

Còn để thuộc hạ quá hiểu mình, chắc chắn sẽ đem đến nguy cơ cực lớn.

Lôỉ Tôn chết rồi, bây giờ y đang ngồi ở chỗ của Lôỉ Tôn, làm việc của Lôỉ Tôn, địa vị đồng đẳng với Lôỉ Tôn.

Y chính là Lôỉ Tôn.

Y sao đến giờ vẫn là Địch Phi Kinh.

Cho dù y vẫn là Địch Phi Kinh, nhưng Địch Phi Kinh đã không còn là Địch Phi Kinh nữa rồi!

Trong lúc lòng y đang cuộn trào bao cơn sóng, Lâm Ca Ca tựa hồ

vẫn bị hai chữ “Tiên sinh” làm cho sửng ngời, nhất thời không nói được gì, cũng chẳng nghĩ ra điều gì để hỏi.

1. Đại ý: ta vốn yêu hoa mai, đi đường vòng lối khác, chẳng cho ai quét tước, sợ giập cánh hoa yêu.

2. Câu trong bài “Lương Châu Từ” của Vương Hàn. Nguyên văn toàn bài như sau:

Bồ đào mỹ tửu dạ quang bôi,

Dục ẩm tì bà mã thượng thôi.

Túy ngọc sa trường quân mạc tiểu,

Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi?

-----oOo-----

Chương 3: Sự Xuất Hiện Của Vịt Què Chân

Nguồn: EbookTruyen.VN

Suýt nữa Vương Tiểu Thạch đã chửi bới loạn cả lên.

Vẻ diêm đạm của gã đã không còn.

Lại càng không còn tính nhẫn nại.

Ôn Nhu đòi đến giúp công việc trong tiệm. Gã vốn không bận rộn gì lắm, nhưng Ôn Nhu vừa tới, gã liền trở nên bận rộn thật sự, bởi vì trong nửa canh giờ ngắn ngủi, tổng cộng nàng đã lật đổ nghiên mực của gã hai lần, vấy bẩn ba bức tự họa, xé rách một tấm vải lụa, đánh vỡ ba bình thuốc, một siêu thuốc, hai vại thuốc.

Ôn Nhu còn đưa nhảm phương thuốc cho bệnh nhân khác, nếu

không phát hiện sớm, rất có thể đã xảy ra án mạng. Mà Ôn Nhu cũng thật là có tài hơn người, cùng lúc có thể đập trúng con mèo già trong tiệm khiến nó kêu lên tám tiếng thảm thiết, rồi lại đập trúng một bệnh nhân bị bồ cào làm bị thương gót chân, hơn nữa trong lúc người và mèo cùng kêu hoảng, nàng còn va phải một thai phụ đã mang thai đến mười tháng đang uống thuốc an thai, còn những chuyện đở vỡ khác, không sao tính xuể.

Vương Tiểu Thạch suýt nữa phải quát nạt nàng.

Chỉ là “suýt nữa”.

Gã vẫn chưa...

Ôn Nhu đã dẫu môi, nhíu mày, cơ hồ như muốn bật khóc đến nơi...

Mà thực ra, nàng đã khóc rồi...

Thế là Vương Tiểu Thạch càng bận rộn hơn.

Cơ hồ bận đến tối mặt tối mũi.

“Muội đừng khóc, tại sao muội khóc? Muội đừng khóc, được không? Muội đừng khóc, người ta tưởng ta bắt nạt muội!” Gã vừa giải thích với Ôn Nhu, lại còn phải xin lỗi người đàn bà mang thai mắng gã là “đồ dậm dăng” vì trong lúc luống cuống gã đã lấy khăn ra lau nước thuốc trên người chị ta.

“Huynh mắng người ta!”

“Ta đâu có mắng!” Vương Tiểu Thạch hoảng hốt giẫm chân bình bịch, bởi vì nơi cửa lại xuất hiện thêm một người cánh tay bị thương ít nhất ba chỗ, “Ta vẫn chưa mắng mà!”

“Nhưng, huynh, huynh, huynh, huynh, huynh, huynh huynh huynh...” Ôn Nhu bật khóc òa lên: “Huynh đã thay đổi sắc mặt với người ta rồi!”

Hoa lê dầm mưa.

Trông thật thê lương.

Vì thế, những người xung quanh, nhất là người vừa mới bước vào, chưa hiểu sự tình, đều lên tiếng chỉ trích Vương Tiểu Thạch sai trái.

Vương Tiểu Thạch mang nỗi oan không thể nói thành lời, chỉ đành hạ giọng van xin: “Muội đừng khóc nữa!” Ôn Nhu “ò” lên một tiếng, khóc càng lớn hơn, Vương Tiểu Thạch chỉ đành nhích lại gần nàng thêm chút nữa, van vỉ: “Muội đừng khóc nữa được không?”

Đột nhiên, bỗng nghe tiếng “hích hích”, không ngờ Ôn Nhu đang khóc bỗng cười, dung mạo đẹp tựa giọt sương long lanh của nàng lại càng thanh lệ đáng yêu bội phần, Vương Tiểu Thạch nhìn mà không khỏi bần thần cả người. Chỉ nghe Ôn Nhu trách móc: “Sau này còn dám bắt nạt người ta nữa không?”

Vương Tiểu Thạch lẩm bẩm: “Muội không bắt nạt huynh đã tốt lắm rồi.”

Ôn Nhu nghe không rõ, nhíu mày hỏi: “Huynh nói gì?” Vương Tiểu Thạch hoảng hốt nuốt nước bọt ba bốn lần, vội nói: “Huynh có nói gì đâu.”

Ôn Nhu nghiêng đầu nhìn gã lom lom, Vương Tiểu Thạch bị ánh mắt nàng chiếu tướng đến nỗi lúng túng, hai má bắt đầu nóng lên.

“Thật chứ?”

“Thật!”

“Không gạt muội chứ?”

“Muội đừng nhìn ta như vậy được không?”

“Thế nào? Không nhìn được sao?”

“Không phải không được...” Vương Tiểu Thạch chỉ đành thở dài.

“Thế thì làm sao?” Ôn Nhu vẫn không tha cho gã.

“Muội có biết mình là nữ nhi hay không?” Vương Tiểu Thạch đành nói.

“Nữ nhi? Nữ nhi thì không thể nhìn người ta sao?”

“Muội không biết bộ dạng muội...” Vương Tiểu Thạch cảm thấy mình như bị người ta bức cung.

“Bộ dạng của muội?” Ôn Nhu lại nghiêng đầu, cười gian hoạt như con tiểu hồ ly, hai tay bắt sau lưng, mười ngón đan với nhau, hát hàm hỏi: “Bộ dạng của muội thế nào?”

Lúc này, lại có một người bị thương, cổ tay trái bị trật khớp, Vương Tiểu Thạch như bắt được vàng, vội vàng chạy đến cứu chữa.

Ôn Nhu vẫn chưa chịu thôi, cũng chạy tới, dòm ngó một hồi chán chê, rồi vỗ vai Vương Tiểu Thạch, nói: “Tiểu Thạch Đâu, huynh có biết hôm qua muội đến chỗ Lão A Phi chơi, hấn thế nào không?”

Vương Tiểu Thạch hạ giọng nói: “Ồ, hôm qua muội đến tìm huynh ấy chơi sao?”

Ôn Nhu lại không nghe rõ, ghé bộ mặt tươi cười lại gần nói: “Ừ?”

Vương Tiểu Thạch chỉ ngửi thấy một làn hương thơm tho tựa hoa lan hoa huệ mà thực ra là hương hoa gừng đại vương trên tóc nàng, ngọt ngào đến tận tâm phế, chỉ nói: “Không có gì!”

Ôn Nhu bực dọc hỏi: “Sao các người nói chuyện đều thẽ thà thẽ thọt thế nhỉ?” Vương Tiểu Thạch bất cần, dùng sức hơi mạnh quá, người bị thương chỉ “hự” lên một tiếng, đau nhưng không kêu ca gì, Vương Tiểu Thạch vội vàng xin lỗi, lại nói: “Huynh ấy cũng nói với muội như

thế à?”

Vương Tiểu Thạch lại quay sang kiểm tra cho một bệnh nhân khác bị trật khớp gối, thấy Ôn Nhu không trả lời, bèn nói: “Cái gã biết bay ấy!”

“Huynh còn nói nữa!” Ôn Nhu vừa nói đến y liền nghiêng răng kèn kẹt: “Huynh có biết hôm qua A Phi nói gì hay không? Hắn bảo muội không được nhìn hắn kiểu ấy nữa, còn nhìn kiểu ấy, hắn sẽ ăn thịt muội. Cái tên này, chắc là đói phát điên rồi, ngày nào cũng bận rộn việc trong lâu, hết như huynh, chẳng còn giống người chút nào nữa rồi.”

Vương Tiểu Thạch lẩm bẩm: “Muội không thấy sao? Ta bận thật mà.” Vừa khéo lại có một người bị thương ở cổ bước vào, nhưng người này nhện đau, chẳng hề rên rĩ một tiếng, vừa nhìn đã biết chắc chắn là giang hồ hảo hán kiếm sống trên đầu đao mũi kiếm, chẳng biết đau đớn là gì.

Ôn Nhu phùng má lên nói: “Các người ai cũng bận rộn cả, chỉ có ta không bận, chẳng việc gì làm!”

Vương Tiểu Thạch làm ra vẻ thoải mái: “Vây muội cứ đi tìm nhị ca mà chơi.”

Ôn Nhu lộ rõ vẻ khinh thường ra mặt: “Muội không thèm, bộ dạng lo lắng cho nước non của hắn, hết một kiểu với bộ dạng lo bò trắng răng của đại sư ca, đúng là trời sinh một đôi, họ tự chơi với nhau rồi, suốt ngày chỉ biết sách vở, mỗi lần nói chuyện đều là chiến lược gì đó, người nào cũng phải lo trước cái lo của thiên hạ, kiếp này đừng có hòng mà được vui vẻ lấy một lần.”

Ôn Nhu nói lung tung một hồi, lại trở nên vui vẻ, bộ dạng lấy làm ngênh ngang tự đắc: “Chỉ có bọn tiểu thư thông minh, biết vui trước cái vui của thiên hạ mà thôi.”

Vương Tiểu Thạch cố nhin cười, bởi vì gã đang nắn xương cho

người ta, tuy đã quen thân rồi, nhưng Ôn đại tiểu thư này hỉ nộ vô thường, gã không thể bật cười được, kéo nàng lại hiểu lầm rằng, gã đang cười vào sự bực tức của nàng, vậy nên gã chỉ nói: “Sao muội không đi tìm Lôi cô nương?”

“Tỉ ấy hả?” Ôn Nhu lo lắng nói: “Từ sau đêm hôm ấy...” Nói tới đó, nàng đột nhiên im bật đưa tay bịt miệng mình, bộ dạng như lo sợ bị người ta trách phạt.

Vương Tiểu Thạch nhíu mày: “Thế nào?”

Ôn Nhu hạ tay xuống, bộ dạng lại trở nên nghiêm túc đoan trang: “Không có gì.”

Vương Tiểu Thạch thấy vậy cũng không để tâm đến lời của nàng cho lắm.

Gã chỉ để tâm tại sao lúc này người đến nhờ cứu chữa lại càng lúc càng đông, hơn nữa đều là tứ chi trật khớp.

Xem ra không phải bất cẩn mà bị thương, rõ ràng là bị người ta đánh cho chân thương, trật khớp.

Loại vết thương này không khó trị, mà thuật nối xương của Vương Tiểu Thạch vốn rất cao minh.

Người bị thương đều cố chịu đau.

Người ra tay cũng không quá nặng.

Có điều tại sao đột nhiên lại có quá nhiều người bị thương thế này?

Xem ra những người này đều là nhân vật giang hồ, chẳng lẽ bang phái nào trong Kinh thành lại đánh nhau?

Gã đang trầm tư, đột nhiên thấy một thư sinh mặt mày thanh tú nhớn nhớn bước vào, trong tay phe phẩy cây quạt giấy, nhìn thần

thái của y, tựa như đến đây dạo chơi chứ không phải khám bệnh.

Vậy mà y lại gào lớn lên: “Anh hùng sợ bệnh, tài tử lo tật, đại phu ở đâu? Ta đến khám bệnh đây.”

Y vừa bước vào, đại bộ phận các “bệnh nhân” đều cúi đầu, bước ra, trong mắt đầy vẻ tức giận.

Vương Tiểu Thạch để ý thấy, những “bệnh nhân” vừa bước ra ấy, đều là mấy người bị thương.

Gã cũng phát hiện ra thanh niên thư sinh đó mặt mày sáng láng tựa quan ngọc, trông bộ dạng này sợ rằng cả đau bụng cũng chẳng bị, nói gì đến bị thương.

Hơn nữa gã còn phát hiện tên thư sinh này khi bước vào, lại nheo mắt với Ôn Nhu, khóe miệng Ôn Nhu không ngờ cũng nhoẻn miệng nở một nụ cười ngọt ngào, gật đầu hiểu ý.

Trong lòng Vương Tiểu Thạch nổi lửa.

Gã cũng không biết rốt cuộc tại sao đột nhiên mình không tìm được cơn giận.

Gã rất giận.

Cực kỳ giận dữ.

Đúng lúc ấy, thanh niên thư sinh bước đến chỗ tường xem mấy bức tự họa, xem từng bức một, hết như nơi này là nhà của y.

“Chữ đẹp, chữ đẹp!” Giọng gã thư sinh như thể một bậc danh gia giám thưởng: “Chữ này viết tựa như ôm đàn gà say, miệng ngâm vịnh chân chậm bước, Kê Khang 1 chẳng màng sự đời, chân tình lồ lộ ra trong nét chữ.”

Vương Tiểu Thạch bèn nói: “Hảo nhãn lực, hảo nhãn lực!”

Thư sinh quay đầu, hơi khom người nói: “Nói hay, nói hay!”

“Đáng tiếc đó không phải là chữ của Kê Khang, mà là thư pháp của Chung Do 2, chữ của ông ta thẳng như vân hạc du thiên, quần hồng hí hải, rất nổi tiếng.” Vương Tiểu Thạch bổ sung: “Chỗ này ánh sáng không được tốt lắm, người vẫn còn nhìn ra được mấy bức treo trên tường là thư pháp chứ không phải tranh vẽ, nhãn lực như thế cũng là khá lắm rồi, nhưng đáng tiếc vẫn chưa nhìn rõ được tên đề bên dưới.”

Gã thư sinh không ngờ cũng chẳng đổi sắc mặt: “A ha, chữ của Chung Do, chữ của ông ta, càng lúc càng giống Kê Khang rồi, ha ha! Chữ đẹp như thế này, treo ở nơi tắm tối, chẳng khác nào hoa lài cắm bãi phân trâu, chẳng ra sao, chẳng ra sao cả.”

Vương Tiểu Thạch đành mặt nói: “Người tới đây làm gì?”

Thư sinh liền hỏi ngược lại: “Người làm gì ở đây?”

“Ta khám bệnh,” Vương Tiểu Thạch chỉ bức tranh chữ trên tường: “Nhị ca của ta không bán tranh chữ nữa, nên ta cũng kiêm luôn.”

Thư sinh nói: “Bức tranh chữ của Chung Do, người có bán hay không? Ta thấy, ở đây chỉ có bức này là tạm được.”

“Mấy bức tranh chữ này ta đều không bán,” Vương Tiểu Thạch cười nói: “Không ngờ người lại coi thường Vương Hy Chi 3 như thế.”

“Cái gì? Ta coi thường Vương Hữu Quân 4?” Thư sinh tự chỉ vào mũi mình, nói: “Chữ ông ta khí thế hào hùng, tựa rồng vượt thiên môn, hổ nằm cửa phụng, phàm người nào hiểu được thư nghệ không ai là không sùng bái, người lại dám xỏ xiên ta vậy sao?”

“Không phải ta xỏ xiên người, mà bởi trong mắt người chỉ có Chung Do, chứ không có Hữu Quân,” Vương Tiểu Thạch đưa tay chỉ: “Bên phải bức thư pháp của Chung đại sư, chính là bức ‘Ai Họa Thiếp’

như rồng vượt thiên môn, hổ chầu cửa phụng của Vương Hy Chi mà người vừa nói đến.”

Lần này thì gã thư sinh cơ hồ không xuống thang được nữa, chỉ đành nói: “Tương truyền bức tranh chữ này không phải là chân phẩm, hai bức ‘Tán Loạn’, ‘Đắc Thị’ mới là thiên hạ kỳ thư.”

Tới đây thì Vương Tiểu Thạch không truy kích nữa, chỉ nói: “Người đến mua tranh hay đến khám bệnh?”

Thư sinh nhoen miệng cười, đúng là môi đỏ răng trắng, hàm răng đều tăm tắp.

Thư sinh cười cười nói: “Lẽ ra là đến mua tranh chữ, nhưng thứ nào tốt người đều không bán, còn hàng xấu lại không lọt vào mắt ta, vậy thì đành phải khám bệnh thôi.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Người có bệnh à?”

Thư sinh thần nhiên nói: “Người là đại phu, câu này phải do người trả lời ta mới phải chứ.”

Vương Tiểu Thạch bèn ngồi xuống, ra hiệu cho thư sinh cũng ngồi xuống: “Mời người thè lưỡi ra.”

Thư sinh ngẩn người, nói: “Cái gì? Trên lưỡi ta có rêu chắc?”

“Người không nghe nói khám bệnh phải vọng vấn vấn thiết sao?”

Vương Tiểu Thạch trầm giọng nói: “Người không cho ta xem thì cũng tùy thôi, để ta tiện tay kê một thang thuốc cầm đi tả, cho người bảy tám ngày liền không đi nặng được, lúc ấy thì đừng trách ta đó nhé.”

“Được rồi, được rồi!” Thư sinh kêu lên: “Đồ lang băm, phi lễ vật thị, chẳng qua cho người xem cái lưỡi thôi chứ gì!”

Vương Tiểu Thạch xem lưỡi của y, rồi lại bảo y chìa tay ra bắt mạch,

hai hàng lông mày nhíu lại, chợt nghe Ôn Nhu cười khẽ, liếc mắt qua, chỉ thấy thư sinh đang thè thè lưỡi với Ôn Nhu.

Lửa giận trong lòng Vương Tiểu Thạch càng bốc lên cao: “Cái tên tiểu tử uổng công đọc sách thánh hiền này, chắc hẳn đến để phá rối ta đây...”

Đột nhiên, thư sinh ấy trở tay, chộp vào mạch môn của gã.

Vương Tiểu Thạch đang định đứng bật dậy, hai chân thư sinh đã giẫm mạnh lên gót chân gã, đồng thời phát lực giật mạnh.

Cú giật ấy, đã giật toang cả cơn giận bốc cao lên đến tận đầu của Vương Tiểu Thạch.

Gã vốn đã tức giận, lại thêm thư sinh giờ trò ám toán, đồng thời cũng hiểu rõ nếu một bên kéo hết sức, một bên chịu đựng, chắc chắn hai gót sẽ bị trật giống như những người bị thương kia vậy, không thể nào cử động được nữa.

Thư sinh đang vận sức, Vương Tiểu Thạch liền hạ cùi chỏ xuống, giáng lên mặt bàn, cái bàn vỡ ra, cẳng tay gã vươn thẳng, tay phải lại cứ trầm xuống, tay của thư sinh cũng không giữ chặt được nữa, nhân đà đó, Vương Tiểu Thạch nắm thẳng một quyền xuống gối trái đối phương.

Thư sinh kêu rú lên, một quyền này đủ khiến y nước mắt ròng ròng.

Vương Tiểu Thạch nhân lúc cả người y chồm về phía trước, hai tay chụp lấy bả vai của y như điện chớp, nạt lớn: “Hảo tiểu tử, dám đến đây ám toán!”

Rõ ràng gã đã chộp vào vai phải của thư sinh, không ngờ trước mắt hoa lên một cái, đối phương đã tuột khỏi tay của gã như một con cá.

Thư sinh ấy ám toán không thành, Vương Tiểu Thạch vốn cũng chẳng coi y vào đâu, nay chợt thấy thân pháp tuyệt đẹp đó, không

khỏi ngẩn ngơ.

Nhưng thư sinh ấy cũng trúng phải một quyền, đau đến tận tâm phế, không còn nhanh nhẹn nữa, Vương Tiểu Thạch phóng tới tung ra một cước, đá cái ghế thư sinh vừa ngồi bay vèo ra.

Thư sinh ấy sợ đầu gối bị thương, vội vàng dùng tay tiếp đỡ, chỉ thấy một luồng lực lớn dồn tới, thân người lao đảo một cái, Vương Tiểu Thạch quát lớn, vỗ ra một chưởng.

Thư sinh ấy liền đưa cái ghế lên chặn lại.

“Bốp” một tiếng, cái ghế nát vụn, thư sinh kêu lớn: “Đừng, đừng, đừng...” lại một luồng lực đạo khác dồn tới, y đứng không vững, bay ngược về phía sau bảy thước, lưng va phải vách tường, mấy bức tự họa rơi xuống lả tả.

Vương Tiểu Thạch lướt tới, chộp vào vai phải của y: “Người đi khắp nơi đánh trật khớp của người ta, bây giờ ta cũng cho người trật khớp.”

Chỉ nghe Ôn Nhu kêu lên: “Này, Tiểu Thạch Đâu, huynh làm thật sao?”

Vương Tiểu Thạch nói: “Có gì mà không thật?”

Chợt nghe tên thư sinh ấy giãy giụa nói: “Người, người đã thương ta, ta xé tự họa của người!”

Vương Tiểu Thạch đưa mắt nhìn, không khỏi dờ dỗi dờ khóc. Thì ra thư sinh ấy không thoát được tay gã, đã tiện tay chộp bức tự họa của Chung Do trên tường toan xé rách.

Gã thấy người này giờ trò cù nhầy, trái lại cũng không muốn đã thương y nữa, chỉ giả vờ gầm gừ: “Người xé tự họa, ta sẽ rút xương cổ của người, để người từ sáng đến tối cúi đầu rầu rĩ, bắt chước bộ dạng năm xưa của Địch Phi Kinh.”

Chợt thấy trước cửa tối sầm lại, rồi một người hét ầm lên: “Tiểu Thạch Đầu, ngươi dám đả thương hần, ta đốt tiệm của ngươi!”

Vương Tiểu Thạch đưa mắt nhìn, thì ra chính là Đường Bảo Ngưu tướng mạo đường đường, thần dũng uy vũ, trong lòng lấy làm ngạc nhiên, liền lập tức thả thư sinh ra, vỗ vỗ tay nói: “Hần rốt cuộc là ai? Tại sao các người đều bênh vực hần?”

Trong đầu gã chợt lóe lên, nhớ lại vừa nãy thư sinh đã bị thương ở gối mà vẫn có thể thi triển bộ pháp tuyệt diệu, bỗng nhớ đến một người: “Thân pháp Bạch Câu Quá Liều, người là Phương Hận Thiều?”

Thư sinh vẫn khom người ôm vết thương ở đầu gối, miệng lẩm bẩm: “Mẹ ơi, lần này đúng là Phương Hận Thiều, họ Phương, mà chỉ hận mình ‘Thiếu’ mất hai cái chân nữa.”

Vương Tiểu Thạch cố nhịn cười, hỏi: “Thế này là sao? Trương Nham đâu?”

Ôn Nhu nhìn bộ dạng đau đớn của Phương Hận Thiều, cười ngặt nghẽo, suýt nữa thì tắc thở, nhất thời cũng không trả lời được câu hỏi của Vương Tiểu Thạch.

Phương Hận Thiều trừng mắt nhìn nàng, phẫn nộ nói: “Còn cười! Chỉ tại cô thôi đó!”

Ôn Nhu cười khúc khích nói: “Ta đâu biết huynh quá tệ như thế, huynh còn nói lỡ như đánh không lại, dựa vào một thân tuyệt thế khinh công gì đó, ít nhất cũng có thể chạy thoát, bây giờ thì trông giống cái gì chứ... ha ha ha!”

Phương Hận Thiều tức tối hỏi: “Cái gì?”

Ôn Nhu lại bật cười mấy tiếng rồi khẽ nói vào tai Đường Bảo Ngưu.

Phương Hận Thiếu nhất quyết phải làm cho ra lẽ: “Nói cái gì đấy?”

Đường Bảo Ngưu cười ha hả: “Vịt què chân.” Rồi y đặc ý nói: “Ôn đại tiểu thư bảo người giống vậy.”

Thật ra toàn bộ việc này chỉ là một trò đùa.

Đường Bảo Ngưu và Phương Hận Thiếu là huynh đệ kết nghĩa trong Thất đại khẩu, thường ngày chuyện lớn chuyện nhỏ cũng đều tranh chấp với nhau, nhưng sự thật lại là một cặp bằng hữu đồng sinh cộng tử, mạc nghịch chi giao.

Đường Bảo Ngưu và Phương Hận Thiếu đã quen Ôn Nhu từ trước. Đại cô nương Ôn Nhu tính cách tiểu thư, cùng với Đường Bảo Ngưu chỉ thích phá rối thiên hạ, và Phương Hận Thiếu thích gây chuyện thị phi, lo chuyện bất bình, cộng với Trương Nham thích chuyện bao đồng, tính cách tò mò, mấy người này đi chung với nhau, đủ tạo thành được một tổ hợp quậy phá, thừa sức đi theo Tề Thiên Đại Thánh lên trời xuống biển, đại náo thiên cung.

Đường Bảo Ngưu và Trương Nham sớm đã kết bằng hữu với Vương Tiểu Thạch, còn Phương Hận Thiếu mới chỉ nghe nói đến Vương Tiểu Thạch, nhưng chưa từng gặp, nghe Ôn Nhu khen gã tốt thế nào, Đường Bảo Ngưu khen gã quý mến bằng hữu ra sao, Trương Nham khen gã nghĩa khí đến mức độ nào, trong lòng Phương Hận Thiếu càng không phục, quyết chí phải so cao thấp với gã. Y nói: “Vương Tiểu Thạch là cái thá gì chứ, nếu hấn không dùng Tương Tư đao, Tiêu Hồn Kiếm, ta chỉ cần dùng năm ngón tay này cũng bắt được hấn!”

Trương Nham cười nói: “Đừng cố cãi nữa! Ta phục hấn lắm, tuy còn trẻ tuổi, nhưng võ công nhân phẩm đều hơn người, Tô Mộng Châm và Lôi Tồn chỉ biết liều chết giữ lấy quyền lực, Bạch Sầu Phi và Địch Phi Kinh dã tâm càng lớn, đến cuối cùng không phải bị chí khí kích động cho phát nổ lên, thì cũng trở thành nô lệ của chí khí. Không như Vương Tiểu Thạch, nâng lên được buông xuống được, thành công rồi thì lập tức rút lui, chỉ ở Kinh thành nấn gân chữa bệnh cho

người ta, giúp người giúp mình, bán chữ bán tranh, vui vẻ thanh nhàn, tiêu diêu tự tại, người đừng tự chuốc lấy khổ thì hơn!”

Phương Hận Thiều vừa nghe vậy, lập tức lửa giận bốc cao tám mươi hai trượng: “Đi trên sông chẳng tránh giao long, đó là cái dững của kẻ ngư phủ; đi trên bộ chẳng tránh cọp dữ, đó là cái dững của kẻ thợ săn. Ta phải xem thử Vương Tiểu Thạch có bao nhiêu cân lượng, ấy mới là cái dững của ta đó.”

Ôn Nhu vỗ tay cười nói: “Hay lắm, hay lắm, huynh cứ giả vờ làm bệnh nhân, tỉ thí với huynh ấy thử xem, nếu huynh có thể lật ngã được khối đá này, ta sẽ thương huynh.”

Phương Hận Thiều vừa nghe nói như thế, mặt nóng ran lên, càng quyết chí đấu với Vương Tiểu Thạch.

Ôn Nhu cũng chỉ mong ngóng có người hạ gục Vương Tiểu Thạch và Bạch Sầu Phi để trả đũa họ không thềm để ý gì đến Ôn đại tiểu thư như mình.

Trương Nham đành mặc kệ, chỉ cười nói: “Người cứ muốn tự chuốc lấy xui xẻo, ta chỉ đành mặc người thôi vậy.”

Đường Bảo Ngưu hơi lo lắng: “Tên một sách, nếu người bị tên Tiểu Thạch Đầu hạ gục, ta nên giúp ai đây?”

Phương Hận Thiều nghe thế càng giận hơn, nghiến răng nói: “Người cứ yên tâm, để ngày mai xem mèo nào cắn mỉu nào!”

Vì thế mới cùng Ôn Nhu “bày kế” định bắt Vương Tiểu Thạch, thật ra họ cũng không muốn đánh trật khớp của gã, chẳng qua chỉ muốn kiềm chế gã mà thôi, không ngờ hai người vừa động thủ, trong chớp mắt, Vương Tiểu Thạch đã nhìn thấy sự lợi hại trong võ công của Phương Hận Thiều, trước tiên đánh phủ đầu rồi đả thương đầu gối của y, nếu Đường Bảo Ngưu và Ôn Nhu ngăn cản chậm trễ, chỉ sợ rằng Phương Hận Thiều đã phải thiệt thân.

Vương Tiểu Thạch có vẻ không vui lắm: “Lần này động thủ với Phương công tử, thật sự là ta không đúng. Nhưng Ôn Nhu, Đường huynh đệ, sao các người lại đùa nghịch đến mức này? Nếu lỡ gặp Bạch nhị ca, e là đã xảy ra án mạng mất rồi.”

Phương Hận Thiều bại trận, trong lòng đã bực tức, nghe Vương Tiểu Thạch nói thế, bèn nói: “Chúng ta tạm thời huề nhau, thắng thua vẫn chưa biết, nếu chẳng phải bọn họ xen vào giữa chừng, chỉ sợ ta đã lỡ tay đả thương Thạch huynh, lúc ấy thì mới ngại đó, mà sao lại còn một Bạch lão nhị nữa, ta cũng muốn lãnh giáo thử xem, nhưng mà huynh cứ yên tâm, ta không thi triển tuyệt chiêu sát thủ đâu.”

Vương Tiểu Thạch vừa nghe thế, bèn hiểu ngay tính tình của thư sinh này, vội nói: “Đúng vậy, lúc này ta suýt bị Phương công tử làm trật khớp tay, có điều, Bạch nhị ca của ta nóng tính lắm, nhất quyết không bao giờ chịu thua đâu, xin công tử nể mặt ta mà tha cho huynh ấy.”

Phương Hận Thiều lúc ấy mới nói: “Xưa nay ta không thích bức hiếp người quá đáng, nếu Thạch huynh đã nói như thế, ta cũng tạm dừng cuộc quyết chiến ấy lại vậy!”

Vương Tiểu Thạch cười cười nói: “Vậy xin đa tạ.”

Phương Hận Thiều ngạc nhiên hỏi: “Đa tạ ta cái gì?”

Vương Tiểu Thạch ngạc nhiên nói: “Không gây phiền phức cho nhị ca của ta!”

Phương Hận Thiều bật cười, giọng điệu như đang giễu cợt chính mình: “Hắn không gây phiền phức cho ta, ta đã cảm kích lắm rồi, còn đa tạ nỗi gì?”

Vương Tiểu Thạch vội vàng sửa lại: “Vậy thì ta đa tạ huynh đã nương tay!”

“Ta nương tay?” Phương Hận Thiểu ngửa mặt nhìn gã: “Huynh có nói thật chẳng?”

Vương Tiểu Thạch hơi lúng túng nói: “Nếu lúc này Phương công tử mạnh tay, e rằng bây giờ ta đã không đứng đây nói chuyện được nữa rồi.”

“Thạch huynh nói như thế, ta không thể mặt dày đồng ý được. Họ Phương này tuy bất tài, nhưng cũng không mặt dày đến nỗi nhân lúc người ta nương nhịn mà chiếm phần hơn!” Phương Hận Thiểu hiên ngang nói: “Trận đấu lúc này là huynh đã tha cho ta, không phải ta nương huynh, bản công tử hiểu rất rõ, huynh không cần phải an ủi.”

Vương Tiểu Thạch nhất thời cũng không biết nói thế nào mới phải.

Đường Bảo Ngưu đứng một bên hí hửng nói: “Hà! Không ngờ Đại Phương nhà người cũng nhận thua, đúng là tuyệt rơi thán Sáu, mặt trời mọc lúc nửa đêm.”

Phương Hận Thiểu trừng mắt nhìn y: “Thua thì thua, có gì đâu không dám, ta không giống như con trâu nước nhà người, cứ thích sĩ diện hão. Bình sinh ta đây lúc nào cũng tin theo lời Khổng Tử: Ngửa mặt không thẹn với trời, cúi mặt không ngại với người, bình tĩnh thản nhiên, không giống như loài chuột nhắt nhà người.”

Đường Bảo Ngưu đang định lên tiếng, chợt nghe Ôn Nhu lẩm nhẩm: “Ngửa mặt không thẹn với trời, cúi mặt không ngại với người... Ngửa mặt không thẹn với trời, cúi mặt không ngại với người...”

Đường Bảo Ngưu ngạc nhiên hỏi: “Cô không sao chứ? Có phải trúng nắng rồi không?”

Phương Hận Thiểu bật cười: “Đang tiết Lập đông, nắng ở đâu ra?”

Ôn Nhu chợt kêu lên: “Đúng rồi, ngửa mặt không thẹn với trời, cúi mặt không ngại với người, hai câu này, ta đã từng đọc rồi! Là Mạnh

Tử nói chứ không phải Khổng Tử!”

Phương Hận Thiếu đỏ mặt, thấy khó mà xuống thang được, chỉ đành nói: “Lúc này ta nói như vậy sao?”

Đường Bảo Ngưu vội nói: “Có, người có nói!”

Phương Hận Thiếu tức tối gầm gừ: “Khổng, Mạnh vốn là một nhà, tại sao lại phải phân biệt Khổng nói hay Mạnh nói, thật là nhảm nhí.”

Đường Bảo Ngưu nói: “Vậy thì ta hiểu rồi!”

Phương Hận Thiếu tưởng đối phương ủng hộ mình, bèn nói: “Người hiểu thì tốt!”

Đường Bảo Ngưu nói: “Khổng, Mạnh vốn là một nhà, vậy ta với người cũng chẳng phân biệt gì, chỉ bằng người lấy họ ta, cứ gọi là Đường Hận Thiếu, thế được không?”

Lần này Phương Hận Thiếu không kiềm chế được nữa, đang định phát tác thì Vương Tiểu Thạch vội lái sang chuyện khác: “Trương Nham đâu? Sao vẫn chưa tới?”

Ôn Nhu thò đầu ra ngoài ngó quanh quất, bên ngoài rất lạnh, tuyết vừa mới rơi, cây cối ngoài đường vẫn còn vương hoa tuyết, cả sỏi đá trước cửa cũng đầy tuyết.

“Đúng thế, huynh ấy đâu rồi? Sao vẫn chưa tới?”

Vừa mới nói xong, một cỗ xe mui đen xuất hiện ở đầu phố, đến trước cửa thì dừng lại. Mui xe trùm kín cả tấm vải, người ngồi đánh xe chính là Trương Nham!

Ôn Nhu vừa thấy y đã tươi cười: “Cục than chết tiệt, lúc này có chuyện ly kỳ, thế mà huynh bỏ qua rồi!”

Nhưng Trương Nham thì lại rầu rĩ nói: “Vương công tử, lên xe đi!”

Vương Tiểu Thạch ngẩn người, bình thường, Trương Nham chỉ gọi gã là “Tiểu Thạch Đầu”, sao hôm nay lại gọi là “công tử?” Gã thắc mắc: “Lên xe? Lên xe làm gì?”

Trương Nham vẫn ỉu xìu nói: “Lên xe rồi nói.”

Ôn Nhu vỗ tay cười nói: “Hay lắm, cả bọn chúng ta ngồi xe đến Đại Phật tự chơi đi.”

Trương Nham lắc đầu.

Ôn Nhu ngạc nhiên hỏi: “Cục than đen, hôm nay huynh làm sao vậy?”

Trương Nham lại gật gật đầu.

Đường Bảo Ngưu quát lên: “Cục than kia, ngươi làm cái quái gì thế?”

Trương Nham đột nhiên chồm người về phía trước, tựa như muốn ngẩng đầu ưỡn ngực lên, nhưng động tác rõ ràng rất không tự nhiên.

Chỉ nghe y nói: “Ta... ta không sao, mời Vương công tử lên xe.”

Vương Tiểu Thạch đành hỏi: “Đi đâu?”

Trương Nham chột thè lưỡi, lại còn nheo mắt.

Một người cúi đầu rầu rĩ, đột nhiên lại làm ra những động tác này, có thể nói là lạ lùng đến cực điểm, nhưng liền ngay sau đó, sắc mặt của Trương Nham lại trở về bình thường.

Y có đôi mắt tròn, cái mũi tròn, đôi tai tròn, khuôn mặt tròn, nhìn giống như một cục cơm tròn, nhưng lại có một đôi lông mày nhướng cao, những lúc có vẻ suy tư trầm ngâm toát lên một khí chất bất phàm, mà cho dù là lúc vô thần vô khí cũng có khí thế sừng sững

hiên ngang, bất động như sơn.

Lời nói của y vẫn ỉu xìu yếu ớt: “Công tử lên rồi sẽ biết ngay.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Nhưng tiệm của ta vẫn đang mở mà.”

Trương Nham nói: “Đóng vào là xong.”

Đường Bảo Ngưu chợt nói: “Sao người không vào trong ngôi chút đã?” Câu nói này y nói ra rất chậm, cũng có vẻ rất dè dặt.

Trương Nham cũng trả lời rất chậm rãi, rất cẩn trọng: “Ta mệt đến nỗi chỉ muốn tìm một cái huyết. Đạo lộ thông đến đâu cũng mặc kệ, ngày nào cũng như thế này làm sao chịu? Chế phục bản thân không xong, đi khắp nơi quậy phá. Lại không muốn đi sau. Mặt xoay vào tường sám hối cũng không kịp nữa rồi. Cuộc đời chính là từ không đến có. Địch hay bạn đều là như thế.”

Sau đó lại nói tiếp: “Đại ca nhị ca tam ca đừng giận.” Nhưng câu nói này lại rất nhanh, từng chữ từng chữ như pháo liên châu bắn ra, chẳng hề giống giọng điệu xin người ta bớt giận chút nào.

Mấy lời trước y nói cũng rất tỉ mỉ, rất thận trọng, mỗi câu nói đều ngập ngừng một chút, rồi mới nói tiếp, tựa như mỗi chữ đều là phán ra một tội trạng, từng chữ định sinh tử, không thể sai đợc.

Nhưng Vương Tiểu Thạch và Ôn Nhu đều chẳng hiểu gì cả.

Lời Trương Nham nói, nghe như hiểu đấy, mà rốt cuộc chẳng hiểu gì cả.

Rốt cuộc y muốn nói gì?

Nhưng Phương Hận Thiếu lại tựa hồ đã hiểu ra.

Y cũng thận trọng hỏi: “Lần trước người không dám tiến tới, kẻ cứu một mạng người cũng không dám chính là người.”

Câu nói này là ý gì nữa chứ?

Ôn Nhu rút cuộc cũng không tìm được nữa: “Các người đang nói gì thế?”

Phượng Hận Thiều quay đầu hỏi nàng: “Cục than chết tiệt chỉ mời Tiểu Thạch Đầu đi, mà không thèm ngó ngang đến chúng ta, cô nương nói có đáng hận hay không?”

Ôn Nhu đáp ngay mà chẳng cần suy nghĩ: “Đáng ghét chết đi được!”

Phượng Hận Thiều tựa như biết chắc chắn nàng sẽ trả lời như thế, quay sang nói với Đường Bảo Ngưu: “Ôn Nhu cũng nói đáng đánh!”

Đường Bảo Ngưu vừa vén ống tay áo, vừa sải bước tiến về phía trước, mắng Trương Nham: “Cục than chết tiệt, xuống đây xuống đây, để ta dạy dỗ ngươi.”

Ôn Nhu cũng thấy hơi thắc mắc, định giải thích: “Ý của ta chỉ là...”

Phượng Hận Thiều đột nhiên lách người lướt lên, vừa tiến đến trước cỗ xe vừa nói với Ôn Nhu: “Ôn cô nương đừng khóc, cục than này thật đáng ghét, ta sẽ đánh cho hắn một trận tơi bời, trút giận giùm cho cô.”

Nói vừa xong, y đã phóng vọt người lên, thân pháp của y cực kỳ nhanh, nhanh đến nỗi không thể tưởng tượng được, nhưng có một người còn nhanh hơn y, đã phóng đến chỗ Trương Nham, đâm thẳng vào mặt họ Trương một quyền!

Người này chính là Đường Bảo Ngưu.

Ôn Nhu vội kêu: “Sao các người...”

Tưởng chừng nắm đấm của Đường Bảo Ngưu sắp thụi thẳng vào mặt Trương Nham thì Phượng Hận Thiều đã lao tới, vươn tay, chộp

lấy người Trương Nham ném ra ngoài. Còn tay quyền của Đường Bảo Ngưu vẫn thẳng tiến, đâm trúng vào thùng xe.

“Ầm” một tiếng, thùng xe sụm xuống.

Khi Phương Hận Thiểu kẹp được Trương Nham, trong xe tựa như có mấy luồng bạch quang, chớp lóe lên hai lượt.

Trương Nham đang lơ lửng giữa không trung lật ngược tay lại, tựa như tiếp chiêu, rồi phát ra một tiếng “hự”.

Phương Hận Thiểu đang bay lướt đi, thân hình cũng hơi khựng lại.

Vương Tiểu Thạch vừa thoáng thấy ánh đao lóe lên hai lượt, đã lập tức vỡ lẽ.

Thì ra là thế!

Gã hối hận mình đã không kịp nhìn ra từ trước.

1. Kê Khang (233-262): tên Thúc Dạ, người đời Tấn, ở đất Trát (nay thuộc huyện Túc, tỉnh An Huy). Dòng họ Hề, lánh nạn đến Kê Sơn, do đó tự đặt hiệu là Kê Khang. Ông là một trong ‘Trúc Lâm thất hiền’. Sau bị Tư Mã Chiêu giết. Khi lâm hình ông vẫn ung dung gảy khúc Quảng Lăng tán. Đàn xong nói: ‘Có kẻ xin học bài này, ta không dạy, thế là từ đây không còn ai đàn bài Quảng Lăng này nữa.’

2. Chung Do (151-230) là đại thần cuối thời Đông Hán, công thần khai quốc nhà Tào Ngụy thời Tam Quốc trong lịch sử Trung Quốc.

3. Vương Hy Chi (303-361) là nhà thư pháp, danh nhân nổi tiếng thời Đông Tấn trong cả lịch sử Trung Quốc.

4. Vương Hy Chi từng làm quan đến chức Hữu quân tướng quân, vì vậy ông còn được gọi là Vương Hữu Quân.

-----oOo-----

Chương 4: Ba Thanh Đao Vung Lên

Nguồn: EbookTruyen.VN

Cỗ xe sụm xuống, ngựa co giò hí vang, ngay lúc này, lại thấy đao quang lóe lên.

Đao quang cực nhanh.

Thế đao cũng cực nhanh.

Đường Bảo Ngưu gầm lên, đâm ra một quyền.

Một quyền bay thẳng vào đao quang.

Rốt cuộc là đao bén hay là nắm đấm của y cứng?

Rốt cuộc là đao nhanh hay là nắm đấm của Đường Bảo Ngưu lẹ?

Đường Bảo Ngưu không còn sự chọn lựa nào khác.

Y biết rõ kẻ trong xe là ai, nhưng y không tránh kịp.

Y chỉ đành nghênh chiến.

Cho dù núi đao biển lửa, y cũng không sợ, chỉ có tìm sự sống trong cái chết, mới có thể phục sinh từ cái chết.

Y cũng biết nhất đao này không hề tầm thường.

Tuy y có một đôi thiết quyền, nhưng thanh đao này từng chém vỡ một cái đồng thuẫn nặng một trăm hai mươi cân, khiến Thiết Thập đạo nhân, một trong Tứ đại đường chủ của Ngoại tam đường trong Thất Bang Bát Hội Cửu Liên Minh đứng phía sau cái thuẫn đồng đó, nhất đao lưỡng đoạn, đầu lìa khỏi thân.

E rằng thiết quyền cũng không thể tránh nổi nhát đao này.

Nhưng y chỉ đành nghênh đón, y không thể thối lui.

Phương Hận Thiểu vừa mới cứu được Trương Nham, hai người chưa hạ xuống đất, y tuyệt đối không để người trong xe trả đòn.

Y chỉ đành tiếp đao.

Dùng quyền của y.

Và đảm lược của y.

Cho dù là thiết quyền, cũng là xương và thịt.

Mà thanh đao này lại là kinh địch của sắt và thép.

Thanh đao này có chặt xuống đôi thiết quyền của Đường Bảo Ngưu hay không?

Câu trả lời là: không biết.

Bởi vì một thanh đao khác đã kịp thời chém trúng thanh đao này.

Hoa lửa bắn tung tóe.

Đao quang như mộng.

Đao thì sao?

Đao vẫn là đao.

Vương Tiểu Thạch rút đao về.

Tiếng đao ngân lên trong trẻo, lạnh lạnh rõ ràng, rõ ràng đến vui tai.

Đao của đối phương rút mau vào thùng xe, nghe đánh sột một cái, lại còn kèm theo một tiếng “hự” đau đớn.

Lúc này, mui xe đã hoàn toàn sập xuống, trong thùng xe bay vọt ra ba người.

Ba người đều trừng mắt nhìn Vương Tiểu Thạch.

Ba người này cao thấp khác nhau, chỉ có một điểm giống nhau, ở eo, trên lưng, trên tay đều có đao.

Một người trong bọn tay cầm đao, nhưng mu bàn tay của y đã rướm máu.

Cũng chính vì cánh tay bị thương này, khiến y không thể dứt đao chính xác vào vỏ, hơn nữa còn phải nhờ hai đồng bọn hộ vệ ở hai bên mới có thể kịp thời nhảy ra khỏi xe.

Vương Tiểu Thạch biết ba con người này.

Đó chính là Bành Tiêm, kẻ duy nhất trong Bành Môn Ngũ Hồ có thể luyện Ngũ Hồ Đoạn Hồn đao đến xuất thần nhập hóa.

Thiếu trang chủ Tập Luyện Thiên của Kinh Hồn đao Tập gia trang.

Truyền nhân y bát của Tương Kiến bảo đao, Mạnh Không Không.

Sao bọn họ lại ở trong xe?

Tại sao bọn họ lại xuất đao đối phó với Phương Hận Thiếu, Trương Nham, Đường Bảo Ngưu?

Đây chính là ba người trong Bát đại đao vương dưới trướng Phương tiểu hầu gia, kẻ xưa nay có thể ngửa tay làm mây, lật tay làm mưa ở chốn Kinh thành, hôm nay họ tới đây với mục đích gì?

-----oOo-----

Chương 5: Đời Như Cõi Mộng, Hiện Thực Chẳng Là Mơ

Nguồn: EbookTruyen.VN

Vương Tiểu Thạch cất tiếng chào hỏi Mạnh Không Không, Bành Tiêm, Tập Luyện Thiên: “Thì ra là các người.” Gã làm như gặp được ba người bằng hữu thân thiết: “Bị thương có nặng không? Có sao không? Không sao thì tốt rồi.”

Người gã hỏi là Bành Tiêm.

Trên mu bàn tay của Bành Tiêm, máu vẫn không ngừng chảy.

Nhưng mu bàn tay của y lại không hề có vết thương.

Máu từ trong ống tay áo tuôn ra.

Nhưng ống tay áo không hề rách.

Một vết rách cũng không có.

Nhưng máu vẫn chảy, cũng có nghĩa là, cánh tay của y đã bị thương rồi. Lúc này Vương Tiểu Thạch sử dụng đao.

Dĩ nhiên Bành Tiêm bị đao đả thương.

Nhưng đao không hề chém rách ống tay áo, cánh tay của y làm sao lại bị thương được?

Cả hai đại cao thủ sử dụng đao bên cạnh Bành Tiêm, Mạnh Không Không và Tập Luyện Thiên cũng đều không hiểu nổi.

Đừng nói là họ không hiểu, đến cả bản thân Bành Tiêm cũng không rõ.

Y thấy kinh hoàng.

Y là kẻ biết người biết ta, đồng thời cũng rất tự tin, nếu không thế, y không thể trở thành cao thủ nổi bật trong Bành Môn Ngũ Hổ. Đó là bởi vì y đã nhìn ra nhược điểm và sơ hở của Bành Gia Đoạn Hòn đao, nhìn rõ ràng, nhìn thấu triệt, cho nên mới có thể cải thiện, cải lương, cải cách, thậm chí phát dương quang đại.

Bành Tiêm tự biết võ công của mình tuyệt đối không phải là đối thủ của bọn Lôi Tồn, Tô Mộng Chằm, Quan Thất, nhưng luận về đao pháp, trong Kinh thành y tuyệt đối là kẻ đứng số một số hai. Cho dù trên giang hồ, đao pháp của y vẫn thừa đủ để ngáng mặt với đời.

Thân hình y thấp bé, tính cách lạnh lùng, ít nói, hễ nói ra một lời thì phải trúng đích, hễ ra tay, một đao phải lấy được đầu người.

Nhưng, trong năm nay, y lại đã thảm bại hai lần.

Bại, đối với một đao khách coi đao là mạng sống, là một điều cực kỳ nhục nhã.

Có điều, hai lần thảm bại này đều khiến Bành Tiêm tâm phục khẩu phục.

Lần thứ nhất là một năm trước, trong quán rượu giữa cơn mưa gió, y gặp Thiên Hạ Đệ Thất.

Lần đó, y bị thương trong tay Thiên Hạ Đệ Thất, cho đến nay vẫn không biết bị thương bởi binh khí gì.

Nhưng y vẫn có thể thoát chết khi trúng một đòn của Thiên Hạ Đệ Thất, đồng thời còn cứu được đồng bọn của mình là Tập Luyện Thiên thoát khỏi tay đối phương.

Cuộc chiến này tuy bại nhưng cũng khiến y nổi danh một thời.

Lần thứ hai chính là hôm nay.

Y dùng đao, Vương Tiểu Thạch cũng dùng đao.

Vậy mà y bại dưới đao của Vương Tiểu Thạch.

Lâu nay y nhìn chính xác, nhận chính xác, rồi mới xuất đao.

Lúc này Mạnh Không Không xuất đao về phía Phương Hận Thiểu, Tập Luyện Thiên xuất đao về phía Trương Nham, y đã nhắm chuẩn Đường Bảo Ngưu để xuất đao, Mạnh Không Không cản không nổi Phương Hận Thiểu nhưng cũng làm y bị thương.

Tập Luyện Thiên tuy giết không được Trương Nham, có điều cũng có thể thấy máu.

Còn y, vốn là phải giết chết Đường Bảo Ngưu.

Y cho rằng Đường Bảo Ngưu là đồng bọn của Thiên Hạ Đệ Thất, bởi trong đêm hôm đó, khi bọn họ toan giết chết Trương Nham, Đường Bảo Ngưu lại dắt theo thủ hạ của Thiên Hạ Đệ Thất, xông vào trong quán trọ.

Nếu không phải về sau Thiên Hạ Đệ Thất xuất hiện, y đã giết được Trương Nham và Đường Bảo Ngưu rồi. Bành Tiêm xưa nay không thích làm những chuyện không thành công.

Cũng không thích bỏ dở nửa đường.

Y cảm thấy không làm xong việc chính là một điều đại nhục nhã.

Cho nên y muốn nhân lúc thực hiện nhiệm vụ lần này, tiện thể giết Trương Nham và Đường Bảo Ngưu luôn.

Nhưng cả đao của Vương Tiểu Thạch y cũng không nhìn rõ, thì đã bị thương rồi.

Bị thương đến nỗi khiến y suýt nữa không cầm được đao.

Sau đó Vương Tiểu Thạch còn hỏi y như thế.

Tựa như hai người thân quen ở cùng làng, vô tình gặp nhau ở chốn thị thành, mừng rỡ hỏi thăm lẫn nhau.

Bành Tiêm nhất thời không biết đáp thế nào.

Nhưng lúc đó Vương Tiểu Thạch đã nói lời khác rồi.

Gã quay sang Trương Nham ôn tồn nói: “Ta không đi đâu, chi bằng, ngươi vào đây uống chén trà!”

Trương Nham sờ vào hông, máu tươi tươm đầy ra áo, y nhún vai nói: “Nếu trong quán của ngươi có cơm, ta nhất định sẽ vào ngồi chơi!”

Phương Hận Thiếu nghiêng đầu hỏi: “Tại sao cứ phải ăn cơm?”

Vẻ mặt của Trương Nham như tỏ ý rằng câu hỏi này thật sự quá ấu trĩ: “Bởi vì ta chảy máu, không ăn cơm làm sao có thể bù vào số máu đã bị chảy ra?”

Phương Hận Thiếu sờ sờ vai, trên vai cũng nhuộm máu: “Ngươi có thể uống trà, uống trà cũng bổ máu.”

“Uống trà chỉ có thể đi tiểu ra, không thể bổ máu,” Trương Nham nói: “Cả điểm này mà ngươi cũng không hiểu, hèn chi ngươi đánh không lại Vương Tiểu Thạch!”

“Ngươi ăn nói thật khó nghe, cũng mất dạy giống con trâu nước kia,” Phương Hận Thiếu nhíu mày nói: “Chuyện này có liên quan gì đến việc có đánh thắng Vương Tiểu Thạch hay không?”

Họ cứ đứng đó nói những chuyện đầu đầu, quên mất ba đại cao thủ sử đao cũng có mặt.

Tập Luyện Thiên đã không nhịn được, chuẩn bị phát tác lên.

Nhưng Mạnh Không Không lại khách sáo hỏi: “Có một việc muốn thỉnh giáo các vị!”

Đường Bảo Ngưu vừa nghe đã lập tức lên tiếng: “Người cứ thỉnh đi, ta giáo!”

Mạnh Không Không chân thành hỏi: “Có phải các người đã biết bọn ta mai phục trong xe tù trước phải không?”

Đường Bảo Ngưu trả lời thẳng thừng: “Không biết!”

“Ồ?” Mạnh Không Không nói: “Vậy thì ta càng không hiểu!”

Đường Bảo Ngưu vẫn lớn tiếng nói: “Hạng người như người, những chuyện không hiểu vốn đã rất nhiều rồi.”

Mạnh Không Không vẫn không nổi giận: “Vậy các người làm sao biết bọn ta ở trong xe? Hơn nữa có thể phối hợp cùng hành động nhíp nhàng như vậy?”

Đường Bảo Ngưu chỉ tay về phía Trương Nham, ngoác mồm: “Hắn nói.”

Mạnh Không Không ngăn người: “Hắn nói?”

Đường Bảo Ngưu càng thêm đắc ý: “Hắn nói trước mặt các người, người vẫn không nghe thấy sao?”

Mạnh Không Không và Tập Luyện Thiên đưa mắt nhìn nhau.

Trương Nham nói: “Ta từng nói hai đoạn: Ta mệt đến nỗi chỉ muốn tìm một cái huyết. Đạo lộ thông đến đâu cũng mặc kệ, ngày nào cũng như thế này làm sao chịu? Chế phục bản thân không xong, đi khắp nơi quậy phá. Lại không muốn đi sau. Mặt xoay vào tường

sám hối cũng không kịp nữa rồi. Cuộc đời chính là từ không đến có. Địch hay bạn đều là như thế.” Y ngưng lại một chút rồi lại hỏi: “Người không nhớ sao?”

Mạnh Không Không gật đầu nói: “Đúng là người có nói thế.”

Phương Hận Thiểu xen vào: “Người hãy ghép chữ thứ nhất và chữ cuối cùng của câu đầu, chữ đầu tiên của câu thứ hai, chữ cuối cùng của câu thứ ba, chữ đầu tiên của câu thứ tư, chữ cuối cùng của câu thứ năm, chữ đầu tiên của câu thứ sáu, chữ cuối cùng của câu thứ bảy, và chữ đầu tiên của câu thứ tám, người hãy ghép lại xem sao?”

“Ngoại trừ đầu và đuôi của câu nói thứ nhất, chữ đầu tiên của một câu số chẵn, thì được nối với chữ cuối cùng của câu số lẻ,” Đường Bảo Ngưu cười hì hì: “Vậy là người sẽ phát hiện ra phương thức liên lạc, ám hiệu thủ ngữ, trí tuệ hơn người của Thất Đại Hiệp bọn ta.”

Mạnh Không Không ngẫm nghĩ, vỡ lẽ ra: “Vậy là... ta huyết đạo chịu chế. Sau mặt có địch... hèn chi sau đó hấn còn kèm thêm một câu ‘đại ca nhị ca tam ca đều chó giận’; bọn ta từng gặp nhau trong quán rượu, Trương Nham đã mượn điều này để nói ra người không chế hấn ở phía sau là ai, cao minh, cao minh.”

Đường Bảo Ngưu không hề nhún nhường: “Thất lễ, thất lễ.”

Phương Hận Thiểu tỏ vẻ như đó là lẽ đương nhiên: “Xấu hổ, xấu hổ.”

Đương nhiên trên mặt không có một nét xấu hổ nào.

Trương Nham cũng cười: “Đây chính là ám ngữ đặc thù của Lương Triết Tam Tương, coi như cho các người mở rộng tầm mắt thêm.”

Mạnh Không Không gật đầu nói: “Đúng vậy, đa tạ.”

Nhưng trên mặt Vương Tiểu Thạch lại thoáng hiện lên vẻ ngạc

nhiên.

Gã cùng Bành Tiêm giao thủ một đao, chiến thắng tựa như rất dễ dàng, thoải mái, nhưng thật sự trong một chiêu đao, Bành Tiêm đã từng ba lần phản đòn, Vương Tiểu Thạch đã phải dùng mũi đao, lưỡi đao, thân đao phá chiêu đao của y, cuối cùng dùng đao ý đã thương y.

Một đao thủ chân chính, khi đao ở trong tay y, cả chuôi đao, vỏ đao, bao đao, đều có thể đã thương địch nhân.

Có điều muốn đã thương Bành Tiêm tuyệt đối không phải là chuyện dễ dàng.

Nhưng Vương Tiểu Thạch phải đã thương y.

Trong cuộc tỉ thí một đao định thắng thua lúc này, gã không đã thương được Bành Tiêm thì sẽ chết dưới đao của đối phương.

Một địch nhân lợi hại như Bành Tiêm, Vương Tiểu Thạch chỉ giao thủ một chiêu nhưng đã thấy luyện tiếu tài nghệ, ấn tượng khó mà phai nhòa.

Tuy Mạnh Không Không chưa từng giao thủ với Vương Tiểu Thạch, nhưng Vương Tiểu Thạch cũng đã có ấn tượng sâu sắc đối với y.

Gã phát giác Mạnh Không Không là người “khiêm nhường”... Ít nhất y rất bình tĩnh, trong tình thế phi thường này mà còn nắm được cơ hội học cái mới.

Hơn nữa, khả năng ghi nhớ của Mạnh Không Không rất tốt.

Trương Nham nói cả một tràng dài những lời kỳ quái, y có thể lập tức học thuộc, hơn nữa sớm đã thâm quan sát, để ý kỹ càng, cho nên mới nhớ được câu nói “đại ca nhị ca tam ca” của họ Trương.

Gã đã nhìn Mạnh Không Không bằng con mắt khác.

Mạnh Không Không lại hỏi: “Bọn ta không chế Trương Nham rõ ràng là muốn đối phó người, người đã phát giác và vạch trần bọn ta, tại sao không hỏi mục đích?”

“Tại sao ta phải hỏi?” Vương Tiểu Thạch cười hỏi lại.

Mạnh Không Không lại ngẩn người ra.

“Các người muốn tìm ta, có thể đến Sầu Thạch trai này, quang minh chính đại, chắc chắn ta sẽ hoan nghênh, dùng mấy trò này chỉ làm uổng phí tâm cơ, ta vừa không đi, lại càng chẳng có hứng thú gì với lời mời kiểu ấy. Vậy thì ta đâu cần phải biết mục đích của các người, là ai đã sai khiến các người tới đây?” Vương Tiểu Thạch cười cười, gãi đầu nói: “Vậy cứ như thế nhé, xin thứ lỗi không tiễn.” Nói xong, gã xoay người định bước vào trong.

Cả bọn làm ầm lên một trận, hàng phố đương nhiên kéo tới xem.

Tập Luyện Thiên thẹn quá hóa giận, quát lớn: “Tên họ Vương kia, người đứng lại cho ta!”

Vương Tiểu Thạch bèn đứng lại, ôn tồn hỏi: “Có gì chỉ giáo?”

Đường Bảo Ngưu tức giận nói: “Con người người thật là, hấn kêu người đứng lại thì người đứng lại, người là chó phải không? Nếu là ta, người ta kêu ta đứng, ta cứ đi; người ta kêu ta đi, ta cứ đứng.”

“A!” Trương Nham nói: “Ta hiểu rồi!”

Đường Bảo Ngưu ngạc nhiên nói: “Hiểu cái gì?”

“Người không phải là chó, quả nhiên không phải là chó”; Trương Nham làm ra vẻ lĩnh ngộ: “Người là một con trâu, hơn nữa còn là một con trâu khó bảo.”

Lúc này Tập Luyện Thiên thấy hai người họ vẫn còn lòng dạ đùa

giữn, nổi giận cùng cực, dùng dùng rút đao ra.

Đường Bảo Ngưu cười ha hả: “Thế nào? Người dám giết người giữa phố sao?”

Tập Luyện Thiên gầm lớn: “Ta giết người trước.” Rồi vung đao đánh vù một tiếng, đao quang loang loáng, chụp xuống Đường Bảo Ngưu như một tấm lưới.

Đường Bảo Ngưu tiến lên vung quyền nói: “Đã lâu rồi lão tử không đánh đả tay.”

Trương Nham chợt thúc cùi chỏ Đường Bảo Ngưu nói: “Đao này rất lợi hại, để ta.”

Nói chưa dứt, đã bị Phương Hận Thiểu ngáng chân, Phương Hận Thiểu vung quạt: “Nhát đao này người không tiếp được, để ta...” Chợt bóng người loáng lên, Vương Tiểu Thạch đã tiếp lấy nhát đao.

Gã chỉ tiếp chiêu, không đả thương người.

Gã đành phải ra tay.

Bởi vì gã nhìn ra thế đao của Tập Luyện Thiên.

Nếu Phương Hận Thiểu tiếp lấy, e rằng Tập Luyện Thiên không sống nổi.

Bởi vì nhát đao này của Tập Luyện Thiên hoàn toàn là một loại đao pháp “không phải người chết thì ta vong”.

Cho nên nhát đao này cực kỳ lợi hại.

Như mộng, như sực tỉnh dậy, mộng đã biến mất.

Chặn đỡ nhát đao này, có lẽ là chuyện không quá khó.

Kinh Mộng Dao của Tập Luyện Thiên quá trọng hoa xảo, thiếu thực lực, nhưng muốn hóa giải nhất đao này mà không sát thương y là một chuyện cực kỳ khó khăn.

Cũng như nằm mộng vậy, muốn tỉnh mộng mà không làm mộng vỡ đâu phải là chuyện dễ?

Trừ phi mộng chính là hiện thực, hiện thực chính là mộng.

Chỉ có đời người mới như một giấc mộng, hiện thực làm sao như mộng ảo được đây?

Bản thân việc biến mộng tưởng thành hiện thực, vốn đã là một giấc mộng.

Vương Tiểu Thạch phóng ra ứng phó với nhất đao này, bởi vì gã tự tin rằng sự tinh tế, mềm mại của Tương Tư đao có lẽ sẽ xua đuổi được mộng, nhưng không quá nhiều nó. Để hóa giải nhất đao này mà không đả thương Tập Luyện Thiên.

Gã với Tập Luyện Thiên chẳng thù chẳng oán, đâu cần phải sát thương người ta?

Hướng chi bây giờ có đông người vây quanh, giả sử bọn Phương Hận Thiếu giết người, e rằng sẽ bị quan phủ truy cứu.

Vương Tiểu Thạch đương nhiên không muốn chuyện này xảy ra.

Cho nên gã đành phải tiếp nhất đao này.

Tiếp nhất đao này, coi như Vương Tiểu Thạch đã rước lấy tất cả mọi phiền toái.

Tập Luyện Thiên kêu thảm một tiếng, ngã ngửa ra, ngực phun máu thành dòng.

Bành Tiêm quát lên.

Mạnh Không Không kêu hoảng: “Người là hung thủ giết người!”

Đám đông la hét.

Nhất thời Vương Tiểu Thạch hoang mang chẳng biết làm sao.

Thậm chí gã cũng quên cả thu đao về.

Mình chỉ đánh một đao, sao lại...

Vương Tiểu Thạch đang định cúi người quan sát, Mạnh Không Không đã rút soạt thanh đao, quát: “Người muốn hại hấn?”

Vương Tiểu Thạch đang định phân giải, chợt thấy một hàng người vệt đám đông bước ra, tất cả đều ăn mặc theo kiểu sai dịch, ở hông cầm đao, tay cầm thủy hỏa côn 1, trên mũ cắm hoa linh. Tên công sai đi đầu chỉ trở quát: “Hừ, người dám giết người giữa phố, người đâu, bắt hấn về!”

Phương Hận Thiều cướp lời nói: “Người ta vẫn chưa chết, sao người bảo là hấn giết người?”

Tên công sai thân hình gầy gò, nhưng bộ dạng rất tinh minh miễn cán, tuổi tác có vẻ trẻ nhất, nhưng lại có thân phận cao nhất, lập tức trợn mắt, liếc nhìn Phương Hận Thiều: “Làm sao người biết hấn chưa chết?”

Phương Hận Thiều cũng trợn mắt trả lời y: “Người cũng chưa khám nghiệm làm sao biết hấn chết rồi?”

Tên công sai trẻ tuổi sầm mặt, trầm giọng quát: “Các người đến xem thử!”

Hai tên công sai ở phía sau dạ ran, bước tới xem thương thế của Tập Luyện Thiên.

Tên khâm sai trẻ tuổi vẫn trừng mắt nhìn Phương Hận Thiếu, lạnh lùng nói: “Ngươi là ai? Tên họ là gì?”

Phương Hận Thiếu nhớn nhोर nói: “Tại sao ta phải nói cho ngươi biết?”

Tên công sai quát lớn: “Ngươi là cái thá gì? Đại gia đang làm việc công ở đây, lúc này đánh nhau gây sự ngươi cũng có phần, người đâu, bắt tên khốn này về!”

Phương Hận Thiếu cười lạnh, Đường Bảo Ngưu bước tới bên cạnh y, xem bộ họ định đánh nhau một trận.

“Khoan đã,” Vương Tiểu Thạch chột nói: “Chính ta đã thương người, chính ta đánh nhau, các ngươi đã nhìn rõ, ta sẽ theo các ngươi về nha phủ, chuyện này không liên quan đến kẻ khác.”

“Ồ?” Tên công sai xoay người, lạnh lùng nhìn Vương Tiểu Thạch: “Ngươi chịu trói tay theo ta về nha phủ?”

Vương Tiểu Thạch gật gật đầu: “Cho dù ta chịu theo ngươi về...”
Vương Tiểu Thạch sờ mũi nói: “Có một thứ cũng không đồng ý.”

Trong mắt tên công sai trẻ tuổi đầy địch ý, y đặt tay trên chuôi đao nói: “Ta biết rồi!”

Vương Tiểu Thạch nheo mắt nhìn y: “Ngươi biết gì?”

Tên công sai nói: “Ta biết ngươi muốn ta hỏi qua nó.”

Vương Tiểu Thạch nhướn mày: “Nó?”

Tên công sai nói: “Không phải đao của ngươi, thì là kiếm của ngươi.”

“Sai rồi!” Vương Tiểu Thạch nói dứt khoát, kéo vạt áo ra, nói: “Ngự Tứ Miễn Tử Thiết Quyền ở đây, kẻ nào dám động đến ta, phải hỏi

nó trước.”

Tên công sai thất kinh, chỉ liếc mắt một cái, vội vàng quỳ xuống, thuộc hạ của y cũng hấp tấp quỳ xuống, nhất thời, đám người giữa phố đều quỳ xuống.

1. Loại gậy sơn hai đầu của các sai nha.

-----oOo-----

Chương 6: Hậu Quả Khi Bước Vào Sầu Thạch Trai

Nguồn: EbookTruyen.VN

Vương Tiểu Thạch vội vàng kéo áo lại, hấp tấp kêu: “Đừng quỳ, đừng quỳ, ta chỉ đùa thôi, chỉ dọa bọn tay sai, không dọa lão bá tánh!”

Lúc này tên công sai ấy mới dám đứng dậy, hàm hè gần giọng: “Người có Miễn Tử Thiết Quyền Hoàng thượng ngự ban, đương nhiên ta không mời được người.”

Phượng Hận Thiểu đứng một bên hí hửng xen vào: “Miễn Tử Thiết Quyền ở đây, cho dù Hình tổng Chu béo đích thân tới cũng không đòi được tảng đá lớn này đi đâu hết.”

Tên công sai vẫn chưa cam lòng: “Ta biết trên đời này chỉ có năm miếng Miễn Tử Thiết Quyền mà thôi.”

Phượng Hận Thiểu sợ mình kém phần, lập tức tiếp lời: “Một miếng trong tay Thái hậu, một miếng trong tay Phượng tiểu hầu gia, còn hai miếng kia, một miếng ban cho Thủ Tư không An Viễn quân tiết độ sứ Khai phủ nghi đồng tam ty, Trung thái Nhất cung sứ, Thái thái sư, một miếng thì nằm trong tay Công Trứ Bình Chương Quân Quốc Sự Gia Cát tiên sinh, còn một miếng...”

Y nói đến đây, không khỏi quay sang hỏi Vương Tiểu Thạch: “Một miếng chẳng phải trong tay Tô Mộng Châm Tô lâu chủ sao?”

Vương Tiểu Thạch nói: “Phải rồi!”

Tên công sai lạnh lùng hừ khế một tiếng: “Tô công tử chịu tặng cho người Miễn Tử Thiết Quyền quý trọng hơn cả tính mạng, có thể thấy y đã thật lòng thật dạ với người. Chẳng trách người lại liều mạng vì y, dám ngang tàng vô pháp vô thiên!”

Vương Tiểu Thạch mỉm cười nói: “Ta không phải là người của Mạc Bắc Thần, không cần che ô, xưa này trên đầu ta chỉ có tóc, trên tóc có trời!”

Tên công sai cười lạnh: “Người đánh người ta đến chết, lại không chịu nhận tội, thế chẳng phải là làm trái vương pháp sao?”

Vương Tiểu Thạch hỏi ngược lại: “Ai bị thương?”

Tên công sai thoáng sửng người, chỉ về phía Tập Luyện Thiên đang đổ máu không ngừng: “Người không có mắt nhìn sao?”

Chỉ nghe một giọng nói trong đám người vang lên: “Hắn? Có hai con mắt!” Không biết từ lúc nào, Trương Nham đã lén vào đám người, lén đến gần chỗ Tập Luyện Thiên đang nằm, đột nhiên cất tiếng, lời nói vừa vang lên, hai ngón tay khép lại vươn thẳng ra, chọc vào hai mắt họ Tập!

Việc này xảy ra bất thành linh, Mạnh Không Không đang tập trung tinh thần đối diện với Vương Tiểu Thạch, Bàn Tiêm thì bị thương, còn đám nha sai của Lục Phiến môn thì thân thủ chẳng bằng Trương Nham, muốn cứu, đã không kịp nữa, muốn cản, càng không kịp!

Tưởng chừng hai mắt của Tập Luyện Thiên đã sắp bị Trương Nham đâm trúng, đột nhiên, Tập Luyện Thiên gầm lớn một tiếng, bật người

dậy, một đao như tuyết, chém ngược về phía Trương Nham!

Trương Nham quát lớn, lướt người ra sau, nói: “Vậy là đúng rồi, tất cả mọi người đều nhìn thấy!” Tập Luyện Thiên bất ngờ xuất đao, nét mặt bọn công sai đều lộ vẻ ngỡ ngàng.

Vương Tiểu Thạch nói: “Xem ra, vết thương của hắn hình như cũng không nặng?”

Tên công sai sầm nét mặt xuống, nói: “Cho dù bị thương không đến nỗi mất mạng, nhưng giữa đường đánh người cũng không đúng!”

Vương Tiểu Thạch nói: “Lúc nãy đâu chỉ một mình ta động thủ, sao không bắt cả bọn chúng về?”

Tên công sai cười khẩy nói: “Người làm sao biết ta không bắt bọn chúng? Ta vốn muốn bắt người trước, bọn chúng cũng sẽ không thoát một móng.”

Vương Tiểu Thạch đột nhiên cười hỏi: “Người tên là gì?”

Tên công sai nói: “Ta họ Long.”

Vương Tiểu Thạch nhướn mày: “Người là Long Xuy Xuy đúng không?”

Giữa đôi mày tên công sai thoáng lộ nét vui: “Tiện danh nghe không được hay lắm!”

Vương Tiểu Thạch nghiêm giọng nói: “Tứ đại danh bổ danh chấn thiên hạ, Tiểu Tứ đại danh bổ cũng đại danh đỉnh đỉnh, Quách Thương Hùng, Luy Tốc Trì, Thư Tụ Tú, Long Xuy Xuy, đều là những danh bổ mới trỗi dậy, các hạ lại là người trẻ tuổi xuất chúng nhất.”

Tên công sai trẻ tuổi nói: “Có lẽ là vì nguyên cớ này, đến bây giờ ta vẫn chưa chết.” Giọng nói của y không khỏi có chút đắc ý, bốn người Quách, Luy, Thư, Long, hợp xưng là Tiểu Tứ đại danh bổ,

nhưng Quách Thương Hùng đã hy sinh trong chiến dịch Đại Trận Trượng, Luy Tốc Trì chết trong tay Mục Cựu Bình của Liên Vân Trại, còn Thư Tự Tú thì mất mạng trong chiến dịch Nghịch Thủy Hàn 1.

Tiểu Tứ đại danh bồ chỉ còn lại một mình y, hèn chi khi Vương Tiểu Thạch nhắc đến, mặt y lộ vẻ đắc ý.

“Chuyện sống chết là do năng lực, tuổi tác trái lại không quan trọng cho lắm, nếu không, Tứ đại danh bồ thực sự há chẳng phải đã chết mấy mươi năm rồi sao?” Vương Tiểu Thạch mỉa mai: “Có lẽ, sinh tử thành bại, cũng liên quan mật thiết đến vận may nữa.”

Vương Tiểu Thạch ngưng lại một chút, chợt hỏi: “Cho dù người là Tiểu Tứ đại danh bồ, chẳng lẽ có thể xem thường Miễn Tử Thiết Quyền sao?”

Long Xuy Xuy giậm chân, nghiêng răng nói: “Chúng ta đi!”

Cả đám người dạ ran, bực tức rút lui, không biết chúng sẽ tìm bao nhiêu bá tánh vô tội để trút cơn giận này đây.

Vương Tiểu Thạch khẽ thở dài một tiếng, quay sang phía đám đông nói: “Các người đã đến rồi, sao không xuất hiện?”

Mạnh Không Không cười nói: “Quả nhiên không giấu được người.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Các người lén lút tới đây giờ trò mềm nắn rắn buông, chẳng qua là muốn ta đi theo các người một chuyến mà thôi.”

Phía sau Mạnh Không Không đã xuất hiện thêm năm người.

Năm người này vừa xuất hiện, đám người bắt đầu tản ra.

Hơn nữa, còn rất mau chóng tản sạch chẳng còn một mống.

Nguyên nhân rất đơn giản: Trước khi năm người này xuất hiện,

người ta đến đây xem náo nhiệt.

Ở đây có đánh nhau, thông thường đánh nhau được người ta xem là “náo nhiệt”.

Người ta đều thích xem “náo nhiệt”.

Nhưng năm người này vừa xuất hiện, thì biến thành chẳng có “náo nhiệt” nào để xem.

Chỉ còn lại sát khí.

Thông thường chỉ có cao thủ giết người mới có thể cảm nhận được sát khí của đối phương.

Võ công càng cao, sát khí càng nặng.

Có điều võ công đạt đến một mức độ nào đó thì lại chẳng còn sát khí nữa.

Chỉ là sát khí của năm người này, cả đám dân chúng trong Kinh thành chưa từng luyện võ công hoặc suốt đời chưa từng đánh nhau với người ta, đều có thể cảm nhận được.

Sát khí xé da, cắt thịt, vỡ mặt, đâm xương, thấu tim, xuyên phổi, như thể có một thanh đao vô hình đâm xuyên vào cổ họng của họ.

Họ chỉ còn biết mau mau rút lui, kéo lại để người nhà phải khóc than trong vũng máu của mình.

Mạnh Không Không vẫn nói một cách khiêm nhường: “Nếu đã thế, người biết rõ phải đi một chuyến, sao không đi cùng bọn ta cho xong?”

“Thật ra các người có chuyện gì, chỉ cần đến đây nói với ta một tiếng, có gì đâu mà ta không bồi tiếp được các người.” Vương Tiểu Thạch nói: “Nhưng ta không thích dùng cách của các người: trước

tiên uy hiếp bằng hữu của ta, sau đó lại dùng đến bọn công sai, đến cuối cùng thì vẫn phải dùng đến binh đao.”

Tập Luyện Thiên bị vạch trần giả chết, đã muốn động thủ, liền lập tức nói: “Bọn ta mời người đang hoàng tử tế, người chẳng chịu đi, đó gọi là rượu mời không uống, mà đòi uống rượu phạt, vậy thì có gì cũng chẳng trách được chúng ta!”

Vương Tiểu Thạch nói: “Đúng vậy, nếu hôm nay ta bị các người giết giữa phố, cũng không trách được các người, ai bảo ta không đi cùng với bọn công sai đến nha môn một chuyến, bọn chúng thì đâu có Miễn Tử Thiết Quyền. Còn nếu ta chết trong lúc ẩu đả cá nhân, thì chẳng liên quan gì đến bọn công sai, quan sai cũng chẳng có tội, ta chết trong tay các người, chỉ thể oán trời, oán đất, oán mặt trời mặt trăng chứ không thể oán được các người.”

Mạnh Không Không cười nói: “Người nói đúng, thật là thông minh.”

Vương Tiểu Thạch cười hỏi: “Lỡ như ta giết các người thì sao?”

Tập Luyện Thiên cả cười: “Người giết được không?” Giọng y nghe thật hào khí ngất trời: “Bát đại đao vương trong Kinh thành cùng tới đây, người giết được chẳng?”

Vương Tiểu Thạch nghiêm mặt, tay đặt vào loan đao trên thanh bội kiếm, trầm giọng nói: “Đang muốn lãnh giáo.” Lời vừa dứt, năm đao thủ ấy đã cùng rút đao.

Tập Luyện Thiên tranh rút đao trước.

Đao của y vẫn nằm trong tay.

Y biết một khi ra tay, năm đại đao thủ ở phía sau sẽ kịp thời chi viện cho y.

Mạnh Không Không cũng bạt đao.

Chuyện đòi hỏi tám người họ đồng thời bạt đao đã không quá nhiều, muốn tám người họ đồng thời bạt đao chỉ vì một người, lâu nay đã trở thành thần thoại.

Nhưng, hôm nay trước Sầu Thạch trai, tám thanh đao đã cùng xuất ra, chỉ công về một mục tiêu:

Một người.

Vương Tiểu Thạch!

Năm đao thủ vừa mới tới, danh tiếng đều ở trên Tập Luyện Thiên.

Một trong số đó, họ Miêu, thanh đao trong tay y giống như một thanh sắt phế thải, gỉ sét loang lổ, lưỡi đao mẻ cùn, nhưng chưa từng ai dám coi thường con người này và thanh đao trên tay y.

Đao của y nhìn có vẻ chẳng xuất sắc, bộ dạng của y cũng chẳng đẹp để gì.

Nhưng đao không phải dùng để nhìn.

Đao pháp nổi tiếng nhất của y, gọi là Bát Phương Tàng đao thức, đao pháp này cực kỳ uy lực, nghe nói chỉ cần một đao đã đánh bại Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm năm xưa, buộc kẻ ấy phải tự sát ngay tại chỗ, người sử đao năm xưa ấy lại họ Miêu.

Đao của Miêu Bát Phương danh chấn bát phương, nhưng còn một đao khác khác là Thái Tiểu Đầu, từ nhỏ đã ẩn cư ở Mao Ngưu Quật, tự luyện thành đao pháp, trước khi Phương Ứng Khán để mắt tới y, y chưa bao giờ rời khỏi tiểu trấn đó nửa bước.

Nhưng Miêu Bát Phương lại không dám dùng Tàng Long đao vô địch của y để khiêu chiến với thanh Linh Đỉnh đao của Thái Tiểu Đầu.

Ngoại trừ Tiêu Sát.

Chỉ có đao pháp Đại Khai Thiên, Tiểu Phách Địa của Tiêu Sát ở Tín Dương mới có thể khắc chế nổi Linh Đình đao của Thái Tiểu Đầu.

Đao pháp của Tiêu Sát, không chỉ là hay, không chỉ là đáng sợ, càng không đơn giản là lợi hại, mà là tiêu sát!

Đao của y nhất kích tất sát, nhất kích sát không được, thì nhị kích cũng tất sát!

Đao pháp của Tiêu Bạch vừa khéo ngược lại.

Tiêu Bạch ở Tương Dương là huynh trưởng của Tiêu Sát.

Đao pháp của hai huynh đệ này không hề giống nhau, mỗi người mỗi khác.

Đao pháp thành danh của Tiêu Bạch gọi là Thất Thập Nhất Gia Thân đao. Tên gọi này nghe rất hiền hòa, hiền hòa đến nỗi không giống tên của một loại đao pháp.

Nhưng chỗ đáng sợ của loại đao pháp này chính là sự hiền hòa đó.

Nó có thể hiền hòa mà đoạt đi tính mạng của người ta, chặt thủ cấp của nạn nhân mà khiến người đó không phát giác ra chuyện gì.

Có điều, Thái Tiểu Đầu, Miêu Bát Phương, Tiêu Sát, Tiêu Bạch, tất cả đều rất kính phục hai danh gia đao pháp.

Một người đương nhiên là Mạnh Không Không.

Người kia là Triệu Lan Dung.

Triệu Lan Dung là một nữ nhân.

Đao pháp do nàng sáng tạo gọi là Trận Vũ Tráp Bát.

Tương truyền sau khi nàng sáng tạo bộ đao pháp này, trong ba năm qua trên giang hồ không có ai dám sáng tạo bất cứ loại đao pháp nào nữa.

Bởi vì đã không cần thiết.

Ai cũng nói, nữ đao vương Triệu Lan Dung đã đẩy đao pháp đến cực điểm, đi đến tận cùng.

Bây giờ, hậu duệ của Miêu gia đao Miêu Bát Phương, Thái Tiểu Đầu với đao pháp độc môn Linh Đinh đao, huynh đệ họ Tiêu đao pháp một cương một nhu, Tập Luyện Thiên, truyền nhân của Tập Nha trang Toái Mộng đao, Bành Tiêm, hảo thủ của Bành Môn Ngũ Hồ, còn có Triệu Lan Dung, Mạnh Không Không dùng Tương Kiến bảo đao, tất cả đều tập trung lại một chỗ, tám thanh đao, đao nào cũng muốn lấy mạng Vương Tiểu Thạch!

Rốt cuộc Vương Tiểu Thạch cần bao nhiêu cái mạng mới không chế nổi những thanh đao danh chấn giang hồ, cực kỳ khó đối phó này?

Vương Tiểu Thạch cũng có đao.

Tương Tư đao.

Tương Tư đao sử ra Tương Tư đao pháp.

Việc Vương Tiểu Thạch luyện thành Tương Tư đao pháp cũng là một đoạn nhân duyên kỳ ngộ.

Đao pháp của gã đương nhiên là do Thiên Y cư sĩ dạy cho. Nhưng cũng có thể nói hoàn toàn không phải vậy. Tại sao lại nói như thế?

Có hai nguyên nhân.

Thứ nhất là vì Thiên Y cư sĩ truyền thụ võ công, không phải chú trọng ở dạy mà chú trọng ở hướng dẫn, ông không cần đệ tử phải bắt chước y hết mình mà là thường chỉ gợi ý chỉ điểm.

Thứ hai, vì thiên tư của Vương Tiểu Thạch, phàm gã học một món gì, đều có thể tập trung tinh thần, chuyên tâm nhất chí, trong khoảng thời gian rất ngắn đã nắm vững được căn cơ, sau đó lập tức ngộ được một thứ gì đó, nếu không thể sáng tạo ra cái mới, lấy đó làm đặc sắc của mình, sẽ chấp nhận dừng lại ngay, chỉ xem những điều đã học là một trong những nền tảng của mình, rồi lại đi học món khác.

Có một sự phụ trí tuệ như thế, một đệ tử thông minh như thế, võ công của Vương Tiểu Thạch đương nhiên là thanh xuất ư lam nhi thắng vu lam 2, điều này chẳng hề kỳ lạ, bởi vì võ công của Thiên Y cư sĩ vốn không phải quá cao cường.

Thiên Y cư sĩ cùng với Gia Cát tiên sinh, Lại Tàn đại sư, Nguyên Thập Tam Hạng, vốn là Lão Tứ đại danh bổ, sau đó mỗi người gặp kỳ ngộ riêng, đường ai nấy đi.

Lại Tàn đại sư là đại sư huynh, trước khi xuất gia tên là Diệp Ai Thiên, sau đó vì phạm trọng tội, đã cắt tóc xuất gia, lòng lặng như nước, mắt thấu hồng trần, cuối cùng ẩn tích chốn sơn lâm, trở thành nhất đại kỳ tăng.

Thiên Y cư sĩ là nhị sư huynh, y bốc tinh tướng, cầm kỳ thi họa, kỳ môn độn giáp, thi từ ca phú, món nào cũng thông. Chiến trận binh pháp của ông có phần hơn hẳn tam sư đệ Gia Cát tiên sinh. Về lý luận võ công, e rằng cả Lại Tàn đại sư cũng không bắt theo kịp. Đáng tiếc, bản thân Thiên Y cư sĩ bị hạn chế về thiên chất, căn cơ yếu ớt, ốm yếu lắm bệnh, cho nên khó đạt được tu vi tối cao trong võ công.

Nguyên nhân này khiến ông thua kém Gia Cát tiên sinh rất nhiều. Thiên Y cư sĩ tính tình đặm bạ, cũng quy ẩn giang hồ, tận tâm tận lực truyền kỹ nghệ độc môn cho người có lòng.

Gia Cát tiên sinh thì lại đối lập với tứ sư đệ Nguyên Thập Tam Hạng. Gia Cát tiên sinh phò chính, luôn bất đồng ý kiến với tể tướng Thái

Kinh. Thái Kinh lợi dụng Nguyên Thập Tam Hạn kiềm chế ông, vì thế, cuộc đấu tranh trong triều đình đã lan ra đến võ lâm. Gia Cát tiên sinh xưa nay làm việc linh hoạt, vừa trừ gian nghiệt, vừa bảo vệ hiền thần, việc gì cũng hết sức mình, nhưng lại không hợp với cả hai phe tân và cựu. Tại các phụ quận ven Kinh thành, mỗi quận Thái Kinh đặt ra nguyên tắc một người kiêm nhiệm hai chức, tri châu sự và phán châu sự, mỗi nơi có hai vạn binh mã, nắm hết binh quyền trong tay. Gia Cát tiên sinh bị kiềm chế, bốn đệ tử nhập thất của ông, tức là Tứ đại danh bổ, chỉ có thể trùng chấn kỷ pháp trong gian nan, thế cuộc tương đối khó khăn, ở đây tạm thời không nhắc đến. Vương Tiểu Thạch đến Kinh thành, chưa gặp Gia Cát tiên sinh, cũng chưa hề thấy Nguyên Thập Tam Hạn, những người này đối với gã, đều là những nhân vật trong truyền thuyết.

Thế nhưng, bây giờ gã cũng trở thành nhân vật trong truyền thuyết.

Khi Thiên Y cư sĩ dạy cho gã Tương Tư đao pháp, gã luyện đến mức độc đáo khác người, Thiên Y cư sĩ nói với gã bằng giọng nửa khen ngợi, nửa giỡn chơi: “Ta là Tiểu Tương Tư đao, con mới là Đại Tương Tư đao.”

Vương Tiểu Thạch cũng hỏi đùa lại: “Lẽ nào tương tư có phân ra lớn nhỏ?”

“Có,” Thiên Y cư sĩ mỉm cười: “Tiểu tương tư là tình cảm cá nhân, trong lòng của cá nhân, một vui một buồn một được một mất, cũng là chuyện trời long đất lở rồi. Nhưng bi hoan ly hợp của nhân gian mới thực sự là đại tương tư, có thể thăng hoa thành nghệ thuật.”

Vương Tiểu Thạch chính là luyện thứ đao pháp như thế, đao pháp này của gã, giờ đây đang đối diện với tám đại đao thủ, làm sao mới có thể chế thắng khắc địch?

Bát đại đao vương này chính là tám hộ vệ gần gũi nhất của Tiểu hầu gia Phương Ứng Khán, cả Nguyên Thập Tam Hạn cũng từng nói: “Bát đao liên thủ, bát phùng địch thủ.”

Đao của Vương Tiểu Thạch có thể địch nổi hay không?

Một thanh đao, có thể địch nổi tám thanh đao hay không?

Có thể đỡ nổi tám thanh đao danh động giang hồ hay không?

Đáp án là: Không biết.

Bởi vì Vương Tiểu Thạch không hề xuất đao, gã xuất kiếm.

Trước khi xuất kiếm, gã thối lui.

Thối nhanh.

Tám thanh đao đuổi gấp theo sau.

Đao của họ đã chém ra, thế đã như dùi núi lấp biển, hễ phát ra thì không thể thu lại được.

Họ chỉ có truy kích.

Đao đã xuất thủ.

Phải giết chết địch thủ mới được!

Họ đều không ngờ Vương Tiểu Thạch dám dùng một đao đấu với tám đao.

Họ cũng không ngờ Vương Tiểu Thạch bạt kiếm chứ không phải bạt đao.

Họ càng không ngờ sau khi bạt kiếm, Vương Tiểu Thạch lại không tiến mà lui.

Hễ lui, liền lui vào trong cửa Sầu Thạch trai.

Điều họ tuyệt đối không ngờ đến là: hậu quả khi xông vào Sầu

Thạch trai.

1. Tình hình cụ thể ra sao, mong độc giả đón đọc những tác phẩm khác của tác giả Ôn Thụy An để biết rõ tường tận.
2. Màu xanh bắt nguồn từ màu lam, nhưng lại xanh hơn cả màu lam.

-----oOo-----

Chương 7: Kẻ Sĩ Không Thể Không Kiên Định

Nguồn: EbookTruyen.VN

Dưới trướng Phương Ứng Khán, có mười ba thị vệ cận thân.

Bát đại đao vương vốn là cao thủ do nghĩa phụ của Phương Ứng Khán là Phương Cự Hiệp thu phục. Phương Cự Hiệp là đệ nhất cao thủ võ lâm trong truyền thuyết.

Lúc đó Thái Kinh làm tể tướng, được hoàng đế Triệu Cát sủng tín, cho dựng Đãng Nhân bia ở Đuan Lễ Môn trong Kinh thành, khắc tên một trăm hai mươi nhân vật quan trọng của Cựu đảng, ghi rõ tội trạng, Thái Kinh gọi đó là “gian đảng”, đồng thời chủ trương khởi binh, tấn công Tây Hạ, ngoài ra còn chiêu theo ý Triệu Cát, ra sức tìm kiếm kỳ hoa dị thạch trong dân gian, xa xỉ cực độ. Dân chúng chẳng sống nổi, đứng dậy phản kháng, y bèn sai đại tướng Đồng Quán thảo phạt, trấn áp mạnh mẽ, khiến tiếng oán than càng lớn hơn.

Lúc đó dư đảng của Ma Ni giáo là Phương Lạp khởi binh ở Mục Châu, âm thầm cấu kết với Cựu đảng trong triều đình, phái ba sát thủ, âm mưu hành thích Tống Huy Tông. Ba sát thủ này lần lượt mưu sát Huy Tông, nhưng đều bị Phương Cự Hiệp và Gia Cát tiên sinh cản trở.

Chức trách của Gia Cát tiên sinh là bàn luận đạo trị quốc với quân

chủ, đánh giá nhân tài, xem xét hình án, có quyền phong chức và giáng chức quan cấp dưới, chức danh của ông là Bình Chương Quân Quốc Sự, tuy có thể hỏi việc chính sự, nhưng thực quyền lại bị phe Thái Kinh khống chế. Gia Cát tiên sinh trước dẹp tan loạn trong kinh sư do Sở Tương Ngọc cầm đầu, sau bắt sống sát thủ Tiêu Kiến Tăng, cảm hóa rồi nhận y làm nghĩa tử. Còn Phương Cự Hiệp cho rằng giết hoàng đế không thể dẹp yên đại cục, lại càng khiến nguy cơ tăng lên, đồng thời cũng không đồng ý để người võ lâm xen vào việc triều chính, cho nên trong lúc ngàn cân treo sợi tóc, đã giết chết thích khách, cứu mạng Huy Tông.

Huy Tông cảm ơn cứu mạng, đòi phong Phương Cự Hiệp làm vương hầu. Phương Cự Hiệp chẳng ham mê quyền bính, nên đã cùng hiền thê phát áo ra đi, rong chơi giữa chốn núi rừng, trước khi đi còn thảng tiếng cảnh báo Huy Tông, nếu cứ tiếp tục xa xỉ, quốc sự cứ như nước sông trôi ra biển, muốn chặn lại cũng không kịp.

Song nghĩa tử của Phương Cự Hiệp là Phương Ứng Khán vẫn còn ở lại Kinh thành, võ công tài nghệ đều thập phần xuất sắc. Thái Kinh sớm đã có ý lôi kéo, cho nên tâu với Huy Tông, ban tất cả ân điển ấy cho Phương Ứng Khán. Đương nhiên, Huy Tông cũng có ý mượn sức của Phương Ứng Khán bảo vệ kinh kỳ, nhất là đối phó với tên sát thủ còn lại.

Tên sát thủ đó hai lần bị Gia Cát tiên sinh đánh bại, Phương Cự Hiệp đã thương nhưng vẫn có thể trốn chạy, vẫn còn ẩn nấp nơi bóng tối, quyết giết cho bằng được Huy Tông.

Sau khi Phương Cự Hiệp rời kinh, để lại Bát đại đao vương Tứ Chỉ Chương, tự nhiên đều trở thành tùy tùng của Phương Ứng Khán.

Một khi Bát đại đao vương liên thủ, cả Phương Cự Hiệp cũng từng nói: “Nếu tám người họ đồng tâm hiệp lực, liên thủ ứng địch, e rằng ta cũng chưa chắc thắng nổi.”

Đó đã là đánh giá cao nhất của Phương Cự Hiệp.

Lúc này Bát đại đao vương đang nhất tề xuất thủ, xuất đao, hạ sát thủ đối với Vương Tiểu Thạch.

Wương Tiểu Thạch ứng phó thế nào?

Wương Tiểu Thạch lui vào Sầu Thạch trai.

Bát đại đao vương, một khi đã hình thành đao trận, địch nhân ắt chết chẳng nghi.

Vấn đề là: Đao trận vẫn chưa thành.

Đao trận vẫn chưa thành, Vương Tiểu Thạch đã lui vào Sầu Thạch trai.

Sầu Thạch trai đương nhiên không chỉ có một cánh cửa, nhưng, trong tình cảnh này, không ai có thể đi vòng cửa sau hoặc cửa bên tấn công vào.

Cho dù có xông vào như thế, thời cơ đã mất, hơn nữa lực lượng đã phân tán.

Đao thế của họ đã phát, thân bất do kỷ, chỉ đành xông theo vào.

Đương nhiên, không thể tám người cùng vào.

Cửa quá hẹp, quá lắm cũng chỉ có thể hai người cùng tiến vào.

Không phải họ không thể phá cửa, mở một cái lỗ lớn để tám người đồng thời xông vào, nhưng tám thanh đao nếu liên thủ phá bức tường, đối phương phản kích, họ sẽ không dễ ứng phó.

Cơn giận không thể trút ra.

Lòng chứa đầy giận dữ.

Họ chỉ đành công vào trước rồi tính sau, tuyệt không thể để Vương

Tiểu Thạch có cơ hội trả đòn.

Hầu như trong cùng một sát na, họ đã hình thành một trận thế mới.

Hai người một nhóm, lần lượt đánh vào.

Chỉ cần hai người tấn công Vương Tiểu Thạch một chiêu, những người còn lại đều có thể xông vào rồi kết thành đao trận.

Đây là sát na chưa giao thủ.

Nhưng chỉ một sát na này, đã quyết định sự thắng thua thành bại.

Trận thế của Bát đại đao vương, phát động hơi chậm một chút, vì Bành Tiêm đã bị thương.

Ngoài ra chính là bởi Vương Tiểu Thạch không tiến mà lui, bọn họ chỉ đành chia thành từng tốp công vào Sầu Thạch trai.

Chia thành từng tốp, có nghĩa là phân tán lực lượng.

Trong sát na địch nhân sánh vai chen vào cửa, kiếm của Vương Tiểu Thạch đã phát động ra đòn tấn công chí mạng nhất.

Miêu Bát Phương và Thái Tiểu Đầu là tốp tấn công đầu tiên.

Đao của Miêu Bát Phương lập tức bị chấn bay.

Hổ khẩu của Thái Tiểu Đầu bị đâm trúng một kiếm, đao cũng rơi xuống.

Tốp người thứ hai chính là Triệu Lan Dung và Mạnh Không Không.

Hai người họ chỉ chậm hơn một chớp mắt so với hai người Miêu, Thái. Một chớp mắt chỉ là một chớp mắt .

Nhưng Miêu Bát Phương và Thái Tiểu Đầu trên tay đã không còn

đao nữa.

Đối với Bát đại đao vương, không còn đao, có nghĩa là mất khả năng chiến đấu.

Vương Tiểu Thạch vẫn chưa lập tức xuất thủ.

Mạnh Không Không và Triệu Lan Dung cũng không hề động thủ.

Họ xông vào, ngăn ra, Triệu Lan Dung lập tức nói: “Ôi! Chúng ta bại rồi.”

Nàng vừa liếc mắt đã nhận ra, không cần thiết phải đánh tiếp.

Một người khi đắc thắng mà khiêm tốn thì chẳng có gì lạ, nhưng khi thất bại mà vẫn dũng cảm thừa nhận, không hề nhục chí mới là lạ; cho nên nói, muốn quan sát thành tựu trong tương lai của một người thì phải quan sát trạng thái khi y thất ý.

Thua được, nói dễ, nhưng cho dù giang hồ hảo hán cũng nhìn không thấu, buông không được.

Triệu Lan Dung là một nữ tử.

Nàng không hề phát đao nhưng đã thừa nhận thất bại.

Nói xong thì lui ra.

Mạnh Không Không chỉ đành ngửa tay, cười cười với Vương Tiểu Thạch.

Vương Tiểu Thạch cũng cười cười với y.

Mạnh Không Không bước tới lượm đao của Miêu Bát Phương và Thái Tiểu Đầu, ba người bước ra, lúc này, tiếng vỗ tay khe khẽ từ sau lưng Vương Tiểu Thạch vang lên: “Đao pháp hay, kiếm pháp càng hay, đao pháp kiếm pháp đều hay như binh pháp.”

Vương Tiểu Thạch cũng không thấy lạ, chỉ từ từ xoay người, nói: “Đao pháp kiếm pháp binh pháp thấy đều không hay bằng các hạ.”

Đối phương cười ôn hòa nói: “Nói hay lắm.”

Không biết từ lúc nào, Sầu Thạch trai đã có bảy người trong gian thư họa.

Bảy người bắt phàm.

Một trong số đó, thân thái ưu nhã tuyệt luân, mặt như quan ngọc, tay cầm bút lông của Vương Tiểu Thạch, đang chấm mực viết chữ.

Chính y nói chuyện với Vương Tiểu Thạch.

Nhưng không phải y vỗ tay.

Kẻ vỗ tay là một người khác. Người này nói, người kia phụ trách vỗ tay.

Người này trông có vẻ ăn mặc không đặc biệt xa hoa lắm, nhưng thân phận của y tôn quý đến độ tựa như dù y phải chết, vẫn có người chết thế cho y.

Người vỗ tay ngồi ở một bên, mặt chữ điền, râu dài năm chòm, không nộ mà oai.

Loại người này cho dù ngồi ở chỗ nào, chỗ đó cũng trở thành chốn trang nghiêm.

Nhưng thần tình trên mặt có vẻ như cực kỳ cung kính đối với người vừa cất tiếng.

Người vừa cất tiếng đã lớn tuổi rồi.

Ánh mắt y lấp lánh linh hoạt, khi cười có thể uy nghiêm mà cũng có

thể hiện từ, nhưng nét mặt có vẻ xảo trá và gian hiểm, khó mà nhìn thấu được tuổi tác của y.

Vương Tiểu Thạch nhìn chữ của y, chỉ liếc qua, liền nói: “Đáng tiếc.”

Người này nhướn mắt, cười lớn: “Chữ không đẹp ư?”

Vương Tiểu Thạch nói: “Hảo thư, phi pháp.”

Người này thoáng ngần người, tỏ ý tò mò: “Ý người nói là chữ của ta không hợp pháp độ?”

Vương Tiểu Thạch nói: “Không phải. Từ xưa đến nay, bị nguyên tắc trói buộc, chẳng bằng không nguyên tắc, kỹ thuật đến độ cao minh thì không còn tìm đâu ra vết dấu của kỹ thuật nữa. Kỹ thuật kinh điển chân chính, chính là bản thân mình phát hiện và sáng tạo, nếu không phải là sở đắc từ kinh nghiệm của chính bản thân người viết thì đó chẳng qua là một thứ trói buộc và trở ngại mà thôi.”

Người đó gật đầu: “Đông Pha cư sĩ từng nói: Thơ không cần chuẩn, chữ không cần gọt, trong sáng rõ ràng, chính là thầy ta, bốn chữ ‘trong sáng rõ ràng’ thì phải rơi vào bản ngã của mình mới thấy được. Đó mới là điển tắc thuộc về mình, điển tắc thực sự. Nhưng tại sao người lại nói là hảo tự mà phi pháp?”

Vương Tiểu Thạch nói: “Bức thiếp này của các hạ chữ liên miên liên lạc, chẳng khác gì rắn chết treo trên cây, xấu cực kỳ.”

Người ấy càng cảm thấy thú vị, lại hỏi: “Nếu túc hạ đã cho rằng xấu xí như thế sao lại bảo là hảo thư?”

Vương Tiểu Thạch nói: “Nhìn từ xa trông giống như từng hàng giun đất mùa xuân, nhìn gần từng chữ giống như rắn rết mùa thu, xấu đến cực độ chính là đẹp đến cực độ, chẳng phải cao thủ thì không thể làm được điều này.”

Người ấy nheo mắt cười cười nói: “Kỳ thạch thì phải xấu, xấu mới là

kỳ, đã rằng có thể thấy sự đẹp trong cái xấu, tức hạ sao còn nói là không hợp pháp độ?”

Vương Tiểu Thạch nói: “Bởi vì đó không phải là bút pháp của ngài.”

Người ấy nói: “Tức hạ làm sao biết đây không phải là bút pháp ta quen dùng?” Trong mắt đã thoáng lộ vẻ kính phục.

Vương Tiểu Thạch chỉ chữ trên tờ giấy, nói: “Các hạ viết mười sáu chữ: Tải hành tải chỉ, không bích du du; thần xuất cổ dị, đạm bất khả thu 1; chỉ khi viết đến ‘bất khả’, hai chữ liền lạc với nhau, để lộ ra bút ý thông thả lả lướt vốn có, chẳng khác gì cô đơn câu cá trên sông lạnh của các hạ, từ đây rõ ràng có thể thấy bút pháp này không phải là sở trường của ngài rồi.”

Người ấy kêu “ồ” một tiếng, vẻ kính phục trong ánh mắt đã dần chuyển sang kinh ngạc.

Vương Tiểu Thạch nói: “Có thể viết được chữ đẹp như thế, người còn sống mà thân lại ở trong Kinh thành, thực sự không có bao nhiêu...”

Sau đó gã nhìn người ấy, nói từng chữ: “Thái thái sư, ngài đã quang lâm hàn xá theo cách này thì xin thứ cho tại hạ không thể hành lễ bái kiến.”

Kẻ đột nhiên xuất hiện ở Sầu Thạch trai rồi nổi hứng viết mấy chữ, không ngờ lại chính là người có quyền lực nhất trong triều đình hiện nay – Thái Kinh! Cũng có nghĩa là những chữ hoàn toàn không dùng bút pháp lâu nay của y vẫn bị Vương Tiểu Thạch vừa nhìn đã nhận ra, rằng y chính là Thái Kinh!

Giọng nói của Thái Kinh lộ vẻ tán thưởng: “Người ta nói Kim Phong Tế Vũ lâu có thể đánh Lục Phân Bán đường đến nỗi không thể trả đòn, đó là nhờ hai đại nhân tài, hôm nay được thấy, các hạ quả nhiên là một bậc kỳ tài!”

Vương Tiểu Thạch nói: “Biết nhìn chữ nhận tranh, cũng chẳng phải là nhân tài gì. Hoàng Tương 2 ghim chữ, Thẩm Liêu 3 sắp chữ, Hoàng Đình Kiên 4 phồng chữ, Tô Thức 5 họa chữ, Mễ Phát 6 biến chữ, đó mới là kỳ, đó mới là tài.”

Trong danh sách mấy danh gia vừa kể ra, Vương Tiểu Thạch có ý không hề xếp vị Tam tỉnh sự thái sự Thái Kinh đứng trên cả tổ tượng này và hoàng đế Triệu Cát vào. Thái Kinh không lấy đó làm giận, chỉ cười nói: “Còn nữa không?”

“Còn,” Vương Tiểu Thạch nghiêm mặt nói: “Nếu người nào có thể đem tấm lòng vì nước vì dân, trung dũng nhiệt thành của mình đổ vào trong thư pháp, chữ của y ắt sẽ có huyết tính, cũng như ngọn bút xưa nay hiếm của Nhan Chân Khanh 7, đã nói lên nỗi đau trước họa nước nhà của ông, cá tính cương nghị chính trực của ông, đó mới là chữ đẹp hiếm có.”

Vương Tiểu Thạch nói rất lộ liễu. Thái Kinh vuốt râu, mỉm cười: “Người đã từng nghe một bài từ thế này chưa?”

Vương Tiểu Thạch biết Thái Kinh chắc chắn có ý gì đó, chỉ nói: “Xin được rửa tai lắng nghe.”

Thái Kinh nhàn nhã ngâm rằng: “Lão lai khả hỉ, thị lịch biến nhân gian, am tri vật ngoại, khán thấu hư không, tương hận hải sâu sơn, nhất thời niết toái, miễn bị hoa mê, bất vị tửu khốn, đáo xứ tỉnh tỉnh địa, bão lai mịch thụ, thụ khởi phùng trường tác hí. Hưu thuyết cổ vãng kim lai, nãi ông tâm đề, một hứa đa ban sự, dã bất tu tiên bất mệnh Phật, bất học thê thê Khổng Tử, lãn cộng hiền tranh, tùng giáo tha tiếu, như thử chỉ như thử. Tọa kịch đả liễu, hí sam thoát dữ ngốc đề.” 8

Ngâm xong, Thái Kinh nói: “Việc đời như mây trôi xuân mộng, cần chi phải cố chấp đến nỗi chẳng còn tự tại? Mễ Phát từng nói về thư pháp của mình rằng, tất cả chỉ là trò chơi, chẳng cần phải quá nhọc công, thấy đủ là đã đủ rồi, phóng bút chỉ là giỡn chơi. Con người ở trên đời, cần chi phải lo lắng muộn phiền, khi được vui thì cứ vui, có

lòng nên cởi mở, há chẳng tốt hay sao?”

Vương Tiểu Thạch mỉm cười, bước tới.

Bên cạnh Thái Kinh có bốn người.

Bốn người này đều đang đứng.

Họ thấy Vương Tiểu Thạch bước tới, cũng chưa có động tác gì mà Vương Tiểu Thạch đã đột nhiên cảm thấy trước mặt tựa như có một bức tường đồng vách sắt.

Sát ý còn đáng sợ hơn cả Bát đại đao vương liên thủ.

Nếu gã nhất định bước qua đó, thì chỉ còn cách tông thẳng vào mà thôi.

Lao vào như thế, tường đổ hay là người chết?

Lúc này, Thái Kinh lại khẽ gật đầu.

Bức tường vô hình đó lập tức biến mất.

Vương Tiểu Thạch vẫn bước tới, đến trước mặt Thái Kinh, cầm bút, chấm mực, viết sáu chữ lớn trên giấy, nhanh đến kinh người, sau đó bỏ bút, thối lui.

“Sĩ bất khả bất hoàng nghị! 9”

Thái Kinh thốt lên: “Hảo tự! Diệu tự! Kỳ tự! Hạ bút như gió, chữ vừa mới viết xong đã bị che lấp, mực chưa kịp khô đã lại sinh một chữ, sinh diệt nối tiếp xoay chuyển hồi quy, sinh đó rồi lại diệt đó, thần khí đủ đầy chẳng khác gì thiên đạo nhân tâm, càng nhìn càng thấy kinh thấy hãi! Chữ như thế này thật đúng là thể gian hiểm có, đáng tiếc...”

Y lạnh lùng nhìn Vương Tiểu Thạch: “Chữ đã sắp bước vào hóa

cảnh, nhưng người vẫn chưa nhìn thấu triệt, giống như viết chữ đẹp vào giấy xấu vậy.”

Vương Tiểu Thạch thần nhiên nói: “Nếu có thể thật sự nhìn thấu, thái sư cố sao không nói bỏ là bỏ ngay, trước tiên hãy bỏ hết chức vị quyền hành của bản thân rồi đến khuyên tại hạ.”

Người mặt tím kia nghe đến đây, kìm không được quát lớn: “To gan!”

Vương Tiểu Thạch vẫn giữ vẻ ngạo mạn nói: “Đắc tội, đắc tội.”

Người mặt tím gầm gừ: “Người có biết những lời của người lúc này đáng trị tội gì hay không?”

Vương Tiểu Thạch nói: “Thấy thái sư có thể viết ra những dòng chữ phiêu dật thế này, văn sinh mới dám nói thẳng.”

Ánh mắt Thái Kinh lấp lánh, nếp nhăn bên cánh mũi lộ rõ, một hồi sau mới nói: “Người có biết vị này là ai không?”

Vương Tiểu Thạch biết người mặt tím này có lai lịch không nhỏ, cả bốn người đang đứng ở đây cũng chẳng phải tầm thường, nhưng gã càng chú ý hơn đến người đứng phía sau Thái Kinh, ngay trong xó tối.

Người này dáng dấp cao gầy, trên vai khoác chiếc tay nải cũ, không để ý nhìn, còn tưởng đó chỉ là xó tối, không dễ gì phát hiện ra có một con người như thế tồn tại.

Gã mắt thì quan sát, trong đầu tính toán, tay phòng bị, miệng lại nói: “Đang định thỉnh giáo.”

Thái Kinh cười nói: “Người thật sự rất có sĩ diện, ông ta chính là đương kim tể tướng, Phó Tông Thư, sao còn chưa mau bái kiến?”

Vương Tiểu Thạch thềm hít một hơi, biết rằng tể tướng Phó Tông Thư cũng đến, miệng nói: “Hai vị đại nhân, đã thất kính rồi.”

Khẩu khí của gã lạnh nhạt, còn lạnh hơn cả tách trà đã lạnh ở trên bàn.

1. Bốn câu trong bài thơ thứ 16 trong tập Thi Phẩm của Tư Không Đồ đời Đường. Tạm dịch rằng: Bước đi ngập ngừng, trời xanh man mác, thần thái u nhàn, tâm tình đậm bạc.

2. Có thể tác giả muốn nói đến Thái Tương 蔡襄(1012-1067), tự Quân Mạo, hiệu Hào Dương cư sĩ, người Tiên Du, Hưng Hóa. Đỗ tiến sĩ năm 1030. Là chính trị gia, thư pháp gia, chuyên gia về trà. Đã trải qua nhiều chức quan dưới triều Tống. Tác phẩm: Sái Trung Huệ tập.

3. Thẩm Liêu 沈辽(1032-1085), tự Duệ Đạt, người Tiền Đường (nay là Hàng Châu, Chiết Giang), nhà thư pháp nổi tiếng đời Tống.

4. Hoàng Đình Kiên 黄廷堅(1045-1105), tự Lỗ Trục, biệt hiệu Sơn Cốc đạo nhân, Phù ông, người Phân Ninh, Hồng Châu (thuộc Giang Tây ngày nay). Ông là thư họa gia và thi gia trứ danh đời Bắc Tống, tề danh cùng thầy ông là Tô Thức, người đời thường gọi Tô-Hoàng. Ông đỗ tiến sĩ, có làm một số chức quan. Ông là người cầm đầu thi phái Giang Tây, một trường phái quá chú trọng đến kỹ xảo làm thơ mà không quan tâm đúng mức đến nội dung tư tưởng của tác phẩm. Hoàng Đình Kiên còn là một người rất am hiểu về hội họa và là một trong những người viết chữ đẹp nhất thời Bắc Tống.

5. Tô Thức 苏轼(1037-1101), tự Tử Chiêm, một tự khác là Hòa Trọng, hiệu Đông Pha cư sĩ nên còn gọi là Tô Đông Pha, là nhà văn, nhà thơ nổi tiếng Trung Quốc thời Tống. Ông được mệnh danh là một trong Bát đại gia Đường Tống.

6. Mễ Phát (1051-1107), thư pháp gia, họa gia đời Tống, chuyên về tranh sơn thủy. Ông không chiều theo thị hiếu chính thống triều đình, chỉ vẽ theo ý thích riêng, trung thành với cảm xúc thật của mình trước tạo vật, nên mặc dù có tài năng vẫn không được mời vào Họa viện triều đình. Nhưng phong cách nghệ thuật Mễ Phát lại có nhiều

ảnh hưởng đến các họa sĩ trong Họa viện.

7. Nhan Chân Khanh 颜真卿(709-785) là một nhà thư pháp Trung Quốc hàng đầu và là một vị quan thái thú trung thành của nhà Đường trong lịch sử Trung Quốc. Do được phong chức Lỗ quận công nên đời sau còn gọi ông là Nhan Lỗ Công.

8. Đại ý dịch rằng: Điều đáng mừng của tuổi già đến, là từng trải niềm vui nỗi buồn trong cõi nhân gian, biết rõ mọi chuyện ở ngoại giới. Nhìn thấu vinh hoa quyền lực, cho dù ưu sầu oán hận to lớn đến mấy, cũng mau chóng bóp nát. Có thể tránh được tửu sắc bừa bậy, đi đâu làm gì cũng tỉnh táo. Ăn no ngủ kỹ, thức dậy lại làm trò. Xin chớ cùng ta bàn luận việc xưa nay, những việc ấy đã không còn trong lòng ta rồi. Ta không cầu tiên, cũng chẳng học Phật, cũng không học theo Khổng Tử chu du dạy học khắp nơi. Ta chẳng muốn tranh cãi biện giải chi nữa, mặc ai cười nhạo, đã thế thì cứ thế. Diễn trò xong rồi, cởi áo ra, muôn sự chẳng còn liên quan tới ta.

9. Kẻ sĩ không thể nào không kiên định (rút từ sách Luận Ngữ).

-----oOo-----

Chương 8: Ai Là Mối Nguy

Nguồn: EbookTruyen.VN

Phó Tông Thư lạnh lùng nói: “Vương Tiểu Thạch, người thật phách lỏi!”

Vương Tiểu Thạch cười nhạt nói: “Có người nể mặt mới có sĩ diện, phách lỏi hay không cũng tùy vào từng người.”

Phó Tông Thư “hừ” một tiếng, nói: “Chẳng lẽ ta và thái sư đều không mời được người sao?”

“Đó là chuyện khác,” Vương Tiểu Thạch nói: “Trước tiên các vị dùng

đao thủ uy hiếp bằng hữu của ta, làm ta còn tưởng đó là bọn trộm gà cướp chó, sau đó lại vu oan cho ta giết người, khiến ta tưởng lầm là bọn nha sai hống hách chuyên bức hiếp thiệ lương, ta làm sao biết thì ra đây là chủ ý của hai vị đại nhân?”

Phó Tông Thư nổi giận như sóng mây “Người...” đột nhiên đằng hắng một tiếng, nén cơn giận xuống nói: “Được rồi, kẻ không biết không có tội. Người có biết tại sao hôm nay bọn ta đến đây tìm người hay không?”

Vương Tiểu Thạch nhìn Phó Tông Thư, thấy y đang cố gắng kìm lửa giận xuống, trong lòng cũng không khỏi ngấm ngầm kinh hãi, nói: “Phiền đại nhân ban lời chỉ dạy.”

Phó Tông Thư “ừm” một tiếng, vuốt râu đi mấy bước, đột nhiên xoay phắt người, nạt lớn: “Vương Tiểu Thạch, với tội trạng của người, nếu ta muốn bắt người về trị tội, e rằng người có hai trăm cái đầu cũng không đủ chém đâu!”

Vương Tiểu Thạch nói: “Không đủ, có thể chém thêm một trăm chín mươi chín cái đầu của lương dân vô tội cho đủ số.”

Phó Tông Thư nói: “Người nói vậy là sao?”

Vương Tiểu Thạch nói: “Chẳng có ý gì cả, chẳng qua không biết tiểu dân đã phạm tội gì?”

Phó Tông Thư nói: “Người cấu kết phỉ đảng.”

Vương Tiểu Thạch giật mình: “Phỉ đảng?”

Phó Tông Thư nói: “Kim Phong Tế Vũ lâu là loạn đảng, người là tam đương gia của bọn chúng, không phải bọn phỉ đồ thì là gì? Đã biết tội chưa?”

Vương Tiểu Thạch biết rõ Kim Phong Tế Vũ lâu thực ra đã được triều đình ngầm ủng hộ, cho nên mới đứng vững trước bao mưa gió

dưới chân thiên tử, có điều chỉ là âm thầm cấu kết với nhau, chứ không hề có mệnh lệnh nào rõ ràng, nếu bọn người này muốn truy cứu tận cùng, mọi việc mà vỡ lở ra thì thật không ổn chút nào. Vương Tiểu Thạch không muốn liên lụy đến các huynh đệ trong lâu, vội nói: “Nếu ta có lỗi lầm, thì đó là chuyện của ta, nửa năm nay ta đã rời khỏi Kim Phong Tế Vũ lâu, độc lai độc vãng, nếu phạm phải chuyện gì đều không liên quan đến Kim Phong Tế Vũ lâu, mong hai vị đại nhân minh xét.”

Phó Tông Thư thấy chiêu này có hiệu quả, giọng điệu càng nặng nề hơn: “Người thật sự đã thoát ly khỏi Kim Phong Tế Vũ lâu?”

Vương Tiểu Thạch biết rõ lúc này nên lấy đại cục làm trọng, nói: “Ta và Kim Phong Tế Vũ lâu chẳng có quan hệ gì, tuy Tô đại ca coi trọng ta nhưng ta chưa hề trở thành một thành viên của Kim Phong Tế Vũ lâu.”

“Ừm!” Lúc này Phó Tông Thư mới tỏ vẻ hài lòng, quay sang Thái Kinh nói: “Thái sư thấy thế nào?”

Thái Kinh cũng âm ừ một tiếng, nói với Vương Tiểu Thạch: “Vương Tiểu Thạch, bây giờ đã khác trước rồi.”

Vương Tiểu Thạch: “Cao thâm khó lường, xin đại nhân nói cho rõ.”

“Nói cho người biết cũng chẳng sao. Trước đây đại cục ở kinh sư, ngoài cấm quân ra vẫn cần đến các thế lực trên giang hồ để ổn định đại cục, nay thái sư xin lệnh bệ hạ chuẩn y đặt ra tứ phụ ở bốn mặt kinh kỳ, quân mã đóng ở mỗi nơi tổng cộng hai vạn người, lương thảo tích lũy mỗi châu năm trăm vạn, hơn nữa còn xin phép đúc tiền, đặt ra phép thuế muối thuế trà, lợi dân vững nước. Giờ đây đã hoàn toàn khác, bọn vong mạng các người, cho dù là Mê Thiên Thất Thánh hay Kim Phong Tế Vũ lâu, hoặc Lục Phân Bán đường, đều không còn tác dụng gì trong việc bảo vệ kinh kỳ, giám sát dân tình nữa.” Phó Tông Thư ngạo nghễ nói: “Bọn loạn đảng các người, chẳng làm nên trò trống gì, lại chỉ toàn thất bại, vừa không chịu tuân lệnh trên, quốc pháp bất dung, giữ lại phỏng có ích gì?”

Vương Tiểu Thạch đã hiểu ra: “Ngày trước khi bang hội vẫn còn có ích, sao không thấy triều đình nói quốc pháp bất dung?”

Phó Tông Thư sầm mặt xuống, Vương Tiểu Thạch phát hiện con người này giống như một cái bàn bằng đá Đại Lý cực lớn, lại tựa một cái ghế chạm rồng bằng đàn mộc. Y cao hơn Vương Tiểu Thạch một cái đầu. Nếu thân hình không cao lớn như thế, chắc chắn y không thể nào toát lên được sự uy nghiêm sừng sững như Thái Sơn ấy. Trên khuôn mặt rắn chắc như hắc bào của y, có bộ râu năm chòm cứng cáp, khéo léo che đôi môi dày cộm, cái đầu lớn như một bậc đế vương, cái mũi như ống sắt, nhưng trên gương mặt ấy lại có đôi mắt nhuốm màu chết chóc như của loài thằn lằn vậy.

Đôi mắt này bình thường khiến người ta không cảm thấy sự tồn tại của nó, nhưng một khi mở trừng lên, những tia nhìn sắc lạnh bắn ra lại khiến cho tâm thần của người ta chấn động, cho dù là Vương Tiểu Thạch cũng không khỏi có ý định nhích chân lùi lại. Có thể thấy, đôi mắt ấy còn uy lực hơn cả Bát đại đao vương liên thủ.

Chỉ nghe Phó Tông Thư nói: “Đây gọi là lúc trước thế này, lúc nay thế khác.”

Vương Tiểu Thạch hỏi ngược lại: “Vậy, các vị đã hạ quyết tâm trừ khử bang hội trong Kinh thành?”

Phó Tông Thư nói: “Lệnh do người hạ.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Vậy là sao?”

Phó Tông Thư nói: “Lệnh do Thái thái sư đưa ra.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Vậy ý của Thái thái sư là?”

Thái Kinh vẫn cười hòa nhã nói: “Ta muốn xem ý của người trước đã.”

Quả tim Vương Tiểu Thạch thót lại, đưa mắt dò xét con người lầy lừng thiên hạ đang đứng trước mặt mình. Rất khó nhận biết được tuổi tác của Thái Kinh, bảo y bốn mươi tuổi cũng được, nói y sáu mươi tuổi cũng xong. Về bề ngoài của y được giữ gìn rất tốt, trông thanh nhã tinh khiết tựa như phụ nữ. Đôi lúc trong nụ cười thấp thoáng toát lên vẻ tàn nhẫn kiêu bạc, cùng nét hào hoa phóng túng, nhưng lại không lộ hẳn ra hình tướng bên ngoài, thế nên cho dù y là kẻ tàn nhẫn đến mấy cũng khó mà nhận biết được từ vẻ bề ngoài. Con người này, trong triều có ít nhất hai vạn quan cao đang phủ phục dưới chân y, trên giang hồ ít nhất có bốn vạn người chỉ hận không thể nấu thịt, lột da bề xương y mới cam lòng.

“Ta hoàn toàn không hiểu ý của thái sư.”

“Ý của ta rất đơn giản: Bây giờ binh họa liên miên, Kim Liêu gây rối nơi biên ải, nội loạn khắp nơi, chúng ta không thể không quyết tâm trừ mối họa tâm phúc trước, trừ phi, chúng ta có thể khẳng định mỗi bang hội đều một lòng trung thành giúp sức triều đình, bọn ta mới có thể quyết định chiêu an, đưa các người trở thành quân đội chính quy, như thế, chẳng những vợ con các người được hưởng lộc danh chính ngôn thuận, mà vinh hoa phú quý cũng dùng mãi không hết.”

“Chiêu an?”

“Đúng vậy.”

“Chữ của thái sư viết tựa cây ngọc trước gió, đúng là có phong độ của đại gia.”

Thái Kinh thấy Vương Tiểu Thạch đột nhiên trở sang chuyện khác, ngẩn người nói: “Là sao?”

Vương Tiểu Thạch chợt nói: “Nếu có người cầm tay thái sư mà viết chữ thì sẽ ra sao?”

Thái Kinh cũng đã hơi hiểu ý gã: “Đương nhiên là viết không đẹp nữa.”

“Như thế há chẳng phải không viết thì càng tốt hay sao?” Vương Tiểu Thạch nói: “Cũng như những người muốn lập công danh, sao không tham gia thi khoa cử, thăng quan phát tài cho rồi? Thân đã ở chốn giang hồ, vậy mà lại còn bị ước thúc kiềm chế, chi bằng giải tán thì hơn.”

Thái Kinh mỉm cười: “Nói cũng phải, chẳng qua...”

Vương Tiểu Thạch biết y có điều muốn nói, hơn nữa còn là những điều quan trọng. Nay bọn người này đã tới đây, gã không thể không nghe cho rõ ràng. Ít nhất, nếu có thể sống mà thoát khỏi Sầu Thạch trai, thì cũng còn có thể thông báo cho Tô Mộng Châm sớm tính toán. “Chẳng qua cái gì?”

“Gặp nhau thì dễ, xa nhau thì khó,” Thái Kinh nói. “Có lúc, tụ thì dễ mà tan lại rất khó.”

Phó Tông Thư đứng một bên tiếp lời: “Vốn là loạn đảng, làm sao nói hoàn lương là hoàn lương được?”

Vương Tiểu Thạch đã biết chuyện chẳng lành: “Vậy thì, triều đình nhất định phải truy cứu rồi.”

Phó Tông Thư liếc mắt nhìn Thái Kinh: “Trừ phi Thái thái sư có lòng gìn giữ, có tính toán khác, người cũng biết sức ảnh hưởng của thái sư trong triều như thế nào, thiên hạ này khó có người nào mà sánh được!”

Vương Tiểu Thạch thầm hít một hơi: “Mong thái sư nói tốt vài câu giúp cho giang hồ hảo hán.”

Thái Kinh nhíu mày, nói: “Chao ôi, ta thật sự không biết có thể quản được đám người này hay không? Người cũng biết đấy, ta không muốn vì chuyện này mà gặp rắc rối về sau!”

Vương Tiểu Thạch nói: “Vậy không biết thái sư muốn đảm bảo thế

nào?”

Thái Kinh nói: “Thật ra, chỉ cần trừ hại cho dân thì có thể chứng minh được sự trong sạch của mình rồi.”

Vương Tiểu Thạch ngạc nhiên: “Trừ hại?”

“Đúng vậy,” đôi mắt Thái Kinh lại phát ra tia nhìn sắc bén: “Trừ một mối hại lớn.”

“Mối hại lớn gì?” Vương Tiểu Thạch hỏi tiếp: “Tại sao tôi phải trừ hẳn?”

“Kẻ này giấu trên lừa dưới, một tay che trời, lôi bè kéo đảng, bức hiếp lương dân, y lại có võ công cao cường để uy hiếp Thiên tử, ra lệnh chư hầu. Chẳng những vậy, hẳn còn có khẩu tài, khiến người ta hai đao cắm hông mà chẳng từ nan. Con người này nham hiểm, ngang tàn bạo ngược, gian xảo giả trá, nhưng người ta đều tưởng hẳn đại trung đại nghĩa bởi thật ra tất cả đều do hắn điên đảo thị phi. Hẳn còn một ngày thì triều đình sẽ không yên một ngày, mọi cải cách đổi mới đều không thể nào bắt đầu được, càng không nói gì đến việc kế thừa di chí của Thần Tông năm xưa!” Thái Kinh phẫn nộ nói: “Hạng người như thế, người nói có đáng giết hay không?”

Vương Tiểu Thạch buột miệng nói: “Bất cứ ai cũng có thể giết!”

Thái Kinh nghiêm mặt, làm ra vẻ chân thành nói: “Kẻ này rất lợi hại, ngoài người ra thì khó ai lấy nổi thủ cấp của hắn!”

“Được!” Vương Tiểu Thạch mau mắn nói: “Vậy, ai là mối nguy hại đó?”

“Dĩ nhiên là Gia Cát!”

“Gia Cát?”

“Gia Cát Tiểu Hoa!”

“Gia Cát tiên sinh?”

“Dĩ nhiên là y rồi,” Thái Kinh thông thả nói. “Nếu không phải y, còn có ai nữa?”

Vương Tiểu Thạch suýt nữa đã nhảy dựng lên: “Gia Cát tiên sinh?”

“Chính là Gia Cát tiên sinh.”

“Tại sao phải giết ông ta?”

“Bởi vì y giả nhân giả nghĩa, hại dân hại nước. Tân Pháp của Trương An Thạch không thể tiến hành, chính là bởi kẻ này ra sức cản trở, bài xích Tân đảng. Y ham lập công lớn, tấn công Yên Kinh, chọc giận người Kim, cho nên mới khiến chúng ta phải đối phó cả thù trong giặc ngoài. Y lại dùng Tứ đại danh bổ làm nanh vuốt, tự tiện điều tra, vu hãm trung lương, tàn hại bá tánh, ra sức bòn rút hối lộ, kẻ nào không hòa theo thì trừ đi, kẻ nào nịnh nọt thì nâng đỡ, mối họa lớn như thế, sao có thể không trừ?”

“Tại sao ta phải giết ông ta?”

“Bởi vì võ công của người cao.”

“Đó chỉ là lời đồn.”

“Lúc này ta đã bảo Bát đại đao vương thử, quả nhiên tiếng đồn không ngoa.”

“Nhưng còn nhiều người võ công giỏi hơn Vương mẫu.”

“Người rất thông minh, lại có thể tùy cơ ứng biến.”

“Người phản ứng nhanh hơn ta cũng không ít, thủ hạ của thái sư còn rất nhiều người tài giỏi.” Vương Tiểu Thạch thành thật nói.

“Người giỏi y thuật thư họa, có thể dễ tiếp cận với Gia Cát tiên sinh.”

“Chỉ e không thể lọt qua cửa ải của Tứ đại danh bổ.”

“Được.”

“Sao lại nói thế?”

“Nhất định được.”

“Tại sao?”

“Bởi vì người chính là môn nhân của Thiên Y cư sĩ,” Thái Kinh thần nhiên nói. “Với giao tình giữa Thiên Y cư sĩ và Gia Cát tiên sinh, Gia Cát tiên sinh nhất định sẽ không phòng bị người, hơn nữa lại còn tiếp cận người...”

“Cho nên chỉ có người mới là nhân tuyển thích hợp nhất; chỉ có người mới có thể giết được Gia Cát tiên sinh.”

“Ta có thể không giết ông ta được không?” Vương Tiểu Thạch cẩn trọng hỏi.

“Những chuyện trừ họa cho dân, kẻ hiệp nghĩa nên làm.”

“Gia Cát tiên sinh không dễ bị giết đâu.”

“Nếu dễ, bọn ta đã không nhờ người, thậm chí đích thân đến mời người.” Thái Kinh hình như đã có chút mệt mỏi, song vẫn rất nhẫn nại, nhưng ai cũng nhận ra y muốn biết ngay kết quả rồi. “Kim Phong Tế Vũ lâu dựng lên không dễ, Tô Mộng Chằm đối xử với người không tệ, lẽ nào người nhẫn tâm nhìn thấy nó sụp đổ?”

“Ta buộc phải giết Gia Cát sao?” Vương Tiểu Thạch vẫn hỏi.

Phó Tông Thư nói dứt khoát: “Hắn không chết thì người chết.”

Thái Kinh chỉ nói một câu: “Gia Cát không chết, nước nhà khó yên.”

Vương Tiểu Thạch trầm tư, sau đó nói: “Cho ta một chút thời gian, để ta suy nghĩ.”

“Không được.” Phó Tông Thư dứt khoát: “Đây là điều cơ mật, không thể tiết lộ ra ngoài, phải giải quyết ngay tại đây, hơn nữa còn phải lập tức tiến hành.”

Vương Tiểu Thạch ngạc nhiên: “Bây giờ ta phải phúc đáp ngay sao?”

Phó Tông Thư gật đầu.

Vương Tiểu Thạch thở dài một tiếng: “Xem ra cho dù cầu công danh phú quý hay là cầu giữ lấy cái mạng này, ta cũng phải giết Gia Cát tiên sinh.”

Phó Tông Thư lộ vẻ vui mừng: “Người nhận lời rồi sao?”

Thái Kinh cũng lộ ra nụ cười: “Được, người cần điều kiện gì, cần giúp đỡ gì, cứ nói hết ra.”

Vương Tiểu Thạch trầm ngâm: “Ta đang muốn...”

Phó Tông Thư hỏi dồn: “Người muốn gì?”

Vương Tiểu Thạch lẩm bẩm: “Ta muốn thử...”

Phó Tông Thư hỏi dần tới: “Muốn thử cái gì?”

Vương Tiểu Thạch đột nhiên phát động.

Gã lướt về phía Thái Kinh.

Lướt thẳng về phía Thái Kinh.

Võ công của Vương Tiểu Thạch cao nhường nào?

Có người đã từng hỏi Tô Mộng Châm như thế.

“Từ khi Vương Tiểu Thạch đến kinh sư, đã trải qua vài trận chiến quan trọng, nhưng hấn chưa lần nào toàn lực ra tay thì sự việc đã được giải quyết rồi,” Tô Mộng Châm nói. “Còn ta đã bị trọng thương đến ba lần, người nói xem võ công của hấn cao nhường nào?”

Lời nói này của Tô Mộng Châm rõ ràng có ý tự hạ thấp mình, nâng cao Vương Tiểu Thạch.

Nhưng những điều y nói đều là sự thật.

Rốt cuộc võ công của Vương Tiểu Thạch cao nhường nào? Trong Kinh thành, trên giang hồ, trong võ lâm, điều này đã trở thành một chủ đề trong các cuộc vui, là trọng tâm hiếu kỳ của chúng nhân.

Cho dù võ công của Vương Tiểu Thạch cao nhường nào, cách gã xuất thủ bây giờ, so với nhất kiếm gã đánh rơi đao của Thái Tiểu Đầu và Miêu Bát Phương rồi đánh bại cả Bát đại đao vương, vẫn cao minh hơn rất nhiều.

Mục tiêu của gã là Thái Kinh.

Muốn tấn công Thái Kinh thì phải vượt qua bốn người.

Bốn người như thế nào?

Chỉ thấy một kẻ ăn mặc theo lối thư sinh, nhưng bộ dạng thô kệch như kẻ ban ngày mổ heo, buổi chiều chăn trâu, buổi tối ôm gái uống rượu đánh bạc.

Một kẻ đầu tóc rối bời, trên tóc cắm đóa hoa, áo quần xộc xệch, mắt lộ vẻ ngông cuồng phóng túng, nhưng thần thái lại hết sức cung kính.

Một người vừa cao vừa gầy, khoanh tay trước ngực, đứng sừng sững ở đây, bộ dạng giống như được đúc bằng sắt, hơn nữa toàn thân từ trên xuống dưới không tìm được một miếng thịt thừa cho dù nhỏ bằng móng tay.

Một người, không cao thấp, đeo mặt nạ, không vẽ mắt mũi, chỉ vẽ một bức tranh sơn thủy địa thế hiểm trở cheo leo.

Vương Tiểu Thạch vừa nhúc nhích, bốn người này cũng liền cử động.

Thân hình bốn người này vừa cử động, thế công của Vương Tiểu Thạch đã lập tức thay đổi.

Đổi thành tấn công về phía bốn người này.

Bốn người này rốt cuộc là như thế nào?

Tại sao mục đích ban đầu của Vương Tiểu Thạch không phải là Thái Kinh mà là bốn người này?

-----oOo-----

Chương 9: Phải Giết Gia Cát

Nguồn: EbookTruyen.VN

Vương Tiểu Thạch chém tới một đao.

Đao của gã như nổi hận sâu xa, như giấc mộng ngắn ngủi, lại tựa như vệt nước mắt của thời gian.

Đao tấn công thư sinh, đao quang lóe lên kinh hồn diễm lệ, như lưu tinh xẹt qua giữa trời.

Thư sinh cười: “Người gặp phải ta, coi như không may!”

Ăn mặt theo kiểu nho sĩ, mắt thô mày rậm, nhưng lại có giọng nói của nữ nhân.

Thư sinh đột nhiên lao lên phía trước.

Chính là lao thẳng vào luồng đao quang loang loáng.

Hai tay y đã xé rách lưới đao, tóm lấy hai vai Vương Tiểu Thạch.

Ngay trước khi đao của Vương Tiểu Thạch chém xuống đầu y, y đã ném Vương Tiểu Thạch ra.

Giống như ném một cái bao vải, dùng lực rất mạnh.

Cả người Vương Tiểu Thạch bị ném vào vách tường.

Với kinh lực này, e rằng Vương Tiểu Thạch sẽ nát thành tương chứ chẳng chơi.

Nhưng trong sát na thân người gã sắp chạm vào tường, Vương Tiểu Thạch đột nhiên khéo léo điểm mũi chân một cái, ngoặt người lao đi, lướt trở về bằng tốc độ càng ghê gớm hơn.

Lần này gã lao về phía người cài hoa trên tóc.

Gã bật kiếm.

Thanh kiếm này mang theo ba phần kinh diễm, ba phần tiêu sái, ba phần chán chường và một phần dửng dưng.

Nhát kiếm này rõ ràng sắp dửng dưng chém rụng đầu của kẻ xõa tóc cài hoa!

Kẻ xõa tóc cài hoa gầm lớn một tiếng: “Hừ!”

Y trở tay rút kiếm.

Kiểm quang vừa xuất, sáng loáng chói mắt, vì chói mắt, không ai nhìn rõ hình dạng cây kiếm trong tay y, thậm chí cũng khó phân biệt rốt cuộc thanh kiếm này dài hay ngắn, bén hay cùn.

Hai người liên tục va chạm năm kiếm. Vương Tiểu Thạch lơ lửng trên không, còn người xoa tóc cài hoa vẫn đứng yên tại chỗ.

Năm kiếm vừa dứt, người ấy chợt quát: “Hây!” trên thân kiếm vốn nạm năm viên hắc tinh, đột nhiên có ba viên bay vọt về phía Vương Tiểu Thạch.

Vương Tiểu Thạch cả kinh, một mặt thôi lui, một mặt chặn đỡ.

Ba viên hắc tinh không trúng mục tiêu, lại thần kỳ bay ngược về trên thân kiếm!

Vương Tiểu Thạch đột nhiên xoay người, xuất ra cả đao lẫn kiếm, công về phía hán tử đang đứng khoanh hai tay trước ngực.

Vương Tiểu Thạch rút đao tấn công thư sinh ấy, suýt nữa đã bị thua thiệt một chút.

Gã tiếp tục quay sang tấn công người xoa tóc cài hoa, cũng chẳng chiếm được phần hơn nào, gã lại quay sang tấn công hán tử đứng khoanh tay. Đối diện với một đám cao thủ nhất đẳng này, gã tựa như vừa chạm tổ ong xong đã quay sang phá hang rắn, chẳng khác nào chán sống vậy!

Hán tử đứng khoanh tay ấy vẫn bất động.

Không lên tiếng, không lo không vội.

Kiểm công tới, đột nhiên tung ra đòn phản kích.

Đòn phản kích này thực sự không thể nào tưởng tượng nổi.

Y không có vũ khí.

Song quyền của y phản kích lại đao kiếm, tựa như đao của Vương Tiểu Thạch là hoa, kiếm là lá, song quyền của y mới là cây kéo, hễ vung lên là thừa đủ cắt đứt lá và hoa vậy!

Vương Tiểu Thạch không sản tới nữa.

Gã đột nhiên thu hồi thế công, thân hình bất ngờ dừng trước người thứ tư đeo mặt nạ. Nhưng gã chưa kịp phát đòn tấn công, đối phương đã tung liên tục bảy cước nhằm vào gã.

Vương Tiểu Thạch khó khăn tránh được bảy cước, nhưng lại có mười lăm cước dồn tới như dùi núi lấp biển, gã hoàn toàn không thể trả đòn, gã phóng vọt lên bàn, thoát cái đã phóng vọt xuống, rồi lại phóng lên ghế, thoát sau đã lại nhảy xuống, gã chạy vòng vòng xung quanh bàn, hai tay phát mạnh ống tay áo, nhưng vẫn không thoát được sự truy kích của người này.

Người vốn đứng sau lưng Thái Kinh đã bước lên trước bảo vệ cho y, còn họ Thái thì lui đến trước một bức thư họa. Vương Tiểu Thạch tránh được ba mươi bảy cước, đột nhiên nghe người đứng sau lưng Thái Kinh lạnh lùng nói: “Lui xuống.”

Người đeo mặt nạ khựng lại, nhưng trong khoảnh khắc đã lui về chỗ cũ.

Thái Kinh cười cười nói: “Hay cho bốn chữ Bất sư cổ pháp, chữ ‘bất’ dùng phép hư tả, có thể nổi trên mặt giấy, chữ ‘sư’ dùng phép thực tả, nét chữ mạnh thấu qua mặt giấy, chữ ‘cổ’ dùng phép thần tả, tựa như cưỡi gió cưỡi mây, chữ ‘pháp’ dùng phép diệu tả, tựa như hành giả tuyệt tích chốn giang hồ. Bốn chữ bốn cách viết khác nhau, mỗi chữ đều có sự thú vị riêng, mỗi chữ đều có ý nghĩa riêng, nhưng hợp thành một thể, không thể tách rời, quả nhiên là bất sư cổ pháp!”

Không biết từ lúc nào, trong tay Vương Tiểu Thạch đã không còn đao kiếm, mà chỉ có giấy bút, gã chỉ nói: “Quá khen, quá khen,

chẳng qua là sống trên đời, hiếm khi gặp cao thủ nhất lưu, nhất thời có hứng, cho nên mới buộc viết ra bốn chữ cuồng thảo, thực sự đã thỏa lòng lắm rồi, xin đa tạ đã giúp cho!”

Thái Kinh nói: “Viết bốn chữ không khó, lúc này trời lạnh quá, nghiên mực vốn đã đông kết, thế mà trong lúc phá giải chiêu thức của Tiểu Tứ Tử, một trong hai đại cước pháp danh gia, lại đã có thể mài mực để viết chữ, đó mới là chỗ ghê gớm.”

Vương Tiểu Thạch cung kính cung tay vái từng người đã đấu với gã lúc này: “Lỗ đại gia, Yến nhị gia, Cố tam gia, Triệu tứ gia, đắc tội rồi, đa tạ đã nương tay.”

Khi Vương Tiểu Thạch nói mấy câu này, trong lòng cũng không khỏi thảm kinh hãi.

Bởi vì gã đã sớm nhận ra bốn người này là ai.

Cho nên gã phải thử xem thân thủ của họ.

Bây giờ gã biết rồi.

Có họ bên cạnh, cũng giống như Gia Cát tiên sinh có Tứ đại danh bổ vậy.

Khi Vương Tiểu Thạch nói câu này, cả bốn người cũng thảm lo lắng, trong khoảng thời gian ngắn ngủi độ chiêu, họ đều biết một sự thật.

Con người trẻ tuổi trước mắt này chẳng những khó xơi mà còn là một đối thủ cực kỳ đáng sợ. Trong chớp mắt gã có thể tấn công liên tục bốn người, đồng thời hạ bút viết chữ, lại còn có thể một nét viết liền cả bốn chữ.

Võ công của Vương Tiểu Thạch không phải cao, mà là cao thâm khó lường.

Thái sư quả có tầm nhìn.

Tiểu tử này thật sự có khả năng giết chết Gia Cát tiên sinh!

Bốn người này, chính là hồng nhân bên cạnh Thái Kinh, là Tứ đại hộ vệ của y :

Lỗ Thư Nhất;

Yến Thi Nhị;

Cố Thiết Tam;

Triệu Họa Tứ.

Họ cùng với Diệp Kỳ Ngũ và Tề Văn Lục hợp xưng là Lục hợp thanh long. “Nhất Tự Kinh Thiên, Lục hợp thanh long” vốn là ngoại hiệu của Hoang Sơn đạo nhân, sau khi ông ta chết đi, ngoại hiệu này được chia cho sáu người, nhưng võ công của sáu người này đều không bằng Hoang Sơn đạo nhân.

Năm xưa Lý Huyền Y, người cùng Gia Cát tiên sinh hợp xưng là Tam Đại thần bổ, đã từng cảm thán mà nói rằng: “Mười năm nữa, chính là thiên hạ của Tứ đại danh bổ và Lục hợp thanh long rồi, đâu còn chỗ cho mấy bộ xương già chúng ta đứng chân!”

Ngoài ra một vị thần bổ khác là Lưu Độc Phong cũng nói: “Tứ đại danh bổ đều là học trò của Gia Cát, xem ra sáu đứa đồ nhi của ta đều thật bất tài.” Ông ta cũng thu nhận sáu đồ đệ nhưng đều không nổi danh cho lắm.

Ngoài ra một vị thần bổ khác là Liễu Kích Yên cũng từng nói: “Trong Lục hợp thanh long có bốn con rồng đã quy thuận thái sư, lại được trọng dụng, vài năm nữa, chắc chúng ta phải kiếm cơm dưới trướng họ rồi.”

Ba vị thần bổ nói những câu này không phải đã hy sinh vì nhiệm vụ thì cũng bất hạnh thân vong, chỉ còn lại Gia Cát tiên sinh.

Lão Tứ đại danh bổ năm xưa, ngoại trừ Nguyên Thập Tam Hạng đã đi theo Thái Kinh, Gia Cát tiên sinh vẫn còn nắm một số quyền thế nhất định trong triều, Lại Tàn đại sư và Thiên Y cư sĩ đều đã quy ẩn giang hồ.

Hôm nay, kẻ bọn thái sư muốn giết chết chính là Gia Cát tiên sinh!

“Lúc nãy ta mạo muội tập kích, thật ra không có dụng ý gì khác.”
Vương Tiểu Thạch nói.

“Ta hiểu.” Thái Kinh thản nhiên nói.

Vương Tiểu Thạch thoáng lạnh người, Thái Kinh tiện miệng nói một câu tựa như lời đã nói hết mà ý vẫn còn, chùng như muốn bảo: “Nếu không phải ta đã biết trước dụng ý của người, thì người đã chết không chỗ chôn thây rồi.”

Gã vẫn tiếp tục nói:

“Ta muốn thử xem công lực của bốn vị huynh đài.”

“Bây giờ người đã thử được chưa?”

“Lúc nãy ông mới hỏi ta cần điều kiện gì, cần giúp đỡ thế nào.”

“Người nói đi!”

“Trước khi nói, ta muốn thỉnh giáo một việc trước đã.”

“Ồ?”

“Nguyên Thập Tam Hạng là sư thúc của ta.”

“Ta biết.”

“Võ công của ông ta cao hơn ta.”

“Võ công của ông ta rất cao.”

“Ông ta đã theo dưới trướng thái sư rồi.”

“Ông ta cũng được ta trọng dụng.”

“Vậy, chuyện hành thích,” Vương Tiểu Thạch nói: “Tại sao thái sư không chọn tứ sư thúc của ta mà lại chọn ta?”

“Bởi vì Nguyên Thập Tam Hạng quá kiêu ngạo.”

“Ta không hiểu.”

“Nguyên Thập Tam Hạng chỉ muốn quyết đấu với Gia Cát tiên sinh nhưng đã hai lần thất bại, ông ta quyết chí tu luyện lại, rồi mới tái đấu, nhưng thế lực của Gia Cát tiên sinh ngày một lớn mạnh, bọn ta không thể chờ đợi nữa.”

“Nguyên Thập Tam Hạng không chịu hành thích?”

“Ông ta không màng.”

“Tại sao ông nói cho ta biết nguồn cơn việc này.”

“Tại sao ta phải giấu ngươi?”

“Chuyện mà tứ sư thúc không màng đến tại sao ta phải làm?”

“Ngươi sẽ làm.”

“Vì Kim Phong Tế Vũ lâu?”

“Vì quốc gia xã tắc.”

“... ”

“Gia Cát hiểu chiến thích lập công, chọc giận chúa Kim, mà đại thế trong thiên hạ hiện nay cần phải giữ bình yên vô sự, không thể để binh họa liên miên. Không trừ Gia Cát, chiến tranh sẽ nổ ra. Năm xưa, Trương Lương, Kinh Kha hành thích Tần vương, lấy đại cục làm trọng, sẵn sàng liều chết, nay người ở trong chốn hiệp đạo, thân là hiệp sĩ, thấy nghĩa mà không làm, còn bị trói buộc bởi suy nghĩ thế tục, học được một thân bản lĩnh có ích gì?”

“Nói hay lắm,” Vương Tiểu Thạch cười khở sở. “Chỉ mong ta không có kết quả như Kinh Kha.”

“Không thể nào.” Phó Tông Thư nói tiếp: “Bọn ta đã sắp xếp kế hoạch, đảm bảo sau khi người đắc thủ có thể an toàn rút lui, trở về cùng bọn ta hưởng vinh hoa phú quý.”

“Nếu ta đi các người mới chịu nói cho ta biết kế hoạch?”

“Dù sao người cũng nhất định phải đi.” Phó Tông Thư nói chắc chắn.

“Nếu ta từ chối, bây giờ các người sẽ giết ta.”

“Người là người thông minh, đương nhiên không thể không đi.”

“Nếu ta hành thích thất thủ thì sao?”

“Bọn ta đã sắp xếp một người tiếp ứng người, đương nhiên không hy vọng người rơi vào tay Gia Cát, mà bọn ta cũng cần nhân tài như người.”

“Xem ra ta không muốn đi cũng không được rồi.”

“Vì bằng hữu của người, người càng nên đi.”

“Bằng hữu?”

“Bằng hữu của người: Đường Bảo Ngưu, Phương Hận Thiểu, Ôn

Nhu cầu phạm tội, việc này bọn ta có thể xử ngay, nhưng cũng có thể bỏ qua, nếu người muốn lấy công chuộc tội cho họ, ta đảm bảo họ sẽ bình an vô sự.”

“Chẳng trách ở bên ngoài họ không hề lên tiếng,” Vương Tiểu Thạch vỡ lẽ ra. “Nhưng họ đã phạm tội gì?”

“Chi bằng người hỏi một người bằng hữu khác của người.”

“Ai?”

“Trương Nham.”

“Tại sao lại liên quan đến Trương Nham?”

“Hắc hắc!”

“Cho dù làm vì bản thân người, người cũng nên nhận nhiệm vụ này.” Thái Kinh đột nhiên cất tiếng.

“Bản thân ta?” Vương Tiểu Thạch chỉ vào mũi mình nói.

“Nam nhi ở trên đời, đương nhiên phải cầu công danh cầu phú quý. Người giữa chốn phố chợ chẳng làm việc gì, chỉ uổng chí lớn, phụ tuổi thanh xuân của mình mà thôi.”

“Chẳng phải ông khuyên người ta khi nên buông tay thì buông tay sao?”

“Tuổi người còn trẻ, bây giờ chính là lúc dựng nghiệp, há có thể dễ dàng buông tay sao?”

“Ngài nói đúng.” Vương Tiểu Thạch bóp ngón tay: “Đáng tiếc tiết trời quá lạnh.”

“Đúng thế.” Thái Kinh cũng lảng sang chuyện khác, tựa như cả y cũng không hề nóng: “Lạnh đến nỗi cả mực cũng khô thật

nhanh.”

Vương Tiểu Thạch không khỏi bất giác thật lòng kính phục con người trước mặt mình, thân phận y đủ để hiệu lệnh thiên hạ, nhưng hình như còn nhẫn nại hơn cả gã: “Tiết trời quá lạnh, không phải là thời tiết tốt để giết người.”

“Ta biết người sẽ chấp nhận,” Thái Kinh nở một nụ cười hiền từ mà xảo quyệt. “Giết người trong tiết trời lạnh lẽo, máu sẽ khô rất mau; phản ứng của đối phương cũng vì lạnh mà chậm một chút, như thế là đủ rồi.”

“Nhưng động tác của ta cũng chậm.” Vương Tiểu Thạch cười nói. “Nhưng ta vẫn không hiểu.”

“Điều gì không hiểu người có thể hỏi.”

“Tại sao ông không bảo Tứ đại hộ vệ chấp hành nhiệm vụ này? Võ công của họ còn cao hơn cả ta.”

“Họ không giống người, họ không thể nào tiếp cận Gia Cát, hơn nữa cho dù có tiếp cận được, hẳn nhất định cũng phòng bị, hơn nữa bên cạnh Gia Cát... còn có Tứ đại danh bổ.”

“Tứ đại danh bổ... suýt nữa ta quên.”

“Tuyệt đối không thể quên bốn người này được.” Thái Kinh nghiêm nghị nói: “Đây chính là bốn con người không thể coi thường.”

“Cho dù Lỗ, Yến, Cố, Triệu, bốn người không thể chấp hành, nếu vị bằng hữu đứng sau lưng ông ra tay, phần thắng cũng cao hơn ta.” Vương Tiểu Thạch lớn giọng nói: “Nếu ta không nhìn lầm, vị bằng hữu này chính là cao thủ bí ẩn nhất trong võ lâm, Thiên Hạ Đệ Nhất.”

Người cao gầy đứng phía sau Thái Kinh không hề nhúc nhích, cũng chẳng trả lời.

Nhưng tay nải trên vai y đã hơi máy động.

Thái Kinh nói: “Hắn không thể đi.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Có thể cho biết nguyên nhân không?”

“Bây giờ vẫn chưa thể.” Thái Kinh nói. “Đợi khi nào người hành thích thành công, chúng ta là người cùng một phe, lúc đó có nhiều chuyện người tự nhiên sẽ rõ ràng hết.”

Vương Tiểu Thạch thở dài, lại chỉ vào mũi mình: “Xem ra, ta không đi không được, hơn nữa còn phải là chính ta đi.”

Thái Kinh nói: “Đúng vậy, bây giờ việc người cần làm chỉ là đưa ra điều kiện.”

Vương Tiểu Thạch ngẫm nghĩ, giơ bốn ngón tay lên: “Bốn.”

“Người nói thử.”

“Giết xong Gia Cát, ta yêu cầu Thái sư tìm cách để Tô đại ca, Bạch nhị ca thay thế vị trí của Gia Cát tiên sinh trong triều.”

“Điều này không khó. Ta có thể tận lực.” Thái Kinh nói. “Còn việc có thể thay thế hắn hay không phải xem vào tạo hóa của bọn họ.”

“Nếu ta giết chết Gia Cát tiên sinh, ta hy vọng vẫn có thể ở lại Kinh thành, không muốn trở thành đào phạm cả đời.”

“Điều đó không khó, người cứ việc đi theo ta.” Thái Kinh nói. “Kế hoạch của chúng ta bao gồm việc giúp người có thể an toàn rút lui, giúp người ngày sau từng bước đi lên, đường mây bằng phẳng.”

“Nếu ta may mắn đắc thủ, xin thái sư và thừa tướng đại nhân hé một góc lưới cho hảo hán giang hồ.”

“Chỉ cần họ chấp nhận chiêu an, bọn ta sẽ thu nhận, người cứ yên tâm, còn một điều nữa?”

“Xin thái sư dâng sớ lên Hoàng thượng, chấm dứt xa hoa suntu tầm hoa thạch. Tình cảnh dân tình oán thán, đạo tặc nổi lên, tất cả vì chuyện này mà sinh ra. Đây là lời thật lòng của Tiểu Thạch, mong được chấp nhận.” Vương Tiểu Thạch nói.

Thái Kinh biến sắc.

Phó Tông Thư quát: “To gan!”

Thái Kinh phát tay ngăn lại: “Ta sẽ bẩm báo chuyện này, còn thánh ý của Hoàng thượng thế nào, ta và Phó thừa tướng không thể nào biết trước được.”

Vương Tiểu Thạch cả mừng vội nói: “Chỉ cần thái sư và thừa tướng đại nhân chịu dâng sớ, đó chính là điều may mắn của thiên hạ.”

Thái Kinh nheo mắt nói: “Vương Tiểu Thạch, người cũng thật không đơn giản, bốn điều kiện đã nói xong rồi, người còn cần giúp đỡ gì không?”

Cần.” Vương Tiểu Thạch mau mắn nói: “Ta cần Tứ đại hộ vệ giúp đỡ, để không chế Tứ đại danh bổ.”

“Đúng là chỉ có họ mới trị được Tứ đại danh bổ.” Thái Kinh mỉm cười. “Lúc này người vừa mới xuất thủ với họ, chẳng phải là đã thử bản lĩnh của họ rồi sao?”

“Thái sư thật sáng suốt, Vương Tiểu Thạch không thể giấu được.” Vương Tiểu Thạch nói. “Tại hạ liều chết thử sức, giờ đã khâm phục đến sát đất rồi.”

Chỉ nghe Lỗ Thư Nhất “hừ” mạnh một tiếng.

Thái Kinh không khỏi có chút ngạo nghễ nhưng lại khôn khéo mỉm

cười: “Bây giờ người có thể nghe kế hoạch của ta rồi chứ?”

Vương Tiểu Thạch vội nói: “Ta còn có một yêu cầu.”

Phó Tông Thư nhíu mày trầm giọng nói: “Vương Tiểu Thạch, người cũng thật lắm điều.”

Vương Tiểu Thạch nghiêm mặt nói: “Thật ra đây không chỉ là yêu cầu mà còn là nguyên tắc của ta.”

Gã lớn giọng nói: “Chuyện này ta nhất định phải bẩm báo rõ với Tô đại ca, khi huynh ấy chấp nhận, ta mới có thể làm.”

Phó Tông Thư đùng đùng nổi giận: “Vương Tiểu Thạch, người dám chơi xỏ bọn ta!”

Vương Tiểu Thạch lớn giọng nói: “Tại hạ quyết không có ý này.”

Phó Tông Thư mục quang dần dần sắc bén: “Vậy lúc này người đã đồng ý rồi?”

Vương Tiểu Thạch thấy nhãn thần của Phó Tông Thư như hai đạo hắc quang, tựa hồ muốn xô ngã mình, định thần lại, nói: “Ta chưa bao giờ nói hai chữ chấp nhận.”

Phó Tông Thư gằn giọng nói: “Người...”

Thái Kinh vẫn lim dim đôi mắt, giọng nói rất ôn tồn và dễ nghe, khiến người ta sinh cảm giác không lạnh mà run: “Người nhất định phải về Kim Phong Tế Vũ lâu hỏi Tô Mộng Chảm mới được sao? Lúc này người đã nói chẳng có quan hệ gì với Kim Phong Tế Vũ lâu kia mà!”

“Nói thẳng ra, ta là huynh đệ của huynh ấy, những việc ta làm chỉ e không thể thoát khỏi quan hệ với Kim Phong Tế Vũ lâu, lúc này ta chẳng qua không muốn liên lụy tới họ, cho nên mới nói ra chuyện này, thái sư và tướng gia cũng không thể tin. Một việc trọng đại thế này ta làm sao không hỏi ý của huynh ấy.” Vương Tiểu Thạch vẫn

ngoan cố, nhưng lại thòng thêm một câu: “Nhưng không nhất định phải trở về Kim Phong Tế Vũ lâu ở Thiên Tuyền sơn.”

Phó Tông Thư hơi ngẩn người: “Tại sao?”

Vương Tiểu Thạch nói: “Người ta muốn hỏi, đang ở đây!”

Rồi gã lớn giọng kêu: “Nhị ca, huynh mà không xuống cho đệ một chỉ thị, đệ sẽ bị soát nhà chém đầu đấy.”

Chỉ nghe một người ở trên xà nhà cười nói: “Đừng lo, đừng lo, lão tam gặp nạn, lão nhị làm sao không có mặt được chứ!”

“Nói cũng phải,” Vương Tiểu Thạch lớn giọng nói: “Nhưng chẳng hay đại ca có biết chuyện này hay không?”

Chỉ thấy bóng người loáng lên, một thanh niên áo gấm ngọc thụ lâm phong, hiên ngang vững chãi đã hạ xuống, thần thái ung dung, nhưng giọng nói hết sức nặng nề trầm trọng: “Đại ca sai ta đến vì việc này. Đệ cũng biết rồi, huynh ấy đi lại không tiện, ta phải lo liệu việc của Kim Phong Tế Vũ lâu, chỉ có người võ công tài trí như đệ mới có thể đảm đương được nhiệm vụ này. Chuyện này đành phải nhờ đến đệ.” Bạch Sầu Phi nhìn thẳng vào Vương Tiểu Thạch nói rõ từng chữ, từng chữ một: “Vì người vì mình, vì nước vì dân, cần phải giết Gia Cát.”

Vương Tiểu Thạch cũng nhìn thẳng Bạch Sầu Phi, một hồi sau, mới nói rõ ràng: “Được, việc này đệ sẽ gánh vác.”

Bạch Sầu Phi khẽ gật đầu, nhìn xuống mũi chân mình, bước về phía trước, lại nhìn hai vai của Vương Tiểu Thạch, sau đó mới nhướng mắt, nhìn vào mắt Vương Tiểu Thạch, hai mắt lấp lánh nước mắt.

“Được.” Y khẽ gật đầu.

Bạch Sầu Phi bặm môi dưới, nghẹn ngào nói: “Hảo huynh đệ.” Sau đó, y nắm lấy tay Vương Tiểu Thạch, Vương Tiểu Thạch nói: “Nhị

ca, vạn nhất đệ xảy ra chuyện, huynh phải thay đệ chăm sóc đại ca!”

Bạch Sầu Phi lại gật gật đầu, cúi xuống nhìn mũi chân mình.

Vương Tiểu Thạch quay mặt về phía Thái Kinh, nhướn mày nói:
“Được rồi, các người hãy nói cho ta biết kế hoạch hành động!”

-----oOo-----

Chương 10: Kết Cục Của Trương Nham

Nguồn: EbookTruyen.VN

Trên đường về hoàng cung, Phó Tông Thư hỏi Thái Kinh: “Theo thái sư, Vương Tiểu Thạch có thật tình giúp chúng ta ám sát Gia Cát không? Hắn có thể thành công hay không?”

Thái Kinh mỉm cười, nhìn ra cửa sổ xe.

Trăm họ bên ngoài, tất cả đều nép sang vệ đường, cúi đầu không dám ngẩng lên, cấm quân nghi đội, ở trước sau trái phải mở đường cho y đi thẳng vào nội thành.

Một người có thể được uy phong như thế, trên vạn người mà chưa chắc đã dưới một người, hắn cũng chẳng còn gì đáng tiếc trong kiếp này nữa rồi.

Nhưng, nếu một khi mất đi thì sao? E rằng còn thê thảm hơn là chưa từng có gì cả.

Khi nghĩ đến đây, nụ cười trên khuôn mặt y càng lúc càng rõ nét hơn, tựa như không hề biết Phó Tông Thư đang nói chuyện với mình.

Nhưng trong lòng Phó Tông Thư lại dâng lên một cảm giác lạnh lẽo khó tả.

Bởi vì y biết Thái thái sư từng trong lúc vui vẻ nhất, cười ôn hòa nhất, đột nhiên hạ lệnh, diệt tộc soát nhà mấy viên tướng tâm phúc bên cạnh mình.

Thiên uy khó đoán.

Thái sư có thể chiều ý thánh thượng, nhưng không ai có thể dò ý của thái sư.

Cả Phó Tông Thư cũng thế.

Thái Kinh không trả lời, Phó Tông Thư cũng không dám hỏi tiếp.

Con người này tuy thấp bé, gầy ốm hơn Phó Tông Thư, nhưng đối với họ Phó, bóng râm của Thái Kinh tựa như một người khổng lồ, chỉ cần động ống tay áo cũng đủ nuốt trọn y.

Đây là một cảm giác đáng sợ.

Khi phát hiện ra ở bên cạnh một người nào đó, bản thân mình có thể hoàn toàn biến mất, thì người ta sẽ hiểu được cảm giác này thật khó chịu đến mức nào.

May mà Phó Tông Thư đã sớm quen với cảm giác này.

Hơn nữa không chỉ mình Phó Tông Thư, bất cứ ai cũng cảm nhận được áp lực mạnh mẽ đó.

Xe đi được một đoạn, đã đến gần cửa cung, Thái Kinh mới đột nhiên lên tiếng: “Vương Tiểu Thạch không thành thật, có điều hẳn phải giết Gia Cát.”

Phó Tông Thư lặng lẽ lắng nghe.

Y không hiểu lắm.

Nhưng y cũng không dám hỏi.

Bởi vì y không biết Thái Kinh có chịu nói hay không.

Có người nói: “Điều đầu tiên mà một tâm phúc nên hiểu rõ đó chính là phải biết khi nào nên hỏi vấn đề gì, khi nào nửa câu cũng không nên nói.”

Có người khi không nên nói thì lại nói không ngớt, kết quả họ nhận được thật sự không bằng không nói câu gì.

Có người vì sợ nói quá nhiều câu sai lầm, thà không nói để giữ sĩ diện, nhưng kết quả đạt được thường khiến người ta không biết đến sự tồn tại của y.

Nên nói như thế nào, chừng nào nói, nói lời gì, quả thật là một môn học vấn lớn.

Phó Tông Thư đã lăn lộn trong quan trường lâu rồi, theo Thái Kinh cũng lâu rồi, đối với giới hạn và thời cơ lên tiếng, thật sự đã nắm đến mức lư hỏa thuần thanh, có thể nói đã đạt đến cảnh giới tăng thêm một câu thì quá nhiều, giảm bớt một câu lại quá ít.

“Cái tên Vương Tiểu Thạch ấy, chữ viết đúng là rất đẹp, đáng tiếc vẫn chưa đủ hỏa hầu,” quả nhiên Thái Kinh nói tiếp.

“Người có biết bại bút của hấn là ở đâu không?”

Phó Tông Thư vội nói: “Ti chức đối với thư họa là kẻ bên ngoài cửa, mong được thái sự chỉ bảo.” Thái Kinh mỉm cười: “Người khách sáo rồi, ta biết người cũng học viết theo các bia văn từ thời Hán suốt ba năm, có điều khi biết Thánh thượng và ta đều viết chữ đẹp, người biết có luyện nữa cũng chẳng có ngày xuất sắc, nên không luyện tiếp, có đúng không?”

Trái tim của Phó Tông Thư suýt nữa đã rơi xuống bụng dưới. Y muốn giả vờ bình tĩnh, nhưng ngay sau đó lại cảm thấy nên bày tỏ

sự sợ hãi thì hơn, về mặt nhất thời biến đổi không ngừng. Chuyện y từng luyện chữ chỉ có những người cực kỳ thân tín bên cạnh mới biết. Chữ của y vốn là thiết hoạch ngân câu, chữ nào cũng hết sức mạnh mẽ, lực đạo như thể dời núi lấp biển, nhưng y biết Hoàng thượng và thái sư đều nổi tiếng về môn viết chữ, quyết không để có người ngang hàng cùng họ, cho nên đã sớm buông bút, đồng thời không bao giờ nhắc đến chuyện đã từng luyện chữ nữa. Không ngờ nghe giọng điệu của Thái Kinh, tựa như lão đã biết tỏng chuyện này từ lâu.

Thái Kinh thấy mặt y lúc xanh lúc vàng, mỉm cười nói: “Thật ra luyện chữ đâu có gì, dù sao người cũng chẳng thể viết đẹp hơn đương kim Thánh thượng.”

Phó Tông Thư thở phào trong lòng, miệng vội nói: “Đúng thế, hạ quan có viết thế nào cũng chẳng bì kịp thái sư, thiên chức ngu độn, làm sao có ngộ tính, chi bằng ném bút cho rồi, viết để làm gì nữa! Tên Vương Tiểu Thạch đó không biết tự lượng sức mình, làm sao có thể lọt qua pháp nhãn của thái sư.”

“Vây cũng không hẳn, lấy chữ luận chữ, Vương Tiểu Thạch linh hoạt đa biến, không câu nệ, quả thật cũng có chỗ đáng khen.” Thái Kinh trầm ngâm: “Hắn hồng là ở chỗ dùng bốn loại bút pháp khác nhau để viết bốn chữ ‘bất sư cổ pháp’, tuy có thể thể hiện ngòi bút của hắn phong hồi lộ chuyển, khiến người ta khó có thể tiếp đỡ, nhưng thực chất lại thiếu phong cách cá nhân, hỏa hầu chưa đủ, chẳng bằng chỉ viết một loại bút pháp.” Sau đó y bổ sung thêm: “Vương Tiểu Thạch ấy quá chói sáng, nếu như chịu khó đi từng nét một, mỗi bước đều cẩn trọng kỹ càng, thì chỉ luận về chữ viết thôi, cũng đủ là một nhân vật không phải tầm thường rồi.”

Thái Kinh ngưng một chút, rồi lại nói: “Từ chữ mà luận người, đối với việc giết Gia Cát, hắn vẫn còn do dự bất quyết. Một mặt hắn sợ giết Gia Cát xong sẽ mang tiếng bất nhân bất nghĩa trên giang hồ, lại sợ giết không được Gia Cát thì mình sẽ bị giết; mặt khác, hắn muốn giết Gia Cát để lập công danh cái thế, cũng muốn giết Gia Cát để trừ hại cho dân. Hắn đã biết không thể thoát khỏi thế lực của

chúng ta, nhưng lại không cam lòng mặc chúng ta sắp xếp; hẳn cũng biết rõ chưa chắc công phá được thực lực của Gia Cát, nhưng lại nhấp nhộm muốn thử, cho nên, hẳn trao quyền quyết định cho Tô Mộng Châm...”

Phó Tông Thư đã biết mình nên nói rồi: “Thái sư đã sớm biết rõ điều này, Bạch Sầu Phi đã xuất hiện để chứng thực, Vương Tiểu Thạch theo lý cũng không thể đùn đẩy từ chối nữa.”

“Đối với hạng người này cần phải buông lưới thật dài, thật rộng, thật xa, điều quan trọng nhất là kỹ thuật buông lưới, chứ thu về không phải là vấn đề.”

Thái Kinh lấy ra một bình thuốc hít, đổ một ít bột phấn lên mu bàn tay trái, sau đó đưa tay kê lên mũi, hít mấy cái, rồi mới nói tiếp: “Chỉ riêng với tài viết chữ ấy thôi, sớm muộn gì Vương Tiểu Thạch cũng phải phục vụ cho chúng ta.”

Phó Tông Thư nhắc nhở: “Theo hạ quan thấy, Vương Tiểu Thạch có thể sẽ giữ quẻ, chi bằng thái sư nên cho người giám sát hẳn.”

Thái Kinh mỉm cười hỏi ngược lại Phó Tông Thư: “Người làm sao biết ta chưa phái người giám sát hẳn?”

Thần tình của y cũng chẳng có gì đặc biệt, nhãn thần cũng không hề sắc bén dữ tợn gì, nhưng cho dù là Phó Tông Thư văn võ toàn tài, từng uy chấn biên cương, ngạo thị thiên hạ, cũng cảm thấy mỗi một cái nhìn của y đều như thấu cả tâm can mình.

Mệnh lệnh Thái Kinh đưa ra cho Vương Tiểu Thạch chính là: “Trong ba ngày phải giết chết Gia Cát, nếu không đem đầu đến gặp.”

Giết như thế nào?

Động thủ ra sao?

Đương nhiên Thái Kinh đã nói cho Vương Tiểu Thạch biết kế hoạch.

Vấn đề là: Vương Tiểu Thạch làm sao chấp hành?

Vương Tiểu Thạch rốt cuộc có chấp hành hay không?

Trước khi ra khỏi Sầu Thạch trai, Vương Tiểu Thạch có hỏi Bạch Sầu Phi: “Đại ca thật sự muốn đệ phải giết Gia Cát sao?”

Bạch Sầu Phi nghiêm túc gật đầu.

“Tại sao?”

“Bởi vì người đòi giữ nghiêm luật pháp ở kinh kỳ, ước thúc chặt chẽ các bang hội chính là Gia Cát.” Bạch Sầu Phi gằn giọng nói: “Cho dù Tô đại ca dung dưỡng được việc y bắt người tống ngục, thì Gia Cát cũng không thể dung dưỡng được huynh ấy và chúng ta.”

Vương Tiểu Thạch nghe xong, hít sâu một hơi, tựa như đang suy ngẫm chuyện gì đó, tiện tay cầm bút, chấm xuống nghiên mực đã khô, mực đọng không ngờ lại bốc lên làn khói, ngòi bút cũng đã thấm mực, bàn tay gã phẩy đi mấy nét. Bạch Sầu Phi để ý, chỉ thấy mấy chữ đó là: “Đại trượng phu làm sao có thể vùi đầu vào bút nghiên?”

Bạch Sầu Phi mỉm cười nói: “Hảo chí khí.”

Vương Tiểu Thạch buông bút nói: “Chỉ e không có người biết tài.”

Bạch Sầu Phi nói: “Bây giờ đã có nơi để dùng rồi.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Ý huynh nói Thái thái sư và Phó thừa tướng?”

Bạch Sầu Phi nói: “Họ đang lúc cần người.”

Vương Tiểu Thạch lẩm bẩm: “Thái Kinh có thể viết được nét chữ nhẹ nhàng thư thái, chắc chắn nhân phẩm cũng có chỗ tốt.”

Bạch Sầu Phi nói: “Chẳng lẽ đệ không tin lời bọn họ sao?”

Vương Tiểu Thạch hỏi ngược lại: “Nhưng huynh biết tại sao đệ hạ quyết định phải giết Gia Cát không?”

Bạch Sầu Phi nói: “Nếu chỉ vì quyền vị lợi lộc, thì sau khi Kim Phong Tế Vũ lâu đánh bại cường địch, đệ đã không lẳng lặng rời khỏi Kim Truyền sơn, đến Sầu Thạch trai ở một mình.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Đệ chỉ vì Tô đại ca.”

“Không có Tô đại ca, võ công của đệ có cao đến mấy, bản lĩnh mạnh tới đâu, tài cán giỏi thế nào, cũng không được chứng thực, đệ cũng chỉ là một kẻ tầm thường vô danh tiểu tốt mà thôi.” Vương Tiểu Thạch xúc động nói. “Chính vì huynh ấy, chúng ta mới trở thành đương gia của đệ nhất đại bang tại Kinh thành, huynh ấy tin tưởng chúng ta, để năng lực của chúng ta được phát huy và ấn chứng một cách toàn diện, huynh ấy đã khiến chúng ta không uổng công đến chốn Kinh thành này!”

“Cho nên nếu có người muốn đối phó với huynh ấy, đệ phải ngăn cản,” Vương Tiểu Thạch nói như chém đinh chặt sắt: “bất kể là ai.”

“Ta cũng vậy.” Bạch Sầu Phi vỗ mạnh vai Vương Tiểu Thạch: “Ta nhất định ủng hộ đệ đến cùng.”

Họ đều cười lớn, đá cửa Sầu Thạch trai, sải bước ra ngoài.

Ánh nắng đầu đông đã chiếu rọi muôn nơi, nhưng lại tỏa ra cảm giác lạnh lẽo, tựa như là hồn của băng tuyết.

Đập vào mắt họ không phải là nụ cười tươi tắn mà là mây đen đã kết thành sương giá trên mặt người.

Phương Hận Thiểu cúi đầu rầu rĩ, mặt ủ mày chau, xem bộ dạng của y, chắc chắn còn đau khổ hơn tên bán gà đã ba ngày ra chợ

chẳng bán được một quả trứng, khác hẳn với bộ dạng hí hửng lúc nãy.

Đường Bảo Ngưu thì lại rất giận.

Y gần như đang nộ khí đùng đùng, người đứng cách mười dặm cũng biết y còn nóng hơn cả cái lò đang cháy bùng bùng.

Vẻ mặt của Ôn Nhu lại rất buồn cười.

Trên gương mặt nàng, có mỗi vẻ một chút chút.

Nhìn bộ dạng nàng tựa như có chút dửng dưng, lại tựa như có chút phần nộ, nhưng lại như đang lo lắng đau khổ.

Có điều nhìn kỹ lại, trong đó khoái trá chiếm phần nhiều hơn.

Những thiếu nữ trẻ trung xinh đẹp như nàng, nét mặt của họ thiên biến vạn hóa, cũng giống như tâm tình của họ vậy.

Ngoài ra còn có một người, lúc nãy không hề có mặt.

Người này là Chu Tiểu Yêu.

Nàng hơi uể oải, rất hững hờ, nhưng đôi mắt vẫn đầy vẻ quyến rũ, lúc này trên khuôn mặt nàng có chút âu lo.

Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?

Tựa như còn thiếu một người.

Lúc nãy người này cũng có mặt, nhưng bây giờ thì đâu mất rồi?

“Trương Nham đâu?” Vương Tiểu Thạch hỏi Phương Hận Thiếu.

Vương Tiểu Thạch đã giao thủ với y, gã có ấn tượng rất sâu sắc với con người đọc sách không cần biết nhiều, không biết mà tưởng biết

này, đồng thời gã cũng hiểu, khi xảy ra sự việc trọng đại, nếu đi hỏi Đường Bảo Ngưu chắc chắn cũng chẳng được gì.

Ôn Nhu mở to đôi mắt, hấp tấp nói: “Trương Nham ấy à! Chao ôi! Gây ra họa lớn rồi!”

Phương Hận Thiều hỏi trước: “Sau khi người vào trong đó... không sao chứ?”

Vương Tiểu Thạch vuốt nếp nhăn trên áo, cười nói: “Chẳng phải ta đã bình an ra ngoài sao?”

Ôn Nhu lại cướp lời: “Huynh không sao, nhưng chúng ta lại có chuyện!”

Vương Tiểu Thạch đương nhiên không hiểu: Bát đại đao vương đã đi rồi, Ôn Nhu, Đường Bảo Ngưu, Trương Nham, Phương Hận Thiều, Chu Tiểu Yêu đều không phải là tay vừa, sau khi mình vào, hình như bên ngoài không có tiếng đánh nhau kịch liệt, đường phố lại đang lúc đông người, có thể xảy ra chuyện gì được?

Phương Hận Thiều nói lấp bắp: “Sau khi người vào trong đó, Bát đại đao vương cũng đuổi theo, nhưng lại lui ra, bộ dạng thê thảm, chúng ta đều biết người đã thắng rồi nhưng lại không ra, trong lòng thấy lo lắng, định vào xem thử. Nhưng Bát đại đao vương lại chặn ở trước, không cho chúng ta vào, chúng ta biết ngay trong đó nhất định có chuyện, đang định xông vào, đột nhiên thấy Bạch nhị ca ở trên mái nhà, xua tay ra hiệu cho chúng ta cho nên chúng ta mới yên lòng.”

Vương Tiểu Thạch biết đám người này tốt với mình, trong lòng cảm động, nghĩ bụng mình có những bằng hữu này, thật sự không uổng đến Kinh thành, cũng không uổng sống kiếp này.

Đường Bảo Ngưu lại giận dữ nói với Phương Hận Thiều: “Người nói mấy câu này phải chẳng là muốn giành lại sĩ diện? Không phải vì người, sau đó làm sao xảy ra chuyện được?”

Vương Tiểu Thạch vội hỏi: “Sau đó xảy ra chuyện gì?”

Phương Hận Thiếu vội vàng nói: “Cũng không có gì.”

Đường Bảo Ngưu nổi giận: “Không cái đầu người!”

Vương Tiểu Thạch nói: “Chắc chắn là có chuyện gì rồi.”

Phương Hận Thiếu gượng cười: “Cũng chẳng có chuyện gì, chẳng qua là Trương lão ngũ... hấn... hấn bị bắt vào nhà lao rồi.”

Đường Bảo Ngưu lại bồi thêm: “Đó chẳng phải là vì người sao?”

Ôn Nhu đứng một bên chêm thêm một câu: “Đúng vậy, Phương công tử, đúng là học vấn chẳng được một bao, sách vở chẳng đầy một giỏ, nhưng ngũ thân lục thích thất bằng bát hữu đều liên lụy, chắc là có thể đủ thành một làng rồi? Đúng là sống hại thân hữu, chết hại phổ phường!”

Phương Hận Thiếu xưa nay ưa cãi, nhưng giờ đây không dám lên tiếng.

Vương Tiểu Thạch tưởng Thái Kinh lại sai người của Hình bộ bắt Trương Nham, nổi giận nói: “Vậy là sao? Bắt Trương lão ngũ làm con tin đấy hử?”

Bạch Sầu Phi khế nói: “Trương lão ngũ cũng không phải là hạng thường, bọn người này làm sao có thể trơ mắt nhìn hấn bị bắt, chắc là có ẩn tình gì đó.” Rồi nạt Phương Hận Thiếu: “Rốt cuộc là chuyện gì? Các người đừng nói nhát gừng nữa được không?”

Ôn Nhu nói: “Chi bằng để ta nói, huynh ấy...”

Nói chưa dứt, Đường Bảo Ngưu đã xen vào, tuôn ra một tràng: “Tên khốn kiếp Phương Hận Thiếu là đồ không biết sĩ diện, học người ta đọc sách, đọc sách thì chẳng sao, lại còn bảo tên tiểu tử thô lỗ Trương Nham ăn cắp sách, ăn cắp sách thì chẳng sao, lại ăn cắp

quyển sách đó của người đó, thật là tự chuốc lấy khổ, ta đã bảo Đại Phương đừng giả vờ làm tên đọc sách nữa, người thấy chẳng phải đã xảy ra chuyện rồi sao? Người thấy có phải không?”

Đường Bảo Ngưu nói một hồi, sau đó hỏi Vương Tiểu Thạch có phải không, Vương Tiểu Thạch cũng chẳng biết ắt giáp gì, chỉ đành hỏi lại: “Người nói gì?”

Câu nói này chọc giận Đường Bảo Ngưu: “Người điếc đày hử? Bọn ta nói bao nhiêu đó, người chẳng hiểu câu nào sao?”

Vương Tiểu Thạch cũng không sợ y, có điều chỉ muốn chóng biết chuyện gì đã xảy ra.

Ôn Nhu lẩm bẩm: “Tâm thần! Nói như thế, ai hiểu nổi.”

Bạch Sầu Phi nói: “Vậ thì cô nương cứ nói đi.”

Ôn Nhu cười toe toét: “Sao huynh tới đây?”

Bạch Sầu Phi ngẩn người: “Ta đến đây tìm tam đệ.”

Ôn Nhu hỏi đầy vẻ quan tâm: “Sao lúc nãy ta không thấy huynh tới?”

Vương Tiểu Thạch thoáng động tâm.

Bạch Sầu Phi chỉ nói: “Lúc nãy đã xảy ra chuyện gì?”

Nhưng Ôn Nhu nhất thời vẫn chưa ý thức được câu hỏi của y, bèn lặp lại: “Chuyện gì?”

Bạch Sầu Phi kiên nhẫn nói: “Trương Nham đã gặp chuyện gì? Bị người ta bắt đi như thế nào?”

Ôn Nhu kêu “à” một tiếng: “Tên tiểu tử đó thích ăn cắp đồ, ta đã bảo hắn không có kết quả gì tốt rồi.”

Vương Tiểu Thạch nhướng mày: “Hắn ăn cắp cái gì?”

“Sách.” Ôn Nhu bĩu môi: “Lần này hắn ăn cắp sách.”

Vương Tiểu Thạch ngạc nhiên nói: “Sách? Hắn ăn cắp sách gì? Cả sách mà hắn cũng ăn cắp sao?”

Ôn Nhu đưa ngón tay thon dài chỉ Phương Hận Thiểu: “Huynh hỏi kẻ này ấy!”

Phương Hận Thiểu đứng ở đấy, mũi hơi tái, hai tay giấu vào trong tay áo, nhưng lại rút ra, mặt lộ vẻ muốn cười cũng không phải, muốn cãi cũng không dám.

-----oOo-----

Chương 11: Lời Của Dấu Chân

Nguồn: EbookTruyen.VN

Bạch Sầu Phi khẽ dùng vai hích Vương Tiểu Thạch, trầm giọng nói: “Xem kia.”

Vương Tiểu Thạch nhìn theo ánh mắt y, chỉ thấy ở khoảng đá xanh gần ngõ phố có dấu chân, in sâu xuống đến hai phân, điều lạ lùng là khoảng đá xanh xung quanh dấu chân không hề có vết nứt, như được người ta chạm khắc xuống vậy.

Vương Tiểu Thạch đương nhiên biết không phải vậy.

Gã ở đây đã lâu nhưng chưa bao giờ thấy có dấu chân thế này.

Gã vừa nhìn, mặt đã sa sầm xuống.

Bạch Sầu Phi nghiêm giọng nói: “Đệ thấy sao?”

Vương Tiểu Thạch thầm hít một hơi: “Lợi hại thật.”

“Sao lại nói thế?”

“Người này vừa đến đã chọn ngay chỗ này, phương vị xem ra không có gì đặc biệt, nhưng là vị trí có lợi nhất khi đối phó với cường địch trong vòng mười trượng vuông, chắc chắn là một cao thủ, huynh thấy sao?”

“Người này chẳng những chọn vị trí có lợi, hơn nữa còn có một trợ thủ khinh công cực giỏi.”

Vương Tiểu Thạch đảo mắt, thì thấy sau dấu chân in trên phiến đá lại có một dấu chân mờ mờ.

Đây là đường phố, người qua kẻ lại, dấu chân chằng chịt, vốn khó phân biệt, Vương Tiểu Thạch vừa nhìn đã nhận ra được dấu chân đầu tiên, là vì hai bàn chân đó in sâu xuống phiến đá.

Hai dấu chân còn lại thì không thế.

Đó chỉ là hai dấu chân bình thường.

Vương Tiểu Thạch nhất thời không hiểu: “Ủa?”

Sau đó gã phát hiện bên phải dấu chân có một đóa hoa.

Một đóa hoa sứ nhỏ bé.

Đóa hoa ấy rụng xuống từ một cây sứ lớn mọc trong góc tường nơi góc phố, đây là mùa hoa sứ nở, vài cánh chĩa ra ngoài, khi có gió thổi qua, cánh hoa rụng xuống lả tả.

Hoa vừa rụng xuống, đóa hoa trắng muốt, vẫn chưa úa tàn.

Bạch Sầu Phi nói: “Có nhìn thấy đóa hoa đó không?”

Vương Tiểu Thạch khẽ gật đầu.

“Đóa hoa đó rụng trên dấu chân phải, người đó đạp lên hoa, thế mà cánh hoa vẫn nguyên vẹn, chỉ đứng ở đấy, chẳng hề thi triển khinh công, cũng chẳng hề hiển lộ nội lực, nhưng hạ bàn công phu cực giỏi, chỉ e trên đời này không quá ba người.”

Vương Tiểu Thạch giật mình: “Có phải sau khi người ấy bỏ đi đóa hoa mới rụng xuống không?”

“Không thể.” Bạch Sầu Phi nhíu mày: “Chân người ấy đạp lên đóa hoa, tuy hoa nguyên vẹn, nhưng bùn đất dưới đế giày vẫn dính trên cánh hoa.”

“Thử hỏi, nếu không có khinh công tuyệt thế, ai có thể đạp lên đóa hoa làm cánh hoa dính bùn đất mà lại chẳng hề giập nát?”

Ôn Nhu hiếu kỳ nhìn theo ánh mắt của Vương Tiểu Thạch, nhưng không nhận ra điều gì cả, chỉ đành hỏi: “Hai người nhìn cái gì thế?”

Bạch Sầu Phi nói: “Dấu chân.”

“Dấu chân có gì mà nhìn?” Ôn Nhu hỏi.

“Dấu chân không những có thể nhìn mà còn có thể lắng nghe.”

“Cái gì? Dấu chân cũng biết nói chuyện sao?” Nàng lẩy làm lạ hỏi.

“Trên đời này phong, hoa, tuyết, nguyệt, sự vật gì cũng đều biết nói chuyện, có điều chỉ người có lòng mới nghe được mà thôi.” Bạch Sầu Phi sợ Ôn Nhu tiếp tục nhăng nhặng hỏi tiếp, vội hỏi Phương Hận Thiếu: “Người đã ăn cắp sách gì?”

Phương Hận Thiếu thẽ thọt nói: “Thôn Ngư Tập.”

Bạch Sầu Phi ngăn người: “Thôn Ngư Tập là cái quái gì?”

Vương Tiểu Thạch nói: “Đây là một quyển kỳ thư tham ngộ mệnh tướng, nghe đồn là do Lý Hư Trung thời nhà Đường viết, dùng Thiên can Địa chi phối thành bát tự chuyên luận nhân sự được mất, đồng thời dùng phi tinh dịch lý, để luận vận thế biến hóa, nổi tiếng ngang hàng với các sách Liệt Mi Bảo Giám, Lan Giang Vững, có điều quyển này không có chân bản, không biết...”

Phương Hận Thiểu nghe Vương Tiểu Thạch nói như thế, mới thè lưỡi nói: “Ta có biết rõ vậy đâu. Sáng nay cả đám thức dậy, bèn ra Biện Hà câu cá...”

“Câu cá?” Bạch Sâu Phi nhướn mày: “Các người thật nhàn rỗi thật!”

“Bọn ta thi đấu với nhau.” Phương Hận Thiểu giải thích: “Đường Bảo Ngư ỷ có sức mạnh, đòi tỉ thí nâng tạ đá với bọn ta; Trương Nham ăn nhiều, đòi tỉ thí ăn cơm với bọn ta; Ôn Nhu giỏi giải câu đố, đòi chơi trò giải đố với bọn ta; còn ta, khinh công giỏi, đòi tỉ thí vượt núi băng đồi. Ai cũng có sở trường, chẳng ai chịu ai, đành nghĩ ra trò thi câu cá!”

“Nói thế nào nhỉ,” Phương Hận Thiểu vẫn cố phân bua, “thi câu cá, không ai giỏi hơn ai, tất cả chỉ dựa vào vận may, chẳng phải công bằng hơn sao?”

“Các người rảnh thật,” lần này cả Vương Tiểu Thạch cũng phải xen vào một câu. “Kết quả ai thắng?”

Phương Hận Thiểu nói: “Bọn ta câu được một pho tượng Phật lớn.”

Ôn Nhu xen vào: “Còn nói nữa, nếu không phải huynh sinh sự, đâu đến nỗi câu cá thành ra câu tai họa!”

Vương Tiểu Thạch cũng cười nói: “Đúng vậy, câu cá với sách có liên quan gì?”

Khi Vương Tiểu Thạch hỏi câu này, trong lòng Bạch Sâu Phi rất

khâm phục.

Lúc này Vương Tiểu Thạch vừa mới nhận được một nhiệm vụ: chính là giết chết Gia Cát tiên sinh danh lừng tứ hải.

Với võ công của Vương Tiểu Thạch, đi giết người khác không phải là chuyện khó, nhưng kẻ gã phải giết chính là Gia Cát tiên sinh. Việc này giao cho Tô Mộng Châm cũng chưa chắc đã nắm chắc phần thắng. Huống chi, Bạch Sầu Phi chưa từng thấy Vương Tiểu Thạch giết bất cứ ai, cho dù Vương Tiểu Thạch có thể giết được Gia Cát tiên sinh, liệu gã có thể thoát khỏi tay Tứ đại danh bổ hay không? Thiên hạ tuy lớn nhưng có thể tìm được chỗ dung thân hay không? Bọn Phó Tông Thư có thực hiện lời hứa với gã hay không? Tất cả đều là những câu hỏi cực khó trả lời.

Khi một người gặp phải những chuyện này, cho dù giải quyết xong, suốt đời cũng khó tránh khỏi phiền phức, đây mới là chỗ hiểm hóc.

Nhưng Vương Tiểu Thạch không ngờ lại vẫn như chẳng có chuyện gì, gã vẫn nhẹ nhõm thoải mái, chẳng khác gì bình thường.

Muốn biết một con người ngày sau có làm nên nghiệp lớn hay không, phải xem lúc y thất ý có giữ được chí lớn hay không; muốn biết một con người có thể gánh vác được trọng trách hay không, phải xem bình thường y xử lý những chuyện nhỏ như thế nào. Bạch Sầu Phi thấy Vương Tiểu Thạch đối mặt với nguy nan mà vẫn không hề có vẻ lo sợ, cho dù hành thích có thành công hay không, con người này chắc chắn là một nhân vật hiếm có trên giang hồ.

Bấy giờ Phương Hận Thiểu mới cất tiếng: “Có chứ, liên quan rất lớn! Con trâu nước mát kiên nhẫn trước tiên, đòi bỏ cuộc, ta và Hắc Nham Đầu chẳng câu được gì, chỉ duy có Ôn Nhu...”

Ôn Nhu dọa y: “Ôn Nhu để cho người gọi sao? Ta là gì của người, đừng giở trò thấy người sang bắt quàng làm họ với bọn cô nương.”

Phương Hận Thiều sợ quá vội nói: “Phải rồi, phải rồi, Ôn cô nương lại câu được một con cá, nhưng kỳ lạ là chỉ có một con mắt, Ôn cô nương nói hồi ở nhà đã từng ăn rồi, nhưng không biết là cá gì, vì thế cả bọn nói, ai tìm ra tên con cá này trước thì coi như là người thắng...”

Ôn Nhu lại xen vào: “Ai nói? Con cá này là do ta câu, ai tra ra được tên của nó cũng chỉ được xếp hàng thứ hai.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Sau đó có tra được hay không?”

Phương Hận Thiều rầu rĩ nói: “Đến bây giờ vẫn chưa tra được.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Chắc đây là điệp ngư! Thật ra nó còn một tên gọi nữa là tử mục ngư. Lưu Uyên Lâm thời Tấn từng nói, điệp ngư chia thành tả hữu, chỉ có một mắt, hai con cá ở chung với nhau mới có thể bơi được, bơi một mình rất dễ va đụng lung tung, bị người ta bắt được, cho nên còn gọi là lưỡng điệp.”

Phương Hận Thiều nói với vẻ ngưỡng mộ: “Ngươi đúng là có học vấn, gần bị được với ta rồi.”

Vương Tiểu Thạch nhún nhường: “Quá khen, quá khen, ta làm sao có thể sánh được với Phương công tử!”

Phương Hận Thiều lại chẳng hề chớp mắt: “Nói cũng phải, đủ thấy ngươi biết mình biết ta, sau này rảnh rỗi, chúng ta sẽ tra dồi với nhau.”

Vương Tiểu Thạch vội nói: “Đâu dám tra dồi, chỉ thỉnh giáo mà thôi.”

Phương Hận Thiều thản nhiên: “Đúng rồi, ai ta cũng dạy cả, ngươi đừng khách sáo.”

Vương Tiểu Thạch cười nói: “Không khách sáo, không khách sáo, có điều điệp ngư liên quan gì đến việc ăn cắp sách chứ?”

“Cứ nói mãi suýt nữa ta quên mất, này nhé, có liên quan chứ.”

Phương Hận Thiều vội vàng nói tiếp: “Lúc đó mấy người bọn ta định mang con cá đến Khổng Tước lâu, định đưa cho nhà bếp nhờ họ nấu, nhưng Ôn cô nương lại không chịu, có điều con cá cũng chết rồi, không thể không ăn được.”

Ôn Nhu giận dữ nói: “Còn nói nữa, chỉ tại các người làm chết con cá của ta!”

Lần này không ai để ý đến nàng.

Phương Hận Thiều nói tiếp: “Đang bàn bạc, đột nhiên có hai hán tử lên lâu, bọn ta vừa nhìn thì biết là người có võ công...”

Bạch Sầu Phi chợt nói: “Khoan đã.”

Phương Hận Thiều ngạc nhiên: “Chuyện gì?”

Bạch Sầu Phi hỏi: “Hai người này có phải kẻ đã bắt Trương Nham không?”

Phương Hận Thiều ngạc nhiên nói: “Đúng vậy, sao người biết?”

Vương Tiểu Thạch thấy Bạch Sầu Phi nhìn chăm chăm vào dấu chân, trầm ngâm suy nghĩ, bèn nói: “Người thử miêu tả dung mạo của hai người này xem sao.”

Phương Hận Thiều gãi gãi sau gáy, lại sửa khăn đầu, trầm tư nói: “Cũng chẳng có gì đặc biệt, đều là hán tử trẻ tuổi, một người trông rất bệ rạc, đeo hồ lô ngang hông, ánh mắt toát lên vẻ tang thương. Người kia tướng mạo đường đường, hai tay to tướng thô ráp, rất có khí khái nhưng chẳng có gì đặc biệt. Đúng rồi, gã hán tử bệ rạc ấy, trên tay có xước một tay nải.”

Bạch Sầu Phi chợt kêu “a” lên một tiếng.

Vương Tiểu Thạch biết y chắc chắn đã nhớ ra nhân vật nào đó, nhưng gã cũng không hỏi, ngược lại chỉ ngẩn người: “Tay nải?”

“Đúng!” Phương Hận Thiểu nói: “Trong tay nải, quyển sách trên cùng, chính là Thôn Ngư Tập.”

Vương Tiểu Thạch vỡ lẽ: “Các người nhìn thấy quyển sách, tưởng rằng có liên quan đến cá, muốn tra cho rõ ràng nên ăn cấp để xem.”

Phương Hận Thiểu vỗ đùi: “Thấy không, chính là như thế.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Người có thể mượn người ta, sao lại ăn cấp?”

“Điều này...” Phương Hận Thiểu đáp ứng: “Ta cũng muốn mượn, Ôn cô nương nói...”

Ôn Nhu mau mắn lên tiếng: “Ta nghe Tiểu Phương nói có cuốn Thôn Ngư Tập, cái tên nghe rất hay, liền bảo mau ăn cấp về, nói không chừng trong đó có ghi bí quyết nấu món cá này, chúng ta đem về Kim Phong Tế Vũ lâu nấu, tự câu tự nấu, như thế càng thú vị hơn.”

Phương Hận Thiểu nói: “Cho nên, Hắc Nham Đầu liền nhận nhiệm vụ này.”

“Trương Nham quả là tay diệu thủ, nếu xét về tài ăn trộm, đích xác là đệ nhất hảo thủ trong Kinh thành,” Vương Tiểu Thạch gật đầu nói. “Có điều, chắc là hai người này để sách ở bên ngoài phải không? Nếu không, người làm sao vừa nhìn đã thấy được?”

“Thế là người có điều không biết rồi.” Phương Hận Thiểu cười hì hì. “Ta rất tinh mắt, trong bóng tối vẫn có thể trông thấy rõ, người ta nhìn ruồi chỉ thấy một đốm đen bay qua, nhưng ta có thể nhìn thấy rõ từng đường vân trên cánh. Người ấy dùng vải lam bọc đồng sách ấy, với nhãn lực của ta, cùng ánh sáng đầy đủ ở Khổng Tựớc lâu, muốn nhìn xuyên qua lớp vải ấy thấy tên sách, tuyệt đối không phải là chuyện khó...” Y cười cười, nụ cười tràn trề tự tin: “Chẳng hạn,

bây giờ ta nhìn thấy trong lớp áo của người có ba vật gì đó trông giống như cục đá, đúng không?”

“Bội phục, bội phục.” Lần này Vương Tiểu Thạch nói rất thật lòng.

Bạch Sầu Phi lạnh lùng hừ một tiếng: “Hiếm có một đôi mắt sáng, thế mà lại không chịu...”

Phương Hận Thiểu tức đến nổi vành tai giật giật.

Vương Tiểu Thạch vội vàng lắng sang chuyện khác: “Ồ, thì ra người đó đã bóc kỹ quyển sách lại, nhưng vẫn bị thần mục của người nhìn thấu, cho nên Trương Nham mới đi trộm sách?”

Phương Hận Thiểu gật đầu, nói: “Hắc Nham Đầu lại nói: ‘Xem ta đây!’ sau đó dặn lão Đường mấy câu, rồi bước qua, cố tình làm quen với hai hán tử đó.”

Ôn Nhu đột nhiên bật cười khanh khách, cười ngặt nghẽo rũ rượi cả người ra.

Vương Tiểu Thạch hỏi: “Chuyện gì, sao lại cười như thế?”

Ôn Nhu vẫn không nhịn được cười, vừa cười vừa nói: “Ồi chao, ta đến chết mắt thôi, huynh có biết cục than đó giờ trò gì không?”

Vương Tiểu Thạch vẫn lấy bất biến ứng vạn biến: “Nói đi.”

“Hắn chạy qua, chấp tay chào hai hán tử, nói là bàn ở đây đã bị người ta chiếm hết mất rồi, có thể ngồi chung với họ được hay không? Hai hán tử đó đương nhiên cho hắn ngồi xuống. Hắc Nham Đầu giới thiệu với họ Khổng Tước lâu có những món ngon gì, rồi trò chuyện làm quen với họ, lại còn thỉnh giáo họ tên...” Nói đến đây, Ôn Nhu lại nhịn không nổi, bật cười khúc khích.

Phương Hận Thiểu tiếp lời nàng: “Hán tử phong sương nói: ‘Ta họ Thương.’ Hán tử tướng mạo đường hoàng đưa mắt nhìn hán tử họ

Thương ấy một cái, rồi nói: ‘Ta họ Hạ.’ Hắc Nham Đầu nói: ‘Thì ra là trùng hợp như thế, nếu có một người họ Chu nữa, há chẳng phải quốc tính của ba triều Hạ Thương Chu đều đầy đủ hay sao?’ Sau đó hán tử họ Hạ ôm quyền hỏi: ‘Xin hỏi huynh đài họ gì?’ Người có biết Hắc Nham Đầu trả lời như thế nào không?”

Vương Tiểu Thạch hỏi: “Như thế nào?”

Phương Hận Thiểu cố nhin cười: “Hắc Nham Đầu bảo, ta không dám nói, nói ra sợ bị các người ăn mất.’ Vậy là người họ Thương liền hỏi: ‘Các hạ họ Cao ư?’ Hắc Nham Đầu dĩ nhiên lắc đầu, người họ Hạ bèn đoán: ‘Họ Phạm ư?’ Hắc Nham Đầu nói không. Hán tử họ Thương lại đoán: ‘Chắc chắn là họ Thái rồi 1.’ Hắc Nham Đầu chỉ nói ‘Đều không đúng cả.’”

Phương Hận Thiểu ngưng lại giây lát rồi kể tiếp: “Hán tử họ Hạ ngạc nhiên nói: ‘Mấy họ ấy đều không phải, sao lại sợ bọn ta ăn mất?’ Trương Nham lúc này mới thông thả nói: ‘Nhìn hai vị nôn nóng như vậy, thôi thì ta nói luôn, ta họ Sử 2!’”

Lời này vừa nói ra, Vương Tiểu Thạch cũng không khỏi buồn cười, cả Bạch Sầu Phi mặt mày lạnh lùng cũng suýt nữa bật cười thành tiếng, chỉ bảo: “Trương Nham thật là tình quái.”

Vương Tiểu Thạch cũng cười cười nói: “Có điều, nói như thế thật đắc tội người ta.”

Phương Hận Thiểu cười hì hì: “Hai người này cũng thật rộng lượng, chỉ đưa mắt nhìn nhau, người họ Thương nói: ‘Hảo tiểu tử, đã bị người chơi khăm rồi.’ Hán tử họ Hạ lại còn nâng ly mời Hắc Nham Đầu, nói: ‘Sử huynh miệng lưỡi lạnh lợi, chúng ta thất kính rồi, tuy bị huynh trêu ghẹo, nhưng cũng tâm phục khẩu phục, chẳng nói hai lời!’ Hắc Nham Đầu cũng cười cười kính lại một ly...”

Vương Tiểu Thạch nói: “Hai người này thật có khí độ, người ta đã nhường nhịn như thế, Trương lão ngũ chắc cũng không đến nỗi được nước lán tới chứ?”

Bạch Sầu Phi thì lại trầm ngâm: “Bọn họ nhẫn nhịn, chắc chắn có ẩn tình, tuyệt đối không phải hạng người thường.”

Phượng Hận Thiều chẳng hề để ý, lại kể tiếp: “Không chơi tiếp làm sao được? Bọn ta đã hẹn trước rồi, nếu Hắc Nham Đầu không đánh cấp được thì là kẻ nhát gan, hấn cũng nói, thế nào cũng đắc thủ... đúng lúc ấy, con trâu nước ở dưới lầu kêu lớn: ‘Cứu mạng!’”

Bạch Sầu Phi nhất thời không hiểu lắm: “Cái gì?”

Vương Tiểu Thạch cũng hỏi: “Khi không sao y lại chạy ra giữa phố kêu cứu mạng?”

Phượng Hận Thiều thông thả nói: “Đó là Hắc Nham Đầu đã dặn trước, bảo lão Đường xuống dưới kêu cứu, chỉ trong khoảnh khắc hai hán tử ấy liếc mắt xuống lầu, Trương Nham đã thó được quyển sách, giấu vào trong áo, rồi mượn cớ cáo từ, trở về bàn của chúng ta, rồi trả tiền, xuống lầu gặp con trâu nước. Dù gì thì gì, kêu cứu mấy tiếng giữa phố đâu phải là phạm pháp.”

Vương Tiểu Thạch thở dài: “Nhưng các người ăn cắp đồ đã là phạm pháp rồi.”

“Chúng ta chỉ muốn mượn một lát rồi trả lại, không ngờ lật ra xem, Thôn Ngư Tập cái gì chứ, nội dung chẳng hề liên quan đến tôm cua cá gì cả!”

“Chỉ có từng hàng từng hàng toàn là tên người.” Phượng Hận Thiều tức tối nói: “Thật kỳ quặc, không biết dùng để làm gì!”

Vương Tiểu Thạch lạc giọng kêu: “Không ổn rồi!”

Bạch Sầu Phi cũng nói: “Trong quyển sách chắc chắn có ẩn tình gì đó.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Ít nhất cũng là thứ cực kỳ quan trọng.”

Bạch Sầu Phi nói: “Bọn họ đã gây họa rồi.”

1. Tác giả chơi chữ đồng âm, trong tiếng Trung, chữ Cao 高 (họ Cao), đồng âm với chữ cao 糕 nghĩa là bánh. Chữ Phạm 范 (họ Phạm) đồng âm với chữ Phạn 饭 nghĩa là cơm. Chữ Thái 蔡 (họ Thái) đồng âm với chữ 菜 nghĩa là rau.

2. Chữ Sử 史 này đồng âm với chữ Thỉ 屎 nghĩa là phân.

-----oOo-----

Chương 12: Trộm Sách

Nguồn: EbookTruyen.VN

Vương Tiểu Thạch cẩn trọng hỏi: “Quyển sách đó trông như thế nào?”

Phương Hận Thiểu không cần nghĩ ngợi gì đã đáp ngay: “Đó là bản in của Hàng Châu, do tư nhân khắc tạo, để lề hai bên, chữ lớn, hàng rộng, thể chữ chỉnh tề chân phương, theo lối Âu Dương Tuần, giấy màu vàng mềm mà dai, màu mực đậm, chắc chắn là loại giấy cống của Ôn Châu, in cũng khá lắm.”

Vương Tiểu Thạch xúc động thốt lên: “Phương huynh nhớ rõ thật đấy... Vậy có nhớ nội dung không?”

“Chuyện này...” Phương Hận Thiểu gãi đầu rồi lại gãi cằm: “Đúng là nhất thời không chú ý, ta chỉ chú tâm tìm những gì có liên quan đến việc chế biến cá tôm, rồi tiện tay trả lại cho Trương Nham, sau đó hắn ta cất vào trong áo, không ai xem kỹ cả.”

Vương Tiểu Thạch thảm nhủ: “Tên thư sinh này thật kỳ quặc, chẳng thèm để ý đến nội dung vậy mà lại nhìn rất kỹ dạng thức cuốn sách.” Nghĩ đoạn, gã bèn hỏi: “Sau đó Trương Nham làm thế nào mà bị

bắt?”

Phượng Hận Thiểu nói: “Bọn ta tạm thời tìm một quán ăn, đưa cá cho nhà bếp nấu, ăn xong, cả bọn bảo ta đi trêu người cho vui. Còn Trương Nham nói phải đi trả sách cho người ta trước, ta nghĩ, chắc là giữa đường hắn bị bọn Mạnh Không Không uy hiếp, sau đó Bát đại đao vương xuất hiện, khiêu chiến người, rồi đánh thẳng vào Sầu Thạch trai. Bọn ta định giúp người một tay, nhưng Bát đại đao vương lại bật ra từng tên, cúi đầu ủ rũ, vừa nhìn đã biết là chiến bại rồi. Vậy là cả bọn tính vào Sầu Thạch trai xem người thế nào, nhưng cửa lớn đóng chặt, tám tên cầm đao đó không cho bọn ta vào, đang định động thủ thì Bạch Sầu Phi lại xua tay ra hiệu với bọn ta, thế nên cả bọn đành cố nhịn. Rồi chợt nghe sau lưng có người nói...”

Bạch Sầu Phi đột nhiên gắt lên: “Ai?”

Phượng Hận Thiểu ngạc nhiên nói: “Cái gì thế, ta đang nói tiếp mà, vội gì chứ?”

Chỉ thấy một thân hình nhỏ thó trong góc tường phóng ra, ôm quyền về phía Bạch Sầu Phi và Vương Tiểu Thạch: “Thuộc hạ bái kiến phó lâu chủ, tam đương gia.”

Thì ra người này là Tiểu Văn Tử Tường Ca Nhi, thoát nhìn y mặt mũi lạnh lợi khôn ngoan, sắc diện trắng dã như băng tuyết.

Phượng Hận Thiểu lúc này mới biết Bạch Sầu Phi quát hỏi kẻ nào đang ẩn nấp, vậy mà bản thân mình chẳng hề hay biết, không khỏi đỏ bừng mặt lên.

Bạch Sầu Phi nghiêm giọng hỏi: “Đến làm gì?”

Tường Ca Nhi nói: “Tô lâu chủ căn dặn, nếu phó lâu chủ không có chuyện gì quan trọng, xin mời trở về Kim Phong Tế Vũ lâu, nước hồ Thiên Tuyền sơn đang sôi sục, Tô lâu chủ muốn thương nghị đổi sách với ngài.”

Bạch Sầu Phi xua tay nói: “Được, ta sẽ về ngay.”

Tường Ca Nhi đứng yên tại chỗ, vẫn chưa chịu đi.

Bạch Sầu Phi nhướn mày nói: “Người còn chuyện gì nữa?”

Tường Ca Nhi nói: “Tô công tử bảo thuộc hạ chờ ở đây, xem có việc gì cần đến hay không, xin hai vị cứ cần dặn.”

Bạch Sầu Phi mặc kệ y, ngoảnh mặt về phía Phương Hận Thiều: “Người nói tiếp đi.”

Phương Hận Thiều ngẩn người ra: “Lúc này ta nói đến đâu rồi ấy nhỉ?”

Đường Bảo Ngưu bực dọc gắt gỏng: “Người vừa nói đến chỗ quyển sách đó cái gì mà giấy vàng giấy xanh, thể chữ Âu Dương Tuần, Âu Dương Tu gì gì đấy!”

Phương Hận Thiều nổi cáu: “Đồ dốt nát! Đồ dốt nát! Đâu phải đoạn ấy, ta đã nói đến chỗ người bắt Trương Nham xuất hiện rồi...”

Bạch Sầu Phi lạnh lùng nói: “Người đã biết rồi tại sao còn hỏi bọn ta?”

Phương Hận Thiều tắc tị.

Vương Tiểu Thạch đỡ lời: “Hai người đó có phải là hai hán tử trên Khổng Tước lâu không?”

Phương Hận Thiều được lời như cởi tấm lòng, tuôn ra hàng tràng như nước đổ: “Chính là hai người ấy, họ lảng lạng theo sau bọn ta, hán tử bộ dạng phong sương câu đầu tiên đã nói ngay: ‘Hay, Sử huynh, chúng ta thật có duyên, Kinh thành rộng lớn thế này, vậy mà một ngày gặp nhau đến hai lần.’ Người có biết Trương Nham nói thế nào không? Tên Hắc Nham Đầu này vẫn chưa thấy quan tài chưa đổ lệ, quay đầu lại cười: ‘Được, Thương huynh khát nước rồi phải

không? Ở đây ta còn có một người bằng hữu họ Liêu 1!”

Vương Tiểu Thạch không nhịn được, buột miệng thốt lên: “Trương Nham này đã ăn cướp còn la làng, thật là hơi quá đáng!”

Phương Hận Thiểu lại kể tiếp: “Hai người ấy cũng không nổi giận, nhưng đã hơi bực tức. Tên họ Thương có vẻ muốn phát tác, nhưng tên họ Hạ đã ôm quyền vái từng người chúng ta, nói: ‘Chắc các vị cũng là bằng hữu trên giang hồ, quần long gặp gỡ ở đây, hai huynh đệ chúng ta không dám làm mất nhã hứng của các vị, chỉ có điều, ta có một món đồ, mong vị huynh đệ này trả lại.’ Nói cũng lạ, bọn Bát đại đao vương cực hung cực ác ngang tàng phách lối đó, gặp phải hai người này liền tựa như rắn gặp hùng hoàng, không ai dám thờ mạnh, chỉ có Trương Nham là to gan, hắn nói: ‘Hai người muốn đòi lại quyền sách đó phải không? Ta vốn cũng định trả lại đây.’”

Phương Hận Thiểu nói tới đây, Vương Tiểu Thạch và Bạch Sầu Phi đưa mắt nhìn nhau.

Vương Tiểu Thạch trầm giọng nói: “Chẳng lẽ là họ?”

Bạch Sầu Phi nặng nề nói: “Xem ra đúng là họ rồi.”

Phương Hận Thiểu ngạc nhiên nói: “Họ? Ai?”

Vương Tiểu Thạch ôn hòa nói: “Phương huynh cứ kể tiếp đi.”

Phương Hận Thiểu nói: “Ta biết rồi, các người đang đoán xem đối phương là ai chứ gì. Bọn ta ban đầu cũng lấy làm lạ lắm, tên họ Thương lại còn cười hì hì nói: ‘Quyển sách này là người ăn cắp sao?’ Trương Nham nói: ‘Mượn, không phải là ăn cắp.’ Họ Thương ấy nói: ‘Không hỏi mà tự lấy tức là ăn trộm rồi.’ Song Trương Nham cũng có lý lẽ riêng: ‘Lấy rồi trả lại đó gọi là mượn, huống chi xưa nay trộm sách không phải là trộm.’ Tên họ Thương nói: ‘Nhưng người không trả lại.’ Trương Nham bèn chỉ về phía tám con rùa đen đó, nói: ‘Bọn chúng cản đường ta.’ Tên họ Thương liếc mắt nhìn từng người, tám người ấy sắc mặt lúc đỏ lúc trắng, vẫn chẳng dám lên

tiếng câu nào.”

Bạch Sầu Phi thản nhiên: “Dĩ nhiên là chúng không dám lên tiếng rồi.”

Phương Hận Thiều tựa như chẳng hề có thiện cảm gì với

Bạch Sầu Phi nên chẳng thèm để ý, lại nói tiếp: “Lúc này tên họ Hạ mới kêu ‘ồ’ một tiếng đảo mắt nhìn về phía tám người ấy: ‘Có chuyện này sao?’ Y thấy bọn chúng đều không lên tiếng, liền quay lại hỏi Trương Nham: ‘Các hạ làm sao biết bọn ta có quyển sách này?’ Trương Nham cũng gan dạ, ôm hết mọi chuyện về mình: ‘Ta là hành gia, nhìn một cái là thấy ngay.’ Tên họ Hạ ngạc nhiên nói: ‘Hành gia gì vậy?’”

“Lần này tên họ Thương đã kéo kéo vạt áo y, xoay xoay cổ tay, nắm ngón khép lại để ra dấu rằng đó là nghề ăn trộm. Tên họ Hạ lập tức hiểu ra, lại liếc nhìn Trương Nham nói: ‘Xem ra các hạ không xem chúng ta là bằng hữu rồi, các hạ cũng không phải họ Sử.’ Trương Nham thấy hai người này đều là kẻ tinh minh, đành nói: ‘Ta họ Trương, ta nhận đã ăn cắp đồ của các người, nhưng không biết các người làm sao tra được tới đây?’ Tên họ Hạ mỉm cười, chỉ về phía hán tử họ Thương, nói: ‘Có y ở đây, không ai thoát được...’”

Vương Tiểu Thạch nghe tới đây, liền gật đầu nói: “Dĩ nhiên rồi.”

Phương Hận Thiều nói: “Đúng vậy, lúc đó bọn ta cũng loáng thoáng nhớ ra một người, nhưng nhất thời không nhớ nổi là ai. Chỉ nghe tên họ Hạ lại nói: ‘Nói như vậy, nếu tại hạ đây không nhìn lầm, các hạ chính là Phạn vương Trương Nham đại danh nức tiếng?’ Trương Nham đã bị y bắt được, cũng chỉ đành nói: ‘Ta thấy các người cũng không phải là họ Thương, họ Hạ.’ Hán tử họ Hạ ngoảnh miệng cười: ‘Đúng vậy, coi như bọn ta không ai gạt ai.’ Nhưng tên họ Thương vẫn hỏi chuyện về quyển sách đó: ‘Trương Nham, người cũng là một hán tử có tiếng tăm trong chốn hiệp đạo, tại sao lại để mắt đến quyển sách này làm gì?’ Trương Nham bực dọc nói: ‘Quyển sách đó vẫn có gì mà kỳ hiếm đâu, chẳng liên quan gì đến cá mú, có cho ta

cũng chả thềm!’ Nói đoạn, Hắc Nham Đầu liền lấy sách ra trả lại cho họ, hai người đó đưa mắt nhìn nhau, rồi đại hán ôn hòa họ Hạ ấy nhận lấy quyển sách, thần sắc cái tên bụi bặm phong sương cũng hơi dẫn ra, nói: ‘Trương huynh đệ, lần này thiệt thòi cho người rồi, việc này từ người mà ra, bọn ta mời người đến nha môn một chuyến, việc công cần kíp, mong các vị thứ tội cho!’”

Bạch Sầu Phi lạnh lùng “hừ” một tiếng: “Quả nhiên là chẳng tốt lành gì rồi.”

Đường Bảo Ngưu đứng một bên gầm lên: “Bọn chúng thật là hẹp hòi, quá đáng thật! Ai thềm quyển sách vớ vẩn của chúng đâu chứ.”

Vương Tiểu Thạch thở dài: “E rằng không phải là một quyển sách vớ vẩn đâu.”

Đường Bảo Ngưu ngắt người ra: “Người nói gì? Nghĩa là sao?”

Phương Hận Thiều ngắt lời y: “Lúc đó lão Đường cũng lớn tiếng thế này... Ôn cô nương, con trâu nước và ta đều định ra tay.”

Phương Hận Thiều lại nói: “Nhưng tên Hắc Nham Đầu ấy chẳng hiểu có linh cảm gì, đột nhiên chặn bọn ta, hỏi: ‘Xin hỏi hai vị... có phải Thiết nhị gia, Thôi tam gia hay không? Lão Đường đứng bên cạnh gắt gỏng lên: ‘Cái gì nhị gia tam gia vương bát gia chứ, không được bắt huynh đệ của bọn ta!’ Hai hán tử ấy hơi cúi người nói: ‘Ta là Thiết Du Hạ, còn hấn là tam sư đệ Thôi Lược Thương.’”

Tường Ca Nhi đứng một bên kêu “ồ” một tiếng: “Thiết Thủ và Truy Mệnh?”

Chu Tiểu Yêu gật đầu: “Lão tam và lão nhị trong Tứ đại danh bổ.”

Phương Hận Thiều nói: “Đúng vậy, ta vừa nghe danh hiệu của họ, liền khựng người lại, thiên vương lão tử đến đây bọn ta cũng không sợ, nhưng hai người này bảo vệ chính đạo, hiệp nghĩa nhân phong, diệt trừ ác bá, cứu giúp kẻ bần cùng, không thể đánh được! Chắc là

Trương Nham cũng nghĩ như vậy? Nghe xong, hắn rất rầu rĩ đáp rằng: ‘Không biết là hai vị, nếu có điều gì mạo phạm xin được lượng thứ, ta sẽ đi cùng hai vị.’ Lúc ấy, Ôn cô nương và lão Đường đều muốn động võ, nhưng ta nói: ‘Thẩm đại ca nói, không nên đối địch với Tứ đại danh bổ.’ Truy Mệnh mỉm cười nói: ‘Đa tạ, đa tạ.’ Còn Thiết Thủ thì nói: ‘Chỉ là hỏi sơ qua, sẽ mau chóng đưa Trương ngũ hiệp trở về, bọn ta đều tin tưởng y.’ Ôn cô nương vẫn chưa chịu. Trương Nham giậm chân kêu lên: ‘Đừng động thủ, nếu động võ, chúng ta đúng là không coi vương pháp ra gì rồi đó.’ Cho nên, bọn ta đều trơ mắt nhìn họ Thiết và họ Thôi áp giải Trương Nham đi.” Nói đến đây, y lại tự trách mình: “Chỉ tại ta hết! Nếu ta đừng xúi giục Hắc Nham Đầu ăn cắp sách thì tốt rồi! Ai làm nấy chịu! Lẽ ta lần này ta phải đến nha môn mới đúng.”

Vương Tiểu Thạch trầm giọng nói: “Nếu là hai người họ, chắc Trương Nham không đến nỗi xảy ra chuyện gì lớn, chỉ e, quyền sách đó...”

Bạch Sầu Phi lạnh lùng nói: “Đây gọi là tự rước lấy họa, chẳng trách được ai.”

Phương Hận Thiều nổi giận: “Người nói vậy là sao?”

“Chẳng sao cả, người không hiểu được sao?” Ôn Nhu nãy giờ lẳng lặng, đột nhiên xen vào: “Y nói hai người đúng là hồ đồ, nên đi ngồi tù cho rồi!”

Phương Hận Thiều tức giận nói: “Người...”

Vương Tiểu Thạch nhìn Bạch Sầu Phi nói: “Vẩy dầu giày in trên phiến đá, chắc chắn là của Thiết Thủ rồi, có lẽ khi y mới đến, âm thầm đề phòng cả bọn động thủ, nên mới vận lực toàn thân, thế nhưng hạ bàn công phu tựa như không vững chắc lắm, cho nên mới dẫn chân lực ra, in hai dấu chân xuống nền đá.”

Bạch Sầu Phi nói: “Chính vì công phu hạ bàn của y hơi kém cho nên mới lộ ra nội lực kinh người, sự lợi hại của người này là ở đôi bàn

tay, thật sự là một nhân vật rất khó ứng phó.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Vậy thì kẻ đập trên đóa hoa mà cánh hoa không giập nát chắc chắn là Truy Mệnh rồi.”

Bạch Sầu Phi nói: “Chỉ có khinh công của y mới có thể đập bèo qua sông, nhẹ nhàng như vậy.”

Phương Hận Thiểu nghe thế liền “hừ” khẽ một tiếng.

Vẻ mặt Tường Ca Nhi cũng lộ ra vẻ “Ta không cho là vậy”.

Bạch Sầu Phi chợt nói: “Trong lâu có chuyện, ta phải về một chuyến.” Đoạn y hạ giọng nói với Vương Tiểu Thạch: “Thái sư đã nói, chuyện của đệ, cần phải cẩn trọng hành sự, một đòn là giết được ngay.”

Vương Tiểu Thạch gật đầu: “Xem ra đệ cũng phải đến nha môn một chuyến, nghĩ cách giúp Trương Nham.”

Chu Tiểu Yêu nói: “Nhan lão đại phụng lệnh đi điều đình chuyện này rồi, nhưng đến trễ một bước, ông ta đã vội tới nha môn rồi, ta thấy với sức Kim Phong Tế Vũ lâu, chắc là đủ để bảo vệ cho Trương Nham.”

Vương Tiểu Thạch ngạc nhiên nói: “Phụng lệnh? Phụng lệnh ai?”

Chu Tiểu Yêu nhoẻn miệng cười: “Tô lâu chủ biết ở đây xảy ra chuyện nên điều bọn ta tới đây.”

Vương Tiểu Thạch nhìn Chu Tiểu Yêu, Tường Ca Nhi và Bạch Sầu Phi, cười nói: “Chỉ trong chốc lát mà đã điều đến ba đạo nhân mã, tai mắt của Tô đại ca thật nhanh, có thể có được một vị đại ca như thế, đúng là sinh sự cũng không xảy ra chuyện.”

Nhưng Bạch Sầu Phi lại hít sâu một hơi.

Vương Tiểu Thạch lại nói: “Nhị ca không đồng ý sao?”

Bạch Sầu Phi nói: “Tô đại ca rất mạnh mẽ, nhưng đáng tiếc đối thủ lại là Gia Cát tiên sinh.”

Vương Tiểu Thạch ngạc nhiên nói: “Nhị ca cho rằng đại ca cũng không đấu lại được Gia Cát tiên sinh sao?”

Bạch Sầu Phi nói: “Chuyện này rất khó nói, có điều đệ phải cẩn thận nhiều hơn.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Trước khi đối phó với Gia Cát tiên sinh, nhất định phải làm một việc.”

Bạch Sầu Phi nói: “Việc gì?”

Vương Tiểu Thạch nói: “Trước tiên, rút khỏi Kim Phong Tế Vũ lâu.”

“Ồ!”

“Như thế, đệ làm gì cũng không liên lụy đến Kim Phong Tế Vũ lâu, nếu thất bại, đó là do đệ một mình gây ra, nếu thành công, mọi chuyện đều dễ sắp xếp...”

“Điều này...”

“Nhị ca thấy thế nào?”

“Có điều như vậy thật quá thiệt thòi cho đệ.”

“Sao lại nói như thế! Đệ phải tìm ra một lý do hòng chứng tỏ không thể không cắt đứt quan hệ với Kim Phong Tế Vũ lâu, viết thành thư đoạn tuyệt, rồi lại phiền huynh thay đệ trình lên đại ca.”

“Điều này dĩ nhiên không thành vấn đề... Nếu đệ cần trợ giúp, ta sẽ chọn cho đệ.”

“Để lại Chu Tiểu Yêu, còn đâu, chỉ cần Đường Bảo Ngưu và Phương Hận Thiếu là đủ rồi.”

“Ồ? Họ... có thể giúp được sao?”

“Lòng dạ của họ tốt, hơn nữa lại có giao tình với đệ, nếu luận về võ công, có Lỗ Thư Nhất, Yến Thi Nhị, Cố Thiết Tam, Triệu Họa Tứ vẫn chưa đủ sao? Nếu dùng đến huynh đệ của Kim Phong Tế Vũ lâu, e rằng lại liên lụy.”

“Đệ nói cũng có lý... Có điều, bây giờ kẻ theo dõi chúng ta là Triệu Họa Tứ phải không?”

“Đạp Tuyết Vô Ngán Triệu Họa Tứ, với khinh công của y, tuyệt đối có thể sánh với Truy Mệnh tam bồ đầu.”

“Chắc là thái sư vẫn không yên lòng đối với chúng ta.”

“Đây là chuyện sinh tử cho nên cần phải cẩn thận.”

“Cho nên việc cứu Trương Nham, đệ đừng lộ mặt thì tốt hơn.”

“Huynh phát hiện hấn hời nào?”

“Vừa mới đây.”

“Đệ cũng vừa mới đây.”

“Quả nhiên là khinh công cao cường.”

“Vậy cứ để y đi theo đi...”

Hai người đã hạ giọng xuống rất thấp rồi, ai đứng bên cạnh cũng không nghe thấy gì, Ôn Nhu lại thấy chướng mắt: “Ha ha! Ta phát hiện được một bí mật!”

Hai người lập tức dừng lại, Bạch Sầu Phi lập tức nhìn Ôn Nhu với

ánh mắt không thân thiện.

Ôn Nhu hí hửng nói: “Thì ra trên đời này không chỉ có bà tám mà còn có ông tám!”

“Ta tưởng rằng chỉ có phụ nữ mới châu đầu ghé tai, thì thăm chuyện riêng, nói nhỏ cười lớn.” Ôn Nhu tỏ vẻ khoái trá. “Bây giờ mới biết anh hùng hảo hán cũng thế.”

Bạch Sầu Phi bực dọc nói với Vương Tiểu Thạch: “Ta đi trước đây.” Dứt lời y lại hạ giọng nói thật nhanh: “Muốn tìm hiểu thêm chuyện của Tứ đại danh bổ, tốt nhất hãy đến ngõ Ngõa Tử một phen. Nhớ cho kỹ, có thể nhịn thì cứ nhịn, lấy đại cục làm trọng.” Nói đoạn, căn dặn Tường Ca Nhi ở đây đợi tin của Vương Tiểu Thạch còn mình thì đi trước.

Ôn Nhu thấy Bạch Sầu Phi nói đi là đi, tức tối bĩu môi, giậm chân thình thịch, tựa như phải giậm chết một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy tám con kiến ở dưới đất vậy.

Vương Tiểu Thạch thấy thế cũng không khỏi buồn buồn.

“Huynh ấy đi đâu?” Ôn Nhu hỏi.

“Về Kim Phong Tế Vũ lâu.”

“Chúng ta không về sao?” Ôn Nhu lại hỏi.

“Khoan hãy về,” Vương Tiểu Thạch nói. “Việc của Trương Nham, đã có Nhan thánh chủ già dặn kinh nghiệm đi giải quyết rồi, các người có muốn làm một số chuyện không?”

“Chuyện gì?” Phương Hận Thiều hỏi.

“Chuyện lớn.”

“Làm cùng ai?” Lần này kể lên tiếng là Đường Bảo Ngưu.

“Ta!” Vương Tiểu Thạch chỉ vào mình.

“Cùng người làm chuyện lớn?” Đường Bảo Ngưu lập tức hưng phấn bưng bưng: “Chuyện như thế rất thích hợp cho bọn ta làm...”

Lần này y vẫn chưa nói xong, Ôn Nhu đã hớn hờ chen vào hỏi: “Mau nói cho ta biết rốt cuộc là chuyện gì?”

1. Chữ Liêu 廖 (họ Liêu) này đọc gần giống chữ Niệu 尿 là nước tiểu.

-----oOo-----

Chương 13: Tin

Nguồn: EbookTruyen.VN

Vương Tiểu Thạch chỉ đưa ra một câu trả lời như thế này.

“Chuyện này, nếu làm, các người không thể rút lui; không làm, cũng không miễn cưỡng, nhưng đừng hỏi ta là chuyện gì, chưa đến lúc nên nói thì ta sẽ không nói.” Sau đó, Vương Tiểu Thạch lại hỏi: “Các người có làm hay không?”

“Ta làm.” Đường Bảo Ngưu là người đầu tiên trả lời.

“Ta cũng đi.” Phương Hận Thiếu nói. “Mọi người đều tín nhiệm người như thế, ta làm sao không tin người cho được?”

“Chuyện thú vị thế này làm sao có thể thiếu ta?” Ôn Nhu nửa cười nửa không lên tiếng. “Cho dù ta không tin tên Quỷ Kiến Sầu đó, thì cũng tin tên Tiểu Thạch Đầu nhà huynh.”

Vì thế, họ đều đi.

Bất luận Vương Tiểu Thạch muốn làm điều gì.

Họ sẽ đều làm theo.

Nguyên nhân, chỉ vì niềm tin.

Niềm tin là một bằng chứng, cũng là một sự gửi gắm, người không có sẽ rất cô độc, người có rồi thì rất kiên định. Niềm tin nảy sinh ở một người, đó là vì hào quang của tính cách; niềm tin biến mất ở một người, đó là khuyết điểm không thể bù đắp được về mặt nhân cách.

Họ tin tưởng Vương Tiểu Thạch.

Cho nên họ đi theo gã mà chẳng hề suy xét.

Nhưng điều Vương Tiểu Thạch muốn làm, thật sự có đáng để họ đặt lòng tin vững chắc hay không?

Nếu Vương Tiểu Thạch thất tín trước mặt họ, vậy những bằng hữu huynh đệ này sẽ nghĩ như thế nào?

Vương Tiểu Thạch cần phải hạ sát Gia Cát tiên sinh.

Trước khi giết Gia Cát tiên sinh cần phải chuẩn bị. Bước đầu tiên chính là rút lui khỏi Kim Phong Tế Vũ lâu. Cho dù Vương Tiểu Thạch thành hay bại, Gia Cát tiên sinh sống hay chết đều chẳng liên quan gì đến bọn Tô Mộng Chằm, Bạch Sâu Phi. Đương nhiên, không ai truy cứu được Kim Phong Tế Vũ lâu.

Đương nhiên nếu hành thích thành công, luận công ban thưởng, tất không thiếu phần Kim Phong Tế Vũ lâu.

Cho nên điều đầu tiên Vương Tiểu Thạch phải làm chính là viết thư gửi Tô Mộng Chằm.

Nội dung bức thư là: Rút khỏi Kim Phong Tế Vũ lâu.

Ngọn bút của Vương Tiểu Thạch hết sức thoải mái tự nhiên.

Muốn rút khỏi Kim Phong Tế Vũ lâu cần phải tìm một cái cớ nào đó.

Nếu một người muốn “phản bội” thượng cấp của y, “bất phục” mãi mãi là lý do xác đáng nhất.

Gã “bất phục” Tô Mộng Châm, tự cho rằng mình không chỉ có thể làm “tam đương gia”.

Gã “bất phục” Tô Mộng Châm lãnh đạo Kim Phong Tế Vũ lâu, không tán thành y âm thầm ủng hộ phe phái của Gia Cát tiên sinh trong triều đình.

Gã “bất phục” Ôn Nhu tại sao thích gây gổ với mình, mà lại đối xử có tình với Bạch Sầu Phi.

“Bất phục”.

Chính là một lý do.

Vương Tiểu Thạch cảm thấy lời lẽ của mình rất chặt chẽ, có thể giấu trời qua biển được rồi.

Khi viết đến điểm thứ ba, Vương Tiểu Thạch đột nhiên giật mình: rốt cuộc mình có thật sự nghĩ như thế không? Vết mực trên giấy tuyên vẫn chưa khô, gã cầm bút, nhất thời không viết tiếp được, ngẩn ra một hồi.

Ngoài trời lạnh lẽo, một vài ngày nữa, chắc sẽ đổ một trận tuyết lớn.

Tuyết bắt đầu rơi, thì sẽ không dễ ngơi nghỉ.

Ít nhất, cái lạnh không thể nào tiêu tan trong khoảng thời gian ngắn.

Bên ngoài thư trai, chỉ thấy tửu lâu kỹ viện cực kỳ hào hoa. Hoàng

hôn buông xuống, đèn đuốc đốt lên, chỉ thấy một vùng phồn thịnh, đúng là ba mặt tương thông, ngũ lâu chụm lại đầu đầu cũng có mái hiên uốn lượn, lan can chìa ra, chỗ tối chỗ sáng đan xen lẫn lộn, rèm buông trướng rủ, ánh sáng rực rỡ huy hoàng.

Lúc bấy giờ, Tây Hạ đang quấy rối biên ải, quân Liêu quật khởi, người Kim ngày càng ngang ngược, giặc cướp nổi lên như ong, Phương Lạp ở miền Triết Giang dấy binh làm loạn, hơn hai mươi vạn người tham gia, miền Hoài Nam có Tống Giang, cùng ba mươi sáu người khởi sự, hoành hành vùng Hà Sóc, cướp đến mười quận, không ai chặn nổi, còn quân chủ thì lại hoang dâm, gian thần nắm quyền, tiêu xài hoang phí, thế nước ngày càng suy yếu.

Đây là giấc mộng hào hoa hay là hiện thực đau thương?

Có lẽ ta cũng từng nghĩ đến, nếu không, sao lại vô tình xét thái độ của Ôn Nhu vào lý do thứ ba! Nếu thật như thế, ta đúng là kẻ tiểu nhân bỉ ổi, hổ thẹn với Bạch nhị ca.

Ý nghĩ ấy vẫn lớn vồn trong đầu Vương Tiểu Thạch.

Xem ra, mùa đông này sẽ rất dài!

Mùa đông này chắc sẽ rất lạnh!

Ôn Nhu lại là một nữ tử rất sợ lạnh!

Trong lúc ngẩn ngơ, mực trong nghiên đã kết cứng lại.

Vương Tiểu Thạch mài mực, viết xong bức thư, giao cho Tường Ca Nhi, trình lên cho Tô Mộng Châm, gã tin rằng lúc này, Bạch Sầu Phi đã báo cho Tô Mộng Châm biết mọi điều.

Vương Tiểu Thạch viết xong bức thư, cuộn hết tranh chữ trong Sầu Thạch trai lại, đặt cho ngay ngắn rồi khép cửa.

Đám bằng hữu mới và cũ, Ôn Nhu, Phương Hận Thiểu, Đường Bảo

Ngươi đã đứng chờ đợi gã ở dưới hí đài gần ngõ Ngõa Tử, để cùng đi làm một chuyện, một chuyện lớn chấn động kinh sư, kinh động cả triều đình.

Lúc này, trên hí đài chắc cũng đang diễn một vở tuồng!

Không biết xướng khúc hay là tạp kịch, kể chuyện hay là múa rối?

Vở tuồng này của bọn gã, giờ chắc cũng đã đến giờ biểu diễn rồi?

Không biết khi đại ca nhận được thư, trận tuyết đầu tiên trong ngày rơi xuống chưa? Mệnh lệnh đầu tiên của huynh ấy đã hạ xuống hay chưa? Khi huynh ấy ngồi bên bếp lửa, trước cửa sổ phía Tây của Lục lâu, mở thư ra xem sẽ có tâm trạng như thế nào?

Khi Bạch Sầu Phi nhận bức thư từ tay Tường Ca Nhi, thư vẫn chưa dán lại, Bạch Sầu Phi mở ra xem trước.

Sau đó y nói: “Được rồi, người đi đi!”

Tường Ca Nhi cảm thấy hơi lạ lùng, nhưng không dám hỏi.

Y có một cảm giác kỳ lạ.

Y cảm thấy Bạch Sầu Phi đang cười.

Cho dù bên ngoài một nét cười cũng chẳng có, nhưng trong lòng y nhất định đang cười. Tại sao y lại không lộ nét cười ấy ra ngoài? Điều lạ lùng là khi Tường Ca Nhi nghĩ đến điểm này, trong lòng đột nhiên dâng lên cảm giác không lạnh mà run. Y cũng không biết tại sao mình lại có cảm giác như thế.

Trước khi đến ngõ Ngõa Tử, Vương Tiểu Thạch vẫn quyết định đến một nơi trước.

Đó chính là nhà ngục của Đại Lý Tự, gã đến để thăm dò sự an nguy của Trương Nham.

Vương Tiểu Thạch cảm thấy việc Trương Nham bị bắt có thể lớn cũng có thể nhỏ, còn quyền sách Trương Nham vô tình đánh cắp được, chắc chắn có điều bí ẩn.

Khoảng thời gian này, Vương Tiểu Thạch đã kết thành bằng hữu tri giao với một kẻ thích lập công lớn, thích làm anh hùng là Đường Bảo Ngưu, cùng một kẻ nhát gan sợ xảy chuyện nhưng lại ưa sinh chuyện là Trương Nham.

Huynh đệ có nạn, làm sao có thể khoanh tay đứng nhìn?

Đây là nguyên tắc của người giang hồ.

Vương Tiểu Thạch viết được chữ đẹp, lại làm khá nhiều bài thơ hay, văn chương lai láng, võ công cao, kiếm pháp giỏi, đao pháp thuộc hạng nhất lưu. Có thể nói gã là văn nhân, cũng là võ nhân, nhưng trên hết tất cả, gã là người giang hồ. Cũng giống như người ta cho dù làm nghề gì đều chỉ là kiếm tiền, nghề nghiệp suốt đời của một con người đương nhiên là làm người.

Làm người mới chính là “nghề chính” của con người.

Là một người giang hồ tốt mới là “bổn phận” của Vương Tiểu Thạch.

Gã quyết định phải đi thăm dò chuyện Trương Nham trước.

Người sống trên đời, thường vì một vài sự chọn lựa hoặc quyết định xem ra không quan trọng, mà thay đổi.

Ở bên dưới Hoàng Hạc lâu, chỉ vì gã nhìn thêm một cái mà quen Bạch Sầu Phi, lần đầu tiên đối địch với Lục Phân Bán đường.

Bên bờ Hán Thủy, chỉ vì nhìn thêm một cái mà quen Lôi Thuần, lần đầu tiên đối mặt với người của Mê Thiên Thất Thánh.

Trong cơn mưa ở khu phế tích tại phố Khổ Thủy, gã cứu Tô Mộng

Chằm, cùng y đến Tam Hợp lâu, trở thành tam đương gia của Kim Phong Tế Vũ lâu!

Vậy còn lần này thì sao?

Ai mà biết.

Không ai biết dòng chảy số mệnh đưa đẩy con người ta đến đâu.

Có lẽ có số mệnh, nên con người mới phải làm những chuyện mình không thể kiểm soát nổi.

Người ta sống có lẽ chính là để tự tạo phiền não cho mình, hoặc tạo phiền não cho người khác. Không có phiền não, không phải là con người.

Nếu đây là chân lý, đem hai chữ “phiền não” đổi thành “niềm vui”, con người sẽ trở nên thoải mái hơn nhiều, vui thích hơn nhiều.

Đáng tiếc, bất cứ niềm vui nào cũng phải trả giá.

Có lúc, cái giá phải trả thực sự quá lớn.

Cũng giống như có một số hàng hóa, giá cả đắt quá, cho nên khiến người ta không mua nổi.

Niềm vui cũng thế.

Cũng may là niềm vui chân chính, ngược lại giá cao cũng khó mua được, mà chỉ có thể thu hoạch từ trong nội tâm.

Có điều làm sao có thể giải phóng niềm vui từ trong nội tâm sâu thẳm của bản thân, đây cũng là một học vấn thâm sâu: trước tiên phải tự túc, sau đó phải cầu thiện, tiếp theo phải nhìn thấu, ngoài ra còn phải cởi mở, thì mới có thể đạt được tự tại.

Ngàn vàng dễ có, niềm vui khó tìm!

Xưa nay Tô Mộng Chằm không phải là một người vui vẻ.

Thần sắc của y rất u uất, lại thêm thân thể mang bệnh, cho nên cuộc sống của y cũng tựa như hai đốm lửa ma trong đôi mắt y vậy, thân hình ốm yếu chẳng còn hơi sức, chỉ còn lại hai đốm đỏ trên đôi má xanh xao.

Phải chăng đó là lửa bệnh đang thiêu đốt các đường kinh lạc?

Từ sau khi bị què chân, thần tình của y càng u uất khó đoán.

Bây giờ ánh mắt y càng buồn thêm.

Ngoại trừ điểm này, Bạch Sầu Phi cũng không quan sát thêm được gì nữa.

Tô Mộng Chằm vừa đọc thư xong.

Thư của Vương Tiểu Thạch.

Y buông bức thư xuống đầu gối mình, đôi mắt tựa ngọn lửa lạnh buốt nhìn ra ngoài cửa sổ.

Phía xa là thanh sơn, nơi gần là đình đài lầu các. Sơn ngoại thanh sơn.

Lâu ngoại lâu.

Y xem xong thư, rất mệt mỏi, tựa như đột nhiên già thêm mười năm tuổi.

Y ngồi trên chiếc ghế gỗ cao lớn, được đóng từ những khối gỗ dài ngắn khác nhau. Mỗi khúc gỗ đều rất thẳng thớm, ghế này dựa được, mà ngã lưng nằm cũng được, nhưng lại không thoải mái lắm!

Quyền lực của Tô Mộng Chằm có thể nói là đệ nhất trong Kinh

thành, nhưng tại sao y lại ngồi trên một chiếc ghế thô kệch không thoải mái như thế này?

Thực ra, ngoài ngai rồng, ghế nào y cũng ngồi được.

Có lẽ Tô Mộng Chằm chọn chiếc ghế này, là vì muốn bản thân mình không cảm nhận được sự thoải mái, chỉ có cảm giác khó chịu mới có thể nâng cao cảnh giác, tiếp tục phấn đấu.

Với thân phận địa vị của Tô Mộng Chằm, y không thể thất bại: y đã “đứng” quá cao, hơn nữa quá trình leo lên nơi cao này đã khiến y bị thương khắp mình mẩy, nếu đột nhiên té xuống, e rằng công lực khó giữ được nguyên vẹn, mà cả mạng sống cũng khó bảo toàn.

Bạch Sầu Phi nhìn con người cô độc mà kiêu ngạo ấy, trong lòng đột nhiên dâng lên nhiều cảm xúc phức tạp.

Một trong số đó là: nếu kẻ ngồi trên chiếc ghế này chính là y, không biết bản thân sẽ như thế nào?

“Nước hồ lại dâng lên rồi, sẽ có ngày nước tràn ra!”

Tô Mộng Chằm thông thả nói, đột nhiên chêm thêm một câu hỏi: “Đệ đang nghĩ gì?”

Bạch Sầu Phi trả lời, thần sắc không hề thay đổi: “Đệ đang nghĩ tại sao tam đệ lại làm như thế?”

Tô Mộng Chằm thở dài: “Có lẽ hẳn thật sự nghĩ như thế.”

Sự cô độc lạnh lẽo trong mắt Tô Mộng Chằm càng nhiều hơn.

“Người ta chỉ muốn làm điều mình muốn làm.”

“Có lúc người ta cũng sẽ làm chuyện không muốn làm, phải chăng y bị ép buộc?” Bạch Sầu Phi nói với giọng u buồn: “Y đi theo thái sư Thái Kinh quyền cao chức trọng đương nhiên không thích chúng ta

ủng hộ Gia Cát tiên sinh, nhưng đệ thực sự không hiểu, Tiểu Thạch theo lý đâu phải là hạng người này.”

Tô Mộng Chằm đột nhiên dùng tay ôm ngực trái, nét mặt xám ngoét, đôi chân mày chau lại. Lúc này Bạch Sầu Phi mới phát hiện, gần nửa năm nay, chân mày của Tô Mộng Chằm đã rụng không ít, tóc cũng thưa thớt.

Một hồi lâu sau, Tô Mộng Chằm mới bật tiếng ho, ho như bật cả tim phổi ra ngoài.

Sau đó, Tô Mộng Chằm mới khẽ hỏi một câu: “Lão tam không giải thích với đệ chuyện gì sao?”

Bạch Sầu Phi thở dài đánh thượt.

Tô Mộng Chằm cũng không nói gì nữa.

Y đưa mắt nhìn hoa tuyết bay rơi tả bên ngoài, tựa như hóa thân làm cây khô ven hồ, chờ đợi sự lạnh lẽo của mùa đông.

Vương Tiểu Thạch vừa đến nhà ngục của Đại Lý Tự, Nhan Hạc Phát đã kéo gã lại, bộ dạng hớt hải.

Vương Tiểu Thạch thấy lão như thế bèn hỏi: “Xảy ra chuyện gì?”

Trong đám cao thủ ngọa hổ tàng long ở kinh kỳ, có thể nói Nhan Hạc Phát cũng thuộc loại tuổi cao vọng trọng, lão là đại thánh chủ trong Mê Thiên Thất Thánh, sau khi Thất Thánh Minh tan rã, lão gia nhập Kim Phong Tế Vũ lâu, cũng có được quyền uy tương đương, đồng đạo võ lâm xưa nay đều kính sợ, bằng hữu trong quan trường cũng nể mặt lão. Thế nên, chuyện con con thế này mà cả một Nhan Hạc Phát quen biết rộng rãi, thủ đoạn cao minh không giải quyết được, Vương Tiểu Thạch cũng không khỏi ngạc nhiên.

“Trương huynh đệ vào đây, vốn là phải chịu khổ, ta đã ngăn chặn, nhưng họ không dám thả người,” Nhan Hạc Phát ngượng nghịu nói.

“Đây là người Tứ đại danh bổ bắt về, không ai dám quyết định, cũng không ai dám tự tiện thả ra.”

Vương Tiểu Thạch nhướn mày nói: “Tứ đại danh bổ cũng uy phong thật, Trương Nham đâu phải phạm tội gì lớn, sao phải bắt hấn ném mũi khổ sở làm gì, họ cũng không nể mặt Kim Phong Tế Vũ lâu chút nào sao, bây giờ danh bổ đại gia nào đang trực?”

Nhan Hạc Phát nghe gã nói thế cũng không khỏi bật cười: “Thiết nhị gia và Thôi tam gia áp giải hấn vào đây rồi bỏ mặc, bây giờ Lãnh tứ gia đang giải quyết, hấn xưa nay thiết diện vô tư, lục thân bất nhận, không nghe theo bất cứ ai.”

Vương Tiểu Thạch giật mình: “Lãnh tứ gia? Lãnh Huyết?”

Nhan Hạc Phát trả lời: “Chính là hấn.”

Gặp phải Tứ đại danh bổ, cho dù lão đức cao vọng trọng đến đâu cũng không cách nào giải quyết được.

Vương Tiểu Thạch hừ một tiếng: “Ta phải báii kiến vị dũng sĩ sử kiếm đệ nhất danh chấn giang hồ này một phen mới được.”

“Hấn vẫn chưa đến.” Nhan Hạc Phát lên tiếng. “Trương Nham vẫn còn bị giam trong ngục.”

Vương Tiểu Thạch ngần ngừ giây lát rồi nói: “Ta muốn gặp Trương Nham trước đã.”

Nhan Hạc Phát nói: “Chuyện này thì không thành vấn đề.” Lão đã sớm mua chuộc bọn canh cửa, cho nên Vương Tiểu Thạch có thể dễ dàng vào nơi nhốt tội phạm để gặp mặt Trương Nham.

Nhan Hạc Phát vốn định theo vào, nhưng Vương Tiểu Thạch biết Trương Nham háu ăn, sau khi bị nhốt, chắc chắn là chưa được ăn gì, liền kêu lão đi chuẩn bị.

Sau khi Nhan Hạc Phát sắp xếp mọi thứ, Vương Tiểu Thạch vào trong nhà lao, đây là lần đầu tiên gã bước vào nhà lao.

Người đã từng vào nhà lao chưa?

Nếu người đã từng vào nhà lao, thì có thể biết đó là một thế giới phi nhân thế nào.

Nơi đây không phải là nhân gian.

Những kẻ bị nhốt ở đây đều mất tự do, đều tuyệt vọng, mùi bệnh hoạn lan tràn trong không khí, có người chịu oan ức bị bắt nhốt, có người căn bản chỉ vì thủ tục mà bị giữ lại, không chịu đút lót, nên bị nhốt lâu năm mà không được thả, án tình chồng chất, hết năm này qua tháng nọ, công văn lưu chuyển chậm trễ, quan trên không đích thân giải quyết, quan dưới cố tình làm khó, năm tháng cứ thế kéo dài đằng đẵng. Từ ngày Vương Tiểu Thạch vào giang hồ đến nay, đã từng quen biết anh hùng nhiều nơi, cũng có nhiều hán tử từng bị thụ hình, cho nên sớm đã nghe kể về tình cảnh thâm trong nhà lao. Gã không muốn thấy bằng hữu của mình trong nhà lao.

Huống chi đó là một hán tử đầu đội trời, chân đạp đất.

Huống chi Trương Nham không phải phạm tội gì lớn!

-----oOo-----

Chương 14: Người Sống Đến Thế, Có Thể Chết Được Rồi

Nguồn: EbookTruyen.VN

Sau khi Nhan Hạc Phát sắp xếp xong đầu đây, Vương Tiểu Thạch đã nói chuyện một hồi với Trương Nham. Thấy Nhan Hạc Phát trở lại, gã liền nói ngay: “Không được, Trương lão ngũ không thể ở đây.”

Nhan Hạc Phát ngẩn ra: “Chắc là phải vài ba ngày nữa. Tứ đại danh bổ không thể thả người nhanh như thế.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Ta nghe Trương lão ngũ nói rồi, hấn từng nhờ đến bằng hữu trên giang hồ, cùng Đường Bảo Ngưu vượt ngục, nếu hấn còn ở đây, bị Nhậm Lao, Nhậm Oán của Hình bộ phát hiện, chỉ e hai vụ án gộp lại, còn khổ hơn!”

Nhan Hạc Phát khổ sở nói: “Chuyện này...”

Chỉ nghe một người lạnh lùng nói: “Cái gì chuyện này với chuyện nọ! Người này đánh cắp sách giữa phố, còn ra thể thống gì! Cứ nhốt thêm một thời gian nữa đi!”

Người vừa nói đó trẻ tuổi tuấn tú, khuôn mặt như tạc từ đá hoa cương, đường nét rõ ràng, nhưng lại đem đến cho người ta một cảm giác lạnh lùng khó tả.

Người này đeo một thanh kiếm, hẹp, mỏng, sắc, mà không có bao trên hông, áo vải giày cỏ, rần rời như một cây lao, toàn thân chẳng hề có chút thịt thừa nào, đôi mắt đầy nhiệt tâm mà lạnh lùng.

Tên thư lại đứng bên cạnh y vội vàng giới thiệu: “Vị này là Lãnh tứ bổ gia, Lãnh gia, vị này, vị này... là danh túc Nhan Hạc Phát trong chốn võ lâm ở Kinh thành, còn vị này... vị này là... là...” Tuy tên thư lại có ý muốn giữ quan hệ tốt với những người trước mặt, nhưng chẳng biết nói thế nào mới phải, ấp a ấp úng một hồi, rốt cuộc cũng không nói được gì nữa.

Vương Tiểu Thạch vừa thấy người này, trong lòng đã dâng lên cảm giác kỳ lạ: chắc chắn gã sẽ giao thủ với đối phương, gã tin tưởng lúc này đối phương cũng có cảm giác như thế.

Lãnh Huyết nhướng mày: “Vương Tiểu Thạch?”

Vương Tiểu Thạch nhún vai: “Lãnh bổ đầu.”

Đôi mắt to của Lãnh Huyét lóe lên tia sáng kỳ dị: “Nghe nói Sầu Thạch trai trong ngõ Hồ Lô ở Kinh thành có một thư họa gia văn võ toàn tài, gia nhập Kim Phong Tế Vũ lâu chưa đầy ba ngày, thì đã khiến Lục Phân Bán đường binh bại nhân vong, thế nhưng lại cam chịu đạm bạc, một mình ở hẻm vắng, thủ chí không đổi, phải chăng người đó là các hạ?”

Vương Tiểu Thạch cười nói: “Lãnh bồ đầu một người một kiếm, kẻ gian ác trong thiên hạ nghe đến danh đều vỡ mặt, một chút thành tựu nhỏ bé của ta, có đáng là chi, chỉ mong Lãnh gia nương tay cho, vị Trương huynh đệ này cũng là nhân vật có tiếng tăm trong hai đạo hắc bạch, nhưng lúc trước đã từng chịu giày vò, mắc phải chứng phong hàn, nếu ở đây mãi, vạn nhất xảy ra chuyện gì, thì cũng không hay lắm, chi bằng xin nể mặt Kim Phong Tế Vũ lâu, nể mặt ta, cứ bảo hắn ký tên chờ gọi! Ta có thể lấy đầu đảm bảo, chắc chắn hắn sẽ đến, Lãnh bồ đầu thấy sao?”

Lãnh Huyét nhú mày: “Người muốn ta tự tiện thả phạm nhân?”

Vương Tiểu Thạch nghe giọng điệu của y, biết chẳng hy vọng gì, nên cũng trầm giọng nói: “Đây chỉ là tùy theo tình hình mà định án. Trương huynh đệ cũng chẳng phạm phải tội gì lớn, theo luật lệ có thể về nhà đợi gọi, ta chỉ xin Lãnh gia một ân tình, mong các hạ nương tay mà thả người cho.”

Lãnh Huyét lạnh lùng hừ khế một tiếng, nói: “Người hỏi bằng hữu của người, hắn đã ăn cắp sách của ai?”

Vương Tiểu Thạch cố nén giận nói: “Lúc đó hắn không biết đó là Thiết nhị gia và Thôi tam gia, không hề cố ý xúc phạm oai hùm.”

Lãnh Huyét vẫn không buông tha: “Người có biết hắn ăn cắp sách gì hay không?”

Thật ra Vương Tiểu Thạch cũng rất muốn biết, đang định hỏi cho rõ ràng, không ngờ Trương Nham lại nổi khùng lên: “Ta ăn cắp Xuân Cung Đồ Tố Nữ Kinh cất giấu trong ngực thư phòng của hoàng đế lão

tử! Có sá gì đâu, quá lắm là bị phán tử hình!”

Trương Nham ngoác mồm chửi, Vương Tiểu Thạch cũng không ngăn được. Nhan Hạc Phát lo cuống lên, chân di di xuống đất.

Lãnh Huyết lạnh lùng nói: “Có nghe thấy không?”

Vương Tiểu Thạch chỉ đành hạ giọng nói: “Hắn có bệnh, thần trí mê muội, xin đừng trách.”

Đương nhiên Trương Nham càng nổi cáu, quát lên: “Ta không bệnh gì cả, đôi tai của ta có bệnh, ta nghe cái gì Tứ đại danh bổ ngay thẳng nghĩa hiệp, đó toàn là những lời khoác lác.”

Lãnh Huyết lạnh lùng nói: “Những lời nói của hắn, nếu ta bẩm báo lên, chắc chắn sẽ mang tội chém đầu.”

Vương Tiểu Thạch kìm cơn giận: “Mong Lãnh đại nhân thứ tội, chẳng qua hắn chỉ nhất thời nổi giận.”

Lãnh Huyết nói: “Nhưng ta không làm chủ được.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Vậy thì ngài đừng báo lên.”

Lãnh Huyết nhìn chuôi kiếm hình loan đao của Vương Tiểu Thạch: “Trừ phi ngươi cho ta thử thanh kiếm ấy.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Thanh kiếm này chẳng qua dùng làm đồ trang sức, ta gan nhỏ sợ giữa đường bị cướp bóc, cho nên đem theo thanh kiếm này hù dọa hạng chuột nhất, làm sao dám phô bày trước mặt danh gia kiếm thuật như Lãnh tứ gia.”

Lãnh Huyết đợi gã nói xong: “Nghe nói kiếm của ngươi đồng thời cũng là đao?”

Vương Tiểu Thạch cười khổ nói: “Ta chỉ là người học đao chẳng tới nơi, học kiếm chẳng tới chốn.”

Lãnh Huyết nói: “Rút kiếm của ngươi ra.”

Vương Tiểu Thạch ngạc nhiên nói: “Cái gì?”

Lãnh Huyết nói từng chữ một: “Rút kiếm hoặc đao của ngươi ra. Chúng ta đấu một trận, nếu ngươi thắng được ta, ngươi cứ dắt tên phạm nhân này đi.”

Vương Tiểu Thạch biết chuyện nhỏ không nhin ắt hồng việc lớn: “Ta không phải là đối thủ của Lãnh tứ gia, động binh khí e rằng chỉ tự chuốc lấy nhục.”

“Ngươi không cần phải quá khiêm nhường, cho dù ngươi không rút kiếm, ta cũng sẽ ra tay.” Giọng nói bình thản của Lãnh Huyết mang một cảm giác lạnh lùng kiêu ngạo khó tả thành lời: “Hoặc như thế này cũng được, nếu trong ba chiêu ta không thể ép ngươi rút kiếm hoặc đã thương ngươi, đánh bại ngươi, ngươi có thể dẫn người này đi, thế nào?”

Vương Tiểu Thạch mừng thầm, nhưng ngoài miệng vẫn nói: “Ta muôn lần không dám, tứ gia là quan sai, ta chỉ là một tên bạch đinh, lỡ như Lãnh gia bảo rằng ta đã làm trái, chẳng phải ta cũng bị vạ lây hay sao?”

Lãnh Huyết lạnh lùng nói: “Tại ta ép ngươi ra tay, đương nhiên quyết không chỉ tội ngươi, trong vòng ba chiêu mà ngươi không cần dùng đến binh khí, coi như ngươi đã thắng rồi, ngươi có thể dắt hắn đi, sao không thử xem?”

Vương Tiểu Thạch suy tính trong lòng, gã cũng đang cần quan sát võ công của Tứ đại danh bổ.

Đây cũng là: “Biết người biết ta, thăm dò hư thực.”

Lãnh Huyết là người trẻ tuổi nhất, võ công lại tương đối yếu trong Tứ đại danh bổ, nay mình có được cơ hội trời ban sao không nhân

lúc này đánh giá thử khả năng của y, ít nhất cũng biết được chút ít về ba vị danh bổ còn lại và Gia Cát tiên sinh.

Thử thì thử.

Trong mắt Lãnh Huyết tựa như có nét cười.

Một nụ cười sắc lạnh.

Nói là nét cười, chi bằng nói là ý chí chiến đấu mãnh liệt thì đúng hơn. Một loại đấu trí bất bại, khiến gương mặt y toát lên vẻ sắc sảo như đang nở nụ cười.

“Thế nào?”

“Ba chiêu?”

“Thật ra một chiêu cũng đủ rồi.”

“Ba chiêu chưa đủ.” Vương Tiểu Thạch cũng cười: “Ba chiêu của Lãnh tứ gia vẫn chưa đủ để khiến ta rút kiếm.”

Gã cười cười bồi thêm một câu: “Ba mươi chiêu vậy!”

Gã vừa nói ra, cả Nhan Hạc Phát cũng toát mồ hôi lạnh.

Lãnh Huyết nhìn gã một hồi, không ngờ lại cất tiếng: “Người nói cũng phải, vậy cứ dùng biện pháp chiết trung đi, bảy chiêu!”

“Tứ gia công bảy chiêu, ta không dùng binh khí, vậy là có thể thả Trương Nham?”

Vương Tiểu Thạch cẩn thận hỏi lại: “Tại sao muốn ta động thủ?”

“Người yên tâm, ta chỉ thử võ công của người, không lấy mạng của người.” Lãnh Huyết nói: “Lần đầu tiên gặp người, ta đã biết chúng ta ắt phải đánh nhau một trận.”

Khóe miệng y có thể gọi là đang cười: “Dù gì như người nói đấy, vị Trương huynh này cũng chẳng phải mắc tội gì lớn.”

Vương Tiểu Thạch cũng có cảm giác y như vậy.

Giờ đây họ giống như hai con mãnh thú nhốt chung trong một cái chuồng vô hình, để sinh tồn, đành phải cắn xé lẫn nhau, cho dù không phân sinh tử, ít nhất cũng định được cao thấp.

“Được.”

Vương Tiểu Thạch nâng vạt áo dài lên, dứt khoát nói: “Chỉ cần tứ gia đừng hối hận.”

“Ta nhất định giữ lời.” Lãnh Huyết nói.

“Ta tin.” Vương Tiểu Thạch nói: “Bởi vì huynh là Tứ đại danh bổ.”

“Nếu người bại, hoặc dùng đến binh khí, cũng phải nói cho ta biết một chuyện.”

“Chuyện gì?”

“Rốt cuộc sự phụ của người là ai?”

Khi Lãnh Huyết nói đến đây, y không nhìn Vương Tiểu Thạch, y chỉ nhìn chòng chọc thanh kiếm của Vương Tiểu Thạch.

Vương Tiểu Thạch đột nhiên cảm thấy mu bàn tay nhói đau, suýt nữa đã định rút tay ra khỏi chuôi kiếm.

Nhưng gã cố kìm được.

Là ánh mắt của Lãnh Huyết, khiến mu bàn tay gã có cảm giác như bị kim châm.

Con người ở trước mặt gã, chưa rút kiếm mà mắt đã phát ra từng tia sắc bén như lưỡi kiếm.

Sau khi rút kiếm thì sẽ như thế nào?

Đó không phải là kiếm.

Đó là một cảm giác, cảm giác chết chóc!

Gã chưa hề có cảm giác gần với cái chết như thế!

Chưa bao giờ!

Gã lách người, lộn người, bật người... vừa mới đứng vững, cái chết đã lần thứ hai áp sát tới!

Suýt nữa gã phải rút kiếm, hoặc rút đao, để chặt đứt, chặn đứng, phá nát sự xâm lược của cái chết ấy!

Nhưng Vương Tiểu Thạch tìm được.

Cố nhin.

Cái chết lướt qua cách cổ họng ba phân, sau đó lại mau chóng bật ngược về!

Cái chết xấp tới lần thứ ba!

Gã vừa lách người đã chen vào trong buồng giam.

Buồng giam đương nhiên không thể để cho người ta tự tiện ra vào, khoảng cách giữa các song sắt cũng không đủ cho người ta chui qua.

Nhưng gã vừa lách người đã vào được, không ai biết gã làm sao “lén” vào trong ấy.

Nhưng cái chết vẫn đuổi sát theo.

Lần thứ tư cái chết lại tìm được gã.

Gã lập tức lao ra.

Song sắt bị bẻ cong.

Nhưng Vương Tiểu Thạch không hề thoát khỏi cái chết.

Nỗi chết chóc vẫn cách gã chỉ một bước.

Thậm chí đã đạt đến khoảng cách nửa bước.

Gã quát lớn một tiếng, đột nhiên trở người, một tay chụp lấy nó.

Không thể chụp được cái chết.

Nhưng gã rõ ràng đã chụp được cái chết.

Nhưng cùng lúc ấy, cái chết đã rút trở về.

Bàn tay gã ướt đẫm, có thể nghe thấy rõ ràng tiếng máu rơi xuống đất.

Cái chết lại từ một góc độ khác đâm tới.

Lần thứ sáu, cái chết lại phủ lên gã, bao trùm lấy gã, nuốt chửng gã, với tư thái của kẻ chiến thắng.

Xem ra gã đành phải rút đao, tuốt kiếm.

Gã không còn sự chọn lựa nào khác.

Nhưng gã vẫn có sự chọn lựa trong lúc không có chọn lựa.

Gã tấn công.

Gã tấn công cái chết.

Gã không thể tấn công được cái chết, cái chết là cái chết, cái chết là bất tử.

Có điều cái chết lại bị gã ép thối lui.

Song le, cái chết ấy lại lập tức dùng uy thế hung mãnh hơn cuộn ngược trở lại.

Cái chết lớn mạnh vô song, chẳng gì bằng.

Tử khí cuộn cuộn mạnh mẽ, khiến người ta sinh ra cảm giác, con người sống tới đây, có thể chết được rồi.

Vương Tiểu Thạch đã hết đường.

Đã hết đường lui, cũng có nghĩa là không còn đường sống.

Trừ phi rút kiếm, rút đao.

Có điều hễ rút đao, rút kiếm thì coi như đã thua.

Nếu Trương Nham ở trong buồng giam, Nhậm Lao, Nhậm Oán quyết chẳng tha cho y.

Cái chết đến gần.

Cái chết đã đến trước chân mày.

Chỉ có rút đao.

Chỉ có tuốt kiếm.

Không xuất đao, chỉ có tử.

Không rút kiếm, nhất định vong.

Vương Tiểu Thạch làm sao?

Gã làm sao ứng phó?

Ai có thể đối phó được cái chết? Chiến thắng được tử vong?

Không ai có thể đối phó với cái chết.

Vương Tiểu Thạch cũng không thể.

Gã không thể rút kiếm, cũng không thể xuất đao.

Nhưng gã có thể làm một việc.

Việc gì?

Lãnh Huyết gầm lớn một tiếng, thanh kiếm vừa đâm ra lập tức rút ngược về chặn đỡ, keng một tiếng, một viên đá vỡ ra thành mười mấy mảnh, bắn tứ phía, rơi ra cách một trượng, bên ngoài song sắt.

Vương Tiểu Thạch không hề rút kiếm.

Gã rút cuộc vẫn chưa hề xuất đao.

Gã chỉ phát ám khí.

Ám khí trong ống tay áo của gã.

Phi thạch.

Phi thạch của Vương Tiểu Thạch.

Lãnh Huyết tức giận thu kiếm. “Hay lắm!” Y buông ra hai từ, rồi lập tức bước đi, không quay đầu lại.

Vương Tiểu Thạch không rút binh khí, nhưng gã phát ám khí.

Song Lãnh Huyết chẳng hề tranh biện.

Y cho rằng ám khí không phải là vũ khí.

Y cảm thấy mình đã thử được võ công của Vương Tiểu Thạch.

Hay là y không muốn thắng hoặc là vì giữ lời hứa?

Sau khi Lãnh Huyết ra ngoài, có tên ngục tốt bước vào, cung kính mở cùm cho Trương Nham.

Trương Nham đương nhiên nhận ra người này, đó chính là ngục tốt tên gọi Trư Bì Đản, cũng là một nhân vật trong võ lâm. Trương Nham từng nhận ơn của y, nên rất khách sáo cung kính.

Trư Bì Đản hạ giọng cười nói: “Người đến đây, đúng là đến đi tự nhiên!” Lời nói đầy vẻ ngưỡng mộ.

Trương Nham biết lần này hoàn toàn nhờ Vương Tiểu Thạch, y mới có cơ hội nhìn lại mặt trời, đang định bước tới cảm tạ, mới phát hiện Vương Tiểu Thạch đang nhìn lòng bàn tay trái của mình.

Lòng bàn tay gã toàn là mồ hôi.

Mồ hôi lạnh.

Bàn tay phải vẫn đang rớm máu.

Gã đang nhìn vân tay!

Khi một người nhìn vân tay hỏi vận mệnh, đó là lúc cảm thấy lo sợ không nắm được tương lai trước mắt, chẳng lẽ tâm trạng của Vương Tiểu Thạch cũng là như thế?

Có phải là như thế hay không?

Tại sao lại như thế?

Ít nhất bây giờ Trương Nham cũng không hiểu được tại sao Vương Tiểu Thạch lại như thế!

Trương Nham nhìn Nhan Hạc Phát, Nhan Hạc Phát cũng nhìn Trương Nham, họ đều không biết nên thế nào.

Cho đến khi Vương Tiểu Thạch nói: “Chúng ta đến ngõ Ngõa Tử.”

Giọng nói của gã cực kỳ nặng nề.

-----oOo-----

Chương 15: Muốn Cười Thành Ra Khóc

Nguồn: EbookTruyen.VN

Ngõ Ngõa Tử đương nhiên không phải là nơi bán gói 1.

Đây chính là nơi tập trung các trò vui chơi giải trí, “chợ đêm mãi đến canh ba dứt, đến canh năm lại mở, khắp nơi ồn ào từ sáng đến tối”, đúng là “nơi không có ban đêm”, sự náo nhiệt ở đây đã đến mức “xe ngựa chen chúc, không chỗ lèn chân”.

Đến Ngõ Ngõa Tử.

Đến Ngõ Ngõa Tử, tuyệt bất ngờ ngừng rơi trước dự liệu, có lẽ một lát nữa sẽ lại đổ xuống!

Vương Tiểu Thạch đoán rằng những kẻ ưa náo nhiệt như Ôn Nhu, Đường Bảo Ngưu, Phương Hận Thiếu, Chu Tiểu Yêu, đang xem tuồng.

Ai ngờ không phải!

Bọn Phương Hận Thiểu đang nổi giận.

Nếu Vương Tiểu Thạch đến muộn một bước, họ sẽ gây sự.

Thì ra họ phát hiện trong ngõ hẻm phồn hoa náo nhiệt này những người kinh doanh buôn bán đều không có vẻ vui mừng, hồi ky, mới biết hôm nay là ngày “trừ hàng đầu”.

“Trừ hàng đầu” có nghĩa là nộp tiền!

Đương nhiên không phải là nộp thuế, mà là “tiền đầu người” của nơi này.

Chuyện này chẳng khác gì bọn vô lại cướp đoạt tiền tài của người ta, có điều số tiền này còn nhiều hơn mức bọn lưu manh phố thị đòi hỏi, bởi vì đây là “quan gia” đòi.

Quan gia vốn thu hai loại thuế, mùa hạ và mùa thu, ngoài ra còn lấy những loại tiền vặt, bao gồm tiền môn bài, tiền thuê chỗ, tiền khế ước..., còn loại tiền mới này, họ lại bảo là thu để dùng làm quân phí, chủ sự đương nhiên là đám bộ khoái Lục Phiến môn.

Người trong ngõ Ngõa Tử, mỗi khi đến lúc nộp tiền, đương nhiên mặt ủ mày chau, tiền lời vốn ít, thậm chí có khi còn thua lỗ, nay lại gặp cảnh cưỡng ép bóc lột, tham lam vô độ thế này, việc làm ăn càng lúc càng khó khăn.

“Sao lại có lẽ này!” Phương Hận Thiểu tức giận nói: “Sao lại có loại thương thuế bất thành văn như thế này!”

“Như thế chẳng phải ép người ta làm phản sao?” Đường Bảo Ngưu càng giận hơn.

Vương Tiểu Thạch nói: “Làm sao các người biết đây là thuế mới do Tứ đại danh bổ tự đặt ra?”

“Thông thường người thu thuế đều thuộc thuế vụ, nay lại do người của tam ban bổ phòng thay thế, cho nên càng gắt gao hơn.” Chu Tiểu Yêu nói: “Chúng ta vừa mới hỏi vài người, đích xác không phải là chủ ý của Tứ đại danh bổ, mà là do Thần Hầu phủ sách động, thử hỏi ai dám không nghe?”

Vương Tiểu Thạch nhìn Chu Tiểu Yêu. Chu Tiểu Yêu không hề tránh ánh mắt gã, bạo dạn nhìn lại, ánh mắt toát lên một mê lực lạ kỳ.

Dưới ánh sáng rực rỡ của đèn hoa, lầu các xung quanh, nét đẹp của Chu Tiểu Yêu thấp thoáng một vẻ yêu mị khó cưỡng.

“Sở yêu tiêm tể chưởng trung khinh, lạc phách giang hồ tái tửu hành 2.” Vương Tiểu Thạch đột nhiên hỏi một câu chẳng liên quan, thậm chí có thể nói là hết sức đường đột: “Cô nương là nữ tử, nhiều năm đội sương gió trên giang hồ, vào sinh ra tử, không thấy mệt sao?”

Đôi mắt đẹp của Chu Tiểu Yêu chớp cũng chẳng hề chớp, vẫn nhìn Vương Tiểu Thạch dăm dăm, đáp lời mà chẳng hề suy nghĩ: “Huynh muốn khuyên ta tìm nhà nào tử tế mà gả vào chứ gì?” Nàng nở nụ cười tựa hồ hơi mệt mỏi: “Thứ nhất, hạng nữ tử như ta, có ai mà dám cưới? Thứ hai, hạng nữ tử như ta, đàn ông thấy được mắt không nhiều. Thứ ba, ai nói nữ nhân nhất định phải lấy chồng? Thứ tư, người ở giang hồ, đương nhiên là mệt; nhưng rời khỏi giang hồ, thì chẳng bằng chết. Nỗi cô đơn có thể giết người, cô độc giết người còn nhanh hơn đao kiếm.”

Sau đó nàng hỏi Vương Tiểu Thạch: “Ý của ta, huynh có hiểu không?”

Ngay lúc này Vương Tiểu Thạch lại hỏi ngược lại một câu chẳng hề liên quan khác: “Ôn Nhu đâu?”

Trong đám bằng hữu, người ư a náo nhiệt nhất, ư a gây sự nhất, ham vui nhất, chính là Ôn Nhu, thế nhưng nãy giờ gã lại chẳng thấy nàng lên tiếng.

Chu Tiểu Yêu thở dài: “Nàng ta đang ở dưới gốc cây trước hàng bán vải.” Chỉ thấy ánh mắt nàng đảo một vòng, rồi bồi thêm một câu: “Người có biết, nàng ta đang khóc không?”

“Khóc?” Vương Tiểu Thạch hơi bất ngờ: “Tại sao?”

“Gặp gỡ dưới trăng nơi lầu tây, lệ nàng chứa chan, ca xong vẫn sầu, hận làn khói che chẳng tỏ tường.” Chu Tiểu Yêu tựa như cười mà không phải cười, chuyển giọng ngâm khẽ một cách đầy ẩn ý: “Chia tay lại nhớ khóm liễu bên lầu, mấy độ xuân qua, chắc chán hồng trần, vẫn nhớ lệ nhân chốn lầu xưa.”

Nàng thấy Vương Tiểu Thạch ngẩn ngơ, bèn dịu dàng nói: “Đi đi, tự cổ đã tình không dư hận, cần gì phải đợi đến mức tình nồng tình nhạt phai?”

Trong khoảnh khắc ấy, lòng Vương Tiểu Thạch chợt dâng lên một cảm giác kỳ lạ.

Ánh đèn ngập tràn, tuyết đang muốn rơi, ai nấy xuýt xoa, ồn ào vang trời, người đi chen chúc, cả ánh trăng sao lạnh lẽo cũng trở nên náo nhiệt, nhưng ở chốn ồn ào này, ai mới là người đáng nhớ?

Giả sử thật sự phải hành thích Gia Cát tiên sinh, thành ít bại nhiều, cửu tử nhất sinh, con người sống trên đời, lại chưa từng thổ lộ tâm sự với người mình yêu thương.

Vương Tiểu Thạch đột nhiên có một ham muốn.

Gã muốn gặp Ôn Nhu.

Hỏi tại sao nàng khóc.

Rồi đem cảm giác của mình nói cho nàng biết.

Trên giang hồ, trong chốn phong trần, có một hồng nhan tri kỷ có thể thổ lộ chân tình, cũng là điều tốt.

Vì thế Vương Tiểu Thạch đi tìm Ôn Nhu.

Nhưng Đường Bảo Ngưu lại không hiểu.

Gã nghe không thông, cũng nhìn không rõ.

“Các người đang nói gì vậy? Hắn đi làm gì thế? Bọn ta đợi ở đây làm gì?” Đường Bảo Ngưu đưa ra một loạt câu hỏi, giọng có vẻ bức bối: “Bọn ta đều khuyên Ôn Nhu không được, hắn đi có ích gì? Chẳng phải chúng ta cần làm việc lớn sao? Sao lại bắt bọn ta ở đây hít gió Tây Bắc?”

“Đừng ồn đừng ồn! Người không thể, làm sao biết người ta cũng không thể?” Phương Hận Thiểu tỏ vẻ hiểu biết, trách rằng: “Đại hoặc giả chung sinh bất giải, đại ngu giả chung sinh bất linh, Lão Nhĩ nói câu này chính là để chỉ những kẻ như ngươi đây.”

Chu Tiểu Yêu thông thả nói: “Câu này là Trang Tử nói, trong ‘Thiên Địa Thiên’, chẳng liên quan gì đến Lão Tử.”

“Phải phải phải.” Phương Hận Thiểu mặt chẳng hề đỏ, hơi chẳng hề gấp, tai chẳng hề nghiêng, nói: “Ta đã nói rồi, Lão Trang vốn là một nhà.”

“Đúng đúng đúng.” Đường Bảo Ngưu thấy đã đến lúc trả đũa, liền học theo giọng điệu của y, nói: “Ta đã nói rồi, Phương Hận Thiểu và Phương Đường Đa vốn là từ đồng nghĩa mà.”

Phương Hận Thiểu ngẩn người, ngạc nhiên: “Phương Đường Đa?”

Đường Bảo Ngưu gật đầu đầy vẻ khẳng định: “Đúng rồi, đường trong hoang đường ấy!”

Trong lúc họ cãi nhau, Vương Tiểu Thạch đã đi vòng qua hàng bán gừng và bán hoa quả, đến bên cạnh gốc cây, trên cây đang nở hoa, những đóa hoa màu trắng xanh, cánh hoa hẹp và dài, gió thổi tới,

mỗi đóa hoa như mỗi chiếc chong chóng xoay rụng dưới trăng, hoa rụng lả tả, đẹp hơn cả hoa tuyết.

Ôn Nhu đang thút thít khóc.

Nàng đứng phía sau gốc cây.

Nơi đây náo nhiệt lạ thường.

Nàng đứng xoay lại như thế, một bên vui cười, một bên khóc lóc, tựa như hai thế giới khác nhau.

Vương Tiểu Thạch đứng sau Ôn Nhu, thấy bờ vai nàng rung rung, khác hẳn với vẻ tinh nghịch ham vui thường ngày, trông thật yếu đuối bơ vơ, khiến gã cảm thấy chẳng biết an ủi thế nào, trong lòng càng thêm xót thương.

Một đóa hoa, đang xoay xoay rơi xuống, Vương Tiểu Thạch khẽ hót lầy, Ôn Nhu giật mình.

“Huynh đến rồi sao?” Nàng giận dỗi nói: “Nhưng lúc nãy huynh lại định đi.” Nàng quay đầu lại, đôi hàng ngọc châu vẫn còn đọng trên má, thấy Vương Tiểu Thạch, liền ngăn người ra: “Sao lại là huynh?”

Vương Tiểu Thạch thấy có một cơn ớn lạnh trong người, lạnh đến tận ngón tay.

Nhưng gã lại thấy nước mắt trên má Ôn Nhu, thấy nàng như một đứa trẻ, cõi lòng bỗng chùng xuống.

“Lúc nãy Bạch nhị ca vừa tới à?”

Ôn Nhu cúi đầu, trông rất không vui.

Vương Tiểu Thạch khẽ hỏi: “Thế nào, nhị ca bắt nạt cô nương sao?”

“Huynh ấy đến tìm huynh, không đến tìm ta.” Ôn Nhu buồn bã nói:

“Lâu nay huynh ấy vẫn như thế.”

“Nhị ca có nói gì không?” Vương Tiểu Thạch hỏi.

“Huynh ấy chỉ bảo huynh y kế hành sự, không cần lo lắng.” Ôn Nhu dẫu môi lên nói: “Ở tổng đường đã có huynh ấy lo liệu, huynh cứ yên tâm.”

Nàng lại thương tâm nói tiếp: “Huynh ấy không biết ta không yên lòng, xưa nay lòng ta không lúc nào là không lo lắng cả.”

Vương Tiểu Thạch ôn tồn: “Vậy cô nương lo lắng điều gì, sao cả ta cũng không biết?”

“Ta lo lắng cho huynh ấy.”

Ôn Nhu đáp mà lệ tuôn trào: “Huynh ấy chưa bao giờ quan tâm đến ta, huynh nói đi, Tiểu Thạch Đầu, ta đáng ghét đến vậy sao?” nói xong lại bật khóc.

Vương Tiểu Thạch nghe vậy, lòng bỗng xót xa, khẽ vỗ bờ vai nàng: “Đừng khóc đừng khóc, Ôn Nhu đừng khóc.”

Ôn Nhu gục đầu trên vai gã, khóc òa lên, nước mắt ướt đầm áo gã: “Có phải ta rất đáng ghét không? Ta biết, không ai thích ta... ai cũng bận rộn, chỉ riêng ta là rảnh rỗi, bận rộn không có phần của ta...”

Vương Tiểu Thạch nhất thời không biết thế nào, chỉ đành khẽ ôm nàng, vậy là lại khiến người đi đường để ý: “Thế là thế nào? Giữa ban ngày ban mặt, chẳng để ý đến lễ tiết nam nữ!” “Thân mật cũng phải đến chỗ khác chứ! Bao nhiêu người nhìn vào, thế mà chẳng biết giữ liêm sỉ!” “Chậc chậc, lão Trạch, ở đây có chuyện hay xem đây này!” “Này, tiểu Chung, trò này con không xem được đâu, đi mau! Đi mau!”...

Vương Tiểu Thạch cũng không thèm để ý đến những kẻ vô duyên ấy, chỉ hạ giọng nói: “Ôn Nhu đừng khóc, ta đây chẳng phải đang

làm việc lớn sao, cô nương cũng đi cùng nhé.”

Ôn Nhu ngẩng đầu, nước mắt long lanh, vẫn hỏi: “Ta đáng ghét đến vậy sao? Tiểu Thạch Đầu?”

Vương Tiểu Thạch chỉ đành nói: “Ôn Nhu là người đáng yêu nhất, người ta yêu thương còn không kịp nữa là!”

Trong mắt Ôn Nhu lóe lên tia sáng rồi lại tối sầm: “Nhưng... tên Quỷ Kiến Sầu ấy không màng đến ta.”

“Huynh ấy không để ý chưa chắc đã là không thích cô nương.”
Vương Tiểu Thạch an ủi: “Mà cũng không phải huynh ấy không để ý, huynh ấy chỉ bận rộn quá mà thôi.”

“Huynh ấy, huynh ấy, cũng thích ta sao?” Đôi mắt Ôn Nhu vẫn long lanh đẫm lệ, nhưng cũng lóe lên tia hy vọng rục rờ.

“Dĩ nhiên huynh ấy thích cô nương rồi.”

“Thật sao?” Ôn Nhu vui sướng đến nỗi bật cười: “Huynh gạt ta, huynh ấy chỉ thích Thuần tử, không thích ta...”

“Không phải đâu.” Vương Tiểu Thạch chỉ đành khuyên lơn: “Huynh ấy thường nhắc đến cô nương trước mặt ta mà.”

“Huynh ấy nhắc đến ta?” Đôi mắt Ôn Nhu vẫn đẫm lệ, nhưng đầy vẻ vui mừng: “Huynh ấy nhắc gì đến ta?”

“Huynh ấy bảo cô nương... là một cô gái rất tốt.” Vương Tiểu Thạch cảm thấy mỗi chữ thốt lên như đâm vào lòng mình, nhưng khi nói hết câu, trái lại không cảm thấy đau đớn nữa, gã đã mất hết cảm giác rồi: “Huynh ấy thích cô nương, có điều huynh ấy bận quá, một thời gian nữa sẽ cùng chơi với cô nương thôi.”

“Thật sao?” Ôn Nhu vui sướng. Khi yêu thiếu nữ sẽ trở nên xinh đẹp khác thường, giờ thì Vương Tiểu Thạch đã hiểu tại sao lại có câu

nói ấy.

“Không cần huynh ấy chơi với ta, huynh nói với huynh ấy, cứ chuyên tâm chuyên ý mà làm việc lớn, ta quyết không cản trở, cũng không... trách huynh ấy.” Không ngờ rằng lại còn nghĩ thay cho cả Bạch Sầu Phi nữa.

“Huynh biết không? Ta ngưỡng mộ huynh ấy lắm... huynh ấy cứ tỏ vẻ hững hờ, ngạo mạn đến nỗi tựa như trong mắt không có người khác, chắc là huynh ấy chỉ coi trọng Tô sư huynh và huynh, cùng với cả Thuần tỉ nữa... May quá, suýt nữa ta đã hiểu lầm Thuần tỉ rồi!” Ôn Nhu thè lưỡi, toàn thân nàng như phát ra ánh sáng, nhất cử nhất động đều khiến Vương Tiểu Thạch đau đớn cõi lòng.

“Điều này ta chưa bao giờ nói với người thứ hai, chỉ nói với huynh...”

Nàng nũng nịu kéo áo Vương Tiểu Thạch nói: “Huynh phải hứa với ta đừng nói cho người khác biết đấy!”

Tại sao lại nói cho ta biết? Cô nương có thể nói cho bất cứ ai, trên đời này chẳng có ai không muốn nghe chuyện này như ta... Nhưng ta sẽ nghe...

Vương Tiểu Thạch cười hoang mang.

“Không được cười.” Ôn Nhu nhoẻn miệng cười.

Vương Tiểu Thạch không cao lớn lắm, nhưng cũng cao hơn nàng một cái đầu, khi nàng cười, khuôn mặt tú lệ vô cùng biểu cảm phong tình.

“Ta muốn huynh phải hứa.”

“Ta hứa.”

“Hứa cái gì?”

“Cái gì?”

“Huynh không được chối.”

Ôn Nhu giậm chân giậm dỗi nói: “Hứa với ta là không được nói ra.”

“Ta hứa với cô nương sẽ không nói ra.”

“Không được.” Ôn Nhu vẫn không yên lòng: “Ta muốn huynh... thề.”

Lúc này người đi đường, người rảnh rỗi, người bên cạnh, đều bị cuốn hút bởi một câu chuyện khác, không để ý đến Ôn Nhu và Vương Tiểu Thạch nữa.

Vương Tiểu Thạch đành thề: “Chuyện Ôn Nhu nói với ta, Vương Tiểu Thạch quyết không nói ra, hoàng thiên hậu thổ, trời và người đều chứng giám, nếu Vương Tiểu Thạch trái lời thề, sẽ như...” chưa dứt lời, Ôn Nhu đã đưa năm ngón tay ngà ngọc bịt miệng gã, dịu dàng nói: “Đừng nói nữa.”

Vương Tiểu Thạch thấy nàng lại vui, trêu nàng rằng: “Xem cô nương kìa, vừa khóc vừa cười, ăn mười bát cháo.”

Ôn Nhu nhú mào nói: “Thật là khó nghe.”

Vương Tiểu Thạch cười: “Lời dễ nghe cũng có.” Nói đoạn, bèn ngâm nga: “Nói vậy mà chẳng phải vậy, muốn khóc lại thành cười.”

Ôn Nhu khẽ vuốt tóc mai Vương Tiểu Thạch: “Tiểu Thạch Đầu, chỉ có huynh là hiểu ta thôi.” Nàng đứng gần gã, hơi thở thơm tho như lan như huệ, vươn tay là chạm tới, nhưng cũng xa xôi như tận chân trời. Vương Tiểu Thạch bất giác kích động, kìm không được nắm lấy tay của Ôn Nhu, nhưng nhất thời không nói nên lời. Ôn Nhu kêu “ôi” một tiếng, rút tay về: “Sao tay huynh lạnh thế?”

Lúc này, họ nghe tiếng quát tháo của Đường Bảo Ngưu trong đám

đông.

Tay Vương Tiểu Thạch đột nhiên chuyển thành đỡ vai Ôn Nhu. Ôn Nhu chỉ cảm thấy mình bị một sức mạnh dịu dàng mà gấp rút đẩy đi, khéo léo luồn trái lách phải, vượt qua đám đông, đến bên cạnh Đường Bảo Ngưu.

Nếu Ôn Nhu tự chen đi, e rằng cũng mất cả buổi.

Họ chỉ muộn thêm nửa bước, Đường Bảo Ngưu sẽ động thủ, mà hậu quả thì không thể tưởng tượng nổi.

Chu Tiểu Yêu cũng đứng bên cạnh Đường Bảo Ngưu, nàng không kiềm chế nổi cơn giận của họ Đường.

Một trong những nguyên nhân chủ yếu nhất là Đường Bảo Ngưu nổi giận là vì nàng.

Bởi vì xung đột cho nên mới nổi giận.

Nguyên nhân xảy ra xung đột là: Chu Tiểu Yêu chọn được một chiếc mũ yên ương thêu hoa trong tiệm bán mũ, trang trí hoa mỹ, ở giữa có một con phụng hoàng trong mây, miệng ngậm chuỗi ngọc, xung quanh điểm tô thêm lá ngọc phỉ thúy, ngoài ra còn điểm xuyết trên châu Nam Hải, trông thật lung linh thướt tha, mà lại sang trọng tinh tế, Chu Tiểu Yêu vừa nhìn đã thích ngay.

Nàng định mua nhưng tên thương nhân béo ú lại tỏ vẻ ngại ngần, không muốn bán.

Chu Tiểu Yêu tưởng y nghĩ mình không có tiền trả, liền bảo: “Người cứ ra giá.”

Lão chủ béo nhăn nhó mặt mày nói: “Xin khách quan thứ lỗi, tôi không thể bán chiếc mũ này.”

Chu Tiểu Yêu thấy lạ lùng: “Tại sao ta không thể mua được? Có

phải có người đã đặt trước rồi không?”

Lão chủ lắc đầu.

Chu Tiểu Yêu đã bắt đầu bực: “Không có ai đặt trước, lại bày ở đây, sao lại không cho người ta mua?”

“Bởi vì chiếc mũ này là chiếc đẹp nhất của chúng tôi, cô nương thật sự rất tinh mắt.” Lão chủ nhăn nhó nói: “Cho nên chúng tôi càng không thể bán.”

“Vậy thì lạ lùng thật.” Đường Bảo Ngưu đứng ra cãi giùm cho Chu Tiểu Yêu: “Người tinh mắt thì không thể bán, nếu người không tinh mắt thì có thể bán được sao?”

“Xin thứ lỗi, bởi vì phàm là món hàng tốt nhất trong tiệm, chúng tôi phải giữ lại cho một người.”

“Chẳng lẽ người này mua tất cả những món đồ tốt nhất trong các tiệm hay sao?”

Chu Tiểu Yêu tò mò.

“Không phải, mà là chúng tôi tặng cho người đó.”

“Chẳng lẽ các người cam tâm tình nguyện làm vậy sao?”

“Không có cái gọi là cam tâm tình nguyện,” lão chủ râu rĩ nói: “Chẳng lẽ chúng tôi còn có sự chọn lựa khác sao?”

Bây giờ Chu Tiểu Yêu chỉ hỏi một câu: “Người đó là ai?”

“Người đó chính là đương kim đại danh đỉnh đỉnh...” Nói chưa xong, chỉ thấy bốn thiếu niên to khỏe nhanh nhẹn, khiêng một cái kiệu, đến đâu người đi đường cũng dạt ra, lão chủ lo lắng nói: “Mau đặt mũ xuống, người đó... đại gia đến rồi.”

Chu Tiểu Yêu nói: “Chính là hấn sao?”

Lão chủ vội vàng gật đầu.

Đường Bảo Ngưu giữ vai ông chủ, gằn giọng nói: “Hấn là ai?”

Lão chủ không thoát được, chỉ đành trả lời: “Thành đại gia!”

Chu Tiểu Yêu và Đường Bảo Ngưu đưa mắt nhìn nhau, không hện mà đều buột miệng: “Vô Tình?”

1. “Ngõa tử” có nghĩa là “gạch ngói”.

2. Đây là hai câu trong bài “Khiển Hoài” của Đỗ Mục. Ở đây, tác giả đảo ngược thứ tự của hai câu thơ. Vốn dĩ phải là: “Lạc phách giang hồ tái tửu hành/ Sở yêu tiêm tế chường trung khinh.” Thơ dịch rằng: “Vợ vẫn sông hồ nghiêng ngả say/ Lưng thon bé nhỏ nhẹ trong tay.” (Bản dịch Trần Trọng San)

-----oOo-----

Chương 16: Tuyệt Ý Lạnh Lùng

Nguồn: EbookTruyen.VN

Đường Bảo Ngưu lại nổi nóng: “Tứ đại danh bồ thì đã sao? Cả dân buôn bán nhỏ ở phố chợ mà cũng bóc lột, chẳng bằng cường đạo!” Y cùng Phương Hận Thiểu, Thẩm Hổ Thiên, Cầu Cầu, Hạnh Bất Nhục Mệnh, Trần Lão Bản... được người ta gọi là Thất đại khẩu, còn Vô Tình, Thiết Thủ, Truy Mệnh. Lãnh Huyết là Tứ đại danh bồ, y vốn đã chẳng phục từ lâu, Truy Mệnh và Thiết Thủ bắt Trương Nham, y vẫn cố nhịn nhục, nhưng nay lại thấy Tứ đại danh bồ hoành hành ngang ngược, ép dân đút lót, nhất thời lửa giận bốc cao, trước mặt Chu Tiểu Yêu, y càng muốn tỏ rõ khí khái của mình, cho nên quát mắng mà chẳng kiêng dè gì.

Đường Bảo Ngưu quát tháo âm ỉ, cổ kiệu dừng lại.

Hình như trong kiệu nói ra vài câu.

Một thiếu niên khiêng kiệu cũng bước tới trước rèm kiệu nói vài câu.

Người trong phố chợ đều lặng thinh, trong bụng lầy lăm lo cho Đường Bảo Ngưu.

Chu Tiểu Yêu thềm kéo áo Đường Bảo Ngưu, tỏ ý bảo y đừng sinh sự.

Nàng không kéo thì thôi, kéo một cái, “khí khái anh hùng” của Đường Bảo Ngưu liền tuôn ra, tuôn luôn cả nỗi ám ức lâu nay mình và đồng bạn là “khẩu”, không bằng bốn tên “bồ” này của y, y lớn giọng nói: “Tứ đại danh bồ cái quái gì! Tác oai tác phúc, nhất thời may mắn được làm quan cao, trong mắt chẳng có pháp kỷ, là cái quái gì!”

Một đồng tử khiêng kiệu chộp vai Đường Bảo Ngưu, quát: “Người nói bậy cái gì thế?”

Đường Bảo Ngưu trở tay, thoát khỏi đòn cầm nã của y, đẩy y té bật ra, quát lớn: “Đừng đụng vào ta! Khiêng kiệu của người đi!”

Chỉ nghe từ xa có giọng nói ôn tồn: “Được, chúng ta làm cường đạo sẽ cùng quan sai luận pháp lý, hay lắm, dân thường dễ bị bắt nạt, quan cao khó với tới, chúng ta thay trời hành đạo!”

Người cất tiếng là Phương Hận Thiểu.

Lúc này đám người xúm đen xúm đỏ xem náo nhiệt, y nhất thời không chen vào được, nghĩ bụng phải giúp Đường Bảo Ngưu nên đứng từ xa cất tiếng.

Y vừa cất tiếng, đám người sợ quá vội vàng dạt ra, tất cả mọi ánh mắt đều tập trung vào y, nhất thời, khu thị tứ đều lặng thinh, chỉ có

tiếng lửa cháy lét đét.

Một hồi sau chỉ nghe người trong kiệu nói: “Kẻ rồi rã từ đâu tới, sao lại nói lời điên khùng ở đây?”

Đường Bảo Ngưu gầm lớn như sấm sét: “Đại gia của ngươi là thiên hạ vô địch đệ nhất tịch mịch cao thủ tiền bối đao thương bất nhập duy ngã độc tôn ngọc diện lang quân Đường Công Bảo Ngưu cự hiệp!”

Người trong kiệu thông thả nói: “Là ngươi? Ngươi cùng Thẩm Hồ Thiên, Cầu Cầu, Phương Hận Thiểu, Hạnh Bất Nhục Mệnh, Trần Lão Bản lẽ ra đã bị bắt từ lâu rồi!”

Phương Hận Thiểu nói: “Ta chính là Phương Hận Thiểu đây, ngươi bắt đi!”

Đường Bảo Ngưu nói: “Dù sao Trương huynh đệ của bọn ta cũng bị ngươi bắt rồi, ngươi cứ việc bắt thêm hai bọn ta, chỉ sợ là...”

Người trong kiệu nói: “Ngươi sợ?”

Đường Bảo Ngưu hừ mũi nói: “Chỉ sợ là ngươi bắt không nổi bọn ta, trái lại còn bị bọn ta lôi ra khỏi mai rùa!”

Câu này có thể nói là một lời cực kỳ ô nhục, thế mà y lại nói ra giữa đám đông, sự sắc bén chua cay khiến đối phương không thể nào xuống thang được, chỉ e việc này khó giải quyết ổn thỏa, ai nấy đều run.

Người trong kiệu từ tốn nói: “Ta không ra khỏi kiệu, cũng có thể bắt được hai ngươi.”

Phương Hận Thiểu lập tức mỉa mai: “Ngươi đi đứng bất tiện, ra hay không ra cũng đều như vậy!” Y nói câu này, bản thân cũng thấy hơi quá đà, người trong kiệu lặng lẽ, sát khí đột nhiên bùng lên.

Đúng lúc này, Vương Tiểu Thạch và Ôn Nhu đã kịp tới nơi. Ôn Nhu ưỡn ngực, giống như một con tiểu phụng hoàng kiêu hãnh nói: “Người muốn bắt người? Đừng quên còn có bản cô nương.”

Người trong kiệu nói: “Người vừa mới cất tiếng là ai?”

Ôn Nhu càng kiêu hãnh hơn: “Kim Phong Tế Vũ lâu, nữ trung hào kiệt, cân quắc anh hùng, Ôn Nhu nữ hiệp!”

Có câu gần mực thì đen gần đèn thì rạng, nàng đi chung với Đường Bảo Ngưu lâu rồi, cho nên vô hình trung cũng nói giống Đường Bảo Ngưu mấy phần.

Chu Tiểu Yêu khẽ nói với Ôn Nhu: “Thế cuộc đa biến, không nên kéo theo Kim Phong Tế Vũ lâu vào nữa!”

Ôn Nhu tỏ vẻ thông minh, bồi thêm một câu: “Ta đã cắt đứt quan hệ với Kim Phong Tế Vũ lâu, đôi bên không còn dây mơ rễ má gì.”

Người trong kiệu khẽ cười: “Vậy bây giờ người có quan hệ với những ai?”

Câu nói này đầy vẻ khinh bạc, nhưng Ôn Nhu lại không hiểu ra: “Gia sư là Tiểu Hàn Sơn Hồng Tụ thần ni, nếu người sợ, hãy mau chóng cụp đuôi chạy trốn, bản cô nương có thể tha cho người một mạng sống.”

Những người vây quanh thấy cô nàng kiêu ngạo, đều không khỏi bật cười, nhưng cũng lo cho nàng.

Ôn Nhu lại không hề lo lắng.

Suốt đời nàng rất ít lo lắng, bởi vì người ta lo cho nàng đã nhiều rồi.

Vì Bạch Sầu Phi, coi như nàng đã dốc hết lòng dạ, chịu hết mọi thiệt thòi rồi.

Người trong kiệu chỉ nói: “Nể mặt lệnh sư, chuyện này chẳng liên quan đến tiểu cô nương nhà ngươi.”

“Tại sao không liên quan đến ta? Chuyện của họ chính là chuyện của bọn cô nương.”

Ôn Nhu tràn trề hào tình, lại ưỡn ngực nói: “Này, ngươi là Vô Tình?”

Người trong kiệu cười nói: “Có lúc ta đối với người cũng có chút tình.”

“Ngươi rốt cuộc là nam hay nữ?” Ôn Nhu kêu ngạo tựa như một bậc đại trượng phu đội trời đạp đất, giọng nói đầy hào tình: “Sao suốt ngày cứ trốn trong kiệu như một tiểu cô nương xuất giá thế?”

Cả Vương Tiểu Thạch cũng không cản nổi câu nói này.

Bị nói câu này trước bàn dân thiên hạ, Vô Tình là kẻ đứng đầu Tứ đại danh bổ, chắc chắn cảm thấy nhục nhã lắm.

Quả nhiên, Vô Tình từ trong kiệu nói ra: “Ngươi có một thói quen không tốt lắm.”

Ôn Nhu ngăn người nói: “Cái gì? Ngươi làm sao biết thói quen của ta?”

“Ngươi đừng ưỡn ngực nữa.” Vô Tình nói: “Ngực của ngươi nhỏ quá, ưỡn ra cũng chẳng lớn được đâu.”

Đám đông cười ầm lên.

Ôn Nhu đỏ ửng mặt, nhất thời không nghĩ ra được câu nào để phản bác.

Phương Hận Thiếu cũng kêu lên: “Thật là bất nhã! Thật là bất nhã!”

Cả Vương Tiểu Thạch cũng biến sắc vì câu nói này.

“Có một đồ đệ như thế, chẳng trách có sư phụ như thế.”

“Thật quá đáng!” Vương Tiểu Thạch nói: “Tứ đại danh bổ danh chấn thiên hạ, hôm nay mới gặp, chẳng qua chỉ có thế mà thôi.”

Giọng điệu Vô Tình không hề thay đổi.

“Người là ai?”

Wương Tiểu Thạch nói: “Vương Tiểu Thạch!”

Vô Tình lặng lẽ một lúc, mới nói: “Người sẽ trả giá vì câu nói vừa rồi.”

Wương Tiểu Thạch nói: “Tùy ở các hạ, người nói ra được lời như thế, ta cũng nói ra được lời như thế.”

Vô Tình trầm giọng nói: “Bọn võ phu tiểu tốt như các người, xem việc giết chóc là anh hùng, nếu còn để các người làm bậy trong Kinh thành, chẳng còn pháp kỷ, những người ở hình bổ ban phòng bọn ta cũng ủng hộ tu được chút đạo hạnh này rồi.”

Wương Tiểu Thạch thản nhiên nói: “Muốn bắt người thì phải có lý do, nhưng ta không gây án, người muốn trị tội, phải có tang chứng mới được.”

Vô Tình nói: “Tốt lắm, chuyện này ta sẽ làm đâu ra đó, các hạ nên cẩn thận.”

Wương Tiểu Thạch nói: “Đa tạ đã nhắc nhở.”

Bốn thiếu niên áo xanh lại nhắc kiệu lên, đi ngang qua hẻm, đám đông thấy không có gì xem nữa, nên tự động giải tán.

Ông chủ tiệm bán mũ chỉ chiếc mũ hoa được làm bằng nhung, ở giữa lại được trang trí bằng hoa phỉ thúy và chim phụng, nói: “Cô

nương, chiếc mũ này cũng đẹp lắm, các sư phụ ở Ngọc Thanh cung thật là khéo tay!”

Lúc bấy giờ, hoàng đế các triều cũng có hạ chỉ xây dựng chùa chiền, nhưng nữ ni đạo cô trong am không hoàn toàn chỉ sống bằng tiền hương hỏa, có lúc phải tự mưu sinh, những vật phẩm thù thù đa phần đều do nữ ni đạo cô làm, thủ công khéo léo, cực kỳ nổi tiếng.

Vương Tiểu Thạch cũng thấy thích chiếc mũ hoa ấy, cúi người xem thử, rồi hỏi ông chủ: “Kim quang lấp lánh thế này, phải chăng là dùng vàng thật dát lên?”

Ông chủ bán mũ lắc đầu cười nói: “Cái này được tinh chế từ cánh và vỏ của một loài côn trùng gọi là kim trùng, trâm cài đầu của phụ nữ đều được dát bằng loại bảo bối này.”

Vương Tiểu Thạch cười nói: “Như vậy có thể tiết kiệm chút ít tiền.” Gã quay đầu thấy Chu Tiểu Yêu tóc mây búi cao, thật hợp với bộ y phục đang mặc trên người, toát ra một vẻ đẹp mơ màng, bèn nói: “Cô nương đội lên, nhất định đẹp lắm.”

Chu Tiểu Yêu e thẹn mỉm cười: “Thứ ta muốn phải là thứ tốt nhất, bây giờ không có thứ tốt nhất, xem loại bột của loài côn trùng là hoàng kim châu bảo, ta không muốn, nhưng Vương Tiểu Thạch huynh đã nói rồi, ta sẽ mua.”

Ôn Nhu nghe thấy, bực bội kéo tay áo Vương Tiểu Thạch, khẽ nói: “Ta cũng muốn.”

Vương Tiểu Thạch rất khó xử.

Lúc này Đường Bảo Ngưu đang vội móc tiền ra, nói với Chu Tiểu Yêu: “Để ta tặng cô nương.”

Chu Tiểu Yêu liếc nhìn Đường Bảo Ngưu, khẽ chặn tay y lại: “Tại sao phải tặng?”

Nhất thời Đường Bảo Ngưu cứng họng, đột nhiên bật cười: “Cô nương đội lên, đẹp lắm!”

Chu Tiểu Yêu nói với giọng dịu dàng nhưng cương quyết: “Ta không cần huynh tặng.” Rồi nàng tự lấy ngân lượng ra trả.

Ôn Nhu thấy Vương Tiểu Thạch không có hành động gì, dẫu môi cao giọng nói: “Ta cũng muốn mua.”

Vương Tiểu Thạch đành chịu, chỉ khuyên nàng: “Cô nương mua cái khác được không? Cái mũ Lạc bình đó cũng đẹp lắm mà?”

Ôn Nhu bực bội nói: “Ta chỉ muốn mua chiếc mũ này.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Chu cô nương đã mua rồi, chi bằng chọn cái mũ Ngọc lan hoa kia...”

Ôn Nhu giậm chân, rất không vui.

Chu Tiểu Yêu lại đưa cái mũ vừa mua cho Ôn Nhu, dịu dàng nói: “Tặng cho cô nương.”

Ôn Nhu nhất thời mừng rỡ, cười toe toét rõ cả má lúm đồng tiền, tay nhận lấy mũ hoa, miệng thì nói: “Sao lại tặng ta? Thật ngại quá.”

“Cô nương đội lên đẹp lắm.” Chu Tiểu Yêu lộ vẻ tiếc nuối: “Cô nương hãy lấy đi!”

Ôn Nhu sung sướng, mặt mày rạng rỡ, Vương Tiểu Thạch thấy thế cũng buồn cười.

Thương nhân ấy tựa như muốn nói gì nhưng lại thôi.

Vương Tiểu Thạch đã nhận ra, nói: “Ông chủ, xin mời.”

Thương nhân béo ấy vội vàng trả lời: “Ta đâu phải ông chủ, chỉ là

làm ăn nhỏ, thật sự không đủ nuôi thân.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Người lúc này chính là Vô Tình sao?”

Thương nhân nói: “Đúng vậy, cứ dăm bữa nửa tháng, hẳn lại đến đây ba bốn lần.”

Vương Tiểu Thạch giả vờ ngạc nhiên nói: “Hắn mang danh ngự tứ thần bồ, đến đây làm gì?”

“Hắn lấy danh nghĩa tuần phòng, cho nên chúng ta phải nộp tiền hằng tháng, coi như là phí giữ gìn an ninh.” Lão chủ béo khổ sở nói: “Người biết không, bọn họ muốn thu tiền, đều tìm cách hợp pháp.”

Vương Tiểu Thạch khẽ gật đầu, lúc này Chu Tiểu Yêu và Ôn Nhu vui vẻ đã rời đi, trời đang lạnh dần, đêm đã khuya.

Lão chủ béo ngẩng đầu nhìn trời, lẩm bẫm: “E rằng tuyết sắp rơi.”

Vương Tiểu Thạch phụ họa theo: “Đúng thế.”

Vương Tiểu Thạch dậm chân bước đi.

Lão chủ béo ấp úng nói: “Ta có một việc, không biết... có nên nói hay không...”

Vương Tiểu Thạch nói: “Ông chủ cứ nói, đừng ngại.”

“Ta biết sẽ chuốc họa vào thân, nhưng vẫn phải nhắc nhở tiểu ca một câu.” Lão chủ béo ráng lấy hết dũng khí, nói: “Vô Tình đại gia không nói chơi đâu, ở trên đường... các người phải cẩn thận mới được.”

Vương Tiểu Thạch ồ lên một tiếng: “Ý của ông là...”

Lão chủ béo dường như biết mình nhiều lời, vội vàng thu xếp mũ nón, trả lời chẳng nhằm vào câu hỏi: “Tuyết sắp rơi rồi, sắp có tuyết

rồi.” Rồi đẩy xe gỗ đi.

Vương Tiểu Thạch đứng sững một hồi, tựa như suy nghĩ điều gì đó, rồi mới cùng bọn Chu Tiểu Yêu, Ôn Nhu, Phương Hận Thiểu, Đường Bảo Ngưu bỏ đi.

Ôn Nhu và Chu Tiểu Yêu đi phía trước, cười nói huyền thuyên.

Một cái mũ đã có thể khiến Ôn Nhu xem Chu Tiểu Yêu là bằng hữu thân thiết.

Phương Hận Thiểu và Đường Bảo Ngưu đi phía sau.

Phương Hận Thiểu đang mĩa mai hành động lúc nãy của Đường Bảo Ngưu: “Người ta không nhận tình đâu.”

Đường Bảo Ngưu thấy mắt mặt, lại bực mình Phương Hận Thiểu, nên giận cá chém thớt, ngoác miệng ra mắng chửi Tứ đại danh bổ, nhất là Vô Tình.

Vương Tiểu Thạch đi ở phía sau, mặt đầy vẻ trầm tư nặng nề.

Tuyết rơi rồi.

Hoa tuyết bay bay.

Tuyết đầy trời.

Tuyết đổ.

Trời lạnh, thuyền trên dòng Biện Hà thưa thớt, hai ba nhà thuyền mặc áo tơ to xù, neo thuyền gần bờ.

Khách sạn trà quán bên bờ sông, lá tửu kỳ ủ rũ, đèn đuốc ảm đạm, ngoại trừ lãnh khách giang hồ, có mấy ai lang thang trong đêm khuya buốt giá mà chẳng chịu quay về?

Cây cối hai bên bờ sông um tùm chen chúc, nhưng hoa lá lưa thưa, chẳng còn tươi tốt.

Có cây khô gầy yếu đuối, buông cành lá lơi trong gió, không biết hương mai từ đâu xộc vào mũi.

Trên cầu người đi lại thưa thớt, đều là những khách dạ hành cầm dù, đang rảo bước về nhà.

Cả đám người đang trên đường đi về Kim Phong Tế Vũ lâu, Vương Tiểu Thạch nhìn thấy cảnh tàn tạ ấy chợt nghĩ: "Trong Kinh thành quan tướng đông nghịt, sĩ thương tề tựu, phồn thịnh tráng lệ, thành lâu hùng vĩ, có thể nói một thời hưng thịnh, nhưng giả sử, có một ngày, đất phồn hoa này đột nhiên trở nên điêu tàn thì sao?"

Vẫn là ánh trăng tàn này.

Vẫn là tuyết lạnh lòng vô tình.

Đó là một nỗi hoang lương như thế nào!

Thế nhưng đây là chuyện rất có khả năng xảy ra.

Năm xưa chẳng phải có bao nhiêu hùng đô đại quốc, nay đều trở thành hoang thành phế tích hay sao? Chỉ cần quân giặc đánh vào, ngoại tộc xâm lăng, vận mệnh rơi vào tay người khác, cho dù là kinh đô phồn hoa đến mấy, cũng bị hủy trong một ngày; cho dù là cung A Phòng hoa lệ hùng tráng, cũng chẳng chịu nổi một trận lửa.

Đột nhiên trên cành cây khô có mấy con chim ngược lên, kêu vẳng trong không trung lạnh lẽo, rồi mau chóng mất hút vào bầu trời đêm.

Ôn Nhu và Chu Tiểu Yêu đi phía trước vẫn cười nói khúc khích.

Đường Bảo Ngưu và Phương Hận Thiếu đi giữa, hình như họ đang cãi nhau.

Vương Tiểu Thạch đi sau rớt.

Ngay lúc này gã chợt cảm thấy sát khí.

Một loại sát khí còn lạnh hơn cả khí trời.

Ngay lúc này, gã nhìn thấy nó!

Một cỗ kiệu!

Kiệu của Vô Tình.

Trong kiệu không có Vô Tình.

Trong đêm khuya giá lạnh, cỗ kiệu thoát trông giống như một cái am, nó đã đợi họ trong xó tối lâu lắm rồi, đã đợi rất lâu rất lâu.

Vương Tiểu Thạch hít sâu một hơi, xoa ngón tay.

Tiết trời quả thật lạnh quá.

Gã đang định lên tiếng, nhưng đột nhiên lại phát hiện không cần lên tiếng nữa.

Cũng không thể lên tiếng.

Bởi vì...

-----oOo-----

Chương 17: Tầng Đóm Tuyết Rơi

Nguồn: EbookTruyen.VN

Vô Tình đã động thủ.

Ba món ám khí, đánh lén Vương Tiểu Thạch.

Vương Tiểu Thạch chưa bao giờ thấy loại ám khí nào như thế.

Ám khí không nhiều, chỉ có ba mảnh. Vương Tiểu Thạch không biết đó là ám khí gì. Một mảnh bay nghiêng bắn xuống sông rồi theo làn sóng chao ngược lên bờ, bay về phía gã.

Một mảnh khác bắn xuống mặt đất, vạch thành một rãnh sâu, rồi bay vọt ra, nhắm thẳng vào yết hầu gã.

Một mảnh khác từ trên không trung bay xuống.

Trong khoảng cách từ kiệu đến trước mặt Vương Tiểu Thạch, đạo ám khí này cứ chìm nổi, dập dờn như làn sóng, không ai biết nó sẽ tấn công vào bộ phận nào trên người Vương Tiểu Thạch.

Cả Vương Tiểu Thạch cũng không nhìn rõ, đó là loại ám khí gì.

Hay không phải là ám khí?

Vương Tiểu Thạch chẳng những chưa từng nghe nói đến loại ám khí này, thậm chí suốt đời cũng chưa từng nghĩ tới.

Đã là thứ ám khí chưa từng nghĩ tới, thì dĩ nhiên gã cũng chưa từng nghĩ tới cách ứng phó.

Chu Tiểu Yêu kêu “ôi” lên một tiếng.

Ôn Nhu nghiêng đầu, hỏi: “Hả?”

Đường Bảo Ngưu bình tĩnh ngó quanh quất: “Chuyện gì thế?”

Phương Hận Thiếu chỉ kịp la lớn: “Cẩn thận.”

May mà ám khí nhắm vào Vương Tiểu Thạch. Nếu bắn về phía họ, họ đã không kịp biểu lộ nét mặt, hay kêu thành tiếng như vậy.

Vương Tiểu Thạch vốn định tránh né.

Gã phát hiện không kịp tránh.

Những ám khí này bắn tới từ ba phương vị khác nhau, phía sau, bên trái, bên phải đều bị khống chế, muốn né tránh, chỉ có lướt về phía trước.

Tuyệt đối không thể lướt về phía trước.

Ba đạo ám khí này tuy đoạt mạng nhưng con người ở phía trước mới là chí mạng nhất.

Vương Tiểu Thạch lại làm một việc.

Ba viên sỏi, từ trong tay gã bắn ra một cách thần kỳ.

Ba viên sỏi này chia nhau chặn ba món ám khí trên bờ và dưới nước.

Trong đêm tối, chỉ nghe ba âm thanh nhỏ vang lên.

Ba âm thanh nghe kỹ sẽ thấy khác nhau.

“Tỏm!”

“Soạt!”

“Tách!”

Một viên sỏi bắn xuống nước, đánh chìm món ám khí dưới nước.

Một viên sỏi bắn xuống đất, đè ám khí xuống.

Một viên sỏi chặn món ám khí trên không trung, nhất thời cả hai cùng vỡ vụn, nát thành từng mảnh, rơi xuống sông.

Ba đạo ám khí từ trong kiệu phát ra, hoàn toàn đã bị ba viên sỏi của Vương Tiểu Thạch hóa giải.

Nhưng chiến chí của Vương Tiểu Thạch cơ hồ cũng bị hóa giải.

Bởi vì trong áo của gã không còn sỏi nữa.

Lâu nay gã cho rằng: trong Kinh thành, chắc không thể gặp địch thủ nào trong vòng một chiêu mà buộc gã phải sử dụng cả ba viên sỏi!

Nhưng giờ gã đã gặp rồi!

Gã chỉ cất ba viên sỏi trong áo, đã dùng một viên, thì bù vào một viên, đương nhiên, chẳng ai vô cớ nhét vào trong áo mình một bọc sỏi lớn!

Dưới đất dĩ nhiên có sỏi, nhưng cường địch ở phía trước mặt, gã không có cơ hội nhặt sỏi lên. Địch thủ ở phía trước này, vừa xuất thủ đã buộc gã phải dùng hết ba viên sỏi.

Có điều gã vẫn chiếm ưu thế về mặt tâm lý: đó chính là kẻ địch không biết gã còn sỏi trong áo hay không.

Hơn nữa trong tay gã có đao có kiếm.

Gã định giết Gia Cát tiên sinh.

Nếu phải giết Gia Cát tiên sinh, làm sao có thể bại trong tay Vô Tình?

Nếu bại trong tay Vô Tình, làm sao có thể giết được Gia Cát tiên sinh sư phụ của y?

Vương Tiểu Thạch quyết định đối mặt với địch thủ này.

Nhưng địch thủ của gã là một cỗ kiệu.

Cỗ kiệu chẳng hề nhúc nhích, tựa như một cái am. Không có nhang đèn, chỉ có tuyết rơi, tuyết rơi từng đóm. Tuyết rơi từng đóm, giống như những ngôi sao tịch mịch, từ trên trời, rơi xuống thành một mảng trắng xóa giữa chốn phàm trần.

Không bao lâu, trên mái kiệu đã phủ một lớp tuyết.

Tuyết trắng xóa, tuyết dịu dàng.

Cỗ kiệu vẫn chẳng động tĩnh, cũng không phát ra âm thanh gì.

Khí trời lạnh lẽo đến nỗi mũi cũng sắp rơi xuống, mắt cũng như đóng băng.

Tại sao lại lạnh nhanh đến thế? Gió thổi tới tựa như từng thanh đao lạnh lẽo, gọt những người đang sống sờ sờ thành những người băng.

Nhưng Vương Tiểu Thạch lại toát mồ hôi.

Mồ hôi đầy lưng.

Không biết bên trong kiệu, cảm giác của Vô Tình như thế nào?

Vương Tiểu Thạch có thể nhìn, nhưng có người không thể nhìn.

Đường Bảo Ngưu không thể nhìn, y có thể xông xáo tìm kiếm sự sống trong núi đao biển lửa, có thể gắng gượng liều chết quên sống trong hoàn cảnh khốc liệt, nhưng y không thể chịu đựng nỗi sự “tĩnh lặng” này.

Trận đấu hoàn toàn tĩnh lặng, tựa như kéo dài đến trăm năm.

Thậm chí một đóa hoa tuyết, rơi xuống mái nhà, rồi tan thành nước, từ từ lăn xuống, rơi xuống tuyết, lại đông thành băng, quá trình này đều có thể nghe được rõ ràng.

Y chịu không nổi nữa rồi.

Nhưng y không dám hành động.

Bởi vì ánh mắt của Vương Tiểu Thạch.

Vương Tiểu Thạch chưa bao giờ có ánh mắt nghiêm nghị như thế.

Không hiểu vì sao mà một Đường Bảo Ngưu xưa nay không sợ trời, cũng chẳng sợ đất, lại có cảm giác vừa thân thiết vừa kính nể Vương Tiểu Thạch như thế. Trong khi giao tiếp với Vương Tiểu Thạch, y cảm thấy gã như ánh mặt trời giữa mùa đông, nhưng cũng có lúc tựa như ánh nắng gay gắt ban trưa.

Y phát hiện ánh mắt của Vương Tiểu Thạch là không cho y vọng động. Y chỉ đành bất động.

Tuy y rất muốn hành động.

Y bất động, Phương Hận Thiểu cũng chỉ đành bất động.

Y cũng hiểu được ánh mắt của Vương Tiểu Thạch..., có điều, y và Vương Tiểu Thạch cũng không thân thiết lắm, y bất động là bởi đoán được Đường Bảo Ngưu xưa nay nóng nảy nhất chắc chắn sẽ xuất thủ. Đường Bảo Ngưu mà xuất thủ, y sẽ lập tức xuất thủ, bao nhiêu năm qua, họ hợp tác quen rồi, cũng hiểu rõ tính tình nhau.

Nhưng, lần này Đường Bảo Ngưu lại không xuất thủ.

Trái lại, Phương Hận Thiểu nhất thời vẫn chưa thích ứng được.

Mình có nên xuất thủ không? Xuất thủ hay không xuất thủ thì hơn? Có nên xuất thủ không?

Cứ suy đi tính lại, càng cảm thấy áp lực nhiều hơn.

Một luồng sát khí vô hình đến từ gió tuyết, đến từ giữa trời đất, hình thành áp lực cực lớn. Chung quy lại, áp lực ấy đều khởi nguồn từ cỗ kiệu.

Đây là cỗ kiệu quý quái gì? Trong kiệu là người hay quý?

Khi Phương Hận Thiểu cảm thấy áp lực đáng sợ ấy, chân của y tựa như lạnh đến tê cứng, cả thân pháp Bạch Câu Quá Liêu sở trường, trong nhất thời cũng không thể nào thi triển được.

Lúc này, vấn đề không phải ở chỗ có thể xuất thủ hay không, mà vạn nhất, đối phương hạ độc thủ, y có thể né tránh hay không?

Sớm biết như thế này, chi bằng xuất thủ trước, đừng đợi Đường Bảo Ngưu nữa!

Khi Phương Hận Thiểu thấy hối hận, y đã mất khả năng chủ động xuất thủ.

Chu Tiểu Yêu thì không có vấn đề chủ động hay không chủ động.

Khi nàng phát hiện cỗ kiệu đó, ám khí từ trong kiệu đã bắn ra.

Ám khí bắn về phía Vương Tiểu Thạch.

Nàng vừa thấy tốc độ và thủ pháp của ám khí, thì biết ngay trừ phi Vương Tiểu Thạch có thể tự cứu mình, nếu không, chẳng ai cứu được gã.

Quả nhiên Vương Tiểu Thạch đã tự cứu mình.

Còn nàng cũng nhận ra: khi Vương Tiểu Thạch dùng ám khí đối phó với ám khí vốn dĩ có cơ hội chạy thoát.

Nhưng gã không chạy.

Bởi vì cho dù gã chạy rồi, đối phương cũng không tha những kẻ còn

lại.

Những người này bao gồm cả bản thân nàng, Ôn Nhu và Đường Bảo Ngưu, Phương Hận Thiểu.

Trong nhất thời Chu Tiểu Yêu hiểu được dụng tâm của Vương Tiểu Thạch.

Gã phải đối mặt.

Đối mặt với cường địch, há chẳng phải là hành vi của đại trượng phu, bản sắc của anh hùng hay sao?

Chu Tiểu Yêu biết mình xuất thủ cũng vô ích.

Cục diện đêm nay, chỉ có Vương Tiểu Thạch mới có thể giải quyết được.

Cho nên nàng đặt tâm tư ở Ôn Nhu.

Nàng không muốn Ôn Nhu làm Vương Tiểu Thạch phân tâm.

Ôn Nhu đang lạnh đến phát run.

Từ hàm răng cho đến đầu gối, run bần bật.

Nàng đang định lên tiếng, Chu Tiểu Yêu đã lắc đầu với nàng.

Nhưng quá lạnh, nàng lại muốn di chuyển, Chu Tiểu Yêu đã nắm chặt tay nàng.

Khi nàng định hỏi Chu Tiểu Yêu tại sao bọn người này tựa như bị điểm huyết đạo, đứng cứng đờ ra, nàng đột nhiên liếc thấy có người hành động.

Trên mặt đất đầy tuyết, đã có người hành động.

Người hành động, không phải là Đường Bảo Ngưu, Phương Hận Thiểu, cũng không phải là Chu Tiểu Yêu, Ôn Nhu, thậm chí cũng không phải là Vương Tiểu Thạch, Vô Tình, mà là phía sau cổ kiệu, có hai người đang lặng lẽ áp sát tới, chẳng hề phát ra tiếng.

Vốn tuyết đã phủ một lớp dày như tấm thảm, kinh công của người đó lại tương đối khá, cho nên khi đặt chân xuống tuyết không hề gây ra bất cứ động tĩnh nhỏ nào.

Vương Tiểu Thạch nhìn kỹ: hai người đang lặng lẽ từ phía sau vòng tới hai bên trái phải của cổ kiệu chính là Nhan Hạc Phát và Trương Nham.

Dụng ý của Nhan Hạc Phát và Trương Nham chính là áp sát tới, lôi người trong kiệu ra.

Trong chớp mắt, trong đầu Vương Tiểu Thạch lóe lên vài vấn đề: Nhan Hạc Phát và Trương Nham quá mạo hiểm, lúc này cùng người trong kiệu đọ ám khí, thủ pháp ám khí của địch thủ cao thâm đến hiểm thấy, vạn nhất bị Vô Tình phát hiện, chắc chắn chẳng khác gì nạp mạng.

Nhưng làm sao cản họ?

Cho dù thế nào đi nữa, cũng không thể lên tiếng, lên tiếng sẽ làm hỏng việc.

Vương Tiểu Thạch cùng Nhan Hạc Phát, Trương Nham cách nhau một cổ kiệu.

Cách nhau cổ kiệu đôi lúc còn đáng sợ hơn cách núi đao, biển lửa.

Vương Tiểu Thạch muốn Vô Tình không phát giác được Nhan Hạc Phát và Trương Nham áp sát tới, để bảo vệ an toàn cho họ, chỉ có một cách: làm cho Vô Tình phân tâm.

Cho nên Vương Tiểu Thạch quyết định hành động.

Gã quát lớn một tiếng, toàn thân vọt lên, toàn lực xuất thủ.

Vương Tiểu Thạch động thủ khi không thích hợp nhất, chỉ có một lý do.

Vì bằng hữu.

Chỉ cần có lý do này, tất cả đã đủ rồi.

Bằng hữu.

Vương Tiểu Thạch vừa lắc mình, trong kiệu đã phát ra ám khí.

Thân người Vương Tiểu Thạch đột nhiên trầm xuống.

Ám khí màu trắng.

Đó là một quân cờ.

Thân hình đang vọt lên của Vương Tiểu Thạch hụp xuống, đưa tay hít một cái, bắt được ba mảnh hoa tuyết trong tay.

Nhưng vào lúc này, người trong kiệu lại bắn ra hai quân cờ đen.

Hai quân cờ đen này không phải bắn về phía Vương Tiểu Thạch, mà là bắn về phía Trương Nham và Nhan Hạc Phát.

Trong sát na đó, Vương Tiểu Thạch đã bắt được mảnh tuyết.

Tuyết là ám khí của gã.

Đã có ám khí rồi, gã có thể đối kháng với Vô Tình mà không ngại khoảng cách ngăn trở.

Nhưng, đối phương đã nhắm vào điểm yếu của gã mà xuất thủ!

Lúc này, điểm yếu của Vương Tiểu Thạch chính là bằng hữu của gã!

Có lúc quá yêu thương một người chính là hại người đó.

Có lúc quá bảo vệ một người coi như là chiều hư người đó.

Vương Tiểu Thạch tấn công trong lúc không nên ra tay, trái lại khiến cho người trong kiệu phát giác gã có mục đích khác, vì thế phát hiện Trương Nham và Nhan Hạc Phát đang áp sát tới.

Trên đời này thường xảy ra nhiều chuyện, mà có những chuyện khiến người ta bỏ ra cả đời để suy ngẫm cũng chẳng hiểu được lý do.

Hai quân cò, bắn vút về phía Nhan Hạc Phát và Trương Nham.

Với thân thủ của Nhan Hạc Phát và Trương Nham, tuy đột nhiên bị tấn công, nhưng cũng không đến nỗi không thể né tránh, chỉ có điều, Vô Tình phát ra ám khí chủ yếu không phải để lấy mạng họ.

Mà là dùng để đối phó với Ôn Nhu và Đường Bảo Ngưu.

Hai quân cò khác chữ “pháo” đột nhiên bắn vút ra, tấn công Đường Bảo Ngưu và Ôn Nhu.

Hai người hoàn toàn không ngờ tới.

Không ai kịp ứng biến.

Chẳng những họ không kịp né tránh, cả Chu Tiểu Yêu và Phương Hận Thiểu bên cạnh họ cũng trở tay không kịp.

Trong khoảnh khắc ngàn cân treo sợi tóc, Vương Tiểu Thạch búng mạnh năm ngón tay, hai mảnh hoa tuyết đã bay xẹt ra như điện chớp.

Hoa tuyết vốn mềm mại, nhưng từ bàn tay Vương Tiểu Thạch bay ra

lại mang theo tiếng xé gió!

Nhưng dù có nhanh đến thế nào chẳng nữa, cũng muộn một bước.

Quân cờ đã sắp trúng đích.

Mắt phải của Đường Bảo Ngưu!

Ấn đường của Ôn Nhu!

Vô Tình xuất thủ quả nhiên cực kỳ vô tình.

Chẳng lẽ chỉ cãi nhau mấy câu, vậy mà y muốn đánh mù mắt Đường Bảo Ngưu, dồn một tiểu cô nương như Ôn Nhu vào chỗ chết sao?

Nếu không, thì là vì cái gì?

Nhanh quá rồi.

Vương Tiểu Thạch bắn ra mảnh tuyết quá nhanh, khiến nó ma sát trong không khí sinh ra nhiệt lượng, mảnh tuyết mau chóng tan ra.

Tuy chỉ còn lại hai mẩu tuyết nhỏ bé nhưng vẫn có khả năng xuyên kim phá thạch.

Nhưng đáng tiếc vẫn chậm mất một chút.

Quân cờ vẫn sẽ bắn trúng Ôn Nhu và Đường Bảo Ngưu trước!

Mắt Vương Tiểu Thạch đỏ ửng.

Sau khi bắn ra hai mảnh hoa tuyết, lòng gã chùng xuống đến tận đáy.

Cả mắt cũng đỏ ửng.

Gã chuẩn bị liều mạng với Vô Tình.

Nhưng lúc này lại xảy ra một chuyện. Ở cây trụ cầu bên đó, tháp thoáng có bóng dáng một hán tử.

Bóng hán tử gật gù, tựa như một hán tử đau lòng say rượu trong đêm lạnh, không ai để ý đến y.

Nhưng lúc này y đột nhiên quay đầu.

Không ai nhìn thấy mặt y.

Tay trái của y cầm một mảnh khăn tơ che mặt, nhưng tay phải phát lên.

Hai cây kim, xé gió bắn vọt ra.

Kim nhẹ mà nhỏ.

Câu nói này là giả.

Bởi vì vật nhẹ mà nhỏ tuyệt đối không phát ra được tiếng kêu rít lên như thế.

Kim nhọn mà bén.

Câu nói này là thật.

Bởi vì hai cây kim đang phát ra tiếng kêu xé gió chói tai!

Hán tử ấy, đứng rất gần Đường Bảo Ngưu và Ôn Nhu, chí ít là gần hơn Vô Tình.

Vô Tình ở gần Vương Tiểu Thạch hơn.

Hai cây kim ấy chắc chắn có thể chặn hai quân cờ trước, còn hoa tuyết của Vương Tiểu Thạch đến sau, tất cả sẽ cùng va chạm tại

một điểm.

Đây là kết quả tất nhiên.

Nhưng sự thật khác hẳn.

Bởi vì trong khoảng sát na điện chớp lửa xẹt ấy, cây hoa mai ven sông, đột nhiên có hoa rơi xuống như mưa.

Hai đóa hoa, với tốc độ nhanh và mạnh hơn cả quân cờ, hoa tuyết, kim châm, đã đánh bật mũi kim đi ngay trước khi mũi kim chạm vào quân cờ.

Mũi kim bay lệch đi, quân cờ vẫn bắn nhanh tới.

Ôn Nhu và Đường Bảo Ngưu vẫn khó thoát vận rủi.

Hoa tuyết mềm, mũi kim nhỏ, hoa mai dịu dàng, nếu không có lực cổ tay, lực ngón tay, cộng với nội lực, và công lực cực mạnh, không ai có thể phát ra được uy lực như thế.

Hoa đã bắn ra rồi, Ôn Nhu và Đường Bảo Ngưu không thể nào chống đỡ nổi, cũng không né tránh được.

Trong khoảng sát na sinh tử tồn vong, có người ở phía xa quát một câu: “Không thể được!”

-----oOo-----

Chương 18: Tuyết, Mưa, Cờ, Kiếm, Tên

Nguồn: EbookTruyen.VN

Câu nói chưa vang đến tai chúng nhân, hai mũi tụ tiễn đã xé không bay tới.

Tụ tiễn bay ra từ trong rừng.

Nơi hai mũi phi châm bắn ra, có thể nói là cách Ôn Nhu và Đường Bảo Ngưu gần nhất. Nơi phát xạ hoa mai xa hơn một chút, nhưng kinh lực của người phát xạ hoa mai mạnh hơn, có thể bay tới trước mà chặn phi châm lại.

Về khoảng cách, quân cờ của người trong kiệu xa hơn người bắn hoa mai, còn Vương Tiểu Thạch thì ở xa Ôn Nhu và Đường Bảo Ngưu hơn so với Vô Tình, có điều người xa nhất chính là người phát tụ tiễn.

Y xuất thủ chậm hơn ai hết.

Nhưng ám khí của y nhanh nhất.

Hai mũi tên, cắm phập phập qua quân cờ, rồi nhất tề va vào phi châm, phi châm lại đâm vào cánh hoa, hoa mai, phi châm, quân cờ, tụ tiễn, nhất tề bị mảnh tuyết va trúng, bay ra xa hơn trượng, rồi nổ bùng lên đùng đoàng.

Thì ra trong quân cờ có thuốc nổ.

Cho dù Đường Bảo Ngưu và Ôn Nhu có thể tiếp lấy, chỉ e cũng sẽ nổ đến thịt nát xương tan.

Nếu không nhờ hai mũi tụ tiễn ấy, những ám khí này không thể va vào nhau vắng ra xa được. Kết quả là, tuy quân cờ phát nổ, song cũng không ai bị thương.

Ám khí chỉ là mảnh tuyết, hoa mai, quân cờ, phi châm, nhưng thủ đoạn phát ra thật cao minh, đã đến mức hiếm thấy trên đời.

Nhưng đôi tụ tiễn này, phát sau mà đến trước, xa mà nhanh hơn gần, thủ pháp khéo léo chuẩn xác, uy lực kinh người, vẫn hồi được cả cục diện.

Đây là loại tên gì?

Người nào mới có thể phát ra loại ám khí như thế này?

Vương Tiểu Thạch cũng sửng sốt.

Trời đất im lặng.

Dưới bầu trời chỉ có âm thanh của hoa tuyết rơi xuống đất. Từng mảnh hoa tuyết lặng lẽ lướt qua bầu trời đêm, tan biến dưới mặt đất, ngay cả khi lướt nhẹ trên không trung cũng chỉ có âm thanh tịch mịch cô liêu.

Hoa bay ven sông phát ra tiếng động còn nhỏ hơn cả tuyết rơi.

Lại một hồi sau, người trong kiệu phát ra tiếng thở dài. Sau đó cỗ kiệu chuyển động.

Kiệu kéo kẹt lăn bánh.

Vương Tiểu Thạch không cản trở.

Bọn Đường Bảo Ngưu, Ôn Nhu, Chu Tiểu Yêu, Nhan Hạc Phát, Phương Hận Thiểu, Trương Nham, vẫn đang trong tầm bắn của người trong kiệu.

Điểm này Vương Tiểu Thạch rất rõ, Nhan Hạc Phát và Chu Tiểu Yêu cũng rất rõ.

Trương Nham và Phương Hận Thiểu lúc này sửng sốt trước một loạt ám khí, đến giờ vẫn chưa định thần lại!

Đường Bảo Ngưu và Ôn Nhu đều sợ đến sửng sờ cả người ra, hồn phách vẫn chưa định.

Đến khi cỗ kiệu đi xa, biến mất trong màn tuyết mơ hồ, Ôn Nhu mới kêu “ôi” lên một tiếng, rồi nói: “Các người, sao các người để cho tên

trúng gà thối đó bỏ chạy?”

Ngón tay búp măng của nàng như muốn đâm thẳng vào mũi Vương Tiểu Thạch: “Huynh, huynh, huynh, sao huynh để hấn bỏ chạy?”

Vương Tiểu Thạch hít sâu một hơi: “Chẳng lẽ cô nương muốn giữ hấn ở đây ngắm tuyết sao?”

Ôn Nhu càng tức hơn: “Huynh...”

Đột nhiên Đường Bảo Ngưu hứng chí kêu lên: “Nào, chúng ta đuổi theo.” Nhưng không ai phụ họa, giọng nói của y lập tức nhỏ lại, thái độ hào hứng tức thì xẹp xuống: “Hấn không chạy được đâu, thế nào cũng có một ngày Đường cự hiệp này không tha cho hấn!”

Vương Tiểu Thạch không nói gì, gã chỉ bước tới bờ sông.

Hán tử trên cầu đã biến mất.

Chỉ để lại một tấm khăn gấm.

Trên tấm khăn là một đôi chim thêu còn dang dở.

Vương Tiểu Thạch nhặt lên, rồi đi xem gốc hoa mai.

Đó là một cội mai già.

Mai già nhưng hương vẫn còn mới.

Trên cây mai đương nhiên đã không còn bóng dáng địch nhân.

Vương Tiểu Thạch phát hiện dưới đất có mấy đóa hoa mai.

Một, hai, ba, bốn, năm... tổng cộng hai mươi lăm đóa.

Lúc này Vương Tiểu Thạch mới thở phào.

Hán tử ngồi trên trụ cầu phát ra phi châm là muốn ngăn cản Vô Tình phát ám khí ám hại Ôn Nhu và Đường Bảo Ngưu, hình như là bằng hữu chứ không phải kẻ địch.

Nếu là bằng hữu, đương nhiên võ công càng cao càng tốt.

Có điều, người ở trên cây mai dùng hoa mai làm ám khí, ý là muốn ngăn cản hán tử trên cầu xuất thủ cứu người, tựa như là địch nhân chứ không phải bằng hữu.

Địch nhân lấy hoa mai làm ám khí, nội công cao đến mức không thể tưởng tượng nổi.

Chí ít, cả bản thân gã và Bạch Sầu Phi cũng không thể nào đạt đến cảnh giới này.

Một địch nhân như thế, chẳng những khiến người ta lo lắng, còn khiến người ta ưu phiền, song lại càng khiến cho người ta hứng thú.

Cũng may, xem ra tuy nội công của địch nhân này cao, nhưng khinh công lại không được giỏi lắm.

Bởi vì khi y xuất thủ đã chấn rơi hai mươi lăm đóa hoa mai.

Người ở trên cây, xuất thủ phóng ám khí, thời tiết này hoa mai nở sớm, đã gần đến mùa rụng cánh, chỉ cần có gió thổi nhẹ qua thì sẽ rơi xuống.

Có điều, chấn rơi cánh hoa thì vẫn là chấn rơi cánh hoa.

Vương Tiểu Thạch bước vào vạt rừng thưa.

Đó chính là nơi tụ tiễn phát ra.

Người phát tụ tiễn muốn ngăn cản Vô Tình đã thương Ôn Nhu và Đường Bảo Ngưu, đương nhiên không phải địch nhân. Trước khi Vương Tiểu Thạch bước tới, gã đã biết người phát ám khí bỏ đi rồi.

Gã đi đến sau vạt rùng.

Dưới mặt đất đầy tuyết, có hai dấu vết.

Dấu bánh xe lăn.

Vương Tiểu Thạch không khỏi ngẩn người.

Ôn Nhu thấy gã nhìn trái, ngó phải, xem Đông, dòm Tây, thấy cũng chướng mắt, lướt tới sờ trán Vương Tiểu Thạch. Vương Tiểu Thạch mặt thoáng đỏ, bất giác tránh ra, rụt cổ lại.

Ôn Nhu bật cười khúc khích: “Ha ha, cuối cùng ta đã thấy rồi!”

Phương Hận Thiểu cùng Ôn Nhu rất hiểu nhau, hơn nữa còn giỏi một xướng một họa, lập tức cất tiếng hỏi: “Cô nương phát hiện gì thế?”

Ôn Nhu vỗ tay cười nói: “Một nam nhân còn biết đỏ mặt, hiếm thấy, thật là hiếm thấy!”

Đường Bảo Ngưu bực dọc nói: “Có gì lạ lùng?”

Ôn Nhu nói: “Chẳng lẽ huynh cũng biết đỏ mặt? Huynh đỏ mặt cho ta xem!”

Đường Bảo Ngưu lập tức hai tay chống xuống đất, chân chống lên trời, một hồi sau, cả mặt lẫn mặt đều đỏ ửng: “Xem đây, mặt ta chẳng phải cũng đỏ sao?”

Ôn Nhu giận dữ nói: “Đỏ cái đầu huynh, giống hệt như mông khỉ!”

Phương Hận Thiểu thở dài: “Là thân nữ nhi, ăn nói như thế thật là thô lỗ, chẳng nhẽ nhận tí nào!”

Ôn Nhu biết mình lỡ miệng, buông ra lời lẽ bất nhã, mặt đỏ ửng lên.

Trương Nham cười ha hả: “Ta thấy rồi, ta cũng thấy rồi!”

Phương Hận Thiều cố ý hỏi: “Ngươi thấy cái gì?”

Trương Nham nói: “Cũng không có gì, một đại cô nương đỏ mặt mà thôi.”

Phương Hận Thiều mỉa mai: “Đại cô nương đỏ mặt cũng chẳng lạ, nhưng đại cô nương dùng tay sờ mặt của đại nam nhân, khiến đại nam nhân e thẹn đến đỏ mặt, đây mới là Quan Vân Trường xứng với Hồng Phát, trời sinh một đôi đỏ thắm trời!”

Ôn Nhu tức quá nói: “Huynh nói gì? Đồ miệng chó, đồ trứng vịt thối! Ta đã sờ mặt hắn bao giờ?”

Phương Hận Thiều bắt tay sau lưng, ngửa mặt nhìn trời, thông thả nói: “Không phải cô nương sờ, kẻ nào sờ là con cóc ghẻ”

Trương Nham kìm không được nói: “Vậy Tiểu Thạch Đầu là thịt thiên nga rồi phải không?”

“Đồ con heo chết tiệt!” Ôn Nhu tức giận mắng Trương Nham: “Huynh ở tù là đáng kiếp! Kiếp này ở tù, ở đến kiếp sau luôn đi!”

“Xúi quẩy xúi quẩy!” Trương Nham vội vàng xoa tay, khổ não nói: “Đừng nhắc nữa, đừng rửa ta như thế chứ.”

“Ta có sờ mặt hắn hồi nào!” Ôn Nhu nói đầy vẻ oan ức: “Ta thấy hắn nhìn Đông ngó Tây, tưởng hắn lên cơn sốt, cho nên sờ trán hắn xem thử có nóng không mà thôi!”

Vương Tiểu Thạch vội giảng hòa: “Họ chỉ đùa thôi, cô nương càng cãi, họ càng thích!”

“Cũng tại huynh cả đấy!” Ôn Nhu vẫn vô cùng ám ức: “Nếu không tại huynh nhìn trời ngó đất, ta cũng không bị vu oan thế này.”

“Vu oan?”

Phương Hận Thiểu kêu lớn: “Tội này tám kiếp rửa cũng không sạch đâu đấy.”

Trương Nham thè lưỡi nói: “Dù sao tội của ta cũng nhiều rồi, thêm một hai tội nữa cũng chẳng sao!”

Ôn Nhu chẳng thèm màng đến họ, hỏi Vương Tiểu Thạch: “Đúng rồi, huynh đang nhìn cái gì thế?”

“Không có gì.” Vương Tiểu Thạch đưa tám khăn cho Ôn Nhu cầm: “Lạ thật, sao một nam nhân mà lại thêm những thứ này.”

Nói chưa xong, Ôn Nhu vừa thấy tám khăn, kêu “a” lên một tiếng, sắc mặt thay đổi, đứng sững ngay tại chỗ.

Vương Tiểu Thạch cũng lập tức chú ý ngay.

Gã hỏi: “Cô nương biết đây là đồ của ai hả?”

Ôn Nhu ngây người ra hồi lâu mới lắc lắc đầu.

Trương Nham cố tình lẩn lượt truy vấn: “Cô nương nhất định biết.”

Ôn Nhu trừng mắt với gã, không thèm cãi, chỉ nói: “Không biết!” Rồi xoay người, bước đi một mạch.

Vương Tiểu Thạch, Trương Nham, Phương Hận Thiểu nhìn nhau ngạc nhiên, không ai biết rốt cuộc Ôn Nhu bị làm sao.

Nhan Hạc Phát và Chu Tiểu Yêu cũng đứng ở xa trò chuyện, không nghe rõ họ đang nói chuyện gì.

Có điều họ dường như nhất thời không chú ý đến Đường Bảo Ngưu.

Đường Bảo Ngưu xưa nay ưa náo nhiệt, mà giờ mặt đen như nhò nôi.

Vương Tiểu Thạch tựa như cũng đang cười nói, nhưng trong lòng lại vô cùng nặng nề.

Võ công của Tứ đại danh bổ, gã đã lãnh giáo Vô Tình và Lãnh Huyết, muốn giết Gia Cát tiên sinh, chỉ có thể dựa vào ba điều: một là đối phương không hề đề phòng, hai là đối phương tuổi già sức yếu; ba là phải dựa vào vận may.

Theo tình hình lúc này, người trong kiệu tựa như muốn lấy mạng Đường Bảo Ngưu và Ôn Nhu, y có một trợ thủ nội lực cao cường giúp đỡ, phải chăng người này chính là Thiết Thủ trong Tứ đại danh bổ.

Có điều, cũng có hai cao thủ âm thầm giúp mình, chẳng lẽ đó là người do Thái thái sư, Phó tướng gia phái tới?

Vương Tiểu Thạch lâu nay luôn cảm thấy có người theo dõi mình, nhưng không hề phát hiện được ai.

Rốt cuộc người đó trốn ở đâu?

Là do gã cảm giác sai lầm hay vì khinh công của địch thủ quá cao?

Không phải Vương Tiểu Thạch đang rầu rĩ.

Gã chỉ đang thắc mắc.

Kế hoạch giết người sẽ tiến hành như thế nào?

Có thể hoàn thành nhiệm vụ thuận lợi hay không?

Cho nên nhân lúc Nhan Hạc Phát và Chu Tiểu Yêu đang nói chuyện, gã khẽ hỏi Ôn Nhu, Đường Bảo Ngưu, Trương Nham, Phương Hận

Thiếu một chuyện: “Nếu ta xảy ra chuyện, lại không thể rời khỏi Kinh thành, các người có cách gì giúp ta tìm một nơi ẩn mình tuyệt đối an toàn hay không?”

Có lẽ võ công của Trương Nham, Ôn Nhu, Phương Hận Thiếu, Đường Bảo Ngưu không phải cực giỏi, tài trí cũng không phải cực cao, nhưng lại là bằng hữu đáng tin cậy. Tuyệt đối đáng tin cậy.

Gã lập tức có câu trả lời.

Câu trả lời là: “Có!”

Người trả lời là Trương Nham.

Trương Nham có cách.

Xưa nay y luôn có cách.

Y lập tức dẫn Vương Tiểu Thạch đi xem.

Xem thử nơi ngày sau dùng để ẩn mình.

“Kẻ tiểu ẩn thì ẩn cư nơi hoang dã, bậc đại ẩn lại ẩn cư nơi phố chợ.”

Trương Nham dẫn Vương Tiểu Thạch đến phố chợ. Xưa nay Vương Tiểu Thạch rất thích phố chợ, gã cho rằng phố chợ có nhiều bậc hiệp nghĩa, hơn nữa là nơi ấm áp tình người, gã không thích ở những nơi sang trọng xa hoa, gã chỉ thích sống giữa chốn giang hồ, cảm nhận gió mát mưa phùn.

Trương Nham là kẻ lặn lộn trên giang hồ, đã cắm rễ sâu trên giang hồ.

Người giang hồ hành tẩu trên giang hồ, một chuyện quan trọng nhất chính là:

Bằng hữu.

Không có bằng hữu, người trên giang hồ nửa bước khó đi.

Thứ Trương Nham có chính là bằng hữu.

Tuy tuổi tác của y không lớn. Nhưng vai vế trong đám bằng hữu thì rất cao; mặt khác y chính là nghĩa tử của Trương Tam Ba, long đầu của tổ chức Thiên Cơ năm xưa. Vì vậy, trong giới giang hồ, y cũng được nể trọng.

Trong Kinh thành, y cũng có rất nhiều bằng hữu.

Một người chịu bán mạng cho bằng hữu, nhất định cũng sẽ có nhiều bằng hữu chịu bán mạng cho y.

Đây là hai trong số các bằng hữu ấy.

Một người tên là Ôn Mộng Thành.

Một người tên là Hoa Khô Phát.

Hai người họ hợp lại cũng có một danh hiệu, gọi là Mộng Phát nhị đảng, hai người đích xác từng liên thủ với nhau, lúc đó Mộng Phát nhị đảng cũng là một thế lực bên cạnh Mê Thiên Thất Thánh, Kim Phong Tế Vũ lâu, Lục Phân Bán đường, đáng tiếc, hai người không chịu hòa hảo với nhau đã mười một năm rồi.

Tròn mười một năm.

Nhân sinh có mấy cái mười năm?

Huống chi là mười một năm.

Trương Nham và hai người bằng hữu này nói ra cũng sáu năm chưa gặp.

Sáu năm trong đời người không phải là quá dài, cũng không thể nói quá ngắn, đủ cho người ta quên bằng đi một người, cũng có thể khiến cho người ta nhớ một người khác tựa như đã đến lúc rượu nồng.

Trương Nham dẫn cả bọn đi gặp Hoa Khô Phát trước.

Vương Tiểu Thạch bảo Nhan Hạc Phát và Chu Tiểu Yêu đi trước, gã muốn Nhan Hạc Phát đi thăm dò một chuyện, mấy ngày nay Gia Cát tiên sinh vẫn theo lịch trình vào cung nghị sự, hay là có thay đổi gì khác?

Ngoài ra, gã muốn nhờ Ôn Nhu đi tìm một người.

Một thợ rèn.

Thợ rèn này là một hảo hán ngày trước gã quen biết trên giang hồ, gã không biết tên của y, cũng không biết y ở đâu, thậm chí cũng không biết công phu của y như thế nào, gã chỉ biết y là một trang hảo hán.

Thế là đủ rồi.

Kết bằng hữu không cần biết quá nhiều.

Gã cũng biết đối phương đang làm nghề rèn sắt trong Kinh thành.

Vậy là có đủ manh mối để tìm người này rồi, anh hùng không hỏi nơi xuất thân, anh hùng hào kiệt, trong lúc thất thế, nói không chừng cũng có người làm thợ rèn, có người bán thuốc, có người dựng tủu kỳ giữa trời chiều tuyết rơi.

Gã không biết tên của y, chỉ biết người ta gọi y là Phích Lịch Bát.

Phích Lịch Bát đương nhiên là một ngoại hiệu.

Gã muốn tìm người tên Phích Lịch Bát.

Một người bất phàm có thể chỉ ăn chơi cùng với một loại bằng hữu nào đó, nhưng khi làm chuyện đàng hoàng tử tế, y sẽ liên lạc với một loại bằng hữu khác, hướng chỉ, những bằng hữu bên cạnh Vương Tiểu Thạch có thể rất ham vui, tham ăn, lười nhác, nhưng bẩm sinh xương cứng, khí khái bất phàm. Người bất phàm đương nhiên có bằng hữu bất phàm.

Một đám người bất phàm, đương nhiên sẽ làm chuyện bất phàm.

-----oOo-----

Chương 19: Lão Thiên Gia

Nguồn: EbookTruyen.VN

Đại hỉ.

Đại thọ.

Hôm nay là ngày đại thọ của Hoa Khô Phát.

Ở trong Kinh thành, danh vọng địa vị của Hoa Khô Phát kém xa những người như Phương Ứng Khán, Long Bát thái gia, Gia Cát tiên sinh, còn luận về quyền vọng thanh oai trong chốn võ lâm, y cũng không thể so bì được với Lôi Tồn, Quan Thất, Tô Mộng Chằm.

Nhưng y có bạn bè của y.

Người đến chúc mừng đại thọ năm mươi tuổi của Hoa Khô Phát đương nhiên không ít.

Người có qua lại với Hoa Khô Phát đương nhiên đều bất phàm.

Cho dù họ có một khuôn mặt bình thường, nhưng thân thủ đều bất phàm.

Cho dù thân thủ của họ chẳng ra sao, thân phận cũng chẳng thế nào, nhưng họ đều có phẩm tính bất phàm.

Người bất phàm nhất trong số đó phải kể đến Khiên Ngưu Tôn Giả.

Người này tự trọng rất cao, tính tình nóng nảy cứng nhắc hẹp hòi, lại tự cho mình là con người hào phóng, tính tình kỳ quặc đến cực điểm. Nhưng trong chốn võ lâm cũng là nhân vật được người người kính trọng.

Nếu nhân vật y coi thường, cho dù là hoàng thân quốc thích, dùng kiêu lớn tám người khiêng y cũng không tới.

Y tới rồi, coi như là y coi trọng Hoa Khô Phát.

Hơn nữa cả Bất Đỉnh Bất Bát cũng tới.

Đây là nhân vật khiến Hoa Khô Phát cũng phải đau đầu.

Cũng là một nhân vật khiến tất cả những người đã gặp y đều đau đầu.

Bất Đỉnh Bất Bát không phải là tên của một người, mà là hai người.

Một đôi phu phụ.

Người chồng là Lạc Cực Sinh Bi Trần Bất Đỉnh.

Người vợ là Hỷ Cực Vong Hình Phùng Bất Bát.

Đôi vợ chồng này võ công cực cao, cương liệt hiệp nghĩa, nhưng tác phong hành sự cũng khiến cho người ta phải lấy làm kinh hoàng.

Hoa Khô Phát đang mời rượu giữa đám khách khứa, mặt mày tươi cười, nhưng ai cũng nhận ra hình như ông ta đang chờ đợi.

Đợi ai?

Xem ra nhất định là Bát Đại Thiên Vương.

Sao Bát Đại Thiên Vương vẫn chưa đến?

Với mỗi giao tình giữa Bát Đại Thiên Vương và Hoa Khô Phát, ông ta không có lý do gì không đến.

Bát Đại Thiên Vương không đến, nhưng một đám người đến.

Trương Nham dẫn Vương Tiểu Thạch, Ôn Nhu, Đường Bảo Ngưu, Phương Hận Thiểu, rầm rầm rộ rộ kéo tới.

Hoa Khô Phát vừa thấy Trương Nham đã ôm chặt lấy y, hai người ôm nhau, vừa đâm vào lưng nhau vừa cười ha hả: “Hảo tiểu tử, khiến lão phu phải chờ đợi, còn tưởng rằng người chết ở đâu, suốt đời này không chui ra nữa chứ!”

“Hảo lão quý, ta nhớ ông đến chết được, chúng ta ngày gặp nhau lần nào cũng thiếu mặt ông, hiếm có dịp ông làm đại thọ, đương nhiên ta phải đến!”

Hai người mừng rỡ một hồi rồi mới buông nhau ra.

Hoa Khô Phát hơi biến sắc nói: “Hảo tiểu tử, sáu năm không gặp vừa gặp đã rửa lão phu rồi.”

Trương Nham cũng cười gượng: “Nói hay, nói hay, cũng thế thôi, cũng thế thôi.”

Vương Tiểu Thạch thấy hai người ăn nói đốp chát, không khỏi lo lắng, nhưng lại thấy Trương Nham sau khi chịu mấy đòn đâm vào lưng, sắc mặt cũng hơi trắng bệch, khiến bản mặt đen thui của y trở nên rất khó coi, không khỏi hạ giọng hỏi: “Sao thế?”

Trương Nham ôm lưng, nở nụ cười gượng gạo: “Hảo lão quý, ra tay

càng lúc càng nặng.”

Ôn Nhu nhíu mày: “Sao lại thế, ông ta âm thầm động thủ sao?”

Vương Tiểu Thạch nói: “Trương huynh ra tay cũng không nhẹ.”

Trương Nham cười gượng nói: “Mỗi lần gặp nhau, đôi bên cần phải có quà gặp mặt như vậy.”

Ôn Nhu bĩu môi nói: “Giả dối.”

Phía bên kia, Hoa Khô Phát cũng thối lui mấy bước.

Đại đệ tử Trương Thuận Thái của ông ta lập tức bước đến trầm giọng hỏi: “Sư phụ, người sao thế?”

Hoa Khô Phát không trả lời y.

Trương Thuận Thái khựng người, vội vàng đỡ Hoa Khô Phát.

Hoa Khô Phát đẩy tay y, giận dữ nạt lớn: “Đỡ cái gì mà đỡ? Người đông như thế, người làm vậy là ý gì? Muốn bêu xấu sư phụ phải không?”

Trương Thuận Thái lúng túng nói: “Con thấy sư phụ không trả lời.”

Hoa Khô Phát mắng: “Ta đang nhin đau, công lực của quân rùa đen này lại tiến bộ rồi, con bà nó... ta đang cố nén đau làm sao trả lời câu hỏi nhảm nhí của người!”

Lần này Tích Hải Thần Thoa Trương Thuận Thái vội nói: “Phải, phải, phải.”

Y không muốn chọc giận sư phụ, cho nên chỉ hỏi: “Vậy có cần đồ nhi đuổi họ ra ngoài không?”

“Nhảm nhí!” Hoa Khô Phát cao giọng quát, ai nấy đều ngừng lại,

Hoa Khô Phát vội vàng xua tay nói: “Không việc gì, không việc gì.” Rồi mời rượu mọi người, sau đó mới khẽ giọng mắng Trương Thuận Thái: “Hắn đánh ta, ta đánh hắn, bao nhiêu năm qua gặp mặt đều như thế, không đánh không chịu được, đánh rồi thì đau, đôi bên chẳng oán trách gì nhau, người đi đánh hắn, há chẳng phải đẩy sự phụ vào chỗ bất nghĩa sao? Hơn nữa, ta đánh với hắn chẳng chiếm được phần hơn nào, người đi đánh hắn, lỡ đánh thua rồi, ta mất mặt, còn đánh thắng, ta để mặt ở đâu, người như thế không phải là nói chuyện, mà là đánh rắm!” Nói đoạn, y sửa sang quần áo, căn dặn Trương Thuận Thái: “Người phải nhớ, bất cứ là ai, vào cổng lớn của Hoa gia này, đều là khách quý của ta, không được vô lễ, cũng không được vô nghĩa, đừng keo kiệt, khắc bạc, hẹp hòi, giống như Ôn sư bá của người, có biết không?”

Trương Thuận Thái cung kính nói: “Đa tạ sự phụ chỉ dạy!” Rồi bước ra ngoài chào hỏi khách khứa.

Hoa Khô Phát cung tay với từng người trong bọn Trương Nham nói: “Được các vị quang lâm, lão hủ vinh hạnh vô cùng, xin mời dự tiệc muộn, không thể đón tiếp từ nơi xa, không biết cao tính đại danh các vị.”

Trương Nham đang định giới thiệu, chợt nghe Trương Thuận Thái rao lớn như pháo nổ:

“Có khách đến!”

Hoa Khô Phát sửa sang áo quần, đang định nghênh đón, chỉ nghe Trương Thuận Thái lại cất giọng như thanh la vỡ: “Lưu Hương viên, Khổng Tước lâu, Tiêu Tương các, Như Ý Quán Mão Tụ Tam Hiệu phòng Hà Tiểu Hà Hà cô nương quang lâm!”

Phản ứng đầu tiên của Hoa Khô Phát là kêu lên một tiếng: “Lão Thiên Gia!” Điều kỳ lạ hơn là trong số các kỳ nhân dị sĩ tam lưu cửu giáo, thôn phu tục phụ đang dự tiệc cũng có người lạc giọng kêu lên, hoặc lớn hoặc nhỏ: “Lão Thiên Gia!”

Ôn Nhu lẩm bẩm: “Cái gì? Chẳng lẽ người họ Hà đó chính là lão thiên gia?”

Trương Nham nói tựa như cười mà không phải cười: “Ngoại hiệu của nàng ta là Lão Thiên Gia.”

Đường Bảo Ngưu tròn mắt nói: “Nàng ta là cái quái gì?”

“Nàng chẳng phải là cái quái gì mà là con người.” Trương Nham mỉm cười nói: “Nàng là danh kỹ trong Kinh thành, đang rất nổi tiếng, đã thành Phật sống của muôn nhà, nam nhân đều gọi nàng là: Lão Thiên Gia!”

Chỉ thấy Hoa Khô Phát tức giận, lôi Trương Thuận Thái lại gầm lên: “Ai cho người để ả vào đây?”

Trương Thuận Thái ấp úng: “Người... người... là sư phụ người...”

Hoa Khô Phát gần như dựng ngược lông mày, nói: “Người nói cái gì? Ta mời ả kỹ nữ đó vào hồi nào?”

“Con, con, con...” Trương Thuận Thái sợ đến nổi mặt tái mét nói: “Là sư phụ người... người nói... phàm là ai đến đây đều là... khách quý của lão nhân gia...”

Hoa Khô Phát nhất thời cứng họng.

Chỉ nghe một tiếng “ôi chao” vang lên, thanh âm trong trẻo dễ nghe, một bóng người lướt tới, một nữ tử áo xanh phỉ thúy, dáng người cao gầy, đứng trước mắt mọi người, đôi mắt xinh đẹp long lanh đảo qua đảo lại, tựa như một chiếc lược thưa, chải lên mặt mọi người, giọng nói như hờn trách: “Này, họ Hoa kia, ông làm gì thế, người ta lẫn lộn trong thanh lâu, chưa hề làm chuyện bán cha bán mẹ bán bằng hữu, chỉ là bán bản thân mình mà ông cũng không cho phép? Hôm nay tiểu nữ tử đến chúc thọ ông, nếu nể mặt thì ông khom người đón nhận, tránh qua cho tiểu nữ uống ly rượu thọ. Nếu không hoan nghênh, ngày sau đệ tử của Phát Mộng nhị đẳng các ông, và

cả các vị đang ngồi đây, ai cũng đừng hòng bước vào cái ổ của bản cô nương nữa bước!”

Chỉ nghe cử tọa kêu “ồ” lên.

“Hoa lão, ông làm thế là không phải rồi, Hà cô nương gần bần nhưng chẳng hôi tanh mùi bần, ông làm thế đâu phải là đạo đãi khách!”

“Lão Hoa, ông đâu cần thiết phải làm thế!”

“Hoa công, người ta đã tới rồi! Làm căng sẽ hỏng ngày vui mất, chi bằng mời Hà cô nương vào uống chén rượu thọ!”

Chỉ thấy Phùng Bất Bất hỏi: “Nữ nhân này làm gì thế? Sao tên cô độc quỷ họ Hoa kia lại coi thường vậy?”

Trần Bất Đình lúng túng: “Nàng... nàng làm chuyện đó...”

Phùng Bất Bất ngạc nhiên hỏi: “Làm cái gì?”

Trần Bất Đình lúng túng nói: “Chuyện đó...”

Phùng Bất Bất nạt: “Là cái gì?”

Trần Bất Đình hoảng đến nỗi lỡ tay đổ chén rượu, ướt cả áo, đang vội vàng lau mình.

Phùng Bất Bất nổi giận: “Ông vẫn chưa trả lời câu hỏi của ta.”

Trần Bất Đình khổ sở nói: “Là cái đó... loại đó... hì hì... loại đó...”

Người bên cạnh thấy y lúng túng, nhưng lại biết rõ võ công và tính tình của Phùng Bất Bất, không ai dám đứng ra giải vây.

“Chỉ là mưu sinh mà thôi.” Hà Tiểu Hà lại rất thẳng thắn: “Lão phu nhân, nữ tử giang hồ chúng ta số khổ thật, đâu có được phước khí,

tốt số như lão phu nhân, nam nhân không đến tìm chúng ta, chẳng lẽ chúng ta ép được họ đến sao? Lão phu nhân, người ta đều bắt nạt chúng ta, xin bà bênh vực cho tiểu nữ tử.”

“Ta ấy à?” Phùng Bất Bất bước tới nắm tay Hà Tiểu Hà, dịu dàng nói: “Thì ra là thế, chuyện này có gì không tốt? Đều tại nam nhân thói tha không tốt, tiểu muội muội đừng sợ, lão thân đã mắng nam nhân mấy chục năm rồi, hôm nay phải mắng cho đã! Nếu ai không cho người nhập tiệc, là đối đầu với Phùng Bất Bất này, hôm nay chúng ta sẽ phân cao thấp bằng cây Bình Thiết Lão Tàng Kim Long Song Khiên Hồ Quả trượng của lão thân!”

Phương Hận Thiều hạ giọng nói với Đường Bảo Ngưu: “Ồ, tên gọi binh khí của bà ta, cũng dài gần bằng ngoại hiệu của người!”

Chợt thấy bà ta giơ cây đại quả trượng nặng ít nhất một trăm năm mươi cân, từ xa chỉ về phía Hoa Khô Phát: “Người! Hoa Khô Phát, hôm nay muốn làm lão quý hay là thọ ông? Chỉ cần nói một câu, Phùng Bất Bất nhất định chiều lòng.”

Chợt nghe một tiếng cười khúc khích vang lên.

Phùng Bất Bất có bao giờ bị làm nhục như thế đâu? Mắt trợn ngược, lập tức cả giận, cây long cầu quả trượng dần xuống đất một cái, kêu “keng” lên một tiếng: “Ai cười?”

Mọi người thấy Trần Bất Đình ngược nghịu, Hoa Khô Phát cũng khó xuống thang, đều không khỏi cười góp, cũng có người cố nhịn cười. Đột nhiên thấy Phùng Bất Bất cả giận, hơn nữa mắt đột nhiên chuyển sang màu xanh lục, ai cũng biết ba đặc tính lớn của bà ta: một là vui thì bắt nạt Trần Bất Đình, hai là thích bảo vệ tiểu cô nương, ba là mắt chuyển màu xanh lục tức muốn hạ thủ đả thương người, ai nấy đều như ve sầu mùa đông, nụ cười đông cứng lại.

Thật trùng hợp, Hoa Khô Phát có một đệ tử ký danh tệ nhất, họ Thái, người ta giấu cợt y là Truy Miêu, ý chê võ công của y là mèo ba cẳng, chỉ có thể dùng để đuổi mèo bắt chuột, y thấy sư phụ bị mụ

già lùn tịt mắng mỏ, trong lòng giật mình kinh hãi, thường ngày sự phụ uy nghiêm, nay lại thê thảm như thế, không tìm được muốn cười.

Không ngờ, đột nhiên ai nấy cũng đều không cười nữa, chỉ có nụ cười của y vẫn còn treo trên khuôn mặt.

Lúc này ai nấy đều nhìn về phía y.

Mấy đồng môn đứng bên cạnh y đều sợ chuốc phải phiền phức, bọn Đại Đại Bình An Long Thổ Châu, Trương Bát Kiếm Lạc Ngũ Hà, Phá Sơn Dao Quách Ngân Thành Tuyết, đều nhìn về phía y.

Điều đó chẳng khác gì nói: chính y, chính y...

Thái Truy Miêu chỉ vào mũi mình nói: “Ta?”

Người đứng bên cạnh y đều gật đầu nặng nề.

Phùng Bát Bát nổi giận rồi.

Hể giận, mắt của bà ta càng xanh hơn.

Thái Truy Miêu vừa kêu lên thảm thiết, vừa xua tay nói: “Không, không liên quan đến ta!”

Phùng Bát Bát đang định ra tay, chợt nghe một giọng nói trong trẻo, dịu dàng, mà lại dễ nghe vang lên: “Đương nhiên không phải là y rồi!”

Phùng Bát Bát quay đầu lại, chỉ thấy một khuôn mặt tựa như hoa phù dung, với đôi má hồng hào, đôi mắt tinh nghịch.

Nàng là ai? Dĩ nhiên là Ôn Nhu.

Phương Hận Thiểu vẫn kéo tay áo của Ôn Nhu.

Y tỏ ý bảo nàng đừng nói.

Cũng đừng thừa nhận gì hết.

Y đã nhận ra. Nhận ra mục già này thật sự khó đối phó.

Nhưng Ôn Nhu mặc kệ.

Đích xác là nàng cười, tại sao không dám nhận.

Cho nên nàng thẳng thắn nói: “Lúc này ta cười, không phải là y!”

Phùng Bất Bất quay đầu lại, thấy một tiểu cô nương xinh xắn, nhất thời nộ khí giảm bớt một nửa, giọng hiền từ hỏi: “Người cười cái gì? Tiểu cô nương?”

“Ta cười bà già rồi mà thật uy phong!” Ôn Nhu nhướn miệng cười nói: “Khiến tất cả mọi người đều sợ đến nỗi không dám lên tiếng.”

Phùng Bất Bất nhất thời hoa lòng nở rộ, nở nụ cười với Ôn Nhu: “Tiểu cô nương, ta cũng không phải đối với ai cũng tốt, lát nữa chúng ta sẽ trò chuyện, có ta ở đây, tên nam nhân thối nào cũng đừng hòng bắt nạt người.”

Ôn Nhu vỗ tay cười hì hì, quay mặt sang nói với Vương Tiểu Thạch: “Hay lắm hay lắm, ai bắt nạt ta, bà bà sẽ vả mồm hắn.”

Vương Tiểu Thạch chỉ thấy Phùng Bất Bất trừng mắt nhìn mình, má lập tức nóng ran, tựa như đã bị bà ta vả một cái vào mặt, nhất thời bối rối, chỉ đành thấp giọng hỏi Trương Nham: “Hai vị này có phải là đôi lão phu thê mà người giang hồ gọi là Bất Đĩnh Bất Bất, người chồng luôn sợ người vợ hay không?”

Trương Nham thè lưỡi nói: “Song Lạp Khiên Hồ thức và Lão Tàng Kim Long thức của phu phụ họ cũng không dễ ứng phó.”

“Họ vốn là một đôi sư huynh muội, kẻ làm sư huynh đương nhiên

phải nhường sự muội...”

Vương Tiểu Thạch vỡ lẽ: “Chẳng trách...” gã lập tức thấu hiểu tình cảnh của Trần Bất Đĩnh.

Phùng Bất Bát rõ ràng đang đối thoại với Ôn Nhu, đột nhiên nạt lớn: “Tên tiểu quỷ mặt đen thè lưỡi là có ý gì?”

Trương Nham giật thót tim, vội vàng cúi đầu ôm quyền nói: “Nghĩa tử của Thiên Cơ Đại Hiệp Trương Tam Ba, xin thỉnh an hai vị lão tiền bối.”

Lúc này Phùng Bất Bát mới gật đầu nói: “Người là nghĩa tử của Trương Thiên Cơ, vai vế cao rồi, lẽ có thể miễn! Thỉnh an lão thân, cũng được thôi, nhưng đâu cần phải thỉnh an lão già sống dai làm quái gì!”

“Lão già sống dai” mà bà ta nói, là người chồng Trần Bất Đĩnh của mình!

Trần Bất Đĩnh mục phát thần quang, cười hì hì khom người vái rằng: “Thì ra là hiền điệt, thất kính thất kính, miễn lễ, miễn lễ.”

Phùng Bất Bát tựa như không vui vì Trần Bất Đĩnh chen vào, nạt một tiếng: “Còn chưa mau lau quần áo!”

Trần Bất Đĩnh vừa bị đổ rượu ướt mình, không được phu nhân cho phép, không dám lau rượu, nhưng nội lực của ông ta cao cường, nhiệt lực bốc ra, vết rượu đã khô rồi, giờ đây Phùng Bất Bát quát như thế, khiến lão lúng túng, không biết lấy cái gì để lau đây.

Phùng Bất Bát lại quay sang gây sự với Hoa Khô Phát: “Thế nào? Người có cho tiểu cô nương này vào không?”

Lại nghe có người cất tiếng nói: “Không được, hôm nay liên tục gặp hai tiểu cô nương xinh đẹp, đây là tiểu cô nương, kia lại là tiểu cô nương, làm sao phân biệt rõ ràng?”

Hà Tiểu Hà lên tiếng: “Ta họ Hà, tên là Hà Tiểu Hà!”

Ôn Nhu cũng cười hì hì: “Ta tên Ôn Nhu.”

Hà Tiểu Hà bước tới, nắm tay Ôn Nhu nói: “Chào mọi người.”

Ôn Nhu cũng cười híp mắt nói: “Tỉ tỉ, ta đã có Thuần tỉ rồi, ta sẽ gọi tỉ là nhị tỉ.”

Hà Tiểu Hà thấy Ôn Nhu ngây thơ trong sáng, trong lòng thật sự vui thích, định đáp lời, lại nghe Phùng Bất Bất chất vấn Hoa Khô Phát, Hoa Khô Phát cười ngượng: “Ta không hề ngăn Hà cô nương vào, hưởng chi, chẳng phải cô ta đã vào rồi sao?”

Phùng Bất Bất vẫn chưa hài lòng câu trả lời này: “Vậy người lôi tên đồ đệ cưng của người để làm gì?”

Lúc này Hoa Khô Phát mới sực nhớ mình vẫn giữ chặt Trương Thuận Thái, lão biết mục giã này thập phần khó đối phó, chỉ đành nuốt giận rồi trút giận vào người Trương Thuận Thái: “Chỉ tại người, ta nắm lấy người là muốn hỏi người: Tại sao người lại thuộc lâu lâu tên của thanh lâu kỹ viện thế hả, có thể gọi vanh vách một hơi ra luôn?”

Trương Thuận Thái vẫn chưa đáp, Khiên Ngưu Tôn Giả, đầu đội mũ cao, đã hừ một tiếng nói: “Làm sao người biết những thứ hần vừa gọi không phải là tên của tiệm rau? Người vừa nghe đã hiểu, thầy trò người đều là một giuộc cả!”

Hoa Khô Phát đang định phát tác, nhưng thấy người cát tiếng là Khiên Ngưu Tôn Giả, người này còn khó dây hơn Phùng Bất Bất, thầm nghĩ hôm nay đúng là không biết chọn ngày, chỉ đành cố nén nhịn, không ngờ Trần Bất Đình lại tự cho mình là thông minh, lớn tiếng nói: “Không đúng không đúng, là Lưu Hương Viên Khổng Tước lâu, Tiêu Tương quán, Hỷ Hà Các, Mão Tự Ngũ Hiệu phòng, hai tên phía sau, hần nói sai, hần nói sai...” Chưa nói xong, ai nấy

đều cười ầm lên. Còn lão cũng phát hiện nhãn quang của phu nhân mình, đã chuyển sang màu xanh, bà ta đang nhìn lão chăm chăm, tựa như lão chỉ là một con ruồi đậu trên miếng thịt.

Trần Bất Đĩnh biết mình đã sai.

Hoa Khô Phát cũng không muốn Trần Bất Đĩnh bị bêu xấu giữa đám đông, lão cũng muốn mau chóng hòa giải, cho nên vội tìm một chủ đề khác: “Các vị này là...” Lão biết tuy Trương Nham tuổi trẻ, nhưng vai vế lại cao, không ai muốn đắc tội: “Không biết bằng hữu của người cao tính đại danh là chi?”

Trương Nham đang định giới thiệu, chợt nghe có người nói lớn như sấm động: “Đúng rồi, ta họ Cao, tên là Đại Danh.”

-----oOo-----

Chương 20: Quan Tài, Lại Thấy Quan Tài

Nguồn: EbookTruyen.VN

Bát Đại Thiên Vương đến rồi.

Y chính là Bát Đại Thiên Vương Cao Đại Danh.

Bát Đại Thiên Vương là một người, chứ không phải tám người.

Con người này, cao hơn cả Đường Bảo Ngưu, khỏe hơn cả Đường Bảo Ngưu, oai phong hơn cả Đường Bảo Ngưu.

Y chính là Bát Đại Thiên Vương Cao Đại Danh.

Đường Bảo Ngưu vừa đưa mắt nhìn, đã thấy con người này chướng mắt.

“Trông bộ dạng phách lối của y!” Đường Bảo Ngưu khinh khỉnh nói:

“Hạng người này chắc chắn là kẻ đầu óc ngu si, tứ chi phát triển.”

Phương Hận Thiểu cũng có suy nghĩ như thế: “Chẳng trách nào ta nhìn trái ngó phải hình như đã gặp y ở đâu rồi, thì ra y giống người cũng được tám phần!”

Đường Bảo Ngưu nổi câu lên, định phát tác, Trương Nham nói: “Người có biết y có bắt đại cái gì không?”

“Y?” Đường Bảo Ngưu bực dọc nói: “Y đầu to!”

Không ngờ Trương Nham vỗ tay cười nói: “Đúng rồi, đầu của y to hơn ai hết, hơn nữa còn cứng hơn ai hết, giao thủ với y phải đề phòng Thiết Đầu công của y!”

Phương Hận Thiểu ngạc nhiên nói: “Người ta luyện Thiết Đầu công, tóc rụng hết, không phải đầu trọc cũng là đầu hói, sao tóc y lại dài thế này?”

“Y?”

Trương Nham ghé sát vào tai Phương Hận Thiểu nói: “Y đội tóc giả!”

“Tóc giả?”

“Đúng, y tự dán lên.” Trương Nham nói.

“Chẳng biết xấu hổ.” Đường Bảo Ngưu càng thấy kẻ này chướng mắt.

“Đội tóc giả có gì mà xấu hổ?”

Trương Nham cười nói: “Vào thời Tùy Đường, không biết có bao nhiêu văn nhân nhã sĩ, quan nhân quyền cao chức trọng, đến cả danh kỹ cũng đều đội tóc giả, mi giả, râu giả mà!”

Ôn Nhu hơn hờ hỏi: “Vậy thất đại còn lại của y là gì?”

“Y?” Trương Nham kể một loạt: “Mũi to, quyền to, miệng to, danh tiếng to, mạng to, bàn chân to, còn có một thứ to nữa, không tiện nói cho cô nương biết. Đừng xem thường bát đại này của y, thật ra y cũng có bản lĩnh thực sự.”

Ôn Nhu không chịu, đẩy y nói: “Nói cho ta biết đi, mau nói cho ta biết!”

Trương Nham vội vàng xoa tay: “Nói cái gì chứ, đùa thôi, không thể không thể.”

Phương Hận Thiều ra vẻ thông minh nói: “Ta đoán là gan lớn.”

“Lớn cái đầu người.” Trương Nham cười: “Lá gan của hắn nhỏ nhất.”

Ôn Nhu thè lưỡi: “Người cao lớn thế kia mà gan nhỏ.”

Lúc này Đường Bảo Ngưu mới có chút “thiện cảm” với Bát Đại Thiên Vương: “Chỉ được cái vỏ bên ngoài, chẳng mấy người có được vẻ ngoài lẫn đạo đức bên trong.”

Phương Hận Thiều gật đầu, nói: “Đúng vậy, cũng như người và Cao Đại Danh, đều chỉ được cái vỏ bề ngoài.”

Lần này Đường Bảo Ngưu giận thật rồi: “Cái gì?” Y đang định phát tác, chợt bị tiếng ồn ào huyền não át hẳn.

Lúc đầu họ còn tưởng nhạc mừng thọ, nhủ thầm: Hoa lão đầu này tổ chức buổi tiệc rầm rộ thật. Bát Đại Thiên Vương cũng đang chúc mừng Hoa Khô Phát: “Ông mời nhạc mừng ở đâu thế? Nghe ngộ thật!”

Hoa Khô Phát đang tươi cười, nghe thế ngớ người: “Chẳng phải người mời ban nhạc chúc thọ lão phu sao?”

“Ta?” Bát Đại Thiên Vương nhoẻn miệng cười: “Ta đâu rồi hơi làm mấy trò này?”

Hoa Khô Phát nói: “Chắc là hảo ý của Nhất Diệp Lan Đồng nữ hiệp rồi?”

“Ông nói là Kinh Thu đó sao?” Bát Đại Thiên Vương bật cười, tiếng cười nghe rất giống Đường Bảo Ngưu: “Cả việc nhà nàng cũng chẳng buồn để ý tới, chỉ lo cò bạc, đã mười ngày nay ta không gặp nàng ta rồi.”

Lúc này tiếng nhạc đến gần, nghe kỹ lại hình như có điều gì đó không ổn.

Tiếng nhạc nghe sâu thẳm, nghe chập chà chập cheng như điệu tang, đôi lúc nghe đau lòng, đâu phải là tiếng nhạc mừng.

Lúc này, Trương Thuận Thái hốt hải chạy vào, Hoa Khô Phát không muốn mất hứng, trong lòng định dù xảy ra chuyện gì cũng phải bình tĩnh, tóm lấy Trương Thuận Thái, hỏi: “Chuyện gì?”

“Quan, quan, quan quan quan...” Trương Thuận Thái lắp bắp, Hoa Khô Phát nhướn mày, rồi khẽ nhíu mày, giữa trán hằn lên ba đường dọc hình chữ xuyên 1: “Quan sai đến sao?”

“Không phải quan sai,” Trương Thuận Thái xua tay lắc đầu: “Mà là quan tài! Có người tặng một cỗ quan tài, chúc thọ cho người.”

Một cỗ quan tài đen bóng, bên trên có viết tên Hoa Khô Phát, lại còn có “hiếu tử” bưng linh vị của Hoa Khô Phát.

Bình thường Hoa Khô Phát rất mê tín, mà hôm nay còn là ngày sinh nhật của lão.

Rõ ràng là đối phương đã chọc vào đúng tim đen của lão rồi.

Lão gần như lao vút ra bên ngoài, đánh cho đám người đang tấu

nhạc sầu thảm ấy người lặn ngựa ngã, tóm lấy một kẻ hỏi:

“Tại sao các người làm chuyện này?”

“Có người cho ngân lượng bảo chúng ta đem đến đây một cỗ quan tài, đại gia tha mạng, chúng ta chẳng biết gì cả.”

“Là ai cho ngân lượng?”

“Là một vị đại gia mặc đại hồng y... ông ta cho chúng ta ba lượng bạc, bảo ta làm hiếu tử.”

“Hắn?”

Hoa Khô Phát vừa nghe, nắm đấm đã siết chặt lại.

Vương Tiểu Thạch nghe có người tặng một cỗ quan tài, không khỏi ngần người, sau đó cũng cùng mọi người ra nhìn, chỉ thấy đó là một cỗ quan tài thượng đẳng, trong lòng kinh nghi bất định.

Trương Nham hạ giọng nói: “Quan tài! Lại thấy quan tài!”

Đường Bảo Ngưu cũng hơi nghi thần nghi quỷ: “Chẳng lẽ Lôi Tôn vẫn chưa chết?”

Câu nói này lại trúng tâm sự của rất nhiều người, mọi người đều biến sắc.

Rốt cuộc Lôi Tôn vẫn là lão đại của hắc bang trong Kinh thành.

Lão đại trong lão đại!

Lúc này Bát Đại Thiên Vương lại ngựa mặt hất hơi.

Tiếng hất hơi này nghe thất kinh vô thần, chẳng khác gì tiếng thú dữ gầm lên một tiếng, khiến ai nấy đều giật mình.

Cả Ôn Nhu cũng thất kinh.

Nàng ôm ngực, bực dọc nói: “Hắt hơi mà cũng khoa trương như thế, cả cái mũi cũng nát bét! Chẳng khác gì Thiên Lô, một tiếng hắt hơi muốn đánh ngã một cây thần mộc hay sao? Làm người ta sợ đến nỗi thất tâm tán hồn!” Rồi nàng cũng lại hắt hơi hai tiếng, tiếng hắt hơi nhỏ đến nỗi không dọa được con muỗi trên chóp mũi bay đi, giống như tiếng rên của một con động vật nhỏ xíu đáng thương!

Bát Đại Thiên Vương đứng đó không xa lắm, thông thả nói: “Nhược tiểu sinh mệnh, chỉ hắt hơi đến thế, cũng chẳng có mấy cọng lông mũi biết.”

Ôn Nhu tức đến nỗi trợn mắt, nhướn mày: “Người nói gì?”

Bát Đại Thiên Vương mặc kệ nàng, lẩm bẩm: “Ta bị cảm mạo!”

Phương Hận Thiều đứng bên cạnh nhướn mày nói: “Rất giống, rất giống, chỉ có một điểm không giống.”

Đường Bảo Ngưu ngạc nhiên nói: “Giống cái gì?”

“Thần thái của y thật giống người, chẳng lẽ người với hắn là huynh đệ ruột thịt đã lạc nhau?” Phương Hận Thiều nhíu mày nói: “Nhưng có một điểm không giống.”

Đường Bảo Ngưu đang định phát tác, nhưng lại muốn nghe tiếp bèn hỏi: “Điểm nào?”

“Người sợ Ôn Nhu.” Phương Hận Thiều khẽ nói: “Còn hắn không sợ.”

Đường Bảo Ngưu đang định gầm lên, chợt nghe một tiếng rống: “Ôn Mộng Thành.”

Hoa Khô Phát đứng ở ngoài sân chỉ tay lên trời mắng: “Quân rùa đen, người thật độc ác, nhân ngày mừng thọ của ta, người đến phá

rồi ta!”

Những người không biết nguồn cơn, đều cảm thấy Ôn Mộng Thành quá đáng, còn những người biết rõ xưa nay Phát Mộng nhị đảng tranh chấp với nhau đều không lấy làm lạ.

Hoa Khô Phát vẫn chưa hả giận, tiếp tục mắng: “Tên họ Ôn kia, người là đồ bất tài, vô dụng, khó ưa, Hoa mỗ này chẳng đụng tới người, thế mà người cứ trêu tức ta, được, ngày mai ta sẽ phá cổng lớn nhà người, cướp phu nhân của người!”

Chưa mắng xong, chỉ nghe cổ quan tài kêu “kẹt” một tiếng, lại “kẹt” một tiếng nữa, một người lồm cồm bò dậy, toàn thân mặc đồ màu đỏ, tóc bạc phơ, cười ha hả ba tiếng: “Tên họ Hoa kia, người kêu gào như đàn bà giữa phố để làm cái gì? Năm ngoái ta gả con gái, người sai người lột sạch đồ của con gái ta, hại nó phải trốn trong kiệu không dám ra, trể mất giờ lành, thế có nghĩa là sao?”

Hoa Khô Phát bĩu môi, hừ mũi: “Người chịu thò đầu ra rồi phải không? Lần đó Hoa mỗ kêu Nhất Diệp Lan ra tay, ả là đàn bà con gái, coi như là đã nương tay rồi, con gái của người cũng không xấu hổ! Ai bảo người năm ngoái nhân lúc ta bái kiến Gia Cát tiên sinh, người sai Khiên Ngưu Tôn Giả dán ba con rùa màu lam màu đỏ màu lục vào lưng ta, thế là có ý gì?”

Ôn Mộng Thành cười ha hả ba tiếng: “Người phải hỏi chuyện xấu của người, năm ngoái ở miếu hội Thanh Dương cung, người giẫm trúng đôi giày mới của ta, đó là tại ai gây sự trước?”

“Người thật hẹp hòi.”

Hoa Khô Phát giậm chân mắng lớn: “Chỉ tại người tạt trà vào người ta trước.”

“Ta hẹp hòi?” Ôn Mộng Thành chỉ vào mũi mình, hàng lông mày trắng, mái tóc trắng, cùng bộ râu trắng, đều rung rinh: “Chỉ tại người đánh rắm về phía ta trước!”

“Người đánh rắm!” Hoa Khô Phát mắng lớn.

“Ta hẹp hòi cũng chẳng có rắm mà đánh!”

Ôn Mộng Thành lại nói: “Ta hẹp hòi mà hôm nay còn tặng cho người một món đại lễ!”

“Đại lễ?” Hoa Khô Phát tức tối nói: “Ta mừng thọ người tặng quan tài, thế là đại lễ sao?”

“Người mù rồi phải không?” Ôn Mộng Thành chỉ vào quan tài, mắng: “Đây không phải là đại lễ?”

Hoa Khô Phát hừ một tiếng: “Người có ngon thì đừng đến nhà ta...” Lão nói chưa dứt lời, mắt đã thấy một vật trong quan tài:

Đó là một hán tử mặt ba cạnh, nằm trong quan tài, trước ngực còn để một quyển sách rách bươm.

Hoa Khô Phát vừa nhìn, lập tức không mắng được nữa.

“Không đến nhà người cũng được!” Ôn Mộng Thành tức giận nói: “Nếu không phải ta chính tay bắt tên đồ đệ yêu quý Triệu Thiên Dung, phản bội sư môn, lại còn đánh cắp Nhất Diệp Bí Cấp của người đem đến đây, người có lạy ta cũng chẳng tới!”

Lần này đến lượt Hoa Khô Phát nhất thời không đáp được.

Tam Thập Lục Chức Thất Thập Nhị Thủ Triệu Thiên Dung là đồ đệ thứ tư của lão, nhưng kẻ này chẳng cầu tiến, có lòng háo sắc, còn đi hái hoa, gây ra họa lớn, tuy Hoa Khô Phát cũng có tính che chở kẻ dưới, nhưng ghét ác như thù, lập tức bắt Triệu Thiên Dung đến cho quan phủ xét xử, không ngờ Triệu Thiên Dung lại tiên hạ thủ vi cường, ăn cắp nội gia quyền phổ Nhất Diệp Bí Cấp của Hoa Khô Phát rồi bỏ trốn, Hoa Khô Phát đã nhờ bằng hữu trên giang hồ và sai các đệ tử truy bắt, nhưng vẫn không bắt được.

Không ngờ kẻ này lại bị Ôn Mộng Thành bắt được đem đến đây.

Hoa Khô Phát cứng họng, không nói gì được nữa.

Nhưng Y lại không muốn xuống nước trước đám đông, chỉ đành chống chế: “Quân rùa đen nhà người bắt hấn về đây, đâu cần phải khiêng một cỗ quan tài đến!”

Ôn Mộng Thành nói: “Hấn giả làm hiếu tử, giả vờ đưa tang, định trốn ra khỏi Kinh thành, ta bắt được hấn, điểm huyết đạo của hấn, nhốt hấn vào quan tài, lẳng lẳng đem về đây, thế nào? Người khua chiêng gióng trống chẳng bắt được hấn, nay ta dễ dàng bắt được rồi, mặt mặt rồi mà không chịu nhận phải không?”

Câu nói này khiến Hoa Khô Phát chẳng ngẩng mặt lên được, xem ra hai người lại sắp ăn thua đủ, quả nhiên Hoa Khô Phát cố cãi: “Hấn là đệ tử của ta, hấn gây ra chuyện ai cho người xen vào? Ta cố ý thả hấn đi, thế mà người lấy lớn hiếp nhỏ, chẳng biết xấu hổ, càng không biết người có ý gì!”

Ôn Mộng Thành tức đến nổi kêu: “Ồi chao, người thật là ngang ngược, được lắm, người nói đi, nói đi, ta có ý gì?”

“Người luyện võ công đến mức tẩu hỏa nhập ma rồi.” Hoa Khô Phát liếc nhìn thấy quyển sách trong cỗ quan tài, lòng nghĩ ra một kế, linh cơ nhất động, lập tức đã có ngay chủ đề: “Người xem lén bí cấp võ công của ta đã lâu rồi, người tưởng ta không biết sao? Nói không chừng người còn xúi giục hấn làm ra nhiều chuyện tốt!”

“Người người người...” Ôn Mộng Thành tức quá, đột nhiên nhớ lại hôm nay lão cố ý chọc tức chứ không phải để Hoa Khô Phát chọc tức mình, lập tức chuyển ngay giọng, cười ha hả: “Ta biết rồi!”

Hoa Khô Phát biết rõ chẳng có gì tốt đẹp, nhưng vẫn đành phải nói: “Người biết cái rắm!”

Ôn Mộng Thành mỉm cười không đáp. Hoa Khô Phát không tìm được nữa, chỉ đành hỏi: “Người biết cái gì?”

“Hèn chi, hèn chi...” Ôn Mộng Thành nói: “Đồ đệ của người háo sắc hái hoa, người thần đều giận, thì ra thượng bất chính hạ tất loạn. Chẳng trách được hần!”

“Người ngậm máu phun người!” Hoa Khô Phát tức đến nổi nhảy lên chồm chồm!

“Hừ! Ta không nói bậy! Lúc này người đã thừa nhận rồi, người thả Triệu Thiên Dung ra!” Ôn Mộng Thành nói: “Nếu không phải cá mè một lứa, cùng chung một giuộc, người làm sao thả tên dâm đồ này mà không trừng trị?”

Nói xong lại cười ba tiếng ha hả.

“Người xem người, thật là gian xảo!” Hoa Khô Phát tức đến nỗi xây xẩm mặt mày, vậy mà vẫn nghĩ ra cách mỉa mai ngược lại: “Trước khi nói phải cười ba tiếng, sau khi nói lại cười ba tiếng, gian xảo đến nỗi cười cũng gian xảo! Ta nhớ lại rồi, người giờ đủ trò chẳng qua là muốn học lén bí cấp của ta. Người chỉ cần mở miệng lên tiếng, với giao tình của hai chúng ta, ta giấu người sao?”

“Quyển sách rách bươm của người, ta chả thèm lật!”

“Ai mà biết!”

“Công phu mèo ba cẳng vịt què chân của người, ta chả thèm!”

“Có trời mới biết!”

“Người không tin sao?” Ôn Mộng Thành lôi Triệu Thiên Dung lên, nổi giận nói: “Người có thể hỏi tên đồ đệ yêu quý của người.” Nói xong giải huyết đạo cho Triệu Thiên Dung, gằn giọng nói: “Người nói đi, ta có đụng vào quyển sách rách bươm đó hay không?”

Triệu Thiên Dung khổ sở ngẩng đầu lên, y không dám nói: “Có!” bởi mạng y đang trong tay Ôn Mộng Thành, y vừa mới thấy sư phụ Hoa Khô Phát, cũng không dám nói: “Không!”, nếu y nói, cho dù Ôn Mộng Thành thả y, y cũng đừng hòng làm người.

Hoa Khô Phát tựa như đã phát hiện đuôi lý, ra sức nháy mắt với Triệu Thiên Dung, ý là muốn nói y đứng ra chỉ tội Ôn Mộng Thành đã từng đọc lén Nhất Diệp Bí Cấp.

Thấy Triệu Thiên Dung vẫn không tỏ ý gì, lão ho khan một tiếng, nói: “Người chẳng phải là hồ đồ sao? Lão Ôn xưa nay xảo quyết tham lam, chỉ vì quyền bí cấp tuyệt thế này mà cố tình bắt người, sao người lại không dám chỉ tội? Chẳng lẽ đã quên thường ngày sư phụ nói điều gì với người sao?”

Câu nói này, chẳng khác gì ngầm bảo Triệu Thiên Dung, chỉ cần ngầm đứng ra chỉ tội Ôn Mộng Thành đọc trộm sách thì có thể cho y trở về, những chuyện đã phạm bên ngoài, không truy cứu nữa. Triệu Thiên Dung thầm nhủ: “Đây là địa bàn của sư phụ, cho dù mình vu oan cho ông ta, chẳng lẽ ông ta dám giết mình?” Thế rồi mới lớn giọng nói: “Sư phụ minh xét! Chính Ôn sư bá bảo con ăn cắp sách, ông ta muốn đồ nhi làm những chuyện thương đức bại hành, để phá danh tiếng của sư phụ, đồ nhi... địch không lại ông ta, chỉ đành nhịn nhục sống hèn... đến nỗi phải làm ra những chuyện đáng xấu hổ như thế.”

Câu nói này khiến tất cả mọi người đều lặng yên.

Lặng yên nhìn Ôn Mộng Thành.

Lời nói của Triệu Thiên Dung thật nghiêm trọng.

Hậu quả nhỏ là chẳng ai tin Ôn Mộng Thành nữa.

Hậu quả lớn là đủ khiến Ôn Mộng Thành biệt tích giang hồ.

Dẫu sao vẫn là đạo nghĩa giang hồ.

Người trên giang hồ có quan niệm nghĩa khí riêng của họ.

Đối với Ôn Mộng Thành, nếu thật sự như thế, có lẽ hắc bạch lưỡng đạo đều không tha cho lão.

“Đạo nghĩa”, là trọng tâm khiến người trên giang hồ lưu luyến, có thể liều mình vì nó.

Đám hào sĩ giang hồ này chẳng hề để ý đến quy tắc của thế gian; nhưng đối với nguyên tắc về mặt lương tri, không ai dám nghịch lại.

Hán tử trên giang hồ, có ai không phải là như thế? Ai không phải như thế thì không phải là hảo hán trên giang hồ.

Hoa Khô Phát cười rồi.

Tiểu ý lạnh lẽo âm trầm.

Ôn Mộng Thành đã làm chuyện như thế, lão không thể được xem là hảo hán giang hồ nữa.

Xem ra, hình như lão đã chiếm được thượng phong.

“Nói hay lắm!” Hoa Khô Phát vung tay chop Triệu Thiên Dung lùi về, gần như mặt đụng mặt với y, ánh mắt nheo lại tựa như một cây kim đâm vào buồng tim của đối phương: “Ta muốn cho người một cơ hội, thả người một con đường sống sót, nhưng vì muốn thoát tội, cả sự bá của mình mà cũng dám vu oan, hạ người như người, sống trên đời còn có ý nghĩa gì?”

Bộ mặt khô gầy, già nua của lão xuất hiện một loại quang thái rất kỳ lạ, tựa như trái tim lão đang phát quang, khiến cho khuôn mặt cũng đầy ánh sáng: “Ta nói cho người biết, tuy sự bá của người chẳng ra sao, nhưng chuyện người nói, không phải ta coi thường ông ta, nhưng đừng nói kiếp này ông ta không dám, kiếp sau cũng không dám, một trăm kiếp cũng không đến lượt ông ta làm!”

Lần này Triệu Thiên Dung đúng là bơ vơ trợ trợ, tay chân luống cuống, chỉ sợ sự phụ vận lực bóp chết mình.

Triệu Thiên Dung van nài: “Sự phụ, con, con... sự bá, con...”

“Con cái đầu người!” Hoa Khô Phát phẩy tay, mấy tên đệ tử bước tới, lão căn dặn: “Nhốt tên này lại, canh giữ cẩn thận, ngày mai ta sẽ đem hấn đến quan phủ, hôm nay là ngày mừng thọ của lão phu, nào, nào nào nào, đừng mất hứng!”

Xong xuôi, lão lại quay sang nói với Ôn Mộng Thành: “Ta chỉ muốn thử tên tiểu tử này, không ngờ bảy năm qua ta dạy được một tên lòng dạ lang sói, chẳng ra thể thống gì!”

Ôn Mộng Thành cười ha hả: “Khá lắm, khá lắm.”

Hoa Khô Phát ngạc nhiên nói: “Hừ! Khá cái gì?”

“Thầy nào thì trò đó, hồ phụ không sinh khuyến tử,” Ôn Mộng Thành cười nói: “Tên đồ đệ yêu quý của người thật giống người. Đúng là được người chân truyền!”

-----oOo-----

Chương 21: Phi Tiên Bất Động

Nguồn: EbookTruyen.VN

Người ta tưởng rằng đôi lão oan gia này lại nhảy xổ vào nhau đến nơi, ai ngờ hai người lại dàn hòa, lấy ra bí cấp trong quan tài, rồi cùng dặt tay nhau vào đại đường uống rượu thọ, ân cần tiếp đãi khách khứa.

Ai nấy thấy chẳng có trò vui gì xem nữa, bèn quay về bàn tiệc.

Phượng Hận Thiểu tặc lười nói: “Đều là hạng vô vị thích xem người ta đánh nhau.”

Lần này Đường Bảo Ngưu chêm vào một câu: “Cực kỳ giống người.”

Phượng Hận Thiểu nhìn y lom lom, rồi chột kêu ối chao, chỉ thấy Bát Đại Thiên Vương từ trong đám người chỉ về phía Hà Tiểu Hà đang lúng liếng nhìn y, lấp bắp nói : “Cô... cô... cô... cô...”

Hà Tiểu Hà mặt mày rạng rỡ, chống nạnh cười rằng: “Cô cô cô, cô cái gì?”

Bát Đại Thiên Vương kinh ngạc như chưa thể định thần được: “Sao cô cũng ở đây?”

Hà Tiểu Hà tựa như cười mà không phải cười, trầm giọng nói: “Người đến được, chẳng lẽ ta không thể đến?” Rồi nàng ta thẹn thùng nói: “Người đến, ta đương nhiên cũng đến.”

“Ta đến đây, cô cô cô, cô có thể không đến.” Có lẽ là vì quá bất ngờ khi thấy Hà Tiểu Hà ở đây, Bát Đại Thiên Vương lúng túng thấy rõ: “Thật tình, nếu biết cô tới đây, ta đã không tới.”

Lúc này Hà Tiểu Hà vênh mặt lên, nũng nịu nói: “Người nói thế nghĩa là sao?”

“Ta, ta không có ý gì cả.” Bát Đại Thiên Vương luống cuống nói: “Ta đối với cô, chẳng có ý gì cả.” Rồi như sợ hiểu lầm, y vội vàng bồi thêm một câu: “Ý ta là, ta không có ý gì khác.”

Lúc này Hà Tiểu Hà mặt phấn hơi lạnh, sắc mặt trầm xuống, rít lên nói: “Vậy những lời người đã hứa trước kia thì sao?”

Bát Đại Thiên Vương thấy nàng nổi giận, càng hoảng hơn, nói: “Cái gì? Ta đã hứa với cô cái gì?”

Hà Tiểu Hà mếu máo, nước mắt cơ hồ muốn tuôn trào: “Người, người quên rồi!” Nói tới đây, nước mắt nàng ta đã tuôn ra: “Thế là người đã quên rồi.” Trong lúc nàng ta khóc, không ngờ ánh mắt lại tỏa ra sát khí.

Bát Đại Thiên Vương càng lúng túng hơn, vội vàng nói: “Cô, cô cô, cô đừng khóc, ở đây đông người, sao nói khóc là khóc vậy! Đừng khóc, thôi nín đi!”

Hà Tiểu Hà một khi đã phát tác, không thể nào dừng lại được, mặc kệ người ta dị nghị, Bát Đại Thiên Vương nói như thế, Hà Tiểu Hà càng khóc thảm hơn.

Phùng Bất Bất nện cây quả xuống đất, hừ mạnh một tiếng, hỏi Hà Tiểu Hà: “Tên tiểu tử này bắt nạt người?”

Hà Tiểu Hà khóc thút thít, đôi vai run run.

Nhãn quang đổi sang màu xanh lục, Phùng Bất Bất nói: “Được, ta ra mặt cho người.”

Trần Bất Đình vội vàng cản lại: “Lão bà tử, việc gì đến bà, bà không phân trắng đen, mà đã gây sự với người ta, há chẳng phải...”

Hàn quang trong mắt Phùng Bất Bất đại thịnh: “Há chẳng phải cái gì?”

Trần Bất Đình lập tức run lấy bầy, ấp a ấp úng nói: “Đó là chuyện của người ta, bà đâu cần phải...”

“Cái gì? Phùng Bất Bất lại nện cây gậy xuống đất, lớn giọng quát: “Chỉ quản tuyệt trước cửa, không lo sương nhà người, trên giang hồ có hạng người ích kỷ nhất gan như ông cho nên mới đến nổi hiệp đạo ngày càng sa sút! Ai nói không liên quan đến ta? Ta là nữ nhân, thấy hấn bắt nạt nữ nhân, Phùng Bất Bất này nhất định phải xen vào!”

Trần Bất Đĩnh thấy ai cũng đưa mắt về phía mình, vẻ mặt rất ái ngại.

Trần Bất Đĩnh nói giọng nài nỉ: “Được rồi, chuyện gì cũng có thể bàn bạc, bà đừng gào lên như thế có được không?”

Phùng Bất Bát vừa nghe thế, càng ngoác mồm nói lớn: “Các người nói thử xem, ta nói có lý hay không?”

Nói xong giơ ngang cây trượng, trông bộ dạng mụ ta, không phải là hỏi người ta xem mình có lý hay không, mà là xem ai dám nói mình vô lý.

Đám người háo sụ ấy, một là thấy việc này chẳng liên quan đến mình, hai là cũng muốn xem náo nhiệt, đồng thanh đáp lớn: “Có lý!” “Có lý con bà nó luôn!” “Phùng nữ hiệp nói xưa nay đều có lý!” “Trần lão phu nhân nói đúng lắm!”

Phùng Bất Bát nhất thời dương dương tự đắc, chỉ kịp thời “sửa” một câu: “Ta là Phùng đại tiểu thư, xưa nay không theo họ Trần, đừng gọi ta là Trần lão phu nhân!”

Bọn giang hồ háo sụ vội nói: “Phải rồi, Phùng cô nương nói có lý!” Ai nấy đều khiếp sợ uy danh của mụ ta, thử hỏi có ai dám trêu vào?

Phen này Bát Đại Thiên Vương hoảng quá, hỏi Hà Tiểu Hà đầy trách móc: “Cô xem! Hôm nay là tiệc thọ của Hoa nhị ca, cô làm thế này chẳng phải phá rối hay sao?”

Hà Tiểu Hà hai tay bưng mặt, nước mắt tuôn ròng ròng qua kẽ tay, giống hệt như dòng sông nhỏ đang chảy.

Bát Đại Thiên Vương lo quá, giậm chân, định rời khỏi nơi này, chợt nghe vù một tiếng, cây đại quả trượng của Phùng Bất Bát đã chặn trước người y.

Bát Đại Thiên Vương trợn mắt nói: “Bà muốn làm gì?”

Phùng Bất Bát nói: “Người muốn chạy?”

Bát Đại Thiên Vương nói: “Hừ, liên quan gì đến bà?”

Phùng Bất Bát nói: “Người bắt nạt nữ nhân thì đã liên quan đến ta rồi.”

Bát Đại Thiên Vương bực bội, cố tình nói: “Ta bắt nạt nữ nhân, có liên can gì đến bà?”

Phùng Bất Bát nện cây gậy xuống đất, ưỡn ngực, nói: “Bởi vì ta cũng là nữ nhân.”

“Bà cũng là nữ nhân sao?” Bát Đại Thiên Vương dòm bà ta lom lom rồi gãi đầu nói: “Bà không nói, ta nhất thời không nhận ra.”

Phùng Bất Bát giận lắm, giờ trượng toan đánh, Bát Đại Thiên Vương vội vàng tránh qua, kêu toáng lên: “Ác bà tử này, sao lại vô lý đến thế!”

Trượng phong nổi lên, khiến ai nấy đều dạt ra, chỉ nghe trượng phong vù vù, Phùng Bất Bát cũng không đáp lời, lập tức động thủ với Bát Đại Thiên Vương, nhất thời mâm đồ bàn ghế, ly vỡ đĩa nát, khách khứa vội vàng tránh qua, rối loạn cả lên.

Hoa Khô Phát biến sắc nói: “Bát Đại, người làm thế là ý gì?”

Bát Đại Thiên Vương vừa tránh vừa kêu lớn: “Là ác bà nương động thủ trước!”

Phùng Bất Bát chiêu nào cũng dữ, Bát Đại Thiên Vương né tránh đến vất vả.

Hoa Khô Phát lớn giọng nói: “Phùng đại muội tử, người làm thế há chẳng phải gây khó cho lão phu sao?”

Phùng Bất Bát rít qua kẽ răng: “Người mời hạ bại hoại này đến,

đúng là cá mè một lứa, cũng chẳng phải thứ tốt lành gì!”

Hoa Khô Phát thấy tiệc mừng đang vui vẻ, thế mà bị người ta phá bĩnh, trong lòng cũng giận, vén ống tay áo, chỉ Trần Bất Đĩnh nói: “Bất Đĩnh huynh, người làm thế là chẳng xem huynh đệ ra gì đúng không? Người cũng chẳng chịu quản thúc bà ta!”

Trần Bất Đĩnh khở sở nói: “Quản thúc? Bà ta không quản thúc ta thì thôi, coi như đã là tốt lắm rồi.”

Phùng Bất Bát giờ trượng đập Bát Đại Thiên Vương, nhưng tai vẫn nghe chuyện xung quanh, nạt lớn: “Cái gì? Người nói gì?” Rồi múa trượng càng dữ hơn, Bát Đại Thiên Vương liên tục dùng các thủ pháp Không Thủ Nhập Bạch Nhận, Đại Sưu La Thủ, Bát Bộ Đường Lang, Thất Thập Nhị Lộ Cầm Nã, Phan Tử Ưng Trảo, Lưu Hoa Thân Pháp, Phi Kim Lưu Bộ, Thụ Y Quyền Pháp đều không đánh vào được.

Nhưng võ công của y cũng đủ khiến võ lâm hào kiệt đang có mặt đều chấn động.

Bát Đại Thiên Vương quả nhiên danh bất hư truyền!

Đáng tiếc gặp phải Phùng Bất Bát!

Phùng Bất Bát người nhỏ trượng to, cây quả trượng ấy, nặng gấp ba lần, cao gấp ba lần thân người bà ta, một khi múa lên, đúng là tựa như trượng múa người chứ không phải người sử trượng!

Bát Đại Thiên Vương gặp phải bà ta, Thiên Vương Bát thức của y hoàn toàn vô dụng.

Vương Tiểu Thạch thấy thế rất thú vị, biết Trương Nham hiểu rõ chuyện trên giang hồ như bàn tay, hơn nữa thích tọc mạch chuyện riêng tư bí mật của người ta, bèn hỏi: “Mấy người này làm cái gì thế?”

Quả nhiên Trương Nham nói rành rọt như chuyện nhà mình: “Trần Bất Đĩnh và Phùng Bất Bát là đôi phu phụ thích gây sự, thiên hạ đều biết tiếng, chẳng qua xưa nay đều là Phùng Bất Bát gây chuyện thị phi, Trần Bất Đĩnh đi khắp nơi cứu vãn, khổ ở trong lòng...”

“Nếu là ta,” Đường Bảo Ngưu hừ mũi nói: “đã dứt khoát đối phó với mục ác bà này rồi, lần nào thấy cũng đập cho một trận, xem mục còn dám hung dữ hay không!”

“Nhưng đáng tiếc người không được phước phần đó.” Trương Nham trả đũa sau đó mới nói: “Bát Đại Thiên Vương Cao Đại Danh cùng với Nhất Diệp Lan Đồng Kinh Thu cũng là một đôi hiệp lữ uyên ương, có điều Cao Đại Danh thích trêu hoa gẹo cỏ, tửu sắc phong lưu, y nghe nói Hà Tiểu Hà ở Lưu Hương viên nổi tiếng xinh đẹp trong thiên hạ, cho nên có ý trêu gẹo, vừa gặp đã mê tít, quả nhiên cứ theo đuổi bám riết lấy không chịu buông ra.”

Vương Tiểu Thạch mỉm cười nói: “Nhưng Bát Đại Thiên Vương đã có thể tử kết tóc rồi.”

“Chứ sao?” Trương Nham nói: “Tin Bát Đại Thiên Vương theo đuổi Hà Tiểu Hà truyền đi, trên giang hồ đồn ầm ĩ, lúc ban đầu, Hà Tiểu Hà chẳng thèm để ý, Đồng Kinh Thu cũng nghe phong thanh, thế là cãi nhau với phu quân một trận. Người có mặt đều nói Đồng Kinh Thu nắm tai Cao Đại Danh lôi đi. Sau vụ này, Cao Đại Danh cũng tỉnh ngộ ra, hình như thay đổi tính nết, không đến Khổng Tước lâu nữa. Nào ngờ dòng đời thay đổi, Cao Đại Danh không đi tìm Hà Tiểu Hà, Hà Tiểu Hà như thiếu mất một cái gì đó, liền quay sang đi tìm Cao Đại Danh, Cao Đại Danh chẳng thèm để ý, chẳng thèm trả lời, Hà Tiểu Hà cứ bám riết lấy, mọi người đều đồn rằng: ‘Chẳng lẽ là báo ứng? Chắc là Cao Đại Danh đã nếm mùi ngon rồi, sau khi con ong đã tổ đường đi lối về, lại mượn có phu nhân nghi ngờ gây sự, cho nên quát ngựa truy phong, bỏ rơi Hà Tiểu Hà!’

Vương Tiểu Thạch nói: “Người nói thế là nghe được hay đoán được? Thật là tệ bạc!”

Trương Nham cũng cười nói: “Không tệ chẳng thành bạc!”

Đường Bảo Ngưu đưa mắt sáng quắc, lẩm bẫm: “Hà cô nương này cũng thật đáng thương!”

Phương Hận Thiều trả lời: “Đúng vậy, cùng với người có thể là trời sinh một đôi!”

Đường Bảo Ngưu tưởng y nói thật, mặt đỏ ửng lên, nói: “Cao Đại Danh thật đáng ghét.”

Phương Hận Thiều xúi giục: “Đi đi, cùng Phùng Bất Bất đối phó với Cao Đại Danh, sau đó đoạt về người tình trong mộng của người.”

Đường Bảo Ngưu ngó người: “Người tình trong mộng?”

Phương Hận Thiều vội vàng nháy mắt với y: “Phùng Bất Bất ấy!”

Đường Bảo Ngưu nổi giận, nếu không vì đột nhiên Hà Tiểu Hà lên tiếng, y đã lập tức ra tay rồi.

Chỉ nghe Hà Tiểu Hà nạt: “Ngừng tay!”

Phùng Bất Bất ngăn người, nhưng ra đòn càng mãnh liệt hơn: “Người ráng chờ một chút, lão thân sẽ mau chóng chém tên tiểu tử này ra thành bảy khúc.”

Hà Tiểu Hà nạt lớn: “Có ngừng tay hay không?”

Phùng Bất Bất ngăn ra, không hiểu được ý nghĩa câu nói của Hà Tiểu Hà. Hà Tiểu Hà đột nhiên vươn tay.

Soạt một tiếng, một mũi tên phóng vọt ra.

Hà Tiểu Hà xuất thủ đối phó với Phùng Bất Bất, chuyện này không hề lạ, cũng giống như có người muốn ly gián Ôn Mộng Thành và Hoa Khô Phát, khích bác Trần Bất Đình và Phùng Bất Bất, đánh chết

bất ly thân huynh đệ, ra trận không rời phụ tử binh, phu thê vốn là chim cùng tổ, tri giao càng là môi hở răng lạnh, nàng giết chết Cao Đại Danh thì được, nhưng không cho phép người khác đả thương y.

Về chuyện này, Vương Tiểu Thạch không hề ngạc nhiên.

Điều ngạc nhiên là mũi tên của nàng.

Một mũi tên thô kệch xù xì.

Tên không phải bắn về phía Phùng Bất Bất, càng không phải bắn về phía Bất Đại Thiên Vương.

Mà là lướt ngang qua đỉnh đầu hai người.

Mũi tên này rõ ràng bắn vào khoảng không, tại sao lại bắn?

Mũi tên này có dụng ý gì?

Khi ai nấy còn đang thắc mắc, mũi tên đang bay đi cực nhanh, lại hơi khựng lại trên đầu của hai người, đột nhiên kêu tách một tiếng, bắn ra một cây tiểu tiễn, từ trên phóng xuống!

Một mũi tiểu tiễn nhỏ như một sợi lông mi.

Mũi tiểu tiễn này mới là chủ lực công kích.

Mũi tên lớn chỉ khiến cho người ta sinh nghi bất định, chuyển dời thị tuyến.

Tên trong tên!

Mũi tên này bắn ra khá nhanh và bất ngờ, khiến người ta không đề phòng nổi.

Không ai biết Phùng Bất Bất có tránh được hay không.

Bởi vì Trần Bất Đĩnh đã ra tay.

Trần Bất Đĩnh bay lên, từ giữa không trung tóm được mũi tên lớn, từ mũi tên lớn đánh rơi mũi tên nhỏ, sau đó hạ xuống, chỉ tay mắng Hà Tiểu Hà: “Bà ấy giúp người, thế mà người đối phó với bà ấy như thế này!”

Hà Tiểu Hà đáp đầy mạnh mẽ: “Ai bảo bà ấy đã thương hấn?”

Trần Bất Đĩnh tức quá ngẩn người, vì mũi tên này, Phùng Bất Bát và Bát Đại Thiên Vương đều dừng tay, Trần Bất Đĩnh trách Phùng Bất Bát: “Người ta là một đôi, đâu cần bà phải lo chuyện bao đồng!”

Phùng Bất Bát đang định trách Hà Tiểu Hà, Hà Tiểu Hà vừa nghe “một đôi”, trong lòng xót xa, đã ôm mặt lướt ra ngoài.

Bát Đại Thiên Vương vừa kêu: “Tiểu Hà, Tiểu Hà...” vừa đuổi theo.

Phương Hận Thiếu mỉa mai Đường Bảo Ngưu: “Người có cần đuổi theo xem hay không?”

Vương Tiểu Thạch thần sắc ngưng động, tựa như chưa giải quyết được một nghi vấn lớn.

Phương Hận Thiếu ngạc nhiên hỏi: “Sao thế?”

Vương Tiểu Thạch bình tĩnh, nhưng vội vàng nói:

“Không biết họ sẽ cãi nhau như thế nào? Ta đi xem thử rồi mau chóng trở lại.” Vừa nói gã vừa gạt đám đông bước ra.

Trương Nham ngạc nhiên nói: “Hấn làm sao thế?”

Phương Hận Thiếu nói: “Hình như hấn có tâm sự!”

Trương Nham hơi trầm ngâm: “Ta đi xem thử.”

Đường Bảo Ngưu vội nói: “Ta cũng đi.”

Trương Nham lại hơi ngần ngại: “Thế này...”

Phương Hận Thiều cười nói: “Không để con trâu này đi, hấn sẽ rầu rĩ không vui, đi cũng chẳng sao, ở đây có ta trông nom Ôn Nhu rồi.”

Trương Nham gật đầu mau mắn nói: “Thế cũng được, người phải cảnh giác hơn.”

Phương Hận Thiều cười nói: “Được rồi.”

Trương Nham và Đường Bảo Ngưu vội vàng đi ra, Hoa Khô Phát và Ôn Mộng Thành nhân dịp dàn hòa, sai gia đình sắp xếp lại tiệc rượu, mời khách vào ngồi, cười ha hả nói: “Các vị đại giá quang lâm, chúc thọ cho lão phu, lúc này có chuyện không vui, xin các vị hãy quên đi!”

Hoa Khô Phát lại nói: “Lão phu đặc biệt đem ra chín bình rượu nấu bằng nước Thập Thạch, xin mời quý vị nếm thử.”

Ai nấy đều khen hay. Hoa Khô Phát tuy không uống giỏi, nhưng lại nấu rượu ngon, ngược hẳn với Ôn Mộng Thành.

Trong nhà Hoa Khô Phát có xưởng nấu rượu, trong đó có chum vại và nhà hầm, dùng để lên men gạo cao lương. Chum vại và nhà hầm khác nhau, một thứ là chôn xuống đất, một thứ là móc đất lên thành hố, rồi xây tường ngăn cách.

Đầu tiên xay gạo cao lương ra rồi thêm nước vào, để cách ngày rồi đổ ra nia, sau đó trút hết vào nồi đất nấu chín. Gạo chín rồi lại dùng cây gỗ xới lên, để cho nguội, tưới nước nóng vào, rồi xóc lên lần nữa, cho cơm cao lương không vón thành cục, rồi để cho nguội, sau đó rải bột mì vào trộn đều.

Cơm cao lương trộn đều cho vào chum vại hoặc hầm ủ, phải đê chặt, chèn kín lại, phía trên phủ một lớp vỏ cao lương, rồi trét bùn

lên dày đến mấy tấc, ngăn không cho không khí vào, ba bốn ngày sau, nhiệt độ tăng dần, nếu khí thể phá vỡ lớp bùn, phải lập tức trét lại ngay, ngăn tinh rượu bốc hơi và không khí ở bên ngoài xâm nhập vào. Khoảng mười ngày sau, gạo cao lương đã thành men.

Lúc ấy, trước tiên là dùng nia sàng sảy men một lượt, rải vào bên trong vại sành, dày khoảng ba bốn tấc, đun cho hơi xông lên dày vại, liền bỏ vại sành vào nồi thiếc đậy lại. Nồi thiếc đang ngâm trong nước lạnh, nóng gặp lạnh, hơi bốc lên từ men rượu liền hóa thành chất lỏng, chính là rượu, chảy ra ngoài theo một cái máng lổm xuống trong nồi thiếc, đổ vào bình.

Cứ tiếp tục cho lên men như thế rồi chưng cất trở lại, mỗi ngày cứ liên tiếp không ngừng, gọi là “sáo tửu”. Đây chính là cơ bản về cách lên men và chưng cất rượu. Hoa Khô Phát dùng nước Thập Thạch, lại ngâm thêm phân bò cưa, người uống vào sẽ thấy rượu xông lên đầu, hơi choáng váng, ấy mới là loại rượu thượng hảo hạng; chín bình rượu của ông ta được nấu rất dụng công, mùi vị ngọt ngào, không gắt cổ, uống vào thấy vị thanh, không có vị đường, cũng không chua, ngon đến tận phế phủ, dư vị kéo dài, mới uống không thấy gì, nhưng một trận gió thổi tới, liền có cảm giác như thể đang vãn giá vũ vậy.

Hoa Khô Phát vốn nổi danh chưng cất rượu, mọi người nghe lão đem rượu ngon ra đãi khách, ai nấy đều vui mừng hết sức.

Ôn Mộng Thành cười nói: “Ta uống hết rượu của lão quý này trong một lần khiến cho người đau lòng cũng hay!”

“Được, được, người đừng mắt to mà bụng hẹp, uống mới vài ly đã ô hô ai tai!” Hoa Khô Phát cũng chẳng chịu thua: “Người uống bao nhiêu ta sẽ chiêu bấy nhiêu, uống say rồi răng cắn nhằm lưỡi, đừng nói chuyện đụng chạm đến ta, phạm vào điều cấm kỵ của ta là được.”

Chương 22: Rượu Và Nữ Nhân

Nguồn: EbookTruyen.VN

Ôn Mộng Thành bực dọc nói : “Ai phạm vào điều cấm kỵ của người?”

Tưởng chừng hai người lại sắp lăn xả vào nhau, Khiên Ngưu Tôn Giả chợt nói: “Uống rượu thì uống rượu, nếu không thừa dịp này uống, thì về mẹ nó nhà mà ôm lão bà nhà các người đi!”

Khiên Ngưu Tôn Giả ăn nói thô tục, nhưng rất có phân lượng, Ôn Mộng Thành và Hoa Khô Phát vừa nghe, đã im lặng, nâng ly mời mọc.

Đám người này, ngoại trừ Ôn Nhu và Phương Hận Thiểu coi như là không hám rượu, ai thấy có rượu ngon, cũng nhào tới uống một ít.

Ôn Nhu không uống rượu, đó là bởi vì: “Rượu? Cay lắm, chẳng ngon tí nào, trứng gà thối mới uống mấy thứ này, nếu uống thứ chán chết này mới là có tài, thì thay vì nói tài khí ngút trời phải nói tửu khí ngút trời mới đúng.”

Phương Hận Thiểu không thích uống rượu, nói: “Rượu? Một bước lỡ để nghìn năm mang hận, ngoảnh đầu trông lại đã trăm năm. Nếu không phải lòng nhập thế đã tuyệt, ai uống rượu mà vui? Nếu không phải chí lớn đã diệt, ai mượn say giả khùng? Nếu không uống mấy thứ hại người này thì không trở thành thi nhân, vậy thì chữ thi ấy với chữ thi trong cương thi có khác gì nhau đâu!”

Ôn Mộng Thành thì không cho như vậy, ông ta lớn giọng ngâm nga: “Nếu trời không thích rượu, sao rượu ở chi trời? Nếu đất không thích rượu, suối rượu ở chi đời? 1”

Hoa Khô Phát chỉ nấu rượu, rượu, chỉ dùng để nếm mà thôi, lý do là: “Người đức kiếm chưa chắc đã giỏi dùng kiếm, tinh thông binh pháp

chưa chắc là võ lâm cao thủ, ta biết nấu rượu, chưa chắc là đã uống rượu giỏi.”

Mỗi người đều có ý kiến khác nhau về rượu.

Nhưng cả đám người này, khi uống vào, so với những người khác, có một điều tốt rõ ràng:

Đó chính là họ không ép người khác uống rượu.

Rượu, uống hay không uống phải xem hứng thú, ép người ta uống rượu là chuyện mất hứng.

Người thích uống rượu, uống đến say mềm cũng chẳng sao.

Người không thích uống rượu, ép hẳn uống, chẳng khác nào bị tra tấn.

Uống rượu là chuyện cao hứng, chuyện cao hứng thì phải tự giác, chứ không thể làm khó người ta.

Ôn Mộng Thành uống rượu bởi vì lão thích rượu, cho nên không ép người ta uống, làm thế chỉ uống phí rượu.

Hoa Khô Phát thích nấu rượu, lão cũng không ép người ta cùng nấu rượu với lão.

Lão chỉ thích nhìn người ta uống rượu.

Thích nhìn vẻ mặt người ta khi uống rượu do mình nấu ra.

Đó là vẻ mặt cực kỳ sung sướng.

Nhìn người ta uống rượu cũng là một cách hưởng thụ.

BMột cách hưởng thụ cực kỳ sung sướng.

Đối với rượu của mình, lão chỉ ném mà thôi, nhưng ném rượu cũng là uống rượu.

Tuy uống ít nhưng cũng coi như dính đến rượu.

Nghe nói hán tử trên giang hồ, có hai thứ không thể dính vào:

Một là nữ nhân.

Một là rượu.

Thật ra nữ nhân và rượu, cũng không phải là hoàn toàn không được dính đến, chỉ có điều hai thứ này đều rất dễ loạn tính.

Người có tửu lượng giỏi cũng có thể say.

Mỹ nhân đẹp mấy vẫn là con người, là con người thì sẽ gây tổn thương người, sẽ hại người, sẽ lợi dụng người, thậm chí sẽ giết người.

Uống rượu vào thì chuyện gì cũng làm được, trong đó bao gồm cả những chuyện bình thường tinh táo không dám làm.

Nhưng ai rồi chả phải tỉnh.

Sau khi tỉnh rồi phát hiện mình đã làm chuyện đó, rất có thể sẽ hối hận đến nỗi đau đớn chẳng muốn sống nữa.

Đương nhiên trong buổi tiệc này, tất cả đều là người giang hồ, uống một chút rượu là chuyện khoái ý.

Còn về nữ nhân, cứ để Trần Bất Đĩnh và Bát Đại Thiên Vương tự giải quyết!

Khách khứa ở đây, đôi lúc nhớ đến rượu và nữ nhân đều nghĩ như thế.

Uống một chút rượu đương nhiên chẳng ảnh hưởng đến đại nhĩ.

Nhưng không ngờ “một chút rượu” cũng gây ra phiền phức!

Phiền phức tương đối lớn.

Rượu được ba tuần, Hoa Khô Phát đương nhiên đứng dậy, nói lời cảm tạ.

Trước tiên ông ta kính những người có mặt ba ly rượu, đang định lên tiếng, chợt nghe Khiên Ngưu Tôn Giả hừ một tiếng.

Tiếng hừ này khiến Hoa Khô Phát giật mình, khiến ông ta quên mất đoạn mở đầu, khiến ông ta ấp úng chẳng nói được.

May mà khó khăn lắm mới nhớ lại được, đang định lên tiếng lại chợt nghe Khiên Ngưu Tôn Giả gằn nhỏ một tiếng.

Lần này Hoa Khô Phát hơi bực mình, tưởng rằng Khiên Ngưu Tôn Giả có ý phá bĩnh, chẳng thèm để ý nữa, ông ta đằng hắng một tiếng, lớn giọng nói: “Đa tạ các vị đã coi trọng, đến tham dự bữa tiệc của lão phu...”

Chợt nghe Khiên Ngưu Tôn Giả gầm lớn một tiếng.

Giống như một con sư tử bị thương sắp chết, đột nhiên vùng dậy.

Ai nấy đều giật mình, Hoa Khô Phát tức tối, chỉ tay về phía Khiên Ngưu Tôn Giả mắng: “Tôn Giả, ta kính người là tiên bối, thế mà người ba lần bảy lượt...”

Khiên Ngưu Tôn Giả rướn về phía trước, vươn một tay tóm luôn mạch môn của Hoa Khô Phát.

Hoa Khô Phát rút tay về theo bản năng, năm ngón tay khắng khiu của Khiên Ngưu Tôn Giả lập tức đổi chiêu, tóm được hai ngón tay của Hoa Khô Phát. Hoa Khô Phát thấy đau nhói đến tận tâm phế,

nổi giận quát: “Người định làm gì?” Chỉ nghe rắc rắc hai tiếng, ngón tay lão đã bị bẻ gãy.

Hoa Khô Phát vừa kinh hãi lại vừa giận dữ, Khiên Ngưu Tôn Giả chột buông ngón tay lão, đồng thời cũng chộp lấy bả vai lão.

Lúc này, bóng đỏ chột lóe lên, Khiên Ngưu Tôn Giả thất kinh nhận ra sau lưng mình có bảy đạo công thể, dồn tới như cuồng phong bạo vũ!

Bảy đòn tấn công đều thập phần ghê gớm, công vào chỗ yếu hại của Khiên Ngưu Tôn Giả.

Bảy đòn này đều do một người phát ra.

Dĩ nhiên là Ôn Mộng Thành.

Đương nhiên là Ôn Mộng Thành.

Mười mấy năm qua, hai người Ôn, Hoa chẳng hề có một ngày sống yên với nhau, nhưng kẻ địch của Hoa Khô Phát, đa phần đều bị Ôn Mộng Thành giải quyết trước; kẻ địch của Ôn Mộng Thành, toàn bộ đều do Hoa Khô Phát xử lý, những kẻ muốn khích bác ly gián Ôn Mộng Thành và Hoa Khô Phát đều đã bị hai người Ôn, Hoa đuổi đi ra xa ba nghìn dặm.

Khiên Ngưu Tôn Giả lạnh lùng hừ một tiếng, bàn tay chộp bả vai Hoa Khô Phát, khẽ buông ra, quay trở lại phá giải bảy đạo thể công. Lão bẻ hai ngón tay của Hoa Khô Phát rồi chộp bả vai của Hoa Khô Phát, sau đó hóa giải thể công của Ôn Mộng Thành, tất cả đều chỉ dùng một tay.

Tay trái.

Trên bả vai phải của Hoa Khô Phát lập tức xuất hiện năm cái lỗ.

Chính là năm lỗ máu.

Máu tuôn ra, hai ngón tay của Hoa Khô Phát đang đau đến nổi phát run, nhưng lão kinh ngạc nhiều hơn phần nộ.

Khiên Ngưu Tôn Giả lạnh lùng hừ một tiếng nói với Hoa Khô Phát và Ôn Mộng Thành: “Ta sớm đã nghĩ đến... hai người là một bọn!”

Ôn Mộng Thành ngẩn người ra: “Người nói gì?”

Khiên Ngưu Tôn Giả nghiêng đầu, tựa như một pho tượng La Hán gầy gò trong chùa. Rồi đột nhiên, lão ngoẹo đầu.

Dường như lão phải ngoẹo đầu đi mới nhìn rõ được hai người lão hữu quen biết đã nhiều năm trước mặt mình.

Nổi kinh ngạc của Hoa Khô Phát dần dần trở thành phần nộ.

Lão đang làm một chuyện.

Lão giơ tay phải của mình lên.

Nhưng lão không giơ được.

Thì ra lão đã mất khả năng giơ tay phải lên!

Câu đầu tiên lão gầm lên chính là: “Không phải ta!”

Sau đó lão bị phần gào lên với đám khách khứa: “Là ai? Rốt cuộc là ai làm?”

Cả đám khách khứa đều hết sức ngạc nhiên.

Khiên Ngưu Tôn Giả thối lui nửa bước, nhíu mày, ôm ngực, đôi môi méo xệch: “Không phải người! Không phải là người! Tốt, tốt!”

Ôn Mộng Thành nhất thời vẫn chưa hiểu ý, đột nhiên, lão kinh hoảng trừng mắt nhìn Hoa Khô Phát, sau đó lão cũng giơ tay lên.

Tay phải.

Tay phải nặng như núi.

Tựa như tay phải đột nhiên không thuộc về lão nữa.

Cuối cùng Ôn Mộng Thành đã hiểu.

Lão hiểu rồi cuộc đã xảy ra chuyện gì, lão cũng hiểu tại sao Khiên Ngưu Tôn Giả lại xuất thủ đối với Hoa Khô Phát.

Lão gầm lớn: “Là ai làm?”

Sau khi lão hỏi câu này, Trần Bất Đĩnh, Phùng Bất Bất đều biến sắc mặt, họ cũng làm một chuyện:

Thở giờ tay phải của mình lên.

Kết quả đều như nhau:

Không giờ lên được.

Tay phải của tất cả mọi người, đều đã bị phé trong cùng một lúc!

Trên trán, trên mặt, trên mũi Ôn Mộng Thành, toàn là những giọt mồ hôi to bằng hạt đậu nành.

Sắc mặt Hoa Khô Phát vàng ệch, bộ mặt Khiên Ngưu Tôn Giả tái nhợt, Trần Bất Đĩnh quát Hoa Khô Phát: “Ngươi nói đi, tại sao trong rượu lại có Biệt Lai Hữu Dạng?”

Lão vừa nói câu này, tất cả đều kinh ngạc, nhất thời, ai nấy đều lập tức biến sắc.

Hảo thủ giang hồ đang có mặt vội vàng vận công thử, đều phát hiện tay phải của mình chẳng còn sức lực, tựa như bị tàn phé, liền ào ào

mắng Hoa Khô Phát.

“Tên họ Hoa kia, như thế là có ý gì?”

“Người hạ độc ta?”

“Mau đem thuốc giải ra đây!”

“Hoa cương thi, chúng ta không thù không oán, tại sao người lại làm ra chuyện thế này?”

Nhất thời Hoa Khô Phát không biết giải thích thế nào, tâm thần phân tán, kinh khí vừa loạn, tay trái đã bắt đầu tê rần, đệ tử Hoa Thị môn đều đứng chặn trước sự phụ, sợ đám người giang hồ kia lại động thủ.

Một số tử đệ của Hoa đảng vừa nhúc nhích cũng phát giác tay phải của mình không còn thuận tiện nữa, cả chân trái, cũng có vẻ không nghe lời, trong lòng đều bàng hoàng.

Chợt nghe Ôn Mộng Thành quát lớn: “Không liên quan đến ông ta!”

Quần hùng đã trúng độc, ai nấy nhón nháo, có tiếng quát:

“Họ là Mộng Phát nhị đảng, đương nhiên cấu kết với nhau, đừng nghe lời quỷ quái của hắn!”

“Các người cố ý tạo ra hỗn loạn, thừa cơ hạ độc, mau đem thuốc giải ra rồi tính!”

“Không có thuốc giải, bọn ta không khách sáo nữa!”

Hoa Khô Phát ngoác mồm, kêu lên thê thảm: “Đây là... Ngũ Mã Dạng... ta... ta không có thuốc giải...”

Hoa Khô Phát vừa nói câu này, tất cả các nhân vật giang hồ, kẻ thì rút đao, kẻ thì lật bàn, mắng: “Hoa Khô Phát, người hại bọn ta, bọn

ta sẽ giết người trước!”

“Đồ khốn kiếp, bọn ta sẽ liều với người!”

“Hoa huynh, người đừng đùa kiểu đó nữa, mau đem thuốc giải ra đây, nếu không sẽ xảy ra án mạng.”

Hoa Khô Phát mặt mày khổ sở, nhất thời không biết đáp thế nào.

Trên mặt Ôn Mộng Thành, mồ hôi cũng chảy ròng ròng.

Lúc này, chỉ nghe mấy tiếng leng keng leng keng, thì ra là do binh khí rơi xuống đất.

Tay trái của họ cũng không còn nghe theo sự sai khiến nữa rồi.

Ở nơi này, chỉ có Ôn Nhu là không hiểu gì.

Nàng không uống rượu cho nên không cảm thấy gì kỳ lạ.

Nàng cũng không hiểu những người này nói gì, làm gì.

Cho nên nàng hỏi Phương Hận Thiểu: “Biệt Lai Hữu Dạng là gì? Chẳng phải là biệt lai vô dạng 2 sao?”

Câu hỏi này khiến Phương Hận Thiểu nổi hứng lên, neho mắt nói: “Trước tiên, cô nương có biết cái gì là dạng không? Thế nào gọi là biệt lai vô dạng?”

Ôn Nhu ngạc nhiên nói: “Dạng chẳng phải là một loại bệnh sao?”

“Dạng không chỉ là bệnh, mà còn có nghĩa là lo lắng.” Phương Hận Thiểu thao thao bất tuyệt: “Chữ dạng được giải thích là ‘lo lắng’, được tìm thấy lần đầu tiên trong Quốc Sách, thiên Tề Sách. Sách chép rằng, Tề vương sai sứ giả hỏi Triệu Uy Hậu, thư chưa gửi đi, Triệu Y Hậu hỏi sứ giả: Tuế diệc vô dạng da? Dân diệc vô dạng da? Vương diệc vô dạng da? Sách Nhĩ Nhã Thích Cổ chú thích rằng:

Dạng, tức là lo lắng.”

Ôn Nhu cố nhin đợi y nói cho xong.

“Sau này chữ này có nghĩa là mắc bệnh tật, được thấy lần đầu tiên ở sách Thái Bình Ngự Giám, được dẫn trong phần ba bảy tám của Phong Tục Thông, sách viết rằng: Dạng, tức là bệnh, phạm người gặp nhau hay viết thư thăm hỏi đều chúc nhau vô dạng.”

Phương Hận Thiều vẫn chưa nói xong, thậm chí còn không có vẻ gì là muốn ngậm miệng lại: “Ngoài ra còn thấy ở sách Hán Thư, phần truyện về Công Tôn Hoàng: ‘Hà dạng bất dĩ’, có thể thấy chữ dạng có nghĩa là lo lắng, bệnh tật!”

Ôn Nhu bắt đầu thở dài.

“Cô nương đừng thở dài, ta vẫn chưa nói xong, dạng còn có một ý nghĩa nữa, đó chính là: sâu bọ.”

“Sâu bọ?”

Ôn Nhu gằn như kêu lên.

Có điều, lúc này, trong sảnh đường đang dầu sôi lửa bỏng, ai nấy đều không để ý đến tiếng kêu của nàng.

Ôn Nhu sợ nhất là sâu bọ.

“Đúng rồi,” Phương Hận Thiều thấy trêu chọc Ôn Nhu cũng rất thú vị, cho nên y càng nói hăng hơn: “Trong cước chú của phần Ngoại Thích Thế Gia của Sử Ký, có nói: Dạng, là một loại sâu có thể cắn người. Trong Khuông Liêu Chính Tục được dẫn trong phần ba mươi tám của Phong Tục Thông có nói rằng: Dạng, là loại sâu biết cắn người, ai bị cắn đều phải chịu khổ.”

Ôn Nhu nghiêng nghiêng đầu say sưa lắng nghe.

“Cô nương nhìn nại một chút, ta đã nói đến chính đề rồi: Dạng, là một loại sâu nhỏ mắt kép nhiều chân, có màu đỏ tươi, khi lớn lên có màu vàng cam, toàn thân phủ lông, con nhỏ hình tròn, dài đến gần một tấc, đa số sống ký sinh trên chuột đồng, thích ẩn ở nơi ẩm ướt, người bị dạng cắn, không bao lâu toàn thân chột nóng chột lạnh, đầu vàng mắt hoa, trong ngực khó chịu, kẻ nào bị nặng sẽ mất mạng.” Phương Hận Thiểu lắc đầu nói: “Cho nên người xưa coi dạng là đại địch, mỗi lần gặp nhau thường lo lắng hỏi: đắc vô dạng hồ?”

Ôn Nhu nhíu mày.

“Thế nào?” Phương Hận Thiểu dương dương đắc ý nói: “Cô nương định dùng từ ngữ nào để biểu lộ sự thán phục trước hiểu biết rộng rãi của ta?”

“Trời ơi, hạng như huynh tốt nhất chỉ dạy người ta mỗi ngày một chữ thôi.” Ôn Nhu gần như rên rỉ nói: “Thứ kinh tởm như vậy mà huynh cũng nhớ kỹ thật!”

Giọng nàng nghe có vẻ ghê sợ hết mức: “Người như huynh, trong đầu chỉ nhớ toàn là sâu bọ, huynh, huynh đừng tới gần đây!”

Phương Hận Thiểu nhất thời cũng dở cười dở khóc, chẳng biết chống chế thế nào, may mà Ôn Nhu đã hỏi: “Vậy Biệt Lai Hữu Dạng là thứ gì?”

“Độc.” Phương Hận Thiểu lại nổi máu thích dạy đời: “Một loại độc đáng sợ, vô sắc vô vị, nếu chẳng phải người quen với chất độc thì sẽ không biết được, chỉ cần pha vào nước, các loại dạng độc khác nhau sẽ gây ra những kết quả khác nhau.”

Ôn Nhu nghe đến nhưc đầu.

“Loại này là dạng gì?”

“Theo lời họ nói, chính là Ngũ Mã Dạng.”

Phương Hận Thiểu tựa như đang kể lại chuyện đã xa xưa trong chốn võ lâm, chẳng liên quan gì đến tình hình trước mắt: “Đây là loại hiểm ác nhất trong các loại dạng độc: người có võ công càng cao, chỉ cần uống một ít đầu tiên là tay phải, sau đó là chân trái, tiếp theo là chân phải, sau đó là tay trái, toàn bộ đều tê liệt, không thể cử động được, cách một ngày một đêm, nếu không có thuốc giải, chất độc sẽ lan lên đầu, cho dù có giữ được mạng cũng trở thành người si đàn hay phế nhân.”

Ôn Nhu kinh hoàng nói: “Ý huynh nói, họ sẽ...”

Phương Hận Thiểu hờ hững nói: “Đúng vậy, nếu không có thuốc giải thì sẽ trở thành phế nhân, si đàn.”

Ôn Nhu kinh hoàng kêu lên: “Vậy huynh còn không mau cứu họ?”

Lúc này Phương Hận Thiểu mới sực nhớ, đây mới là chuyện quan trọng trước mắt, nhất thời nhăn nhó mặt mày. Ôn Nhu đẩy vai y, thúc giục: “Còn không mau lên!”

Phương Hận Thiểu nhăn nhó nói: “Ta... ta chỉ biết lai lịch của loại độc này, ta không biết chữa trị... ta cũng chẳng biết... thuốc giải...”

Ôn Nhu nổi cáu.

“Vậy huynh đọc nhiều sách để làm gì?” Nàng mắng: “Đọc nhiều sách, chẳng cứu được ai cả!”

1. Hai câu trong bài “Nguyệt hạ độc chước (Kỳ nhị)” của Thi tiên Lý Bạch.

2. Hoàn toàn khỏe mạnh.

-----oOo-----

Chương 23: Song Diệp

Nguồn: EbookTruyen.VN

Lúc này, người trong đại sảnh, đa số đều không thể cử động được nữa. Cho dù quần hùng muốn tấn công Hoa Khô Phát, người của Hoa Khô Phát muốn chống trả, cũng trở thành chuyện không thể, bởi vì họ đều đã “mềm nhũn”. Ôn Nhu vội nói: “VẬY loại sâu đó... Dạng, làm sao đi vào bụng của họ?”

Phương Hận Thiếu nói: “Bởi vì rượu, trong vò rượu của Hoa Khô Phát có dạng, họ uống vào, cho nên mới như thế.”

Ôn Nhu ngạc nhiên nói: “Tại sao Hoa lão đầu lại bỏ dạng độc vào rượu?”

Phương Hận Thiếu nói: “Ta thấy chưa chắc là do ông ta bỏ.”

Ôn Nhu không thích có người phản bác mình: “Không có người bỏ dạng, vậy chẳng lẽ con sâu đó nổi cơn nghiện rượu, tự chui vào bình sao? Ta thấy lão họ Hoa đầu voi mắt chuột, tám phần chẳng phải kẻ tốt lành.”

Phương Hận Thiếu lắc đầu quày quạ: “Xét đoán con người qua tướng mạo, kẻ trí không làm vậy!”

“VẬY, vậy cái đầu huynh ấy!” Ôn Nhu bực tức nói: “Huynh tài tới như vậy, sao còn không chịu cứu họ đi, đúng là làm điều thiện thì luôn đi sau người ta mà!”

Phương Hận Thiếu khổ sở lắc đầu: “Hồng là ở chỗ ta cũng không biết giải...”

Chợt có người nói: “Các người muốn thuốc giải phải không?”

Giọng nói này không lớn lắm.

Thậm chí có thể nói là thấp trầm, khàn khàn.

Người vừa lên tiếng là một lão già cúi đầu râu rĩ, mắt lơ đờ như buồn ngủ, không ai biết, lão vào đây từ lúc nào.

Bên cạnh lão có một người.

Một người trẻ tuổi, nho nhã đến nỗi có chút e thẹn.

Hai người này vừa xuất hiện, người trong đại sảnh đều nhón nháo cả lên.

Nếu là bình thường, họ đã ào lên, lột da rút gân hai người này, ít nhất cũng ném chúng ra ngoài.

Nhưng bây giờ cả đám giang hồ hảo hán đều không thể nhúc nhích được nữa.

Ai nấy cơ hồ đều đã trở thành khối bột mềm oặt.

Nhưng thấy hai người một già một trẻ này xuất hiện ngay lúc này, ai nấy đều biến thành những khối bột mềm nhũn lạnh ngắt.

Bởi vì lòng đều lạnh cả.

Hai người Ôn, Hoa vừa thấy thế, đưa mắt nhìn nhau, một già một trẻ ấy bèn bật cười.

Kẻ già cười đến nỗi chẳng cần sĩ diện, người trẻ thì mỉm cười e thẹn.

Kẻ già nói: “Bạn cũ, không nhận ra chúng ta sao?”

Ôn Mộng Thành lạnh lùng nói: “Nhậm Lao!”

Hoa Khô Phát gần giọng nói: “Nhậm Oán!”

Trần Bất Đĩnh vừa thấy hai người này, chợt nhớ đến những bức hại của người trong Hình phòng đối với hảo hán giang hồ, trong lòng tức giận, quên mất mình đã trúng độc, nạt lớn: “Hai tên chó chết nhà các người, ở đây không có chỗ cho các người đứng.”

Trần Bất Đĩnh vừa lên tiếng, Phùng Bất Bát đã sầm mặt. Trần Bất Đĩnh tuy trúng độc, nhưng vẫn sợ vợ như thường.

Phùng Bất Bát trầm giọng nói: “Ông gào cái gì thế?”

Trần Bất Đĩnh áp úng: “Ta... ta... ta mắng bọn chúng mấy câu.”

Phùng Bất Bát rít qua kẽ răng: “Ta bảo ông mắng chúng sao?”

Trần Bất Đĩnh lo lắng nói: “Không có.”

Phùng Bất Bát nhướn mày nói: “Không có?”

Trần Bất Đĩnh khẽ nói: “Là ta tự mắng.”

Phùng Bất Bát nói: “Là ông tự mắng sao? Ông ngày càng lớn gan đấy! Ngày càng nóng tính đấy, sao không mắng cả ta cho hả giận?”

Trần Bất Đĩnh không dám cãi nữa, chỉ nói: “Ta thu về là được rồi.”

“Thế mới đúng.” Lúc này, Phùng Bất Bát mới bớt giận, sau đó nạt lớn Nhậm Lao, Nhậm Oán: “Hai cẩu nô tài các người, một tên là già sống dai, một tên là quân rùa non, hẳn là các người gây ra vụ này rồi! Kẻ nào bỏ độc, sinh con ra không có hậu môn!”

Mụ ta vừa ngoác mồm mắng, nghe còn độc địa hơn cả Trần Bất Đĩnh, mắng một hồi, lại quay sang nạt Trần Bất Đĩnh một câu: “Ông còn không chịu mắng cùng ta!”

Trần Bất Đĩnh hiểu ý, cũng phụ họa theo. Lúc bấy giờ mọi người mới hiểu ra: Phùng Bất Bát không phải không căm ghét hai tên nô tài chuyên gây án oan trong Hình bộ này, mà là bởi vì không thích Trần

Bất Đỉnh mắng trước mặt.

Mặt mắng trước, chồng phụ họa, thế mới phải phép.

Nếu không phải vì mọi người đang trong cơn nguy khốn, thấy thế chắc chắn đều không được kìm, phải mỉa mai Trần Bất Đỉnh vài câu.

Nhậm Lao cũng không nổi giận, chỉ nói: “Chết đến nơi rồi, có bao nhiêu lời muốn nói cứ nói ra hết đi, để kẻ lát nữa bị móc mắt, rút lưỡi, muốn nói cũng chẳng được nữa rồi.”

Ôn Mộng Thành nói: “Chính các người bỏ dạng độc vào rượu?”

Nhậm Lao nói: “Không có môn sinh đặc ý của Hoa lão ca, bọn ta cũng không dễ dàng hạ thủ.” Y đưa tay vỗ vỗ Thái Truy Miêu đứng bên cạnh nói: “May mà người có một hảo đồ đệ như thế này.” Câu nói này là nhằm vào Hoa Khô Phát.

Hoa Khô Phát nghiêng răng nói: “Được, được!”

Thái Truy Miêu ngẩn người, vẫn chưa hiểu gì, lẩm bẩm: “Là ta? Sao lại là ta?”

Hoa Khô Phát chợt gầm lớn một tiếng, chỉ thấy hai chiếc lá mỏng mà bén, bắn nhanh ra.

Một chiếc bắn về phía Nhậm Lao!

Một chiếc bắn về phía Thái Truy Miêu!

Nhậm Lao đã phòng bị, một tay hót lấy, thân hình hơi lão đảo, nói: “Lợi hại!” Chỉ cảm thấy một luồng nội kinh mạnh mẽ, thấu qua chiếc lá bằng thép mỏng manh bắn tới, chân phải y thối lùi một bước, đang định lên tiếng, thì thấy nội kinh vẫn chưa giảm, y đành hít vào thêm một hơi mới kìm được cơn nhộn nhạo trong lòng, nói: “Hay lắm!”, ngay sau đó liền phát hiện ở nơi hõ khẩu tay phải vẫn bị chiếc lá thép cắt đứt.

Nhậm Lao thềm kinh hãi: lão già này đã bị trúng dạng độc, nhưng phóng ra hai chiếc lá vẫn khiến cho mình bị thương nhẹ, nếu không phòng bị trước e rằng đã mất mạng oan rồi.

Hoa Khô Phát ngưng tụ nốt chút sức tàn ấy, chủ lực không phải nhằm vào Nhậm Lao, mà là Thái Truy Miêu.

Lão phải thanh lý môn hộ.

Lão tự biết mình đã rơi vào tay đôi “Nhậm Lao, Nhậm Oán” này. Người của Hình bộ đã để ý đến họ, tiệc thọ này liên lụy cả đám bằng hữu giang hồ, nói thế nào đi nữa, lão cũng phải giết chết tên phản bội này rồi tính tiếp.

Sau khi Thái Truy Miêu trúng dạng độc, toàn thân mềm nhũn, đương nhiên không có sức tránh Nhất Diệp Kinh Thu của sư phụ.

Ngay lúc này, đột nhiên có người đẩy mạnh vào lưng y một cái.

Cả người Thái Truy Miêu bay bổng ra, rơi xuống đất, chẳng ngồi dậy nổi, có điều cũng coi như giữ được tính mạng.

Kẻ đẩy y chính là Ôn Mộng Thành.

Hoa Khô Phát nổi giận, nói: “Người... ta thanh lý môn hộ, liên quan gì đến người?”

Ôn Mộng Thành cũng nổi giận: “Người có bao giờ thấy người hạ độc cũng bị trúng độc không?”

Hoa Khô Phát ngăn người, lúc này lão mới để ý chân tay Thái Truy Miêu cũng chân tay mềm nhũn, chẳng thể cử động được.

Ôn Mộng Thành giận dữ nói: “Chưa làm rõ ràng đã lỗ mãng thanh lý môn hộ!”

Đương nhiên lão giận dữ.

Bởi Hoa Khô Phát mạo hiểm bắn ra “song điệp” đã dùng hết hơi tàn.

Còn lão vì cứu Thái Truy Miêu, một chút nội lực còn sót lại cũng phải dùng hết.

Giờ lấy ai đối phó Nhậm Lao, Nhậm Oán?

Dùng cái gì đối phó Nhậm Lao, Nhậm Oán?

Nhậm Lao cũng nhìn ra tình cảnh của họ, cho nên hí hửng khen: “Hiếm thấy, hiếm thấy!”

Rồi y nghiêm nghị nói tiếp: “Ta nói cái gì, các người tin cái đó, còn nghe lời hơn cả cháu nội ngoan của ta.”

Hoa Khô Phát nổi giận nói: “Người...” Nhưng lão đã không còn sức làm gì được nữa.

Ôn Mộng Thành cố nhịn cơn giận nói: “Người muốn gì?”

Nhậm Lao nói: “Đám người các người, chỉ biết gây chuyện thị phi, nay kinh kỳ thực hiện tân chính, các người có biết tội hay không?”

Hoa Khô Phát phun phì một tiếng: “Tội con bà người! Nếu bọn ta phạm pháp, người cứ bắt bọn ta; nếu không phạm tội, người hãy rút đi tám vạn năm ngàn dặm cho ta!”

Nhậm Lao cũng không thềm giận: “Các lộ bang phái trong Kinh thành, không thể tiếp tục phá rối nữa, giờ đây các người chỉ có hai con đường...”

Ôn Mộng Thành nổi giận nói: “Năm xưa khi triều đình cần dùng bọn ta, bình khấu định loạn, chống Kim ngăn Liêu, khắc chế Tây Hạ, cử binh Thổ Phiên, xua binh Kiềm Nam, đều là do bọn ta quyên binh hiến tài, kẻ làm quan trong triều chỉ ngồi yên mà hưởng, lo giành

công lãnh thường, bây giờ khi không cần bọn ta nữa, lại giở quẻ với bọn ta, giở thủ đoạn hạ lưu, muốn giết thì giết, chẳng có đường nào để chọn cả!”

Nhậm Lao không giận mà cười: “Ôn lão đại, người khoan hãy giận. Thật ra bày trước mặt các người toàn là con đường sáng sủa, nhờ đó mà vinh hoa phú quý, các người có muốn cũng không được!”

“Nếu là đường tốt thì đã chẳng dùng cách hạ độc này!” Hoa Khô Phát gằn giọng nói: “Chỉ hận là lão phu làm liên lụy tới các bằng hữu, ta thật xấu hổ với thiên hạ võ lâm đồng đạo!”

Trần Bất Định lớn giọng nói: “Hoa lão, không phải là người hạ độc, ai cũng có mắt có tai, có miệng có mũi, trong đầu có óc, rõ ràng là không phải chuyện của người, ai cũng biết oan có đầu, nợ có chủ, không thể trách được người!”

“Hay lắm, các người đều là anh hùng.”

Nhậm Lao cười lạnh nói: “Là anh hùng sao không gia nhập quân đội của Chu Diên đại tướng quân, giúp sức cho nước nhà?”

Ai nấy đều xôn xao.

Ôn Mộng Thành chợt bình tĩnh nói: “Người nói Chu Diên?”

Nhậm Lao nói: “Chu tướng quân đang cần người!”

“Cần người? Cần người để lừa trên hiếp dưới, bóc lột dân tình? Cần người để quấy rối dân gian, thỏa mãn ham muốn của riêng mình?”

Ôn Mộng Thành khinh bỉ nói: “Tác phong làm người của Chu đại nhân, đã nổi tiếng trên giang hồ, bằng hữu trên giang hồ đều lãnh giáo rồi.”

Nhậm Lao sầm mặt: “Người nói thế là có ý gì?”

“Rất đơn giản,” Ôn Mộng Thành hiên ngang nói, “ta không nhận lời.”

Vừa nói ra, quần hào trong đại sảnh đều kêu ồ lên:

“Đúng!” “Nói hay lắm!” “Bảo hấn cút về quê đi!” “Chu Diên? Cút con bà hấn đi!”

Nhậm Lao, quét ánh mắt tàn độc nhìn cả bọn, hừ mũi nói: “Được, bọn cứng đầu, các người còn có một con đường nữa!”

Ôn Mộng Thành cũng hừ một tiếng nói: “Người thích nói thì cứ nói, còn nghe hay không thì tùy ta.”

Nhậm Lao nói: “Xếp các người vào Kim Phong Tế Vũ lâu.”

Vừa nói ra, ai nấy đều ngạc nhiên.

Ôn Mộng Thành ngạc nhiên hỏi: “Kim Phong Tế Vũ lâu theo Hình bộ từ hồi nào?”

Nhậm Lao nhe bộ răng vàng ệch cười nói: “Kim Phong Tế Vũ lâu và Cẩm vệ quân đã thành một nhà.”

Ôn Mộng Thành nói: “Là ai phái các người tới đây?”

“Ngoại trừ Tứ đại danh bổ,” Nhậm Lao nheo mắt, “còn có ai?”

Đại sảnh có người nhảy nhồm lên kêu: “Ta không tin! Nói dối!”

“Tứ đại danh bổ muốn bắt bọn ta, đâu cần giờ thủ đoạn bỉ ổi này!”

Nhậm Lao đột nhiên phát tay: “Đây là cái gì?”

Ôn Mộng Thành và Hoa Khô Phát đứng gần nhất, vừa nhìn đã thấy rõ ràng, lạc giọng kêu lên: “Bình Loạn quyết!”

Bình Loạn quyết là lệnh bài nhà vua ban cho Tứ đại danh bổ: ở Hình bộ, họ có địa vị nổi trội, không cần phải nghe lệnh quan viên các nơi,

hơn nữa ở trên giang hồ cũng có đặc quyền tiền trạm hậu tẩu, thực hiện các hành động truy bắt trăm sát.

Ôn Mộng Thành há to mồm, lẩm bẩm: “Đúng là Tứ đại danh bồ... sao lại là họ!”

Nhậm Lao bước tới, nói: “Ý người là thế nào?”

Hoa Khô Phát đã nổi máu liều, nói lớn: “Tứ đại danh bồ thì sao? Đều là bọn cá mè một lứa! Không gia nhập là không gia nhập!”

Nhậm Oán đột nhiên cười e thẹn.

Y từ từ thò hai tay ra!

Hai tay y nâng hai tay của Ôn Mộng Thành và Hoa Khô Phát.

Thái độ này thật hữu hảo.

Y cũng nở nụ cười.

Nụ cười e thẹn.

Tựa như y rất không quen việc tiếp đãi người ta, cũng không giỏi việc ấy, nhưng lại thân thiết nắm tay người khác, coi như là chào hỏi.

Nhưng hai bàn tay này đã bóp vào mạch môn của Ôn Mộng Thành và Hoa Khô Phát, khiến hai người đều có khổ mà chỉ tự biết trong lòng.

Ngũ tạng lục phủ của họ lập tức như bị ngâm trong nước sôi, nhưng thứ bốc lên không phải là bọt nước mà là từng mũi tiểu đao nhọn hoắt đâm vào gan ruột tim phổi.

Họ đau đến nỗi chết đi sống lại, nhưng vẫn chẳng kêu một tiếng.

Nhậm Oán càng muốn họ kêu, họ càng không kêu.

Nhậm Oán lại hỏi: “Hai vị chịu gia nhập trước, ta sẽ đảm bảo tiền đồ của hai vị trước mặt tướng gia.”

Y âm thầm dồn lực đạo, lại hỏi: “Không biết giờ đây ý của hai vị thế nào?” Nói đến đây, y chợt ngừng nguồn nội lực cực kỳ âm hiểm đó.

Hoa Khô Phát nhân lúc này, buột miệng nói một câu: “Có chết ta cũng chẳng gia nhập!”, nào ngờ, một luồng chân khí quái dị, đột nhiên dồn lên cổ họng, khiến câu nói đổi thành: “Ta nhất định gia nhập!” Ngữ âm nghe quái dị vô cùng!

Cho dù ngữ âm nghe méo mó, nhưng đã nói ra rồi, quần hùng trong đại sảnh, tất thấy đều kinh ngạc.

“Sao ông lại nhận lời với hắn?”

“Người ta vừa ép đã khuất phục, đâu phải là dân giang hồ hảo hán!”

“Hừ! Hoa Khô Phát, Thọ Nam Sơn này hôm nay coi như đã thấy bộ mặt thật của ngươi rồi!”

Hoa Khô Phát có miệng mà chẳng nói được lời, con người trẻ tuổi trước mặt này đã dùng nội lực khống chế lời lẽ của y.

Hoa Khô Phát cố gắng muốn nói vài lời thanh minh, nhưng bị nguồn nội lực quái dị của đối phương xung kích, kỳ kinh bát mạch đau đớn khó chịu, chẳng nói ra được một chữ nào.

Bên kia Ôn Mộng Thành biết không ổn, nghiêng răng chẳng nói một chữ, không ngờ nội lực quái dị, thúc đến ba lần, buột ông ta mở miệng nhả chữ. Ôn Mộng Thành cố gắng dùng nội công chống lại, nhưng đã trúng độc dạng, nội tức tản mát, trong lúc cố gắng áp chế, đột nhiên cảm thấy trong người có một nguồn nội lực mạnh mẽ đến nỗi không thể chống đỡ dồn ra, miệng ngoác lớn, phun ra một bùm máu, nhân lúc đó, ông ta kêu lớn: “Giết thì cứ giết, ta quyết không

gia nhập... nguyện liều chết vì tướng gia!”

Hai câu trước, là lời trong lòng của Ôn Mộng Thành, nhưng ngữ âm câu sau đã bị Nhậm Oán không chế, cho nên mới nói ra hai phần mâu thuẫn với nhau, khiến quần hào trong đường đều trợn mắt, bắt đầu cảm thấy chắc chắn có điều gì kỳ quặc.

Tình cảnh của Ôn Mộng Thành, Hoa Khô Phát biết rõ, nhưng ông ta cũng không thể nào lên tiếng biện minh cho bản thân mình.

Điều đáng sợ hơn là, dưới nội lực xung kích từ tay Nhậm Oán, Ôn Mộng Thành và Hoa Khô Phát cảm thấy lực phủ ngũ tạng mau chóng suy yếu, cho dù may mắn thoát nạn, nhưng âm tạng và phế phủ cũng đã bị tổn hại đến mức không thể nào cứu vãn được nữa.

Họ đều có một suy nghĩ:

Không ngờ hôm nay lại mất mạng ở đây.

Không ngờ lại mất mạng trong tay gã thâm hiểm độc ác này!

-----oOo-----

Chương 24: Đại Khai Thiên, Tiểu Phích Địa

Nguồn: EbookTruyen.VN

Trong lúc Nhậm Oán thông thả dùng nội lực giày vò hai người, Nhậm Lao chợt nói một câu với y.

Giọng nói rất nhỏ.

“Giết bọn chúng, rắn không đầu cũng không được, chi bằng cứ để lại mà dùng.”

Nhậm Oán e thẹn mỉm cười, từ từ thu nội lực. Có điều, khi thu nội

lực về, y còn hút một phần nội lực của Hoa Khô Phát và Ôn Mộng Thành cho riêng mình.

Nếu là lúc bình thường, chỉ cần Ôn Mộng Thành và Hoa Khô Phát có thể vận công chống lại, cũng không đến nỗi dễ dàng bị địch nhân hút nội lực, nhưng giờ họ đã trúng Ngũ Mã Dạng trước, chân lực tản mát trong kinh mạch không thể tụ lại được, cho nên Nhậm Oán dễ dàng đắc thủ.

Trên mặt Nhậm Oán khẽ nở nụ cười, y dùng thủ pháp sấm sét điểm á huyết của hai người, sau đó nói: “Các người đã thật lòng gia nhập, đồ đệ của các người đương nhiên cũng đi theo đúng không?”

Y quay qua nhìn đám đồ đệ của Hoa Khô Phát.

Ôn Mộng Thành hôm nay không đem theo đồ đệ nào, đây là tổng đà của phe Hoa Khô Phát, hôm nay lại là đại thọ y nên đám đồ đệ đều tề tựu đông đủ, Nhậm Oán chính là hỏi bọn chúng, đôi mắt lấp lánh bất định, lướt qua từng khuôn mặt.

Lúc này, tên nghịch đồ Tam Thập Lục Chức Thất Thập Nhị Thủ Triệu Thiên Dung của Hoa Khô Phát đã được áp giải ra ngoài. Các môn đồ khác, đều tập trung ở đại sảnh, có điều vì ham ăn hốt uống, cho nên hoàn toàn mất khả năng chiến đấu.

Nhậm Oán nheo mắt nhìn từng tên một, Hoa Khô Phát có vài đồ đệ đã thành danh: Bát Trượng Kiếm Lạc Ngũ Hà, Đại Đại Bình An Long Thổ Châu, Phá Sơn Đao Khách Ngân Thành Tuyết, Tiền Đồ Vô Lượng Ngô Lượng, Cô Độc Kiếm Sa Lão Điền... đều có mặt ở đây, những đệ tử học nghệ chưa thành: Thái Truy Miêu, Hà Tạc Chung, Lương Sắc, Tống Triển Mi... cũng có mặt. Cả đứa con duy nhất của Hoa Khô Phát là Hoa Tình Châu, cùng với Tam đại hộ pháp của Phát Mộng nhị đảng là Ngô Nhất Sương, Long Nhất Bi, Hoắc Nhất Tường cũng có ở đại sảnh.

Nhậm Oán cười.

Cười rất then thùng.

“Trước tiên giải quyết ai?” Nhậm Oán rụt rè hỏi. “Ta không quen lắm, chi bằng cứ để người quen nói cho ta biết.”

Y vỗ vỗ tay, lập tức có người từ nội đường bước ra.

Cả thầy có ba người bước ra.

Trong ba người có hai người hình dáng hầu như giống hệt nhau.

Khuôn mặt hai người này rất giống nhau, giống tới mức không thể phân biệt nổi.

Nhưng chẳng ai cho rằng họ là một cặp huynh đệ.

Bởi vì khí chất của hai người, thật sự quá trái ngược.

Một người sát khí trùng trùng, lạnh lùng vô kể.

Tựa như ở nơi nào có y, thiên địa vô tình, vạn vật vô tâm, con người vô nghĩa.

Có điều, thanh đao ngang hông của y, còn lạnh lùng vô tình hơn tất cả.

Một người kia thì rất ôn hòa.

Ôn hòa như một chú mèo, một chú thỏ trắng, một chú hươu sao.

Đương nhiên nếu người đó rút thanh đao sau lưng ra, sẽ lập tức biến thành một con mèo vuốt có độc, một con thỏ nanh có độc, một con sói đội lốt hươu!

Bọn họ đúng là huynh đệ.

Huynh đệ khí chất hoàn toàn khác nhau.

Nhưng hoàn toàn giống nhau ở chỗ ra tay dữ dằn, hành sự ghê gớm, tác phong tuyệt tình, đao pháp độc địa.

Hào sĩ trong đại sảnh, cho dù chưa từng gặp đôi huynh đệ này, cũng đã nghe tiếng bọn chúng.

Tương Dương Tiêu Bạch.

Tín Dương Tiêu Sát.

Đó là Tiêu thị huynh đệ dùng Đại Khai Thiên, Tiểu Phích Địa đao pháp danh chấn thiên hạ, dùng Thất Thập Nhất Gia Thân đao pháp danh động giang hồ.

Kẻ đi phía sau là Triệu Thiên Dung!

Triệu Thiên Dung đã “được” bọn chúng “phóng thích” ra rồi!

Triệu Thiên Dung vẫn rụt rè.

“Người đừng sợ, bọn chúng đã như miếng thịt trên thớt, muốn giết muốn mổ, tùy ý người.” Nhậm Oán dụ dàng hỏi: “Theo người thấy, người ở đây không ít, nếu giết vài tên để khiến Hoa lão đầu đau lòng cú đầu, đau lòng sửa sai, người sẽ chọn ai?”

Triệu Thiên Dung vẫn run lẩy bẩy, nhất thời không nói ra được. Nhậm Oán cười vỗ vai y: “Người yên tâm, bọn chúng đều đã trúng Ngũ Mã Dạng, muốn động cũng chẳng động được, nếu người bỏ tôi theo sáng, hợp tác cùng bọn ta, chẳng những có thể kiếm được chức quan, mà ngay trong Phát Mộng nhị đẳng, người cũng có thể làm phó đẳng.”

Triệu Thiên Dung vẫn nhăn nhó mặt mày nói: “Nhưng sư phụ vẫn là đẳng khôi, ta làm sao dám ngang hàng với lão nhân gia người...”

Nhậm Oán cười nói: “Ai nói Hoa lão đầu vẫn là đẳng khôi? Lão ta đã

làm mấy mươi năm rồi, nay theo lẽ cũng nên thoái vị nhường hiền.”

Triệu Thiên Dung nói với vẻ thăm dò: “VẬY... là vị tiền bối bỗng môn đức cao vọng trọng nào gánh vác trách nhiệm nặng nề này?”

Nhậm Oán cười nói: “Đương nhiên là đại sư huynh của ngươi rồi.”

Ai nấy đều nhìn qua, chỉ thấy mặt Trương Thuận Thái lúc đỏ lúc trắng, cả mang tai cũng đỏ tía lên. Triệu Thiên Dung kìm không được hỏi: “Sao lại là đại sư huynh?”

Nhậm Oán tươi cười nói: “Nếu không nhờ đại sư huynh của ngươi, Ngũ Mã Dạng của bọn ta biết bỏ ở đâu? Đám bằng hữu giang hồ này làm sao lại ngoan ngoãn nghe lời đến thế?”

Triệu Thiên Dung ngạc nhiên nói: “Đại sư huynh, té ra là huynh?”

Trương Thuận Thái ngần ngại một hồi, mới ấp úng nói:

“Nhậm nhị tiên sinh, ông từng nói... sẽ không nói trước mọi người, sao bây giờ lại...”

Nhậm Oán nói: “Có sao đâu? Người đại nghĩa diệt thân, một mình gánh vác trách nhiệm lớn lao, ai nấy đều kính ngưỡng người! Dù sao đi nữa bây giờ chúng ta đều đã đại công cáo thành, bọn người này đều phải nghe lệnh chúng ta, người đâu cần phải làm anh hùng vô danh, rõ ràng là người làm mà.”

Trương Thuận Thái ngượng ngùng nói: “Thế này...” y chỉ cảm thấy hàng trăm cặp mắt ở đại đường đều dòm mình lom lom, đều nghiêng răng nghiêng lợi đầy thù hận, nếu những ánh mắt này có gắn dao bén, sớm đã chém y nát thành tương rồi, nhất là đôi mắt của sư phụ, tựa như cháy đỏ lên vậy, có điều họ chẳng những không thể động thủ, cho dù muốn cũng không động thủ được nữa rồi, điều này y tuyệt đối có thể khẳng định.

Bởi vì y biết phân lượng của Ngũ Mã Dạng.

Chỉ nghe Hoa Khô Phát khẽ rít lên: “Thuận Thái, ta đối xử với người không tệ, người, tại sao người làm thế?”

Trương Thuận Thái muốn đáp, nhưng lại không biết nói thế nào mới phải.

Nhậm Lao nói: “Người đối xử với hấn không tệ? Một ngày từ sáng đến tối người đều quát tháo hấn trước mặt người ta, có ai muốn hầu hạ lão già kỳ quặc như người suốt cả đời chứ.”

Lúc này Hoa Khô Phát cũng không cãi nữa, chỉ nói: “Thuận Thái, người, người nghĩ như vậy thật sao?”

Trương Thuận Thái, bặm môi tựa như hạ quyết tâm rồi mới nói: “Ta đối xử với ông có tốt cũng chẳng ích gì! Chúc đảng khô, chẳng phải đảng nào ông cũng giao cho Tình Châu sao?”

Hoa Tình Châu là con của Hoa Khô Phát.

Lão chỉ có một đứa con.

Hoa Khô Phát mất vợ ở tuổi trung niên, đương nhiên ông ta rất cưng chiều đứa con này.

Hoa Khô Phát chỉ đau đớn lắc đầu chép miệng: “Thôi đi, thôi đi!”

Trương Thuận Thái gằn giọng nói: “Ông đối xử bất công đối với ta, xưa nay đều bất công, ta là đại đệ tử của ông, cúc cung tận tụy lo cho ông, thế mà ông chỉ xem ta là tên nô bộc!”

“Người sai rồi!” Ôn Mộng Thành đau đớn nói: “Mấy năm trước Hoa sư đệ đã từng nói với ta, hấn muốn truyền y bát cho người, có điều không muốn người đắc ý quá sớm, lại sợ người không chịu ráng sức luyện tập, cho nên mới im lặng không nói cho người biết trước.”

Trương Thuận Thái thối lui hai bước, sững sốt, đột nhiên đổ mặt,

gào lên: “Ta không tin! Ta không tin! Ta không tin lời quái quỷ của ông!”

“Đại sư huynh!” Khuôn mặt tái nhợt của Hoa Tình Châu nổi gân xanh: “Cha cũng từng nói với ta như thế, người bảo ta sau này phải nghe lời huynh, tuyệt đối không được ý thế cha mà ngược ý huynh, thật đấy!”

Hoa Khô Phát gầm lên: “Im miệng! Chỉ tại ta có mắt như mù!”

Nhậm Lao bật cười, chép miệng nói: “Thì ra người là con của Hoa lão quỷ.” Rồi dùng tay bóp lấy mặt Hoa Tình Châu.

Trương Thuận Thái đứng sững.

“Thế nào? Muốn làm việc lớn, không có quyết tâm thì không được đâu.” Nhậm Lao lại quay sang tóm hàm Trương Thuận Thái, khiến hai má của y tóp lại, cơ mặt rúm ró thành hình dạng quái dị tột cùng, cái mồm hầu như đã rụng hết răng của lão, phà hơi trước mũi Trương Thuận Thái: “Bọn chúng sắp chết rồi, nói lời tốt đẹp để lấy lòng cũng là điều đương nhiên. Thế nào? Rốt cuộc khai đao ai trước đây? Người nói thử xem.”

Trương Thuận Thái nhìn trái ngó phải, mồ hôi chảy ròng ròng.

“Đừng sợ.” Nhậm Lao vỗ vai y nói: “Sau hôm nay người sẽ là đại anh hùng, đại hào kiệt ở đây, chỉ có người ta sợ người chứ người không sợ ai hết.”

Trương Thuận Thái sợ run cả bờ môi.

Nhậm Lao lại nheo mắt, cười: “Người không tìm người, chẳng lẽ muốn bọn ta đem người ra khai đao sao?”

Hoa Khô Phát tức đến nổi đỏ mắt: “Súc sinh!”

Trương Thuận Thái tựa như đã hạ quyết tâm rất lớn, mới dám gạt

đầu, nhìn người.

Nhìn đồng môn của y.

Sư huynh đệ đồng môn của y.

Phá Sơn Dao Khách Ngân Thành Tuyết, Kim Tiêu Đa Trân Trọng Thích Luyến Hà, Đại Đại Bình An Long Thổ Châu, Trương Bát Kiếm Lạc Ngũ Hà, Hà Tạc Chung, Mục Vi Chi Mãng Lương Sắc, Thái Truy Miêu, Tảo Mi Tài Tử Tống Triển Mi, Ngô Nhất Sương, Long Nhất Bi, Hoắc Nhất Tường, quản gia Đường Nhất Độc, còn có Hoa Tình Châu...

Nhất thời Trương Thuận Thái cũng không biết chỉ ai.

Ai bị y chỉ ra, thì người đó gặp tai ương trước.

Những đồng môn bình thường đối xử tệ với y, đã sợ đến nổi run lẩy bẩy.

Có một số sư huynh đệ, bình thường bắt nạt đại sư huynh khờ khạo, thích trêu đùa, lợi dụng y, nay lại rơi vào trong tay y, bất giác tim đập chân run.

Người ta thường thích bắt nạt làm nhục người khác khi mình đắc thế, chứ không nghĩ đến sau này người bị làm nhục một khi đắc thế, sẽ đối xử như thế nào với mình, đương nhiên, họ thường sử dụng thời gian “suy nghĩ” để “ngăn cản” đối phương có thể đắc thế.

Bây giờ điều họ đang đối mặt chính là: Trương Thuận Thái sẽ trả thù ai trước tiên?

Đại sư huynh này sẽ hạ thủ ai trước tiên?

Lúc này, Triệu Thiên Dung chợt nói: “Đại sư huynh không chọn, chi bằng cứ để đệ chọn.”

Mọi người nghe thế, càng thất kinh.

Triệu Thiên Dung với Phát Mộng nhị đảng, có thể nói là ân tình đã tuyệt, lúc này vì muốn sống mà y chỉ tội sư bá Ôn Mộng Thành, bị Hoa Khô Phát hạ lệnh nghiêm trị, điều đó khiến Triệu Thiên Dung càng thêm tức giận, ôm lòng trả thù.

Trương Thuận Thái dẫu sao cũng có tình nghĩa với Phát Mộng nhị đảng, còn Triệu Thiên Dung, có thể nói háo sắc sợ chết, lúc này y đứng ra “tranh công” trước mặt huynh đệ họ Nhậm, huynh đệ họ Tiêu, lòng dạ lang sói đến nay đã quá rõ ràng.

Nhậm Lao được lời như cời tấm lòng, gạt đầu vuốt máy sợi râu bạc thừa thớt, cười nói: “Tốt, tốt, sư huynh đệ các người cứ bàn bạc với nhau đi.”

Triệu Thiên Dung nói như thế, Trương Thuận Thái cũng thờ phào.

Bất y giết đồng môn của mình, y thật có phần không nhẫn tâm.

Triệu Thiên Dung bước tới phía trước một bước, nói bên tai y mấy chữ.

Trương Thuận Thái không nghe rõ, nói: “Hả?”

Triệu Thiên Dung lại hạ giọng lặp lại câu ấy.

Trương Thuận Thái vẫn không nghe rõ, chỉ đành ghé sát tai vào.

Triệu Thiên Dung hít một hơi, nói: “Người chết đi!”

Trương Thuận Thái lúc này mới nghe rõ. Nhưng đã muộn rồi.

Triệu Thiên Dung đã ra tay.

Y một đao đâm thẳng vào bụng Trương Thuận Thái.

Trương Thuận Thái chỉ nghe tâm phé mình nói lên một cái, công lực tiêu tan, cơ hồ trong một cái chớp mắt, Triệu Thiên Dung đã đâm liền ba mươi sáu nhát đao, thân người Trương Thuận Thái lập tức biến thành một cái vòi phun.

Vòi phun của ba mươi sáu vết thương.

Ngoại hiệu Thất Thập Nhị Thủ của Triệu Thiên Dung, không phải tự nhiên mà có.

Y chỉ cần xuất thủ nửa chiêu.

Trương Thuận Thái đã bị y đâm ngã.

Trương Thuận Thái vừa ngã, y lập tức trốn chạy. Ngoại hiệu của y còn có nửa câu đầu... “Tam Thập Lục Chước.”

Trong tình cảnh này, đương nhiên chạy là thượng sách.

Nhưng thân hình y vừa mới chuyển động, đao của Tín Dương Tiêu Sát đã chuyển động.

Đao thứ nhất, Triệu Thiên Dung mất một cánh tay. Tay trái.

Đao thứ hai Triệu Thiên Dung đã mất một cái chân. Chân phải.

Không có đao thứ ba.

Tiêu Sát xuất thủ, chỉ có hai đao.

Một trên một dưới, hai đao.

Sau hai đao thì thu đao, lùi lại, nhìn Tiêu Bạch.

Triệu Thiên Dung cũng không phải là không né tránh. Y có.

Y né rồi lại né, trong chớp mắt, y đã tránh ba mươi sáu lần, những

kẻ có mặt ở đây chỉ cần là cao thủ, nhất định nhìn ra được y né nhanh, khéo léo, lanh lẹ!

Nhưng vẫn vô dụng.

Trong lúc Tiêu Sát xuất đao và thu đao, Triệu Thiên Dung đã trở thành một người “vô dụng”.

Y không thể trốn chạy được nữa.

Thậm chí không thể phản kháng được nữa.

Tiêu Bạch đứng bên cạnh Tiêu Sát, lại khẽ thở dài một hơi, sau đó tựa như nói một câu gì.

Không ai nghe được y nói gì.

Chỉ có Tiêu Sát nghe được lời huynh trưởng của y.

“Người thật lùì rồi.”

“Người... tại sao?”

Câu này, được đồng thời nói ra từ miệng của hai người.

Một người là Nhậm Lao.

Một người là Hoa Khô Phát.

“Con chỉ háo sắc, tham học tuyệt nghệ, nhưng tuyệt đối không phản bội sư môn, không bán đứng đồng môn...”

Triệu Thiên Dung miệng phun máu, hỏn hỏn nói: “Con tưởng sự phụ thật sự căm ghét sự bá, cho nên mới phụ họa vu oan cho ông ta... còn hành vi như đại sư huynh, con thà chết không làm.”

Nhậm Lao cười gằn một tiếng nói: “Cho nên người chỉ có chết.”

Hoa Khô Phát không sao kìm lòng được nữa, nước mắt lăn chã tuôn rơi: “Tốt, con vẫn còn là hảo đồ đệ của ta!”

Triệu Thiên Dung cười thắm nói: “Sự phụ!”

Nhậm Lao lớn giọng nói: “VẬY, có ai bước tới giúp vị hảo đồ đệ của Hoa tiên sinh này đến miền Tây Phương Cực Lạc hay không?”

“Ta.”

Lần này cả Nhậm Lao cũng thấy bất ngờ.

Bởi vì người nói chữ “ta” hơn nữa còn đang bước ra kia, lại là Nhậm Oán.

Nhậm Oán xưa nay rất biết kiềm chế. Nhậm Oán trẻ hơn Nhậm Lao bốn mươi tuổi, nhưng Nhậm Lao hiểu rõ nhất định lực và thủ đoạn của Nhậm Oán.

-----oOo-----

Chương 25: Thực Nhân Gian Yên Hỏa

Nguồn: EbookTruyen.VN

Nhậm Oán cũng chẳng làm gì nhiều, chỉ một bước đã đến trước mặt Triệu Thiên Dung.

Giữa họ vốn cách đến mấy người, cự ly khoảng mấy bước.

Nhưng Nhậm Oán có thể một bước đã đến trước mặt Triệu Thiên Dung.

Y đi cứ như lướt vậy, ngoại trừ đầu gối hơi cử động, toàn thân hầu như chẳng nhúc nhích gì.

Triệu Thiên Dung đột nhiên rút ra một thanh đao, xoay ngược mũi đao đâm vào bụng mình!

Nhậm Oán giơ tay, tóm được thanh đao của y, nhẹ nhàng cứ như hái quả cây. Sau đó bàn tay tựa như ngắt hoa của y mau chóng điểm mấy huyết đạo của Triệu Thiên Dung, rồi vỗ tay, lập tức có mấy đại hán bước ra.

“Cầm máu cho hắn rồi tính tiếp.” Nhậm Oán nói thêm một câu: “Dùng loại thuốc kim sang tốt nhất.”

Bọn đại hán đều dạ ran như sấm.

Điều đó không những khiến Ôn Mộng Thành và Hoa Khô Phát ngạc nhiên, ngay cả Nhậm Lao cũng lấy làm lạ lùng. Tam đại hộ pháp của Phát Mộng nhị đẳng dẫu sao cũng là những người lăn lộn trong giang hồ, đã trải qua đông tố bão bùng, Ngô Nhất Sương lên tiếng trước: “Mèo khóc chuột, không biết có ý đồ gì!”

Long Nhất Bi nói: “Triệu Thiên Dung, dẫu sao ngươi cũng đã làm hán tử một lần rồi, việc trước đây sẽ xóa bỏ tất cả, cho dù chuyện lớn bằng trời, Phát Mộng nhị đẳng bọn ta cũng chống lưng cho ngươi, ngươi đừng gây ra chuyện xấu hổ nữa.”

Hoắc Nhất Tường nói: “Kẻ sĩ có thể chết chứ không chịu nhục, có ngon thì giết chết bọn ta, anh hùng hảo hán trong thiên hạ sẽ không tha cho bọn ngươi!”

Triệu Thiên Dung đã đau đến nỗi không biết có nghe được lời của họ hay không, dù có nghe thấy, miệng cũng không trả lời được nữa rồi.

Nhậm Oán nhướng mày, quay đầu lại nhìn Long Nhất Bi, Hoắc Nhất Tường và Ngô Nhất Sương, mặt lộ vẻ khâm phục: “Ba vị đúng là hảo hán tử!”

Ba người cười lạnh, hừ lạnh, lạnh lùng chẳng thèm nhìn y.

Nhậm Oán chép miệng: “Đáng tiếc, hấn chảy nhiều máu quá, lại đau như thế, vậy mà các người còn ép hấn làm hảo hán, thế... chẳng phải là quá ích kỷ sao?”

Tam đại hộ pháp đã quyết tâm không trả lời y.

Nhậm Oán đành thờ dài nói: “Các người có biết đau là thế nào không?”

Đây là một câu hỏi quái lạ.

Cho dù Long Nhất Bi, Hoắc Nhất Tường, Ngô Nhất Sương muốn trả lời, cũng không biết trả lời thế nào.

Thế nhưng Nhậm Oán lại tự hỏi tự đáp.

“Các người không biết sao? Ta thì biết đấy. Các người chỉ cần đau một chút là biết mùi ngay.”

Nói xong, Tam đại hộ pháp của Phát Mộng nhị đảng, Long Nhất Bi, Hoắc Nhất Tường, Ngô Nhất Sương đều trở thành tàn phế.

Sự việc xảy ra quá nhanh.

Ai cũng đề phòng Nhậm Oán sẽ ra tay, nhưng không biết Nhậm Oán ra tay lại quá bất ngờ, lại nhanh như thế.

Cho dù họ đã phòng bị, cho dù họ có thể vận công tự nhiên, cũng chưa chắc đã hữu dụng.

Bởi vì Nhậm Oán xuất thủ quá nhanh, quá bất ngờ.

Một nhát đao của y đã cứa đứt thanh quản của Ngô Nhất Sương, khoét rỗng đôi mắt của Hoắc Nhất Tường.

Trong tiếng kêu hoảng gào thét, Ngô Nhất Sương và Hoắc Nhất Tường đã trúng đao.

Nhậm Oán sử dụng cây trủy thủ của Triệu Thiên Dung.

Long Nhất Bi nạt lớn: “Người... dám dả thương huynh đệ của ta....”
Ngay lúc này y cảm thấy hạ bàn nóng rát.

Lúc nãy khi Nhậm Oán xuất đao với Hoắc Nhất Tường và Ngô Nhất Sương, y đã thấy trước mắt mình dấy lên một mảng đao quang.

Đao quang vừa loáng lên trước mắt.

Nhưng y lại không cảm thấy đau đớn, cũng chẳng có cảm giác trúng đao.

Nhưng các huynh đệ nhiều năm sánh vai tác chiến với y thì: Ngô Nhất Sương thành người câm, Hoắc Nhất Tường thành kẻ mù.

Trong lúc y đang nổi giận quát mắng, đột nhiên cảm thấy dưới hông mình phun ra một số thứ gì đó.

Y cúi đầu nhìn: thì ra là máu!

Tại sao lại có máu?

Máu từ đâu chảy ra.

Ngay trong lúc kinh ngạc, y bất giác toan di chuyển.

Y đã trúng Ngũ Mã Dạng, tay vốn không thể cử động được nữa.

Có điều thân người vẫn có thể cử động nhẹ.

Y vừa động thì đã hoàn toàn mất trọng tâm...

Bởi vì đôi chân đã rời khỏi thân xác của y.

Máu từ đó chảy ra!

Đôi chân của y bị chặt đứt rồi!

Một nhát đao nhẹ nhàng hờ hững của Nhậm Oán, đồng thời đã hủy ba con người:

Khiến Hoắc Nhất Tường thành kẻ mù.

Khiến Ngô Nhất Sương thành kẻ câm.

Khiến Long Nhất Bi biến thành kẻ cụt.

Tất cả những người có mặt ở đây thấy đều chấn động!

Nhậm Oán thong thả thu đao, căn dặn: “Bôi thuốc cho họ, dùng loại thuốc cầm máu tốt nhất!”

Bọn đại hán dạ ran như sấm: “Tuân lệnh!”

Đột nhiên có người tức giận mắng lớn: “Tuân lệnh cái rắm con mẹ người!”

Ai nấy đều sửng người.

Chỉ thấy một người giống như một con chim trắng, nhẹ nhàng hờ hững mà lại nhanh nhẹn cực kỳ, lướt qua đỉnh đầu mọi người, chỉ nghe “soạt” một tiếng, một chiêu võ thẳng xuống mặt Nhậm Oán!

Phen này Nhậm Oán thật sự cả kinh.

Y không ngờ có người đã trúng Ngũ Mã Dạng mà còn có thể động thủ với y.

Hơn nữa kẻ này còn có võ công bất phàm.

Xuất thủ cũng nhanh đến mức khó mà tưởng tượng nổi.

Nhưng phản ứng của Nhậm Oán cũng nhanh đến lòng khó tưởng tượng.

Hai người mau chóng đối nhau mấy chiêu, những nhân vật có vai vế trong giang hồ đều không nhìn thấy rõ, trong khoảnh khắc chỉ như điện chớp lửa xẹt ấy, ai đã công về phía ai những chiêu gì, ai đã thua thiệt, ai đã đắc thủ.

Chỉ có bản thân hai người này là biết rõ sự việc.

Người xuất thủ đương nhiên là Phương Hận Thiểu.

Y mãi tranh biện với Ôn Nhu, sau lại không hiểu: Triệu Thiên Dung rốt cuộc là trung thành, hay gian xảo; Trương Thuận Thái là người tốt hay kẻ xấu.

Biến hóa sự việc càng thêm khó lường: Triệu Thiên Dung đột nhiên giết Trương Thuận Thái càng khiến y kinh ngạc, trong nhất thời đầu óc cứ ong ong cả lên, không thể nào phân biệt nổi ai trung ai gian, ai đúng ai sai.

Sau đó, cục diện chuyển ngoặt, Tiêu Sát xuất đao, Triệu Thiên Dung trọng thương, Phương Hận Thiểu vẫn đứng ngây ra, nhất thời quên cả ra tay.

Không ngờ Nhậm Oán bước ra, trị thương cho Triệu Thiên Dung, y tưởng có người tốt ra tay chủ trì chính nghĩa rồi, bèn nghĩ bụng xem rồi hãy tính.

Không ngờ, Nhậm Oán vừa ra tay, liền đả thương Long Nhất Bi, Hoắc Nhất Tường, Ngô Nhất Sương.

Đến đó thì y không thể nhịn được nữa.

Thật quá tàn nhẫn!

Cho đến khi Ôn Nhu dùng cùi chỏ thúc cho Phương Hận Thiếu một cái, nói: “Huynh... sao huynh vẫn chưa ngăn cản bọn chúng?”

Phương Hận Thiếu hào khí trời dậy, chẳng còn sợ chi, lao ra phía trước, vừa ngoác miệng mắng đã lao tới, vừa xuất thủ đã dùng Tình Phương trảo do Phương Thí Trang sáng chế năm xưa, cây quạt mỏng cánh ve trong tay, võ thẳng xuống mặt Nhậm Oán.

Chiêu này vừa công ra, một thanh trủy thủ không hiểu bằng cách nào đã phá vỡ sự phòng thủ của cây quạt, công thẳng vào trung môn, đâm xuống bụng y!

Nhậm Oán không hề né tránh!

Y phản công!

Ngay lập tức phản công!

Phương Hận Thiếu không muốn ôm nhau cùng chết với y.

Y không ngờ đối phương chẳng né tránh, ngược lại còn tấn công.

Thân người của Phương Hận Thiếu tựa như một con cá chạch, trong khoảng sát na ngàn cân treo sợi tóc ấy, đã lách qua lưỡi đao. Cây quạt của y, lật một cái, lưng quạt xoay qua võ vào lưng Nhậm Oán.

Chiêu này thật tuyệt diệu, cho dù Nhậm Oán võ công có cao hơn nữa, khi đâm một đao không trúng, cho dù thu thế lại kịp, nhưng lưng cũng phải trúng chiêu!

Nhưng Nhậm Oán không hề xoay người, y vung tay, cây đao rời khỏi tay bay vút ra, cắm thẳng vào cổ họng Phương Hận Thiếu.

Phương Hận Thiếu kinh hoàng quát lớn một tiếng, kịp thời rút quạt về chặn lại, chỉ nghe “bình” một tiếng, mũi đao bắn vào mặt quạt,

bay xéo ra, bắn về phía Nhậm Lao!

Nhậm Lao vẫn lạnh lùng, đảo người, lùi bước, rùn vai mượn thế đẩy một cái, thanh đao ấy bắn ngược trở ra, cắm vào ngực Độc Cô Kiếm Sa Lão Điền!

Đáng thương cho Sa Lão Điền cũng là một nhân vật thành danh trên võ lâm, chỉ vì trúng dạng độc, không thể cử động được, thế là vô tình một mạng ô hô.

Nhậm Oán chuyển thủ thành công, giành được tiên cơ, liền gấp rút tấn công. Hai chưởng của y hơi khép lại như chiếc lá trúc, ngón tay tựa như hạc trào, đang định xuất chiêu công kích, chợt thấy trên mặt quạt của Phương Hận Thiểu có viết năm chữ:

“Thực nhân gian yên hỏa.”

Quạt của Phương Hận Thiểu một mặt thêu bức tranh sơn thủy, đường nét tú lệ thanh thoát, nhưng trong đợt tấn công lần thứ hai đã quay ngược lại, mặt này chỉ viết năm chữ, góc bên phải phía dưới có một con dấu đỏ.

Nhậm Oán trông thấy mặt quạt ấy, liền hơi ngẩn người, Phương Hận Thiểu đã biến chiêu thật nhanh, cây quạt khép lại, đổi thành đâm vào cổ họng Nhậm Oán.

Nhậm Oán hú lên một tiếng, Trúc Diệp thủ đã mổ vào hai huyệt thái dương của Phương Hận Thiểu.

Nhậm Oán trông thấy mặt quạt ấy, liền hơi ngẩn người, Phương Hận Thiểu đã biến chiêu thật nhanh, cây quạt khép lại, đổi thành đâm vào cổ họng Nhậm Oán.

Nhậm Oán hú lên một tiếng, Trúc Diệp thủ đã mổ vào hai huyệt thái dương của Phương Hận Thiểu.

Nhậm Oán trông có vẻ lịch lãm hòa nhã, thậm chí còn hơi rụt rè,

nhưng một khi xuất kích, chẳng có một chiêu nào phòng thủ!

Nhưng Phương Hận Thiểu không muốn liều mạng với Nhậm Oán.

Phương Hận Thiểu xưa nay rất xem trọng mạng sống của mình!

Mạng chỉ có một.

Phương Hận Thiểu sợ chết.

Y chỉ đành thu chiêu.

Đúng trong thời khắc sinh tử tồn vong ấy, y đột nhiên giống như bị đá trúng một cước ngay ngực, phải lùi ra phía sau, vừa khéo tránh được đòn tấn công của Nhậm Oán.

Mặt Nhậm Oán xanh mét.

Có những người uống rượu, mặt không đỏ, trái lại còn chuyển thành màu xanh... tái xanh!

Sắc mặt của Nhậm Oán là như thế!

Y không hề ngừng nghĩ, tựa như một con bạch hạc.

Trong một sát na ngắn ngủi, y đã tấn công Phương Hận Thiểu ba chiêu.

Nhưng đúng vào lúc ngàn cân treo sợi tóc, Phương Hận Thiểu lại tựa như bị người ta “đá” bổng lên, tựa như bị người ta “quăng” ra, rồi tựa như bị người ta “ném” đi. Cho dù là lăn đi, hay té bật ngửa, trong khoảnh khắc sinh tử tồn vong, vẫn có thể tránh được đòn tấn công của Nhậm Oán.

Nhậm Oán đánh hụt ba chiêu, lại công tiếp ba chiêu, ba chiêu không được, lại công tiếp ba chiêu.

Ba chiêu thất bại, lại công tiếp ba chiêu nữa.

Lúc này, Phương Hận Thiếu đã hoàn toàn chẳng còn sức trả đòn.

Có điều y vẫn có cách khiến cho thế công của Nhậm Oán không chạm được vào mình.

Cả gấu áo cũng không chạm được.

Nhậm Oán đột nhiên thu chiêu, hít sâu một hơi, trừng mắt nhìn Phương Hận Thiếu.

Phương Hận Thiếu cũng thở phào, lè lưỡi rụt vai, nói: “Nguy hiểm thật! Thì ra người dùng Hạc Lập Sương Điền Trúc Diệp Tam!”

Y nheo mắt nhìn Nhậm Lao, cười nói: “Còn người thì chắc là dùng Long Hành Tuyết Địa Mai Hoa Ngũ rồi.”

Nhậm Lao cười gằn hiểm độc.

Phương Hận Thiếu nói: “Lúc này trong lúc nguy cấp, ta mắng mấy câu thô tục, thật là bất lịch sự, nói ra thật là xấu hổ.” Không ngờ y vẫn còn nhớ câu mắng người lúc này, nhưng nói đến đây lại nhìn thấy Hoắc Nhất Tường, Long Nhất Bi, Ngô Nhất Sương ở gần đấy. Chỉ thấy Ngô Nhất Sương bị thương ở cổ họng, vết đao cực nhỏ, nhưng vừa khéo cắt đứt thanh quản, Long Nhất Bi càng thảm hơn, chân cụt từ đầu gối trở xuống, máu chảy đầm đìa, còn Hoắc Nhất Tường thì bị móc mất đôi mắt, nhãn cầu nằm ở dưới đất, vẫn mở thao láo, gân máu vẫn còn dính trên mặt, máu thịt bày nhầy!

Ba người đều đau đớn tột cùng.

Nhậm Oán một đao phế ba người, tuy nói ba người không thể tránh đòn, nhưng lực đao hoàn toàn khác nhau: chém chân thì phải dùng sức, cứa cổ thì phải lướt nhẹ, móc mắt thì phải dùng kỹ xảo khéo léo.

Nhậm Oán chỉ hờ hững xuất đao, nhưng đã vận dụng ba loại đao kinh khác nhau.

Nhưng thật là tàn nhẫn!

Y chẳng xem con người là người!

Phương Hận Thiều nộ khí xung thiên, đột nhiên phát hiện lúc này mình đỡ một đao, đã ngộ sát một đệ tử của Phát Mộng nhị đẳng, lại như đổ dầu vào lửa mắng: “Quân rùa đen! Con bà người, các người rồ cuộc có phải là con người hay không?”

Lúc này y còn xin lỗi vì mình đã thất lễ lỡ lời, giờ đây lại ngoác mồm chửi rủa.

Nhậm Oán chỉ cây quạt của y, nói: “Thiên Dực phiến?”

Phương Hận Thiều mở cây quạt ra, phe phẩy mấy cái, thong thả nói: “Tinh mắt đấy!”

Nhậm Oán chỉ vào chân của y, nói: “Bạch Câu Quá Liêu bộ pháp?”

Phương Hận Thiều vát tay trái ra phía sau, đôi chân mày dãn ra, hít hơi ưỡn ngực, kiêu ngạo nói: “Có hiểu biết đấy!”

Nhậm Oán chỉ y, nói: “Thư Đáo Dụng Thời Phương Hận Thiều?”

“Xưa nay ta rất khiêm nhường, tự mãn có thể gây tổn hại cho mình, khiêm nhường sẽ thu được lợi ích.” Phương Hận Thiều từ tốn nói: “Thật ra, ta đọc sách không nhiều.”

Ôn Nhu vệt đám đông bước ra, nói: “Tên mọt sách, huynh tán gẫu gì với bọn chúng vậy? Sao không mau bắt bọn người này? Buộc chúng đưa thuốc giải cho người ta!”

Lúc này Phương Hận Thiều mới bừng tỉnh.

Nhậm Oán vẫn lạnh lùng.

Nhìn y.

Phương Hận Thiều chủ động cười với y.

Nhậm Oán không cười.

Người trẻ tuổi trông có vẻ rụt rè này, khi không cười thập phần đáng sợ, như một quả núi băng, nhưng trên núi dường như có ngọn yêu hỏa đang bùng cháy.

Phương Hận Thiều chỉ đành nói: “Người có chú ý tới không?”

Nhậm Oán nhìn y đầy địch ý.

Phương Hận Thiều chỉ rằng mình nói: “Răng của ta rất trắng.”

Nhậm Oán càng không hiểu.

Trên thực tế, không ai ở đây có thể hiểu được lời của Phương Hận Thiều, kể cả Ôn Nhu.

Phương Hận Thiều lại chỉ môi của Nhậm Oán: “Môi của người rất đỏ,” rồi bổ sung: “nhưng đáng tiếc, răng rất vàng, sau này người nên chú ý vệ sinh một chút.”

Rồi y nghiêm mặt nói: “Được rồi, chúng ta hàn huyền đã xong, chúng ta coi như là bằng hữu, người có thể đưa thuốc giải cho ta được rồi.”

Phương Hận Thiều nói như thế, cả Ôn Nhu cũng ngẩn người.

Nhậm Oán có câu trả lời.

Y trả lời Phương Hận Thiều bằng một phản ứng mãnh liệt nhất.

Không chỉ một mình y.

Còn có Tiêu Sát!

Còn có Tiêu Bạch nữa!

-----oOo-----

Chương 26: Ai Dám Không Ăn?

Nguồn: EbookTruyen.VN

Nhậm Oán chỉ hơi động đậy.

Phương Hận Thiều liền có cảm giác trên người mình, ít nhất có ba tử huyết, đều bị khống chế bởi chưởng của y.

Nhưng chưởng vẫn chưa phải đáng sợ nhất.

Đáng sợ nhất là cước của y.

Chân trái.

Chân trái Nhậm Oán nhấc lên, giờ ngang bụng, bàn chân vươn thẳng như mũi đao, lúc nào cũng có thể tung cước. Phương Hận Thiều cảm thấy cổ họng lạnh buốt, trên trán tê rần, xương má đau nhói, nhưng không thể xác định được đối phương sẽ đá vào bộ vị nào.

Y vừa tránh né vừa kêu lên: “Này, con người của người, sao nói đánh là đánh... không, cả đánh cũng không nói một tiếng đã...”

Y chưa dứt lời.

Y còn chưa nói hết.

Bởi vì Nhậm Oán đã tung ra cước ấy.

Hạc Lập Sương Điền Trúc Diệp Tam là loại võ công cực kỳ lợi hại trên giang hồ, năm xưa có biết bao nhiêu anh hùng hảo hán Đại Giang Nam Bắc đều ngã gục trước ba đòn Trúc Diệp Thủ và Sương Hạc Thoái này.

Phương Hận Thiều thì sao?

Phương Hận Thiều tránh được.

Vậy mà y tránh được.

Nguy hiểm đến cùng cực nhưng y vẫn tránh được.

Bộ pháp Bạch Câu Quá Liêu là loại thân pháp cực kỳ hiểm do võ lâm đệ nhất kỳ nữ Phương Thí Trang sáng chế ra, chỉ cần Phương Hận Thiều cứ tiếp tục né tránh, Nhậm Oán cũng khó làm gì y được.

Phương Hận Thiều tránh một đòn chí mạng của Nhậm Oán nhưng lại rơi vào vòng sát khí thiên la địa võng.

Đao của Tiêu Sát.

Càng chí mạng hơn.

Đao đưa lên, phản chiếu khuôn mặt thất thần của Phương Hận Thiều.

Đao hạ xuống.

Đao hệt vào khoảng không.

Phương Hận Thiều đã không còn đó nữa rồi.

Một con người đang sờ sờ, sao lại “không còn đó nữa rồi”?

Nhưng trong sát na thanh đao chém xuống, y đã lướt ra ngoài một trượng, đồng thời kêu lớn với Ôn Nhu:

“Không được rồi, bọn chúng ghê gớm quá...”

Nói đến đây, y liền thấy một mảng đao quang.

Y cảm giác được đao ý ôn hòa.

Lưỡi đao toát lên vẻ thân thiết.

Thân thiết đến độ khiến y không muốn tránh nữa.

Nhát đao này giống như nụ hôn của tình nhân, ai lại tránh nụ hôn nồng cháy của tình nhân bao giờ?

Cho nên nhát đao này của Tiêu Bạch suýt nữa lấy mạng của Phương Hận Thiểu.

Suýt nữa.

Đao chém vào da thịt Phương Hận Thiểu.

Phản cổ.

Lưỡi đao dẫu sao cũng lạnh.

Vết đao dẫu sao cũng đau.

Một lạnh một đau, khiến Phương Hận Thiểu đột nhiên bừng tỉnh, kịp thời vận người.

Thân pháp Bạch Câu Quá Liêu của Phương Thí Trang, nếu chỉ cần tránh né, thì đối phương không thể nào bắt được.

Trong lúc sinh tử Phương Hận Thiểu xoay một vòng.

Y vẫn tránh được.

Nhưng đã bị thương.

Máu... đã bắt đầu từ một bên cổ chảy xuống ngực y.

Y kinh hãi, kêu rú lên: “Ta bị thương rồi, ối trời ơi, ta bị thương rồi!”

Y vừa hoảng sợ, bộ pháp liền rối loạn.

Phương Hận Thiếu không để ý phía sau.

Phía sau có một con hổ.

Một lão nhân tàn bạo hơn hổ nhưng tinh quái hơn hồ ly.

Nhậm Lao.

Phương Hận Thiếu định né tránh tiếp, nhưng, đã không kịp.

Nhậm Lao vừa xuất thủ, đã chế ngự được năm chỗ yếu hại của y.

Y chỉ có hai tay, nhưng hễ động thủ thì tựa như biến thành năm cánh tay, năm cánh tay với hai mươi lăm ngón tay đâm vào tử huyệt của địch nhân.

Phương Hận Thiếu bại không oan ức chút nào.

Hai đại ái tướng của Chu Nguyệt Minh: Nhậm Lao, Nhậm Oán, đồng thời xuất thủ đối phó, còn có hai đại đao vương trong Bát đại đao vương: Tiêu Bạch, Tiêu Sát cũng liên thủ hiệp kích.

Thế nên rốt cuộc y vẫn sơ ý trúng đòn.

Cuối cùng vẫn là Ngũ Hồ Lô Địa Mai Hoa Ngũ của Nhậm Lao giành được phần thắng.

Nhậm Lao xuất thủ giống như một con cọp đang lặng lẽ ẩn mình trong tuyết bất giác chồm lên vồ mồi.

Phương Hận Thiều vừa bị chế ngự, đao của Tiêu Bạch và Tiêu Sát cũng đồng thời ập đến.

Phương Hận Thiều đã không thể động đậy nữa.

Không thể động đậy có nghĩa là không thể né tránh. Cho nên y chỉ có đường chết.

Phương Hận Thiều không bao giờ nghĩ rằng mình lại chết một cách bất minh bất bạch, chẳng hiểu mô tê ắt giáp gì như thế này.

Y đương nhiên không muốn chết.

Nhưng còn cách nào khác? Cái chết chưa bao giờ hẹn hò thời gian và địa điểm với ai cả.

Nhưng Phương Hận Thiều không sợ hãi, bởi vì y đã không kịp sợ nữa.

Đao, thật sự quá nhanh.

Một đao như nụ hôn của tình nhân, một đao như hồn đòi mạng.

Nhậm Lao chọt quát lên một tiếng: “Ngừng tay!”

Trong sát na ấy, đao quang chọt khựng lại.

Không ngừng được.

Nhưng lại không thể không ngừng.

Cho nên đao chỉ có thể chém vào nhau tia lửa bắn tung tóe.

Tia lửa bắn lên cả mặt Phương Hận Thiều.

Chỉ cách một tác thôi, Phương Hận Thiểu đã đầu rơi xuống đất.

Tiêu Bạch và Tiêu Sát ngừng tay.

Nhưng trên mặt họ đầy vẻ thắc mắc và nghi hoặc.

Nhậm Lao thận trọng lắc đầu với họ, lại trầm ngâm lắc đầu, chỉ đầu Phương Hận Thiểu, uể oải nói: “Không giết được.”

“Không giết được”?

Tại sao không giết được?

Cả Phương Hận Thiểu cũng không hiểu.

Tuy nhiên bây giờ y ngàn lần hy vọng mình là người “không giết được”.

Ôn Nhu vừa thấy Phương Hận Thiểu gặp nguy, nàng đã ra tay.

Nàng cũng có đao.

Nhưng đao pháp của nàng không khá lắm.

Bởi vì khi nàng học, không được dụng tâm lắm.

Một người muốn học tốt một thứ, làm tốt một việc, đầu tiên phải dụng tâm và chuyên tâm.

Có điều khinh công của nàng lại rất khá, chỉ e chẳng kém Bạch Câu Quá Liêu của Phương Hận Thiểu là mấy.

Thân pháp Thuấn Tức Thiên Lý của Hồng Tụ Thần Ni, chỉ cần học được một hai phần, chí ít cũng có thể tự bảo vệ mình khi đi lại trong võ lâm.

Bởi vì không ai có thể đả thương được nàng.

Hồng Tụ Thần Ni thấy Ôn Nhu không có lòng học đao, bèn dỗ dành nàng học kinh công Thuấn Tức Thiên Lý.

Khi đánh không lại người ta, ít nhất có thể bỏ chạy.

Nhưng trong lúc nguy cấp thế này, Ôn Nhu có thể tự bảo vệ mình hay không?

Ôn Nhu lướt tới bên cạnh Phương Hận Thiếu như một cánh én.

Lúc này, Ôn Nhu không tự bảo vệ mình.

Mà là giải vây cho Phương Hận Thiếu.

Nhưng cũng có một người lướt tới như một cánh hoàng oanh.

Người này cũng là nữ tử.

Hơn nữa trên tay cũng có đao.

Ôn Nhu cũng không lên tiếng, xuất đao.

Nữ tử ấy cũng không nói một lời, trả đao.

Đối với Ôn Nhu, cảm giác giống như một trận mưa.

Hoa rơi người lẻ loi, mưa phùn đôi én bay 1.

Cảm giác như một cơn mưa chiều!

Mỗi một đao của đối phương vừa xuất, liền thu. Nếu tấn công trúng địch nhân, đối phương dùng thời gian ít nhất, tốc độ nhanh nhất, khoảng cách ngắn nhất lực đạo nhẹ nhất, một đòn đặc thủ, lập tức thối lui, cả cơ hội ôm nhau liềm chết với nàng cũng không có. Nếu chiêu công bị trượt, đối phương đã thu đao ngay, lập tức cảnh giác,

bù đắp sơ hở, xuất chiêu và thu chiêu, đều mau chóng quỷ dị, khiến người ta không thể nào phát hiện ra được sơ hở của nàng, cũng không thể nào né tránh được.

Mỗi đao của Ôn Nhu vừa phát ra, đều bị nàng chặn lại. Còn đao của nàng ta, thì quá đổi biến ảo bất định, thần bí khó lường.

Ôn Nhu không chặn được.

Cũng không tiếp được.

Không chống đỡ nổi, nàng đành quyết định phải liều. Nàng một mặt liều mạng, ráng sức xuất đao, một mặt kêu lớn: “Tiểu Thạch Đầu, không xong rồi, huynh mau đến đây!”

Nàng vốn cũng muốn kêu Bạch Sầu Phi.

Nhưng nàng lại không biết tên Quỷ Kiến Sầu đó đã đi làm việc quái quỷ gì.

Kêu Quỷ Kiến Sầu đến cứu, thôi thì tiết kiệm hơi sức cho rồi.

Cho nên nàng chỉ kêu Vương Tiểu Thạch.

Ôn Nhu vừa kêu vừa xuất đao.

Đối thủ của nàng đương nhiên là nữ đao vương Triệu Lan Dung.

Triệu Lan Dung đã sáng tạo ra bộ đao pháp Trận Vũ Tráp Bát.

Đao đã không còn quan trọng đối với nàng nữa.

Đao pháp mới quan trọng.

Ưu điểm duy nhất của nàng ta là: dùng chiêu thức thủ thắng.

Nàng sáng tạo ra bộ đao pháp này khiến cho nàng ta trở thành nữ

nhân duy nhất chen chân được vào Bát đại đao vương.

Từ lâu nàng đã muốn phân cao thấp với Hồng Tụ Đao của Tiểu Hàn Sơn phái.

Cho nên Ôn Nhu vừa xuất thủ, nàng ta đã xuất đao.

Nàng ta mau chóng chiếm được thượng phong.

Nếu Ôn Nhu có ý quyết chiến, nàng có thể lấy nhanh đánh nhanh, chẳng khác gì bão táp mưa sa, nhanh chóng khống chế toàn cuộc. Nhưng một khi Ôn Nhu không muốn đánh tiếp, tùy ý phát đao, có ý trốn chạy, ngược lại khiến sự tinh vi kín đáo của Hồng Tụ Đao Quyết bộc lộ hoàn toàn, nàng ta nhất thời cũng không thể hạ được đối phương.

Ban đầu, nàng ta dễ dàng có thể dùng đao so đao, dễ dàng chiếm được thượng phong, trong lòng đang mừng thầm, nhưng rồi, nàng ta dần dần phát hiện, không phải là Hồng Tụ đao pháp không bằng Trần Vũ Tráp Bát, mà là người sử dụng Hồng Tụ đao pháp quá kém kỏi, nếu là một cao thủ khác, phát huy hết sở trường của bộ đao pháp này thì...

Ngoài ra, còn một nguyên nhân khác khiến Triệu Lan Dung không thể nào chém trúng Ôn Nhu.

Thân pháp của Ôn Nhu.

Thuần Tức Thiên Lý.

Thân pháp này thậm chí còn khó lường còn hơn cả đao pháp của nàng.

Ôn Nhu vừa kêu, lập tức có một người “quăng” tới như một viên đá.

Người là người, không thể giống như một viên đá được.

Thế nhưng tư thế lao tới của người đó giống như một viên đá, một viên đá bị người ta “ném” tới.

Ôn Nhu vừa nhìn đã nhận ra người này không phải là Vương Tiểu Thạch.

Trên tay người đó cũng có một thanh đao.

Một thanh đao đáng thương.

Người đó vẫn chém tới một đao, tựa như cành liễu yếu ớt ven đê.

Trong lúc lúng túng Ôn Nhu thu đao về gạt ra.

Nàng chặn được nhát đao ấy.

Nhưng đầu của người ấy bất thành linh cúi thấp xuống, đập vào bụng nàng.

Đầu của người ấy còn cứng hơn cả đá.

Ôn Nhu nhất thời đau đến nổi lực phủ ngũ tạng nhói lên, nước mắt chảy ròng ròng, Triệu Lan Dung đã nhắm vào cổ nàng chém xuống một đao...

Nhưng lúc này, chợt nghe có người trầm giọng nói: “Không giết được.”

Vì Nhậm Lao đã từng nói câu đó, Triệu Lan Dung nhất thời giật mình, tay hơi chậm lại, mới phát hiện người vừa lên tiếng là một hán tử mắt lớn mày thô, nhưng trông lại rất hiền thực ngoan ngoãn.

Trên tay hán tử là một bộ y phục đang may dở.

Trên bộ y phục ấy còn cả kim, và cả chỉ nữa.

Người đó dường như vốn dĩ đang may đồ, nhưng vì đột nhiên trúng

Ngũ Mã Dạng, không thể cử động được, đương nhiên cũng không thể tiếp tục may áo được.

Đây vốn là tiệc mừng thọ của Hoa Khô Phát, chẳng lẽ hán tử đến tiệc thọ chỉ để may đồ?

Tay của Triệu Lan Dung chỉ hơi ngập ngừng.

Hơi ngập ngừng, chính là chỉ dừng lại trong một khoảnh khắc.

Nàng ta phát hiện kẻ kêu ngừng lại không phải là Nhậm Lao, đao trong tay đương nhiên tiếp tục chém xuống.

Cũng trong khoảnh khắc đó, người giống như viên đá kia lại phi tới tựa như một viên đá.

Lần này y bay về phía hán tử may áo.

Người giống như viên đá đó là Thái Tiểu Đầu.

Linh Đinh Đao Thái Tiểu Đầu trong Bát đại đao vương dưới trướng Thái Kinh.

Cục thế đã quá rõ ràng.

Triệu Lan Dung và Thái Tiểu Đầu chia quân làm hai đường.

Một người định giết Ôn Nhu.

Người kia phải đối phó hán tử may áo.

Cục diện thay đổi rất đơn giản.

Vả lại, cũng rất bất ngờ.

Hán tử may áo bất ngờ phóng vọt lên, lướt về phía Thái Tiểu Đầu trên không trung.

Thái Tiểu Đầu chém hụt một đao, bộ y phục chụp xuống đầu, y lập tức cảm thấy trời đất tối tăm, vung tay múa chân rớt xuống, chén đĩa với thức ăn văng tung tóe.

Triệu Lan Dung chỉ cảm thấy trước mắt mình hoa lên, Ôn Nhu đã được hán tử ấy kẹp dưới nách.

Triệu Lan Dung lập tức xuất đao, nhưng chỉ thấy mắt trái tê rần.

Sau đó là đau nhói.

Trong lúc kinh hoàng, Triệu Lan Dung múa đao thối lui.

Đồng thời, hai ánh đao quang, một hung dữ một thân thiết đã vung lên, đón lấy hán tử ấy.

Tay trái hán tử vẫn kẹp Ôn Nhu.

Người đã lướt sang bên phải.

Kẻ sử đao bên phải là Tiêu Bạch.

Tiêu Bạch đang định đánh phủ đầu, đột nhiên cảm thấy tay cầm đao, tựa như bị một vật gì đó chém vào, hể cử động thì có cảm giác đau nhói như bị cắt thịt.

Y thất kinh.

Lập tức né tránh.

Lúc này mới phát hiện, năm ngón tay phải của y đã bị chỉ quán lấy.

Tiêu Bạch võ công cao cường, đao pháp tinh xảo, phản ứng nhanh nhạy, thế mà cũng không biết sợi chỉ này đã quán vào tay mình từ hồi nào.

Đao của Tiêu Sát truy kích sau lưng hán tử ấy.

Y thấy chém không được hán tử, liền trở đao chém xuống Ôn Nhu đang được đối phương kẹp dưới nách.

Hán tử ấy cũng chẳng xoay người, tay thò ra, tựa như ngắt một đóa hoa, chỉ nghe “cạch” một tiếng, đao của Tiêu Bạch đã bị bẻ gãy.

Hán tử ấy búng hai ngón tay, đoạn đao gãy bắn ra, Nhậm Lao, Nhậm Oán đang định chặn lại, nhưng chợt thấy mũi đao phi tới, vội vàng rùn người xuống, lách người né tránh.

Đến khi trở lại truy kích, hán tử ấy đã biến mất.

Ôn Nhu cũng biến mất.

Khi Thái Tiểu Đầu kéo bộ y phục ra, chỉ thấy Nhậm Lao, Nhậm Oán đưa mắt nhìn nhau, Tiêu Bạch và Tiêu Sát đang ngăn người, trên má trái Triệu Lan Dung có một đốm đỏ, máu đang rịn ra.

Nàng ta vừa bị kim đâm trúng.

Nhậm Lao ngạc nhiên: “Đại Chiết Chi Thủ?”

Nhậm Oán kinh hãi: “Tiểu Triệu Hoa Thủ?”

Nhậm Lao nói: “Là hấn?”

Nhậm Oán gật đầu: “Là hấn!”

Nhậm Lao nói: “Cũng may, hấn dường như không muốn xen vào chuyện của chúng ta.”

Nhậm Oán nói: “Hấn chỉ cứu Ôn Nhu.”

Nhậm Lao gật đầu: “Thiếu một Ôn Nhu có đáng là gì.”

Nhậm Oán nói: “Cục diện ở đây vẫn là chúng ta khổng chế.”

Nhậm Lao sau thoáng kinh hoảng, đã khôi phục lại nét mặt lạnh lùng: “Cho nên...”

Nhậm Oán dường như cũng hồi phục bộ dạng yếu ớt, e thẹn của mình: “Cho nên hai ly rượu đó vẫn ở trong tay chúng ta.”

Nhậm Lao còn cố tình hỏi: “Hai ly rượu nào?”

Nhậm Oán tiếp lời: “Một ly là rượu có Ngũ Mã Dạng, bọn họ đã uống rồi.”

Nhậm Lao nói: “Còn một ly?”

Nhậm Oán nói: “Còn một ly là chúng ta muốn kính bọn họ.”

Nhậm Lao cười thâm hiểm: “Đây là rượu kính!”

Nhậm Oán nói: “Nếu được kính mà bọn họ không uống thì...”

Nhậm Lao tiếp lời: “Vậy chỉ có rượu phạt.”

Nhậm Oán chỉ vào người Triệu Thiên Dung, Trương Thuận Thái, Hoắc Nhất Tường, Ngô Nhất Sương và Long Nhất Bi, nói: “Thứ chúng uống chính là rượu này.”

Sau đó y rất ôn tồn nói với Ôn Mộng Thành và Hoa Khô Phát: “Nếu ta kính rượu người, người có uống hay không?”

Rồi y bổ sung thêm một câu: “Nếu uống, đương nhiên trong đó đã bỏ thuốc, nếu các người không có hai lòng, chỉ ra sức cho triều đình, ta sẽ cho các người thuốc giải đúng thời hạn, nếu không uống... các người đều có người nhà, người thân, môn hạ, có dám không uống không?”

Y đang đợi Hoa Khô Phát và Ôn Mộng Thành trả lời, đột nhiên có

người nói: “Khoan đã!”

1. Nguyên văn: Lạc hoa độc nhân lập, vi vũ song yển phi. Đây là hai câu trong bài “Lâm Giang Tiên kỳ nhất” của Ân Kỳ Đạo (1048-1113).

-----oOo-----

Chương 27: Hán Tử Ấy

Nguồn: EbookTruyen.VN

Lại là hán tử ấy.

Nhậm Lao cười hơi gượng gạo.

“Bằng hữu, bọn ta đã tha cho ngươi rồi, sao ngươi lại trở lại...”

Hán tử ấy trên tay trái có chỉ, tay phải có kim, y nói: “Dù các ngươi không thả ta, ta cũng không muốn quản chuyện của các ngươi, ta chỉ đòi một người đang ở trong tay ngươi.”

Lúc này Nhậm Lao mới hơi định thần lại: “Ai?”

Hán tử ấy chỉ Phương Hận Thiểu đang đứng ở góc tường nói: “Hắn.”

Phương Hận Thiểu cười hì hì, nói: “Ta đã sớm biết ngươi không chỉ cứu Ôn Nhu mà còn cứu cả ta nữa.”

Hán tử ấy lắc đầu: “Sai rồi.”

Phương Hận Thiểu ngăn người: “Sai cái gì?”

Hán tử ấy nói: “Không phải ta cứu ngươi, mà là Ôn cô nương muốn ta cứu ngươi, nếu không, nàng ấy không chịu đi với ta.”

Phương Hận Thiều cảm thấy rất ái ngại: “VẬY, không phải là người muốn cứu ta, mà là Ôn Nhu muốn cứu ta sao?”

Hán tử ấy nói: “Ai muốn cứu người?”

Phương Hận Thiều nói: “Ai cần người cứu?”

Hán tử ấy cũng ngạc nhiên nói: “Người không muốn sống sao?”

Phương Hận Thiều nói: “Người muốn cứu thì để cho người cứu, ta đâu có mất mặt như thế?”

Hán tử ấy nói: “Mặt mũi quan trọng hay tính mạng quan trọng?”

Phương Hận Thiều ưỡn ngực đáp: “Mặt mũi.”

Hán tử ấy bực bội gắt: “VẬY ra người cần mặt mũi chứ không cần mạng, hoang đường!”

Phương Hận Thiều nói: “VẬY người chắc chắn là hạng người cần mạng chứ không cần mặt mũi, vô sỉ!”

Hán tử ấy hừ một tiếng nói: “CÓ ĐI HAY KHÔNG LÀ TÙY NGƯỜI, NGƯỜI KHÔNG ĐI, TA ĐI ĐÂY!”

Phương Hận Thiều hơi lo lắng nói: “KHOAN ĐÃ, NẾU NGƯỜI KHÔNG CỨU ĐƯỢC TA, LÀM SAO ĂN NÓI VỚI ÔN NHU?”

Hán tử nói: “TA SẼ NÓI VỚI NÀNG, NGƯỜI KHÔNG CHO TA CỨU, TA CÓ CÁCH NÀO NỮA?”

“ÔN NHU VÀ TA CÓ MỐI GIAO TÌNH THẾ NÀO CHỨ?” Phương Hận Thiều giọng hù dọa: “TA BIẾT CON NGƯỜI CỦA ÔN NHU, TA KHÔNG ĐI, NÀNG SẼ KHÔNG RỜI KHỎI CHỖ NÀY. TA BIẾT NGƯỜI ĐẾN KINH THÀNH LÀ VÌ ÔN NHU, KHÔNG CÓ NÀNG, NGƯỜI KHÔNG THỂ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ!”

Hán tử hờ hững nói: “Người sai rồi.”

Lần này thì Phương Hận Thiểu thật sự ngạc nhiên: “Sai rồi?”

Hán tử nói: “Ta đã tìm được Ôn cô nương, chỉ cần điếm huyết đạo đưa nàng ấy về, vẫn có thể hoàn thành nhiệm vụ.”

Nói đoạn, y bắt đầu lên mặt dạy đời Phương Hận Thiểu: “Nếu người muốn tốt với một người, muốn cứu một người, chỉ cần có thiện ý, không cần phải suy xét dùng phương thức gì, thủ đoạn gì, không cần phải lo người ta có hiểu người hay không, không cần để ý người ta có tha thứ người hay không.”

Rồi y lại bổ sung: “Còn nữa, lúc này ta nghe người nói xuất xứ chữ dạng với Ôn cô nương, ta có chút ý kiến: trong sách Vân Kiếp Thất Giám 1 có chép rằng: Hoàng đế lại bắt được vi trùng cô lâu, có con lớn như con dê... thú tên là dạng, trông giống như sư tử, ăn hổ, thường đến gần người ta, hoặc vào nhà người ta, ai nấy đều sợ... Như thế, dạng không phải là lo lắng, cũng không phải là bệnh hoạn, cũng không phải là một loại côn trùng, mà là một loại mãnh thú người xưa sợ hãi. Thời Hán, có Sái Ung bị kẻ thù bức hại, viết trong bài ‘Chạy đến Sóc Phụng, báo tin may mắn’ rằng ‘Hạnh đắc vô dạng, trực chí tử sở, tự thành dĩ tây, duy thanh tử diêm dã.’ Câu ‘hạnh đắc vô dạng’ ở đây chính có nghĩa là may mắn thoát khỏi nơi nguy hiểm, không mất mạng trong tay kẻ thù.”

Y lạnh lùng hừ một tiếng rồi lại nói: “Người biết rõ Ôn cô nương sợ côn trùng sâu bọ, cho nên cố ý hù dọa, nói dạng là một loại sâu bọ đúng không?”

“Cố ý hù dọa?” Phương Hận Thiểu kêu lên: “Chẳng qua ta chỉ không đọc sách kỹ mà thôi!”

Lúc này hán tử ấy mới hơi mỉm cười: “Cuối cùng người cũng chịu thừa nhận, đọc sách không tinh, chẳng oán được người.”

Song Phương Hận Thiểu lại cãi đến cùng: “Kẻ đọc sách thánh hiền như nhà người, không chịu cứu người ta ra khỏi dầu sôi lửa bỏng,

hèn chi trầm luân trở thành kẻ may áo.”

Đột nhiên hán tử ấy bỗng trở nên kích động: “Người còn nói nữa, ta đâm mù mắt người!”

Phương Hận Thiểu thấy y kích động đến nỗi từng thớ thịt trên mặt co rút lại, hết như có cả biển dạng trên mặt vậy.

Phương Hận Thiểu bất giác thầm lo, nhưng vẫn cố cãi: “Không nói thì không nói, có gì ghê gớm đâu, có bản lĩnh thì hãy cứu tất cả mọi người, nếu không cho dù đâm mù mắt hết tất cả mọi người, người cũng chỉ là một kẻ may áo...”

Hán tử ấy gầm một tiếng, cây kim trong tay vung ra.

Kiểm khí bùng lên.

Cây kim chỉ dài hơn một tấc.

Nhưng một cây kim ngắn như vậy lại có thể phát ra kiếm khí xa ngoài một trượng.

Cây kim trong tay của hán tử chính là kiếm của y.

Loại kiếm này đã không phải là kiếm thường, mà là dùng khí ngưng kiếm, trở thành “kiếm khí” rồi!

Hán tử ấy sử ra “kiếm khí”!

Bọn Nhậm Lao, Nhậm Oán, Tiêu Sát, Tiêu Bạch, Thái Tiểu Đầu, Triệu Lan Dung đều biết sự lợi hại của hán tử ấy, cũng biết hán tử ấy không hề trúng dạng độc.

Người như thế, tốt nhất là đừng trêu vào thì hơn; thấy y cứu Ôn Nhu thoát đi, trong lòng bọn họ vừa thở phào, chẳng ngờ y lại trở về, thì ra là vì Phương Hận Thiểu.

Bọn họ đều nhủ thầm: “Cho dù hán tử ấy muốn cứu Phương Hận Thiểu, cũng cứ để mặc y, dù sao đi nữa, Phương Hận Thiểu không phải là mục tiêu chính, để y cứu đi cũng được.”

Không ngờ Phương Hận Thiểu trông bề ngoài tinh nghịch ham chơi, nhưng lại đầy hiệp khí, tìm đủ mọi cách khích cho hán tử ấy ra tay cứu quần hào ở đây, bọn Nhậm Lao đang lo lắng, chợt thấy hán tử ấy một lời không hợp, liền hạ độc thủ đối với Phương Hận Thiểu!

Kẻ địch lẫn xả vào tàn sát lẫn nhau, phe mình khỏi mất công động thủ, đương nhiên là chuyện quá tốt.

Trong lúc Nhậm Lao đang định tụ thủ bàng quan, chợt phát giác một điều!

Kiểm khí đột nhiên bẻ ngoặt!

Cú bẻ ngoặt này khiến kiểm khí càng thịnh hơn!

Kiểm thì thẳng.

Kiểm không thể bẻ ngoặt.

Chỉ có loại kiểm ngự bằng khí mới có thể bẻ ngoặt tự nhiên được như thế!

Kiểm khí quét nhanh về phía Nhậm Lao.

Nhậm Oán quát lớn một tiếng, hai chưởng vung lên, chỉ thấy chưởng tâm đau nhói hai lần, y vội vàng sử dụng Sương Điền Hạc Bộ, phóng thẳng lên, rồi xoay người thối lui.

Khi Nhậm Oán hạ người xuống định thản lại, mới phát giác trên tay mình có hai điểm màu đỏ đang rịn máu, còn đồng bọn của y đã bị khống chế.

Tiêu thị huynh đệ, Thái Tiểu Đầu và Triệu Lan Dung đều đứng ở đấy.

Nhậm Lao không thể cử động.

Cằm dưới của y bị một vật kê vào.

Kim.

Đó là cây kim nhỏ nhưng còn đáng sợ hơn cả kiếm.

Cây kim nhỏ dính trong tay của hán tử ấy.

Lúc này Nhậm Oán mới thấu hiểu được câu nói của Chu hình tổng: “Một cao thủ thật sự, bất cứ vật gì trong tay y đều đáng sợ và khó ứng phó hơn thứ vũ khí giết người trong tay của kẻ tầm thường.”

Trên mặt Nhậm Lao không còn nụ cười thâm hiểm nữa. Mà chỉ còn nét kinh hoàng.

Nhìn bộ dạng của y tựa như muốn quỳ mọp xuống đất, cầu xin tha tội.

Cây kim chặn dưới cằm y, khiến y không nói nên lời, gật đầu cũng không thể được.

Hán tử ấy nói: “Thuốc giải.”

Nhậm Lao rất muốn trả lời, nhưng y không mở miệng được.

Hễ mở miệng, cổ họng sẽ thêm một cái lỗ.

Cho nên chỉ có Nhậm Oán trả lời: “Thuốc giải gì?”

Hán tử ấy không quát nạt, nhưng lại khiến Nhậm Oán đột nhiên cảm thấy có một luồng sát khí dồn vào, khiến y bất giác lui ra sau nửa bước: “Phí lời!”

Nhậm Oán đành kéo dài thời gian: “Người muốn cứu bọn người

này?”

Hán tử ấy không đáp, tay của y chỉ hơi động một chút.

Nhậm Lao đau đớn rú lên một tiếng, nhìn Nhậm Oán với ánh mắt van xin.

Nhậm Oán thấy thế, cũng cảm thấy cổ họng hơi tê rần.

Y cố trấn tĩnh nói: “Đám người này với các hạ chẳng thân thiết gì, nếu các hạ muốn đi, thì cứ việc ra đi, nếu muốn dắt theo Phương công tử, cũng chẳng sao cả, việc gì phải chống đối với chúng ta?”

Hán tử hỏi: “Các người? Các người là ai?”

Nhậm Oán không ngờ mấy câu của mình lại khiến y hỏi tới, chỉ đành nói: “Chúng ta? Thì là chúng ta!”

Đột nhiên một trận gió lốc quét tới.

Nhậm Oán mau chóng giở ra Sương Điền Hạc Bộ, hai chưởng chấp lại, Trúc Diệp Thủ đang định đâm ra, đột nhiên phát hiện người đó là Nhậm Lao!

Nhậm Oán vừa thu thế công Trúc Diệp Thủ lại, một mặt lướt qua ngang hông Nhậm Lao, đồng thời mượn thế phóng vọt ra, người hơi rùn xuống, đang định dừng lại, quan sát chiến cuộc, không ngờ chỉ cảm thấy phần cổ bên phải hơi lạnh, y lập tức cứng đờ.

Hán tử ấy đang ở bên phải của y.

Đến rất gần.

Nhưng chẳng hề lên tiếng.

Cây kim trên tay phải của hán tử ấy đang đâm vào cổ bên phải của Nhậm Oán.

Còn cây kim bên tay trái của y, vẫn chạm vào cằm dưới của Nhậm Lao.

Chỉ giao thủ trong chớp mắt, thế mà Nhậm Lao, Nhậm Oán, cả hai người đều bị hán tử ấy khống chế.

Hán tử ấy hỏi: “Các người rốt cuộc là ai?”

Nhậm Oán đỏ mồm hôi rùng rùng, không đáp.

Hán tử ấy lại hỏi: “Các người có phải do Chu Nguyệt Minh phái tới hay không?”

Nhậm Lao mở to mắt nhìn Nhậm Oán, y không biết phải làm sao.

Mục quang của hán tử ấy sáng lên, y biết mình nên tập trung hỏi ai rồi.

Nhưng y không lập tức lên tiếng hỏi.

Trái lại còn khẽ giật mình.

Y thở dài một hơi. Rồi hít sâu.

“Ta thật sợ ý.” Y nói tựa như đang đau đớn tận cõi lòng: “Ta không nên ham tấn công, bán cả khoảng trống cho người hạ thủ.”

Tất cả những người ngồi ở đại sảnh đều không biết y nói gì, cũng không biết y đang nói chuyện với ai.

Lúc này hán tử ấy đột nhiên đẩy Nhậm Lao về phía Nhậm Oán, Nhậm Oán đỡ Nhậm Lao mượn thế vọt ra, đã vọt đến gần bức trướng thọ, bức màn màu đỏ hơi lay động vì gió thổi.

Song cây kim trên tay phải hán tử ấy, đã chặn vào bên phải cổ Nhậm Oán, cây kim bên tay trái, vẫn chặn dưới cổ họng Nhậm Lao,

trầm giọng nói: “Người chiếm được thượng phong, song muốn giết ta, cũng không dễ, nhưng ta muốn lấy mạng của hai người này, thật dễ như trở bàn tay.”

Thọ trưởng hơi dập dềnh.

Hán tử ấy vẫn đứng yên tại chỗ.

Người ở trong sảnh đều cảm thấy mồ hôi lạnh của y toát ra chảy xuống lưng.

Võ công của hán tử ấy, thực tình cao đến nỗi kinh thế hãi tục, có thể dùng cây kim chỉ dài hơn một tấc, phát ra kiếm khí dài hơn một trượng, nhưng rõ ràng, lúc này y đang sợ hãi.

Bởi vì tại đây còn có một địch thủ đáng sợ hơn nữa.

Địch thủ ở đâu?

Ai là địch thủ?

Địch thủ là ai?

Ngay lúc này, đột nhiên một bóng người vọt lên, tốc độ cực nhanh, chớp mắt một cái đã lướt ra sau bức màn!

Trước khi người này lao vào bức màn, còn quát lên một tiếng: “Để ta lôi hấn ra cho người.”

Hán tử ấy vội vàng quát lên: “Dừng...”

Nhưng y không kịp nữa rồi, chỉ đành giơ tay kiềm chế.

Người nhảy vọt vào sau bức màn đương nhiên là Phương Hận Thiểu.

Trong lúc kiềm chế Nhậm Oán, y đã giải huyết cho Phương Hận

Thiếu.

Nếu biết Phương Hận Thiếu lỗ mãng như thế, y đã không giải huyết rồi.

Y coi Phương Hận Thiếu là bằng hữu của mình.

Y đương nhiên không muốn bằng hữu chết.

Nhất là không muốn thấy bằng hữu mất mạng vì y.

Cho nên y phải toàn lực cứu vãn.

Trong chớp mắt, y đẩy cả Nhậm Lao, Nhậm Oán vào trong bức màn, y biết đằng sau bức màn có địch thủ ghê gớm.

Y không nắm chắc phần thắng.

Nhưng y chỉ còn cách mạo hiểm thử xem sao.

Bởi vì lúc này, đã chẳng còn cách gì hay hơn.

Đây đều là do tình thế xui khiến.

Tình thế buộc y phải ra tay, tình thế buộc y xuất kiếm, tình thế khiến y phải bỏ hai con tin!

Người đằng sau bức màn là ai, mà có thể khiến cho Thiên Y Hữu Phùng chưa ra tay đã thất thế?

Trong khoảnh khắc như điện chớp lửa xẹt, Phương Hận Thiếu, Nhậm Lao, Nhậm Oán, đồng thời lao vào sau bức màn.

Điều khác nhau là: Phương Hận Thiếu tự mình nhảy vào.

Nhậm Lao và Nhậm Oán bị “đẩy” vào.

Đồng thời hai cây kim của Thiên Y Hữu Phùng va vào nhau, nhuệ khí bắn ra, phá không bay tới!

“Kiếm khí”!

Bức thọ trường biến thành vãi vụn.

Vãi vụn bay lả tả.

Trong khoảnh khắc ấy, Thiên Y Hữu Phùng cảm nhận được ba sự việc, hơn nữa, còn là ba sự việc gần như xảy ra cùng một lúc:

Một, sát khí đằng sau tấm màn, đã bất ngờ biến mất, chẳng còn dấu vết, như một kỳ tích.

Hai, kiếm khí đột nhiên xuất hiện ở sau lưng, ngay ở sau lưng y, sự chuyển dời, sự ngưng tụ, sự phát sinh của kiếm khí, hầu như diễn ra chỉ trong một chớp mắt.

Ba, tiếng kêu hoảng hốt, quần hào phía sau lưng kêu lên hoảng hốt.

Sau đó y cảm thấy một chuyện.

Kiếm khí.

1. Một bộ sách lớn của Đạo giáo, được biên soạn vào thời Tống Nhân Tông.

-----oOo-----

Chương 28: Khí Kiếm, Thế Kiếm

Nguồn: EbookTruyen.VN

Địch nhân ở phía sau lưng!

Thì ra địch nhân ở phía sau!

Kiểm khí của mình hoàn toàn bắn vào khoảng không!

Đối phương chưa xuất kiếm, đã hoàn toàn chiếm hết ưu thế!

Đây là kiếm thuật gì?

Đây là kiếm pháp gì?

Đây là kiếm gì?

Thiên Y Hửu Phùng không quay đầu, y không kịp quay đầu.

Cả người y dốc hết toàn lực toàn thân toàn tâm toàn ý toàn thần toàn tốc lao bổ về phía trước. Hai cây kim của y từ hai nách trái phải giao nhau đâm ngược về.

Kiểm khí nở rộ.

Kiểm khí tràn lan!

Sau đó y vẫn lao lên, tám thước, chín thước, mười thước, trượng một, trượng hai, trượng ba... sau đó chừng như đã đến lúc phải dừng lại, nhưng y vẫn cố di chuyển thêm vài bước nữa, xem ra tựa như đã vững rồi, nhưng vẫn lắc lư, thoáng sau đó mới đứng yên lại, nhưng rồi y lại tiến về phía trước một bước nữa.

Từ đầu đến cuối y vẫn không hề quay đầu.

Lúc này, trong đám người phía sau lưng y, có một bóng xám, đứng lên.

Bóng xám này từ từ đứng lên.

Người này đứng lên, lúc đầu còn tưởng là y khá cao, nhưng sau khi y đứng hẳn lên, xương cốt tựa như được ghép lại với nhau, thật ra

không chỉ cao, mà là một người rất cao, không những cao mà còn gầy.

Mặt mũi âm trầm mà lạnh lẽo.

Bất cứ ai nhìn y một cái, cũng không muốn nhìn thêm cái thứ hai.

Bởi vì lạnh.

Sự tồn tại của y, khiến cho đám hào khách võ lâm đều không lạnh mà run.

Chỉ có Thiên Y Hữu Phụng vẫn không quay đầu lại.

Người cao gầy không có vũ khí.

Chỉ có một tay nải.

Một tay nải vừa cũ kỹ vừa ố vàng lại vừa rách nát.

Hệt như một đồng rác.

Tay nải vốn đeo trên vai của y, bây giờ đã gỡ xuống rồi, đang nằm trên tay.

Cánh tay khăng khiu của y rất mạnh mẽ, rất sạch sẽ.

Khi nhìn thấy đôi tay này, người ta không thể tin rằng, chủ nhân của đôi tay này lại có bộ dạng như thế.

Bộ dạng tựa như một hồn ma lạnh lẽo.

Người này tựa như không hề có sức sống, cả linh hồn cũng như bị đóng thành băng.

Nhưng trong khoảnh khắc vừa rồi, y đã phát ra kiếm khí sắc bén vô song.

Kiếm khí thật đến nỗi đủ đoạt một ngàn sinh mạng căng tràn sức sống!

Kiếm khí xuyên qua tay nải ấy phát ra.

Những người chứng kiến đều không thể quên:

Trong khoảnh khắc phát kiếm, hán tử cao gầy không phải đang xách một tay nải vừa cũ kỹ ố vàng vừa rách nát, mà là vàng thái dương!

Cả nghìn vàng thái dương!

Trong tay.

Đôi kim châm của Thiên Y Hữu Phùng đâm ngược về.

Kiếm khí nổ rộ, nhưng hán tử cao gầy ấy bỗng hai chân búng một cái, đầu gối không hề co lại thì đã đá hai người trúng dạng độc ra, chịu hai kiếm ấy cho y.

Thiên Y Hữu Phùng biết Khí kiếm của mình không trúng địch nhân.

Nhưng y đã trúng Thế kiếm của đối phương.

Cũng chỉ có Thế kiếm mới có thể vừa xuất thủ đã đoạt tiên cơ, chiếm hết ưu thế, phá Khí kiếm của y.

Đối phương từ đầu chí cuối vẫn ở trong buổi tiệc.

Nhưng thâm tàng bất lộ.

Vậy mà y lại không hề phát giác ra.

Đối phương lại dịch chuyển sát khí vào sâu tám màn, dẫn dụ sự chú ý của mình, rồi từ phía sau tung ra một đòn đắc thủ!

Y không quay đầu lại, nhưng cũng biết kẻ đó là ai.

Y vẫn luôn muốn gặp con người này.

Y biết chỉ cần mình vẫn còn ở Kinh thành, sớm muộn gì cũng gặp con người này. Sớm muộn gì cũng sẽ phải phân cao thấp với y.

Chỉ là, y không ngờ, mình lại gặp đối phương trong tình cảnh này.

Hơn nữa, vừa đụng độ, bản thân đã bị thương.

Trọng thương!

Thiên Y Hữu Phùng vẫn không quay đầu lại. Y chỉ hừ một tiếng hỏi: “Thiên Hạ Đệ Thất?”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Gặp được ta, ngươi chấp nhận số phận đi!”

Thiên Y Hữu Phùng hỏi: “Chúng ta có oán?”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Không oán.”

Thiên Y Hữu Phùng nói: “Có thù?”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Không thù.”

Thiên Y Hữu Phùng nói: “Nhưng ngươi lại dốc hết tâm cơ, ở đây phục kích ta?”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Trong năm tháng qua, ta đã theo dõi ngươi bảy mươi ba lần, có hai mươi lăm lần muốn động thủ, nhưng đều không hạ thủ, ngươi có biết tại sao không?”

Thiên Y Hữu Phùng cười khở: “Đến bây giờ ta mới biết, thì ra kẻ có sát khí đáng sợ, lâu nay theo sát ta, lại chính là ngươi!”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Bởi vì ta không nắm chắc phần thắng!”

Thiên Y HỮu Phùng lại gượng cười, máu tươi rỉ ra khóe miệng của y: “Người xưa nay không làm chuyện không nắm chắc!”

“Đối với Khí kiếm của người, lâu nay ta không hề nắm chắc phần thắng.”

“Nhưng hôm nay người chớp được cơ hội.”

“Người là Thiên Y HỮu Phùng, hôm nay người sơ ý, có thể nói là cơ hội khó gặp.”

Thiên Y HỮu Phùng thở dài, nuốt ngụm máu tươi vừa mới ộc ra miệng: “Chúng ta không oán không thù, tại sao người phải giết ta?”

“Có hai lý do.”

“Ta muốn được nghe.”

“Tại sao ta phải nói cho người biết?”

“Bởi vì ta không muốn chết bất minh bất bạch.”

“Ta phải giết người, người phải chết, người chết minh bạch hay không minh bạch liên quan gì đến ta?” Thiên Hạ Đệ Thất nói như thế, đột nhiên, hai mắt y lộ ra thần sắc kỳ quái, một loại thần sắc không thể tả được bằng lời.

Nhãn thần lâu nay vẫn lạnh lẽo như băng, đột nhiên chuyển thành ánh mắt nuối tiếc anh hùng, thứ ánh mắt chỉ nảy sinh khi một vị anh hùng nhìn một anh hùng khác.

“Bởi vì là người, ta cũng không muốn người chết bất minh bất bạch.” Thiên Hạ Đệ Thất tiếp lời: “Nguyên nhân đầu tiên, vì người chính là Thiên Y HỮu Phùng!”

Thiên Y HỮu Phùng cười thảm nói: “Chẳng lẽ ngoại hiệu của ta cũng

có một chữ ‘Thiên’, cho nên đắ tội người sao?”

Thiên Hạ Đệ Thất nghiêm mặt nói: “Bởi vì Thiên Y Hữu Phùng là đệ nhất ái tướng của Đại Tung Dương Thủ Ôn Văn, muốn giết Ôn Tung Dương, trước phải diệt Thiên Y.”

Thiên Y Hữu Phùng ho lên, vừa ho một tiếng, đã phun ra ngụm máu, khó khăn lắm mới nói: “Người... muốn giết Ôn đại nhân?”

Thiên Hạ Đệ Thất không đáp, chỉ nói: “Nguyên nhân thứ hai, cũng chính vì người là Thiên Y Hữu Phùng.”

Thiên Y Hữu Phùng cười khổ nói: “Lần này lại phạm vào điều gì của người?”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Thiên Y Hữu Phùng đã yêu Ôn gia đại tiểu thư, Ôn Nhu.”

Thiên Y Hữu Phùng đột nhiên kích động: “Nói bậy.”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Nhưng, muốn giết Ôn Văn, cần phải bắt được Ôn Nhu, nếu không, đừng hòng dụ Ôn Tung Dương ra khỏi sào huyệt!”

Thiên Y Hữu Phùng nổi giận: “Các người...”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Chỉ cần Ôn Nhu rơi vào tay bọn ta, không sợ Ôn Tung Dương bay lên trời.”

Thiên Y Hữu Phùng phẫn nộ đến toàn thân run lên: “Bỉ ổi!”

Thiên Hạ Đệ Thất thản nhiên nói: “Giết người không phải là bỉ ổi, những nhân vật đã thành danh trong võ lâm, ai mà không từng bị người ta giết hoặc giết người khác?”

Thiên Y Hữu Phùng bưng bưng phẫn nộ: “Uổng cho người là nhân vật thành danh, giết người mà lại dùng thủ đoạn bỉ ổi.”

Thiên Hạ Đệ Thất không hề tức giận: “Ta chỉ cần dụ Ôn lão đầu ra khỏi ổ, rồi phân thắng bại với y, ai dám nói ta bị ối?”

Thiên Y Hữu Phùng nói: “Nhưng, người đã bỏ dạng...”

Thiên Hạ Đệ Thất lắc đầu: “Bỏ dạng là công việc của Nhậm Lao, Nhậm Oán, không liên quan đến ta. Ta chỉ chịu trách nhiệm trừ khử người, bởi vì người vẫn âm thầm bảo vệ Ôn Nhu, khiến người của bọn ta không thể nào ra tay được. Lúc ở trên cầu, người phóng phi châm trợ giúp Vương Tiểu Thạch, chẳng phải cũng vì Ôn Nhu đó sao. Tuy Lục Phân Bán đường trọng dụng người, nhưng chí của người không ở đây, người chỉ muốn đưa Ôn Nhu ra khỏi Kinh thành.”

Khuôn mặt thâm hiểm của y ánh lên một thần sắc kỳ lạ khó tả: “Người đến Kinh thành có thể nói phần lớn là vì Ôn Nhu!”

Thiên Y Hữu Phùng không quay đầu.

Nếu y quay đầu, nhất định sẽ cảm thấy rất kỳ quái.

Thiên Hạ Đệ Thất sao nói một hồi nét mặt lại bỗng trở nên như thế.

Nét mặt ấy không hề phù hợp với vẻ lạnh lùng, thâm hiểm, ngạo mạn, tàn khốc, vô tình của y.

Một nam tử trẻ tuổi đa tình ghen tuông, có lẽ đôi khi mới xuất hiện nét mặt như thế.

Có lẽ Thiên Y Hữu Phùng cũng nghe ra được điều gì đó trong lời nói của đối phương! Nhưng từ đầu đến cuối y vẫn không quay đầu. Thần sắc ấy chỉ thoáng qua trên khuôn mặt của Thiên Hạ Đệ Thất.

Thiên Y Hữu Phùng bỗng cất tiếng cười, y cười một tiếng, ộc ra một ngụm máu, rồi hít một hơi, lại cười một tiếng: “Ta biết rồi.”

Thiên Hạ Đệ Thất lạnh lùng nhìn xoáy vào lưng y.

Thiên Y Hữu Phùng cười đau đớn. Y vẫn xoay lưng về phía Thiên Hạ Đệ Thất, nhưng mặt vẫn hướng về phía những hán tử giang hồ bị “dạng” khống chế, bất cứ ai cũng nhận ra nụ cười của y dường như rất thống khoái: “Ta biết ngươi là ai rồi...” Thiên Y Hữu Phùng cười.

“Lâu nay ta đang điều tra một người...” Thiên Hạ Đệ Thất nói.

Thiên Y Hữu Phùng khạc máu.

“Ta biết chuyện ngươi làm rồi...” Thiên Y Hữu Phùng thở dốc.

Thiên Hạ Đệ Thất trừng mắt nhìn lom lom vào lưng Thiên Y Hữu Phùng.

Khi một người cứ nhìn lom lom vào lưng của người khác, có thể cảm nhận được, hẳn sẽ không để cho đối phương cơ hội sống sót.

Đột nhiên nghe “a ha” một tiếng, một người bật cười bước tới phía trước, đó chính là Phương Hận Thiểu lúc nãy vừa mới lao bổ vào sau tấm màn.

Y lao bổ vào sau tấm màn, chợt thấy Nhậm Lao, Nhậm Oán cũng lướt vào, tưởng rằng họ đối phó với mình, cho nên lập tức phòng bị, không ngờ hai người ấy lại ngã chổng kình ra.

Phương Hận Thiểu thấy tình huống bất ngờ, nhất thời cười đến nỗi quên ra tay.

Nhậm Lao, Nhậm Oán lồm cồm bò dậy, nhưng lại thấy Thiên Hạ Đệ Thất đã ra tay. Đại cục đã định, nên hai người họ cũng không vội thu thập tên mọt sách Phương Hận Thiểu!

Phương Hận Thiểu nghe mấy câu đối thoại giữa Thiên Hạ Đệ Thất và Thiên Y Hữu Phùng, ngẩn ngơ hiểu mà tựa như không hiểu.

Y chỉ biết Thiên Y Hữu Phùng luyện Khí kiếm.

Còn Thiên Hạ Đệ Thất dùng Thế kiếm, lúc nãy tựa như Khí kiếm và Thế kiếm chạm nhau một chiêu, có điều không biết ai đã trúng chiêu rồi.

Trong đầu y đột nhiên nảy ra một suy nghĩ kỳ quặc: nghe nói Vương Tiểu Thạch sử dụng Nhân kiếm, còn trong Kim Phong Tế Vũ lâu, có một người giỏi sử dụng Vô Kiếm chi kiếm là Quách Đông Thần, nghe nói Lạc Dương Ôn Văn còn tinh thông Cảnh kiếm, nếu Ngũ đại kiếm độ sức với nhau thì mới thật là náo nhiệt!

Nghĩ đoạn, y đột nhiên thấy phấn khích hẳn lên.

Tựa như cuộc đời phía trước, còn có rất nhiều cảnh tượng kích thích, đang đợi y tham quan thưởng lãm.

Cho nên y ra vẻ thông minh mà nói rằng: “Dạng là do tên lão yêu quái và tiểu yêu quái họ Nhậm bỏ. Vậy ra, thu thập đám giang hồ hảo hán này, chính là chủ ý xấu xa của Hình bộ?”

Thiên Hạ Đệ Thất không trả lời.

Y cũng chẳng thèm nhìn Phương Hận Thiểu một cái.

Y không hề xem Phương Hận Thiểu ra gì.

Sát cơ của y đã động.

Đối thủ của y vẫn còn.

Ở đây, trong hàng trăm người, chỉ có con người trúng một kiếm đang đứng trước mắt này mới xứng là địch thủ của y.

Thiên Hạ Đệ Thất không trả lời, nhưng câu hỏi này cũng là câu hỏi của đám quần hùng, Nhậm Lao, Nhậm Oán, không thể không lên

tiếng.

Nhậm Lao lớn giọng nói: “Bọn ta không phải là người của Hình bộ, chưa hề nhậm chức của Hình bộ, chuyện của bọn ta, liên quan gì đến Hình bộ?”

Phương Hận Thiều mỉm cười: “Ai cũng biết hai con chó quấy đuôi các người lâu nay vẫn luôn đi theo Chu Nguyệt Minh.”

Nhậm Lao lại nói: “Chu hình tổng là bằng hữu của bọn ta, chẳng lẽ ông ta là bằng hữu của bọn ta, bọn ta làm điều gì phải do ông ta phụ trách sao? Người và Địch Phi Kinh của Lục Phân Bán đường cũng từng kết bằng hữu, tất cả mọi việc của Lục Phân Bán đường đều liên quan đến người sao?”

Phương Hận Thiều chuyện khác thì chẳng biết thế nào, nhưng tài biện giải thì ghê gớm vô cùng: “Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng, cá mè một lứa, ai bảo hấn là Chu hình tổng. Một kẻ chấp pháp, suốt ngày cứ đánh đu với lũ gian dươg đại đạo, cầm thú không bằng, làm sao có thể phục chúng được? Hình tổng này làm sao có thể khiến người ta phục theo?”

Sau đó, y đắc ý dương dương, vừa đi vừa nói: “Sự thật bày ra trước mắt, dám chuột nhất các người đừng hòng chối cãi.”

Lúc này, y đã đến bên cạnh Thiên Y Hữu Phùng, đắc ý hỏi: “Người nói có phải hay không?”

Thiên Y Hữu Phùng trầm giọng nạt: “Cút đi!”

Phương Hận Thiều vốn muốn được Thiên Y Hữu Phùng phục họa, hoàn toàn không ngờ bị quát như thế, liền sa sầm mặt lại. Y và Thiên Y Hữu Phùng được Địch Phi Kinh coi trọng, đối đãi rất hậu, có điều hai người vẫn chưa chính thức lập công lớn gì cho Lục Phân Bán đường, cũng chưa chính thức gia nhập Lục Phân Bán đường.

Nguyên nhân chủ yếu là: Thiên Y Hữu Phùng là ái tướng của Ôn

Văn, lần này y đến Kinh thành là muốn mời Ôn Nhu về Lạc Dương, nhưng Ôn Nhu vẫn không chịu, nhất định đòi ở lại Kinh thành, Thiên Y Hữu Phùng cũng đành ở lại.

Ôn Văn và tổng đường chủ Lô Tồn của Lục Phân Bán đường là cố tri, Lô Tồn mất mạng trong tay của Kim Phong Tế Vũ lâu, theo lý lẽ, Thiên Y Hữu Phùng cũng có trách nhiệm giúp Lục Phân Bán đường chống lại Kim Phong Tế Vũ lâu.

Có điều Ôn Nhu lại ở Kim Phong Tế Vũ lâu.

Thiên Y Hữu Phùng đã thương thâm đại tiểu thư ngang ngành này, cho nên cũng không muốn đối địch với Kim Phong Tế Vũ lâu, để tránh đắc tội với Ôn Nhu.

Ngoài việc đối địch với Kim Phong Tế Vũ lâu, Thiên Y Hữu Phùng sẵn sàng ra sức cho Lục Phân Bán đường, cũng là tuân theo lời của Ôn Văn, giúp Lục Phân Bán đường, mong rằng Lục Phân Bán đường không vì cái chết của Lô Tồn mà trở nên yếu ớt kém cỏi.

Trường hợp của Phương Hận Thiểu cũng giống như vậy.

Y đến Kinh thành để gặp gỡ nghĩa huynh Đường Bảo Ngưu.

Nhưng Đường Bảo Ngưu đi chung với Ôn Nhu, rất thân thiết với bọn Vương Tiểu Thạch, đã trở thành người của Kim Phong Tế Vũ lâu rồi, Phương Hận Thiểu đương nhiên cũng không thể đối đầu với Kim Phong Tế Vũ lâu. Y cũng giống như Thiên Y Hữu Phùng, đều không muốn gia nhập vào Lục Phân Bán đường làm những chuyện sai trái thị phi.

Nhưng Địch Phi Kinh đối xử tử tế với họ, chưa bao giờ ép họ đối địch với Kim Phong Tế Vũ lâu, vì điểm này, Thiên Y Hữu Phùng và Phương Hận Thiểu càng cảm thấy nợ ân tình của Địch Phi Kinh!

Hán tử giang hồ xem tiền tài là vật ngoài thân, cho nên đều không sợ mắc nợ.

Nhưng chỉ sợ nhất là nợ ân tình.

Tình và nghĩa, đều không thể nợ được.

Hơn nữa “có nợ phải trả”.

Cho nên, trên giang hồ coi trọng: “hoàn ân báo thù”, “khoái ý ân thù”, một khi đã “ân thù chấm dứt” hay “ân đoạn nghĩa tuyệt” rồi thì có thể làm gì cũng được.

Tính tình võ công của Phương Hận Thiểu khác xa Thiên Y Hữu Phùng, nhưng không hiểu sao lại thành bằng hữu. Phương Hận Thiểu ham vui, thích đọc sách, Thiên Y Hữu Phùng chỉ thích may áo. Vì hai người thẳng thắn tương giao, rất gần gũi nhau, nên Phương Hận Thiểu biết rõ lâu nay Thiên Y Hữu Phùng đang theo đuổi may vá, thật ra chí không phải là ở “áo”, mà là ở “võ”.

Thiên Y Hữu Phùng đang khổ luyện Đại Chiết Chi Thủ và Tiểu Khiêu Hoa Thủ.

Hai loại võ công này, một khi luyện thành, còn hơn cả Khí kiếm.

Trước khi luyện thành Cảnh kiếm, Ôn Tung Dương đã từng nổi danh thiên hạ, danh động giang hồ, danh chấn võ lâm, danh lừng hiệp đàn, chính là nhờ hai môn tuyệt kỹ này. Thiên Y Hữu Phùng còn đang bí mật luyện một loại tuyệt kỹ.

Một loại tuyệt kỹ y sáng tạo ra.

Thiên Cơ Nhất Tuyến Khiên.

Phương Hận Thiểu cũng từng nghe nói đến loại tuyệt kỹ chưa từng thấy này.

Y chỉ nghe rằng: năm xưa Triền Ty Thủ Thái Ngọc Đơn cũng biết môn tuyệt kỹ này. Nhưng chưa luyện thành thì đã chết thảm trong

tay người bằng hữu Thạch U Minh.

Bất cứ chuyện gì, nếu muốn thành công, thì phải chuyên tâm, toàn lực.

Luyện võ công càng phải tụ tinh hội thần thì mới có thành tựu.

Năm xưa Phương Cự Hiệp mỗi lần gặp địch thủ, rơi vào nguy hiểm thì đẩy võ công tiến lên một bậc, Đại Mộng thần kiếm Phương Giác Hiểu cũng luyện Tuyệt Thế chi kiếm trong giấc mơ, nay Vương Thạch cũng mỗi ngày nhìn mặt trời mọc và mặt trời lặn mà luyện đao thí kiếm, Quan Thất trong cơn mê loạn đã dẫn phát Phá Thể Vô Hình kiếm khí, Thẩm Hồ Thiên ngộ đạo trong lúc ngồi thiền, Bạch Sầu Phi lấy sự thay đổi của thời tiết bốn mùa mà luyện thành Kinh Thần chỉ, tất cả đều dung hòa võ công vào trong cuộc sống, cộng thêm với sự siêng năng, cho nên mới có sự sáng tạo riêng.

Khi Phương Hận Thiếu gặp nguy hiểm, trong lòng cũng không đến nỗi sợ hãi, chủ yếu là vì:

Y có hai cứu tinh.

Một là Vương Tiểu Thạch.

Một là Thiên Y Hữu Phùng.

Vương Tiểu Thạch và y giao thiệp không sâu sắc lắm, nhưng ở Sầu Thạch trai đã gặp mặt, chỉ cần tên Tiểu Thạch Đầu này đến kịp lúc, Phương Hận Thiếu không tin dám yêu ma quỷ quái này làm gì được y.

Nhưng Vương Tiểu Thạch lại đi mà không về.

Ít nhất thì vẫn chưa về.

Còn Thiên Y Hữu Phùng, Phương Hận Thiếu biết, cho dù Ôn Nhu đi đâu, Thiên Y Hữu Phùng cũng đi theo đó, cho nên câu nói: “Nơi nào

có Ôn Nhu thì nơi đó có Thiên Y HỮU PHÙNG”, chẳng sai chút nào.

Thực ra lúc ở trên cầu, Phương Hận Thiểu vừa thấy phi châm, đã biết ngay có Thiên Y HỮU PHÙNG âm thầm giúp đỡ.

Có điều y thân thiết với Thiên Y HỮU PHÙNG, mà Ôn Nhu lâu nay không cho Thiên Y HỮU PHÙNG đi theo nàng, Phương Hận Thiểu cũng không tiện phan phui.

Phương Hận Thiểu đoán thể nào Thiên Y HỮU PHÙNG cũng có mặt.

Nếu y gặp nạn, Ôn Nhu không thể nào không ra tay tương trợ.

Nếu Ôn Nhu gặp nguy hiểm, Thiên Y HỮU PHÙNG quyết không thể nào ngồi yên mà nhìn.

Thiên Y HỮU PHÙNG đã cứu Ôn Nhu, thì không thể không cứu y.

Cho nên y rất bình tĩnh.

Thiên Hạ ĐỆ THẤT đột nhiên xuất hiện, đọ một chiêu với Thiên Y HỮU PHÙNG, Phương Hận Thiểu tuy chưa nhìn rõ nhưng vẫn rất bình tĩnh.

Y có lòng tin đối với Thiên Y HỮU PHÙNG.

Đáng tiếc, trên đời này không phải cứ có lòng tin là có thể giải quyết được tất cả mọi vấn đề.

Thiên Y HỮU PHÙNG quát như thế, Phương Hận Thiểu cũng nổi giận, lại bước thêm, bước về phía Thiên Y HỮU PHÙNG, nói: “Người nói vậy là thế nào? Muốn trút giận vào ta sao? Ta...” Đột nhiên, ánh mắt y dừng lại trước ngực Thiên Y HỮU PHÙNG.

Giật mình kinh hãi.

Nhất thời, nửa câu nói còn lại của y, một chữ, một tiếng, đều không phát ra được nữa.

Từ nét mặt trong khoảnh khắc này của Phương Hận Thiểu, ai cũng có thể tưởng tượng được, Thiên Y Hữu Phùng đã bị thương như thế nào!

-----oOo-----

Chương 29: Nghìn Vàng Thái Dương Trong Tay

Nguồn: EbookTruyen.VN

Trong khoảnh khắc ấy, Phương Hận Thiểu đã nhìn thấy vết thương trên người Thiên Y Hữu Phùng.

Đó không phải là thương, mà là tử.

Bất cứ ai bị thương như thế này, đã chết từ khuya rồi.

Chết từ lâu rồi!

Phương Hận Thiểu là người thông minh.

Y đã đọc rất nhiều sách.

Tuy người đọc rất nhiều sách không nhất định là người thông minh, nhưng người có thể đọc được rất nhiều sách thì chắc chắn không ngốc.

Phương Hận Thiểu đọc sách rất thấu triệt, nhưng trí nhớ lại kém, thường quên đi những điều đã đọc.

Bởi vì y có thể đọc cũng có thể quên, cho nên y vẫn là một người rất chân thành, rất đáng yêu, không có tâm cơ gì.

Con người y thông minh, cho nên phản ứng cũng rất nhanh.

Người thông minh đa phần phản ứng rất nhanh.

Y vừa nhìn thấy vết thương trên người Thiên Y Hữu Phùng. Y liền đau đớn.

Nhưng y lập tức hiểu ra nguyên nhân Thiên Y Hữu Phùng quát mình.

Cho nên y cố nhịn.

Cố nhịn tiếng kêu hoảng hốt.

Nhưng sự bàng hoàng đau đớn vẫn hiện rõ trên khuôn mặt của y.

Ánh mắt y đã hoàn toàn tiết lộ.

Có điều chỉ cần một chút đó, Thiên Hạ Đệ Thất đã hiểu tất cả.

Y khẳng định một chuyện.

Thiên Y Hữu Phùng đã trọng thương.

Thiên Y Hữu Phùng đã tiêu rồi.

Đối phương lập tức không còn là địch nhân của y nữa.

Y cho rằng chỉ có một phương thức triệt để khiến địch nhân không còn là địch nhân nữa:

Đó chính là biến địch nhân thành tử nhân.

Giết y!

Giết địch nhân của y.

Cho nên Thiên Hạ Đệ Thất lập tức động thủ.

Thiên Hạ Đệ Thất nhanh, nhưng, Thiên Y Hữu Phùng càng nhanh hơn.

Y đã trúng Thế kiếm của Thiên Hạ Đệ Thất, nhưng vẫn cố nhịn cơn đau, lưng hướng về phía đối phương, tựa như chẳng hề có gì sợ hãi, lại còn đặt chuyện để kéo dài thời gian, một là khiến đối phương không dám mạo hiểm ra tay, hai là đợi Vương Tiểu Thạch quay về.

Chỉ có Vương Tiểu Thạch mới có thể cầm cự với Thiên Hạ Đệ Thất.

Y với Vương Tiểu Thạch không hề có giao tình gì.

Nhưng y đã ở trong Kinh thành bao nhiêu ngày, theo dấu Ôn Nhu cũng nhiều ngày, nên cũng biết rõ con người của Vương Tiểu Thạch.

Quần hùng bị khống chế, Phương Hận Thiếu gặp nguy hiểm, chỉ cần hạng người như Vương Tiểu Thạch chứng kiến, chắc chắn sẽ không khoanh tay đứng nhìn.

Cho nên y không thể để Thiên Hạ Đệ Thất biết mình bị trọng thương.

Một khi đối phương biết được, chắc chắn sẽ tốc chiến tốc thắng.

Cho nên, tuy ngực của Thiên Y Hữu Phùng đã bị một đòn Thế kiếm hoàn toàn hủy hoại, nhưng y vẫn cố cầm cự, cố nhịn, cố chịu đựng, kéo dài được lúc nào hay lúc ấy.

Thậm chí Thiên Y Hữu Phùng cũng không để máu phun ra.

Tuy vẫn có máu rướm ra, nhưng không xứng với mức độ của vết thương.

Nhưng cứ kìm mãi như thế, chỉ khiến thương thế nặng càng thêm nặng.

Cuối cùng vẫn bị Phương Hận Thiểu vạch trần!

Thiên Y HỮU Phùng hiểu, Thiên Hạ Đệ Thất đang mong muốn Phương Hận Thiểu bước vòng qua nhìn mình, bởi vì, chỉ có từ ánh mắt của bằng hữu mới có thể nhận ra: mình bị thương nặng bao nhiêu.

Bởi vì bằng hữu lo cho bằng hữu.

Bằng hữu thương yêu bằng hữu.

Nếu bằng hữu bị trọng thương, không có lý do gì không kinh hoàng.

Tình cảm của bằng hữu không giấu được, không che đậy được.

Thiên Hạ Đệ Thất đang lợi dụng điểm này.

Y muốn biết thương thế của Thiên Y HỮU Phùng thế nào rồi mới ra tay.

Thiên Y HỮU Phùng thấy Phương Hận Thiểu bước qua, liền biết tất cả đã tiêu rồi.

Tất cả sẽ bị phanh phui.

Cho nên y tiên hạ thủ vi cường.

Trong lúc Phương Hận Thiểu thất kinh, Thiên Y HỮU Phùng đột nhiên xoay người, toàn lực phát ra Khí kiếm!

Trong khoảnh khắc, còn nhanh hơn cả Phương Hận Thiểu biến sắc.

Còn nhanh hơn cả Thiên Hạ Đệ Thất ra tay.

Y vừa xoay người, Thiên Hạ Đệ Thất đã nhìn thấy trước mặt y...

Một cảnh tượng hãi hùng:

Bộ ngực đã nát bấy.

Bộ ngực tựa như bị thuốc nổ phá vỡ.

Máu tươi đầm đìa.

Máu thịt bầy nhầy.

Nhưng trong khoảnh khắc Thiên Y Hữu Phùng ra tay công kích, Thiên Hạ Đệ Thất phát hiện một điểm.

Trong cùng khoảnh khắc mà y phát hiện điểm này, y cũng tung ra đòn phản công.

Trong khoảnh khắc ấy, Thế kiếm của y đột nhiên cực thịnh.

Tựa như có ngàn vàng thái dương trong tay.

Ngàn vàng thái dương trong tay của Thiên Hạ Đệ Thất phản đòn.

Thiên Y Hữu Phùng liều chết đánh ra một đòn.

Một đòn liều mạng.

Khi Thiên Hạ Đệ Thất phản kích, đã xác định Thiên Y Hữu Phùng bị trọng thương.

Y đã chiếm ưu thế.

Còn đoạt được tiên cơ.

Lúc này, Khí kiếm gặp Thế kiếm.

Ngàn vàng thái dương nổ bùng.

Hai dòng suối bạc tựa như kiếm thế, xô tới ào ạt.

Sắc mặt Thiên Hạ Đệ Thất tái nhợt, y ôm chặt tay nải, thậm chí còn đem tay nải ôm chặt trước ngực. Y há hốc miệng khó khăn hít thở, tựa như bên trong cơ thể y đột nhiên bị hút sạch, chỉ còn trơ lại da và xương.

Thiên Y Hữu Phùng ngã ngửa ra.

Phương Hận Thiếu vội vàng đỡ lấy y.

Phương Hận Thiếu phát cây quạt về phía Thiên Hạ Đệ Thất, “vù” một tiếng, đồng thời quát lớn: “Xem ám khí!” sau đó ôm Thiên Y Hữu Phùng bỏ chạy.

Thật ra y chẳng có ám khí gì để phóng ra cả.

Thậm chí cả rắm cũng chẳng có.

Chẳng qua y chỉ nói dối.

Mục đích của y là muốn cứu Thiên Y Hữu Phùng.

Nói dối chủ yếu là muốn làm cho Thiên Hạ Đệ Thất phân tâm.

Y nhìn thấy thương thế của Thiên Y Hữu Phùng thì biết ngay:

Thiên Y Hữu Phùng tiêu rồi.

Y nhất định phải cứu Thiên Y Hữu Phùng.

Bằng bất cứ giá nào cũng phải cứu bằng hữu của y.

Cái giá để cứu người thường là: Không cứu được bản thân mình.

Đối với người nào đó mà nói, chỉ cần cứu được người, cho dù không cứu được mình, cũng chẳng phải là chuyện lớn lao gì.

Người thường cho rằng đó là “kẻ ngốc”.

Nhưng trên giang hồ, đó được coi là “hiệp sĩ”.

Phương Hận Thiểu xưa nay chỉ là một tên mọt sách.

Nhưng là một tên mọt sách tuyệt đối không mục ruỗng.

Lúc này Phương Hận Thiểu biết rõ: mình không phải là đối thủ của Thiên Hạ Đệ Thất. Y cũng biết rõ, Thiên Y Hữu Phùng cũng không còn là địch thủ của Thiên Hạ Đệ Thất. Y càng hiểu hơn rằng, nếu bây giờ y lập tức bỏ chạy, có lẽ có cơ hội trốn thoát, nếu y muốn cứu Thiên Y Hữu Phùng chạy trước mặt Thiên Hạ Đệ Thất, đến cuối cùng cũng chẳng ai chạy được.

Y biết.

Nhưng y vẫn muốn cứu.

Bởi vì y tuyệt đối không thể thấy chết không cứu.

Bởi vì Thiên Y Hữu Phùng là bằng hữu của y.

Trên giang hồ, hai chữ “bằng hữu”, chính là tất cả.

Trong lòng hảo hán, vì bằng hữu có thể rơi đầu, đổ máu, chỉ vì chữ nghĩa, muôn chết không từ, sẵn sàng rơi vào chốn dầu sôi lửa bỏng.

Cho nên, những hán tử trên giang hồ thường biết rõ là không thể làm được mà vẫn làm, biết rõ trong núi có cọp mà cứ thẳng tiến tới.

Ngoại trừ những người muốn nhẫn nhục vì việc lớn, đa số đều liều chết vì nghĩa, thà chết đứng chứ không muốn sống quỳ, đồng thời cho rằng việc không dám dấn bước, khiếp sợ khó khăn là điều đại sỉ nhục.

Biết bao nhiêu đại sự kinh thiên địa, khóc quỷ thần, trong thiên hạ

đều được thực hiện như thế!

Bởi vì nếu là bằng hữu thật sự, thì phải cùng chịu đựng ngọt bùi cay đắng với nhau.

Bằng không, bằng hữu chỉ là hai chữ viết tắt của “trư bằng cầu hữu”, “tửu nhục bằng hữu” 1. Đương nhiên, bằng hữu chân chính có lẽ chỉ là một câu chuyện thần thoại, nhưng nếu may mắn, thì vẫn có thể gặp được.

Gặp được, chính là vận may.

Gặp không chỉ một người càng là hạnh phúc.

Bằng hữu đã thế, huống chi là huynh đệ!

Phương Hận Thiếu liều mạng cứu Thiên Y Hữu Phùng.

Võ công y đương nhiên không cao bằng Thiên Y Hữu Phùng.

Nhưng khinh công của y lại rất cao cường.

Thiên Hạ Đệ Thất làm sao có thể để con mồi chuồn mất trước mắt mình như thế.

Cho nên y ra tay.

Thiên Hạ Đệ Thất lao về phía trước.

Thủ thế.

Vàng thái dương vẫn còn nằm trong tay y.

Vàng thái dương ấy lúc nào cũng có thể khiến Thiên Y Hữu Phùng nổ thành từng mảnh vụn. Đồng thời cũng có thể khoét trước ngực Phương Hận Thiếu một cái lổn thật lớn giống như Thiên Y Hữu Phùng.

Trong khoảnh khắc cực kỳ ngắn ngủi, y đã nghiêng người về phía trước, tụ lực xuất thủ. Đột nhiên, y cảm thấy đầu mũi lạnh ngắt.

Thiên Hạ Đệ Thất vội vàng ngửa người.

Tiếp theo, tay trái đau rát.

Thế kiếm của y mau chóng ngưng tụ ở tay trái, trước khi cơn đau bùng phát, lập tức cắt một cái.

Nhậm Lao, Nhậm Oán đều không khỏi thất thanh kêu lên.

Bởi vì họ thấy một cảnh tượng hãi hùng.

Mũi của Thiên Hạ Đệ Thất đột nhiên rơi xuống.

Ngón út, ngón giữa trên tay trái của y cũng đứt lìa.

Giống như bị người ta dùng dao gọt đứt.

Máu trào ra.

Nhậm Lao khựng người.

Nhậm Oán sửng người.

Cả Thiên Hạ Đệ Thất cũng chững lại.

Đúng lúc đó, Phương Hận Thiếu đã ôm Thiên Y Hữu Phùng thoát ra ngoài sảnh.

Y thậm chí chẳng biết trong sảnh đã xảy ra biến hóa lớn như thế.

Đau kịch liệt.

Nhưng cảm giác đau đớn không hề làm tinh thần Thiên Hạ Đệ Thất

rối loạn.

Y mau chóng phát hiện ra mình đã làm sai điều gì.

Y cũng mau chóng hiểu ra mình đã đi sai bước nào.

Y càng mau chóng biết mình vì sao bị thương.

Tiếp theo y mau chóng biết mình nên làm gì.

Y lập tức làm điều nên làm.

Chuyện y làm sai là: đánh giá thấp Thiên Y Hữu Phùng.

Con sâu có trăm chân, chết vẫn còn cựa quậy, con chó bị đuổi vào hẻm cụt, sợ quá nên quay lại tấp bừa.

Bước mà Thiên Hạ Đệ Thất đi sai chính là: sơ suất.

Đòn phản kích cuối cùng của Thiên Y Hữu Phùng, Khí kiếm chỉ là thứ yếu, chủ lực là ở một môn tuyệt nghệ khác của y.

Thiên Cơ Nhất Tuyến Khiên.

Đây là lý do y bị thương.

Thiên Y Hữu Phùng đã phát ra Thiên Cơ Nhất Tuyến Khiên của y.

Vô sắc, vô thanh, vô hình, vô tích, như có mà như không.

Thiên Hạ Đệ Thất lao về phía trước, chính là đã rơi vào một tấm lưới vô hình.

Một mẩu thịt ở đầu mũi lập tức bị cắt đứt.

Hai ngón tay, đã bị quán lấy, cứa đứt.

May mà Thiên Hạ Đệ Thất phát hiện sớm.

May mà y phản ứng nhanh.

Chuyện y lập tức làm chính là: cắt đứt tấm lưới đang treo giữa không trung.

Nhưng vẫn bị thương.

Thiên Hạ Đệ Thất lập tức cầm máu, trị thương cho mình.

Hơn nữa một mặt cầm máu, trị thương, một mặt truy đuổi tiếp.

Y đã bị thương, đây là một điều cực kỳ nhục nhã, nhưng y cũng khẳng định được hai điểm: Thiên Y Hữu Phùng bị thương nặng hơn y, mà Phương Hận Thiếu tuyệt đối không phải là đối thủ của y, cho dù y đã bị thương nhưng ưu thế của y vẫn không hề thay đổi.

Mà y nhất định phải trả thù!

Nhỏ cỏ tận gốc!

Cho nên y đuổi theo.

Y phải giết Thiên Y Hữu Phùng.

Chẳng qua là chuyện chỉ trong khoảnh khắc, nhưng trong sảnh lại hồi phục thế cuộc vốn có.

Cả đám quần hào, đều trúng dạng độc, không thể cử động được nữa.

Nhậm Lao, Nhậm Oán, Thái Tiểu Đầu, Triệu Lan Dung, Tiêu Bạch, Tiêu Sát, cả đám người này vẫn không chế đại cục.

1. “Bạn bè chó lợn”, “bạn bè rượu thịt”.

-----oOo-----

Chương 30: Người Vừa Già, Vừa Xấu, Vừa Ốm Lại Vừa Rất Kiêu Ngạo

Nguồn: EbookTruyen.VN

Vì bọn Phương Hận Thiếu, Ôn Nhu, Thiên Y Hữu Phùng phá rối, cục thế thay đổi, Nhậm Lao, Nhậm Oán vốn đã khổng chế được đại cục, giờ đây đang lầy làm bẽ mặt, khó giữ được uy phong.

Thái Tiểu Đầu lại chẳng biết điều, hỏi một câu: “Nhậm gia, Nhậm thiếu, bây giờ chúng ta làm sao đây?”

Nhậm Lao cười quái dị: “Làm sao? Ôn ào một hồi mà thôi, Ôn đảng khô, Hoa đảng khô, các vị anh hùng hảo hán đều đã suy nghĩ kỹ rồi chứ?”

Không ai đáp lời y.

Nhậm Lao cười nói: “Thế nào? Lão tử chẳng qua chỉ bỏ dạng, chứ không hề bỏ thuốc cam cho các người!”

Đột nhiên Phùng Bất Bất gào lên: “Họ Nhậm kia, đừng uổng phí tâm cơ, có ngon, qua đây giết chết mẹ ngươi đi!”

Nhậm Lao cười hì hì hai tiếng nham hiểm, trong mắt thoáng động sát cơ.

Nhậm Oán đột nhiên lướt lên, hạ ngang trước người Phùng Bất Bất. Lúc này Triệu Thiên Dung gầm lớn: “Đồ khốn kiếp, có ngon thì giết ta đi!”

Nhậm Oán vẫn tỏ vẻ rụt rè e thẹn.

Y chỉ nhướn mày, cười mà tựa như không cười.

Nhưng khi y cười mà tựa như không cười, lại đem đến cho người ta một cảm giác rất kỳ dị.

Tàn nhẫn.

Cảm giác ấy chính là tàn nhẫn.

Sau đó y bắt đầu làm một chuyện.

Y móc ra một thanh đao.

Một thanh tiểu đao có khảm châu báu.

Y rạch lên mặt Phùng Bất Bất.

Đao ăn sâu vào thịt ba phân, đã vạch ra ba đường ngang, bốn đường dọc, máu chảy thành từng dòng.

Phùng Bất Bất chẳng hề chớp mắt: “Tên nhãi nhép lông mọc chưa đủ dài mà đã biết chơi trò này! Mẹ của người cũng có quen biết với Diêm vương, chẳng lẽ ta lại chưa nhìn thấy thanh tiểu đao cắt dây rốn của người bao giờ hay sao!”

Nhậm Oán vừa nghe, gân xanh trên trán thoáng hiện.

Y không dùng đao nữa.

Y dùng tay.

Y dùng tay xé đồ của Phùng Bất Bất.

Phùng Bất Bất nhắm mắt lại, cười thê thảm.

“Đứa cháu nội của ta cũng ngoan thật, cởi đồ tắm rửa cho lão nương đây.”

Trần Bất Đĩnh không nhịn được nữa, kêu lớn: “Ta cầu xin người, đừng...”

Tay Nhậm Oán ngừng lại, cười lạnh nói: “Nói tiếp đi.”

Trần Bất Đĩnh ngẩn người: “Nói gì?”

Phùng Bất Bát nổi giận nói: “Lão Trần, người đừng nài nỉ, ở đây toàn anh hùng hảo hán, tấm thân thanh bạch của lão nương, còn sợ người ta nhìn dơ bẩn sao?”

Nhậm Oán hai tay đột nhiên vạch một cái, xé áo của Phùng Bất Bát, giờ ngọn trủy thủ, định cắt nướm nhũ hoa của Phùng Bất Bát.

Trần Bất Đĩnh kêu thảm: “Ta nói, ta nói.”

Tay của Nhậm Oán ngừng lại, y ôn tồn nói: “Dạo này thân thể ta không được khỏe.”

Rồi y từ từ nói tiếp: “Cho nên tay ta thường hay run.” Y ngừng lại, sau đó mới thông thả nói: “Ta cũng không kiên nhẫn mấy, hễ nghe thấy những lời kích thích thì không kiềm chế được tay nữa.”

Y vừa vôn vê nướm nhũ hoa của Phùng Bất Bát vừa từ tốn nói: “Nhớ chưa? Ta không chịu nổi kích thích, người đừng để ta chờ đợi, cũng đừng kích thích ta, có được không?”

Trần Bất Đĩnh kêu lên: “Được, được!”

Nhậm Oán nghiêng đầu, hừ mũi: “Ừ?”

Trần Bất Đĩnh bật khóc: “Bát muội, bà phải tha thứ cho ta, ta, ta làm thế cũng vì bất đắc dĩ.”

Nhậm Oán mỉm cười, rõ ràng đã dùng lực trên ngón tay, mặt Phùng Bất Bát rúm ró lại, đau đến nỗi chẳng đáp lời được.

Trần Bất Đĩnh vội nói: “Ta... ta ta ta chịu gia nhập với các người, mặc các người sai khiến.”

Nhậm Lao cười ha hả: “Thế mới phải chứ.”

Nhậm Oán hít một hơi, nói: “Người không chịu nói sớm, hại ta...”

Đột nhiên, tay cầm đao của y vung lên, gọt phăng đầu nữ hoa trái của Phùng Bất Bát.

Máu tươi phun ra.

Phùng Bất Bát đau đến nổi toàn thân oằn lên.

Bà ta đã trúng đạn, vốn không thể cử động gì được, nhưng chắc là đau quá, nên người vẫn phải oằn lên, chỉ cần nghĩ cũng biết cơn đau này khủng khiếp thế nào.

Trần Bất Đĩnh gầm lên: “Người... quân khốn kiếp...”

Nhậm Oán giả vờ luống cuống, nói: “Ôi chao, người xem ta đây này, vẫn nhất thời lỡ tay, ôi, cũng tại người hết, sao không chịu đồng ý sớm, hại bà ta...!”

Đúng lúc này, đột nhiên, một bóng người gầy ốm, nhỏ thó xông tới.

Nhanh đến cực điểm.

Người chưa tới, năm luồng chỉ phong đã tới trước bóp nhanh vào yết hầu.

Người vừa mới tới, năm ngón tay kia đã móc lên háng.

Người ấy ra tay cực kỳ tàn độc, không phải là muốn bắt Nhậm Oán.

Mà là giết chết y ngay tại chỗ.

Chỉ cần Nhậm Oán trúng một ngón tay, cũng chết ngay tại chỗ.

Huống chi là mười ngón tay.

Xem ra, Nhậm Oán ít nhất phải chết đến mười lần.

Đối phương không chỉ muốn y chết mà còn muốn y chết thê thảm.

Trong võ lâm, không hiếm những chuyện người muốn ta chết, ta muốn người vong.

Có điều, trong những câu chuyện này, ở giữa sinh và tử, bao giờ cũng tràn đầy tình và nghĩa, ái và dục.

Nhậm Oán không tránh thế công ấy.

Nhưng không phải là y không tránh kịp.

Chỉ là y biết tránh được đòn thứ nhất, cũng tránh không được đòn thứ hai.

Tránh được đòn thứ hai, cũng không thoát được đòn thứ ba.

Y đã nhìn ra thế đánh của đối phương.

Đối phương võ công cực cao, hơn nữa hận y đến thấu xương.

Có điều, y cũng nhận ra, đối phương đã trúng dạng rồi.

Một người đã trúng dạng độc, vậy mà vẫn còn ra tay được!

Người đã trúng dạng độc, ra tay vẫn lợi hại như thế!

Nhưng dấu lợi hại thế nào, đối phương vẫn là trúng độc rồi.

Y chỉ cần cản một đòn tấn công của kẻ đó là xong.

Nhưng y không cản được.

Cũng không thoát được.

Cho nên y lập tức làm một chuyện.

Y đẩy Phùng Bất Bất về phía người ấy.

Người ấy chính là Khiên Ngưu Tôn Giả.

Phùng Bất Bất lảo lờ nửa thân trên, lao về phía Khiên Ngưu Tôn Giả.

Khiên Ngưu Tôn Giả quát lớn một tiếng, không muốn thi triển độc chiêu ngộ thương Phùng Bất Bất, chỉ đành tận lực thu chiêu.

Y cũng đã trúng dạng, có điều, y uống rượu ít hơn người ta, nhân lúc bọn Phương Hận Thiếu với Ôn Nhu, Thiên Y Hữu Phùng quấy rối, y cố gắng ép độc vào trong gan, nín một hơi chân khí, định phóng ra khỏi vòng vây rồi tính tiếp. Nhưng thấy Nhậm Lao, Nhậm Oán, vì suýt nữa hồng mắt đại cục, thẹn quá hóa giận, nên lấy việc hành hạ người ta làm trò đùa, Khiên Ngưu Tôn Giả đã không thể nhịn được nữa, hơn nữa Phùng Bất Bất bị làm nhục, y càng không kiềm chế nổi định bất ngờ dốc toàn lực giết chết Nhậm Lao, Nhậm Oán.

Võ công y cao.

Y ra tay nhanh.

Hơn nữa bất ngờ.

Nhậm Oán quả nhiên không chống đỡ nổi.

Nhưng trong tay y còn có Phùng Bất Bất.

Khiên Ngưu Tôn Giả tránh được Phùng Bất Bất, đang định toàn lực

xốc tới, Nhậm Oán lại đẩy Trần Bất Đĩnh tới.

Khiên Ngưu Tôn Giả càng không muốn đả thương Trần Bất Đĩnh.

Y chỉ đành tiếp lấy.

Nhược điểm của người giang hồ là cứ lo đạo nghĩa giang hồ, nhưng người giang hồ chân chính, ai không nghĩ đến đạo nghĩa?

Y vừa tiếp lấy Trần Bất Đĩnh, cục diện đã kết thúc.

Nhậm Lao, Nhậm Oán, Triệu Lan Dung, Thái Tiểu Đầu, Tiêu Bạch, Tiêu Sát đã nhất tề xuất thủ về phía y.

Y, chỉ có một mình.

Trong đại sảnh đều là đồng đạo của y.

Nhưng chẳng ai giúp gì được.

Y đã trúng dạng.

Y phải đối phó với cả đám người.

Cả một đám người đều tàn nhẫn đáng sợ.

Khiên Ngưu Tôn Giả tính tình cổ quái, xưa nay kiêu ngạo, cho dù là đảng khôi của Phát Mộng nhị đảng cũng phải nể y ba phần, sợ y ba phần, nhường y ba phần.

Trong những người này, nếu tính về nội lực, coi như y là người cao nhất, cho nên chỉ có y mới có thể cố kìm dạng lại.

Nhưng vừa thấy cục diện này, y liền biết mọi sự đã xong rồi.

Bản thân y đã tiêu đời rồi.

Bản thân đã tiêu đời, y càng không muốn rơi vào tay bọn họ.

Khiên Ngưu Tôn Giả tuổi tác rất cao.

Bộ dạng cũng rất xấu.

Người lại rất gầy còm.

Y đang bốn bề thọ địch.

Nhưng cho dù như thế y vẫn kiêu ngạo.

Bởi vì y quyết định thà chết chứ không chịu nhục.

Cho nên y chỉ có chết!

Đối với sáu kẻ địch tấn công từ sáu hướng, y không chống không đỡ, không né không tránh, chỉ vận hết toàn lực, phát ra một đòn cuối cùng vào một người trong số đó trước khi chết.

Người y chọn là Nhậm Oán.

Nhưng trước khi Nhậm Oán công tới, y đã chuẩn bị đường rút lui.

Khiên Ngưu Tôn Giả vừa ra đòn, y đã trượt đi như con rắn.

Khiên Ngưu Tôn Giả đánh hụt.

Nhưng thế hợp công đã có một lỗ trống.

Khiên Ngưu Tôn Giả truy kích Nhậm Oán, vừa khéo tránh được đòn tấn công của năm người kia.

Khiên Ngưu Tôn Giả đánh một đòn không trúng, nhưng địch nhân cũng không làm gì được y.

Có điều, lúc này Nhậm Oán đã phản kích.

Hạc Lập Sương Điền Trúc Diệp Tam.

Khiên Ngưu Tôn Giả phá được Sương Điền Trúc Diệp Chưởng của y, nhưng không tránh được một đòn Hạc Thích bất ngờ của y.

Một cước đá trúng vào hông của đối phương.

Cũng có nghĩa là khiến dạng độc mà y cố ép lại bộc phát.

Vừa khéo, lúc này, Thái Tiểu Đầu chém tới một đao.

Thái Tiểu Đầu chém vào tay Khiên Ngưu Tôn Giả.

Y biết người này không chạy được nữa rồi.

Cho nên y không vội giết chết lão.

Nhưng có một điều điều khiến y ngạc nhiên là: Thanh đao của y lại chém rơi đầu của Khiên Ngưu Tôn Giả.

Đương nhiên, Khiên Ngưu Tôn Giả đã đổi vị trí tay của mình thành cái đầu.

Trong tình thế này, y không cầu sinh, mà là cầu tử.

Chỉ cầu chết mau.

Vì thế, Khiên Ngưu Tôn Giả chết.

Nhậm Oán hít một hơi: “Lại một tên.” rồi nói với đám hào kiệt với giọng răn đe: “Đây là kết quả của sự phản kháng.”

Tuy đã giết Khiên Ngưu Tôn Giả, nhưng hai lần lâm nguy, y cũng hơi kinh hãi, đồng thời vẫn còn tức tối, vừa nói, Nhậm Oán vừa lấy một cây trường thương trên giá binh khí ở đại sảnh, mỗi một chữ lại dùng mũi thương đâm xuống đầu của Khiên Ngưu Tôn Giả một cái.

Đâm đến khi máu me đầm đìa, óc não văng tung tóe, cái đầu người đã biến thành một khối cầu lủng lỗ chỗ, chẳng giống đầu người nữa, y mới hỏi: “Lúc nãy ai mắng? Mắng quân khốn kiếp nào?”

Vừa nói, y vừa liếc xéo Triệu Thiên Dung, lúc này chỉ còn một chân một tay, dịu dàng hỏi: “Là người?”

Triệu Thiên Dung đã tàn phế, chỉ mong được chết, sắc mặt trắng bệch, ngoan cường nói: “Người có gan thì một thương giết chết ta!”

Nhậm Oán lại cười đáp: “Ta không có gan, người có gan, đáng tiếc trên đời này toàn là người không có gan hành hạ người có gan.”

Y cười cười nói tiếp: “Người có gan, cho nên bị ta hành hạ.”

Rồi lại nói với đám hào kiệt: “Các người đều có gan, cho nên vẫn cứng miệng, có điều, một lát nữa thôi, xương các người sẽ cứng như lưỡn các người thôi.”

Nhậm Oán mỉm cười e thẹn: “Ta sẽ cho các người xem trò vui!” rồi hỏi Hoa Khô Phát: “Nghe nói người có đứa con trai?”

Y cố ý đi qua trước mặt từng người, nhìn kỹ, đến chỗ Hoa Tình Châu, tựa như không để ý, đi lướt qua xong, lại đột nhiên quay đầu, hỏi: “Là người phải không?”

Hoa Tình Châu chỉ mới hai mươi tuổi, môi đỏ răng trắng, chưa có kinh nghiệm giang hồ, có bao giờ gặp cảnh này, đến giờ khắc sinh tử tồn vong lại càng sợ đến nỗi răng đánh cầm cập, đáp chẳng nên lời.

Hoa Khô Phát trầm giọng quát: “Hảo hài nhi, đừng làm mất mặt!”

Mất mặt?

Nhậm Oán cười bí ẩn: “Người đợi một lát, đảm bảo mặt hấn cũng

mắt, người cũng mắt, cũng coi như người không có đứa con trai nào.”

Hoa Khô Phát gầm lên: “Người muốn gì?”

Nhậm Oán đưa ngón tay trở lên môi, “suyt” một tiếng: “Người chớ nóng vội, ta chỉ cần làm một thị phạm, để cho các người thật sự hiểu rõ, không nghe lời bọn ta sẽ có kết quả như thế nào.”

Sau đó y động thủ.

Rất ít người như thế.

Thứ nhất, rất ít người gặp phải cảnh này: thấy chết mà không cứu được, chẳng làm gì được, trong lòng tức tối, nhưng chẳng cử động được.

Thứ hai, cho dù là người trong võ lâm, thường gặp cảnh gió tanh mưa máu, ở đây cũng không hiếm giang hồ hảo hán, nhưng ít ai từng gặp phải cảnh tượng tàn khốc thế này.

Thứ ba, rất nhiều người giang hồ đều dữ, tuyệt, ác, độc, nhưng người đi lại trên giang hồ ai cũng để lại một chút dư địa, để sau này còn gặp gỡ nhau, ít nhất cũng tránh làm những chuyện cả người lẫn thần đều cảm phẫn trước mắt đám đông, để đề phòng sau này bị cả võ lâm căm ghét, cho nên ai cũng muốn làm tiểu nhân ở phía sau, hễ là chuyện xấu thì đa số đều làm âm thầm.

Nhậm Oán thì không.

Y rất trái lẽ.

Bây giờ chuyện y đang làm, tất cả mọi người ở đây, cho dù gan lớn đến mức nào, cũng không làm được.

Chỉ có y mới làm được.

Y làm rất tự nhiên.

Nhìn bộ dạng của y, tựa như đang hoàn thành một tác phẩm nghệ thuật, nom rất khoan khoái.

Y đang đồ sát.

Y khiến buổi tiệc mừng thọ thành một buổi làm thịt người.

-----oOo-----

Chương 31: Chặn Đứng Chiến Cuộc

Nguồn: EbookTruyen.VN

Chuyện Nhậm Oán làm, không giống như chuyện con người làm.

Có điều điểm đặc sắc của con người chính là thường làm những chuyện không giống con người làm, vả lại ngày nào cũng làm những chuyện ấy.

Cứ như thế, không thế thì không phải là con người.

Nhậm Oán mình mẩy đầy máu.

Máu không phải của y.

Máu của người khác.

Chỉ có máu không phải của y, y mới phờn phơ đắc chí như thế.

Máu là của nạn nhân.

Nạn nhân là Hoa Tình Châu.

Hoa Tình Châu là con trai duy nhất của Hoa Khô Phát. Hoa Tình

Châu ngoan ngoãn hiếu thuận, bộ dạng thông minh tuấn tú, hai mươi tuổi, võ công được cha chân truyền, nhưng chưa từng bước chân vào giang hồ.

Triệu Thiên Dung, là đồ đệ của Hoa Khô Phát trong Phát Mộng nhị đảng, tham hoa háo sắc nhưng làm người lại rất nghĩa khí, vì từ nhỏ là cô nhi, được nhà họ Hoa thu nhận, cho nên rất trung thành với Hoa Khô Phát.

Nhậm Oán không giết họ.

Họ vẫn chưa chết.

Thảm ở chỗ, họ vẫn chưa chết.

Nhậm Oán lột cả miếng da lớn của Hoa Tình Châu, mà Hoa Tình Châu vẫn chưa chết, ai nấy đều thấy chàng ta đau đến nỗi từng bắp thịt đều đang run lên, nhưng vẫn không chết được.

Hơn nữa còn không thể phát ra những tiếng kêu đau đớn.

Nhậm Oán dùng thanh đao của Ngô Nhất Sương, miết lên cổ họng của Hoa Tình Châu, chàng thiếu niên lập tức trở thành kẻ câm, rồi trở thành người không mặt mũi, tiếp theo lại biến thành người không có da.

Có điều không còn da người, liệu có còn là một con người nữa hay không?

Một kẻ như Nhậm Oán vẫn khoác lên mình bộ da người, thì có còn là con người hay không?

Hoa Tình Châu nghĩ gì, không ai biết.

Nhưng chàng ta chảy nước mắt.

Nước mắt lăn xuống cơ mặt đang giàn giụa, chảy qua cơ cổ đang

àng ặc, chảy qua cơ ngực đang mấp mô, một giọt nước mắt trong trẻo sớm đã biến thành máu. Tình cảnh Triệu Thiên Dung càng tệ hơn, y vốn bị chặt một tay một chân, chỉ muốn chết cho mau.

Nhậm Oán lại không cho gã chết mau, đối với Triệu Thiên Dung y đang sử dụng giáo hình.

Giáo hình tức là hình phạt lóc thịt.

Chắc chắn Nhậm Oán đã quen tra tấn người ta, mỗi đao chém xuống, đều chính xác thuần thục, đầu tiên là lột da, sau đó là cắt thịt, tổng cộng cắt ra hai trăm bốn mươi một miếng thịt, Triệu Thiên Dung chỉ còn lại xương trắng, hai con mắt trở ra đảo qua đảo lại, cả nước mắt cũng không có mà chảy.

Nhậm Oán tặc lưỡi như vừa hoàn thành xong một tác phẩm nghệ thuật vĩ đại: “Ta đảm bảo ngày mai người còn có thể ăn được chút đồ, có điều không thể đại tiện tiểu tiện.”

Y nói tiếp bằng giọng đầy thỏa mãn và tự tin: “Hơn nữa người còn có thể nghe hiểu được ta đang nói gì.”

Nhậm Oán còn uy hiếp: “Người nghe hiểu thì gật đầu, đừng tưởng là ta khiến người thành ra như thế này thì không trị được người nữa, người biết ta chỉ cần tạt một thùng cát, một thùng nước thì người sẽ có cảm giác gì hay không? Nếu cát được nấu chín hoặc bỏ thêm chút tro lửa, nước bỏ thêm chút ớt hoặc đường, sau đó phơi người dưới ánh nắng...”

Triệu Thiên Dung lập tức gật gật đầu. Nhậm Oán lại nói: “Đừng trách ta cắt cả thanh đờ của người, bởi vì ta không thích mắng ai, cũng không thích nghe ai mắng ta. Phàm là những chữ thô tục, ta đều không thích. Người đã nhớ kỹ chưa? Lần sau, đừng bao giờ dùng những từ ngữ đó mắng ta... À! Suýt nữa ta quên, người đã không còn lần sau nữa rồi!”

Những người đang có mặt, đa số đều không dám nhìn.

Không nở nhìn.

Trong quá trình lột da, cả Thái Tiểu Đầu và Triệu Lan Dung cũng đều không nhìn được nữa.

Chỉ có Nhậm Lao nhìn rất say sưa, rất khâm phục.

Lão biết gã thanh niên trẻ hơn lão gần bốn mươi tuổi này rất giỏi, ít nhất là tàn nhẫn hơn lão.

Càng tuyệt tình hơn lão.

Những người lọt vào tay Nhậm Oán, tia hy vọng duy nhất và niềm may mắn nhất, chính là có thể chết nhanh một chút.

Một người cũng đang nhìn, nhưng khóe mắt đã rách rồi.

Hoa Khô Phát.

Một người là ái đồ của lão.

Một người là con ruột của lão.

Lão cũng không biết mình đã gây ra nghiệp quả gì, mà gặp phải tình cảnh như thế này.

Thậm chí cả huynh đệ họ Tiêu cũng đều cho rằng Nhậm Oán hơi quá đáng.

Cần gì phải gây ra thù hận lớn trước mặt đám đông như thế này.

Loại thù sâu hận lớn này không thể hóa giải được... Chẳng lẽ thượng cấp đã ra lệnh, phải đem đám người này toàn bộ...

Tiêu Bạch và Tiêu Sát lại hơi mơ hồ.

Nhưng họ đều không hỏi.

Xông pha giang hồ đã bao nhiêu năm, cũng theo Thái tướng gia và Phương tiểu hầu gia nhiều ngày rồi, điều gì nên nói, điều gì nên nhin, điều gì nên hỏi, điều gì không nên hỏi, không nên nói, không nên nhìn và không nên biết, họ có thể phân biệt rất rõ ràng.

Nhiệm vụ họ đến đây chính là giúp đỡ Nhậm Lao, Nhậm Oán, thực hiện chuyện họ phải làm.

Tất cả những chuyện không nên làm thì không làm.

Có điều không ngờ họ lại biến nơi này thành một chốn đầy máu tanh.

Tựa như địa ngục nhân gian, tựa như một lò mổ.

Sau khi Nhậm Oán hoàn thành hai “công trình vĩ đại”, y nhìn đôi tay dính máu, tựa như vẫn chưa hết hứng, nói: “Trước khi ta còn chưa thử đao ở vị thứ ba, ta muốn nghe thử các người có còn muốn làm kẻ cứng đầu hay không?”

Không phải ai cũng đều cứng đầu.

Có người đã nôn mửa đầy mình.

Ai cũng có dự-vọng cầu sinh.

Cho dù dám chết, cũng không dám chết như thế này. Cho nên Nhậm Oán vừa hỏi câu này, nhất định có người cầu xin, chấp nhận nghe sai khiến.

Có điều ngay lúc này, bỗng nghe “bình bình” hai tiếng, chỉ thấy hai người xoay lưng hướng về Nhậm Oán, ngã lăn vào.

Ôn Mộng Thành nhận ra họ.

Tiêu Bạch, Tiêu Sát, Triệu Lan Dung, Thái Tiểu Đầu đã xuất hiện rồi, hai người này xuất hiện không có gì là lạ.

Họ vốn là Bát đại đao vương trong Kinh thành.

Đó chính là Tập Luyện Thiên và Bành Tiêm.

Có điều Ôn Mộng Thành không ngờ họ lại vào bằng phương thức này.

Hai người lộn dưới đất mà vào.

Tựa như mỗi người bị đập một cái, lăn vào bên trong.

Đương nhiên không phải ai cũng có thể đánh ngã hai đại đao vương này.

Người như vậy không nhiều.

Cho dù có, cũng không phải đá họ vào như hai quả bóng.

Người có công lực như thế, trong khắp kinh sư, nhiều lắm cũng chẳng có được mấy người.

Chỉ có vài người mà thôi.

Trong vài người ấy nhất định có người này.

Người này chính là Bạch Sầu Phi.

Bên cạnh y còn có hai người nữa.

Tường Ca Nhi và Âu Dương Ý Ý.

Bạch Sầu Phi vừa tiến vào thì phát hiện ngay tình hình có hơi khác lạ.

Bạch Sầu Phi tựa như hơi bất ngờ, cho nên hít sâu một hơi, rành rọt nói: “Nghe nói hôm nay Hoa đảng khôi tổ chức tiệc mừng thọ, ta đặc biệt đến đây chúc thọ, nhưng bên ngoài cửa đóng im ỉm, ta còn tưởng xảy ra chuyện gì, nhất thời lỗ mãng, xông vào đây, nếu chực vị bất tiện, ta cũng không làm phiền nữa, chỉ chúc thọ rồi đi.” Nói xong, y cung tay với Hoa Khô Phát, chỉ nói một câu: “Hoa huynh đại thọ, tồn bách trường thanh.” Dứt lời, Bạch Sầu Phi liền quay lưng định bỏ đi. Đúng lúc ấy, y mới tựa như phát hiện cảnh tượng hãi hùng ở đây, làm bộ ngăn người, lạc giọng kêu: “Thế này... thế này là chuyện gì?”

Hoa Khô Phát vì ái tử chết thảm, đau lòng đến cực độ, chẳng còn biết sợ là gì nữa, cười thê thảm: “Đừng giả vờ giả vịt, người đã chúc thọ rồi!”

Bạch Sầu Phi mặt đầy hồ nghi, Tường Ca Nhi đứng bên cạnh lại nạt lớn: “Hoa đảng khôi, phó lâu chủ của bọn ta đến chúc thọ, người phải nói cho rõ ràng.”

Nhậm Lao cười bước tới, nói: “Mọi người uống chút rượu, Hoa lão hứng chí, nói nhiều vài câu, Bạch lâu chủ đừng trách.”

Bạch Sầu Phi lúc bước vào có bộ dạng rất khiêm cung, nhưng bây giờ thái độ của y đã trở lại bình thường.

Y lại trở nên rất lơ đãnh và nhàn tản.

Lơ đãnh và nhàn tản vốn chỉ cách nhau một lần dây, nhưng lại là hai loại khác nhau.

Người lơ đãnh chẳng vội vàng, người nhàn tản dù có vội vàng cũng thư thả.

Còn Bạch Sầu Phi lại lơ đãnh đến tiêu sái ung dung, nhàn tản đến kiêu ngạo.

Khóe miệng y nở nụ cười.

Một nụ cười bất cần, chẳng sợ hãi, nhưng đầy ngờ vực.

“Uống rượu? Chứ không phải giết người trợ hứng sao?”

Nhậm Lao cười gượng: “Là Phát Mộng nhị đảng đang thanh lý môn hộ.”

Bạch Sầu Phi nói: “Họ đang thanh lý môn hộ, sao Nhậm Lao huynh lại lên tiếng? Chẳng lẽ họ đều không nói được sao?”

Nụ cười của Nhậm Lao đã rất gượng gạo: “Bach công tử, Kim Phong Tế Vũ lâu chẳng có thâm giao với Phát Mộng nhị đảng, việc thị phi đều có nguyên nhân, các người cứ lo việc nhà mình đi!”

Bạch Sầu Phi tựa như cứ muốn nán lại đây chứ chẳng muốn đi.

Bạch Sầu Phi vắt tay sau lưng nhìn xung quanh ngâm nga: “Mỗi người tự quét tuyết trước cửa, chớ lo nhà người ngồi đống sương. Muốn giữ thân mình hãy tự lo, việc chẳng liên quan chớ bận lòng.” Sau đó lại hỏi Tường Ca Nhi: “Người nói xem bây giờ ở đây giống cái gì?”

Tường Ca Nhi đảo mắt một vòng, đáp rằng: “Giống một lò mổ!”

Bạch Sầu Phi lại nghiêm nghị hỏi Âu Dương Ý Ý: “Còn người?”

Âu Dương Ý Ý nhàn nhã nói: “Giống chiến hỏa đồ thành.”

Bạch Sầu Phi gật đầu tựa như rất có lý: “Người nói xem, Hoa đảng khôì có thể nào trong ngày đại thọ của mình đối xử với khách bằng cách lột da người sống, chặt tay chặt chân để mừng thọ hay không?” Kế đó, y mới cười nói với Nhậm Lao: “Xin thứ lỗi, đây không chỉ là việc sinh tử của vài mạng người, cho dù các hạ có quyền chức trong Hình bộ, về mặt đạo nghĩa giang hồ, ta không thể bỏ qua, ta muốn biết cho rõ ràng.”

Nhậm Lao đã không cười được nữa.

Nhậm Oán chợt nói: “Bạch công tử, xin nhường một bước đi.”

Bạch Sầu Phi bước ngang qua một bước, nói: “Ta đã nhường bước rồi, chùng nào người nhường lại cho ta?”

Nhậm Oán nói: “Bạch phó lâu chủ, Chu hình tổng vẫn thường hỏi thăm đến người.”

Bạch Sầu Phi cười nói: “VẬY sao? Ta cũng thường nhớ đến ông ta, có điều, ông ta ở đây, ta không dám đến bái phỏng.”

Nhậm Oán nói: “Người xem đi, Bát đại đao vương đã tới đây rồi, chuyện ở đây, thật ra là ý của ai, chắc là phó lâu chủ cũng hiểu.”

Lần này Bạch Sầu Phi hơi do dự.

Ôn Mộng Thành rất tỉnh táo, ông ta cảm thấy tựa như tình hình này cần phải lên tiếng.

Một con người lão luyện giang hồ, cần phải biết rằng: nói chuyện cũng như động thủ vậy. Trong lúc không quan trọng, cho dù người im lặng không nói, cũng chẳng sao, nhưng trong lúc quan trọng, nói sớm một phen, nói chậm một khắc, nói ít hai câu, nói nhiều vài chữ, nói nhẹ lời, nói nặng lời, phản ứng chậm chạp, bày tỏ quá nhanh, đều có thể xoay chuyển càn khôn, quyết định thắng bại.

Thậm chí càng cần phải nắm bắt thời cơ hơn khi động thủ xuất chiêu.

Ôn Mộng Thành là một “lão giang hồ”.

Ý nghĩa của “lão giang hồ” chính là: trải qua sóng to gió lớn, từng thành từng bại, từng gạt người cũng bị người ta gạt, đến giờ chỉ có ông ta gạt người chứ không ai gạt nổi được ông ta. Cho nên Ôn Mộng Thành lập tức lên tiếng: “Bạch công tử, người với bọn chúng

có phải là một phe hay không?”

Bạch Sầu Phi lập tức hỏi: “Ông nghe nói người của Hình bộ đã gia nhập Kim Phong Tế Vũ lâu từ hồi nào?”

Nhậm Oán vội nói: “Bọn ta không phải là người của Hình bộ.”

Ôn Mộng Thành hỏi ngược lại: “Kim Phong Tế Vũ lâu có phải bị triều đình mua chuộc rồi không?”

Bạch Sầu Phi liếc ánh mắt sắc bén, nói: “Ông... huyết đạo của các người đã bị kiềm chế?”

Ôn Mộng Thành nói: “Chúng ta đã trúng dạng rồi.”

Bạch Sầu Phi nói: “Dạng là cái gì?”

Ôn Mộng Thành nói: “Ngũ Mã Dạng.”

Bạch Sầu Phi vỡ lẽ ra: “Hèn chi.”

Ôn Mộng Thành nói: “Bọn dùng đao này cùng với Nhậm Lao, Nhậm Oán ép chúng ta đầu hàng, bọn chúng phát ngọn cờ của triều đình và Kim Phong Tế Vũ lâu, con của Hoa lão nhị, bị bọn chúng lột da rồi, Khiên Ngưu Tôn Giả cũng chết trong tay bọn chúng.”

Bạch Sầu Phi nổi giận nói: “Ta hiểu rồi.”

Ôn Mộng Thành đã nắm được cơ hội.

Ông ta kịp thời cho Bạch Sầu Phi biết sự thật.

Xem ra Nhậm Lao, Nhậm Oán đều muốn phi thân qua bịt miệng Ôn Mộng Thành, thậm chí giết chết ông ta...

Nhưng, bọn chúng không dám làm càn.

Bởi vì Bạch Sầu Phi vừa đối thoại với Ôn Mộng Thành, vừa mỉm cười nhìn họ.

Nụ cười tựa như rất ôn hòa. Nhưng họ chẳng hề cảm thấy ôn hòa tí nào.

Họ cảm giác được sát khí.

Một loại hàn ý cho thấy một khi họ chỉ hơi nhúc nhích, lập tức sẽ mất mạng chẳng kịp trời trăng lời nào.

Sau đó, họ nghe Bạch Sầu Phi nói.

Lời nói rất thông thả, tựa như mượn một cái môi lửa của người ta vậy: “Ai có thuốc giải của Ngũ Mã Dạng?” Bạch Sầu Phi lại cười cười hỏi: “Ta biết thuốc giải của Ngũ Mã Dạng là Quá Kỳ Xuân, đó là một loại hoa càng phơi càng ướm mà hễ gặp mưa thì khô ráo, dạng sống ở trong hoa này, các người đã bỏ dạng, vậy nhất định là có bột phần của loại hoa này...” thế rồi, y lại vui vẻ hỏi: “Ai có Quá Kỳ Xuân, xin đưa cho ta!”

Xem bộ dạng của y, tựa như cho rằng người ta nhất định sẽ móc ra đưa cho mình. Giọng nói của y, càng khẳng định không ai có thể từ chối được.

Y rất có lòng tin.

Y có lòng tin vì y biết người khác hiểu hậu quả khi không đưa ra sẽ thế nào.

Một người có thể không chế được hậu quả của một chuyện, đương nhiên có lòng tin.

Vấn đề là: chỉ cần một bên có lòng tin hơn, bên kia chắc chắn sẽ cảm thấy mất lòng tin.

Lòng tin, có lúc giống như một núi không thể chứa hai cọp, bên này yếu thì bên kia mạnh.

-----oOo-----

Chương 32: Bát Đại Đạo Vương Chín Thanh Đạo

Nguồn: EbookTruyen.VN

Nhậm Oán xưa nay biểu hiện rụt rè bẽn lễn.

Nhưng lúc này quần hùng nhìn Nhậm Oán, đều cảm thấy y thập phần oán độc.

Rụt rè và oán độc, vốn là hai tính cách khác nhau.

Nhưng tại sao trong mắt quần hào, con người có vẻ rụt rè, e thẹn này, lại chất chứa đầy oán độc?

Có lẽ chuyện đời là thế: hai thứ hoàn toàn trái ngược nhau, nhưng thường đi chung với nhau, giống như lửa và nước, trời và đất, trung và gian, người tốt và kẻ xấu, thậm chí có người tin rằng, nếu ngay từ đầu người đã đi về phía bên phải, có một ngày người sẽ từ bên trái bước ra.

Người có tin hay không?

Nhậm Oán nói: “Nếu người xen vào việc này, sau này, người nhất định sẽ hối hận.”

Rồi y nhấn mạnh thêm: “Tội cùng hối hận.”

“Ta thích làm chuyện hối hận.” Bạch Sầu Phi cười cười đáp: “Ta chuyên làm những chuyện hối hận. Con người sống không chỉ làm những chuyện đúng, nếu chuyện gì cũng không hối hận, vậy còn lạc thú gì nữa.” Bạch Sầu Phi nói với Nhậm Oán, tựa như dạy dỗ con

cái: “Rất nhiều người đều nói, chuyện gì hấn đã làm rồi, tuyệt đối không hối hận, đó là lời nhảm nhí, cố ý tỏ ra hào tình, chỉ cho thấy hấn chưa bao giờ suy ngẫm lại, hoặc chưa bao giờ có tiến bộ. Người không tiến bộ, đâu hiểu được hối hận? Huống chi, một người cho dù hối hận rồi, nhưng y không chịu nhận, cứ nói là kiếp này không có gì hối hận, y muốn tự lừa mình gạt người, người có thể làm gì được y đây?”

Sau đó Bạch Sầu Phi mau mắn nói: “Giáo huấn đã xong, người hãy cho ta hối hận một chút đi!”

Ánh mắt của Nhậm Oán càng thêm độc địa: “Người muốn làm đại hiệp?”

Bạch Sầu Phi cười ha hả: “Muốn làm đại hiệp có gì không tốt, những kẻ không thể làm hoặc không dám làm, có muốn làm cũng không được.” Sau đó y nheo mắt nói với Nhậm Oán: “Các hạ chính là một người như thế.”

Nhậm Oán cười lạnh: “Ai bảo ta không phải là đại hiệp, chẳng lẽ là trung là gian, trên mặt có viết chữ sẵn hay sao?”

Bạch Sầu Phi vui vẻ đáp: “Thế thì tốt, nếu trên mặt ai cũng xăm hai chữ trung gian thì mọi người sẽ thuận tiện hơn.”

Nhậm Oán nói: “Đáng tiếc trên mặt người cũng chẳng xăm chữ hiệp.”

Bạch Sầu Phi nói: “Nhưng tay các hạ thì rõ ràng đầy máu tanh.”

Nhậm Oán chỉ vào ống tay áo của Bạch Sầu Phi: “Máu? Trên người người không có sao? Chẳng qua có những người để người ta thấy, có những người che đậy đi mà thôi.”

Mép ống tay áo của Bạch Sầu Phi đúng là có vết máu, vẫn chưa khô hết.

Bạch Sầu Phi sầm mặt, giọng trầm xuống, nói: “Người khiến người khác đổ không ít máu rồi phải không? Lần này đến lượt người đổ máu rồi đấy.”

Nhậm Lao vội vàng bước tới, nói: “Bạch công tử, người khổ gì cứ phải...”

Bạch Sầu Phi lại mỉm cười: “Đưa thuốc giải ra đây, thì sẽ không khổ nữa...”

Nhậm Lao ảo não nói: “Người lấy thuốc giải thì sao chứ? Quá Kỳ Xuân có thể trị được Ngũ Mã dạng, nhưng không trị được gốc, cần phải định kỳ uống thuốc, hơn nữa cần phải dùng nhiều loại thuốc khác trong khoảng thời gian dài mới có thể hóa giải được.”

Bạch Sầu Phi thản nhiên nói: “Người cứ lấy Quá Kỳ Xuân ra rồi tính tiếp.”

Nhậm Lao cúi đầu, ngẫm nghĩ một lúc, sau đó ngẩng đầu, dứt khoát nói: “Bạch công tử quản chuyện này thật sao?”

Bạch Sầu Phi nói: “Đúng vậy.”

Nhậm Lao thoáng do dự, lại hỏi: “Người thật sự không sợ hậu quả sao?”

Bạch Sầu Phi dứt khoát gật đầu: “Phải.”

Nhậm Lao chần chừ nói: “Người... làm thế là vì sao...”

Bạch Sầu Phi hiên ngang nói: “Chúng ta đều là võ lâm đồng đạo, không nên chém giết lẫn nhau, nếu thực sự phải dùng binh khí nói chuyện, thì cũng phải công bằng, không nên dùng thủ đoạn bỉ ổi!”

Chỉ nghe một tiếng quát: “Hay!”

Một tiếng quát nhỏ khác vang lên khi tiếng trước vừa dứt: “Nói hay

lắm!”

Tiếng đầu tiên là giọng nữ.

Tiếng nhỏ hơn là giọng nam.

Đương nhiên là Bất Đĩnh Bất Bát: Trần Bất Đĩnh và Phùng Bất Bát.

Nhậm Oán cất giọng eo éo quát: “Hay cái gì mà hay? Hai vị đã quên nỗi khổ bị lột da lúc nãy rồi sao?”

Phùng Bất Bát cười tức giận nói: “Tên họ Nhậm kia, cho dù người có hành hạ lão nương, cũng không thể khiến lão nương coi trọng người!”

Nhậm Oán nhìn bà ta, đôi chân mày nhíu lên.

Khi đôi chân mày nhíu lên, trên mặt y toát ra một vẻ diễm lệ tà quái.

Điều khiến cho người ta khó tin là trên mặt nam nhân lại có thể xuất hiện thần tình như thế.

Nhậm Oán muốn động thủ, nhưng y đang nhìn Bạch Sầu Phi.

Bạch Sầu Phi không biết có nhìn y hay không.

Bạch Sầu Phi dường như chẳng nhìn ai cả.

Chẳng để cái gì vào mắt cả.

Nhậm Oán rút cuộc vẫn chưa nhúc nhích.

Nhậm Lao nhìn Nhậm Oán, lại ngó Bạch Sầu Phi, cuối cùng nói: “Bạch công tử, nể mặt người, ta đưa thuốc giải...” nói tới đây, y cho tay vào trong áo.

Bạch Sầu Phi đột nhiên nói: “Khoan đã.”

Nhậm Lao và Nhậm Oán đưa mắt nhìn nhau, Nhậm Lao ngạc nhiên nói: “Bạch công tử chẳng phải cần thuốc giải sao?”

Bạch Sầu Phi nở nụ cười tươi tắn: “Bởi vì thứ người sẽ đưa không phải là thuốc giải.”

Nụ cười của y vẫn rất cao ngạo, luôn có chút coi thường thiên hạ. “Thử nghĩ,” y vui vẻ nói: “Nếu người có lòng đưa thuốc giải, đâu cần phải âm thầm chỉ thị Bát đại đao vương bày Tất Sát Đao trận?”

Bạch Sầu Phi vừa mới nói xong, mái ngói vỡ ra, hai người hạ xuống, Nhậm Lao, Nhậm Oán lui nhanh lại, Âu Dương Ý Ý và Tường Ca Nhi dán mắt vào họ.

Nhậm Lao, Nhậm Oán đột nhiên dừng lại.

Âu Dương Ý Ý và Tường Ca Nhi cũng lập tức ngừng lại.

Họ nhìn Bạch Sầu Phi.

Họ phải chờ Bạch Sầu Phi chỉ thị.

Nhưng khi họ quay đầu lại, phát hiện Bạch Sầu Phi đã bị bao vây.

Mạnh Không Không và Miêu Bát Phương từ trên mái ngói hạ xuống, đã gọi Triệu Lan Dung, Thái Tiểu Đầu, Tiêu Bạch, Tiêu Sát, Tập Luyện Thiên, Bành Tiêm, nhất tề bao vây Bạch Sầu Phi.

Bát đại đao vương có chín thanh đao.

Bạch Sầu Phi cười, y hỏi: “Trong các người, ai xuất đao nhanh nhất?”

Cả bọn đều nhìn Bành Tiêm.

Trong bọn người này, Bành Tiêm nhỏ bé nhất, nhưng lanh lẹ nhất.

Y luyện Ngũ Hồ Đoạn Môn đao.

Ngũ Hồ Đoạn Môn đao là một loại đao pháp “đoạn môn” nhất trong các loại đao pháp trên võ lâm.

Mà Bành Tiêm lại luyện loại “đoạn môn” nhất trong Ngũ Hồ Đoạn Môn đao: Đoạn Hồn đao.

Y mong muốn một đao có thể đoạn được “môn” của người ta.

Mãn môn 1.

“Người nhanh nhất?” Bạch Sầu Phi hỏi đầy tò mò: “Vậ ai độc nhất?”

Tiêu Sát cười lạnh: “Đại Khai Thiên và Tiểu Phích Địa, đều là tên hay, nhưng nếu phải đem cơ thể của người khác để ‘khai thiên’, ‘phích địa’ thì độc đến nỗi khiến người ta cả lên trời, xuống đất cũng không thoát được, không tránh được.”

Nếu đao pháp của y không độc, Triệu Thiên Dung đã không mất một tay một chân chỉ trong chớp mắt.

“Còn người?” Lần này Bạch Sầu Phi nói với Tiêu Bạch: “Đao pháp của người khó đề phòng nhất phải không?”

Tương Dương Tiêu Bạch không đáp lời, nét mặt không đổi.

Thậm chí cả mắt cũng chẳng chớp.

Đương nhiên đao pháp của y khó đề phòng nhất.

Đao pháp của y, không hề làm cho người ta cảm nhận được y sắp giết người, chẳng qua chỉ giống như một người đang tươi cười chào hỏi người, thân mật bắt tay người, thân thiết ôm lấy người mà thôi.

Đối với hạng người này người làm sao có thể đề phòng?

Đối với đao pháp này càng không thể đề phòng.

“Hắn độc nhất.”

Bạch Sầu Phi chỉ Tiêu Sát rồi quay sang Miêu Bát Phương nói:
“Người tuyệt nhất?”

Miêu Bát Phương đương nhiên là tuyệt.

Đao của y cùn và mẻ.

Hơn nữa còn gỉ sét.

Nhìn như thế, chẳng khác gì một cây dao chặt củi cũ kỹ.

Đao pháp trứ danh nhất của y gọi là Bát Phương Tàng đao thức.

Tuyệt chiêu thông thường là chiêu dồn kẻ địch vào chỗ chết.

Tuyệt chiêu của y không phải tấn công, mà là tàng đao.

Tàng đao là phòng thủ, làm sao có thể là tuyệt chiêu cải tử hồi sinh, chuyển bại thành thắng?

Nhưng sở dĩ tuyệt chiêu có thể trở thành tuyệt chiêu là vì nó đủ tuyệt.

Miêu Bát Phương chẳng những đao pháp tuyệt, người cũng tuyệt.

Y giết phụ thân của mình, mục đích là đoạt lấy đao pháp mà phụ thân không chịu truyền cho y; y cũng giết con của mình, là vì sợ con bắt chước theo y, đoạt đao pháp của y giống như y.

Bát Phương Tàng đao thức.

“Hắn thì tuyệt.” Bạch Sầu Phi đưa mắt nhìn từng người một, cuối cùng dừng lại ở Thái Tiểu Đầu: “Người thì quái.”

Thái Tiểu Đầu không hề nhún nhường: “Ta không quái, ai quái!”

Con người y vốn rất quái: đầu to, béo phì, vừa xấu vừa ngốc, nhưng đao pháp của y lại bé nhỏ dễ thương, thật sự đáng thương.

Nhưng loại đao pháp đáng thương này khiến không ít người trở thành những vong hồn đáng thương, tạo ra bao nhiêu cô nhi quả phụ đáng thương.

Bạch Sầu Phi quay sang Tập Luyện Thiên cười nói: “Luận về vẻ đẹp của đao pháp, đương nhiên đao của người là đẹp nhất.”

Tập Luyện Thiên hờ hững nói: “Đương nhiên rồi.”

Đao pháp của y đẹp như một giấc mộng.

Mộng không phải là sự thật.

Tựa như một ánh cầu vồng.

Khi người tỉnh mộng, thanh đao đồng thời cũng đuổi đi hồn phách của người.

“Còn lại, chỉ còn người tốt nhất, hắn cao thâm khó dò nhất rồi.”

“Người.” Bạch Sầu Phi chỉ Triệu Lan Dung. Trận Vũ Tráp Bát của nàng ta được công nhận là tinh túy của đao pháp, là tinh phẩm trong đao pháp, là kiệt tác trong đao thuật.

Không ai có thể không thừa nhận.

Cho nên luận về đao pháp, Triệu Lan Dung đương nhiên được coi là tốt nhất.

Thế nhưng, Mạnh Không Không lại mới là kẻ “cao thâm khó lường” nhất.

Bởi vì y rất ít khi ra tay, càng ít khi xuất đao.

Đao pháp của Mạnh Không Không mở ra một cảnh giới mới mà đao tông chưa hề có, trong các danh gia đao pháp quần tụ ở kinh sư, nghiêm nhiên trở thành lãnh tụ.

Không ai dám khiêu chiến với y, tranh phong với y.

Từ đó có thể biết được đao pháp của Mạnh Không Không cao thâm khó lường đến nhường nào.

Thậm chí cả Bạch Sầu Phi cũng e ngại y.

Có điều, bây giờ bộ dạng của Bạch Sầu Phi rất thoải mái.

Y thoải mái như không phải đang đối mặt với tám địch thủ.

Tám địch thủ liên thủ đối phó với y.

Mà tựa như đang bình phẩm tám bức tranh: bức tranh nào đẹp hơn, bức tranh nào ý cảnh cao hơn, bức tranh nào bút pháp có chút không thuần, bức tranh nào kỹ thuật hơi cứng, bức tranh nào có nét bút bất ngờ... Y không hề xem địch thủ ra gì.

Điều đó có nghĩa là: tám người trong mắt y, chẳng khác gì tám bức tranh, cho nên y mới có thể từ tốn bình phẩm như thế.

Nhưng trước mắt y đích xác là có tám người, chứ không phải là tám bức tranh.

Thái độ của Bạch Sầu Phi, đối với họ, rõ ràng là ô nhục.

Cho nên, khi y nghe Bạch Sầu Phi hỏi: “Các người cũng đoán thử

xem, trong số các người ai nắm được tiên cơ xuất thủ...”

Nói chưa xong, họ đã lập tức xuất thủ.

Giữa họ, ai xuất thủ trước, hay là cùng xuất thủ?

Rất nhiều người muốn biết.

Đối mặt với một nhân vật như Bạch Sầu Phi, ai xuất thủ trước, chắc chắn là một sự khiêu chiến đầy dũng cảm.

Cho nên tất cả mọi người đều dán mắt vào trận chiến này.

Nhưng, không ai biết được câu trả lời.

Cả những người chứng kiến trận đánh này cũng không rõ.

Trong khoảnh khắc, chín thanh đao từ góc độ đáng sợ nhất, khó đề phòng nhất, kỳ lạ nhất, tuyệt độc nhất, lạnh lùng nhất, thảm liệt nhất, kinh tâm nhất, với tốc độ có thể phát huy hết mức sở trường của họ, đồng thời chém vào người Bạch Sầu Phi.

Sau đó...

Đây chắc chắn là một cuộc chiến cực kỳ quan trọng, họ đã biết Vương Tiểu Thạch từng tỉ thí với Bát đại đao vương ở Sầu Thạch trai, Vương Tiểu Thạch lợi dụng địa hình, buộc các đao vương phải từng người bước qua khung cửa, rồi gã công phá từng kẻ một, đánh vỡ trận thế của họ.

Việc này mới xảy ra không bao lâu, nhưng đã truyền khắp Kinh thành.

Vương Tiểu Thạch dùng một đao một kiếm, đánh bại Bát đại đao vương, đúng là một chuyện lớn trong võ lâm.

Bát đại đao vương, cùng ra tay, đã thất bại một lần rồi.

Nguyên Thập Tam Hạng từng nói: “Bát đao liên thủ, bất phùng địch thủ!” Câu nói này tựa như không còn đứng vững được nữa.

Cho nên lần này Bát đại đao vương không thể bại!

Người có thể bại một lần, hai lần, ba lần, nhưng cũng phải thắng lợi, thậm chí đến cuối cùng mới thắng lợi, hoặc thắng lợi về mặt tinh thần, cũng là một sự thắng lợi, sau khi thắng có thể bại tiếp, đương nhiên, thắng rồi cũng có thể thắng nữa, thắng rồi cũng có thể thắng không ngừng, nhưng đối với người quyết đấu, không thể cứ thất bại mãi. Thất bại nữa, danh dự chỉ là thứ yếu, điều quan trọng là mất lòng tin.

Nhất là chiến binh, bại nhiều lần quá đương nhiên mất ý chí chiến đấu.

Chiến binh mất ý chí chiến đấu thì không cần tiếp chiến, đã thất bại rồi.

Một người thất bại muốn chứng minh mình không phải là kẻ thất bại, chỉ có tái chiến mà thôi.

Thế nên Bát đại đao vương không thể bại được nữa.

Nhưng đối với quần hùng trong đại sảnh, Bạch Sầu Phi càng không thể bại.

Bạch Sầu Phi đã trở thành cứu tinh của họ.

Cứu tinh duy nhất.

Nếu Bạch Sầu Phi bại, họ cũng tiêu đời.

Thật ra chỉ cần cuộc chiến mới bắt đầu, ai cũng không muốn bại.

Ai cũng đều muốn chiến thắng.

Ôn Mộng Thành đương nhiên cũng theo dõi chiến cuộc.

Tuy ông ta không làm gì được, nhưng dẫu sao cũng là người trong chốn võ lâm, đối với ông ta, trận chiến này không những liên quan đến sự an nguy của bản thân, mà cũng khiến ông ta cực kỳ tò mò.

Bạch Sầu Phi sẽ ứng chiến thế nào?

Trận chiến này, kết quả sẽ ra sao?

Đương nhiên ông ta hy vọng Bạch Sầu Phi thắng.

Nhưng cả ông ta cũng hơi không thể chấp nhận được kiểu thắng như thế này!

Bát đại đao vương vừa xuất thủ, ngón tay của Bạch Sầu Phi đã in lên trán của Mạnh Không Không.

Sau đó Mạnh Không Không bay ra.

Đao trận bị phá, Bạch Sầu Phi cũng nhân sơ hở ấy từ trong đao trận “bay ra”, ngay trước khi Nhậm Lao, Nhậm Oán kịp ra tay với Tường Ca Nhi và Âu Dương Ý Ý, một chỉ cũng đã đè vào mi tâm của Nhậm Oán, hỏi y: “Thuốc giải?”

Sau đó, cuộc chiến kết thúc, Bạch Sầu Phi chiến thắng rồi.

Ôn Mộng Thành cũng cảm thấy hài lòng.

Nhưng trong khoảnh khắc này, ông ta lại cảm thấy mơ hồ, bởi vì ông ta không hiểu.

Ông ta đương nhiên biết Bạch Sầu Phi là cao thủ, Bát đại đao vương cũng là cao thủ, nếu cao thủ muốn chiến thắng cao thủ, đương nhiên phải xuất thủ bằng cao chiêu, nhưng không thể cao đến nỗi cả ông ta vẫn không hoàn toàn nhìn rõ.

Bản thân Ôn Mộng Thành cũng chẳng phải tay vừa.

Nếu cả ông ta cũng không hiểu, thử hỏi ở đây có mấy ai hiểu?

Hoa Khô Phát hiểu.

Bạch Sầu Phi nhất định thắng!

Bạch Sầu Phi ngàn lần phải chiến thắng.

Bạch Sầu Phi càng tuyệt đối không thể chiến bại!

Thắng thì mới có thể trả thù.

Giết Bát đại đao vương, Nhậm Lao, Nhậm Oán trả thù.

Thù, nhất định phải trả!

Cho nên Bạch Sầu Phi nhất định phải thắng.

Cho nên khi ông ta chỉ nhìn thấy người thực lực cao cường nhất trong Bát đại đao vương là Mạnh Không Không bay ra, đương nhiên cũng không hiểu tại sao Mạnh Không Không lại bay ra, ông ta đã gầm lên: “Hay!”

Mà Bạch Sầu Phi không chỉ trong chớp mắt đã phá vỡ trận thế của Bát đại đao vương.

Cùng lúc đó, y đã ngăn cản được Nhậm Lao, Nhậm Oán liên thủ.

Nhậm Oán rơi vào tay y.

Hoa Khô Phát hiểu, đây là lúc báo thù, ông ta gầm lớn: “Giết hần!”

Trong khoảnh khắc này, máu trong người ông ta sôi sục, nếu ông ta có thể cử động được, Nhậm Oán đã chết trong tay ông ta cả ngàn

cả vạ lần rồi.

Nhưng Nhậm Oán không phải ở trong tay ông ta.

1. Cả nhà cả họ.

-----oOo-----

Chương 33: Tính Sỗ? Món Nợ Này Làm Sao Tính?

Nguồn: EbookTruyen.VN

Nhậm Oán rơi vào tay Bạch Sầu Phi.

Nhãn thần của Nhậm Oán, cực kỳ oán độc.

Oán độc lại hàm chứa bất lực, phẫn nộ, nhục nhã, nhưng không có sợ hãi, thất vọng, ê chề.

Điều này hơi khác với một kẻ thất bại.

Hoa Khô Phát vẫn gào lên: “Giết hắn! Giết hắn!” Ông ta sợ ngộ nhờ Bạch Sầu Phi bất cẩn, lại để tên hung thủ tàn ác này chạy thoát mất.

Bạch Sầu Phi lại nói: “Chỉ cần người lấy ra thuốc giải, ta sẽ thả người.”

Hoa Khô Phát gào lên: “Không thể, không thể...”

Đám đông trong đại đường đều cảm thấy việc này lớn lao, đương nhiên bất mãn với ý kiến chủ quan của Hoa Khô Phát.

“Lấy thuốc giải ra rồi tính!”

“Chỉ cần có thuốc giải, sau này từ từ tính sỗ với hắn!”

“Thả thì thả, hạng người này sớm muộn cũng có kẻ thu thập...”

Bạch Sầu Phi vẫn kiên nhẫn lặp lại: “Người đưa thuốc giải, ta thả người.”

Khóe miệng Nhậm Oán nở nụ cười quỷ dị: “Người thật oai phong.”

Bạch Sầu Phi thản nhiên nói: “Ta giết người, cũng được.”

Nhậm Lao vội nói: “Người cứ đưa hần thuốc giải đi.”

Nhậm Oán trừng mắt nhìn Bạch Sầu Phi đầy oán độc, nói: “Người buông tay ra, nếu không, ta làm sao lấy thuốc giải?”

Phùng Bất Bất gầm lên: “Không được thả hần ra trước, tên tiểu tử này rất xảo quyệt...” Bà ta nói chưa xong, Bạch Sầu Phi đã buông Nhậm Oán, nói với giọng khinh bỉ: “Chắc người cũng không dám không đưa cho ta!”

Nhậm Oán sửa sang lại áo quần, cũng chẳng trốn chạy, chỉ nói: “Đúng vậy, ta không thể không đưa cho người.”

Y cho tay vào áo.

Trần Bất Đình kêu lên: “Để ý, hần...” Nhậm Oán đã móc ra một cái hộp nhỏ màu xanh lục.

Bạch Sầu Phi nhún vai: “Quá Kỳ Xuân?”

Nhậm Oán cười lạnh: “Vậy người có cần thử trước hay không?”

Bạch Sầu Phi mở hộp găm ra, trong đó có tám gói giấy nhỏ.

Bạch Sầu Phi lấy một gói, xé một lỗ nhỏ, bột phấn màu vàng nhạt bên trong đổ ra.

Ôn Mộng Thành lập tức nhắc nhở: “Coi chừng có điều trá ngược.”

Bạch Sầu Phi lắc đầu với Ôn Mộng Thành, cười nói: “Hắn dám?” rồi ngửa bột phấn, cuối cùng gạt đầu nói: “Đúng là Quá Kỳ Xuân.” Sau đó lại nói: “Nhưng, phân lượng chưa đủ.”

Nhậm Oán cười lạnh: “Chỉ có bấy nhiêu đó thôi, người có muốn nữa cũng chẳng có. Quá Kỳ Xuân đã tuyệt chủng rồi, chỉ duy có trong phủ của thái sư còn trồng một ngàn hai trăm sáu mươi bốn cây, nếu người muốn thì cứ tới đó mà xin.”

Bạch Sầu Phi thản nhiên nói: “Với mối giao tình giữa ta với thái sư, chuyện này không làm khó được ta.” Rồi sau đó lớn tiếng nói với quần hào: “Ta đã hứa với bọn chúng, tha cho chúng, bây giờ chúng đã giao thuốc giải ra rồi, xin các vị giơ cao đánh khẽ, đừng để ta thất tín với người.”

Đám quần hào chỉ mong có thuốc giải, nên nhao nhao nói: “Tất cả xin Bạch phó lâu chủ quyết định thay cho chúng ta.”

“Bạch công tử là ân nhân cứu mạng của chúng ta, nói gì cũng được.”

“Hạng bại hoại như thế, hôm nay thả đi chưa chắc đã sống được, thả đi cũng chẳng sao!”

Chỉ riêng Hoa Khô Phát vẫn gào lên: “Thả hắn, thì những người này chết uổng phí sao?”

Ôn Mộng Thành vì muốn chu toàn đại cục, vội vàng nói: “Lão nhị, Phát Mộng nhị đẳng của chúng ta không thể chết hết ở đây, cũng không thể bỏ mặc các bằng hữu đến chúc thọ người hôm nay!”

Bạch Sầu Phi nói: “Oan oan tương báo đến chừng nào mới dứt? Chi bằng các vị tạm thời tính sổ để đó, bây giờ thuốc giải không đủ, chỉ có thể giải nguy trong một lúc, sổ còn lại, cứ giao cho Bạch mỗ, dầu thế nào, ta cũng phải yêu cầu Thái thái sư cho mọi người một câu

trả lời.”

Lời nói này, không khác gì gom đại sự sinh tử của quần hào về phía mình, nghe rất được lòng người, cả đám đều nhón nháo: “Bạch lão đại, tất cả nhờ vào người.” “Bạch công tử, người muốn làm sao thì làm!” “Bạch Sầu Phi, bọn ta nợ người ân tình này!”

“Tính số? Món nợ này tính thế nào?” Ôn Mộng Thành định khuyên nũa, Hoa Khô Phát đã ngẩng đầu nói: “Được, nể mặt Bạch phó lâu chủ, hôm nay Phát Mộng nhị đảng chúng ta, trước tiên không động thủ với Nhậm Lao, Nhậm Oán, Bát đại đao vương, nhưng bọn chúng chỉ cần bước ra khỏi cửa này, sau này chúng ta không đội trời chung.”

Câu nói này của Hoa Khô Phát là đã nhấn nhục hết sức, lấy đại cục làm trọng. Ông ta tận mắt chứng kiến cao thủ trong phái và con ruột bị tàn hại, nếu là người bình thường thì đã sớm nổi điên lên rồi, nhưng họ Hoa vẫn còn có thể nghĩ đến đại cục, cả Bạch Sầu Phi cũng không khỏi thềm khen một tiếng.

Nhưng Hoa Khô Phát lại nói: “Trước tiên hãy giải độc cho ta.”

Tường Ca Nhi vội xen vào: “Lỡ ông trái lời thì thế nào?”

Hoa Khô Phát lạnh lùng nhìn y: “Người sợ ta không tha Nhậm Lao, Nhậm Oán?”

Tường Ca Nhi nhún vai nói: “Nhậm Lao, Nhậm Oán ta mặc kệ, có điều, không ai có thể bội tín với Bạch phó lâu chủ.”

Hoa Khô Phát nói: “Ta sẽ không trái lời.”

Bạch Sầu Phi nói: “Được, giải độc cho ông ta trước.” Nói rồi, y đưa một gói bột cho Âu Dương Ý Ý.

Âu Dương Ý Ý nhận lệnh, đem gói bột đưa vào mũi Hoa Khô Phát để ông ta ngửi, rồi dùng nước bột thấm đầu ngón tay, xoa mạnh vào

hai huyết Thái Dương của Hoa Khô Phát.

Hoa Khô Phát nhắm mắt, trên mặt nổi gân xanh.

Quá Kỳ Xuân có thể giải được Ngũ Mã dạng hay không, chỉ là chuyện trong truyền thuyết, chưa ai từng trúng dạng độc, đương nhiên cũng chưa ai từng thấy công hiệu của Quá Kỳ Xuân, cho nên tất cả mọi người đều chờ đợi.

Nếu Quá Kỳ Xuân không thể giải được, sau hai canh giờ chất độc sẽ xông lên huyết Bách Hội, tứ chi có thể hoạt động, nhưng con người thì biến thành kẻ điên khùng, kẻ điên khùng ăn thịt cả người thân!

Nếu đây không phải là Quá Kỳ Xuân, vậy thì, tình hình của Hoa Khô Phát cũng thập phần hung hiểm. Còn nếu Hoa Khô Phát được giải dạng độc, quần hùng ít nhất có thể tạm thời thoát nạn; bằng không, tất cả đều hết cách.

Mùi vị bị người ta khống chế, thật sự không dễ chịu chút nào.

Phàm là những kẻ từng yếu đuối đều biết rằng: Thà cứng cáp mà dễ gãy, thất bại trong can trường, chứ không thể làm kẻ yếu đuối, nếu người để cho người ta biết người là kẻ yếu đuối, hoặc để cho người ta biết người đang yếu đuối, vậy thì người thật sự sẽ bị người ta coi thường, cho dù chỉ là người đang ngang qua, cũng sẽ đạp người một cái.

Cho nên một người ngã xuống, thì phải lập tức đứng dậy; cho dù không đứng dậy được, về mặt tâm lý cũng phải xem mình như đã bò dậy rồi.

Mãi mãi không thể bị người ta khống chế.

Ít nhất cũng phải tránh bị người ta khống chế.

Khi cần thiết phải tiên phát chế nhân.

Tốt nhất là có thể liệu được trước ý đồ của kẻ địch.

Có điều, quân hùng trong tiệc vẫn bị khống chế.

Bị khống chế bởi dạng.

Kẻ có thể giải dạng là Nhậm Oán.

Nhậm Oán rơi vào tay Bạch Sầu Phi.

Mạng sống của Hoa Khô Phát thì sao?

Một mạng của ông ta cũng giống như quân hào trong đại sảnh vậy, phải xem Quá Kỳ Xuân này có phải là Quá Kỳ Xuân thật hay không. Một vấn đề nữa là: Quá Kỳ Xuân có thể trị được Ngũ Mã dạng hay không?

Kết quả là:

Hoa Khô Phát vừa được bồi xong thuốc, đã ngã xuống.

Ngã xuống đất.

Ngã xuống đất...

Sau đó bật người dậy.

Ông ta hồi phục rồi.

Chuyện đầu tiên ông ta muốn làm là gì?

Phải chăng là trả thù?

Chuyện đầu tiên ông ta làm là gì?

Giết người?

Người ta luôn muốn làm những chuyện họ muốn làm.

Nhưng lại thường chỉ có thể làm những chuyện họ có thể làm.

Hoa Khô Phát nhăn nhuc nuốt cơn đau đớn, bây giờ đã hồi phục sức chiến đấu, chuyện ông ta muốn làm, và phải làm là gì?

Quả nhiên ông ta đi giết người.

Không phải giết Nhậm Oán.

Cũng không phải Nhậm Lao.

Thậm chí cũng không phải là Bát đại đao vương.

Mà là ái đồ Triệu Thiên Dung của ông ta.

Và ái tử Hoa Tình Châu.

Ông ta giết con trai của mình và đệ tử nhập thất trong lúc quan trọng đã thay sư môn giành lại danh dự đến nỗi phải trở thành tàn phế.

Hai con người mà ông không bao giờ muốn giết nhưng lại cần phải giết.

Người ta thường làm những chuyện họ không thích làm.

Người ta cũng thường thích làm những chuyện họ không làm được.

Khi chết Triệu Thiên Dung rất bình tĩnh.

Y sớm biết mình không sống được nữa, cho dù có sống được, cũng không bằng chết.

Sống không bằng chết, thì chết đi cho rồi.

Đến nước này, y chỉ mong chết cho mau.

Hoa Khô Phát đích xác là cho y chết đi thật mau.

Hoa Tình Châu lại không muốn chết.

Chàng ta vẫn còn trẻ, chàng ta vẫn chưa sống đủ, thậm chí chưa từng được sống thật sự.

Giờ đây chàng ta không giống như hình người nữa, nhưng lại ôm hy vọng, có người đến cứu mình. Bây giờ có người đến cứu thật rồi, tuy đang trong cơn đau đớn, nhưng thần trí của chàng ta vẫn còn rất tỉnh táo: chàng ta hy vọng có người “phục hồi” lại cho mình.

Nhưng Hoa Khô Phát không nghĩ như thế.

Ông ta là kẻ lão luyện giang hồ.

Người lão luyện giang hồ có lúc được coi như là: một người đã nhìn thấu được chân là gì, giả là gì, cái gì là chân giả bất phân.

Hoa Khô Phát vừa nhìn đã nhận ra: Hoa Tình Châu tiêu rồi.

Đây là sự thật.

Tuy ông ta không chấp nhận được sự thật này, nhưng đây vẫn là sự thật.

Hoa Tình Châu không thể nào sống được nữa.

Ông ta chỉ muốn cho con mình chết sớm một chút.

Chỉ có cho Hoa Tình Châu chết sớm đi, thì mới bớt đau khổ.

Cho nên Hoa Khô Phát liền lập tức giết chết Triệu Thiên Dung và Hoa Tình Châu.

Ông ta giết họ, chính tay giết chết đệ tử và con trai của mình.

Khi máu văng lên, họ đã đứt hơi. Một người chết rồi thì không còn đau khổ nữa.

Trái lại, kẻ đau khổ là người sống.

Máu người thân của ông ta đã chảy, thù được gieo trong tim ông ta.

Chảy trong lòng của từng người trong Phát Mộng nhị đảng và quần hào trong đại sảnh.

Thâm thù.

“Hai người này, là chính người giết chết.” Tròng trắng mắt Hoa Khô Phát đỏ, nhưng thần tình không hề kích động, ông ta quay đầu nói với Nhậm Oán: “Người nhớ lấy.”

“Ta nhớ rồi.” Nhậm Oán nói mà mặt dửng dưng: “Không ai hiểu rõ hơn ta là ai đã giết chết họ.”

Hoa Khô Phát có thể hành động tự nhiên, coi như đã chứng minh hai sự thật:

Thuốc này đích xác là Quá Kỳ Xuân.

Quá Kỳ Xuân có thể giải trừ Ngũ Mã dạng.

Cho nên, Bạch Sầu Phi hạ lệnh: “Giải dạng cho tất cả mọi người.”

Cách giải là: trước tiên cho họ hít Quá Kỳ Xuân, sau đó bôi một ít lên huyết Thái Dương, dùng lực xoa mạnh, lập tức có hiệu quả.

Bạch Sầu Phi bảo Âu Dương Ý Ý và Tường Ca Nhi giúp đỡ.

Đương nhiên Hoa Khô Phát cũng không rảnh rồi.

Ba người trước tiên giải độc cho ba người khác, sau đó sáu người lại giải độc cho sáu người khác, mười hai người giải độc cho mười hai người... Cứ như thế, hai ba trăm người trong đại đường đều mau chóng được “thuốc đến độc trừ”.

Hoa Khô Phát lo lắng trong lòng, ông ta không muốn để đệ tử của mình rơi vào tay người.

Nhưng lúc này, chợt nghe có tiếng quát: “Đừng trúng gian kế của ác tặc!”

Người đến tiếng đến.

Người đến chiêu đến.

Quần hùng trong đại sảnh trải sóng to gió lớn, lên núi đao xuống biển dầu, đương nhiên đã gặp nhiều chuyện, tuyệt chiêu cũng thấy không ít, nhưng chắc chắn chưa từng thấy cách đấu nào như thế này, tuyệt chiêu nào như thế này.

Nếu có người trông thấy, thì cũng chỉ có thể thấy một người sử dụng chiêu thế như vậy.

Người này vừa xuất hiện, đã xuất thủ.

Vừa xuất thủ, thì quyền, cước, chỏ, gối đều tung ra, cả cầm, đầu, bụng, hông, đều trở thành vũ khí: có thể cắn thì cắn, có thể tát thì tát, nhưng chiêu thức nghiêm chuẩn, chẳng sơ hở chỗ nào, mỗi chiêu mỗi thức đều phát huy khí lực tinh thần đến cực độ.

Những chiêu thức này, chỉ công một người: Bạch Sầu Phi.

Người trong đại sảnh, vừa thấy chiêu thức, đã biết là ai.

Người này đương nhiên là Bát Đại Thiên Vương.

Những tuyệt chiêu này đương nhiên là Thiên Vương Bát thức.

Bát Đại Thiên Vương là tri giao của đảng khôi Phát Mộng nhị đảng, tại sao y ngăn cản Hoa Khô Phát cứu người? Tại sao y lại tấn công Bạch Sầu Phi? Lại còn tấn công liều mạng đến chẳng chừa chút đường lui nào cho mình?

Bát Đại Thiên Vương vừa xuất thủ với Bạch Sầu Phi thì đã dùng Thiên Vương Bát thức, hơn nữa còn là tám chiêu tề xuất. Xưa nay trừ phi gặp phải cường địch thâm thù đại hận, y mới sử dụng một thức trong bát thức, nhưng giờ vừa gặp Bạch Sầu Phi thì đã dùng hết ra.

Chẳng lẽ Bát Đại Thiên Vương có huyết hải thâm thù gì với Bạch Sầu Phi?

-----oOo-----

Chương 34: À, Bát Đại

Nguồn: EbookTruyen.VN

Tại sao Bát Đại Thiên Vương lại xuất hiện ngay lúc này?

Tại sao y vừa xuất hiện đã tấn công Bạch Sầu Phi?

Vấn đề rất đơn giản, nhưng thường thường vấn đề càng đơn giản thì càng khó trả lời.

Chẳng hạn như có người hỏi: con người sống là vì cái gì? Con người chết thì phải đi đâu? Con người sinh ra như thế nào? Những câu hỏi cực kỳ đơn giản này rất khó có đáp án, hơn nữa đáp án của mỗi người chưa chắc giống nhau.

Cũng có những vấn đề tựa như rất phức tạp nhưng đáp án lại rất đơn giản. Bởi vì những chuyện phức tạp trên đời này khởi nguyên đều thập phần đơn giản.

Cho dù là cùng một vấn đề nhưng cũng có câu trả lời đơn giản và phức tạp, chẳng hạn như “người sống là vì cái gì?”, người có thể chỉ đáp bằng hai chữ “trách nhiệm”, cũng có thể nói hàng lô hàng lốc ý nghĩa. Chẳng hạn như: “Sau khi con người chết thì đi đâu”, đáp án đủ có thể gọi lên một cuộc đại tranh biện giữa các tông phái khác nhau, nhưng cũng có thể dùng một câu hỏi ngược để làm đáp án: “Ai biết được?”

Mọi người đều không biết tại sao Bát Đại Thiên Vương đột nhiên quay trở lại, cũng không biết tại sao y lại xuất thủ với Bạch Sầu Phi.

Bát Đại Thiên Vương biết rất rõ ràng.

Vấn đề không phải ở y, mà ở Bạch Sầu Phi.

Vấn đề xem ra rất đơn giản, thực ra tuyệt không đơn giản.

Vấn đề tuyệt không đơn giản, cũng tuyệt đối không dễ ứng phó.

Bát Đại Thiên Vương phong lưu.

Phong lưu cũng có hai loại: một là tự mệnh phong lưu, hai là phong lưu bản sắc.

Loại tự mệnh phong lưu thật ra không phong lưu, nhưng cứ thích khoe khoang mình phong lưu như thế nào.

Loại người thứ hai là phong lưu thật sự nhưng ngoài miệng thì chẳng nói gì.

Bát Đại Thiên Vương là loại người thứ nhất.

Ai cũng biết phu nhân của Bát Đại Thiên Vương, Đồng Kinh Thu, tướng mạo rất xấu, hơn nữa rất hung dữ, còn Bát Đại Thiên Vương thì anh tuấn lắm liệt, chẳng xứng đôi vừa lứa với Đồng Kinh Thu tí nào.

Có thể nói Bát Đại Thiên Vương và Đồng Kinh Thu là một cặp kết hợp quái dị.

Có điều, Đồng Kinh Thu lại có địa vị trong chốn võ lâm, nàng là con gái duy nhất của Đồng Quỳnh Nhai, người chủ trì Hảo Hán Xã danh chấn tam giang tứ hải ngũ hồ lục hà.

Đồng Kinh Thu chân tình đối với Bát Đại Thiên Vương.

Bát Đại Thiên Vương cũng cảm kích mỹ ý của Đồng Kinh Thu.

Nhưng cảm kích thì cảm kích, cảm kích không phải là yêu, đến thích cũng không phải là yêu, hướng chi là cảm kích.

Đồng Kinh Thu vận dụng tất cả các mối quan hệ có thể vận dụng, khiến Bát Đại Thiên Vương ngày càng được người trong chốn võ lâm chú ý tới.

Dựa vào mối quan hệ này, Bát Đại Thiên Vương mới có danh tiếng lẫy lừng, cuối cùng cũng chiếm được một vị trí trong chốn giang hồ.

Kể cũng lạ, vì Bát Đại Thiên Vương anh tuấn phong lưu, tướng mạo đường đường, nhưng lại bất đắc chí. Có nhiều người bản lĩnh phẩm đức chẳng bằng y, nhưng lại được phong quang thể diện trong chốn võ lâm, vì điểm này, Bát Đại Thiên Vương rất âm ức.

Lúc đó, y chỉ có một cách giải thích là: y không được may mắn.

Y là người không có đường chỉ tay.

Y tướng mạo bất phàm, nhưng hai tay không có đường chỉ tay.

Cả Gia Cát tiên sinh xem xong tướng tay của y, cũng buột miệng nói một câu: “Người vốn là người đã chết rồi, sao có thể sống đến bây giờ?”

Có lẽ tiên thiên mệnh cách của y không xứng với hậu thiên mệnh vận, cho nên mới bất đắc chí như thế này?

Lúc đó cả một người cứng rắn như Bát Đại Thiên Vương cũng không khỏi nghĩ như thế này: thì ra trong chốn võ lâm, vận may, vẫn quan trọng hơn tài năng, sự cố gắng.

Nhưng sau khi y đến với Đồng Kinh Thu, chắc là đã khơi dậy được sức mạnh của mệnh cách, Bát Đại Thiên Vương từ đó đi lên, nhờ vậy, Bát Đại Thiên Vương đã có một lãnh ngộ mới: “Trên giang hồ, có thể đứng vững chân, tạo lập quan hệ tốt, có thể nói còn quan trọng hơn cả chân tài thực học.”

Đồng Kinh Thu thì không nghĩ như thế.

Nàng xem Cao Đại Danh là “con” của mình.

Nàng nâng đỡ y.

Nàng biết y có tài năng, cũng có nghĩa là, y có tiềm chất thành công, thành danh.

Cho nên Đồng Kinh Thu phát huy ưu điểm của Bát Đại Thiên Vương, trước tiên xây dựng một hình tượng rồi nhờ bằng hữu trong giang hồ khen ngợi điểm đặc sắc của y, nhờ thế Bát Đại Thiên Vương mới nổi danh.

Thậm chí đã bao trùm cả cái tên cũ của y: Cao Đại Danh.

Đồng Kinh Thu không hề cho rằng vận may và quan hệ là máu chốt quyết định.

Nàng cho rằng phương pháp xử sự mới là quan trọng.

Chẳng hạn Cao Đại Danh vốn là một ngôi sao sáng chói, có điều, trước tiên phải khiến người ta ngẩng đầu nhìn sao, quá trình này e rằng trước tiên phải nhờ người dập tắt những ngọn đèn khác.

Nàng cũng thật sự dập tắt những “ngọn đèn” chói mắt khác.

Bốn cao thủ trẻ tuổi nổi lên cùng thời với Bát Đại Thiên Vương đều bị Đồng Kinh Thu cố tình sai người của Hảo Hán Xã trừ khử.

Trong đó có hai người là do Cao Đại Danh đích thân động thủ.

Hai người này cũng thật là bại hoại trong chốn võ lâm.

Khi Cao Đại Danh xui xẻo, y luyện công siêng năng hơn bây giờ, người ta thường siêng năng cố gắng nhiều hơn trước khi thành danh, một khi công thành danh tụy, vì náo nhiệt quá, đâu còn thời gian âm thầm khổ luyện, gắng sức vượt qua bản thân mình?

Cao Đại Danh cũng không ngoại lệ.

Khi y kém may mắn, thường gặp phải địch nhân đặc biệt mạnh mẽ, hầu như lần nào cũng bại trận.

Có điều, y được Đồng Kinh Thu chỉ điểm thêm, dốc lòng sắp xếp thiên thời, địa lợi, nhân hòa. Bát Đại Thiên Vương trở thành người nhiều lần chiến thắng, hai cao thủ trẻ tuổi đều bị “tiêu diệt” như thế.

Cho nên Bát Đại Thiên Vương cũng uy phong một hồi.

Đồng Kinh Thu không tin tưởng lắm vào vận may và quan hệ, đó là vì, nàng đã có những thứ này.

Một người khi đã có rồi, thì không trân quý lắm, nhưng lúc chưa có hoặc sắp mất đi thì mới biết nuối tiếc.

Sự bất hạnh của Đồng Kinh Thu là ở chỗ nàng xấu.

Cho nên nàng cần phải thông minh.

Nhưng có người dù thông minh thế nào đi chăng nữa, về mặt tình

cảm cũng chưa chắc đã lý tính được.

Đồng Kinh Thu mê mẩn Bát Đại Thiên Vương.

Bát Đại Thiên Vương cũng biết lấy ân báo đức, “lấy thân đáp đền”, kết tóc xe duyên với Đồng Kinh Thu.

Thế là, Bát Đại Thiên Vương thanh thế càng mạnh hơn, hơn nữa, xưa nay người ta no cơm rủng mỡ, Bát Đại Thiên Vương cũng chẳng phải ngoại lệ.

Ngay lúc này, y gặp được Hà Tiểu Hà.

Hai người chẳng những vừa gặp đã đem lòng yêu nhau, đều tiếc gặp nhau muộn màng, mà Hà Tiểu Hà còn là mối tình “phong lưu” duy nhất của Bát Đại Thiên Vương.

Nhưng Bát Đại Thiên Vương cũng không thể lìa bỏ Đồng Kinh Thu.

Hành vi này chẳng những khiến ai cũng chê trách, bản thân Bát Đại Thiên Vương cũng không làm được, hơn nữa, y cũng chẳng có gan.

Bình thường Bát Đại Thiên Vương cũng giống như bất cứ người đàn ông nào khác, thường khoe khoang những việc phong lưu của mình, nhưng trên thực tế, mặc dù y có bề ngoài anh tuấn, nhưng lại chẳng có vận đào hoa, chẳng có duyên nữ nhân gì cả.

Cho nên Hà Tiểu Hà trở thành minh chứng duy nhất chứng minh sức hấp dẫn của y.

Cho nên y không thể mất nàng.

Y quen biết Lão Thiên Gia ở Liên viên.

Lão Thiên Gia chính là Hà Tiểu Hà.

Khi quen nàng, y đã nghe tiếng của nàng từ lâu, nhưng khi nàng

xuất hiện, y đã không thấy nàng.

Bởi vì y say rồi.

Y đang uống rượu cùng bọn Ôn Mộng Thành, Hoa Khô Phát.

Y lắm mồm, uống kém, chỉ mới uống ba ly đã say mèm.

Nhờ có Hảo Hán Xã dẫn tiến, Ôn Mộng Thành và Hoa Khô Phát mới quen biết với y. Điều này cũng thật lạ lùng, lúc y còn đang xui xẻo, cả một người bằng hữu cũng chẳng có, chỉ kết giao toàn với đám trư bằng cẩu hữu lâm trận thoái lui, ném đá xuống giếng.

Khi Lão Thiên Gia yếu điệu bước ra, mắt của Bát Đại Thiên Vương đã hoa lên, lưỡi cũng đơ ra, người đứng không vững nữa.

Y đã nôn ọe, đã nói nhảm, thậm chí còn nôn lên cả người Hà Tiểu Hà.

Sau đó, Ôn Mộng Thành và Hoa Khô Phát kể lại, cả hai đều đồng ý rằng: nếu Bát Đại Thiên Vương không say, không nôn, Hà Tiểu Hà chưa chắc vừa gặp đã yêu Cao Đại Danh.

Bởi vì Bát Đại Thiên Vương nôn.

Nhưng, nôn đến nỗi chẳng giống Bát Đại Thiên Vương tí nào.

Chỉ giống như một đồng bùn.

Hà Tiểu Hà thấy một đại nam nhân khóc đến đau lòng như thế, trái lại mềm lòng: đàn ông nào nàng chẳng gặp qua rồi? Có điều, vừa gặp họ thì trong lòng nàng đã xây một bức tường vừa cao vừa dày, nhưng Bát Đại Thiên Vương này say mèm như đồng bùn, chỉ biết dụi vào nàng mà khóc, thế là, Hà Tiểu Hà từ mềm lòng trở thành động lòng.

Nàng chưa bao giờ thấy một đại nam nhân khóc ra nông nỗi thế này.

Huống chi là một đại nam nhân uy vũ đường hoàng.

Sau đó, Hà Tiểu Hà trở thành tri âm của Bát Đại Thiên Vương.

Những lúc đó, Hà Tiểu Hà thường vuốt tóc Bát Đại Thiên Vương, hai mắt nhắm lại, miệng rên rỉ: “A, Bát Đại.”

Nhưng giấy không bọc được lửa, cuối cùng, mọi sự cũng truyền đến tai Đồng Kinh Thu.

Đồng Kinh Thu nổi khùng lên.

Đồng Kinh Thu nổi khùng lên, Bát Đại Thiên Vương lập tức cảm thấy sợ hãi.

Nếu cứ tiếp tục ở bên cạnh Hà Tiểu Hà, không phải là không được, nhưng làm thế thì y không chỉ phụ lòng Đồng Kinh Thu, mà còn không thể đứng chân trong Hảo Hán Xã, thậm chí gần như là đối đầu với công lý của cả võ lâm.

Y thường nghĩ như thế này: ta ngoại tình, liên quan quái gì đến đạo nghĩa võ lâm, nếu các người cưới phải một mụ vợ xấu xí như ta, nói không chừng các người cũng ra ngoài trêu hoa ghẹo cỏ, vậy tại sao ta không làm được?

Đương nhiên Bát Đại Thiên Vương không phục.

Nhưng y không dám làm bậy.

Bởi vì y biết ơn Đồng Kinh Thu.

Đúng thế, không có Đồng Kinh Thu, y không có ngày hôm nay.

Y cũng sợ Đồng Kinh Thu.

Cho nên y chỉ đành trốn tránh.

Y trốn tránh.

Y phải trốn Hà Tiểu Hà.

Thế là y cùng Hà Tiểu Hà trở thành một đôi oan ngẫu trong truyền thuyết.

Thực ra, tính kỹ lại, oan lữ trên đời này nhiều hơn ái lữ, hơn nữa còn nhiều hơn rất nhiều là đấng khác!

Hà Tiểu Hà đến chúc thọ Hoa Khô Phát, một trong những nguyên nhân, chính là muốn nhân cơ hội này, xem thử có gặp được Bát Đại Thiên Vương hay không.

Kết quả nàng đã gặp được y.

Kết quả của việc gặp được y là: Bát Đại Thiên Vương lại muốn né tránh.

Phùng Bát Bát làm lớn chuyện này lên khiến ai nấy đều biết rõ, Hà Tiểu Hà càng thêm khó xử, ôm mặt khóc mà bỏ đi.

Bát Đại Thiên Vương nhớ lại tình cảm Hà Tiểu Hà dành cho y lúc trước, lòng cũng mềm đi.

Mềm lòng thì sẽ động lòng.

Động lòng thì sẽ động tình.

Bát Đại Thiên Vương cuống quýt đuổi theo Hà Tiểu Hà. Hà Tiểu Hà chạy ra khỏi Hoa gia, quẹo qua hai góc phố, đến một vườn hoang, thì chạy vào đó.

Khi Bát Đại Thiên Vương đuổi ra, thoáng thấy bóng dáng nhỏ nhắn của Hà Tiểu Hà vụt qua bức tường đỏ.

Y cũng lướt vào.

Khắp nơi cây cối um tùm, tường ngã gạch đổ, Bát Đại Thiên Vương đảo hai vòng, chẳng gặp được Hà Tiểu Hà, chỉ đành khẽ gọi hai tiếng: “Tiểu Hà, Tiểu Hà.”

Đột nhiên, y cảm thấy cổ mình nóng lên.

Y đưa tay sờ cổ.

Ướt rồi.

Chẳng lẽ trời mưa.

Y ngẩng đầu nhìn lên, liền trông thấy một gốc cây lớn.

Cành lá um tùm sum suê, có người.

Hà Tiểu Hà.

Hà Tiểu Hà trốn trên cây.

Nàng thấy Bát Đại Thiên Vương đang ngẩn ngơ tìm mình, nước mắt rơi xuống.

Nước mắt rơi trên cổ Bát Đại Thiên Vương.

Bát Đại Thiên Vương ngẩng lên, thì nhìn thấy nàng.

Hà Tiểu Hà thấy bộ dạng ngẩn ngơ của Bát Đại Thiên Vương, đầu ngửa cao, mừng đến nỗi mồm há hốc, cổ tựa như ngấn lại một đoạn, nàng mới không nhịn được cười.

Nàng bật cười khúc khích.

Người dễ khóc thường thích cười.

Khi họ không thể cười, họ mới khóc.

Hà Tiểu Hà nhòe cười, Bát Đại Thiên Vương nhìn thấy, cũng ngạc nhiên ngó ra.

Nụ cười của nàng thật là đẹp.

Bát Đại Thiên Vương lấp bắp nói: “Nàng... đang ở trên?”

Hà Tiểu Hà học theo giọng điệu Bát Đại Thiên Vương: “Người... đang ở dưới?”

Bát Đại Thiên Vương lúng búng nói: “Ta... có thể...”

Hà Tiểu Hà thấy y ngần ngại, nhất thời bật cười quên đi nỗi buồn lúc nãy, vẫn bắt chước giọng điệu của y: “Người... có thể... cái gì?”

Ngay lúc này, Bát Đại Thiên Vương thấy Hà Tiểu Hà tựa như không còn giận nữa, mới dám nói: “... Nàng có thể... xuống đây không...”

Hà Tiểu Hà bĩu môi: “Tại sao ta phải xuống?”

Bát Đại Thiên Vương gãi gãi ót: “Ta có thể... lên đó không?”

Hà Tiểu Hà thấy y ngờ nghệch, lại bật cười.

Kiều diễm.

Bát Đại Thiên Vương hớn hờ.

Hà Tiểu Hà nhích chỗ ra, vồ vồ lên cành cây, Bát Đại Thiên Vương hiểu ý, vừa vọt một cái đã lên tới nơi, đang định nói, Hà Tiểu Hà dùng tay che miệng, khẽ nói: “Ở đây sẽ có trò vui xem.”

Bát Đại Thiên Vương định hỏi, chợt nghe có mấy tiếng huýt sáo nhỏ từ trong góc tường đổ vọng ra, người theo tiếng đến, có mấy bóng người, tập trung lại ở tảng đá vỡ giữa khu vườn.

Có tám người đến.

Trên mình tám người có chín thanh đao.

Bát Đại Thiên Vương vừa nhìn, suýt nữa kêu lên thành tiếng.

Y nhận ra tám người này.

Ngoại hiệu của tám người này rất gần với ngoại hiệu của y: Bát đại đao vương.

Bát Đại Thiên Vương không phải chưa từng gặp Bát đại đao vương.

Y chỉ chưa bao giờ gặp một lần cả tám người như thế này.

Chín thanh đao, chín thanh đao danh động kinh sư, danh chấn thiên hạ.

Y vẫn nhìn sắc mặt Hà Tiểu Hà, chỉ cảm thấy nét mặt Hà Tiểu Hà rất phấn khích, rất kích động, còn có chút hiếu kỳ và căng thẳng.

Y đột nhiên hồ nghi.

Rốt cuộc là chuyện gì?

Những người này tới đây làm gì?

Bát Đại Thiên Vương đột nhiên cảm thấy Hà Tiểu Hà dịu dàng thơm tho bên cạnh mình, tựa như rất lạ lùng, tại sao nàng lại trốn ở đây? Thật ra nàng là ai?

“Bất luận là ai.” Mạnh Không Không trầm giọng nói: “Kẻ nào ngăn cản hành động của chúng ta, đều giết chết không tha.”

Bảy đao vương còn lại đồng thanh nói: “Đúng.”

Lúc này, lại có hai người xuất hiện.

Một già một trẻ.

Nhậm Lao, Nhậm Oán.

Nhậm Oán đảo mắt nhìn đám người, dụi dàng nói: “Đã chuẩn bị xong chưa?”

Nhậm Lao lập tức đáp: “Đã chuẩn bị xong hết rồi.”

Nhậm Oán lại hỏi: “Dạng đã bỏ chưa?”

Nhậm Lao cung kính đáp: “Trương Thuận Thái nằm trong tay chúng ta, hơn nữa hắn muốn làm đảng khôi đến điên lên rồi, có cho hắn cũng chẳng dám làm không tốt việc này.”

Nhậm Oán gật gù, nói: “Rất tốt.”

Y thở dài một tiếng, thản nhiên nói: “Bây giờ, ta chỉ đợi hắn đến nữa.”

Trên mặt y xuất hiện thần sắc rất kỳ dị: “Vỡ tuồng này, hắn sắm vai chính, hắn đóng vai mặt đỏ, không có hắn, chúng ta đóng vai mặt trắng cũng chỉ uống công.”

-----oOo-----

Chương 35: Phi Ngựa Lên Cây

Nguồn: EbookTruyen.VN

Đến rồi.

Mạnh Không Không đột nhiên nói một câu như thế.

Y nói câu này, hoàn toàn bất ngờ.

Tất cả đều không biết có người đã đến, nhưng nhìn sắc mặt của Mạnh Không Không, cũng không ai đoán được y lại đột nhiên nói một câu như thế, với giọng điệu hết sức bình tĩnh, bình đạm, bình ổn như vậy.

Điều đó khiến tim Nhậm Oán đập mạnh hơn, như thể sau khi uống một vò Nữ Nhi Hồng, lại đổ thêm một vò Thiêu Dao Tử.

Cần phải đánh giá lại thực lực của Mạnh Không Không.

Lâu nay, Mạnh Không Không chỉ để cho người ta biết rằng y là một thành viên của Bát đại đao vương, tuy y ở ngôi lãnh tụ, nhưng chẳng có gì đặc biệt.

Không đặc biệt thì làm sao có thể làm lãnh tụ!

Nhưng Mạnh Không Không chưa bao giờ bày tỏ sự đặc biệt này.

Có lẽ đây là chỗ đặc biệt của Mạnh Không Không.

Mạnh Không Không bình thường cả mí mắt cũng chẳng nhướng lên, chẳng bao giờ bước ra khỏi cửa một bước, nhưng đã xảy ra chuyện gì, sắp xảy ra chuyện gì, sẽ xảy ra chuyện gì, tất cả đều rõ như bàn tay, cho nên mới chỉ huy đâu ra đó.

Nếu là khi đối địch, y hẳn có thể đoán được tiên cơ, dễ dàng giành phần thắng.

Cũng có nghĩa là, con người này tuyệt đối không đơn giản; hoặc có thể nói, những gì Mạnh Không Không biểu hiện ra, chỉ là giả vờ, Mạnh Không Không thâm tàng bất lộ.

Trong võ lâm cũng có nhiều trường hợp như thế: Lục Phân Bán đường tổng đường chủ Lôi Tổn, trước khi phản kích Kim Phong Tế Vũ lâu, tư thế biểu hiện ra bên ngoài, chính là rụt rè, nhút nhát, lo

sợ. Khi Kim Phong Tế Vũ lâu đang khẩn trương chuẩn bị, tụt thể chờ đợi đột kích Lục Phân Bán đường, lâu chủ Tô Mộng Châm xem ra chỉ giống như một con người đáng thương bệnh hoạn chỉ còn một hơi thở thoi thóp, những điều này đều khiến Nhậm Oán bất an.

Nếu Mạnh Không Không là kẻ địch, y có thể diệt trừ.

Nhưng Mạnh Không Không không phải.

Đáng tiếc Mạnh Không Không không phải.

Nếu phải, thì dễ rồi!

Nhưng Mạnh Không Không và y, đều đi theo dưới cờ một vị lão bản!

Điều này mới khó, y ném chuột sợ bể đồ, không dám tùy ý hành sự, ra tay hết mình!

Bằng hữu, có lúc còn đáng sợ hơn cả địch nhân.

Bởi vì bằng hữu thật sự khó tìm, phải đến lúc quan trọng mới nhận ra.

Chỉ khi đến lúc sinh tử quan trọng, nhận ra thì đã không kịp nữa rồi: cho dù là báo ân hay báo thù, thông thường đều đã quá muộn.

Nhậm Oán là một người tuyệt đối không muốn bản thân mình sẽ có ngày phải đối diện với tình cảnh “đã quá muộn”.

Cho nên hầu như y không có bằng hữu.

Nhưng, y cũng chẳng làm gì được Mạnh Không Không.

Bởi vì Mạnh Không Không cho dù không phải là bằng hữu của y, cũng là đồng liêu của y.

Y tìm không được lý do tiêu diệt đối phương, cho dù có, thượng cấp

cũng không chịu gật đầu.

Nhậm Oán xưa nay rất biết tự kiềm chế: chuyện cấp trên không đồng ý, thuộc hạ thông minh không thể làm càn.

Cho nên Mạnh Không Không lâu nay vẫn là “bằng hữu” của y.

Nhưng giờ đây Mạnh Không Không đột nhiên phát hiện có người đang lặng lẽ tới.

Còn y thì không.

Chỉ một điểm này thôi, ý nghĩ muốn tiêu diệt Mạnh Không Không lại bùng cháy trong đầu y.

Có điều, trước tiên y phải làm rõ một chuyện:

Rốt cuộc là ai tới?

Người đến không phải hoàn toàn lặng lẽ.

Chỉ cần là một người sống, thì không thể hoàn toàn im hơi lặng tiếng khi hành động, chỉ khác biệt là âm thanh từ hành động của y có kinh động sự chú ý của người khác hay không mà thôi.

Người mới đến chỉ phát ra tiếng động rất nhỏ.

Y đến cực nhanh, nhưng âm lượng phát ra, tuyệt đối không hơn một con muỗi nhỏ.

Người của y cũng gầy gò như một con muỗi.

Tiểu Văn Tử Tường Ca Nhi.

Tường Ca Nhi vừa đến, đã vội vàng hỏi: “Sự việc có biến?”

Nhậm Oán trầm giọng nói: “Sao lại nói thế?”

Tường Ca Nhi nói: “Tam lâu chủ của bọn ta cũng đang ở trong bữa tiệc.”

Nhậm Lao nói: “Vương Tiểu Thạch?”

Nhậm Oán nhíu mày: “Sao hắn lại ở đây?”

Tường Ca Nhi nói: “Ta cũng không biết. Chẳng phải tướng gia giao cho hắn nhiệm vụ trọng đại hay sao? Thế mà hắn lại đi chúc thọ Hoa Khô Phát.”

Mạnh Không Không lăm bắm: “Sao lại trùng hợp thế này?”

Nhậm Oán hững hờ nói: “Hắn đến thì sao? Cứ hạ độc hắn luôn, vậy là xong rồi!”

Tường Ca Nhi vội vàng nói: “Không được, không được, Bạch phó lâu chủ nói rồi, tam đương gia có chuyện lớn phải làm, tướng gia không cho phép làm loạn với y.”

Lúc này Nhậm Oán mới kìm lại, hỏi: “Vậy phải làm sao?”

Tường Ca Nhi nói: “Vương Tiểu Thạch đến, Bạch phó lâu chủ phải chậm một bước mới có thể xuất hiện, tướng gia đã phái người đến dụ hắn đi rồi.”

Nhậm Oán giấu cợt: “Vậy chúng ta làm gì ở đây?”

Tường Ca Nhi đáp nhưng né tránh câu hỏi của đối phương: “Lát nữa dùng hình trước đám đông, mong Nhậm thiếu hiệp cố gắng kéo dài thời gian, Bạch phó lâu chủ sẽ đợi Vương tam lâu chủ đi xa rồi mới xuất hiện.”

Nhậm Oán cười lạnh nói: “Ta đóng vai đại ác nhân, cứ làm người thân đều căm phẫn là được rồi. Cái này gọi là hay làm quen tay, có khó gì đâu?”

Sau đó y rít lên: “Ai?”

Mạnh Không Không đáp: “Là Âu Dương Ý Ý.”

Người đến giống như một đám mây.

Mây bay đến không có tiếng.

Người ấy như “bay” tới, lại như “trôi” tới.

Đó chính là Âu Dương Ý Ý.

Không ai nhìn thấy Nhậm Oán đỏ mặt.

Y rất giỏi giả vờ đỏ mặt, đỏ mặt là cách che đậy của y; bởi vì người ta thường tin rằng, một người còn biết đỏ mặt, bụng dạ chắc cũng không đến nỗi xấu.

Cho nên Nhậm Oán thường đỏ mặt.

Y nín thở, mặt sẽ đỏ.

Một khi mặt y đỏ lên, thường sẽ giành được sự tin tưởng của đối phương.

Lâu nay y đều hiểu rõ: có những trận đánh không cần phải xuất thủ mới phân thắng bại.

Thật ra cho dù là y uống rượu, mặt y cũng chỉ xanh hoặc trắng, chứ không đỏ.

Nhưng bây giờ y hiểu rõ mặt mình hơi nóng.

Bởi vì khi y chỉ phát hiện có người đến gần, Mạnh Không Không đã biết người đó là ai rồi.

Mạnh yếu đã rõ.

Nhậm Oán không thể nào chấp nhận điểm này.

Nhưng y cũng không thể phát tác.

Y chỉ đành nhịn trước đã, nghe Âu Dương Ý Ý nói gì.

“Vương Tiểu Thạch đã rời khỏi bữa tiệc thọ rồi.”

“Tiệc thọ vừa mới bắt đầu, sao y lại bỏ đi?”

“Y cùng Trương Nham và Đường Bảo Ngưu vội vàng bỏ đi.”

“... Tên tiểu tử Trương Nham này, dạo này thường đi chung với Phích Lịch Bát, có hơi kỳ lạ.”

“Bây giờ rượu đã bắt đầu uống rồi, các vị cũng nên đến chủ trì đại cục đi.”

Nhậm Oán nhạo báng: “Hừ, thời cơ để lại tiếng thối vạn năm của chúng ta đến rồi.”

Âu Dương Ý Ý chợt nói: “Nghe khẩu khí của Nhậm thiếu hiệp, tựa như không hài lòng đối với sự sắp xếp của tướng gia?”

Nhậm Oán vừa nghe, cơ hồ rợn da gà, vội vàng nói: “Sao Âu Dương huynh lại nói thế, chẳng qua ta chỉ nói chuyện này phải làm cho thật giống, phải cúc cung tận tụy, phải dốc hết sức mình mà thôi.”

Âu Dương Ý Ý cười hờ hững: “Vậy thì phải rồi.”

Rồi lại nói với Tường Ca Nhi: “Ai mà chẳng thế.”

Bốn mắt nhìn nhau cười cười.

Nhậm Oán căm giận đến chết đi được.

Y căm giận thái độ mập mờ mà thân mật của hai người này.

Có những con người rất thích nói những lời và chủ đề chỉ có bản thân họ hiểu trước mặt người lạ, để cho thấy rằng ta đây thân thiết nhau, thật không biết là có ý gì. Nếu người không thích giao tiếp thì thôi, khi đã đi chung với nhau, lại chẳng coi người ta là bằng hữu, cứ nói chuyện chỉ có mình hiểu, thế là sao chứ?

Nhậm Oán rất ít bằng hữu.

Cho nên y càng không muốn thấy những người khác là hảo bằng hữu với nhau.

Người khác là hảo bằng hữu, y thành ra là người ngoài. Nhưng y cũng không dám làm gì.

Y rất rõ, trên đời này, có những lời những từ, không nói được và cũng không được viết ra, có một số người không thể đắc tội, nhất là nữ nhân xinh đẹp và tiểu nhân đang lên.

Nữ nhân xinh đẹp lúc nào cũng có thể trở thành thượng cấp của người.

Tiểu nhân đang lên lúc nào cũng có thể trở thành người quan trọng.

Cho nên Nhậm Oán chỉ nói: “Có phải đã đến lúc chúng ta hành động rồi không?”

“Chúng ta phải đợi Bạch lâu chủ trước cổng Hoa phủ.” Âu Dương Ý thông thả nói: “Các người còn đợi gì nữa?”

Bát đại đao vương và Nhậm Lao, Nhậm Oán đều đi rồi.

Họ rời khỏi vườn hoa.

Hành động của họ đã triển khai.

Bát Đại Thiên Vương nhìn Hà Tiểu Hà, y nằm mơ cũng không ngờ rằng y nghe được một bí mật kinh hoàng của võ lâm.

Y không thể ở lại đây.

Y càng không thể để mặc tri giao và đồng đạo của y trúng kế.

Y cũng có hành động.

Khi y định hành động thì phát hiện hành động không được nữa.

Bởi vì địch nhân đã hành động trước.

Chỉ cần là một người đi lại trên giang hồ đương nhiên khó tránh lúc đối địch.

Cho dù là người không muốn đối địch với người ta, cũng có người muốn đối địch với người.

Là người trên giang hồ, muốn sống hoàn toàn yên bình là một điều không thể.

Có đối địch thì sẽ có thành bại.

Một người không thể dùng thành bại luận anh hùng, hơn nữa cũng không nên dùng sự được mất tiến thoái của cá nhân để xem xét đại cục, nếu không, có thể sẽ đi vào thiên kiến.

Trong khi đối địch: ai động thủ trước, chỉ ở một chữ “lý”, nhưng rốt cuộc ai ngã xuống trước, mới là điều quan trọng, bởi vì đây mới là mấu chốt quyết định thắng thua.

Bát Đại Thiên Vương cũng đang đối mặt với mấu chốt này.

Y muốn thông báo cho đồng đạo trong Hoa phủ, để họ đề phòng,

khiến âm mưu của Nhậm Lao, Nhậm Oán và Bạch Sầu Phi không thể thực hiện được.

Y đang định nhảy xuống gốc cây, thì đột nhiên, một vật bay thẳng tới trước mặt y.

Một vật y tuyệt đối không ngờ tới:

Ngựa.

Ngựa không thể nào bay được.

Nhưng con ngựa này lại “bay” lên đây, hơn nữa còn lao thẳng vào mặt y.

Y đã chuẩn bị nhảy xuống.

Ít nhất y có mười một phương pháp có thể nhảy xuống nhanh hơn để tránh con phi mã này.

Nhưng y không thể bỏ mặc Hà Tiểu Hà.

Hà Tiểu Hà đang ở cành cây phía sau y.

Với đà lao của con ngựa, nếu trúng vào thân cây, cả thân cây to này cũng phải bật gốc.

Bát Đại Thiên Vương không còn sự chọn lựa nào khác.

Y thổ khí quát lên, mã bộ trầm xuống, hai chưởng nghênh kích phi mã.

Con ngựa này không phải là ngựa thật.

Mà là con ngựa bằng đất, lớn bằng một đứa bé.

Con ngựa đất này trông rất hùng dũng, giương vó phóng lên trời,

nhưng pho tượng rất đẹp này, gặp phải chưởng lực của Bát Đại Thiên Vương, lập tức biến thành một trận mưa bùn.

Bùn như mưa. Rơi xuống lả tả.

Rắc một tiếng, cành cây to bằng cánh tay, chịu không nổi lực trầm xuống của Bát Đại Thiên Vương, gãy lìa.

Bát Đại Thiên Vương thành linh hạ xuống.

Y hạ xuống, ngửa mặt lên nhìn: chỉ thấy một văn sĩ áo xanh, đang giao thủ với Hà Tiểu Hà.

Hai người xuất thủ, đều rất hiểm hóc, nhưng tư thế xuất chiêu, tựa như một bài vũ đạo, chẳng khác nào hai vị thần tiên đột nhiên xuất hiện trong tán cây um tùm.

Bát Đại Thiên Vương định bụng ngay khi đứng vững chân, sẽ phóng lên giúp Hà Tiểu Hà đối địch, không ngờ người chưa hạ xuống đất, dưới bãi cỏ đã nghe tiếng ve véo, có mấy con châu chấu, từ các góc khác nhau, lao thẳng vào hông, eo, phần giữa thắt lưng và rốn của y.

Y chỉ cảm thấy mình trúng đòn rất nặng.

Những con vật nhỏ này, tuyệt đối không lớn hơn con ruồi, nhưng sức mạnh phát ra và tích tụ, ít nhất cũng tương đương với sức mạnh của hai con trâu đồng thời lao tới.

Mà lực đạo tập trung ở một điểm.

Kích trúng một điểm.

Toàn những chỗ yếu hại.

Những chỗ yếu hại mà y không thể đề phòng.

Khi một người đang rơi xuống, có những bộ phận không thể nào phòng ngự được.

Hướng chi mỗi một đòn đánh ra, đều nắm chắc cơ hội ngàn cân treo sợi tóc, chuẩn xác vô ngần.

“Bịch”, Bát Đại Thiên Vương ngã xuống đất.

Bảy tám huyết đạo bị vừa phong bế trên người y, lập tức xung phá.

Thứ y cần chính là lực ngã này.

Y lập tức bật lên, đồng thời, Hà Tiểu Hà và văn sĩ áo xanh rơi xuống.

Họ vẫn giao thủ.

Hà Tiểu Hà vẫn đang múa.

Điệu múa rất đẹp mắt.

Văn sĩ áo xanh tựa như đang làm thơ.

Thơ sau khi say.

Trong khoảnh khắc này, có một vật từ sau Hà Tiểu Hà và văn sĩ áo xanh bật lên, trước khi Bát Đại Thiên Vương kịp nhìn rõ đó là vật gì, nó đã bắn vào trán của y.

Bát Đại Thiên Vương lập tức dùng tay gạt lấy, bàn tay chop được một vật hình tròn, nhưng lực xoáy của vật ấy vẫn còn, khiến mu bàn tay của Bát Đại Thiên Vương đập vào trán y, Bát Đại Thiên Vương chỉ cảm thấy trời đất xoay tròn, mắt tóe đom đóm.

Tay y không giữ được món đồ đó.

Món đồ rơi xuống.

Đó là một quân cờ.

Quân cờ không có chữ.

Chỉ khác một vật.

Một cỗ pháo.

Không chỉ phi mã, mà còn có phi pháo.

Nếu cỗ pháo này bắn thẳng vào Bát Đại Thiên Vương, thì cho dù huyết đạo của y vừa bị phong bế lại lập tức được hóa giải, với tu vi Thập Tam Thái Bảo Hoàn Luyện, mình đồng da sắt mấy mươi năm qua của y chưa chắc đã tiếp nổi.

Có điều, quân pháo này được bắn ra từ phía sau Hà Tiểu Hà và văn sĩ áo xanh.

Bát Đại Thiên Vương còn tưởng rằng quân cờ bắn về phía Hà Tiểu Hà.

Y đang định chạy đến ứng cứu, thì đã trúng một pháo.

Y cố gắng để mình không ngã xuống, nhưng đúng lúc thân hình đang lảo đảo ấy, y lại phát hiện một chuyện!

-----oOo-----

Chương 36: Con Muỗi Bay Lên Cành Cây

Nguồn: EbookTruyen.VN

Khi Hà Tiểu Hà phát hiện Bát Đại Thiên Vương có hành động lạ, nàng định lập tức cản trở.

Vì Tường Ca Nhi và Âu Dương Ý Ý vẫn chưa đi xa.

Nàng biết, không thể đánh giá thấp hai người này được.

Song nàng chưa kịp cản trở, Bát Đại Thiên Vương đã bị tập kích.

Hà Tiểu Hà toan xuất thủ giúp Cao Đại Danh, nhưng bản thân nàng cũng bị tập kích.

Nàng bị văn sĩ tấn công.

“Phi điều tận, lương cung tàng; giảo thổ tử, tẩu cầu phanh.” 1

Đối phương vừa xông tới, đã ra bốn đòn sát thủ đối với Hà Tiểu Hà.

Tận, tàng, tử, phanh.

Bốn đòn sát thủ này phát ra với sự chớp nhoáng của chim, sát lực của cung, nhanh nhạy của thổ, tinh nhuệ của chó.

Địch thủ là một thanh y văn sĩ.

Đối phương một mặt xuất thủ, một mặt khế ngâm nga.

Ngâm nga mười hai chữ này.

Mười hai chữ vong ơn phụ nghĩa đuổi tận giết tuyệt.

Khi thanh y văn sĩ khế ngâm nga, thân thái toát lên vẻ ngậy ngát khó tả.

Y nhìn Hà Tiểu Hà ngâm nga.

Ánh mắt lộ vẻ luyến tiếc, đau thương.

Y tuyệt đối không từ bi, cũng không dung tình.

Giống như y đang tụng kinh văn cho Hà Tiểu Hà.

Kinh văn đưa Hà Tiểu Hà về cực lạc Tây Thiên.

Hà Tiểu Hà lập tức phản đòn.

Nàng phản đòn tựa như một điệu múa.

Điệu múa phục thù.

Điệu múa của nàng rất mỹ lệ, càng mỹ lệ thì sát lực càng lớn.

Có lúc, mỹ lệ lại là thứ hiểm ác nhất.

Quá mỹ lệ tuyệt đối là một tai họa.

Hà Tiểu Hà xuất chiêu như múa, đẹp đến nỗi có thể khiến người ta tha thứ tất cả.

Khi người tha thứ những điều người khác làm đối với người, chưa chắc người ta có thể tha cho người. Bởi vì không ai tin rằng người sẽ quên.

Không có ký ức thì không có ái hận.

Ai không có ký ức người đó có thể vô hối.

Điệu múa của Hà Tiểu Hà, không khiến người ta vô hối.

Mà khiến người ta chết.

Nàng vừa múa, vừa động thủ, đôi lúc còn bắn tên ra.

Những mũi tên bé xíu xuất kỳ bất ý, quỷ thần khó đoán.

Hơn nữa trong mũi tên còn nổ ra những mũi tên nhỏ hơn.

Những mũi tên nhỏ hơn lại nổ ra những mũi tên nhỏ xíu như lông

trâu.

Tên của nàng chia làm ba loại:

Có thể khiến cho người ta ngã, có thể khiến người ta bị thương, cũng có thể khiến cho người ta chết.

Bây giờ Hà Tiểu Hà đang phát ra loại tên “khiến cho người ta chết”.

Tử tiễn.

Đáng tiếc nàng gặp phải địch thủ này.

Địch thủ này tựa như đang viết văn, càng viết càng thoải mái tự nhiên, càng viết, càng hăng say.

Đó là một loại văn khí, chặn đứng Hà Tiểu Hà, cũng chặn đứng tên của nàng.

Hơn nữa y còn dồn nàng vào tử lộ.

Điểm tận cùng của tử lộ là gì?

Tận cùng của tử lộ đương nhiên là cái chết.

Hà Tiểu Hà không chết.

Bát Đại Thiên Vương cũng không ngã xuống.

Bởi vì đá.

Lại hai quân cờ nữa, bắn vào hai mắt của Bát Đại Thiên Vương.

Bát Đại Thiên Vương chưa đứng vững, y vì Hà Tiểu Hà gặp nguy mà luống cuống, hai mắt trợn lên. Kẻ địch chính là nhằm vào cặp mắt ấy.

Trước tiên, phải bắn mù mắt y, rồi phá công phu Thập Tam Thái Bảo Hoàn Luyện của y, sau đó mới lấy mạng y, dễ như trở bàn tay.

May mà có hòn sỏi.

Một hòn sỏi bay tới.

Hòn sỏi va phải quân cờ thứ nhất.

Đó là quân “sĩ”.

Quân “sĩ” bắn ngược trở lại, vừa khéo đánh bật quân “tượng” bay ra.

Quân “tượng” bay véo vào cổ họng thanh y văn sĩ.

Thanh y văn sĩ nhíu mày, hất tay áo thu lấy quân “tượng”, nạt lớn: “Làm gì vậy...”

Sau đó y thấy người đó.

Một người y quen biết.

Cũng là con mồi hôm nay của họ.

Mục đích của họ là muốn dụ con người này đi, họ vốn định giết chết hai con người biết quá rõ bí mật này, thì lập tức tiến hành nhiệm vụ.

“Dụ hán rời khỏi bữa tiệc thọ. Đây là cấp lệnh của thượng cấp.”

Nhưng thanh y văn sĩ cùng chiến hữu đến đây còn có một mục đích riêng.

Họ phải thử xem công lực của người này, bởi vì họ không phục.

Con người một khi không phục thì sẽ làm nhiều chuyện để phát tiết.

Có nhiều người cho rằng một người nếu phục thì sẽ mất đi khí thế, cho nên họ mặc kệ dùng cốt khí hay ngạo khí, đều phải đấu khí với đối thủ.

Đối thủ của họ đương nhiên chính là: Vương Tiểu Thạch.

Vương Tiểu Thạch chạy theo Hà Tiểu Hà vào khu vườn hoang, thấy Bát Đại Thiên Vương cũng phóng lên cây, trong lòng lấy làm tò mò, gã và Đường Bảo Ngưu, Trương Nham cũng tìm một nơi ẩn mình.

Cho nên gã đã nghe hết tất cả, cũng đã thấy hết tất cả.

Gã dặn Đường Bảo Ngưu và Trương Nham chuẩn ra ngoài trước, thông báo cho quần hào trong Hoa phủ.

Cũng trong lúc này, gã phát hiện có hai người tiến vào khu vườn hoang, hơn nữa còn là hai cao thủ.

Hai cao thủ tuyệt đỉnh.

Tiếp theo gã lại khẳng định hai cao thủ tuyệt đỉnh này, đã biết Bát Đại Thiên Vương và Hà Tiểu Hà trốn trên cây.

Họ quyết định không thể tha cho kẻ biết bí mật.

Cho nên Vương Tiểu Thạch lưu tâm, trong tay cầm sẵn một hòn đá.

Một hòn đá của gã đã cứu được hai người.

Đồng thời cũng gây chấn động cho hai cao thủ!

Một người là thanh y văn sĩ, một người là danh sĩ xuất trần, mũ cao áo rộng.

Vương Tiểu Thạch vừa hiện thân, vị danh sĩ kia đã nói: “Người đến rồi.”

Vương Tiểu Thạch đột nhiên cảm thấy: hai người này đang đợi gã tới, hoặc có thể nói, mục tiêu của hai người này chính là gã.

Gã biết sự việc chẳng lành rồi.

Gã cũng không sợ.

Sự việc đã đến rồi, sự việc cần phải đối mặt, sự việc cần phải giải quyết, gã chưa bao giờ cảm thấy sợ hãi.

Gã chỉ sợ cảm giác trước khi sự việc diễn ra.

Đó là áp lực.

Khi sự việc chưa đến, muốn mau chóng đối mặt giải quyết cũng không thể, điều này khiến cho người ta lo lắng bất an, hoặc ít nhất cũng khiến cho người ta không vui.

Vương Tiểu Thạch bước tới bên cạnh Hà Tiểu Hà, nói bằng giọng rất nhỏ: “Cô là người của Lôi cô nương?”

Hà Tiểu Hà ngẩn người.

Vương Tiểu Thạch hạ giọng nói nhanh: “Lần đó ở Tam Hợp lâu, có người báo hiệu cảnh báo cho Lôi Thuần cô nương, thủ đoạn giống hệt như thủ pháp ám khí của cô.”

Hà Tiểu Hà chớp chớp đôi mắt long lanh, tựa cười mà không phải cười: “Phải thì sao? Không phải thì sao?” “Chính là cô.” Vương Tiểu Thạch khẽ nói: “Khi gặp Lôi cô nương, xin chuyển lời giùm.”

Đôi mắt của Hà Tiểu Hà mơ màng mộng ảo: “Lời gì?”

“Cô hãy nói rằng, lời cuồng ngôn mượn rượu mà nói ở bờ sông Tần Hoài ngày trước,” Vương Tiểu Thạch thong thả nói: “nay e rằng đã thành sự thật rồi.”

Hà Tiểu Hà hơi nhú mày: “Vậy là sao?”

Vương Tiểu Thạch mỉm cười, sau đó gã khẽ nói với Bát Đại Thiên Vương: “Có một chuyện, người phải giúp ta.”

Bát Đại Thiên Vương trợn mắt nhìn gã, ưỡn ngực nói: “Người đã cứu ta, cứ việc căn dặn, Cao mỗ chẳng nói hai lời.”

Vương Tiểu Thạch cười ôn hòa, vẫn nói bằng giọng thấp trầm: “Chạy.”

“Chạy?”

“Chạy đến Hoa phủ thông báo cho mọi người.” Vương Tiểu Thạch kiên định nói: “Hễ ta động thủ, các người hãy chạy, Trương Nham và Đường Bảo Ngưu sẽ tiếp ứng các người.”

Gã nói đến đây, hai địch thủ của gã đã không nhẫn nại nữa.

Vị danh sĩ đội mũ cao bực dọc hỏi: “Đã dặn dò xong chưa?”

Vương Tiểu Thạch nhàn nhã đáp: “Xong rồi.”

Danh sĩ mũ cao ôm quyền nói: “Mời.”

Vương Tiểu Thạch hơi ngạc nhiên nói: “Mời cái gì?”

Danh sĩ mũ cao nói: “Huynh đệ bọn ta mời Vương thiếu hiệp chỉ giáo cho.”

Vương Tiểu Thạch xua tay cười nói: “Ta xưa nay bất học vô thuật, học cũng không chuyên chú vào môn gì, chỉ học vì thấy mình thiếu sót, nào dám dạy ai?”

Thanh y văn sĩ chợt nói: “Được, người không dạy, vậy thì để bọn ta dạy người.”

Lời chưa dứt, y đã động thủ trước.

Y vừa xuất thủ, kiếm đã rút ra.

Kiếm của y ở đâu?

Trên người y không có kiếm.

Y rút thanh kiếm ở hông của Vương Tiểu Thạch.

Y xuất thủ nhanh đến khó tưởng tượng, khi y rút kiếm, kiếm đã ở trong tay, kiếm đã đâm vào cổ họng Vương Tiểu Thạch!

Vừa động thủ, văn sĩ đã đoạt kiếm của Vương Tiểu Thạch.

Y vừa mới động, Vương Tiểu Thạch đã quát lớn: “Chạy!”

Bát Đại Thiên Vương không do dự, lôi Hà Tiểu Hà chạy đi.

Bát Đại Thiên Vương không phải sợ chết, y chỉ nhìn rõ thế cục trước mắt.

Y không phải là địch thủ của hai người này.

Cứu quần hào trong Hoa phủ mới là chuyện quan trọng.

Nếu Vương Tiểu Thạch không phải là đối thủ của hai người này, y và Hà Tiểu Hà ở lại đây chưa chắc đã giúp được gì, chi bằng, nên chạy đi thông báo cho đồng đạo ở Hoa phủ trước, rồi quay ra cứu Vương Tiểu Thạch. Huống chi, y cũng không muốn Hà Tiểu Hà gặp nguy hiểm, hơn nữa, họ cũng chỉ có cơ hội này để chạy thoát ra khỏi vườn hoang.

Họ ra khỏi vườn hoang, lướt thẳng đến rừng táo, chạy gấp đến Hoa phủ.

Vườn hoa là nơi nguy hiểm.

Nhưng bên ngoài cũng chẳng an toàn.

Họ vừa nhìn đã thấy: Đường Bảo Ngưu và Trương Nham đang khổ chiến.

Đối thủ của họ chính là Tường Ca Nhi và Âu Dương Ý Ý.

Chạy đến giúp hay là vào Hoa phủ trước?

Hà Tiểu Hà dứt khoát nói: “Ta ở đây, người chạy đến Hoa phủ!”

Sự đã đến nước này, có lúc, nữ tử còn dứt khoát hơn cả nam nhân. Nhất là lúc phải bần khoản giữa lợi và nghĩa, tình và lý, nữ nhân thường mau chóng, mạnh dạn giành lấy những thứ họ cần, không giống như nam nhân, còn rụt rè hơn cả bà già.

Hà Tiểu Hà vừa đưa ra quyết định “đẹp cả đôi đường”.

Bởi vì Đường Bảo Ngưu đã rất nguy ngập.

Nhưng trên đời này có những chuyện, không đến lượt bản thân làm chủ.

Lại có những người, trời vừa sinh ra đã có tư cách quyết định thay cho người khác.

Thậm chí quyết định sự sinh tử cho người ta.

Bởi vì họ có quyền.

Quyền lực thông thường đến từ thực lực.

Trong võ lâm, thực lực và công lực thường đồng nghĩa với nhau.

Bạch Sâu Phi ở Kim Phong Tế Vũ lâu, chẳng những thực lực hùng hậu, hơn nữa công lực cũng cao, cho nên y có thể thay người ta

quyết định đại sự, hơn nữa, khi thể lực đã tăng lên, y càng lúc càng thích định đoạt sự sinh tử của người ta.

Kẻ mà họ đụng phải đó chính là Bạch Sâu Phi.

Đường Bảo Ngưu và Trương Nham chạy ra khỏi vườn hoang, vội vàng đến tổng bộ của Phát Mộng nhật đảng báo tin, băng qua rừng táo, chạy đến con đường lát đá xanh, Hoa phủ đã hiện ra trước mắt, Trương Nham chột thờ dài: “E rằng...”

Đường Bảo Ngưu mỉa mai: “Đồ nhát gan, sắp tới đại bản doanh của Hoa lão đầu rồi, người còn sợ cái gì nữa?”

Trương Nham nói: “E rằng chúng ta không tới được.”

Đường Bảo Ngưu cười hì: “Không tới được? Tổng bộ của Phát Mộng nhật đảng chẳng lẽ biết bay sao?”

Trương Nham nói: “Hoa phủ không biết bay, nhưng người phía sau chúng ta sẽ tới.” Y bổ sung thêm một câu: “Hơn nữa còn rất nhanh.”

Đường Bảo Ngưu ngừng bước, nghiêng tai nghe một hồi: “Người sai rồi.”

Trương Nham ngạc nhiên: “Ồ?”

Đường Bảo Ngưu tỏ vẻ hiểu biết: “Kẻ đến không phải là người.”

Trương Nham ngạc nhiên hỏi: “Chẳng lẽ là ma?”

Đường Bảo Ngưu ngoác miệng cười: “Là muỗi.”

Y vừa nói xong, đột nhiên xoay người, ôm lấy một gốc cây, một gốc cây to.

Y cao lớn, to khỏe, gốc cây này chịu không nổi lực ôm của y.

Y biết có người sau gốc cây.

Người trốn sau gốc cây, nhẹ như một con muỗi.

Người gặp con muỗi thì làm sao?

Hai chưởng hợp lại, võ chết nó trong một khắc.

Có điều Đường Bảo Ngưu hợp lại như thế, không hề có sát khí.

Chẳng qua y chỉ muốn bắt “con muỗi”.

Nhưng từ xưa đến nay, giết muỗi thì dễ, bắt muỗi thì khó.

“Con muỗi” bay lên cây.

“Con muỗi” bay lên cây tuy không làm được phượng hoàng, nhưng từ trên cây bay xuống, sát khí lại bùng bùng.

Cú đâm này, tựa như không chỉ là hút máu người, mà là lấy mạng người.

Đây là một “con muỗi giết người”.

Tiểu Văn Tử Tường Ca Nhi.

1. Hết chim thì cất cung, hết thỏ thì thịt chó săn.

-----oOo-----

Chương 37: Tượng Đồng Biết Đi

Nguồn: EbookTruyen.VN

Đường Bảo Ngưu quát lớn một tiếng, ôm cây nhỏ bặt cả gốc lẫn rễ, rồi múa tiếp.

Tiểu Văn Tử Tường Ca Nhi vẫn dính sát trên cây, chẳng hề e sợ, chẳng hề buông lỏng, mặc cho Đường Bảo Ngưu đại triển thần oai, múa cây tảo đến cành lá tươi rời, gió cuốn ào ạt, nhưng Tường Ca Nhi vẫn đu trên cây không chịu xuống.

Trương Nham nhìn một hồi, lại thở dài mười bảy mười tám hơi: “Đây có phải là Tứ Lượng Bạt Thiên Cân chẳng?”

Y đang nói chuyện với người.

Trong rừng tảo có một giọng dịu dàng, thấp trầm, mệt mỏi nói: “Đường Bảo Ngưu đúng là sức mạnh như trâu, lực bạt sơn hề khí cái thế 1.”

Trương Nham nói đầy cam chịu: “Đáng tiếc, cuối cùng vẫn phải Ngu hề Ngu hề nại nhược hà 2.”

“Không đúng, phải nói là Nham hề Nham hề, nại nhược hà chứ?”
Giọng nói thấp trầm dịu dàng ấy lại nói tiếp: “Xem ra, người rất thích nói xấu bằng hữu?”

“Nói xấu thông thường thì nói sau lưng của người ta, còn ta thì quang minh chính đại,” Trương Nham nói: “Ta nói trước mặt hấn, đã liệu chắc rằng hấn không còn tinh lực để phản bác, thế mới hay.”

Đường Bảo Ngưu gầm lớn một tiếng, cắm cả cây tảo xuống sông băng.

Mặt sông đã kết một lớp băng mỏng, Đường Bảo Ngưu cắm cây tảo xuống, băng liền vỡ ra, từng tảng va chạm vào nhau, nghe lạnh lạnh, gốc cây to đột nhiên lù lù xuất hiện đó, có cả bùn lẫn đất, cành lá tươi rời, trông thật quái dị.

Hôm trước, Trương Nham dẫn bọn Vương Tiểu Thạch đến thị tứ, trước tiên trọ một đêm ở nhà cũ của Phích Lịch Bát, nhưng không gặp Phích Lịch Bát. Chính Ngọ hôm sau, cả đám người đến nhà

Hoa Khô Phát chúc thọ, xảy ra một loạt biến cố. Bây giờ mặt trời đã ngã về Tây, nắng chiều đỏ nghiêng, đương lúc hoàng hôn sau buổi tuyết rơi, ánh nắng chiếu xuống đình viện, vốn đầy thi ý và tình ý, nhưng Đường Bảo Ngưu phá rối như thế, cảnh tượng liền trở nên hỗn loạn xà ngầu.

Đường Bảo Ngưu cắm cây táo xuống sông, Tường Ca Nhi liền bốc người bay lên, xoay vòng bên cạnh y, tựa như chỉ đợi thời cơ tung một đòn.

Một đòn lấy mạng.

Khí thế của Đường Bảo Ngưu quá mãnh liệt, cho nên y không có cơ hội tập kích.

Cũng giống như một con muỗi trong cơn mưa dạt gió vùi.

Mưa bão có thể nhổ một cây đại thụ cả gốc lẫn rễ, nhưng chưa chắc có thể khiến một con muỗi nhỏ đứt cánh gãy xương.

Tường Ca Nhi thoát nhìn như thể thân bất do kỷ, nguy ngập muôn trùng trong cơn cuồng phong, nhưng cũng tựa như đang rong chơi trong cơn cuồng phong, tự do tự tại, không hề tổn sức.

Đông gió cũng có lúc phải ngừng lại.

Đường Bảo Ngưu rút cuộc cũng đến lúc kiệt sức.

Thời khắc đó đã sắp tới.

Trương Nham thấy thế, cho dù y vẫn giữ vẻ mặt thư thả, nhưng ánh mắt đã không giấu được vẻ lo lắng.

Giọng nói dịu dàng thấp trầm ấy lại vang lên: “Người muốn giúp Đường Bảo Ngưu?”

Trương Nham lắc đầu.

Giọng nói dịu dàng ấy lúc này mới có chút thay đổi: “Thế nào? Hẳn không phải là bằng hữu của ngươi sao?”

Trương Nham vặn eo, sau đó ép đùi, giậm chân, tiếp theo là xoay mũi chân, vặn gót, rồi nói: “Nhưng Tường Ca Nhi cũng là bằng hữu của ngươi, ta muốn qua đó, ngươi không thể để ta qua.”

Giọng nói dịu dàng thấp trầm vang lên: “Nhưng ngươi cũng là bằng hữu của ta.”

“Bằng hữu cũng có loại không cùng trận tuyến, không cùng một đường.” Trương Nham xoay mạnh cổ, “Ngươi với ta không phải là bằng hữu cùng trận tuyến.”

Giọng nói dịu dàng thấp trầm ấy trả lời: “Bây giờ trước tiên ngươi làm nóng người, kéo căng kinh lạc, sau đó một đòn giết chết ta, rồi mới cứu bằng hữu của ngươi?”

Trương Nham ép người xuống đất, nhưng ánh mắt vẫn không rời nơi giọng nói phát ra: “Còn đỡ hơn bây giờ ta mạo hiểm đi cứu người, để rồi chết trong Vô Vĩ Phi Tha của ngươi.”

Giọng nói thấp trầm dịu dàng ấy vang lên: “Nói cũng phải.”

Trương Nham thở dài một tiếng, nói: “Ta lấy làm hoài nghi.”

Giọng nói thấp trầm lại hỏi: “Hoài nghi cái gì? Hoài nghi ta là ai à?”

Trương Nham cứ mỗi câu là thở dài một tiếng: “Ngươi đương nhiên là Âu Dương Ý Ý. Ta đã không cần hoài nghi, điều ta hoài nghi chính là: Chúng ta có thật sự cần thiết vì chuyện cả bản thân mình cũng không hiểu mà liều đến sống chết hay không?”

Giọng nói thấp trầm ấy cũng ngừng một hồi, mới nói: “Cuộc đời này có rất nhiều việc, đều là bất đắc dĩ, không thể không thực hiện. Cũng như lúc nãy ngươi nói, chúng ta tuy là bằng hữu, nhưng đứng

trên trận tuyến khác nhau, người muốn đến Hoa phủ báo tin, cứu bằng hữu của người, nhưng nếu bọn ta để người làm thế, bọn ta sẽ bị xử phạt, lại khó ăn nói với Bạch phó lâu chủ. Trận này, chúng ta đành phải đánh thôi.”

Trương Nham thở dài: “Trước đây, ta rất nhút nhát. Chỉ thích học nghệ, tham học nhiều, nhưng học rồi không dám động thủ, có mấy lần, đối mặt với sự sinh tử của bằng hữu, nhưng vì quyền lợi riêng tư của bản thân, ta khoanh tay đứng nhìn, không dám tiến lên, kết quả... đã tạo thành nỗi hối tiếc suốt đời ta.”

Y cười gượng nói tiếp: “Hối tiếc là điều suốt đời không thể bù đắp được. Nếu không, chẳng thể gọi là hối tiếc. Cho nên, phàm gặp chuyện gì, đến lúc nên ra tay, nhất định ta sẽ ra tay; phàm là gặp cuộc chiến tất yếu, ta quyết không né tránh.”

Giọng nói dịu dàng ở trong rừng vang lên: “Ta hiểu ý của người.”

Thị tuyến của Trương Nham bấy giờ mới đảo một vòng: khi đối diện với đại địch, tuyệt đối phải tập trung tinh thần.

Nhưng y không kìm nén được sự quan tâm.

Quan tâm an nguy của Đường Bảo Ngưu.

Y vừa liếc nhìn, đã thấy Tường Ca Nhi ra đòn phản kích.

Trên tay Tường Ca Nhi đang cầm một vật.

Một vật nhỏ xíu.

Dùng một vật nhỏ xíu làm binh khí, thật sự là hơi lạ lùng.

Vật nhỏ này tựa như là một cây ngư thích.

Đường Bảo Ngưu tựa như một quả núi.

Khi y đứng lên, tựa như một pho tượng đồng biết đi.

Cao lớn, chẳng khác nào một bức tường đồng, nhưng rõ ràng là y rất sợ cây ngư thích này, cây ngư thích nhỏ xíu trong tay của Tường Ca Nhi.

Một cây ngư thích, có thể giết người cả ngàn lần. Cũng có thể giết cả ngàn người.

Cây thích trong tay Tường Ca Nhi, chắc chắn là cây thích đáng sợ nhất.

Trương Nham vừa mới liếc nhìn, đã thấy kinh hãi. Trong lúc y kinh hãi, Âu Dương Ý Ý đã phát động trước.

Địch thủ không thể tập trung tinh thần, là cơ hội tốt nhất để công kích!

Kinh hãi là giả.

Đối với một lão giang hồ trẻ tuổi như Trương Nham phải “nhìn” thì mới biết chuyện gì xảy ra, đúng là một sự ô nhục.

Họ có thể dựa vào cảm giác thì biết ngay đối phương đang làm gì, xung quanh đã xảy ra những chuyện gì.

Trương Nham tinh thông Bát Đại Giang Hồ, đương nhiên là một cao thủ, thật ra y đã phân tâm từ trước rồi.

Bởi vì y lo lắng Đường Bảo Ngưu không phải là địch thủ của Tường Ca Nhi.

Còn cái vẻ phân tâm lúc này của y là giả vờ, là cố ý.

Y đang dụ Âu Dương Ý Ý ra tập kích.

Quả nhiên Âu Dương Ý Ý xuất hiện, sự hiểu biết của Trương Nham

đối với Âu Dương Ý Ý chỉ có tám chữ: Vô Vĩ Phi Tha, Âu Dương Ý Ý.

Sự hiểu biết của người trong võ lâm đối với Âu Dương Ý Ý cũng chỉ có tám chữ này.

Cũng có nghĩa là, điều đáng lưu ý và đề phòng nhất ở Âu Dương Ý Ý chính là vũ khí của y: Vô Vĩ Phi Tha.

Điều Trương Nham quan tâm nhất cũng chính là thứ khiến cho người trong giang hồ nghe danh phải biến sắc: Vô Vĩ Phi Tha.

Rốt cuộc đây là vũ khí gì?

Là vũ khí hay ám khí?

Loại vũ khí này có thể có cách không đả thương, giết người, song luôn đặt mình ở thế bất bại, rốt cuộc là như thế nào?

Đây rốt cuộc là loại vũ khí gì?

Là ám khí hay binh khí?

Đều không phải.

Không phải vũ khí, cũng chẳng phải ám khí.

Là người.

Người chính là binh khí.

Âu Dương Ý Ý đem cả người y “quăng” tới.

Đầu và chân của y cuộn thành một hình vòng cung tuyệt mỹ, cả con người tựa như một bánh xe quay.

Trương Nham nhanh chóng lùi lại.

Y không dám tiếp bừa.

Một người đã dám đem thân mình làm “vũ khí”, nếu không phải tài cao, tuyệt đối không dám lớn gan như thế.

Bởi vì lớn gan là chết người nhất.

Ít nhất là dễ gây ra cái chết cho chính bản thân mình.

Với đà lao tới của Âu Dương Ý Ý, Trương Nham thật sự chẳng thể nào tấn công được.

Bản thân y không thể tấn công, nhưng địch nhân lại đang triển khai đòn công kích mãnh liệt nhất.

Cho dù Trương Nham thối lui cũng vô ích.

Nếu Âu Dương Ý Ý phát ra ám khí, một đòn không trúng thì sẽ hụt hẫng, cho dù có thể đã thương người, nhưng thế tung đòn cũng không thể lặp lại hết lần này đến lần khác.

Có điều, đối với Âu Dương Ý Ý, y tuyệt đối có thể: không trúng mục tiêu, tuyệt không ngừng tay.

Bởi vì, người y chính là ám khí của y.

Vũ khí của y chính là người y.

Trương Nham không thể lùi được, không thể tránh được nữa.

Y đành nghênh chiến.

Y phi thân lên phía trước, xuất chưởng, sau đó đột nhiên tựa như bị đá bay ra, rơi xuống cách xa hơn trượng, ôm ngực, khuôn mặt đen tái nhợt.

Rõ ràng y đã trúng đòn.

Trúng đòn không nhẹ.

Trương Nham, Đường Bảo Ngưu, cùng Âu Dương Ý Ý,

Tường Ca Nhi giao thủ, xem chừng như rơi vào thế hạ phong.

Hà Tiểu Hà thấy thế, vốn định sai Bát Đại Thiên Vương chạy đến Hoa phủ, còn nàng thì giúp hai người Trương, Đường cự địch, nhưng ngay lúc này, Bạch Sầu Phi tới.

Bên cạnh Bạch Sầu Phi còn có một lão già tóc trắng nhưng mặt lại nhắn nhụ như trẻ thơ, hai mắt sáng quắc.

Bát Đại Thiên Vương vừa thấy Bạch Sầu Phi, lửa giận bốc cao: “Chính là người làm chuyện tốt này phải không!”

Bạch Sầu Phi lạnh lùng liếc y, nói: “Người là ai?”

Bát Đại Thiên Vương cười gằn: “Là người chuyên phá hoại chuyện tốt của người.”

Ông già tóc bạc phơ chợt nói: “Mấy người các người, lén lút thập thò, nghe trộm chuyện của Bạch phó lâu chủ, rốt cuộc là có ý gì?”

Bát Đại Thiên Vương lớn giọng nói: “Nếu hấn không làm chuyện trái lương tâm, đâu sợ bọn ta nghe lén? Bọn ta chẳng có hứng thú muốn biết chuyện đen tối của hấn!”

Bạch Sầu Phi bắt tay sau lưng nói: “Lo chuyện bao đồng, kết quả thường là không được chết tốt.”

Bát Đại Thiên Vương ngoác miệng cười lớn: “May mà xưa nay ta không sợ chết.”

Bạch Sầu Phi hờ hững nói: “Không có người không sợ chết, chỉ có

người không biết chết là gì.”

Bát Đại Thiên Vương cười ha hả: “Cho dù người có thần thông quảng đại đến mấy, cũng không thể khiến những kẻ không sợ chết như bọn ta sợ người.”

Bạch Sầu Phi chậm rãi xoay người, nhìn Bát Đại Thiên Vương chăm chăm.

Bát Đại Thiên Vương chợt dâng lên một cảm giác.

Một cảm giác xưa nay chưa từng có.

Lo sợ.

Y cảm thấy sợ hãi.

Bạch Sầu Phi chỉ trừng mắt nhìn y một cái, y đã cảm thấy kinh hoàng.

Cả bản thân y cũng không dám tin cảm giác này.

Y cơ hồ muốn thối lui một bước, nhưng trái lại còn dần tới một bước, nói: “Quá lắm là người chỉ có thể giết ta, chứ không thể khiến ta sợ người.”

Bạch Sầu Phi cười hờ hững.

Thật ra Bát Đại Thiên Vương nói câu này, trong lòng đã sợ rồi.

Cũng có nghĩa là y đã tự nhận mình không phải là địch thủ của Bạch Sầu Phi, đã có ý định chết trong tay đối thủ.

Bạch Sầu Phi lạnh nhạt nói: “Xưa nay ta chỉ giết người, chứ không dọa người.”

Hà Tiểu Hà chợt nói: “Nghe giọng điệu người, hôm nay hẳn phải lấy

mạng bọn ta rồi?”

Bạch Sầu Phi liếc Hà Tiểu Hà, ánh mắt chuyển dời, đột nhiên, lại nhìn nàng: “Rất đẹp.”

Hà Tiểu Hà hơi không hiểu, nheo mắt: “Ồ?”

Bạch Sầu Phi nói hơi luyến tiếc: “Nữ nhân mỹ lệ thế này, không nên chết sớm.”

Sau đó giọng điệu y trở lại lạnh lùng: “Nhưng như thế cũng không thể thay đổi được ý định giết người của ta.”

Hà Tiểu Hà hơi căng thẳng, đôi mắt trong trẻo như làn nước có chút hoảng sợ, nhưng thân hình bé nhỏ của nàng lại khiến người ta cảm nhận được sự kiên định không thể diễn tả bằng lời.

“Ta biết tại sao người muốn giết bọn ta!” Nàng nói.

“Ồ?”

“Bởi vì người sợ bọn ta biết bí mật của người.”

Bạch Sầu Phi dừng dừng không đáp.

“Người càng sợ bọn ta tiết lộ bí mật của người.”

“Bí mật?” Bạch Sầu Phi vê vê cằm, có vẻ lấy làm thú vị: “Ta có bí mật gì?”

“Ta đã điều tra rất rõ ràng.” Hà Tiểu Hà nói: “Người muốn nắm đại quyền của Kim Phong Tế Vũ lâu.”

“Ta vốn đã là người nắm đại quyền trong Kim Phong Tế Vũ lâu.” Bạch Sầu Phi nghiêm nghị đáp.

“Người muốn trở thành người duy nhất nắm quyền lực.”

Bạch Sầu Phi thản nhiên cười: “Quyền lực cũng như tiền tài, chỉ cần có, ai cũng muốn càng lúc càng nhiều.”

“Cho nên người định rằng sau khi thao túng đại cục Kim Phong Tế Vũ lâu, thì đem thực lực này làm vốn liếng, gia nhập vào đám ưng khuyến tư thông ngoại bang của Thái Kinh, rồi gây ra mưa gió, để trở thành đệ nhất nhân ngang dọc hắc bạch lưỡng đạo, thao túng trong triều ngoài nội.” Hà Tiểu Hà rành rọt nói: “Đã tâm của người rất lớn.”

Bạch Sầu Phi nhìn Hà Tiểu Hà chăm chăm.

Ánh mắt lần này khác hẳn.

Nếu ánh mắt có thể giết người, thì đôi mắt sắc bén này đã giết Hà Tiểu Hà ba mươi tám lần rồi.

Nhưng Hà Tiểu Hà vẫn nói tiếp: “Nhưng bởi vì người nôn nóng lập công trước mặt Thái thái sư, Phó tướng gia, nên nhẫn tâm hãm hại đồng đạo, bày binh bố trận, một lần quăng mề lưới tóm gọn Phát Mộng nhị đẳng và quần hào trong Kinh thành, ép buộc họ theo dưới cờ của người, lấy lòng chủ tử của người.”

Hà Tiểu Hà ngừng lại, một lúc sau mới nói tiếp: “Ta nói có đúng không?”

Sau đó liếc mắt về phía Bạch Sầu Phi. Ánh mắt nàng ngây ngất như rượu nồng, nếu ánh mắt thật sự có thể làm người ta say, chỉ e mười tám tên Bạch Sầu Phi cũng đã say chết rồi.

Nhưng Bạch Sầu Phi không say.

Y càng không chết.

Thậm chí y còn chẳng ngà ngà.

Chỉ là ánh mắt y đã không còn hừng hực nữa, y chỉ nhún vai, thoải mái nói: “Cũng hơi giống.”

Hà Tiểu Hà hỏi: “Giống cái gì?”

Bạch Sầu Phi vội đáp: “Người cũng hơi giống.”

Hà Tiểu Hà lại hỏi: “Giống cái gì?”

Bạch Sầu Phi cười cười nói: “Giống Chu Tiểu Yêu.”

Hà Tiểu Hà ngẩn người: “Cái gì? Chu Tiểu Yêu?”

Bạch Sầu Phi cười rồi, cười rất sáng khoái: “Nữ nhân trong thiên hạ đều như thế, đều hơi giống nhau.” Y bồi thêm một câu: “Nhất là sau khi cởi sạch đồ, đều y như nhau.”

Sau khi y nói xong câu này, thì khoanh tay, tựa như muốn xem thử Hà Tiểu Hà nổi giận như thế nào.

Có điều, nếu y thực sự cười nói như không, thoải mái tự nhiên, vậy tại sao ngón tay của y chẳng những hơi tái mà còn hơi run run.

1. Câu trong bài “Cai Hạ ca” của Hạng Vũ. Đại ý: sức dờn núi, khí trùm đời.

2. Cũng một câu trong bài “Cai Hạ ca”. Đại ý: Ngu cơ, Ngu cơ, ta biết phải làm sao.

-----oOo-----

Chương 38: Ngón Tay Của Thần

Nguồn: EbookTruyen.VN

Hà Tiểu Hà khẽ cắn môi.

Nàng có giận hay không? Nàng không giận sao?

Phải chăng nàng kìm lòng được?

Một người vì cầu sinh, phải chăng nên nhịn nhục?

Tất cả đều không có câu trả lời.

Bởi vì không kịp có câu trả lời nào.

Bát Đại Thiên Vương đã nổi giận.

Không chỉ giận, mà là cuồng nộ.

Bát Đại Thiên Vương ra tay trong cuồng nộ.

Có lẽ y không hết lòng yêu Hà Tiểu Hà.

Cũng có lẽ y yêu rất sâu sắc, nhưng không hề tự giác, y cho rằng mình cũng có thể rời xa nàng bất cứ lúc nào, nhưng lại chẳng thể nào rời xa được.

Nhưng y tuyệt đối không thể nhịn nhục: một người đàn ông khác làm nhục Hà Tiểu Hà trước mặt y.

Làm nhục bằng lời nói cũng không được.

Bát Đại Thiên Vương phẫn nộ động thủ. Y toàn lực xuất thủ, nhưng thực ra là toàn tâm giúp Hà Tiểu Hà có thể thoát đi.

Thoát đi để thông báo hoặc cứu trợ người của Hoa phủ.

Tấm lòng của Bát Đại Thiên Vương không ngay thẳng như bề ngoài của y.

Nếu không, lần đó, y cũng chẳng giả say gạt Lão Thiên Gia.

Có những người biết giả vờ nổi giận, có những người biết giả vờ say sưa, có những người thích giả vờ bận bịu, có những người còn biết giả vờ yếu đuối, chỉ cần thêm một chữ “giả vờ”, tất cả khuyết điểm, đều trở thành vũ khí.

Vũ khí lợi hại.

Cho nên đừng bao giờ đánh giá người khác bằng bề ngoài.

Khi Bát Đại Thiên Vương ra tay, tình hình đã có thay đổi cực lớn.

Đường Bảo Ngưu cơ hồ đã kiệt sức.

Nếu Đường Bảo Ngưu là một ngọn lửa, thì lửa đã đến lúc tàn.

Nếu Tường Ca Nhi là dòng nước, thì nước đã đến lúc chảy xiết.

Khí thế của Đường Bảo Ngưu vừa yếu, mũi thịch trong tay Tường Ca Nhi đột nhiên một biến thành hai, hai biến thành bốn, bốn biến thành tám, tám biến thành mười sáu, mười sáu biến thành ba mươi hai, ba mươi hai đột nhiên hợp lại làm một, đâm vào tim của Đường Bảo Ngưu như điện chớp!

Lúc này, Tường Ca Nhi mới công ra chiêu đầu tiên của y.

Y vẫn đợi chờ.

Lâu nay y tin chắc rằng: một người cần phải chờ đợi, mới có thể có gạt hái.

Càng chờ đợi, gạt hái càng lớn.

Đương nhiên, cũng có gạt hái mà chẳng cần chờ đợi, đó là may mắn, không thể nắm chắc, nhưng nếu một người hoàn toàn không thể chờ đợi, vậy thì chẳng có gạt hái gì.

Điều này cũng giống như đạo lý của sự cố gắng vậy.

Điều y chờ đợi, chính là lúc Đường Bảo Ngưu kiệt sức.

Đường Bảo Ngưu đã kiệt sức.

Cho dù một người có sức mạnh bằng trời, khi y kiệt sức thì cũng chẳng khác một con rắn độc mất nọc độc bao nhiêu.

Cho nên y phản kích.

Một đòn phản kích phải giết đối thủ cho bằng được.

Y liệu rằng Đường Bảo Ngưu không tránh được nữa.

Đường Bảo Ngưu không tránh được.

Mũi thích đâm vào chỗ yếu hại.

Đường Bảo Ngưu còn đột nhiên lao tới tám bước.

Cây thích đã chạm vào ngực của Đường Bảo Ngưu, nhưng không đâm vào.

Đường Bảo Ngưu vừa dồn sức lao về phía trước, cây ngư thích đã gãy, hơn nữa còn gãy thành từng đoạn nhỏ.

Đường Bảo Ngưu gầm lớn một tiếng, tóm cả thân người Tường Ca Nhi, với cả những mảnh vụn của cây thích, siết chặt vào người.

Tựa như món vũ khí sắc bén có thể chém đá chặt gỗ ấy, đâm vào da thịt Đường Bảo Ngưu, chẳng khác gì gãi ngứa cho y vậy.

Rõ ràng là khoảnh khắc sinh tử của Đường Bảo Ngưu, vậy mà trở thành khoảnh khắc sinh tử của Tường Ca Nhi.

Siết chặt như thế, đối với Đường Bảo Ngưu chỉ như bị vài cây ngư thích đâm vào người, nhưng đối với Tường Ca Nhi, e chẳng khác nào bị nhét vào một cái cối xay thịt!

Lúc này Tường Ca Nhi mới biết mình đánh giá sai lầm.

Y đánh giá thấp Đường Bảo Ngưu.

Nhờ có môn công phu Thập Tam Thái Bảo Hoàn Luyện, Đường Bảo Ngưu được người ta gọi là “Đồng Bì Thiết Cốt” mười bốn năm, tuyệt đối không chỉ có danh hảo.

Khi một người biết mình sai lầm, thường không phải là lúc bắt đầu sai lầm, mà là khi sai đã đến mức không thể cứu vãn được nữa.

Sai lầm thường phải trả giá rất cao.

Tường Ca Nhi thế nào?

Phải chăng y đã sai đến mức không thể cứu vãn được? Sai.

Đường Bảo Ngưu cũng đột nhiên phát hiện: mình đánh giá sai Tường Ca Nhi.

Khi y chớp hụt, y mới phát giác: khinh công của Tường Ca Nhi, chỉ e chẳng kém gì Phương Hận Thiểu.

Y không sợ chớp hụt, mà sợ Tường Ca Nhi tấn công ở góc độ mình không thể phòng bị.

Cho nên y gầm lớn một tiếng.

Y muốn chặn đứng Tường Ca Nhi.

Ít nhất khiến cho đối phương chần tay, để mình hít một hơi, rồi toàn lực đối phó!

Tiếng gầm lớn này, chẳng khác gì vũ cho Tường Ca Nhi một chưởng, cả người bị chấn bay ra.

Thế công ban đầu của Đường Bảo Ngưu khựng lại, chỉ thấy mặt y méo xệch, ôm ngực cau mày, trong cơn sóng cuồng nộ không có gì để bám víu, không thể tự chủ được nữa.

Tiếng gầm lớn này đồng thời cũng khiến cho thế công của Phi Tha Âu Dương Ý Ý khựng lại.

Phi Tha của Âu Dương Ý Ý chính là thân thể của y.

Y vừa mới khựng lại một thoáng, Phản Phản quyền của Trương Nham đã công tới như dùi núi lấp biển.

Phản Phản quyền vừa xuất, đối thủ đã hoàn toàn mất khả năng phản kích.

Có thể chờ đợi mới có gặt hái.

Y đã chờ đợi rất lâu.

Một người muốn đánh bại đối thủ, trừ có thể chờ đợi, còn phải giành ưu thế, nắm tiên cơ.

Trương Nham lập tức giành được chủ động, thực hiện phản công.

Đáng tiếc ưu thế không phải ở chỗ họ nữa.

Bởi vì kẻ thao túng toàn cuộc không phải là họ.

Kẻ thực sự có thể toàn diện công kích, cũng không phải là họ.

Mà là Bạch Sầu Phi.

Bát Đại Thiên Vương xuất thủ, có thể kinh thiên địa, khắp quỷ thần.

Đó là vì khí thể.

Bản thân y vốn là một quả núi lớn biết đi.

Người có bao giờ nhìn thấy núi xuất thủ chưa?

Núi không cần xuất thủ, bởi vì bất động như núi đã là một đòn không thể nào công phá nổi.

Núi cùng lắm chỉ nổi giận, sùi bọt, thì đó đã là một trận núi lửa; núi chỉ hơi vươn vai, thì đã khiến bao nhiêu nơi động đất rồi.

Khí thể đến từ sức mạnh.

Bát Đại Thiên Vương có sức mạnh.

Xưa nay y rất mạnh mẽ.

Điều hiếm có hơn là: ngoại trừ lực và thể, trong chiêu thức của y có cả sự khéo léo và tinh diệu.

Chẳng qua y chỉ lao bổ đến một cái, nhưng cú bổ ấy đã đổi tám loại thân pháp, từ Hoàng Oanh Thượng Giá khéo léo nhất, đến Phù Quang Lược Ảnh phức tạp nhất, đến Thiên Cân Trụ thô kệch nhất, chuyển đổi tự nhiên chỉ trong chớp mắt.

Mà y vừa xuất thủ, thoạt nhìn chỉ có một chiêu, nhưng trong chiêu này, có hàm chứa tám biến hóa, lại sử ra từ tám vị trí khác nhau trên thân thể.

Đó là ngón tay, quyền, cổ tay, cùi chỏ, mắt cá, bàn chân, gót chân, đầu gối, mỗi một bộ phận đảm nhiệm tấn công một bộ phận tương đương của đối thủ.

Mà chỉ có một bộ vị đó, mới có thể sử ra những chiêu thức mạnh mẽ mà khéo léo như thế. Những chiêu thức này, toàn bộ hóa thành thể công, thể công hợp thành đòn công kích: Tấn công về phía Bạch

Sầu Phi!

Đúng vào sát na những đòn này đánh trúng Bạch Sầu Phi, có thể chỉ còn cách một phân, chỉ một đường tơ, chỉ một tiếng “hự”, một luồng kích phong bỗng bắn vút ra từ lưng Bát Đại Thiên Vương.

Cùng với máu.

Cũng có nghĩa là, nếu nhìn từ phía sau, trên lưng Bát Đại Thiên Vương Cao Đại Danh đột nhiên mở ra một cái lỗ.

Một lỗ nhỏ.

Một người đương nhiên không thể vô duyên vô cớ có một cái lỗ trên lưng mình được.

Điều đó có nghĩa là, Bát Đại Thiên Vương đã trúng chỉ.

Ngay trước sát na Bát Đại Thiên Vương đánh trúng mình, Bạch Sầu Phi đã xuất một chỉ bắn xuyên qua ngực của đối phương, cũng đồng thời chặn đứng tất cả thể công của y, như thể một người đang cao giọng hát vang, bị kẻ khác cửa đứt khí quản vậy, mồm vẫn ngáp ngáp thêm mấy cái, nhưng âm thanh đã không phát được nữa rồi.

Đồng thời, lại nghe “soạt” một tiếng.

Bạch Sầu Phi vừa dùng ngón giữa tay phải bắn vào Cao Đại Danh, ngón vô danh tay trái đã cách không bắn về phía Hà Tiểu Hà đang lướt tới Hoa phủ.

Hà Tiểu Hà cũng không dự liệu được.

Nàng không phải không dự liệu được mình sẽ mất mạng trong tay Bạch Sầu Phi mà là không thể đoán được, với thực lực của Cao Đại Danh, lại không thể chịu nổi một chỉ của Bạch Sầu Phi.

Chiêu ấy của Bạch Sầu Phi hình như không có ý giết nàng.

Nhưng hai chỉ sau thì cực kỳ lãng lệ.

Góc độ của hai chỉ này càng kỳ dị hơn, Bạch Sầu Phi ngã người ra đất mà phát chỉ.

Ngón cái tay trái công về phía Trương Nham, ngón út tay phải nhằm về phía Đường Bảo Ngưu.

Hai chỉ này cơ hồ đồng thời tấn công Âu Dương Ý Ý và Tường Ca Nhi.

Bởi vì Tường Ca Nhi cùng Đường Bảo Ngưu, Âu Dương Ý Ý cùng Trương Nham vẫn đang quấn nhau. Chỉ thấy, hai luồng chỉ phong lướt qua mặt Âu Dương Ý Ý, Tường Ca Nhi, sau đó mới đột nhiên tăng lực, khi Trương Nham và Đường Bảo Ngưu kinh hoàng phát giác, thì cả hai đều đã không tránh kịp nữa, không né kịp nữa.

Trương Nham trúng chỉ, bật người bay lên, lao bổ về phía Bạch Sầu Phi.

Bạch Sầu Phi khéo léo lách người né tránh.

Trương Nham chụp hụt, rơi xuống, nằm liệt dưới đất.

Đường Bảo Ngưu trúng chỉ, gằm lén.

Y vẫn múa may quay cuồng, chẳng thành chiêu thức gì nữa.

Tường Ca Nhi bất ngờ xuất cước, móc ngã y, Âu Dương Ý Ý bồi thêm một đòn lên huyệt Ngọc Châm, Đường Bảo Ngưu cũng nằm liệt dưới đất không bò dậy nổi nữa.

Bạch Sầu Phi chỉ bằng một chiêu đã công ngã bốn địch nhân.

Y chỉ ra tay một lần.

Dùng bốn ngón tay.

Mỗi ngón một người.

Không nhiều cũng không ít.

Đây chính là Kinh Thần chỉ lừng danh của Bạch Sầu Phi.

Bạch Sầu Phi đứng dậy, thong thả phủi bụi trên người, không tìm được vẻ đặc chí, bốn ngón tay tựa như một bức tinh phẩm của họa gia, sau khi vẽ ra cả bản thân y cũng không tìm được phải khen ngợi: đúng là tác phẩm của thần.

Vừa rồi chính là ngón tay của thần.

Một người có thể làm việc gì đến đỉnh cao, đương nhiên cảm thấy tự hào.

Cho nên y lấy làm đặc ý phủi bụi trên mình, hỏi Hà Tiểu Hà đang nằm dưới đất: “Phải chăng người bắt đầu hối hận rồi?” Y nhướng mày: “Phải chăng người đã thấy sợ rồi?”

Nhan Hạc Phát đột nhiên bước tới, nói: “Lâu chủ, bọn người này, e rằng không thể lưu lại được.”

Bạch Sầu Phi sầm mặt: “Ai nói ta muốn lưu chúng lại?”

Nhan Hạc Phát vội cúi đầu nói: “Phải, thuộc hạ lăm điều, lâu chủ nhìn xa trông rộng, liệu việc như thần, sớm đã có quyết định rồi.”

Bạch Sầu Phi nheo mắt, liếc nhìn Tường Ca Nhi và Âu Dương Ý Ý, nói với vẻ hơi bức dọc: “Công lực của các người vẫn chưa đủ...” nói chưa dứt lời, từ xa bỗng thấy một bóng người nhoáng lên.

Khi cái bóng ấy nhoáng lên, thì người đã đến gần rồi.

Khi phát hiện người đã đến gần, người đã đến trước mặt. Nhanh

đến cực điểm, đó là cảm nhận trong khoảnh khắc này của Nhan Hạc Phát.

Người này thật quá nhanh.

Nhanh đến nỗi khiến người ta không nhìn rõ là ai.

Nếu người đó không đột nhiên ngừng lại để nhìn rõ chuyện gì đang xảy ra, cả bọn chưa chắc đã kịp thấy kẻ đó là ai.

Kẻ đến không chỉ là một người.

Nhưng chỉ có một người đang thi triển khinh công.

Trên lưng người này còn có một người nữa.

-----oOo-----

Chương 39: Thiên Y Chờ Chết

Nguồn: EbookTruyen.VN

Người vừa xuất hiện đương nhiên là Phương Hận Thiếu và Thiên Y Hữu Phùng.

Phương Hận Thiếu cũng Thiên Y Hữu Phùng đang thoi thóp.

Phương Hận Thiếu nhìn rõ tình hình, kêu “a” lên một tiếng, ngạc nhiên: “Sao các người lại ở đây?”

Đường Bảo Ngưu, Trương Nham đều là bằng hữu của y.

Hảo bằng hữu.

Y nhìn thấy hảo bằng hữu của y nằm la liệt dưới đất, y không thể không ngừng lại.

Nhưng y nhất thời quên hẳn trên lưng còn có một bằng hữu.

Cũng là hảo bằng hữu.

Hảo bằng hữu trên lưng đã trọng thương, không thể ngừng lại được.

Bạch Sầu Phi kêu í lên một tiếng, nói: “Người của Lục Phân Bán đường, sao lại đến đây thế này!”

Phương Hận Thiểu nổi giận quát: “Là người hạ thủ?”

Bạch Sầu Phi bắt hai tay sau lưng nhìn trời, nói: “Cũng được.”

Phương Hận Thiểu ngẩn người nói: “Cái gì cũng được?”

Bạch Sầu Phi kiên quyết nói: “Ta đã sớm muốn diệt trừ bọn cản trở tay chân các người, nhưng Tiểu Thạch Đầu lại coi các người như huynh đệ, bây giờ thật đúng lúc, ta vừa khéo quét trọn một mẻ lưới, xem ra, kẻ có thể đả thương Thiên Y Hữu Phùng ra nông nỗi này, chắc chắn là Thiên Hạ Đệ Thất rồi!”

Phương Hận Thiểu phẫn nộ nói: “Thì ra người với Thiên Hạ Đệ Thất cùng một giuộc! Nhân lúc người ta nguy ngập, đâu phải là anh hùng! Có ngon, muốn tỏ uy phong, hãy đến Phát Mộng nhị đẳng cứu người!”

Bạch Sầu Phi nhướn mày, nhãn thần lóe lên, rõ ràng có vẻ hơi lo lắng: “Ồ, các người từ tiệc mừng thọ của Hoa Khô Phát chạy ra à?”

Thiên Y Hữu Phùng thều thào trên lưng Phương Hận Thiểu: “Hắn... hắn chính là người sắp đặt âm mưu lần này.”

Phương Hận Thiểu chỉ tay nạt lớn: “Người...”

“Trên đời này ngoại trừ những người bị tai nạn bất ngờ, và yếu đuối đau bệnh rất khó sống thọ, còn có ba loại người cũng không dễ

sống được đến lúc làm thượng thọ.” Bạch Sầu Phi chỉ hờ hững nói.

Phương Hận Thiều bầm sinh hiếu kỳ, trong lúc phần nộ vẫn không kìm được hỏi: “Ba loại người nào?”

“Loại thứ nhất là kẻ lo chuyện bao đồng, không biết thời thế;” Bạch Sầu Phi đáp, “loại thứ hai chính là hạng người ngu đến nỗi không thể sống được trong thời thế mạnh được yếu thua.” Phương Hận Thiều nghiêng đầu, hiển nhiên đang chú tâm lắng nghe.

“Còn một loại nữa chính là kẻ thông minh đến nỗi khiến cho người ta ghen tị, khiến người ta không muốn cho y sống nữa,” Bạch Sầu Phi chỉ Thiên Y Hửu Phùng cười nói: “Người chính là hạng người thứ ba. Từ khi người vừa vào Kinh thành, ta đã biết người không có lòng ở Lục Phân Bán đường, mà có mục đích khác.”

Phương Hận Thiều đột nhiên cắt lời y: “Khoan đã.”

B Bạch Sầu Phi nhíu mày nhìn y.

Phương Hận Thiều chỉ vào mũi mình nói: “Vậy ta thuộc loại người nào?”

Bạch Sầu Phi nói: “Người?” Y khoanh tay mỉm cười nói: “Loại thứ nhất và loại thứ hai đều có phần của người.”

Phương Hận Thiều nghĩ một hồi, đột nhiên nổi giận.

Lúc ấy Thiên Y Hửu Phùng lại thêu thào nói: “Cho nên người không thể để ta sống.”

Bạch Sầu Phi gật đầu đồng ý: “Hạng người như người, một là đi theo ta, còn nếu không sẽ khiến ta ăn ngủ khó yên, không giết không được.”

Phương Hận Thiều quên mất nổi giận, gần nửa năm nay, y thường đi bên cạnh Thiên Y Hửu Phùng, cũng không hề thấy đối phương có

gì đáng nghi, nên càng không hiểu tại sao Bạch Sầu Phi lại kiêng kỵ Thiên Y Hữu Phùng đến vậy? Y bèn hỏi: “Y có mục đích gì chứ? Y chỉ âm thầm bảo vệ Ôn Nhu thôi mà!”

Bạch Sầu Phi nhìn y, lắc đầu, nói: “Ta sai rồi.”

Câu nói này khiến tất cả mọi người đều ngạc nhiên.

“Biết sai thì sửa, thế mới là tốt.” Phương Hận Thiểu nói với vẻ thông cảm: “Thánh nhân cũng có lúc sai, người không cần ngại.”

Bạch Sầu Phi nói: “Ta nhìn sai người rồi.” Y ngừng lại một chút, rồi nói tiếp: “Người hoàn toàn là hạng người thứ hai, ngu đến nỗi không thể sống được nữa.”

Phương Hận Thiểu giận lắm, nhưng Bạch Sầu Phi đã thông thả nói: “Thiên Y Hữu Phùng đi với người lâu như thế, vậy mà người chẳng nhận ra tâm tư của y, chẳng phải ngu ngốc thì là gì?”

Phương Hận Thiểu cố kìm cơn phẫn nộ: “Được, người nói thử xem, rốt cuộc hắn là ai? Đến kinh sư làm gì?”

Bạch Sầu Phi nói: “Y là đại tướng dưới tay Lạc Dương Ôn Văn.”

Phương Hận Thiểu mỉa mai: “Điều này ai mà chẳng biết.”

Bạch Sầu Phi hỏi ngược lại: “Người có biết Ôn Văn là ai không?”

Phương Hận Thiểu khựng lại, nói: “Ông ta... ông ta là đại quan trong triều, cũng là danh túc trong võ lâm.”

Bạch Sầu Phi nói: “Cho dù trong quan trường hay võ lâm, kẻ chống lưng của ông ta cũng là Gia Cát tiên sinh.”

Phương Hận Thiểu chưa nghe nói đến điều này, nhưng y vốn cố chấp, làm bộ như nghe được một chuyện hết sức tầm thường: “Như thế cũng chẳng có gì lạ, danh hiệp đương nhiên phải giúp đại hiệp,

quan tốt đương nhiên bảo vệ thanh quan, chẳng lẽ a dua cùng với hạng người lừa đời trộm danh làm đủ việc ác như người sao?”

Bạch Sầu Phi chẳng thèm để ý đến câu nói ấy, chỉ quay sang Thiên Y Hửu Phùng nói: “Chí của người không phải ở Lạc Phân Bán đường, cũng không chỉ vì bảo vệ Ôn Nhu, mục đích người gia nhập Lạc Phân Bán đường, có phải là muốn lôi kéo Lạc Phân Bán đường về với Gia Cát tiên sinh hay không?”

Thiên Y Hửu Phùng muốn cười, nhưng vừa mới nở nụ cười, máu từ cổ họng đã ọc ra, một hồi sau y mới nói: “Cũng như phe Thái Kinh, sớm đã muốn khơi dậy tử chiến giữa Lạc Phân Bán đường, Kim Phong Tế Vũ lâu và Mê Thiên Thất Thánh, bọn họ mới là phía giành được thắng lợi... chẳng phải người đã làm việc cho bọn chúng, giúp kẻ ác làm điều xấu hay sao?”

Ánh mắt Bạch Sầu Phi càng lúc càng sắc bén hơn: “Ngoài điều này ra, người còn có mưu đồ khác.”

Thiên Y Hửu Phùng nói: “Ta còn có mưu đồ gì, người nói ta nghe thử.”

Bạch Sầu Phi nghiêm mặt nói: “Người không thể nào thuyết phục Địch Phi Kinh theo Gia Cát tiên sinh, theo lý, lẽ ra người đã đưa Ôn Nhu về Lạc Dương rồi, nhưng người vẫn ở lại Kinh thành, có phải là...”

Thiên Y Hửu Phùng tỏ vẻ hứng thú, hỏi: “Gì nữa?”

Bạch Sầu Phi gằn giọng nói: “... Người đang điều tra một chuyện!”

Thiên Y Hửu Phùng nói đầy vẻ hứng thú: “Người nói thử xem.”

Bạch Sầu Phi nói: “Người đang tra án.”

Thiên Y Hửu Phùng nói: “Chẳng sai chút nào, ta đang tra xét vụ thảm án ở Thiên Long pha.”

Bạch Sầu Phi đột nhiên biến sắc: “Quả nhiên.” Giọng y bỗng trầm xuống: “Người đang điều tra...”

Giọng nói yếu ớt của Thiên Y Hữu Phùng lúc này lại sắc bén như dao: “Người!”

Bạch Sầu Phi ngửa cổ cười dài.

Phương Hận Thiều lẩm bẩm: “Có phải tất cả kẻ gian, trước khi nói chuyện, trong khi xảo kế thành công đều cười vài tiếng đến vài chục tiếng, để bày tỏ sự thâm hiểm hay không?”

Đương nhiên Bạch Sầu Phi không thêm để ý đến y.

Thiên Y Hữu Phùng cũng chẳng đủ sức đáp lời.

Nhưng Trương Nham đang nằm liệt dưới đất lại lên tiếng phụ họa: “Bạch Sầu Phi vẫn chưa đủ gian.”

Phương Hận Thiều ngạc nhiên nói: “Ồ?”

“Người đã bao giờ thấy gian nhân thật sự cho người biết hắn là kẻ gian chưa?” Tuy Trương Nham nằm dưới đất, bộ dạng thê thảm nhưng thần khí giống như đang bình phẩm anh hùng thiên hạ, mà gian nhân thì nằm hết trong tay y: “Huống chi tiếng cười gian ấy, cả cười cũng không có được một chút thành ý, chi bằng đừng cười, làm gian nhân, y? Vẫn còn kém xa lắm.”

Bạch Sầu Phi cũng không giận dữ, chỉ nói: “Các người sai rồi.”

Phương Hận Thiều nói: “Lúc này, người vừa mới nhận sai, sao bây giờ lại bảo bọn ta là sai?”

Bạch Sầu Phi nói: “Các người cố ý đánh trống lảng, kéo dài thời gian, đợi người đến cứu, như thế chỉ uổng phí tâm cơ, kéo dài thời gian chỉ bất lợi đối với các người thôi.”

Lúc này chỉ nghe một giọng nói không còn sinh khí vang lên: “Đúng là bất lợi.”

Người ấy đang ở trong rừng táo.

Phương Hận Thiều vừa nghe giọng nói này, giật mình đánh thót, hạ giọng hỏi Thiên Y Hữu Phùng trên lưng: “Là... hấn đến rồi?”

“Hấn” chính là Thiên Hạ Đệ Thất.

Không ai trả lời y.

Phương Hận Thiều cảm thấy trên lưng càng ướt thêm.

Máu chảy càng nhiều hơn.

Thiên Y Hữu Phùng rốt cuộc đã không còn sức lên tiếng nữa, hay là đã ngất xỉu rồi, thậm chí là đã chết rồi?

Phương Hận Thiều cảm thấy hồi hận.

Y hồi hận tại sao mình dừng lại.

Y dừng lại, Thiên Y Hữu Phùng chết là cái chắc.

Thậm chí cả cái mạng của bản thân y cũng khó giữ.

Một Thiên Hạ Đệ Thất đã đủ đáng sợ rồi, huống chi lại thêm một Bạch Sầu Phi nữa!

Nhưng Phương Hận Thiều nhìn thấy Trương Nham, Đường Bảo Ngưu ngã ở đây, y làm sao có thể không dừng bước? Một người có thể vì cái lợi của mình, trơ mắt nhìn bằng hữu rơi vào nguy hiểm, còn bản thân thì chấp tay đứng nhìn hay sao? Huynh đệ bằng hữu như thế thì không phải là huynh đệ bằng hữu rồi.

Hán tử trên giang hồ thường gọi hạng người này là quân rùa đen khôn kiếp.

Phương Hận Thiếu đương nhiên không muốn làm người như thế.

Lâu nay y cho rằng, bằng hữu có thể dùng để chiến, dùng để xào, dùng để nướng, dùng để hầm, nhưng không thể dùng để bán; bình thường huynh đệ có thể khích tướng, ép buộc, đánh mắng mặt tình, nhưng không thể sỉ nhục khi họ gặp nạn.

Bởi vì trong cuộc đời, một người có thể kết bằng hữu trong khắp thiên hạ, nhưng huynh đệ sinh tử cùng trải chung hoạn nạn, cùng chung phú quý, có thể được mấy ai? Đến nay còn được mấy người? Y biết rõ, chỉ cần y bỏ người trên lưng xuống, với kinh công tuyệt thế của y, nói không chừng có thể thoát được sự truy kích của Thiên Hạ Đệ Thất, thậm chí cả Bạch Sầu Phi cũng không thể cản được y.

Nhưng y không thể bỏ gánh nặng trên lưng xuống được.

Bởi vì đó là tình nghĩa.

Là lương tri trong lòng.

Nhưng y cũng không thể bỏ người ở dưới đất.

Đó là huynh đệ của y.

Hảo hữu của y.

Thủ túc của y.

Có điều, bây giờ chỉ còn lại một mình y có thể chiến đấu.

Những người khác đều đã không còn khả năng chiến đấu rồi.

Mà kẻ địch trước mặt y lại là: Thiên Hạ Đệ Thất và Bạch Sầu Phi.

Cho dù là Âu Dương Ý Ý và Tường Ca Nhi, y cũng tự thấy chưa chắc có thể thắng được họ.

Đứng trước cục diện này, Phương Hận Thiều có thể nói là hoàn toàn vô vọng.

Bản thân y cũng chẳng có hy vọng gì.

Y là một người đọc sách.

Nhưng y lại là một thư sinh đọc sách mà không lên kinh ứng thí, chỉ đọc sách cho vui, làm người xưa nay không hề có chí lớn, không hề để ý đến việc gì. Nay tình thế ép buộc, ngược lại liền kích thích hào tình ngùn ngụt dâng lên trong lòng y, chỉ thấy hai vai Phương Hận Thiều vung lên, y vén ống tay áo, rút cây quạt thép ra, phe phẩy mấy cái, nghiêm giọng nói: “Được, các người có ngon thì cứ xông lên! Nếu họ Phương này sợ, thì không phải họ Phương rồi!”

Bạch Sầu Phi không ngờ, một thư sinh yếu đuối lại chẳng những có chút đảm sắc, mà còn cực kỳ nghĩa khí, gật gù nói: “Có chí khí, đáng tiếc trong lúc tranh cường đấu thắng, quyết tử định sinh, chỉ dựa vào thực lực, chứ không phải dựa vào chí khí.”

Người trong rừng táo cát tiếng: “Mạng của hai người này là của ta, không ai được đụng vào.”

Bạch Sầu Phi ngửa tay, tỏ ý không hề muốn ra tay động thủ giết người, nói: “Được, được, người muốn giết, thì cứ để người giết...” Trong đầu y chợt nảy ra một ý: “Hay là bốn người còn lại này, lão ca nhà người cứ tiến bọn chúng đi một đoạn luôn thể.”

Giọng nói kia lạnh lùng cứng nhắc ngừng một thoáng, rồi mới trầm giọng nói: “Giết một người chưa đã ghìen, giết thêm vài người thì có sao đâu!”

Bạch Sầu Phi cười nói: “Được, vậy làm phiền các hạ.”

Y biết phải giết chết tất cả những người này để bịt miệng.

Nhưng Đường Bảo Ngưu và Trương Nham dẫu sao cũng có chút giao tình với y, hơn nữa hai người này thẳng thắn đáng yêu, trong lòng y cũng có chút thiện cảm, phải đích thân giết chết họ, Bạch Sầu Phi quả thật không khỏi có chút bất nhẫn, bây giờ có thể mượn tay người khác, ngày sau, cho dù Vương Tiểu Thạch hỏi đến, y cũng có thể chối bay biến.

Thế rồi y nói: “Vậy chúng ta đi trước một bước.” Dứt lời, y bèn cùng Tường Ca Nhi và Âu Dương Ý Ý lao thẳng vào Hoa phủ.

Phương Hận Thiểu biết mình sẽ chết, cũng biết không phải là địch thủ của Thiên Hạ Đệ Thất, nhưng thấy Bạch Sầu Phi đi rồi, trong lòng lại có chút hy vọng, hào tình trời dậy, đánh liều khiêu khích: “Thiên Hạ Đệ Thất, tên cương thi rụt đầu âm dương quái khí nhà ngươi, còn chưa mau ra đây cho ông nội ngươi, chúng ta đại chiến ba trăm hiệp!”

Chỉ nghe giọng nói ấy vang lên: “Ai đánh với ngươi?”

Phương Hận Thiểu không dám tin vào đôi tai của mình nữa, lại tưởng rằng đối phương đang làm nhục, liền quát lên: “Ta đã biết ngươi không có gan, không dám...”

Chỉ nghe giọng nói ấy quát: “Im miệng.”

Phương Hận Thiểu cảm thấy giọng nói ấy hơi khác lạ, âm điệu càng nghe càng quen thuộc, rồi biến thành giọng của một người khác: “Còn chưa mau đến giải huyết đạo cho bọn ta?”

Thì ra đó chính là giọng của Trương Nham.

Phương Hận Thiểu kêu “A ha” một tiếng, mừng rỡ kêu toáng lên: “Thì ra là ngươi...”

Trương Nham nằm phục dưới đất, quát: “Ngươi kêu toáng lên làm

gì? Có phải muốn gọi tên Quỷ Kiến Sầu đó quay lại thăm người hay không!”

Lúc này Phương Hận Thiểu mới hiểu, Trương Nham giả giọng của Thiên Hạ Đệ Thất ở trong rừng táo, dụ Bạch Sầu Phi đi, y cười ha hả nói: “Sợ cái gì? Lúc này Quỷ Kiến Sầu đã bỏ đi, quay lại mới lạ... có điều...” Y rùng mình, sức nhớ đến tên Thiên Hạ Đệ Thất xuất thủ độc địa võ công cao tuyệt, lại người chẳng giống người, ma chẳng giống ma.

Thiên Y Hữu Phùng trên lưng y lên tiếng, nhưng giọng nói vẫn rất yếu ớt: “Người... trước tiên... giải huyết cho họ...” lời nói lúc được lúc mất: “Kinh Thần chỉ của Bạch Sầu Phi, thủ pháp bế huyết kỳ dị, người làm theo lời ta... dùng chỉ pháp Mẫu Ngưu Đả Huyết tuyệt đối có thể... giải huyết...”

Phương Hận Thiểu mừng rỡ kêu: “Thì ra người chưa chết!”

Thế rồi Thiên Y Hữu Phùng dạy cho Phương Hận Thiểu cách giải huyết cho Trương Nham, Đường Bảo Ngưu, Hà Tiểu Hà, Bát Đại Thiên Vương.

Phương Hận Thiểu vừa nghe, vừa không kìm được vui mừng: “Hắc Nham Đầu, người thật là giỏi, tại sao người nằm sấp xuống, âm thanh lại từ trong rừng táo vọng ra, lại giống với Thiên Hạ Đệ Thất, cả Bạch Sầu Phi cũng bị người gạt.”

“Ta còn gạt y nhiều điều!” Trương Nham đắc ý, mấy cái mụn trên mặt cũng như đang phát sáng: “Bát Đại Giang Hồ của ta đâu phải chỉ có hư danh! Ta dùng khoang bụng phát âm, có thể truyền âm thanh từ các góc độ khác nhau, không đến lượt người không phục.”

Thực ra, ngày đó Đại Sát Thủ truy đuổi y đến Lư Sơn, suýt nữa đã giết y rồi, may mà Lôi Thuần giả giọng nói của Lại Tiểu Nga, dọa Đại Sát Thủ bỏ đi, y mới giữ được tính mạng, từ đó y mới bỏ công sức, tập luyện khẩu kỹ trong các loại tạp kỹ của Bát Đại Giang Hồ, mô phỏng âm thanh hết sức kỳ diệu. Ngày trước y đã từng đụng độ với

Thiên Hạ Đệ Thất trong quán rượu, âm thầm nhớ lại giọng nói của kẻ này, cho nên hôm nay mới có thể thoát hiểm.

Phương Hận Thiểu nghe khẩu khí của y tựa như có linh dược pháp bảo, bèn hỏi: “Người còn gạt cái gì của Quỷ Kiến Sầu?”

Lần này Trương Nham tỏ vẻ bí hiểm, chỉ nói: “Gạt của y không dễ.”

Trong bốn người chỉ có Đường Bảo Ngưu không bị điểm huyết, chỉ ngất xỉu, sau một hồi thôi cung hoạt huyết, thì lập tức tỉnh lại, y vừa mở mắt đã bật dậy, tát Phương Hận Thiểu một cái, mắng: “Tư Mã Bất Khả, Tư Mã Phát, ám toán người không phải là hảo hán!”

Phương Hận Thiểu suýt nữa ăn một tát của y, thờ dài nói với Trương Nham: “Xem ra, lúc nãy hấn không phải ngất xỉu, mà chỉ là ngủ thôi.”

Lúc này Đường Bảo Ngưu mới tỉnh hẳn, ngẫm nghĩ một hồi, áp ứng nói: “Xin lỗi, thật ngại quá, lúc nãy ta đánh lầm, còn tưởng là đang trong trận đánh giữa Thiết Kiếm tướng quân và Vạn Nhân Địch.”

Trận đánh giữa Thiết Kiếm tướng quân Sở Y Từ và Vạn Nhân Địch gây chấn động giang hồ, song chẳng hề liên quan đến chuyện trước mắt, đúng là huynh đệ Tư Mã Bất Khả và Tư Mã Phát đã từng cho Đường Bảo Ngưu một vố đau, nhưng cũng chẳng liên quan gì đến tất cả mọi chuyện ở đây.

Phương Hận Thiểu biết Đường Bảo Ngưu vốn nóng nảy, cho nên chẳng lạ gì.

Nhưng Trương Nham lúc này, lại không cười nổi.

Bởi vì y phát hiện, Bát Đại Thiên Vương thương thế thập phần nghiêm trọng.

Bát Đại Thiên Vương vừa được giải huyết, lập tức ngồi xếp bằng vận công. Nhưng y bị thương ở chỗ yếu hại.

Một chỉ của Bạch Sầu Phi đã bắn xuyên ngực y.

Nếu không nhờ Bát Đại Thiên Vương to khỏe hơn người, e rằng y sớm đã mất mạng rồi.

Hà Tiểu Hà lo lắng đến nỗi không khóc được.

Nước mắt nàng chảy xuống má thì không chảy nữa, những giọt nước mắt mới đã không dám tuôn ra.

Trương Nham lo lắng hỏi Thiên Y Hữu Phùng: “Vậy Quý Kiến Sầu đã liên quan đến vụ án gì? Hấn... người...”

Cuối cùng y cũng thấy rõ thương thế của Thiên Y Hữu Phùng.

Đó không chỉ là vết thương.

Mà là vết thương chí mạng.

Thiên Y sắp chết.

Một tấm áo trời sắp chết.

Cho nên y không hỏi nữa.

“Chỉ e... ta không tra được hấn rồi...” Thiên Y Hữu Phùng yếu ớt nói: “Ta nói cho các người biết, các người phải điều tra giúp ta.”

“Nhất định.” Trương Nham nói lớn.

“Hấn nói không chắc đâu!” Đường Bảo Ngưu đẩy Trương Nham ra, mấy ngày qua, Đường Bảo Ngưu cùng Trương Nham tương giao, biết được người này tuy có nghĩa khí, nhưng hơi nhút nhát, không đáng tin cậy, vì thế mới giành đứng trước mặt Thiên Y Hữu Phùng: “Ta nhất định sẽ thay người đối phó với Bạch Sầu Phi.”

Chợt nghe một giọng nói lạnh lùng từ trong vườn táo vọng ra: “Đổi phó? Các người sống qua phen này rồi tính tiếp.”

-----oOo-----

Chương 40: Xông

Nguồn: EbookTruyen.VN

Phương Hận Thiều vừa nghe, lòng đã lạnh ngắt.

Đây chính là giọng Thiên Hạ Đệ Thất.

Lần này cả Trương Nham cũng biến sắc.

Bộ mặt y vốn đã đen thui, giờ trở nên xám ngoét, cho dù thế nào đi chăng nữa, cũng vẫn là một bộ mặt đen khó ưa.

Có điều, chỉ cần làm người chân thành, mặt đen hay mặt trắng có hề gì đâu? Nếu làm người xảo trá thâm hiểm, cho dù có một bộ mặt đẹp thì có ích gì?

“Người cống Thiên Y, A Ngưu đỡ Cao Đại Danh, Tiểu Hà yểm trợ cho các người,” Trương Nham hạ giọng đến mức thấp nhất có thể, thấp đến nỗi chỉ có Hà Tiểu Hà, Phương Hận Thiều, Bát Đại Thiên Vương, Thiên Y Hữu Phùng nghe được: “Ta nói ‘xông’ một tiếng, thì sẽ cản đường Thiên Hạ Đệ Thất, còn các người chạy nhanh, đi tìm Vương Tiểu Thạch, tìm Tô Mộng Châm, tìm Địch Phi Kinh, nói cho họ biết âm mưu của Bạch Sầu Phi.”

Thiên Y Hữu Phùng, Hà Tiểu Hà, Phương Hận Thiều, Đường Bảo Ngưu, Bát Đại Thiên Vương đồng thanh nói lớn: “Được!”

Trương Nham cảm thấy được an ủi, y thấy an ủi vì mình rất vĩ đại.

Người vĩ đại chưa chắc có thể làm được điều gì, nhưng cục diện

này không cho phép y có thể suy tính được nữa.

Y ưỡn ngực (y vốn không cao lớn cho lắm, nhưng khi ưỡn ngực thì lại cảm thấy mình như một người khổng lồ), ngẩng đầu (y vốn không oai phong lắm, nhưng lúc này y ngẩng đầu, tựa như chí khí anh hùng tỏa ra bốn phía xung quanh), thủ thế (y vốn thành danh trên giang hồ nhờ thủ pháp Thần Thủ Bát Pháp, đối phương càng lơ là, y càng dễ đắc thủ, nhưng giờ đây thủ thế, ngưng tụ Phản Phản thần công, nom bộ dạng lẫm liệt như một bậc võ học tôn sư), rồi kiêu hãnh hướng về rừng táo (thực ra cũng hơi sợ), cười nói: “Người có phải là tên Thiên Hạ Đệ Nhất người không giống người, ma không giống ma hay không? Ta biết tại sao người tên là Thiên Hạ Đệ Nhất rồi...”

Trương Nham không đợi đối phương trả lời đã nói tiếp: “Bởi vì người sợ Bát Đại Thiên Vương, Hà Tiểu Hà, Phương Hận Thiểu, Đường Bảo Ngưu, Thiên Y Hữu Phùng, sợ cả Trương Nham đại gia này nữa, cho nên mới tự xếp mình ở hàng thứ bảy...”

Y chưa nói xong, Thiên Hạ Đệ Nhất đã xuất hiện rồi.

Trương Nham muốn Thiên Hạ Đệ Nhất xuất hiện, mục đích là chọc giận Thiên Hạ Đệ Nhất.

Chọc giận Thiên Hạ Đệ Nhất, để y chỉ đối phó với mình, để bằng hữu chạy thoát.

Trương Nham chính là hạng người này.

“Hạng người này” chính là hạng người thường ngày cãi nhau với bằng hữu đến đỏ mặt tía tai, như lửa với nước, chẳng nói tốt lành nửa câu, có điều một khi gặp họa lớn, thì y đứng ra, chẳng hề suy tính, thề chết không lùi nửa bước.

Y từng kết giao một bằng hữu, đó cao thủ Hỏa Hải Nhi Thái Thủy Tạc của Hắc Diện Thái Gia, từng xem kẻ này là tri giao, thường ngày cùng nhau cười đùa ăn uống thịnh soạn, chơi bời vui vẻ,

nhưng khi y lần đầu tiên cùng nghĩa sĩ Đào Hoa Xã mạo hiểm, đến chốn biên cương, làm đại sự vì nước vì dân, liều chết quên mình, vị bằng hữu đó lại tự thủ bằng quan, tọa sơn quan hổ đấu, đừng nói là trong khoảnh khắc sinh tử ra tay chi viện, cả về mặt ý chí tinh thần cũng chẳng có nửa lời khích lệ ủng hộ, lúc đó y đau đớn hiểu ra rằng: Y phải lựa chọn trở thành hạng người giống Thái Thủy Tạc, phải biết đạo giữ thân, đừng dây vào việc rắc rối, ngồi mà nói không bằng đứng dậy mà đi, trở thành hạng người khôn ngoan nhằm việc lợi lộc mà tiến thủ, hoặc giả, vẫn là một tên Trương Nham khờ khạo ngốc nghếch liều mình xông vào cõi chết, vì giao tình mà chẳng chấp nhất chuyện vinh nhục.

Cuối cùng, y vẫn quyết định làm Trương Nham.

Bởi vì làm người khác, y không làm được.

Y từng chịu ảnh hưởng của vị bằng hữu đó, từng làm “rùa rụt cổ” một khoảng thời gian, nhưng y không hề vui, trái lại làm Trương Nham, vốn phải chết đã nhiều năm, chết đã nhiều lần, kết quả vẫn không chết, thôi thì chi bằng vẫn cứ là Trương Nham, một khi chết thật, ít nhất cũng có thể được làm chính mình một cách thoải mái nhất! Cho dù hy sinh cũng chẳng hối hận!

Một con người như thế, còn có chuyện gì không thể làm?

Có.

Với võ công của Trương Nham, y vẫn không bằng Thiên Hạ Đệ Thất, cho dù y liều mạng, cũng không bằng đối phương.

Kết quả đương nhiên chỉ có chết.

Trong võ lâm thật sự chẳng có mấy người giống Lãnh Huyết, y dựa vào một thân huyết khí, một luồng xung kinh, võ công của đối phương càng cao, càng khiến cho đấu chí của y dâng cao, thậm chí y có thể đánh bại địch thủ võ công cao hơn mình đến năm sáu lần.

Có điều Trương Nham không hề sợ chết.

Khi một người không hề sợ chết, cái chết cũng không thể nào uy hiếp y được nữa.

Đối với y, chết trái lại là một kết quả cầu nhân được nhân.

Y vừa thấy Thiên Hạ Đệ Thất trong rừng táo bước ra, lập tức dúi một vật vào tay Đường Bảo Ngưu, hạ giọng nói gấp: “Đem đến Hoa phủ.”

Đường Bảo Ngưu ngạc nhiên, đang định hỏi, đột nhiên bật cười, cười đến ôm bụng, hầu như không đứng thẳng được, Trương Nham cũng thắc mắc, nhìn kỹ lại cũng không khỏi cười nghiêng ngả.

Quả nhiên kẻ đến là Thiên Hạ Đệ Thất.

Đúng là Thiên Hạ Đệ Thất.

Một Thiên Hạ Đệ Thất xưa nay lạnh lùng, đáng sợ, thâm trầm, âm u, khiến người ta không lạnh mà run.

Nhưng hôm nay lại là một Thiên Hạ Đệ Thất sứt mũi.

Như thế, hình tượng vốn âm trầm đáng sợ của Thiên Hạ Đệ Thất đã hoàn toàn tan vỡ.

Thiên Hạ Đệ Thất bằng một mảnh vải trắng ngang mũi, tựa như một thằng hề, một thằng hề mũi trắng.

Ai cũng nhận ra, Thiên Hạ Đệ Thất bị thương không nhẹ.

Thiên Hạ Đệ Thất từ từ cởi tay nải xuống, tay nải ấy vừa cũ, vừa ó vàng, vừa nặng nề.

Y vừa tháo tay nải xuống, nụ cười của họ đã ngưng kết trên mặt, chỉ còn lại một tiếng cười.

Tiếng cười nhẹ.

Lúc này họ mới phát hiện, kẻ cười là Thiên Y Hữu Phùng.

Thiên Y Hữu Phùng cười khó khăn, trong tiếng cười có tiếng thở gấp.

Thiên Hạ Đệ Thất thấy Thiên Y Hữu Phùng đang cười, trái lại không nổi giận, trong mắt còn lộ vẻ khâm phục.

Cái mũi bị thương và ánh mắt ấy, lần đầu tiên khiến Thiên Hạ Đệ Thất giống như một con người.

Thiên Hạ Đệ Thất giống như một con người có tình cảm, có sự quan tâm đến người khác.

Một con người không có tình cảm, không có sự quan tâm đến người khác, chi bằng đừng làm người.

Y còn tò mò hỏi: “Người còn cười được sao?”

“Con người vừa chào đời đã khóc,” Thiên Y Hữu Phùng thoi thóp cười nói: “Khi có thể cười, tại sao không cười cho nhiều vào?”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Đúng, cười mà chết, dù sao cũng đỡ hơn sống mà khóc.”

Thiên Y Hữu Phùng nói: “Có điều, quỳ xuống cười góp với người, chi bằng nằm mà chết trong tiếng cười.”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Cho dù khóc hay cười, người cũng chết chắc rồi.”

Thiên Y Hữu Phùng nói: “Đến cuối cùng ai có thể thoát được chữ ‘chết’?”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Nhưng chết có sớm có muộn, có thể định thắng thua.”

Thiên Y Hữu Phùng hỏi ngược lại: “Người đến rất sớm.”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Khi tên Hắc Nham Đầu đó nói dối, ta đã đến rồi, những điều hắn nói, ta đã nghe rồi, nếu không, Bạch Sầu Phi làm sao lại tin đến sai chỗ như vậy? Y đã phát hiện có người đến rùng táo.”

Thiên Y Hữu Phùng nói: “Tại sao người phải đợi Bạch Sầu Phi đi rồi mới xuất hiện?”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Thứ nhất, ta không thích giết người không có sức trả đòn; thứ hai, ta không thích tên họ Bạch đó.”

Trong mắt Thiên Y Hữu Phùng xuất hiện vẻ nghi hoặc: “Người không thích giết người không có sức trả đòn... chẳng lẽ người... không có liên quan đến vụ này?”

Ánh mắt Thiên Hạ Đệ Thất trở nên xót thương: “Người đã là người sắp chết, tất cả những người ở đây, chẳng ai có thể sống sót, cần gì ta phải gạt người.”

Thiên Y Hữu Phùng lẩm bẩm: “Chẳng lẽ ta... nhầm lẫn...”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Đối với một người sắp chết, cần gì phải biết đúng sai?”

Đường Bảo Ngưu không chịu được nữa, kêu lên: “Các người đang chơi đoán câu đố sao?”

Thiên Hạ Đệ Thất bật cười nói: “Người thông minh nói lời bình thường, đối với kẻ ngu xuẩn, đó là câu đố.”

Đường Bảo Ngưu nổi giận nói: “Người thông minh?”

Thiên Hạ Đệ Thất kêu ngạo gật đầu.

Đường Bảo Ngưu càng tức hơn, chỉ vào mũi mình nói: “Ta ngốc?”

Thiên Hạ Đệ Thất chẳng thèm màng đến y.

Đường Bảo Ngưu tức tối nói: “Được, người khôn ta ngu! Nếu người khôn thật, có bản lĩnh hãy trả lời ta!” Y nói một hơi không ngừng: “Nếu nhân tình của em gái vợ của cha của ông nội người lấy em gái nuôi của cháu nội của ông ngoại của mẹ ta mà con rể của y phải ở rể nhà ta, vậy, y xưng hô thế nào với người và ta?”

Thiên Hạ Đệ Thất ngẩn người ra.

Y ngẩn người đến một lúc lâu.

Một lúc lâu y mới hỏi: “Xưng hô thế nào?”

Lần này Đường Bảo Ngưu được một phen uy phong, thở hắt ra, cười hà một tiếng, chấp tay sau lưng ngẩng mặt nhìn trời, trông giống hệt bộ dạng Bạch Sầu Phi.

Nhưng Phương Hận Thiểu và Trương Nham cũng âm thầm tính toán trong bụng cả buổi, đều hỏi y: “Xưng hô thế nào?”

“Nói mau, nói mau.”

Đường Bảo Ngưu bị thúc giục gấp quá, gãi đầu, xòe hai tay nói: “Thứ nhất, ta không biết đáp án. Thứ hai, ta vừa nói đã quên rồi, thứ ba, nhà hấn với nhà ta chẳng có mối quan hệ gì cả. Thứ tư, nhìn bộ dạng như người chết của hấn, làm sao xứng có mối quan hệ với nhà ta? Thứ năm, ta hỏi hấn, ai bảo các người cũng suy nghĩ? Thứ sáu, các người hỏi ta ta hỏi ai? Thứ bảy, chi bằng các người đi hỏi Thiên Hạ Đệ Thất đi.”

Đường Bảo Ngưu nói mấy câu này, chẳng khác gì đang lờm Thiên Hạ Đệ Thất.

Thiên Hạ Đệ Thất cười nhạt nói: “Được, người đã giỡn đủ chưa?”

Đường Bảo Ngưu ung dung nói: “Giỡn đủ rồi.”

Thiên Hạ Đệ Thất lại hỏi: “Giỡn xong chưa?”

Bảo Ngưu nghiêm túc đáp: “Giỡn xong rồi.”

Thiên Hạ Đệ Thất vừa tháo tay nải xuống, vừa nói: “VẬY, các người cũng nên chết đi thôi!”

Y vừa nói câu này, Trương Nham đã gầm lớn:

“Xông!”

“Xông!”

Hành động này chính là xông!

Hành động này gọi là xông!

Nhất định phải động, mới có thể xông.

Nhưng kết quả của xông, hậu quả của động, thường là chết.

Thiên Hạ Đệ Thất vốn không muốn giết Trương Nham trước.

Bởi vì Trương Nham đột nhiên tiếp cận y, mà mục tiêu không phải là y, mà là tay nải đó.

Tay nải đó không thể để Trương Nham đụng vào được.

Thiên Hạ Đệ Thất không cho phép bất cứ ai đụng vào tay nải của y.

Cho nên y phải giết Trương Nham!

Giết Trương Nham ngay!

Y phải giết Trương Nham, nhưng y lại xoay về hướng Phương Hận Thiều.

Phương Hận Thiều cả kinh.

Bởi vì khí thế.

Khí thế khi Thiên Hạ Đệ Thất xông tới, đã khiến tâm can y lạnh lẽo.

Y lập tức định tránh né.

Nhưng Thiên Hạ Đệ Thất xông về phía y mà lại không nhắm vào y.

Mà là nhắm vào Thiên Y Hữu Phùng.

Y tấn công Thiên Y Hữu Phùng.

Ngàn vàng thái dương dậy lên một quầng sáng. Kiếm quang.

Kiếm đâm về phía Thiên Y Hữu Phùng.

Thiên Y Hữu Phùng trọng thương.

Thiên Y Hữu Phùng không thể nào hành động.

Thiên Y Hữu Phùng chính là mắt xích yếu nhất trong họ.

Thiên Hạ Đệ Thất tấn công Thiên Y Hữu Phùng, trong chốc lát đã đánh tan chiến ý của họ.

Họ luống cuống chân tay, vội vàng kêu lớn, toan chạy tới cứu Thiên Y Hữu Phùng.

Có điều, bộ pháp Thiên Hạ Đệ Thất quá đổi quý dị, họ cũng không thể nào nắm chắc, đừng nói là tiếp cứu.

Họ đang trận thế đại loạn, quay đầu, xuất thủ, địch nhân biến mất, tìm kiếm mục tiêu, tất cả loạn thành một khối, tiên cơ đã mất hết, còn Thiên Hạ Đệ Thất đã tìm được người đầu tiên y muốn giết, phát ra Thế kiếm của y.

Người đầu tiên y muốn giết chính là Trương Nham.

Y cũng phải giết Thiên Y Hữu Phùng, có điều, y có thể để đến cuối cùng...

Cũng giống như có rất nhiều người cứ thích để dành món ăn mình thích nhất đến lúc cuối cùng rồi mới đụng đũa.

Kiểm vừa phát ra, Trương Nham đã mất cơ hội.

Cơ hội né.

Cơ hội tránh.

Cơ hội trả đòn.

Đương nhiên cũng không có cơ hội phản đòn.

Đó là nét đặc sắc của Thế kiếm.

Kiểm đã xuất thủ, đối phương tất phải trúng kiếm.

Trương Nham đã trúng kiếm.

Kết quả trúng kiếm chỉ có chết.

Nhưng Trương Nham không chết.

Y không chết bởi vì có Thiên Y Hữu Phùng.

Cả đám loạn lên như mớ bông bong, duy chỉ có Thiên Y Hữu Phùng

không loạn.

Thiên Y Hữu Phùng phát ra Khí kiếm.

Kim trên tay của y.

Hơn nữa từng mũi nối tiếp từng mũi, tựa như từng nhát kiếm bổ tới.

Đây chính là chiêu Loạn Nhân Cấp Cứu.

Khí của Thiên Y đã yếu, hơn nữa đã loạn rồi, thứ y sử dụng chính là Khí kiếm gấp gấp mà sát khí ép người...

Thiên Hạ Đệ Thất đang bị tấn công liên tiếp, đột nhiên quát lớn.

Y mở tay nài ra.

Hướng về phía Thiên Y Hữu Phùng.

Thiên Y Hữu Phùng hét lớn, tựa như bị một vật gì đánh trúng, phun ra một bùm máu.

Máu nóng.

Không ai thấy trong tay nài là thứ gì.

Chỉ có Thiên Y Hữu Phùng thấy được.

Thiên Y Hữu Phùng từ trên lưng Phương Hận Thiểu trượt xuống.

Sau đó Thiên Hạ Đệ Thất lại quay sang phía Trương Nham.

Kẻ thứ hai y muốn giết chính là Trương Nham.

Y từ Hoa phủ truy đuổi ra đây, chính là muốn giết chết Thiên Y Hữu Phùng.

Ngay lúc này, có người quát lớn: “Ngừng tay!”

Sau đó họ thấy một người.

Vương Tiểu Thạch.

Một Vương Tiểu Thạch chưa bao giờ gặp.

Một Vương Tiểu Thạch áo quần xốc xếch đầu tóc rối bời toàn thân dơ bẩn, sợ rằng cả lòng dạ cũng đang rối beng.

-----oOo-----

Chương 41: Quân Bất Kiến Hoàng Hà Chi Thủy Thiên Thượng Lai

Nguồn: EbookTruyen.VN

Vương Tiểu Thạch đương nhiên không dơ bẩn.

Có một loại người, bẩm sinh đã có một thứ khí chất thanh cao tinh khiết xuất trần, cho dù kẻ đó ba ngày không rửa mặt, sáu ngày không tắm, mười hai ngày không thay tất, uống nước suối lê la quán bên đường hay ngủ dưới gốc cây, người đó trông cũng sạch sẽ hơn kẻ ngày nào cũng tắm ba lần, ngày nào cũng thay đồ bốn lần, lúc nào cũng giữ mình sạch sẽ.

Vương Tiểu Thạch là người như thế.

Đương nhiên ngày nào gã cũng tắm rửa. Nếu không tiện, đôi khi lười biếng, một hai ngày không tắm cũng chẳng phải việc lạ. Gã từng ăn khắp các danh lâu trà quán, nhưng lại thích quán nhỏ ven đường, thích dùng khăn lông khô của người khác, mặc đồ cũng phải bảy tám ngày mới thay ra, nhưng người ta có cảm giác làn da gã lúc nào cũng sáng bóng mà căng tràn, tươi tắn nổi bật, quần áo sạch sẽ chẳng nhuốm bụi trần, nhàn nhã tuấn tú, tinh sạch như một cây sen

trắng.

Nếu gã là sen, thì Bạch Sầu Phi lại tựa như mây trắng, Vương Tiểu Thạch gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn, còn Bạch Sầu Phi thì sạch sẽ đến nỗi cả trần tục cũng chẳng nhuốm.

Vương Tiểu Thạch đương nhiên không loạn.

Có một loại người, thường ngày hi hi ha ha, tựa như một đứa trẻ vậy, nhưng khi xảy ra chuyện, người khác càng loạn thì kẻ ấy càng trấn tĩnh, thực sự có thể đạt đến mức lâm nguy không loạn, gặp biến chẳng kinh, vững chãi như núi, Thái Sơn đổ sập trước mặt mà chẳng hề biến sắc.

Hoạn nạn không chỉ có thể thấy chân tình, đồng thời cũng có thể thấy bản sắc.

Vương Tiểu Thạch là người như thế.

Thậm chí, có lúc, nhìn bề ngoài có thể gã cũng tỏ ra kinh hoàng sợ hãi như người thường, nhưng trong lòng đã có cách đối phó, sợ hãi cũng chỉ là một kiểu che đậy của gã mà thôi.

Gã là người có bản sắc.

Lớp vỏ ôn hòa của gã, chứa đựng một trái tim kiên định như nham thạch.

Nếu ý chí của gã như nham thạch, thì ý chí của Bạch Sầu Phi tựa như một quả núi lớn.

Tâm chí của Vương Tiểu Thạch kiên vững nhưng chẳng đụng chạm tới ai, còn Bạch Sầu Phi thì cứng rắn đến mức khiến người ta phải kinh sợ.

Nhưng, Vương Tiểu Thạch lại rất rồi.

Thực sự rất rối.

Rối như một mớ tơ vò.

Đương nhiên, cho dù là ai, sau khi đại chiến với Diệp Kỳ Ngũ và Tề Văn Lục mà chỉ có thể quần áo xốc xệch, chứ lòng không rối, cũng chẳng mất mạng, trên giang hồ, trong Kinh thành, tổng cộng chỉ có vài người.

Trong vài người này, vốn không hề có tên Vương Tiểu Thạch.

Nhưng sau khi trải qua trận này, tên của Vương Tiểu Thạch đã được viết vào tấm bảng đó.

Từ xưa đến nay, người có tài năng đều biết bày tỏ bản thân mình, đều muốn trở tài, hơn nữa được người ta chú ý. Muốn người ta chú ý, thì phải đứng lên vũ đài, hơn nữa phải để đèn đuốc chiếu vào mình, như thế mới khiến người ta để mắt tới, nếu không, cho dù người biểu diễn hoặc biểu hiện có tốt hơn cũng chẳng ai biết. Cho nên, trước tiên phải thành danh, có nhiều cách thành danh: có người dùng hành động và lời nói kỳ khôi để lấy lòng đám đông, có người đón lấy trào lưu để chiều sở thích của đám đông, có người liêu lĩnh lật đổ quyền oai để lập oai, có người bắt đắc dĩ, không muốn trở tài cũng không được.

Vương Tiểu Thạch chính là hạng người cuối cùng.

Gã đã ác chiến một trận cùng Tề Văn Lục và Diệp Kỳ Ngũ.

Gã không muốn thế.

Gã bị ép buộc.

Bởi vì thanh y văn sĩ đã rút kiếm của gã.

Kiếm của kiếm thủ, chính là tính mạng của hắn.

Thanh y văn sĩ rút kiếm của gã, cầm bằng như lấy mạng gã.

Vương Tiểu Thạch không muốn chết.

Gã không muốn chết thì chỉ đành phản kháng.

Thanh y văn sĩ vừa rút kiếm, đã ra tay, nói: “Ta dùng văn chương để dạy kiếm pháp cho người!”

Y một kiếm đâm thẳng vào cổ họng Vương Tiểu Thạch.

Vị danh sĩ đội mũ cao đứng yên nhìn, nhưng lại la lên: “Minh nguyệt chiếu cao lâu.”

Vương Tiểu Thạch đột nhiên lật bàn tay, xuất kiếm đỡ Thế kiếm đánh tới.

Trong tay Vương Tiểu Thạch không có kiếm, làm sao rút kiếm?

Gã dùng tay làm kiếm, sử ra Lăng Không Tiêu Hồn Kiếm.

Thanh y văn sĩ kêu “ồ” một tiếng, kiếm pháp khựng lại, tưởng rằng đã trật ra, nhưng vẫn chĩa thẳng vào cổ họng Vương Tiểu Thạch.

Văn sĩ mũ cao nói: “Hay cho Minh nguyệt chiếu cao lâu chuyển thành Minh nguyệt chiếu tích tuyết.”

“Minh nguyệt chiếu cao lâu” vốn là câu thơ trong bài “Thất Ai” của Tào Thực 2, thanh y văn sĩ một chiêu đánh không trúng, lập tức biến chiêu, biến ảo nhất mực tuyệt diệu, tự nhiên, liền lạc không rời.

Vương Tiểu Thạch biết đối phương chẳng những võ công cao, kiếm pháp giỏi, điều đáng sợ nhất là ở chiêu thức nghiêm cẩn, nhưng chiêu pháp lại diệu như đất trời, kỹ pháp chẳng còn sơ hở. Gã kịp thời đánh ra Cách Không Tương Tư đao, coi như đỡ được nhất kiếm này.

Thanh y văn sĩ lạnh lùng hừ nói: “Được, người lại xem chiêu này.” Y một mặt ngâm dài, tay không hề rảnh rỗi: “Đào quân văn tự, quý tại hư tịch; sơ thược ngũ tạng, táo tuyệt tinh thần. Tích học dĩ trữ bảo, chước lý dĩ phú tài, nghiên duyệt dĩ cùng chiếu, huấn chí dĩ dịch từ.”

Trong tiếng ngâm dài, y đã công ra sáu chiêu.

Sáu chiêu, ba trăm mười lăm thức.

Vương Tiểu Thạch bị chiêu thức bao trùm.

Gã hầu như không phá giải được.

Gã biết thanh y văn sĩ đang đọc “Thần Tự Thiên” của Lưu Ngạn Hòa 3. “Thần Tự Thiên” chủ yếu nói về đạo tu dưỡng tâm thần. Phân tích sự giao cảm giữa tư tưởng và ngoại vật, từ đó tạo ra ý tưởng văn chương. Nhưng những đạo lý sáng tác văn chương này, đối với thanh y văn sĩ lại trở thành chiêu thức võ công.

“Đào quân văn tự, quý tại hư tịch”, ý nói muốn áp ủ ý văn trước tiên phải để lòng trống rỗng mới tiếp nhận được sự vật, tĩnh lặng quan sát sự vật, đó chính là cách rèn luyện của kẻ làm văn.

“Sơ thược ngũ tạng, táo tuyệt tinh thần”, tức là phải tẩy rửa tâm hồn, để đạt đến cảnh giới trống rỗng và tĩnh lặng.

“Tích học dĩ trữ bảo”, ý nói phải tích lũy kinh nghiệm và tri thức.

“Chước lý dĩ phú tài”, có nghĩa là rèn luyện khả năng phân tích, suy ngẫm bằng phương thức phù hợp với nguyên tắc.

“Nghiên duyệt dĩ cùng chiếu”, có nghĩa là phải phát huy và tận dụng kinh nghiệm trong cuộc sống, nghiên ngẫm điều nghe được, điều thấy được để vun bồi khả năng quan sát.

“Huấn chí dĩ dịch từ”, có nghĩa là nên rèn luyện phong cách viết văn, mới có thể nắm vững được ngôn ngữ văn chương.

Đó là sáu bí quyết lớn để sáng tác văn chương, nhưng lại trở thành sáu chiêu kiếm kín như áo trời, chẳng gì xen vào nổi, chẳng có sơ hở, liên miên không ngắt.

Trong lưới thiên la địa võng của màn kiếm quang này, Vương Tiểu Thạch xông không được, phá không rách, vùng vẫy cũng không ra.

Gã tay kiếm trái, tay phải đao.

Gã một mạch sử ra sáu đao, đập, phá, hạ, lan, sơn, khuyết. Sáu đao vừa xuất, vẫn không phá nổi kiếm võng, vẫn không thoát được kiếm chiêu.

Gã lập tức lại sử ra sáu kiếm.

Mãn, tọa, y, quán, tự, tuyết.

Tiếp theo, tay phải gã lại sử ra sáu đao: “mộng, đoạn, cố, thích, sơn, xuyên”, tay trái thi triển sáu kiếm: “tế, khán, đào, sinh, vân, diệt”.

Hai mươi bốn thức vừa sử qua, đao kiếm hợp lại, sử ra “kim, cổ, kỹ, nhân, tăng, hội”, và “nhất, thời, đa, thiếu, hào, kiệt”!

Sáu sáu ba mươi sáu kiếm đao tề xuất, hợp lại chính là: “Mãn tọa y quán tự tuyết, đập phá Hạ Lan sơn khuyết, Nhất thời đa thiếu hào kiệt, Mộng đoạn cố quốc sơn xuyên, Kim cổ kỹ nhân tăng hội, Tế khán đào sinh vân diệt 4!”

Sáu câu này là những câu từ nổi tiếng do danh tướng văn thao võ lược đương triều sáng tác, khi vào tay Vương Tiểu Thạch, sáu câu ý tứ hùng tráng, vận dụng vào cả đao lẫn kiếm, thể hiện khí thế hào hùng, kiếm pháp nghiêm mật của thanh y văn sĩ lập tức bị phá vỡ.

Thanh y văn sĩ cũng quát một tiếng “hay”, kiếm không ngừng, lại tiếp tục tấn công, nói: “Sử kiếm cũng như làm văn, người hãy xem nếu văn chương mà ý thâm từ chí, hy thành lưu di, văn đồng thư sao,

câu luyện bổ nạp thì thế nào!”

Khi lời nói hết, kiếm đã quét ra.

Kiếm chiêu đã thành.

Kiếm lộ tung hoành.

Tử lộ.

Văn thái phong lưu, nhưng mỗi chiêu đều có bại bút.

Mỗi bại bút đều là kiếm chiêu sát nhân.

Vương Tiểu Thạch không phá được.

Nếu bốn chiêu kiếm này đánh ra đến mức hoàn mỹ vô khuyết, gã vẫn có thể kiếm chế rồi phản công, thậm chí địch nhân mạnh gã càng mạnh hơn, rồi thế nào cũng phá được, nhưng nay chiêu kiếm này khác hẳn với sáu chiêu kiếm lúc nãy: bốn chiêu kiếm này chứa đầy khuyết điểm.

Khuyết điểm này nằm toàn ở chỗ chí mạng, ở nơi tuyệt diệu không thể phá được. Bởi vì địch thủ đã phá thế cục của mình trước rồi.

Phá không được.

Cờ đánh tới đây, đã là cờ chết.

Cờ chết thì phải nhận thua.

Trên đời có những ván cờ không thể phá được.

Cuộc đời sống đến đây, chi bằng chết cho xong.

Con người sống ở trên đời, có những ván cờ không thể không phá, có những ván cờ không thể được thua.

Vương Tiểu Thạch đột nhiên tỉnh ngộ.

Kiểm chiêu mà thanh y văn sĩ vừa sử ra, chính là những tộ đoạn trong văn chương được Chung Trọng Vĩ 5 viết trong “Thi Phẩm”: “Ý thâm từ chí”, ý muốn nói văn chương sâu sắc mà tối nghĩa.

“Hy thành lưu di”, vốn còn có một vế nữa là “văn vô chỉ bạc”, ý muốn nói văn chương rời rạc, không nghiêm cẩn, hành văn lỏng lẻo, không có chủ đề chính. “Văn đồng thư sao” vốn nguyên cả câu là: “văn chương đãi đồng thư sao”, ý muốn nói dùng điển tích điển cố nhiều quá, chẳng khác gì chép sách vậy. Còn “câu luyện bổ nạp” còn có vế sau là “đổ văn dĩ thần”, luyện tức là nắm tay co lại, nạp có nghĩa là thêm vào, đổ là một ăn gỗ, tức là dùng điển cố quá nhiều, trở nên bó buộc, khép kín, mấy điều này đã trở thành tộ đoạn phổ biến của văn chương.

Câu phê bình này vốn nằm trong những chương đoạn khác nhau của “Thi Phẩm”, thanh y văn sĩ tiện tay lấy ra, biến những câu này thành kiếm chiêu, liên hoành hợp tung, thoải mái tự nhiên, đủ thấy y nắm vững văn chương kiếm pháp, hợp thành một thể, vận dụng đến vô cùng tuyệt diệu, quý khốc thần sầu.

Đối phương dùng sự nguy khốn của văn chương biến thành kiếm chiêu, để vây khốn Vương Tiểu Thạch.

Nếu không muốn bị vây khốn, chỉ có cách bất động!

Nếu muốn bất động, chỉ có...

Vương Tiểu Thạch đột nhiên tỉnh ngộ, lập tức buông đao.

Đao đâm thẳng lên trời, tựa như xé toạc bầu trời.

Thanh y văn sĩ đột nhiên ngẩng đầu, chỉ thấy đao thành kiếm, kiếm thành thanh long, rồng bay trên trời.

Nếu trên trời là kiếm, vậy kiếm trong tay mình thì sao?

Trong khoảnh khắc sinh tử, sự sống chết chỉ cách nhau một chớp mắt, sao Vương Tiểu Thạch có thể buông kiếm.

Y vội vàng nhìn thanh kiếm trong tay mình.

Kiếm trong tay không biết đã biến thành đao từ lúc nào rồi.

Thanh y văn sĩ nhất thời kinh hoảng, muốn biến chiêu thì đã muộn rồi.

Cổ của y lạnh ngắt.

Kiếm đã đặt vào cổ của y.

Lúc này y cảm nhận được sự lạnh buốt của lưỡi kiếm.

Sự vô tình của kiếm.

Y không sợ.

Nỗi sợ hãi vẫn chưa xâm chiếm y, nhưng, sự chấn động đã đánh trúng y.

Cơ hồ đánh y ngã quy.

Y vẫn chưa kịp sợ.

Y thở dài.

Thở dài kinh hãi.

“Đây là chiêu thức gì?” Thanh y văn sĩ thở dài đau đớn nói: “Tại sao lại dễ dàng phá được ‘Thi Phẩm’ của Chung Vinh và ‘Thần Tư Thiên’ của Lưu Hiệp?”

“Không phá được,” Vương Tiểu Thạch đưa tay hót lấy thanh kiếm rơi thẳng xuống, nói: “Đây không phải kiếm chiêu, cũng không không phải đao pháp, mà muốn vận dụng linh hoạt phải suy gẫm. Người đương nhiên là biết câu ‘Quân bất kiến Hoàng Hà chi thủy thiên thượng lai 6’. Câu thơ này độc đáo khác người, ý tứ bất ngờ, phá vỡ quy tắc, lời lẽ trực tiếp. Trong Văn Tâm Điều Long Lưu Hiệp từng nói, suy xét nhanh nhạy, dứt khoát gọn gàng, cũng từng nói, tài làm văn của mỗi người có nhanh có chậm, chẳng ai giống nhau. Ta không thể bị nhốt trong bố cục của người, chỉ đành dùng Thiên Thượng Lai chi kiếm, kiếm chế người, cũng giống như câu ‘Quân bất kiến Hoàng Hà chi thủy thiên thượng lai’, hoàn toàn phá vỡ quy cách của thơ, bởi vậy mới độc đáo.” Gã thoáng ngưng lại một chút rồi nói tiếp: “Chương pháp quy luật, không thể trói buộc nổi thiên tài.”

Thanh y văn sĩ toát mồ hôi ròng ròng.

Vị danh sĩ mũ cao cũng chăm chú lắng nghe.

Trong khoảnh khắc Vương Tiểu Thạch nguy cấp, đột nhiên dùng thanh đao trong tay đổi lấy thanh kiếm trong tay của đồng bọn y, phóng kiếm lên khoảng không, khiến địch thủ phân tâm, rồi dùng kiếm chế thắng, lúc đó y muốn xông ra cứu viện, nhưng cũng hoa mắt, không kịp làm gì cả. Từ đó có thể suy đoán được sự kịch liệt trong biến ảo, sự lớn lao trong biến hóa, sự nhanh chóng trong biến động, sự cấp tốc trong biến dị.

Lòng bàn tay y cũng rướm mồ hôi.

Vương Tiểu Thạch lại cười.

Vừa cười thì thu kiếm.

Thanh y văn sĩ áp úng: “Người... người không giết ta?”

“Tại sao ta phải giết người?” Vương Tiểu Thạch cười cười: “Người sống trên đời, khó tránh có lúc nhất nộ bạt kiếm, nhưng tốt nhất là

có thể nhất tiểu thu kiếm.”

Văn sĩ mũ cao bước tới một bước, ôm quyền vái dài mà nói: “Người không giết lục đệ, ta nhận tình nghĩa của người, nhưng ta vẫn muốn thỉnh giáo người!”

Vương Tiểu Thạch khẽ khi một tiếng, nói: “Thật ra hai vị không cần phải giấu nữa...” Gã ôm quyền nói với hai người: “Cô Sơn Phóng Hạc Diệp Kỳ Ngũ Diệp huynh, Văn Vô Đệ Nhất Tề Văn Lục Tề huynh, Vương mỗ đã mạo phạm rồi.”

Thanh y văn sĩ và văn sĩ mũ cao đưa mắt nhìn nhau.

“Bọn ta cũng không gạt được người.”

Diệp Kỳ Ngũ nói: “Người đã biết bọn ta là ai, trận chiến này càng không thể không đánh.”

Vương Tiểu Thạch ái ngại nói: “Ván cờ Phi Lưu Trực Hạ, Bình Địa Phong Lưu của Diệp ngũ ca thật sự là võ lâm nhất tuyệt, tại hạ không sánh bằng, khỏi cần phải tỉ thí nữa.”

Vương Tiểu Thạch nói rất khiêm nhường, Diệp Kỳ Ngũ lại chẳng chịu, nói: “Người đừng quá khiêm nhường, hôm nay chúng ta không tỉ thí ám khí quân cờ với sỏi.”

Vương Tiểu Thạch ngạc nhiên: “Vậy tỉ thí cái gì?”

Diệp Kỳ Ngũ nghiêm nghị nói: “Tỉ thí đánh cờ.”

Vương Tiểu Thạch ngạc nhiên: “Ở đây làm gì có cờ?”

Diệp Kỳ Ngũ lớn giọng ngâm: “Trời là cuộc cờ, đất là bàn cờ, ta với người chính là quân cờ.”

Vương Tiểu Thạch lắc đầu nói: “Bây giờ đánh cờ tốn thời gian, sao Diệp huynh không đợi lúc khác, uống trà độ cao thấp, lúc đó, tại hạ

nhất định sẽ chiều theo...”

Diệp Kỳ Ngũ vừa nghe Vương Tiểu Thạch có ý muốn đi, lập tức quát lớn:

“Hừ! Cờ đã bày xong, ai cho người không đánh!” Lời vừa xuất ra, chiêu thức đã phát ra.

Y xuất thủ, xem ra có vẻ bình thường không có gì lạ lùng. Vương Tiểu Thạch thấy chiêu phát chiêu, thấy chiêu phá chiêu; gặp chiêu độ chiêu, gặp chiêu tiếp chiêu. Mười mấy chiêu trôi qua, đột nhiên phát hiện:

Bộ pháp của Diệp Kỳ Ngũ, tựa như đánh cờ vậy, lúc thì xa nhất bình chi, lúc thì tướng lục bình ngũ, lúc thì mã lục thối tứ, lúc thì binh thất tiến nhất, lúc thì pháo nhị tiến sáu.

Có những chiêu y chưa phát, chỉ dẫn ra; có những chiêu y phát rồi, nhưng chỉ là hư. Trong mười mấy chiêu ngắn ngủi, tựa như đã đánh ra mấy đòn: “Nhấn chước”, “Đặng chước”, và “Hiểm chước”, “Sát hình” đã bày, “Sát thế” đã định mà “Sát cục” cũng thành hình rồi.

Còn Vương Tiểu Thạch lại lâm vào thế “Tàn cục”.

1. Tào Thục (192-232), tự là Tử Kiến, khi mất có tên thụy là Tư, nên còn được gọi là Trần Tư Vương. Ông là một nhà thơ nổi bật nhất trong số văn nhân thời Kiến An.

2. Tạ Linh Vận (385-443), cháu nội Tạ Huyền, là một nhà thơ rất nổi tiếng thời Lưu Tống.

3. Túc Lưu Hiệp (465-520 hoặc 521 CN), tự Ngạn Hòa, người nguyên quán ở Huyện Cử – Quảng Đông (nay là Huyện Cử – Tỉnh Sơn Đông). Ông là một nhà lý luận văn học nổi tiếng trong lịch sử Trung Quốc, tác phẩm Văn Tâm Điều Long của ông đến nay vẫn được coi là một điển mẫu trong phê bình văn chương cổ đại Trung Quốc.

4. Sáu câu này thực ra được trích lục từ sáu bài từ khác nhau ở các thời kỳ khác nhau. Tiêu biểu có: ‘Mãn Giang Hồng’ của Nhạc Phi, ‘Niệm Nô Kiều – Xích Bích Hoài Cổ’ của Tô Đông Pha...

5. Tức Chung Vinh, một nhà lý luận văn học nổi tiếng ngang với Lưu Hiệp. Tác phẩm ‘Thi Phẩm’ của ông, cùng với ‘Văn Tâm Điều Long’ của Lưu Hiệp được một số nhà nghiên cứu tôn lên vị trí sơ tổ của việc luận văn luận thơ.

6. Câu trong bài ‘Tương Tiến Tửu’ của Lý Bạch.

-----oOo-----

Chương 42: Loạn!

Nguồn: EbookTruyen.VN

Vương Tiểu Thạch ở trong ván cờ!

Người ở trong ván cờ thì thế nào?

Chấp mê bất ngộ, tự trói buộc mình, đến khi tỉnh ngộ thì binh bại như núi đổ, không thể cứu vãn nổi.

Thậm chí đã bị người ta chiếu tướng, vỡ cờ, thua cờ.

Mặc dù Vương Tiểu Thạch đao kiếm tề xuất, đao pháp tung hoành, kiếm pháp loang loáng “giữ được chân trời giữ được người, giữ được năm tháng giữ được người”, bóng đao ánh kiếm dường như tuôn trào đến bể nguyệt kinh tâm, nhưng cho dù tả xung hữu đột, vẫn không thể phá được ván cờ Diệp Kỳ Ngũ đã bày, quân cờ đã mai phục, sát chước sắp xảy ra.

Sát chước ý tại sát.

Sát chước sẽ dẫn sát.

Diệp Kỳ Ngũ dùng cách không chường lực làm pháo, hai chân tung cước liên hoàn làm mã.

Đồng thời hai tay phát ám khí liên tục, chẳng khác gì binh tốt qua sông, đánh thành cướp đất.

Bản thân Tề Văn Lục đã trở thành quân xe của chính y.

Sau đó sát chước dờn núi lấp biển, dồn tới như ong vỡ tổ, từng đợt sóng dờn, từng lớp cao ngất.

Trong ván cờ, sáu cuộc cờ nổi tiếng, “Tinh Hỏa Liêu Nguyên”, “Hoành Sóc Phú Thi”, “Chiết Kích Trầm Sa”, “Bạch Hạc Tị Yên”, “Trần Bình Khổ Gián”, “Ô Truy Lãnh Tuyết”, đồng thời phát động, sáu cuộc hợp nhất, trở thành cuộc cờ danh động thiên hạ, vô đối vô địch của Diệp Kỳ Ngũ: “Sảo Tung Tích Thệ”.

Nhưng Vương Tiểu Thạch cũng không kém thế.

Gã tung mình vọt lên.

Đột nhiên rời khỏi cuộc cờ.

Gã vừa tung mình vọt lên rời khỏi cuộc cờ, thì thấy rõ đại cục.

Thân hình gã đang ở giữa không trung lại bẻ ngoặt một cái, lướt ra khỏi khu vườn hoang. Gã phải phá cuộc cờ này.

Người trong cuộc thì mê muội, gã không muốn mình bị vây trong cuộc, gã lo lắng cho sự an nguy của Đường Bảo Ngưu, Trương Nham, gã lo ngại cho tung tích của Hà Tiểu Hà, Bát Đại Thiên Vương, gã e ngại tình hình trong Hoa phủ.

Gã không thể giằng co ở đây nữa.

Tề Văn Lộc vội kêu: “Hắn rời cuộc cờ rồi...”

Diệp Kỳ Ngũ nạt: “Một khi đã vào cuộc, hắn không thể bỏ mặc đại cục mà đi!”

Trên đời này có bao nhiêu người có thể nói rời là rời?

Đừng nói người khác ở trong cuộc, cho dù chỉ ở trong cuộc chơi, có lúc cũng không thể nói nghỉ chơi là nghỉ chơi, cũng không thể nói không làm là không làm, nếu là vật ngoài thân, cũng không nhất định nói buông xuống là buông xuống được. Có người, nâng lên được, buông xuống không được, có người, nâng lên không được, chỉ đành buông xuống, có người, nâng lên không được cũng không buông xuống được.

Vương Tiểu Thạch thì sao? Đột nhiên gã phát hiện một chuyện.

Trên đời này có những chuyện, không phải người buông xuống được thì có thể buông xuống được.

Người cầm thanh kiếm trong tay, người đã cầm nó rồi, cũng chính là nó kiềm chế người, nếu có một ngày người muốn buông nó xuống, trước tiên người phải hỏi nó có đồng ý hay không?

Vương Tiểu Thạch đao kiếm hợp nhất, hơn nữa người và kiếm cũng hợp nhất, tâm ý tương thông, cũng không cần phải hỏi nữa.

Nhưng, Diệp Kỳ Ngũ không đồng ý.

Quân cờ của y không đồng ý.

Ván cờ của y cũng không đồng ý.

Không đồng ý để Vương Tiểu Thạch đi.

Cũng không đồng ý để Vương Tiểu Thạch sống nữa.

Vương Tiểu Thạch định phi thân ra khỏi vườn hoang, đột nhiên phát hiện, bên ngoài ván cờ còn có ván cờ.

Bên ngoài bức tường, có một ván cờ lớn hơn.

Ván cờ.

Ván cờ lấy người làm quân cờ.

Ba mươi hai người.

Ba mươi hai người này đương nhiên đều là cao thủ.

Họ đứng rành mạch rõ ràng, mỗi người tự bày trận, kiếm rút cung căng, toàn quân chờ đợi, không phải là để lao vào nhau quyết đấu, mà chỉ vì đợi Vương Tiểu Thạch.

Đợi Vương Tiểu Thạch lọt vào, cuộc chiến sẽ lập tức nổ ra.

Vương Tiểu Thạch muốn rời cuộc, nhưng kết quả lại rơi vào một cuộc cờ khác.

Một cuộc cờ nằm ngoài cuộc cờ kia.

Vương Tiểu Thạch chỉ có hai con đường.

Một là vượt tường phóng ra ngoài, bị “ngoại cuộc” vây khốn.

Hai là vẫn ở trong khu vườn hoa, bị “nội cuộc” phục kích.

Nội ngoại đều là cuộc, một khi dẫn sát, đều là sát cuộc.

Kết quả đều là tử lộ.

Khi chưa đến phút bất đắc dĩ, người ta tuyệt đối không đi tử lộ.

Vương Tiểu Thạch cũng không đi.

Gã chọn con đường thứ ba.

Con đường thứ ba chính là:

Không đi.

Thân hình gã đột nhiên khựng lại, hạ chân xuống đầu tường, không đi nữa. Cho nên gã vẫn không trở về cuộc cờ ban đầu, cũng không rơi vào cuộc cờ mới.

Gã đứng giữa hai cuộc cờ.

Thế nên gã tự thành một cuộc cờ mới.

Người ở bên ngoài tường, cho rằng gã nhất định sẽ rơi xuống, cho nên đã phát động.

Một khi động thì không thể thu lại được.

Nếu thực sự có địch nhân, mai phục phát động, đương nhiên sẽ thành công...

Đến bây giờ kẻ địch vẫn chưa vào, nhưng toàn cuộc đã phát động rồi, thành thử tiên cơ đã mất hết, thế cuộc đại loạn, cục diện đã bị địch nhân khống chế.

Đây chẳng qua chỉ là chuyện trong chớp mắt.

Nhưng Vương Tiểu Thạch đã nắm được tất cả.

Định nghĩa của võ lâm cao thủ là gì?

Người có võ công cao cường.

Điểm này là tất yếu.

Người có địa vị cao vời trong chốn võ lâm.

Điểm này cũng là tất nhiên.

Nhưng, người có võ công cao cường và địa vị cao vời, đều cần phải có một đặc điểm chung, đó chính là:

Phải nắm được thiên cơ, nắm được tiên cơ, sáng tạo thời cơ.

Cho dù là cơ hội chỉ thoáng qua trong chớp mắt cũng không thể bỏ qua.

Dã tâm của Vương Tiểu Thạch không lớn.

Nhưng gã là người có năng lực, người có năng lực cộng thêm chí khí, nếu cũng gặp cơ hội tốt, sớm muộn gì cũng trở thành một nhân vật quan trọng.

Vương Tiểu Thạch chính là người như thế.

Cục diện vừa rối loạn, nhưng mau chóng có thể điều chỉnh, thích ứng, một khi được kiểm soát trở lại, có thể trở thành một cục diện khác.

Nhưng Vương Tiểu Thạch đã phát động phản công.

Một chân của gã, giậm ngã bức tường, công ra liên hoàn cước.

Gạch liên tiếp bay ra.

Tường đổ, Diệp Kỳ Ngũ và Tề Văn Lục chỉ đành thối lui tránh né.

Khi bức tường sụp xuống hoàn toàn, bụi bặm ngừng hẳn, ba mươi hai “quân cò” đã ngã xuống đất.

Mỗi người trúng một viên gạch.

Viên gạch to tướng, nhưng góc vuông của mỗi viên gạch chỉ trúng huyết đạo của họ.

Vương Tiểu Thạch đã biến mất.

Tề Văn Lục quát lớn: “Chúng ta đuổi theo.”

Diệp Kỳ Ngũ lắc đầu.

Tề Văn Lục vẫn chưa bớt giận, nộ khí lại tăng: “Tên này không đánh mà chạy, thế là có ý gì?”

Diệp Kỳ Ngũ sắc mặt sầm lại: “Hắn đã chiến thắng, chẳng qua không nghĩ đến mình mà vội đi cứu người, chúng ta cũng chỉ muốn thử võ công của hắn mà thôi.”

“Bây giờ, đã thử rồi.” Y nói hơi chua chát: “Nhiệm vụ của chúng ta chỉ là cản đường hắn, chúng ta đã cố gắng hết sức rồi.”

Tề Văn Lục ngẫm nghĩ, xem ra chỉ đành cố kìm cơn giận: “Hắn có thể giết được Gia Cát?”

“Chưa chắc.” Diệp Kỳ Ngũ sửa sang lại áo mũ, trầm ngâm nói: “Có điều, hôm nay Vương Tiểu Thạch cũng chưa chắc qua được hai cửa ải.”

“Hai cửa ải?”

“Cho dù y gặp phải Thiên Hạ Đệ Nhất hay Bạch Sầu Phi,” Diệp Kỳ Ngũ nói với vẻ bí ẩn: “rất cuộc ai có thể sống sót vẫn là một câu hỏi.”

Tề Văn Lục hỏi: “Ngũ ca cho rằng bọn chúng nhất định sẽ lẫn xả vào nhau sao?”

“Những người không cùng nguyên tắc, không cùng trận tuyến, không cùng lý tưởng, lại cùng mục tiêu, một khi gặp mặt, sớm muộn gì cũng xảy ra xung đột.” Diệp Kỳ Ngũ nói: “Tuy chúng ta không

đánh bại được hắn, nhưng hắn đã đánh với chúng ta hai trận, tâm lực thể lực đã hao khí, nếu gặp phải Bạch Sầu Phi và Thiên Hạ Đệ Thất trong tình trạng này, ắt hẳn...”

Tề Văn Lục cười: “Gặp phải kẻ địch như Thiên Hạ Đệ Thất hoặc Bạch Sầu Phi, công lực kém đi một phần, coi như là tự nạp mạng.”

“Điều đó không hề gì, quan trọng hơn là, ta cảm thấy,” về mặt Diệp Kỳ Ngũ tựa như tham thấu được một huyền cơ xoay chuyển càn khôn: “Vương Tiểu Thạch có chút tâm loạn.”

“Tâm loạn?”

“Tâm loạn thì người tự bại.” Diệp Kỳ Ngũ nói: “Cho nên đối với một bậc kiêu hùng mà nói, tốt nhất là thiên hạ đại loạn, càng loạn thì càng có cơ hội trở tài.”

Tề Văn Lục bước tới, vận chỉ như gió, giải huyết đạo của những thuộc hạ đang nằm dưới đất, khi nghe mấy câu Diệp Kỳ Ngũ nói, cảm giác thất bại lúc nãy mới bớt đi phần nào: “Đối với địch nhân, lòng của Vương Tiểu Thạch đương nhiên càng loạn càng tốt.”

Ván cờ bày ra, Diệp Kỳ Ngũ hoàn toàn không thể khống chế được Vương Tiểu Thạch, hơn nữa vừa đụng độ đã tan vỡ, trong lòng cũng buồn bực, nói: “Loạn chết y cho rồi.”

Thực ra trong lòng y cũng rất loạn.

Bởi vì sát chước của y, chẳng thể chịu nổi một đòn của Vương Tiểu Thạch.

Cho nên câu nói này của y, dường như đã trở thành một lời nguyên rủa.

Đúng thế, Vương Tiểu Thạch không những người loạn, cả tâm cũng loạn.

Nguyên do khiến gã tâm loạn không phải vì địch nhân, mà là vì bằng hữu.

Hơn nữa còn là huynh đệ của gã.

Bạch Sầu Phi.

Bằng hữu của gã đang thực hiện một âm mưu tương đối bí ối.

Huynh đệ của Vương Tiểu Thạch đang làm chuyện hại người lợi mình.

Gã có nên cản trở hay không?

Gã có nên giúp đỡ hay không?

Gã mâu thuẫn.

Cho nên gã đang tâm loạn.

Khi Vương Tiểu Thạch quát Thiên Hạ Đệ Thất, kêu y ngừng tay, vì liên tục đọ sức với Tề Văn Lục và Diệp Kỳ Ngũ, đá ngã bức tường, trên người dính đầy bụi đất, hầu như chân chẳng chạm đất, chạy vội qua đây, đương nhiên áo quần xốc xếch, trong lòng cũng loạn.

Quả nhiên Thiên Hạ Đệ Thất ngừng tay.

“Là người?”

Vương Tiểu Thạch hít sâu một hơi: “Là người.”

Con người trước mắt gã là cao thủ gã chưa hề gặp trong đời.

Thiên Hạ Đệ Thất lạnh nhạt nói: “Người muốn cứu bọn chúng?”

Vương Tiểu Thạch nhìn đại cục, chỉ thấy mấy bằng hữu của mình: bọn Trương Nham, Đường Bảo Ngư đều chẳng có vấn đề gì lớn,

lòng đã bốt lo, vội cung tay nói: “Xin nương tay giùm cho.”

Đôi mắt tròn trắng nhiều hơn tròn đen của Thiên Hạ Đệ Thất trợn lên.

Vốn là, Vương Tiểu Thạch từng chạm mặt y hai lần, gã chưa từng chính thức động thủ với y, nhưng đã kiêng dè sự tiêu sát của y. Đó không chỉ là sát khí, mà là tử khí, một cảm giác gần như giống hệt với mùi vị của tử vong.

Nhưng, giờ đây Vương Tiểu Thạch không thể không bật cười.

Bởi vì gã nhìn thấy rõ bộ dạng của Thiên Hạ Đệ Thất.

Mũi của y quán băng trắng.

Tay trái cũng quán băng trắng.

Máu rướm ra bên ngoài băng trắng.

Điều đó khiến thân thái lạnh lùng tỏa ra sát khí ngùn ngụt vốn có của Thiên Hạ Đệ Thất hoàn toàn thay đổi.

Thay đổi đến độ hơi hài hước.

Tuy trong lòng Vương Tiểu Thạch đang rối, nhưng thấy bộ dạng của Thiên Hạ Đệ Thất, tính bỗn cợt lại bộc phát.

Gã cười. Một người có bộ dạng đáng sợ, chỉ cần hơi thay đổi một chút, thì sẽ khiến người ta cảm nhận khác hẳn, nói ra, cho dù là hoàng đế thiên tử, thánh hiền danh sĩ, chỉ cần họ ở trong một hoàn cảnh khác hẳn, ăn mặc lạ lùng, phải chăng cũng chẳng khác gì người thường? Thậm chí có thể quái dị khiến người ta buồn cười!

Thiên Hạ Đệ Thất lạnh nhạt nói: “Người cười cái gì?”

Vương Tiểu Thạch đáp: “Cười người.”

Thiên Hạ Đệ Thất lạnh lùng hừ một tiếng, y biết Vương Tiểu Thạch nói thật.

“Thật ra trông ngươi như thế đẹp hơn.” Vương Tiểu Thạch nói: “Ít nhất cũng giống người.”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Nói nhảm.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Được rồi, xin ngươi thả họ.”

Thiên Hạ Đệ Thất hơi trầm ngâm: “Ngươi là người chủ nhân ta cần dùng, chủ nhân ta đang có chuyện cần ngươi làm, cho nên ta có thể không giết ngươi.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Đa tạ.”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Nếu ta giết sạch họ, ngươi có ra tay cứu họ không?”

Vương Tiểu Thạch cười nói: “Điều đó khó tránh.”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Nhưng một khi ta động thủ thì sẽ giết ngươi.”

“Chủ nhân của ngươi có chuyện cần ta làm.” Vương Tiểu Thạch nói: “Cho nên ngươi không thể giết ta.”

“Được, ta chỉ giết hai người.” Thiên Hạ Đệ Thất dùng tay chỉ về phía Trương Nham, Phương Hận Thiểu, sau đó liếc nhìn Thiên Y Hữu Phùng, nói: “Hắn đã chết chắc rồi, ta không cần thiết phải giết hắn nữa.”

Vương Tiểu Thạch lắc đầu: “Họ đều là bằng hữu của ta, ngươi không thể giết người nào cả.”

Gân xanh đột nhiên nổi lên trên mặt Thiên Hạ Đệ Thất, Vương Tiểu Thạch lại cảm nhận được một luồng sát khí.

Gã vẫn muốn cười.

Nhưng cười không nổi.

Một Vương Tiểu Thạch xưa nay cởi mở, muốn cười mà bị người ta bịt miệng lại, từ điểm này có thể thấy áp lực đối với gã lớn đến nhường nào..

Vương Tiểu Thạch nói: “Người đã bị thương rồi, hơn nữa bị thương không nhẹ, lúc này giao thủ với ta, thật không khôn ngoan.”

“Người cũng chẳng tốt hơn bao nhiêu.” Thiên Hạ Đệ Thất nhìn gã chăm chăm: “Lúc này người vừa mới kịch đấu phải không?”

Vương Tiểu Thạch chột nói: “Nhưng người đã bị thương rồi.”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Nhưng người thì lại rất gấp gáp.”

Vương Tiểu Thạch nói: “Ta có thể đối phó người ở đây trước, họ sẽ đến Hoa phủ cứu người.”

Thiên Hạ Đệ Thất nói: “Người nhất định phải cứu họ?”

Vương Tiểu Thạch nói: “Người nhất định phải giết họ?”

Thiên Hạ Đệ Thất đang định nói gì đó, đột nhiên chỉ nghe một tiếng quát lạnh lạnh, sau đó, một luồng đao quang lóe lên.

Đao quang cực đẹp, tựa như người tình đang vẽ chân mày cho nữ nhân mỹ lệ.

Đao sắc nhạt nhòa, tựa như núi mờ xa, nắng chiều le lói.

Đao quang tựa như ánh trăng.

Không phải sát ý, mà là thơ ý.

Có người vung đao, lại vung ra thơ ý.

Nhưng thơ ý đó lại dẫn độ tất cả sát cơ.

Đao quang này vừa xuất, Vương Tiểu Thạch vốn chưa chuẩn bị ra tay, và Thiên Hạ Đệ Thất vẫn chưa tính động thủ, bị bắt buộc giao thủ.

Bởi vì thế đã thành cưỡi cọp.

Cho nên tất phải như thế.

-----oOo-----

Chương 43: Quân bất kiến cao đường minh kính bi bạch phát

Nguồn: EbookTruyen.VN

Kẻ từ trên cây sà xuống, đột nhiên xuất đao tấn công Thiên Hạ Đệ Thất chính là Ôn Nhu.

Ôn Nhu vẫn ở trên cây.

Nàng ở trên cây là vì Thiên Y Hữu Phùng.

Sau khi Thiên Y Hữu Phùng cứu nàng ra khỏi Hoa phủ, Ôn Nhu lại bảo chẳng chịu đi đâu cả.

“Làm sao mọi mới chịu theo ta về?” Thiên Y Hữu Phùng hỏi.

“Tại sao huynh không cứu họ?” Ôn Nhu hỏi ngược lại.

“Ta chỉ có một mình.”

“Huynh sợ?”

“Cứu tất cả họ?”

“Huynh không dám!”

“Đó là một âm mưu, sau lưng họ còn có cao thủ mai phục, với sức một mình ta, nếu làm càn, e rằng cả muội ta cũng không lo nổi.”

“Nhưng ít nhất cũng phải cứu Đại Phương ra chứ.”

“Huynh không đi, ta đi...”

Ôn Nhu đang định xoay người bước đi, Thiên Y Hữu Phùng đột nhiên điểm ngã nàng, sau đó phóng vọt lên tán cây táo um tùm, nhẹ nhàng đặt Ôn Nhu trên một chạc cây to, dịu dàng nói: “Muội bảo ta đi, ta sẽ đi, vốn là phải cứu Đại Phương ra, nhưng ta sợ muội gặp nguy hiểm. Thủ pháp điểm huyết của ta rất nhẹ, một lát nữa sẽ tự giải, vạn nhất ta đi không trở về, muội cũng không cần phải nằm đây lâu, hãy nhớ, nếu ta không trở về, cứ mặc kệ ta, đừng xông vào Hoa phủ!”

Thiên Y Hữu Phùng vọt xuống, quan sát kỹ lưỡng chỗ Ôn Nhu ẩn thân, sau khi khẳng định không thể bị người ta phát giác, mới quay trở lại Hoa phủ.

Sau đó, Thiên Y Hữu Phùng trúng đòn đánh lén của Thiên Hạ Đệ Thất, được Phương Hận Thiểu liềm mạng cũng chạy trốn.

Thiên Y Hữu Phùng bị trọng thương, vốn định bảo cho Phương Hận Thiểu biết chỗ Ôn Nhu ẩn thân, nhưng thấy Bạch Sầu Phi đang khống chế bọn Đường Bảo Ngưu, nhất thời im lặng không nói, trong lòng thầm mừng may đã điểm huyết của Ôn Nhu, nếu không, với cá tính của Ôn Nhu, chắc chắn sẽ làm bừa, một khi bị địch nhân phát hiện, chỉ có hy sinh oan uổng, nạp mạng oan ức.

Đương nhiên, trong lòng y cũng cực kỳ lo lắng.

Bởi vì thời gian trôi qua, huyết đạo tự giải, lúc đó Ôn Nhu tất nhiên không kìm được lòng mình, nhất định sẽ ra tay.

Mà hễ ra tay, hành tung bại lộ, cho dù là Bạch Sầu Phi hay Thiên Hạ Đệ Thất, đều là những nhân vật Ôn Nhu không thể địch nổi.

Nay Ôn Nhu quả nhiên ra tay.

Trước khi ra tay nàng còn quát một tiếng.

Bởi vì nàng không thích ám toán người ta.

Cho dù địch nhân lợi hại hơn, nàng cũng không làm chuyện ám toán người ta.

Cho nên trước khi xuất đao, nàng đã lên tiếng.

Lên tiếng để xuất đao.

Đao của Ôn Nhu.

Lần thứ hai Vương Tiểu Thạch thấy đao từ trên trời giáng xuống.

Đao mỹ lệ.

Người mỹ lệ.

Ôn Nhu xưa nay chẳng ôn nhu.

Nhát đao lần trước, khiến Vương Tiểu Thạch cuống lên.

Cuống lên cùng Bạch Sầu Phi cứu người thoát khỏi tay đám cao thủ Lục Phân Bán đường.

Nhát đao lần này càng khiến Vương Tiểu Thạch cuống hơn.

Luống cuống cũng chỉ vì cứu Ôn Nhu.

Có một loại người, trời sinh ra đã là kẻ cứu người.

Cho dù bản thân người đó có thích hay không, y cũng phải cứu người.

Vương Tiểu Thạch là loại người này.

Có một loại người, bẩm sinh đã là kẻ giết người.

Cho dù người có phải là kẻ y muốn giết hay không.

Nhưng không tránh khỏi giết người.

Cho dù không giết người, hại người ta chút đỉnh cũng tốt.

Thiên Hạ Đệ Thất chỉ giết người, giết người có thể nói là một cách trực tiếp nhất để hại người.

Có một loại người khác, vừa sinh ra đời đã bắt người ta phải cứu, cho dù bản thân y không thích được người ta cứu, mà thích cứu người, kết quả vẫn là buộc người ta phải cứu mình, còn y chẳng cứu được ai.

Ôn Nhu chính là loại người này.

Lúc này, nàng vì cứu người mà được người cứu.

Vấn đề là: kẻ muốn giết nàng có giết nàng được hay không? Kẻ muốn cứu nàng có cứu nàng được hay không?

Nhát đao này chém xuống, Thiên Hạ Đệ Thất lập tức ra đòn phản công, y vốn có định ra tay hay không, chẳng ai biết, nhưng lúc này Ôn Nhu chém một đao về phía y, y muốn không toàn lực ra tay cũng không xong, bởi vì cường địch ở trước mặt.

Vương Tiểu Thạch chắc chắn là một đại địch.

Thiên Hạ Đệ Thất một khi phản đòn tức là toàn lực xuất thủ.

Vương Tiểu Thạch càng không thể không xuất thủ.

Bởi vì gã biết với công lực của Ôn Nhu, tuyệt đối không thể nào chịu nổi một đòn của Thiên Hạ Đệ Thất.

Vì cứu Ôn Nhu, gã chỉ đành phát cả đao lẫn kiếm, công về phía Thiên Hạ Đệ Thất.

Thiên Hạ Đệ Thất cũng lập tức phát hiện, Vương Tiểu Thạch tựa như rất quan tâm, rất lo lắng cho Ôn Nhu.

Quan tâm còn hơn cả tính mạng của mình.

Lo lắng còn hơn cả an nguy của mình.

Thiên Hạ Đệ Thất lập tức hiểu ngay.

Y nắm lấy điểm yếu của đối thủ.

Cho nên y toàn diện tấn công Ôn Nhu.

Tình cảnh đặc biệt này chính là Ôn Nhu bị kẹp giữa hai đại cao thủ, nhưng trong nhất thời, nàng không thể phân biệt được ai mới là Vương Tiểu Thạch, ai mới là Thiên Hạ Đệ Thất.

Chỉ biết đao kiếm như sơn, kinh đao tuôn trào, tựa như song long nhị hổ đang tử chiến bên cạnh nàng, nhưng nàng không nhìn thấy, cũng chẳng hiểu rõ, bên tai chỉ nghe tiếng đối chưởng, và đao kiếm giao kích.

Trong lúc hai bên đang tử chiến với nhau, bản thân nàng lại rất nhàn nhã, nhưng cảm thấy kinh lực dồn dập, ngực thấy buồn nôn từng hồi, nhưng không thể nào nôn ọe ra nổi.

Nàng không biết, chính vì nàng ở giữa hai người, Vương Tiểu Thạch đã phải vất vả vì nàng, phải cần bao nhiêu chiêu thức hiểm hóc, mấy lần suýt nữa chết trong tay của Thiên Hạ Đệ Thất.

Thiên Hạ Đệ Thất không cần ra tay đối với Vương Tiểu Thạch, y chỉ tấn công Ôn Nhu.

Ôn Nhu vẫn không hề hay biết gì, còn Vương Tiểu Thạch phải bận rộn lo lắng cho nàng, mệt đến đứt hơi.

May mà Vương Tiểu Thạch luyện Nhân kiếm, Nhân kiếm coi trọng cứu người chứ không phải đả thương người.

Nhân Đao cũng vậy.

Trên đời này có cái gọi là Đồ Đao, Nhân kiếm của Vương Tiểu Thạch chính là muốn người ta “phóng hạ đồ đao 2”.

Vương Tiểu Thạch dùng đao kiếm bảo vệ cho Ôn Nhu chính là hợp với đường lối của Nhân Đao và Nhân kiếm.

Cho nên Vương Tiểu Thạch có thể gắng gượng ứng phó.

Nhưng Vương Tiểu Thạch biết rõ không thể ứng phó được nữa rồi.

Bởi vì gã biết Thiên Hạ Đệ Thất vẫn chưa thực sự xuất thủ.

Thiên Hạ Đệ Thất đang sử dụng Thù Cực chưởng.

Loại chưởng pháp này, Vương Tiểu Thạch từng nghe sư phụ Thiên Y cư sĩ của gã nhắc tới.

Đó là một trong những võ nghệ tuyệt học của sư thúc Nguyên Thập Tam Hạng của gã.

Nhưng tại sao Thiên Hạ Đệ Thất có thể sử dụng Thù Cực chưởng?

Trong lòng Vương Tiểu Thạch vừa kính sợ vừa nghi ngờ.

Kính sợ nhiều hơn nghi ngờ.

Bởi vì tình thế hung hiểm.

Thù Cực chưởng của Thiên Hạ Đệ Thất, mỗi chưởng đều như thâm thù đại hận, khiến Vương Tiểu Thạch buộc phải đao kiếm tề xuất, không dám có chút chần chừ.

Đối với loại chưởng pháp này, tuy Vương Tiểu Thạch chưa từng luyện qua, nhưng cũng có nghe nói tới, có thể nói, hỏa hầu của Thiên Hạ Đệ Thất vẫn chưa hoàn toàn chín muồi.

Thế nhưng, Vương Tiểu Thạch đã suýt mấy lần gặp nguy hiểm, chẳng những suýt nữa không cứu được Ôn Nhu, mà cả mạng mình cũng chẳng giữ được.

Vũ khí thật sự của Thiên Hạ Đệ Thất ở trong tay nải của y.

Thiên Hạ Đệ Thất vẫn chưa sử dụng vũ khí trong tay nải của y.

Vương Tiểu Thạch lo.

Lo lắng.

Nhưng đúng lúc này, Ôn Nhu làm một chuyện.

Một chuyện không biết là đúng hay sai, cũng là chuyện đủ khiến cho Thiên Hạ Đệ Thất và Vương Tiểu Thạch lập tức phân thắng thua, sinh tử. Riêng nàng thì chẳng hiểu xảy ra chuyện gì, cho nên nàng quyết định rời khỏi.

Nàng đi.

Ôn Nhu thi triển khinh công, đó chính là Thuấn Tức Thiên Lý của

Tiểu Hàn Sơn phái.

Đây là khinh công trong khinh công.

Ngoại trừ Bạch Câu Quá Liêu của Phương Hận Thiểu, tất cả những người ở đây, cho dù là Vương Tiểu Thạch hay Thiên Hạ Đệ Thất, về mặt khinh công cũng kém hơn một bậc, đuổi chẳng kịp nàng.

Cho nên, trừ phi Thiên Hạ Đệ Thất cố ý thả Ôn Nhu đi, bằng không, cho dù y bắt Ôn Nhu để uy hiếp Vương Tiểu Thạch, giết nàng đều tốt hơn. Lúc này, nếu không thể toàn lực xuất thủ, để cho Ôn Nhu thi triển khinh công, Thiên Hạ Đệ Thất sẽ phải đối mặt với Vương Tiểu Thạch, mà muốn đuổi bắt Ôn Nhu, thì phải giết Vương Tiểu Thạch trước đã.

Nếu Thiên Hạ Đệ Thất phát động, thì chỉ có một thời cơ thoáng qua trong chớp mắt.

Vương Tiểu Thạch biết là không ổn, nhưng gã cũng chẳng còn cách nào.

Gã không thể bảo Ôn Nhu dừng lại, bởi vì làm vậy sẽ khiến Ôn Nhu khựng lại và trúng độc thủ của Thiên Hạ Đệ Thất.

Bất cứ cuộc chiến đấu nào cũng có kết cuộc. Nếu gã cứ tiếp tục giằng co, Ôn Nhu lại đứng kẹt ở giữa, sớm muộn gì cũng gặp họa. Hơn nữa, gã phải đến Hoa phủ ngăn trở âm mưu, gã không thể kéo dài được nữa.

Ôn Nhu nói đi là đi.

Thiên Hạ Đệ Thất đành phát động.

Vương Tiểu Thạch chỉ đành ứng chiến.

Gã đột nhiên phóng đao.

Đao như thần long, bay thẳng lên nửa tầng không.

Thiên Hạ Đệ Thất chỉ cảm thấy trên đầu lạnh lẽo, một thanh đao nhảy múa loang loáng trên nửa tầng không, bổ thẳng xuống đỉnh đầu y.

Đồng thời, y phát hiện kiếm của Vương Tiểu Thạch đã áp sát tới trước mặt y.

Kiếm vô thanh.

Vô sắc.

Vô tình, vô mệnh.

Đây không phải là Nhân kiếm.

Thiên Hạ Đệ Thất từng nghe nói về loại kiếm pháp này.

“Quân Bất Kiến Cao Đường Minh Kính Bi Bạch Phát...” thanh đao tựa như con thần long giữa tầng không, như gương sáng trên lầu cao, nhưng vẫn sâu bi tóc bạc chón nhân gian, đây mới là nhất kiếm chí mạng...

Loại kiếm pháp này, y cũng từng nghe Nguyên Thập Tam Hạng nói, Thiên Y cư sĩ tuy có thể sáng tạo ra, có điều, ngay cả bản thân Thiên Y cư sĩ cũng không thể sử dụng... thế mà nay, Vương Tiểu Thạch lại thi triển được, quyết không thể để tên này sống sót!

Đấu chí và sát ý mạnh mẽ dâng lên.

Thiên Hạ Đệ Thất tháo tay nải của y ra.

Ngàn vàng thái dương.

Ở trong tay.

Trong tay y có ngàn vàng thái dương.

Trong khoảnh khắc sinh tử tồn vong, Vương Tiểu Thạch lại nghi hoặc nhiều hơn kinh hãi.

Quả thật Thiên Hạ Đệ Thất đã dùng đòn sát thủ.

Nhưng đòn sát thủ của y vẫn hơi chậm một chút, rề rà một chút.

Khoảnh khắc chậm chạp rề rà này còn ngắn hơn cả một sát na, nhưng Ôn Nhu đã triển khai Thuấn Tức Thiên Lý rồi.

Thiên Hạ Đệ Thất không đánh trúng nòng, Vương Tiểu Thạch cũng kịp thời tiếp được thế công của đối phương.

Rốt cuộc là Thiên Hạ Đệ Thất ra tay chậm, hay là khinh công của Ôn Nhu nhanh?

Vương Tiểu Thạch không biết.

Gã chỉ biết với Thiên Hạ Đệ Thất, gã tuyệt đối không bỏ qua cơ hội tốt lành chỉ thoáng qua trong chớp mắt này.

Trừ phi đối phương không muốn thật sự giết chết Ôn Nhu.

Lẽ nào lại thế?

Vương Tiểu Thạch cũng không thể suy nghĩ bước tiếp được nữa.

Gã không thể suy nghĩ được gì cả, thậm chí có thể sau này cũng không thể nghĩ được gì.

Một người đã mất mạng rồi, còn có thể suy nghĩ được gì?

Vương Tiểu Thạch tuyệt đối không muốn chết, gã còn nhiều chuyện phải làm.

Một khi Thiên Hạ Đệ Thất triển khai đòn sát thủ, một khi tay nải mà mở ra, Quân Bất Kiến đao pháp của Vương Tiểu Thạch sẽ lập tức bị khống chế.

Nếu gã tranh thủ tấn công trước, có thể Ôn Nhu sẽ bị thương. Ôn Nhu vừa đi, thái dương của Thiên Hạ Đệ Thất đã đến ngay trước mặt Vương Tiểu Thạch.

Ưu thế đã mất.

Vương Tiểu Thạch chỉ đành tiếp lấy, hoặc né tránh, kết quả của né tránh vẫn là tránh không thoát.

Ai có thể đuổi theo thái dương, tránh được dương quang? Đã không thể tránh, nếu ứng tiếp thì sao, ngay lúc này Vương Tiểu Thạch phát hiện ra một chuyện:

Gã vẫn chưa nhìn rõ vật gì trong tay nải của Thiên Hạ Đệ Thất, nhưng có thể khẳng định vật này, chỉ có kết hợp với công lực của Thiên Hạ Đệ Thất, công lực vốn có hoặc uy lực của lợi khí, mới có thể tăng lên trăm lần, thậm chí vượt hơn trăm lần!

Đây rốt cuộc là vật gì?

Vương Tiểu Thạch không còn sự chọn lựa nào cả.

Gã chỉ có tránh.

Lao thẳng vào trong rừng táo.

Thiên Hạ Đệ Thất đuổi vào rừng táo.

Quầng sáng đuổi vào rừng táo.

Cũng giống như thái dương sà xuống rừng táo, cả khu rừng tựa như sáng bừng lên.

Thiên Hạ Đệ Thất lập tức khẳng định một chuyện: cho dù Vương Tiểu Thạch tránh vào rừng táo, cũng thoát không được.

Vương Tiểu Thạch không phải tránh uy lực của thái dương.

Nhưng Vương Tiểu Thạch một khi đã lao vào rừng táo, thì làm một chuyện.

Phàm những chỗ nào gã lướt qua, hai chưởng đẩy ra, táo trên cây rụng xuống như mưa.

Mưa tên.

Bởi vì táo đều đã trở thành ám khí.

Đá của Vương Tiểu Thạch.

Ngay trong khoảnh khắc này, lại biến thành quả táo.

Nếu Thiên Hạ Đệ Thất muốn đánh trúng Vương Tiểu Thạch, bản thân y cũng bị quả táo bắn trúng hàng trăm hàng ngàn lần.

Muốn đả thương một người, trước tiên bản thân cũng phải trả giá.

Nhưng khi cái giá đó là tử vong, người có chấp nhận hay không?

Khi Vương Tiểu Thạch bước ra khỏi rừng táo, Ôn Nhu và Trương Nham đều sửng sờ.

Vương Tiểu Thạch không chết.

Gã vẫn còn sống.

Nhưng cực kỳ mệt mỏi.

Sống mà cực kỳ mệt mỏi, vẫn là sống.

Chỉ cần còn sống, thì đó là chuyện tốt, nhưng người trên đời thường quên, chuyện này là chuyện tốt lành đáng chúc mừng.

Hèn chi có người nói: người ta thường không trân trọng những thứ đã giành được, mà yêu quý những thứ muốn có được.

Vương Tiểu Thạch vẫn chưa hoàn hồn, nói ra, gã và Thiên Hạ Đệ Thất giao thủ chính thức, chỉ có một chiêu:

Đó là trong khoảnh khắc Ôn Nhu thi triển khinh công, gã không muốn vì giết y mà bắt đầu phát ra “Quân Bất Kiến” cho đến khi Thiên Hạ Đệ Thất trúng hàng trăm hàng ngàn quả tảo, cho nên mới tung ra một đòn Thế Kiếm, quét vào rừng tảo, trong khoảnh khắc ấy, rừng tảo tựa như bị cạo trọc.

Thế nhưng đã cứu mạng của Vương Tiểu Thạch.

Thiên Hạ Đệ Thất đánh một đòn bất lợi, lập tức rút chạy.

Y vốn không muốn giết Vương Tiểu Thạch trong lúc này.

Y biết muốn giết cũng chưa chắc đã giết được.

Cho nên y tháo chạy.

Đây là lần đầu tiên Vương Tiểu Thạch giao thủ cùng Thiên Hạ Đệ Thất.

Hai người đều không chiếm được phần hơn, cho nên đều rút lui.

Thiên Hạ Đệ Thất vừa đi, Vương Tiểu Thạch lập tức nhớ lại chuyện gã muốn làm.

Ở đây chỉ còn lại Ôn Nhu và Trương Nham.

Trương Nham ở lại đây để tiếp trợ cho gã.

Ôn Nhu vừa mới thoát hiểm.

Khi Vương Tiểu Thạch đối phó với Thiên Hạ Đệ Thất, sắc mặt Bát Đại Thiên Vương đột nhiên tái mét, y gầm lớn một tiếng, phóng người vọt lên, lao thẳng về Hoa phủ.

Bạch Sầu Phi đã ra đòn nặng đối với y.

Đã hạ độc thủ rồi.

Bát Đại Thiên Vương một là vì muốn báo thù, hai là vì muốn phanh phui âm mưu của Bạch Sầu Phi, chẳng ngại trên mình đang bị trọng thương, lao thẳng một hơi đến Hoa phủ.

Cao Đại Danh đột nhiên phóng đi, chẳng ai cản được y.

Hà Tiểu Hà đã đuổi theo.

Trương Nham vội nói: “Ở đây có ta trông chừng, các người đi tiếp ứng Cao Đại Danh!” Y nói như thế, bởi vì y biết, nếu Vương Tiểu Thạch không địch lại Thiên Hạ Đệ Thất, bọn họ ở đây cũng chẳng ích gì. Chỉ có mất thêm vài mạng nữa mà thôi, chi bằng chạy đến Hoa phủ làm chuyện quan trọng hơn.

Y ở đây, đồng sinh đồng tử với Vương Tiểu Thạch.

Bằng hữu thật sự, vốn phải cùng chịu hoạn nạn, cùng hưởng phú quý!

Bát Đại Thiên Vương chạy đến đại sảnh đường, Bạch Sầu Phi đã diễn xong vở tuồng, y đang muốn quần hùng thiếu “nợ cứu mạng” của y, tưởng chừng đại kế sắp thành thì Bát Đại Thiên Vương vừa quát mắng vừa xông vào.

“Đừng trúng gian kế của ác tặc!” Bát Đại Thiên Vương kêu lớn.

“Tất cả đều là âm mưu của y...” nói chưa xong, soạt một tiếng, Bát

Đại Thiên Vương như cảm thấy cổ họng lạnh ngắt, sau đó y nhìn thấy máu tươi của mình từ cằm dưới phun ra, mà nơi cổ họng, máu tươi cũng không ngừng tuôn ra.

Y trợn mắt, chỉ Bạch Sầu Phi gằn giọng nói: “Người...”

Bạch Sầu Phi đã ra đòn sát thủ.

Ngay lúc này Hà Tiểu Hà xông vào, kêu một tiếng thảng thốt...

Vương Tiểu Thạch nghe Trương Nham nói nhanh mấy câu, liền dốc toàn lực thi triển kinh công lướt về phía Hoa phủ.

Nhưng trong lòng gã, vẫn luôn vang lên một thanh âm.

Một nghi vấn.

Nếu Bạch nhị ca thực sự làm chuyện này, ta phải làm sao?

Nếu Bạch nhị ca thực sự có ở đó, ta nên làm thế nào? Địch hay là bạn?

Là huynh đệ hay là đối thủ?

Ta có nên quản chuyện này hay không?

Người sống ở trên đời, thật ra thường có một vấn đề, cũng giống như có thiên đường thì có chim thiên đường; có người quản chuyện nên quản, thì cũng có người làm chuyện không nên làm, chẳng khác gì có hình thì có bóng vậy.

Tựa: Câu trong bài “Tương Tiến Tửu” của Lý Bạch.

2. Buông dao đồ tể.

-----oOo-----

Chương 44: Thương Xót

Nguồn: EbookTruyen.VN

Thiên Y Hữu Phùng bị thương rất nặng.

Khi Vương Tiểu Thạch và Thiên Hạ Đệ Thất chưa phân thắng bại, y ra hiệu bảo Phương Hận Thiểu công mình vào rừng táo.

Nhưng y đã không thể kiểm soát được âm lượng của mình nữa, bị thương như thế này, chỉ cần nói được đã là kỳ tích rồi.

“Hứa với ta,” y khó nhọc nắm tay Phương Hận Thiểu, gắng gượng nói: “Người phải bảo vệ Ôn Nhu, đưa nàng về Lạc Dương.”

Phương Hận Thiểu biết Thiên Y Hữu Phùng không thể nào sống được nữa. Có thể nói vì y mà Thiên Y Hữu Phùng bị Thiên Hạ Đệ Thất đánh trọng thương, không có điều gì đau đớn hơn thế.

“Được.” Phương Hận Thiểu rơi nước mắt nói: “Ta sẽ làm, người yên tâm.”

“Người phải tìm cách khiến Vương Tiểu Thạch giết chết Thiên Hạ Đệ Thất, trả thù cho ta.” Nhãn thần của Thiên Y Hữu Phùng đã tán loạn, nhưng thần trí vẫn còn.

“Chỉ có Vương Tiểu Thạch mới có thể khắc chế được con người này.”

“Được, ta nhất định đi giết chết tên quái vật đó, trả thù cho người!” Phương Hận Thiểu phẫn nộ nói.

“Không được.” Thiên Y Hữu Phùng lập tức nắm lấy tay Phương Hận Thiểu, cuống lên thì lập tức nghẹn lời, không nói gì được nữa.

“Người từ từ nói, cứ từ từ nói, đừng vội.” Phương Hận Thiểu càng

thêm đau lòng, vội vàng nói: “Người nói gì, ta đều chiều theo, ta chiều theo người, đừng vội.”

Một hồi sau, Thiên Y Hữu Phùng mới nói tiếp được: “Người không phải... là đối thủ của y... chỉ có Vương Tiểu Thạch... mới có thể...”

“Được, được, ta nhất định sẽ nghĩ cách để Vương Tiểu Thạch trả thù cho người.” Phương Hận Thiếu cũng nắm lấy tay y, “Người phải mau mau khỏe lại, xem bọn ta báo thù cho người như thế nào.”

“Ta... không được nữa rồi...” Thiên Y Hữu Phùng cười khổ sở: “Nếu Vương Tiểu Thạch không thể vì quốc gia dân tộc mà quyết đoán, không thể chọn lựa giữa tình và nghĩa, vậy thì, vẫn còn một người, người đó có thể thu thập Thiên Hạ Đệ Thất, người nhất định phải giúp ông ta...”

“Ai?”

“Nghĩa phụ của ta...” Thiên Y Hữu Phùng lại khạc máu:

“Ôn Tung Dương.”

“Ôn Văn?” Phương Hận Thiếu áp ứng nói: “Võ công của Ôn đại nhân cao như thế, lại đức cao vọng trọng, ta... ta thật nhỏ nhen, làm sao có thể giúp được ông ta?”

“Trước khi ông ta đến Kinh thành, chưa gặp Thiên Hạ Đệ Thất, người phải báo cho ông ta biết chuyện ta và Thiên Hạ Đệ Thất giao thủ...” Thiên Y Hữu Phùng gắng gượng nói: “Trước khi ông ta giao thủ với Thiên Hạ Đệ Thất, người phải đem tình hình Thiên Hạ Đệ Thất xuất thủ đối với ta... nói tường tận... cho ông ta biết.”

Nói xong, y đã mệt đến nỗi không thốt nổi ra lời nữa.

Thấy một bằng hữu thoi thóp trong lúc lâm chung, cảm giác ấy có lúc còn đau đớn hơn chết.

Có lúc, dù có thể đau đớn thay cho y, trong lòng thật sự sinh ra ý nghĩ thôi thì đi chết mau cho rồi.

Phương Hận Thiều biết rõ những điều Thiên Y Hữu Phùng gởi gắm là việc rất khó khăn.

Y làm sao biết chừng nào Ôn Văn tới.

Y làm sao biết chừng nào Ôn Văn sẽ đụng mặt Thiên Hạ Đệ Thất?

Nhưng y không còn chọn lựa.

Y không thể có bất cứ sự chọn lựa nào trước mặt một người sắp chết.

Y đành chấp nhận.

“Ta nhất định sẽ làm được, quá lắm là ta đến Lạc Dương tìm Ôn Văn.”

Có điều, Phương Hận Thiều tựa như nhớ lại một chuyện gì đó, kìm không được, hỏi: “Ôn cô nương là con gái của Ôn đại nhân, tại sao không để nàng ấy nói?”

“Khi ta và Thiên Hạ Đệ Thất giao thủ tại Hoa phủ, chỉ có người ở đó...” Thiên Y Hữu Phùng khép mắt lại, nói: “Huống chi, chỉ cần Bạch Sầu Phi và Vương Tiểu Thạch còn ở Kinh thành, ta cũng không cho rằng... Ôn Nhu... nàng ấy sẽ chịu trở về Lạc Dương.” Khi nói đến đây, lời lẽ y chứa đựng sự bất lực, sự mệt mỏi và đau lòng, y đến Kinh thành, ở lại bao nhiêu lâu, vậy mà không khuyên được Ôn Nhu chuyển ý.

Ôn Nhu vô tâm vô ý đối với y, thật sự còn khiến y đau lòng hơn cả những vết thương trên người.

Y vừa khép mắt, nước mắt đã ứa ra.

Phượng Hận Thiểu lại thật sự sợ y khép mắt, thì sẽ không bao giờ mở nữa, vội nói: “Ta sẽ làm, được rồi, ngươi cứ yên tâm, ta sẽ nói tất cả cho Ôn đại nhân biết, ta sẽ bảo Vương Tiểu Thạch đối phó với Thiên Hạ Đệ Thất, trả thù cho ngươi.” Y sợ Thiên Y Hữu Phùng vẫn chưa yên lòng, mới lớn giọng bổ sung thêm: “Ta nhất định sẽ khuyên Ôn Nhu trở về, nếu nàng ấy không về, ta sẽ bắt nàng ấy về, đá nàng ấy về, đuổi nàng ấy về...”

Chợt nghe một giọng nói đau đớn vang lên: “Huynh biết rõ ta về sẽ không vui, tại sao cứ ép ta về?”

Tiếng nói đó là của Ôn Nhu.

Ôn Nhu lần đầu tiên ôn nhu.

Nàng ngồi xuống, xem vết thương của Thiên Y Hữu Phùng, cả trái tim nàng cũng đau đớn, nghĩ đến nỗi đau mà Thiên Y Hữu Phùng đang chịu đựng lúc này, nàng cũng thấy đau cho y.

Nhưng cho dù thế nào đi nữa, nàng cũng không muốn về.

Thiên Y Hữu Phùng vừa thấy Ôn Nhu tới, hơi thở lại gấp gáp: “Nghĩa phụ rất thương muội, muội không về, ông ấy sẽ rất đau lòng...”

“Muội về? Huynh bảo muội ngày nào cũng đối mặt với cả đám người, kêu muội phải lấy người đó, ngày nào cũng tam tòng tứ đức, thờ chồng dạy con sao?”

Ôn Nhu buồn bã nói: “Thiên đại ca, muội biết, tất cả những điều huynh làm đều là vì muốn tốt cho muội, nhưng huynh thật sự vì muốn muội tốt, tại sao huynh cứ khuyên muội về?”

Thiên Y Hữu Phùng lại bật ho.

Khi y ho, máu tươi lại tuôn ra lỗ mũi.

Ôn Nhu hoảng hồn, Phương Hận Thiếu lòng càng loạn hơn.

“Dù sao ta cũng sắp chết rồi, muội không chịu về, ta cũng đành chịu, nhưng muội ở lại Kinh thành, thì phải cẩn thận, ta... không thể chăm sóc cho muội được nữa...”

Ôn Nhu khóc òa.

“Huynh đối xử tốt với muội...” Ôn Nhu khóc thút thít: “Vậy mà muội cứ tránh né huynh...”

Thiên Y HỮu Phùng nắm lấy tay Ôn Nhu.

Ôn Nhu cũng nắm tay Thiên Y HỮu Phùng, lại tựa như đang nắm lấy bàn tay của con người đang chết đuối, nhưng cũng giống như khi mình sắp chết đuối thì tóm được một khúc gỗ đang trôi lênh bênh.

Nét mặt Thiên Y HỮu Phùng lộ vẻ an ủi.

“Còn có một chuyện nữa...” Thiên Y HỮu Phùng cố gắng giữ đầu óc tỉnh táo: “Muội nhờ ta điều tra kẻ nào... làm nhục Lôi cô nương...”

Ôn Nhu kêu “A!” lên một tiếng: “Chẳng lẽ là tên quái vật này?”

Thiên Y HỮu Phùng khó khăn lắm mới lắc đầu: “Cho đến hôm nay, ta vẫn chưa điều tra được... Có điều, trên lưng của Thiên Hạ Đệ Thất quả thật có vết thương...”

“Vậy chắc chắn là y rồi!” Ôn Nhu kêu lên.

Ngày đó, nàng và Lôi Thuần gặp con người bí ẩn ở hẻm sau, suýt nữa hẳn đã làm nhục nàng, nhưng Lôi Thuần đã hy sinh bản thân, nàng cực kỳ bi phẫn, thề phải trả thù cho Lôi Thuần.

Nàng từng nhờ Thiên Y HỮu Phùng điều tra xem kẻ đó là ai, còn đưa ra điều kiện: “Nếu có thể chính tay giết chết tên dâm đồ đó, có lẽ ta sẽ cùng huynh trở về,” khiến Thiên Y HỮu Phùng dốc sức vì

chuyện này.

Cho nên lâu nay Thiên Y Hữu Phùng theo dõi Thiên Hạ Đệ Thất.

Y cũng đi theo Ôn Nhu.

Ngoại trừ bảo vệ nàng, đồng thời cũng cho rằng lần trước tên dâm đồ đó vẫn chưa chiếm đoạt được Ôn Nhu, chắc chắn sẽ không bỏ qua, nhất định thú tính lại nổi dậy, y sẽ nhân cơ hội đó trừ đi mối hại này.

Kết quả, y theo dõi Thiên Hạ Đệ Thất, khiến Thiên Hạ Đệ Thất hạ quyết tâm phải giết y.

Lần đó, tên dâm đồ tuy chiếm đoạt được Lôi Thuần, nhưng cũng trúng một đao của Ôn Nhu, một đao chém trên lưng.

Nay trên lưng của Thiên Hạ Đệ Thất cũng có vết thương, vậy người đó chắc chắn là y rồi.

“Nhưng... trên lưng y không chỉ có một vết thương...” Thiên Y Hữu Phùng sợ Ôn Nhu hành sự lỗ mãng, thều thào nói: “... Trước khi chưa điều tra rõ ràng, mọi... mọi đừng nên...”

“Nhưng Thiên Hạ Đệ Thất đã bị thương trên lưng,” Ôn Nhu gằn giọng nói: “Dựa vào điểm này, hắn đã đáng chết rồi...”

Thiên Y Hữu Phùng đột nhiên nắm chặt tay Ôn Nhu.

Y siết quá chặt làm Ôn Nhu suýt kêu lên.

“Mọi không phải là đối thủ của y... mọi đừng đụng đến y...” Thiên Y Hữu Phùng nhất định phải bắt Ôn Nhu hứa: “Sẽ có người trả mối thù này, mọi đừng vì trả thù cho ta... mọi đừng trả thù cho ta... Hãy nhớ, đừng trêu ghẹo tên sát tinh này...” Lúc y nói, vết thương bị động, đau đến nỗi toàn thân quằn quại.

Ôn Nhu thấy y đau khổ, không dám trái ý, vội nói: “Được, muội sẽ nghe lời huynh.”

Lúc này Thiên Y Hữu Phùng mới từ từ buông tay, phần nào bình tĩnh trở lại.

Phương Hận Thiều chợt nhớ ra một chuyện, hỏi: “Lúc nãy người nói với Thiên Hạ Đệ Thất... hẳn liên quan đến một vụ án? Rất cuộc là vụ án gì?”

“Đúng, đó là vụ huyết án xảy ra ở Thiên Long pha năm xưa...” Hơi thở của Thiên Y Hữu Phùng lại yếu hơn: “Người chỉ cần đem những lời của ta lúc nãy nói với nghĩa phụ, ông ấy nhất định sẽ xử lý.”

Phương Hận Thiều kêu “ồ” một tiếng, Ôn Nhu không khỏi tò mò, hỏi: “Huyết án? Huyết án gì? Thiên Long pha? Đó là trọng địa của Trường Phong Vạn Lý bang mà?”

Phương Hận Thiều nghe Thiên Y Hữu Phùng trước khi chết lại nhắc đến Long pha, trong lòng lấy làm nghi hoặc.

Nhưng Thiên Y Hữu Phùng không đáp lời Ôn Nhu.

Bởi vì y không muốn Ôn Nhu lo những chuyện này.

“Muội...” Thiên Y Hữu Phùng từ từ mở mắt ra, nhìn Ôn Nhu.

Ôn Nhu rơi đôi dòng lệ: “Huynh muốn nói điều gì, cứ nói ra, là muội hại huynh, là muội hại huynh chết, huynh cứ đánh muội đi, huynh cứ mắng muội...”

Phương Hận Thiều cố gắng khuyên nàng, nhưng Ôn Nhu rất xúc động, làm thế nào cũng chẳng bình tĩnh được.

Phương Hận Thiều thấy khuôn mặt của Thiên Y Hữu Phùng tựa như mau chóng khô quắt lại, vài lần định nói gì đó nhưng đuối sức, y vội vàng nói với Ôn Nhu: “Hắn vẫn chưa chết, muội phải nghe lời hắn!”

Ôn Nhu vừa nghe, cố ngừng khóc, ghé mặt qua, nước mắt lưng tròng, nhìn Thiên Y Hữu Phùng sửng sờ.

“Muội... phải... hứa... với huynh... một... chuyện...”

Thiên Y Hữu Phùng yếu ớt nói.

“Huynh nói đi, huynh nói đi, muội hứa với huynh.” Ôn Nhu lại không kìm được nước mắt, nước mắt rơi xuống lã chã: “Huynh muốn gì muội cũng hứa, tốt nhất, tốt nhất là huynh đừng kêu muội về có được không?”

Thiên Y Hữu Phùng không trả lời.

“... Huynh muốn muội hứa chuyện gì?” Ôn Nhu hỏi đầy ôn nhu.

Thiên Y Hữu Phùng vẫn không trả lời.

“Huynh?” Ôn Nhu kêu hoảng: “Huynh!”

“Hắn đã chết rồi.”

Phương Hận Thiểu khẽ khàng vuốt mắt Thiên Y Hữu Phùng, nói: “Ngươi yên tâm!”

Sau đó từ từ đứng dậy, thở dài, tiếng thở dài như lá rơi trong gió.

Tiếng thở dài trong gió.

Vương Tiểu Thạch dặn Ôn Nhu phải tìm được Phương Hận Thiểu và Thiên Y Hữu Phùng, còn gã chạy đến tiếp ứng Bát Đại Thiên Vương.

Khi gã đến nơi, Bát Đại Thiên Vương đã chết.

Bạch Sầu Phi hương về phía gã, bình thản nói: “Đệ đến rồi.”

Vương Tiểu Thạch lắc đầu đầy vẻ không thể tin nổi: “Nhị ca, không thể nào...”

Bạch Sầu Phi mỉm cười: “Ta đang tìm cách cứu họ, có gì không đúng?”

Hà Tiểu Hà đau đớn nói: “Người giết huynh ấy...”

Bạch Sầu Phi cắt lời: “Hắn cản ta cứu người, ta buộc phải giết hắn.”

“Hắn cản người hại người!” Đường Bảo Ngưu gầm lên: “Người chính là kẻ đứng đằng sau sắp đặt mọi chuyện hôm nay.”

Ai nấy đều chấn động.

Trong mắt Bạch Sầu Phi sát khí đại thịnh, Vương Tiểu Thạch bước dần tới, chắn trước người Đường Bảo Ngưu: “Nhị ca, chúng ta đều biết hết rồi.”

“Đệ biết gì?” Bạch Sầu Phi thần sắc vẫn không đổi: “Ai cũng biết, bây giờ ta đang cứu người.”

“Người đang gạt người, đang hại người, đang khống chế người, chứ không phải đang cứu người.” Trương Nham chạy tới, cất tiếng: “Thuốc giải thật sự, đang ở đây.”

Y giơ tay, trong tay có một chiếc bình điêu khắc hình con thú màu sắc rực rỡ to bằng bàn tay.

Bạch Sầu Phi ngược mắt lên nhìn, đột nhiên khựng lại.

“Lúc này ta lao tới chịu một chỉ của người mới lấy được thứ này: bởi vì đây mới chính là thuốc giải Quá Kỳ Xuân thật sự, người tưởng rằng Trương mỗ này dễ dàng trúng một đòn của người sao! Đó chỉ là cái giá phải trả mà thôi!” Trương Nham cao giọng nói: “Các người phải tin ta, ta phân biệt được đâu là thuốc giải thật, đâu là thuốc giải

giả; thuốc giải trên tay hắn, chỉ có thể giải được chất độc trong nhất thời, không bao lâu nữa các người sẽ đến cầu cạnh hắn, hắn mượn cơ đó khống chế các người.”

Lời vừa dứt, Đường Bảo Ngưu đã nói tiếp: “Lời của hắn các người nhất định phải nghe, bởi vì hắn là Trương Nham.”

Đường Bảo Ngưu không tiếc chút hơi tàn mà khoe khoang giùm cho Trương Nham: “Đó chính là nghĩa tử của Thiên Cơ tổ long đầu lão đại Trương Tam Ba, là ngũ đượng gia của Đào Hoa xã, tinh thông Thần Thủ Bát Pháp, Bát Đại Giang hồ, còn có ta nữa, hắn cũng là tiểu lão đệ của Đường Cự Hiệp Bảo Ngưu đại nhân, Phạm Vương Trương Nham chính là hắn.”

-----oOo-----

Chương 45: (cuối): Nhất Diệp Kinh Thu

Nguồn: EbookTruyen.VN

Thần sắc của Bạch Sầu Phi không thay đổi.

Thật ra là có thay đổi một chút, nhãn thần của y vừa dẫn ra đã thu lại, tay trái cũng hơi máy động, có điều, trên thực tế, người khác cơ hồ chẳng nhận ra sự thay đổi ấy.

Đó là y cố gắng kiềm chế.

Nhưng như thế đã đủ rồi, Vương Tiểu Thạch đã nhận ra.

Gã quá hiểu Bạch Sầu Phi.

Khi mục quang nở rộ, có nghĩa là sát cơ đã động, tay trái muốn cử động, có nghĩa là muốn thò tay vào áo xem thử có phải là món đồ của mình đã lọt vào tay người khác hay không.

Hai động tác cực kỳ tinh tế, thậm chí vẫn chưa cử động này, đã chứng thực một chuyện: đích xác Bạch Sầu Phi đã làm chuyện bí ối này!

Vương Tiểu Thạch nhắm mắt, cơ hồ như rên rỉ: “Nhị ca...”

Bạch Sầu Phi chìa tay về phía Trương Nham: “Trả đây.”

Đường Bảo Ngưu nói thay Trương Nham: “Kẻ nói với người câu này thật sự là đệ đệ của Lý Thái Bạch.”

Trương Nham ngạc nhiên hỏi: “Lý Thái Hắc?”

“Không phải.” Đường Bảo Ngưu cải chính: “Là người quá ngốc 1.”

Bạch Sầu Phi đột nhiên cũng cải chính: “Không phải người quá ngốc.”

Đường Bảo Ngưu ngạc nhiên hỏi: “Là cái gì?”

“Phải thêm một chữ ‘các’ nữa, đó là các người quá ngốc!”

Bạch Sầu Phi nói: “Thiên đường có lối người không đi, địa ngục không cửa người lại vào!”

Nói chưa xong, y đã động thủ.

Mà hễ động thì ra đòn sát thủ. Hai ngón tay trái của y công ra Tiểu Tuyết, ba ngón tay phải bắn ra Sơ Tình, Tiểu Tuyết đánh Trương Nham, Sơ Tình công Đường Bảo Ngưu.

Hai chỉ đều muốn đoạt mạng.

Hai chỉ ấy không phải là không trúng, mà là bị người ta tiếp lấy. Tuy nơi này có hàng trăm người, nhưng kẻ có thể ung dung tiếp lấy Tiểu Tuyết, Sơ Tình của Bạch Sầu Phi, e rằng chỉ có một người.

Không những Hoa Khô Phát biết điểm này, cả anh hào ở đây đều biết rõ.

Họ đều căm hận Bạch Sầu Phi.

Họ đều gửi gắm hy vọng ở Vương Tiểu Thạch.

“Nếu hôm nay ta không thể giết chết tất cả bọn họ,” Bạch Sầu Phi cũng rất rõ điểm này: “Ngày sau nhất định họ sẽ giết chết ta.”

“Chỉ cần hôm nay huynh tha cho họ,” Vương Tiểu Thạch khẩn khoản nói: “Ngày sau nếu họ đối phó huynh, vậy thì, họ phải tính sổ với đệ trước!”

“Cớ gì đệ cứ phải bảo vệ cho họ?”

“Họ với huynh không thù không oán, hà tất huynh phải khống chế họ?”

“Điều này...” Bạch Sầu Phi trầm ngâm nói: “Chúng ta không nên thảo luận ở đây.”

Vương Tiểu Thạch hơi mừng: “Ý của nhị ca là... vào trong nội đường?”

Bạch Sầu Phi tỏ ý không tiện nói ra: “Huynh đệ chúng ta, không cần thiết phải xung đột trước mặt người ngoài.”

“Phải.” Vương Tiểu Thạch mừng rỡ. Chỉ cần có thể thuyết phục được Bạch Sầu Phi đừng nặng tay với đám người vô tội này, muốn gã làm gì gã cũng chịu cả.

Vào đến nội đường, cửa sổ khóa cao, lúc này trời đã về chiều, cho nên trong nội đường đã tối mịt.

Bạch Sầu Phi bước tới chỗ tối, bắt tay sau lưng trầm ngâm, thông thả ngừng bước.

Y ngẩng đầu nhìn cửa sổ, bên ngoài cửa sổ đã có sao trời ẩn hiện.

“Tại sao đệ phải đối đầu với ta như thế?” Bạch Sầu Phi hạ giọng: “Chúng ta là huynh đệ, vậy mà đệ đứng trước mặt người ngoài làm khó ta!”

Vương Tiểu Thạch vừa nghe hai chữ “huynh đệ”, chỉ cảm thấy máu nóng sục sôi.

“Lúc này tình hình nguy cấp, chỉ đành ngăn chặn, kéo lại xảy ra sai lầm gì to lớn, có điều chi lỗi mắng, mong nhị ca chớ trách.” Vương Tiểu Thạch cung kính nói: “Có điều, xin hãy thả những người này đi, uy hiếp họ như thế, rất dễ trở mặt thành thù, khéo quá hóa vụng, đối với ai cũng đều không tốt.”

Bạch Sầu Phi sầm mặt, còn tối hơn cả sắc trời, nói ra lời còn nặng hơn cả làn gió buổi chiều: “Đệ thật quá đáng, thật quá lo chuyện bao đồng rồi đấy.”

Vương Tiểu Thạch chỉ cảm thấy lòng nhói lên.

Nhưng lời nói của Bạch Sầu Phi mau chóng trở nên ôn hòa: “Có điều, đệ có thể kịp thời cản ta gây ra tội lỗi tà trời này, thật không hổ là hảo huynh đệ của ta!”

Vương Tiểu Thạch mừng rỡ: “Nhị ca, lúc này đệ buông lời có điều chi không phải mong nhị ca bỏ quá cho, chỉ vì đệ lo lắng mà thôi. Nhị ca xưa nay hiểu biết rộng rãi hơn đệ, đệ chỉ e chuyện này quan hệ trọng đại, nhị ca tin làm sự sắp xếp của bọn gian thần đó, vậy đúng là đã gây họa vô cùng rồi. Bằng hữu trên giang hồ với chúng ta giống như cây trồng trên cùng một mảnh đất, nếu vì loài chuột nhắt trên quan trường mà kết oán với huynh đệ, đó thật sự là việc không nên.”

Bạch Sầu Phi mục quang máy động: “Đệ mắng quan lại trong triều, nhưng chẳng phải đệ cũng giúp sức cho họ sao?”

Vương Tiểu Thạch thở dài: “Đệ có nỗi khổ.”

Bạch Sầu Phi cười như có vẻ hiểu ra: “Chúng ta đều bất đắc dĩ mà thôi.” Rồi y hỏi đầy vẻ chân thật: “Ta đã làm những chuyện đó, tam đệ, đệ có tha thứ cho ta không?”

Vương Tiểu Thạch đáp ngay: “Sao lại nói thế, nhị ca, chúng ta là huynh đệ!”

“Chúng ta là huynh đệ,” bàn tay Bạch Sầu Phi đang đặt trên vai Vương Tiểu Thạch, đột nhiên lướt từ vai tới hông, điểm mười hai huyệt đạo của gã: “Vây đệ hãy tha thứ cho ta một lần.”

Vương Tiểu Thạch muốn kháng cự, nhưng đã không kịp nữa rồi: “Huynh...”

“Chúng ta là huynh đệ,” Bạch Sầu Phi cười lạnh: “Đệ cũng không nên làm người tốt trước mặt đám đông, cùng kẻ khác đến phá chuyện của ta!”

Y chúm môi huyết một tiếng sáo, Nhậm Oán lập tức lướt vào, y vừa thấy Vương Tiểu Thạch đã ngã xuống, trên môi nở nụ cười.

Nụ cười tàn nhẫn.

Vương Tiểu Thạch đau đớn nói: “Tại sao huynh làm như thế?”

“Giờ đây, ta không thể không làm như thế sao?” Bạch Sầu Phi hỏi ngược lại: “Người đã phá chuyện của ta, ta cũng để người không làm được người tốt.”

Sau đó y quay sang Nhậm Oán: “Ta đã điểm huyệt đạo của hắn rồi, mà ta lại biết người có bản lĩnh đặc biệt, người biết làm sao rồi chứ?”

Nhậm Oán nói: “Người muốn hắn nói ra những điều hắn không

muốn nói?”

Bạch Sầu Phi nói: “Đúng rồi.”

“Nhị ca, huynh làm như thế, thật sự khiến cho đệ...” Vương Tiểu Thạch đau đớn thốt lên: “Quay đầu đi! Nhị ca, bây giờ vẫn còn kịp!”

“Vậy sao?” Bạch Sầu Phi mỉm cười nói với Vương Tiểu Thạch: “Đáng tiếc người đã không kịp rồi!”

Bạch Sầu Phi vừa gạt đầu, Nhậm Oán đã kẹp Vương Tiểu Thạch phóng ra.

Chưởng tâm của Nhậm Oán dính sát vào lưng Vương Tiểu Thạch.

Cho dù Vương Tiểu Thạch võ công trần đời, nhưng chỉ cảm thấy có một luồng khí lưu cực kỳ quái dị, cứ quần đảo trong người, lúc thì tựa như dao bén, biến lục phủ ngũ tạng của mình thành đá mài dao, không ngừng chà sát.

“Người yên tâm, trước khi người chưa hoàn thành sứ mạng thái sư giao cho, ta sẽ không giết người.” Bạch Sầu Phi lại vỗ vỗ vai gã: “Chúng ta vẫn là huynh đệ, chẳng phải sao? Ta chỉ muốn người đứng cùng trận tuyến với ta mà thôi.”

Lần đầu tiên Vương Tiểu Thạch bị y vỗ vai, cảm thấy rất thân thiết, cho đến khi Bạch Sầu Phi đưa tay ra vỗ vai gã lần thứ hai, gã cảm thấy hoảng sợ.

Cảm giác này giống như một con chó sói thè lưỡi liếm trên mặt mình.

Nhậm Oán không đứng gần gã lắm, nhưng y ngằm nắm lấy mạch môn của Vương Tiểu Thạch trong ống tay áo, không phải kẻ lão luyện trong giang hồ có đôi mắt tinh đời, tuyệt đối không thể biết rằng Nhậm Oán đang khống chế Vương Tiểu Thạch.

Nhậm Oán thâm vận công lực, khiến Vương Tiểu Thạch phải theo y ra đại sảnh đường, Bạch Sầu Phi đi theo sau, cười nói: “Hì hì, chúng ta đúng là nước lụt miếu Long Vương, đều là người nhà cả, thì ra chúng ta thờ cùng một chủ, đệ còn là thượng cấp của ta nữa.”

Nhậm Oán thâm đẩy lực.

Vương Tiểu Thạch chỉ cảm thấy một luồng quái lực dồn tới, cổ họng đau như dao cắt, cơ mặt rúm rỏ, không thể nào không mở miệng ra, nhưng thanh âm lại không thoát ra được.

Nhưng Nhậm Oán lại dùng phúc ngữ nói giùm y: “Nhị ca, lúc này nhị ca thật là lỗ mãng... thật ra chuyện hạ độc, chúng ta ai ra tay cũng thế mà thôi!”

Bạch Sầu Phi nói về áy náy: “Khác nhau, khác nhau chứ, đệ là người chủ trì, ta chỉ là kẻ chấp hành.”

“Vương Tiểu Thạch” lại nói: “Dù sao mục tiêu của chúng ta đều như nhau là được rồi. Bọn người ở trong đường đã biết rõ sự thật, chi bằng giết hết chúng cho rồi.”

Vương Tiểu Thạch nói như thế, ai nấy đều sửng sốt.

Họ bi phẫn, tuyệt vọng.

Thì ra một Vương Tiểu Thạch mà người ta tưởng là cứu tinh cũng là cá mè một lứa với Bạch Sầu Phi!

Bạch Sầu Phi giả vờ cản lại: “Như vậy... hình như không được lắm! Dẫu sao họ cũng là nhân vật thành danh trong Kinh thành, giết họ như thế ta cũng có chút không ổn... Nếu họ biết thời thế chịu làm việc cho chúng ta, cũng nên xét lại mà giữ mạng họ...”

Vương Tiểu Thạch vừa tức vừa lo.

Nhưng gã không thể nào nói ra lời mình muốn nói được.

Khi một người không thể biện bạch cho mình, không thể nói lời mình muốn nói, hơn nữa lời của mình muốn nói đều bị bóp méo, hình tượng của y hoàn toàn bị người khác phá hoại, cảm nhận của y, sẽ như thế nào?

Hoa Khô Phát cảm hận cùng cực.

Lão thâm nắm ám khí độc môn trong tay.

Dù sao đi nữa đêm nay cũng chẳng sống nổi, hơn nữa còn liên lụy cả đám võ lâm đồng đạo, chỉ bằng liều mạng, giết chết tên đầu đảng rồi tính sau!

Lão nhắm chuẩn mục tiêu.

Mục tiêu là Vương Tiểu Thạch.

Trong cuộc đời thường có những lúc, là khoảnh khắc mấu chốt. Lúc này là khoảnh khắc mấu chốt trong cuộc đời của Vương Tiểu Thạch.

Sinh tử tồn vong, thành bại vinh nhục, có lúc đều ở một vận may hoặc thời cơ, nói như thế, con người thật sự quá bơ vơ!

Có điều, Vương Tiểu Thạch cũng coi như là may mắn. Sự may mắn của Vương Tiểu Thạch cũng có thể nói là sự may mắn của cả đám quần hùng ở đây.

Bởi vì, số phận của Vương Tiểu Thạch tuyệt đối có liên quan và ảnh hưởng đến những người ở đây, đa số những người này gã không quen biết.

Con người là như thế, ai bị ai ảnh hưởng một đời, cả bản thân mình cũng không dự đoán được!

Trong sát na ấy, một người từ trên trời giáng xuống.

Một người từ phía sau cây cột lướt ra.

Người từ trên trời giáng xuống là một thiếu nữ xinh đẹp!

Nàng có đao quang đẹp tựa sao trời.

Ôn Nhu.

Ôn Nhu múa đao, chém về phía Bạch Sầu Phi.

Không phải nàng muốn giết y, mà chỉ là muốn đẩy lùi y.

Đương nhiên, với đao pháp của nàng, cho dù muốn giết Bạch Sầu Phi, cũng là chuyện không thể nào.

Có điều, với khinh công của nàng và Phương Hận Thiểu, muốn áp sát mà không để Bạch Sầu Phi phát giác, cũng không phải là chuyện quá khó.

Tình hình Vương Tiểu Thạch và Bạch Sầu Phi ở trong nội đường, họ đều đã thấy hết.

Một người từ phía sau cây cột lướt ra, đương nhiên là Phương Hận Thiểu.

Y vừa ra tay, đã dùng Tình Phương thảo.

Cây quạt vừa mở đã khép, đã đẩy lùi Nhậm Oán.

Sau đó y gào lớn: “Vương Tiểu Thạch bị bọn chúng kiềm chế, những lời lúc nãy không phải là hấn nói!” Đồng thời, y khép quạt lại, nhanh chóng điểm tới, giải huyết đạo cho Vương Tiểu Thạch.

Nhưng phương thức điểm huyết sử dụng Kinh Thần chỉ của Bạch Sầu Phi, Phương Hận Thiểu không thể nào giải được.

Lúc này tình thế cực kỳ nguy cấp.

Nhậm Oán bị đẩy lùi, nhưng rồi lại lao tới. Ngay lúc này, Nhất Diệp Kinh Thu của Hoa Khô Phát đã bắn ra. Mục tiêu của lão vốn là Vương Tiểu Thạch, nhưng Ôn Nhu và Phương Hận Thiếu xuất hiện, lập tức khiến lão chột nghĩ ra.

Ngay lúc này, lão cũng bị Nhậm Oán kiềm chế, nói ra những lời mình không muốn nói!

Nhất định là tên yêu nhân máu lạnh này giở trò!

Cho nên mới dùng ám khí của lão, bắn về phía Nhậm Oán.

Đây là ám khí độc môn của Hoa Khô Phát, Nhậm Oán không dám sơ ý, chỉ đành trước tiên rút lui thế công, toàn thân ứng phó.

Phương Hận Thiếu lại có cơ hội, toàn lực giải huyết cho Vương Tiểu Thạch.

Với công lực của Bạch Sầu Phi, muốn đánh ngã Ôn Nhu, tuyệt đối không cần đến ba chiêu.

Một chiêu đã đủ rồi, Ôn Nhu một đao chém hụt, một chỉ của Bạch Sầu Phi đã xỉa vào trán nàng.

Nhưng Bạch Sầu Phi không hề vận dụng kinh lực.

Y thấy kẻ chém mình là Ôn Nhu, không khỏi ngẩn người.

Y thật sự không nỡ giết nàng.

Y cũng không muốn giết nàng.

Huống chi phải giết Ôn Nhu, có nghĩa là đối địch với nhà họ Ôn ở Lạc Dương, một con người đầy dã tâm muốn gây dựng nghiệp lớn như Bạch Sầu Phi không hề muốn làm điều này.

Y không giết Ôn Nhu, nhưng Ôn Nhu lại vung đao, đao quang loang loáng, từng đao chém về phía y.

Lúc này, Bát đại đao vương nhất tề xuất động, lập tức ngăn chặn Phương Hận Thiếu cứu Vương Tiểu Thạch.

Đường Bảo Ngưu gầm lớn: “Có A Ngưu này, người chẳng làm được gì đâu!”

Trương Nham cũng nạt: “Qua trước cửa ải của ta rồi tính!”

Hai người liên thủ, chuẩn bị đối phó với Bát đại đao vương.

Phía bên kia còn có Nhậm Lao.

Nhậm Lao chẳng hề động thanh sắc, đã lướt ra sau lưng Phương Hận Thiếu, định tung một đòn sát thủ.

Có điều y chưa kịp thi triển, đột nhiên thấy một mũi tên, bắn thẳng vào ngực mình.

Y lập tức dùng Thiết Bản Kiềm tránh được mũi tên ấy, không ngờ, mũi tên không trúng mục tiêu, đuôi tên bật ra kêu tách một tiếng, lại bắn ra một mũi tên nhỏ, từ dưới bắn lên.

Nếu Nhậm Lao chưa từng thấy lối bắn tên này, chắc chắn sẽ trúng tên, nhưng y đã lộn một vòng, y ứng phó cực nhanh, kịp thời hai ngón tay kẹp một cái, kẹp được mũi tên nhỏ.

Kẻ bắn y chính là Hà Tiểu Hà.

Âu Dương Ý Ý và Tường Ca Nhi cũng động thủ, nhưng bị mấy đệ tử Hoa môn vừa mới được tạm thời giải độc kiềm chế.

Chỉ kéo dài được như thế, chợt nghe quát lớn một tiếng, tiếng quát kêu ong ong trong tai của mọi người, ai nấy đều bất giác ngừng tay lại.

Chỉ thấy Vương Tiểu Thạch sau khi kêu một tiếng, khạc ra một ngụm máu.

Gã đã tự phá giải huyết đạo.

Từ đầu đến cuối Phương Hận Thiểu không giải được huyết đạo do Bạch Sầu Phi kiềm chế, nhưng Vương Tiểu Thạch lại mượn nội kinh của y, tự mình xung phá huyết đạo, có điều, Vương Tiểu Thạch nôn nóng phá huyết, cho nên nội thương rất nặng.

Cho dù như thế nào đi nữa, huyết đạo cũng được giải rồi.

Bạch Sầu Phi hát ống tay áo, quét Ôn Nhu ra.

Vương Tiểu Thạch đối mặt với y.

Bạt kiếm.

Tràn đầy nộ ý.

Kiếm đã bạt rồi.

Kiếm của phẫn nộ.

Vương Tiểu Thạch xưa nay đao kiếm hợp nhất, gã rút kiếm ra, coi như cũng là rút đao.

Bạch Sầu Phi cười dài, sau đó thở dài nói: “Cuối cùng cũng có ngày này rồi. Ta rất muốn giao thủ với ngươi, dùng mười ngón tay này đọ với đao kiếm của ngươi.”

“Ta không muốn giao thủ với huynh.” Vương Tiểu Thạch đau khổ nói: “Huynh đừng ép ta.”

“Ta muốn quyết một trận thắng thua với ngươi,” Bạch Sầu Phi nói với giọng đầy nuối tiếc: “nhưng không phải bây giờ.” Y buông ra câu

nói này, sau đó lập tức dẫn bọn Nhậm Lao, Nhậm Oán, Bát đại đao vương, Âu Dương Ý Ý và Tường Ca Nhi nghênh ngang bỏ đi. “Đợi khi nào người làm xong chuyện đó, chúng ta sẽ quyết một trận sinh tử.”

Cuối cùng mối nguy ở Hoa phủ đã được giải quyết. Đám quần hùng phố thị này, đối với bọn Vương Tiểu Thạch, Trương Nham, Đường Bảo Ngưu, Ôn Nhu, Phương Hận Thiểu, Hà Tiểu Hà, trong lòng rất cảm kích, nhưng vì đã có vết xe đổ, cho nên vẫn còn e ngại hành động của Vương Tiểu Thạch.

Vương Tiểu Thạch cầm kiếm trầm tư.

Gã đang nghĩ gì?

Có phải là đang nghĩ: có nên vì bảo tồn thực lực của Kim Phong Tế Vũ lâu, mà giết Gia Cát tiên sinh cho Thái Kinh hay không? Có phải là đang nghĩ ngày xưa gã và Bạch Sầu Phi cùng lên kinh, đã từng liên thủ tác chiến, đồng sinh cộng tử, cùng nhau đại phá Lục Phân Bán đường, nào ngờ giờ đây huynh đệ lại trở thành kẻ thù?

Cũng trong lúc này, Thái Kinh ở Thái sư phủ cũng nhận được báo cáo của Lỗ Thư Nhất: “Diệp Kỳ Ngũ và Tề Văn Lục đã động thủ với Vương Tiểu Thạch.”

Thái Kinh không hề ngạc nhiên: “Thua rồi?”

Lỗ Thư Nhất gật đầu nói: “Thua rồi.”

Thái Kinh thông thả nói: “Bọn họ vẫn chưa chết, là vì Vương Tiểu Thạch không muốn giết họ, lâu nay y đều giữ lại thực lực.” Không lâu sau, Thi Yến Nhị cũng về báo: “Vương Tiểu Thạch đã phá kế hoạch khống chế quần hùng Phát Mộng nhị đảng của Bạch Sầu Phi.”

Thái Kinh cười nói: “Quả nhiên. Có động thủ hay không?”

Thi Yến Nhị kính cần nói: “Hai người đã trở mặt với nhau, nhưng Bạch Sầu Phi ngại chỉ lệnh của thái sư, không dám ra tay, cho nên mới bỏ đi.”

“Sớm muộn gì họ cũng đánh một trận.” Thái Kinh thông thả về chỗ, bước đến trước lan can nhìn hoa trong vườn đua sắc: “Ngày đó sau khi hắn và ta gặp nhau, thì lập tức đã viết mười chữ ‘Đại trượng phu lẽ nào vui đầu trong bút nghiên’, đó là khi Ban Siêu còn trẻ, lòng đầy chí lớn, đã từng ném bút mà thở dài: ‘đại trượng phu không có chí lược gì khác, chỉ muốn bắt chước Phó Giới Tử, Trương Khiên lập công nơi dị vực, để được phong hầu, làm sao có thể mãi vui đầu vào trong việc bút nghiên?’, chí khí và khẩu khí thật không nhỏ. Vương Tiểu Thạch viết mấy chữ này, tuyệt đối không thể coi thường.” Y nhìn ra vườn hoa, làm bầm tự nói một mình: “... Một con người như thế, đương nhiên không thể không dùng, không thể không phòng.”

Thực ra, y đã là thái sư của một nước, nắm quyền lớn trong triều, có bao nhiêu môn sinh thân tín, thế nhưng y suốt ngày chìm đắm trong thư pháp hội họa, đâu có thời gian lo việc quốc sự? Nay cả Vương Tiểu Thạch mà y cũng phải tốn công sức suy đoán tâm ý của đối phương, còn đâu tinh thần sức lực xử lý việc lớn của nước nhà? Quốc gia xã tắc, nếu rơi vào tay hạng người này, sao có thể không loạn? Sao có thể không sinh lầm tệ đoán?

1. Người quá ngốc trong tiếng Trung Quốc có âm đọc gần giống với âm đọc của ba chữ Lý Thái Bạch. (Một đọc là Nỉ thai bản một đọc là Lỉ thai bá).

-----oOo-----